

TRUYỆN MỘT TÂM HỒN

THÁNH TÉRÉSA HÀI ĐỒNG GIÉSU

TRINH NỮ TÊRÊSA VIẾT KIM THIẾU dịch

MỘT TÂM HỒN

GHI NHỚ ĐOẠN ĐỜI GIAN NAN... THÂN TẶNG NHỮNG TÂM HỒN THƠ ẤU

> TRỌN BỘ In lần thứ IV

XUẤT BẢN MINH ĐỨC THIỆN BẢN 27, Phan Thanh Giản - SAIGON

Mục Lục

Q	UYEN I	10
	Lời nói đầu	11
	Lời Đức Cha Phêrô Maria_PHẠM NGỌC CHI	12
	Tựa	13
Cł	hương I	
	Những cung đầu bài ca tình ái	17
	Lòng người mẹ	20
	Tình chị em	
	Một chiếm bao	26
	Chương II	29
	Me trinh nữ qua đời	29
	Trong trại Buissonnets, gà sống nuôi con	31
	Lòng thương kẻ khó	34
	Xưng tội lần đầu	35
	Những buổi tối mùa đông	38
	Điềm lạ	
	Trên bãi biển	42
	Chương III	43
	Đi lưu học	43
	Biệt ly đau đớn	45
	Một bệnh lạ	48
	Đức Mẹ mim cười	51
	Lý do mất vui	53
	Chương IV	54
	Quyết làm thánh	54
	Chịu lễ lần đầu	56
	Chịu phép Thêm Sức	61
	Tình nghĩa	62
	Bệnh bối rối	63
	Khúc tân ly biệt	67

Chu	rong V	
	On đêm sinh nhật	69
	Tha thiết phần rỗi	70
	Tính hiếu học	72
	Dây thân ái giữa Céline và Têrêsa	73
	Têrêsa xin phép cha vào Dòng Kín 15 tuổi	76
	Những bước gay go	78
	Têrêsa thân việc vào Dòng cùng Đức Cha Hugonin	80
Chu	rong VI	84
	Cuộc hành trình Rôma	84
	Thành Paris	86
	Phong cảnh nước Suisse	88
	Thành phố Milan	89
	Tinh Venise	90
	Thành Loretta	90
	Thành Rôma	
	Vào triều yết Cửu Trùng	94
	Hồi hương	
	Tỉnh Naples và Pompei	
	Từ Florence về Lisieux	.00
	Thư Đức Cha Hugonin	
Chu	rong VII1	
	Têrêsa vào Dòng Kín	.03
	Những gian nan đầu tiên	04
	Lễ hỏi thiêng liêng	.09
	Nỗi lòng cực	
	Thắng lợi đầu tiên	13
Chu	rong VIII1	15
	Lễ cưới thiêng liêng	15
	Lễ đội lúp	17
	On tuần phòng	
	Giọt lệ cuối đời	
	Bệnh dịch	21
	Cha trinh nữ qua đời	25

	Của lễ tình yêu	128
QU	YÊN II.	.132
(Chương IX	136
	Thang máy thiêng	136
	Hay đâu có trẻ	138
	Tiếng gọi thứ nhứt về cõi phước	139
	Đêm tăm tối	141
	Chị Sài Gòn, em Hà Nội	144
	Luật đức thương yêu	
	Quan điểm của giới răn mới	149
	Cuộc đại thắng của người lính đào	152
.(Chương X	
	Những dòng sáng mới về đức thương yêu	155
	Bút vẽ nhỏ	
	Những mụn bánh rơi	159
	Ý nghĩa sự cầu nguyện	162
	Một món rau trộn không tên	164
	Người Samaritano tốt lành	166
	Mười phút khổ quý hơn ngàn năm sướng	
	Hai hy sinh rất đẹp	
	Hai anh làm Thầy Cả	171
	Tình lực thu hút	
	Theo hương thơm của Đấng Chí Thiết	177
	Chương XI	179
	Lòng trông cậy Chúa	179
	Các Thánh xuống thăm	
	An nghỉ trong tình ái	184
	Tôi sẽ là tình ái	186
	Đạo thần đồng rất cao	188
	Kêu gọi các linh hồn thơ ấu	192
.(Chương XII	195
	Núi Sọ	196
	Những gương trong sáng của một tâm hồn	196
	Khuôn vàng thước ngọc của luật phép nhà	198

Nhà Kín Hà Nội mong Chị Thánh	201
Bức tranh đẹp lý thú	206
Yêu Mẹ Maria Đồng Trinh	207
Mến Chúa Giêsu Thánh Thể	208
Cười trước và trong đau khổ	213
Những biệt đãi cuối cùng	
Chị Thánh sinh thì	221
Lễ an táng Chị Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu	222
QUYÊN III	
Lời trình bày	227
Lời tâm phúc	229
Chương I	230
Những quan niệm cụ thể	230
1/ Thành công của cố gắng	230
2/ Chui qua bụng ngựa	231
3/ Cái ống dòm	232
4/ Con ky và con quay	
5/ Không nên để lòng tốt thành tính nhu nhược	234
6/ Lòng cậy trông	236
Chương II	238
Những lý luận minh chính	238
1/ Giá trị tình ái	238
2/ Ân ái trong tình liên lạc	240
3/ Dong nhan là phản ảnh linh hồn	242
4/ Dĩ đức phục nhân	243
5/ Hai tật lớn ở nơi Chúa	244
6/ Tình yêu phải vị tha	
7/ Ý nghĩa cuộc đời	245
Chương III	247
Những tư tưởng cao siêu	
1/ Thắng lợi trên đường vui tươi	247
2/ Nhiều bậc trên nhà Cha Cả	248
3/ Thế nào lại như thế được?	249
4/ Chữa mình làm cái gì?	251

5/ Người nhẫn nại có giá trị hơn người hùng mạnh	251
6/ Điểm tốt trong muôn sự	252
7/ Hân hoan ra về thiên đàng	254
Chương IV	256
Những tâm tình tao nhã	256
1/ Khiêm nhượng là chân lý	256
2/ Cái nhìn ân ái	
3/ Một phương pháp thánh hoá bữa ăn	259
4/ Lời vàng tiếng ngọc	260
5/ Lợi dụng cái đở thành cái hay	262
6/ Áp dụng khoa thôi miên	
PHẦN PHỤ TRƯƠNG	
54 thư tâm sự rất hay của Chị Thánh kính gởi các chị và hạ	ai cha thừa
sai	
20 THƯ KÍNH GỞI CHỊ CÉLINE	268
Thur I	268
Thu II	269
Thu III	270
Thur IV	271
Thứ V	271
Thur VI	273
Thur VII	274
Thur VIII	274
Thu IX	276
Thu X	277
Thu XI	277
Thu XII	278
Thu XIII	279
Thu XIV	281
Thư XV	282
Thư XVI	283
Thư XVII	285
Thư XVIII	287
Thur XIX	289

	Thu XX	290
7]	THƯ KÍNH GỎI MỆ ĐÁNG KÍNH - AGNÈS DE JÉSUS	292
	Thu I	292
	Thư II	293
	Thu III	294
	Thur IV	295
	Thur V	295
	Thur VI	296
	Thư VII	
67	ГНÚ GỞI CHỊ MARIE DU SACRÉ-COEUR	299
	Thư I	299
	Thư II	300
	Thư III	300
	Thư IV	301
	Thư V	302
	Thur VI	302
47	THƯ KÍNH GỞI CHỊ FRANÇOISE THÉRÈSE	305
	Thư I	
	Thư II	
	Thư III	307
	Thur IV	
2]	ГНŮ KÍNH GỞI CHỊ MARIE GUÉRIN (chị họ)	
	Thư I	310
	Thur II	
	THƯ KÍNH GỞI Mợ JEANNE GUÉRIN	313
	THƯ KỊNH GỞI HAI CHA TRUYỀN GIÁO ANH THIỆNG	
LIÊN	G NGƯỜI	
	Thư I	
	Thư II	
	Thư III	
	Thư IV	
	Thư V	316
	Thư VI	318
	Thir VII	319

Thur VIII	321
Thự IX	322
Thư X	323
Thư XI	323

Quyển I

Lời nói đầu

Tái bản Một tâm hồn là kỳ vọng của hầu hết những ai đã đọc Một tâm hồn xuất bản mười năm trước đây - 1950.

Khi còn sống dưới trời Âu, tôi đã nhận được nhiều thư biên sang yêu cầu tái bản. Ba nhà sách đã xin xuất bản và nói từ năm nay người ta đòi hỏi Một tâm hồn nhiều lắm, mà không còn.

Khi trở về nước, cuối năm vừa qua - 1959 - không mấy bạn gặp tôi mà không nhắc tới Một tâm hồn và giục giã tái bản mau. Hôm lễ Mẹ hồn xác lên trời vừa qua, tôi lại nhận được bức thư đề ngày 11-8-1960. Trong thư có lời rằng:

"Sách Một tâm hồn của cha đã hết từ lâu. Nhiều linh hồn khao khát để theo con đường thơ ấu Chị Thánh đã đi...".

Những lời tâm huyết này đã kích thích chúng tôi lắm và khiến tôi bắt tay vào việc ngay.

Vậy để khỏi phụ lòng các bạn mong đợi quá lâu và cũng để tạ lòng mong đợi ấy, Một tâm hồn tái bản đây và mong muốn nó chóng tới tạy các bạn thân ái.

Với lần tái bản này, Một tâm hồn chỉ có những sửa chữa một ít từ ngữ cho nhẹ nhàng để phù hợp tâm tình Chị Thánh cách trọn vẹn. Tư tưởng và luận điệu thâm thiết trong cách diễn đạt của Chị Thánh vẫn được thận trọng bảo tồn để giữ chân giá trị.

Cúi xin Chị Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu làm "mưa hoa hường" xuống trên các bạn để hết thảy thi đua tiến mạnh trên Đường thơ ấu mà Người đã vạch vẽ cho các linh hồn.

Chào thân ái Đalat, ngày 15-8-60 KIM THIẾU

Lời Đức Cha Phêrô Maria PHẠM NGỌC CHI GIÁM MỤC ĐỊA PHẬN BÙI CHU

Bảy tháng tránh nạn, trong gian phòng nhỏ kín, với ngọn đèn con đều đặn cháy suốt ngày, linh mục VŨ ĐÚC KHÂM đã công phu dịch sách chuyện MỘT TÂM HỒN (Histoire d'une Âme) bằng pháp ngữ ra Quốc văn để kỷ niệm đoạn đời gian nan.

Lòi lẽ đơn giản, nhưng tha thiết. Tư tưởng cao siêu, nhưng minh bạch. Những đặc sắc ấy trong văn chương Thánh Nữ **TÊRÊSA** đã được khéo léo chuyển cả sang bản dịch. Thật quý hoá và rất đáng khâm phục.

Tôi bất tất phải nói: Chuyện MỘT TÂM HỒN là một kiệt tác trong chuyện các thánh xưa nay, một kiểu mẫu thánh thiện của thế hệ này. Chuyện MỘT TÂM HỒN được dịch sang tiếng các nước nhiều nhất. Chuyện MỘT TÂM HỒN được thiên hạ say đọc hơn hết: bất luận ngôn ngữ nào, in bao nhiêu cũng chưa đủ, xuất bản bao nhiêu cũng không vừa. Không ai chịu thiếu quyển sách quý hoá đó.

Chắc những ai đã đọc Chuyện MỘT TÂM HỒN đều dễ nhận có một Học Thuyết tự nhiên, nhưng rất cao thượng, luôn luôn ẩn hiện trong các lời lễ, cho nên càng đọc càng hiểu, càng hiểu càng thấy say sưa cõi lòng...

Tôi hân hoan giới thiệu cuốn sách MỘT TÂM HỒN với hàng Giáo sĩ, Tu sĩ, Nữ tu, Học sinh, và tất cả các gia đình bất luận Lương, Giáo. Ai đọc chuyện đó chắc sẽ cảm thấy lòng nhẹ nhàng khoan khoái, phấn chấn như đã gần tới HẠNH PHÚC...

Mong Chuyện MỘT TÂM HỒN sẽ đem nhiều người mạnh bạo bước vào con đường thánh thiện.

Bùi Chu, ngày 4-8-1950 PHÊRÔ MARIA PHẠM NGỌC CHI Giám Muc Đia Phân Bùi Chu

TỰA

Tháng 9 năm 1843, trên con đường dốc và gồ ghề lên nhà Dòng thánh Bernard xây trên ngọn núi, người ta trông thấy bước đi không nhọc, một thanh niên trạc độ 20 tuổi, dáng bộ rất tư lự và như đang mơ mộng đắm theo một lý tưởng cao khiết của đời sống, đôi mắt nhìn sâu và đượm nét rầu rầu, tố lô một tính tình ôn tồn hoà nhã.

Phong cảnh đẹp oai hùng và tráng quan chiêm của dãy núi Alpes, làm nẩy nở trong tâm hồn người trai tráng hàng trăm nghìn tư tưởng quảng bác. Nguồn cảm dũng ứa lên như nước triều dâng, xúc động tấm lòng tri ân Đấng Thiên Chúa uy quyền phép tắc, người thanh niên tấm tắc khen ngợi... phải dừng bước giờ lâu và để rơi những giọt ngọc... Rồi lại bước đi, đi tới ngọn non xây nhà Dòng. Nhà Dòng như ngọn hải đăng tung ra xa xa tứ phía ánh sáng hy vong và bác ái.

Cha Bề trên Dòng phải ngắn lạ khi nhìn người khách trẻ trung đến thăm: hình dung đẹp oai, nét mặt thẳng thẳn, tỏ rõ một linh hồn trung chính và to lớn. Cha tiếp đãi rất lịch thiệp. Cha vấn an quý thân phụ, quý quán và quý danh. Quý danh cậu là Louis-Martin, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1823 ở thành Bordeaux nơi từ mẫu ở hồi hiền phụ sung chức Đại uý trong đoàn quân pháo thủ bình giặc ở Tây Ban Nha. Hiện nay gia quyến ở tỉnh Alençon, mà cậu là trưởng tử.

Có phải vì muốn du lịch, muốn lên thăm nhà Dòng mà người trai anh tuấn kia bước đi đường miền cảnh đẹp như ru, nhưng xa xăm và hiểm trở? Từ Normandie đến Suisse nhiều lần phải chống gậy dò từng bước. Không, không phải người thanh niên ấy muốn du lịch, muốn đến xin tạm trú một đêm ở ngọn non hiu quạnh này đâu. Người thanh niên muốn xin ở tu trọn đời.

Cha hề trên hỏi:

- Cậu đã học mãn khoá Latinh chưa.
- Lay cha, chưa.
- Đáng tiếc thật, đó là một điều kiện cốt yếu để nhận vào Dòng, nhưng cũng không lo, cậu về học thêm và sau chúng tôi sẽ được hân hạnh nhận cậu.

Người khách bất mãn của chúng ta lộn đường trở xuống. Ngày ấy cuộc đời cậu đáng gọi là cuộc lưu ly: nhưng trong tâm trí cậu đã cảm thấy rằng: Dòng thánh Bernard chỉ là một kỷ niệm êm ái trong đời cậu, chứ không phải là cuộc đời cậu. Cuộc đời cậu, Đức Chúa Trời đã có một chương trình khác.

Cũng trong thành Alençon, mấy năm sau, một buổi sáng mát dịu dàng, trên đường phố trở lại nhà Dòng thánh Vincent de Paul, ngọn cây, ngành cây hai bên vỉa hè rung rung theo gió, xô đi giồ lại như dùng dằng... ngần ngại... một thiếu nữ dáng thuỳ mị nết na, gương mặt tươi tính gọn nhiều nét đoan chính và can trường, tên cô là Marie Guérin, cùng với bà mẹ nhẹ nhàng gót sen bước lại phía nhà các bà Sơ (Soeur). Lòng thiếu nữ ôm đã lâu một chí tu tác, nhưng chọt trông thấy cô, bà Bề trên được on soi sáng ngay, nên sau mấy lời niềm nở cười nói chào hỏi, bà trả lời dứt khoát rằng: Chúa không muốn.

Cô Marie Guérin ngậm ngùi trở lại nhà, ở cùng chị cả và một em trai người em trai này được nhắc đến nhiều lần trong Chuyện <mark>MỘT TÂM HỔN</mark>.

Hiểu là việc tu không thành, cô thiếu nữ không nghĩ gì đến tu nữa. Ngày đêm cô thầm thì trong lòng lời cầu xin chất phác này:

Lạy Chúa, con không đáng làm bạn trăm năm Chúa như chị con, con vui lòng kết duyên trao ngãi với người thế gian để hoàn thành ý Chúa. Trong bậc vợ chồng, xin Chúa cho con được sinh nhiều con cái: con sẽ cho đi tu hết.

Chúa đã để dành cho cô một thanh niên xứng đáng trao gởi hồn xác mà chúng ta vừa đọc ở trên. Và một ngày đã định, ngày 13 tháng 8 năm 1858, trong nhà thờ Đức Bà thành Aleçon người ta thấy cử hành trọng thể lễ cưới cô Marie Guérin đẹp duyên cùng cậu Louis Martin.

Chính chiều ngày lễ cưới, Louis Martin đã tỏ lời tâm huyết cùng bạn trẻ: mình ước ao gìn giữ và chỉ yêu dấu bạn như em yêu dấu nhất thôi... Nhưng qua mấy tháng tâm tình trao đổi, Louis Martin hiểu thấu tâm ý bạn, mơ ước bạn, thì đã đồng tâm hiệp ý cùng bạn ước mơ thấy có đàn con nhỏn nhơ chơi để vui ấm cửa nhà và rồi nhẩn nha cho đi tu hết. Lúc ấy, như thánh Tobias, đã có thể cầu xin cùng Chúa:

"Lạy Chúa, Chúa biết lòng tôi, tôi đi kết bạn chỉ vì ước ao có dòng đối để chúc tụng ngọi khen Chúa đời đời".

Tổ uyên ương ấy nở được 9 bông hoa trắng: 4 bông vừa nở, thiên đàng ngắt ngay lấy đem về làm cảnh, còn 5 bông sau lần lượt hái dâng cho hai dòng: Dòng Kín và Dòng Thăm Viếng.

Têrêsa là út của 6 chị và 2 anh: chị Louise, chị Pauline, chị Léonie, chị Hélène sống có 4 năm, chị Céline, chị Mélanie Thèrèse sống được 3 tháng. Hai anh: Louis được 5 tháng và Jean Baptiste được 9 tháng đều mất cả.

Hai anh sinh ra cũng là bởi nước mắt và lời cầu nguyện. Sau 4 chị, cha mẹ Têrêsa thiết tha nài xin Chúa và cậy Thánh Cả Giuse bầu cử cho nhà mình một Linh mục Truyền giáo thì lần ấy sinh được con trai tốt đẹp đặt tên là M.J. Louis. Nhưng than ôi! Đứa bé chỉ mới ra mắt với mẹ được 5 tháng đã vội vã về nghỉ thiên đàng.

Cha mẹ lại khẩn khoản khấn hết tuần chín ngày này đến tuần chín ngày khác, thế nào cũng xin Chúa ban cho gia đình một Linh mục Truyền giáo. Nhưng ý Chúa không như ý chúng ta, đường lối Chúa đi khác đường lối nhân loại. Cha mẹ lại sinh được con trai thứ hai, thật là chứa chan hy vọng, và cái đau đón, chưa đầy 9 tháng, đứa bé lại theo anh về thiên đàng.

Thôi, thế là xong! Cha mẹ Têrêsa không hy vọng gì có con đi truyền giáo nữa.

A! Phải mà lúc đó, cha mẹ Têrêsa biết được tương lai rực rỡ vẻ vang của con gái út sẽ sinh sau, đoán được phần thưởng trọng hậu Chúa sẽ trả công lòng ước ao truyền giáo của mình. Người con gái út ấy sẽ được Hội Thánh tặng phong là Thánh Sư các nơi truyền giáo, đồng hàng vinh dự cùng thánh Phanxicô Xaviê, thì vui sướng chừng nào?

Về cô gái út này, một văn hào giá trị đã viết:

"Têrêsa là một vị truyền giáo lạ lùng của đời nay, có tiếng nói đanh thép và vô địch, có cuộc đời vui tươi và dịu ngọt mãi, linh hồn nào đã có lần được nếm mùi dịu ngọt ấy quyết không còn muốn giam cầm mình trong vũng nước bùn lạnh hôi tanh tội lỗi".

Về cha mẹ Têrêsa, một cha dòng Tên đã viết trên đầu cuốn chuyện MỘT TÂM HỒN dịch sang tiếng Bồ Đào Nha trước nhất lời đề tặng này:

"Muôn đời kính nhớ Thân phụ phúc hậu chị Têrêsa Hài Đồng Giêsu, đáng là mô phạm cho bậc làm cha mẹ trong các gia đình Công giáo".

Câu đề tặng đó, đủ để khen ngọi quý thân phụ Têrêsa, khen ngọi cái tinh thần Truyền Giáo muôn cách cũng bằng khen ngọi cái tinh thần giáo hoá đàn con nên lành thánh.

Lần lượt trong các chương sau đây của Chuyện MỘT TÂM HỒN, chúng ta nghe Têrêsa nhấn nha kể lể rất khéo léo sự thể gia đình Người, con đường Người tu đức và nên thánh, nên trọn lành.

Chúng ta sẽ được hứng vui và được kích thích rất mạnh trên đường nhân đức.

Quần Phương, ngày 24-4-1948 KIM THIẾU

Chương I

Những cung đầu bài ca tình ái

TRUYỆN MÙA XUÂN BÔNG HOA NHỎ TRẮNG

Kính gởi Mẹ Đáng Kính Agnès de Jésus (Chị ruột Người, Pauline) VI 6-1-1961

Lạy Mẹ Đáng Kính, nay con xin kể hầu Mẹ *Chuyện Tâm hồn con*. Hôm Mẹ bảo con viết chuyện, mới đầu, con tưởng việc đó sẽ phân tâm con nhiều; nhưng rồi Chúa cho con hiểu cứ vâng lời Mẹ là đẹp lòng Chúa. Vậy hôm nay con bắt đầu hát những sự mà con phải ngân nga hát đời đời *lòng Chúa thương xót...*

Trước khi cầm bút viết, con đã quỳ dưới chân tượng Đức Mẹ Nữ Vương thiên đàng. Đấng đã yêu dấu gia đình nhà ta cách riêng. Con xin Đức Mẹ cầm tay con, đừng để con viết dòng nào mà chẳng vừa lòng Mẹ. Đoạn mở sách Phúc Âm, con nhìn ngay thấy những lời này:

Lúc ấy Chúa Giêsu đứng trên núi, Người gọi những kẻ Người yêu lại với Người ¹. Ây chính là sự mầu nhiệm về ơn Chúa gọi con, về cả đời con sống, nhất là về những đặc ơn Chúa ban cho linh hồn con.

Chúa không gọi những người đáng gọi, một gọi những người Chúa yêu, quả như lời thánh Phaolô đã nói: "Đức Chúa Trời thương kẻ Người muốn thương, tỏ lòng lành với kẻ Người muốn tỏ lòng lành. Vậy chẳng phải bởi việc ai muốn, hay công ai chạy, một chỉ bởi lòng Chúa thương xót thôi".

Lâu nay con vẫn vấn tâm sao Chúa lại có những cách biệt đãi ấy, sao các linh hồn không được chịu ơn Chúa bằng nhau? Con lạ lùng thấy Chúa ban nhiều ơn cả thể cho những người rất tội lỗi như thánh Phaolô, Augustinô, Madalena và nhiều đấng khác, nói được là Chúa ép ơn cho. Con lạ lùng nữa, lúc đọc chuyện thánh, thấy Chúa mơn mớn yêu dấu nhiều linh hồn từ buổi sơ sinh cho đến lúc chết, không để cuộc đời các đấng ấy phải vấn vương một ngăn trở nào làm khó dễ sự kết hiệp chí thiết cùng Chúa; cũng không để tội lỗi làm hoen ố chiếc áo trắng sạch phép rửa tội.

_

¹ Marc III,13

Con hỏi mình cớ sao lại có nhiều người, chẳng hạn những người rợ mọi phải chết vô số, chết mà chưa được nghe nói tên cực trọng Đức Chúa Trời lần nào?

Đức Chúa Giêsu đã dạy con lẽ sâu nhiệm ấy.

Người mở ra trước mắt con quyển sách thiên nhiên là phong cảnh trời đất. Ngắm cảnh thiên nhiên, con nhận thấy rằng tất cả những hoa Chúa dựng nên đều xinh đẹp hết: màu hồng hoa mân côi, và sắc trắng phau phau hoa huệ, cũng không át được mùi thơm hoa má tía, cũng không làm mất vẻ đơn sơ xinh tươi hoa cúc tây. Phải rồi, nếu tất cả những hoa tý tý ấy lại muốn làm hoa hồng cả, thì cảnh thiên nhiên sẽ mất vẻ đẹp lý thú mùa xuân, các cánh đồng sẽ chẳng còn muôn hoa rực rỡ nở.

ấy cảnh trời thiêng của giới linh hồn cũng thế.

Trong vườn sống này, Chúa dựng nên những vị đại thánh để sánh với hoa huệ, hoa hồng. Chúa lại dựng nên những thánh nhỏ, giống như hoa cúc đơn, hoa má tía để Chúa vui lòng lúc nhìn xuống chân thấy cảnh trời đất tưng bừng đẹp đẽ...

Hoa nào càng vui theo thánh ý Chúa, càng nên trọn lành tốt đẹp.

Con hiểu thêm điều này: Một linh hồn dầu rất mộc mạc đơn sơ, nếu không cưỡng ơn Chúa, Chúa cũng yêu quý như yêu quý linh hồn đấng thánh cả. Vì chưng, sự tự nhún là riêng tính của tình yêu. Nếu linh hồn nào cũng cả thể như linh hồn các thánh tiến sĩ làm thơm danh Thánh Hội, và Chúa chỉ nhún mình xuống tới những linh hồn ấy thôi, thì chưa kể là đã nhún đến cùng. Song Chúa đã dựng nên trẻ thơ con nít, chẳng biết gì, chỉ biết khóc oe oe, Chúa đã dựng nên người rợ mọi, chỉ biết sống theo luật tự nhiên và Chúa đã nhún mình xuống tận những linh hồn ngây thơ ấy.

Những linh hồn ngây thơ chất phác này, chính là những hoa nở ngoài đồng, mà vẻ đơn sơ mộc mạc làm say lòng Chúa, và bởi sự tự nhún dường ấy, Chúa đã tỏ ra quyền cả vô cùng của Chúa. Như mặt trời, một trật soi sáng cây hương nam và cây hoa nhỏ, mặt trởi thiêng liêng cũng soi sáng cho từng linh hồn lớn nhỏ tuỳ sức chịu đựng của mỗi một: Tựa hồ trong cảnh thiên nhiên hoa cúc đơn tuy là thứ hoa rất mọn, mà Chúa cũng đã an bài rõ ràng ngày nào là ngày hoa ấy nở.

Thưa Me, con dám chắc Me phải bỡ ngỡ tư vấn: Con muốn nói chi thế này, viết tới đây, mà chưa thấy gì về chuyên đời con. Nhưng Mẹ đã chẳng bảo con rằng cứ viết tư nhiên, viết theo trí khôn nghĩ? Vì thế đọc những trang viết đây Me sẽ chẳng thấy chuyên đời con rõ rêt bằng những tư tưởng của con về ơn Chúa đã khứng ban cho con.

Bây giờ đây, con có thể quay nhìn lai đoan đời dĩ vãng. Linh hồn con đã thành kiên nhẫn vì những gian nan trong ngoài mà con đã trải qua. Ngày nay, như chiếc hoa sau trân bão, ngắng đầu lên con nhân thấy đã ứng nghiệm nơi con những lời này trong Thánh Vinh:

"Đầng chăn dắt tôi là Chúa, tôi không phải thiểu gì. Người cho tôi nằm nghỉ trong các đồng cỏ xanh ròn và tươi tốt; Người êm ả dẫn tôi đi theo doc suối nước. Linh hồn tôi theo dõi Người mà chẳng thấy mêt... Dù khi tôi bước xuống thung lũng u ám bóng sự chết, tôi cũng không lo ngại vì đã có Chúa hằng ở cùng tôi" 2.

Vâng, đối với con, Chúa vẫn diu dàng thương xót và rất êm ngọt, hay nhin và nhân từ lắm! 3. Bởi thế, thưa Me, con rất hân hạnh được đến gần Mẹ để ngơi hát khong khen những ơn hải hà Chúa ban.

Con viết chuyên "Bông hoa nhỏ" Chúa đã hái, là viết để mình Me đọc, con phải nghĩ thế mới nói cho thoả được, nói mà không cần văn vẻ; nói lạc chac thế nào cũng không sao. Một con trẻ dù bập be chưa lên tiếng, lòng me vẫn hiểu thấu ý con mình muốn nói. Con tin chắc con cũng được Me hiểu và đoán ra hết những ý tứ lời lẽ mà con muốn nói...

Nếu hoa nhỏ kia mà biết nói, thiết nghĩ nó sẽ nói thất thà những ơn Chúa thương ban cho nó. Nó chẳng cần phải giấu giếm gì hết. Nó chẳng vin cớ khiệm nhường mà bảo mình là vô duyên vô nhị, mặt trời làm mình phai màu nhơt sắc, mưa bão làm mình giấp nát rũ rơi, mà tưu kỳ trung, lòng nó lại nghĩ khác, nhân đinh khác.

Cái hoa kể chuyên mình đây, vui mừng hân hanh được cao rao những hồng ân Chúa tô điểm cho thân thể mình nên xinh đẹp. Nó nhân biết thân phân nó chẳng có gì cho đáng Chúa nhìn đến. *Chúa rông lòng thương chỉ vì Chúa yêu dấu nó thôi.* Chúa đã cho nó sinh nở trong đất thánh, đất được tẩm nhiễm khí vị đồng trinh. Trong khối tình yêu muôn thuở, Chúa đã gìn giữ nó

² PS XII.1-4

³ PS CII,8

cho khỏi hơi độc thế gian và khi nó vừa chóm nở, Chúa đã đánh ngay đem trồng trên đỉnh núi Carmel, một nơi Đức Mẹ Đồng Trinh đã kén chọn cách riêng.

Thưa Mẹ, con đã toát yếu trong ít lời những ơn Chúa ban cho đời con. Bây giờ con xin kể rành mạch quãng đời thơ ấu. Con biết trước rằng quãng đời thơ ấu này, người ngoài đọc thì chán ngắt, nhưng Mẹ đọc, trái tim Mẹ sẽ rung cảm thấy thú, thấy hay.

Và đây, những ghi nhớ mà con sắp nhắc lại, cũng là những ghi nhớ của Mẹ, bởi vì được cùng Mẹ, con đã qua sống những ngày thơ ấu, và thân phụ đã yêu dấu chiều chuộng con cũng như yêu dấu chiều chuộng Mẹ.

Ôi! Ước chi thân phụ làm phép lành cho đứa con út và giúp nó ngợi khen lượng xót thương hải hà của Chúa.

Lòng người mẹ

Chuyện "*Tâm Hồn Con*" từ bé cho đến khi vào Dòng Kín có thể phân ra ba giai đoạn rõ rệt: Giai đoạn thứ nhất, tuy không lâu dài gì, nhưng cũng lắm điều, đáng nhớ; giai đoạn này kể từ khi con có trí khôn cho đến khi mẹ yêu dấu về thiên đàng; hay nói cách khác, cho đến khi con được bốn năm, tám tháng.

Đức Chúa Trời đã cho con trí khôn rất sớm. Người ghi tạc rất sâu vào ký ức con những việc xảy ra trong hồi thơ ấu, đến nỗi nay con còn nhớ như việc mới xảy bữa qua. Sở dĩ Chúa muốn con biết và quý mến người mẹ khôn sánh mà Chúa đã ban cho con. Thảm thương! Chính tay Chúa lại đã cất mẹ về thiên đàng sớm quá!

Suốt đời con, Chúa chỉ những thương cùng yêu con lắm. Những kỷ niệm đầu tiên đời con nhuộm toàn màu vui tươi và đẫm tình yêu đương mơn trón. Bên ngoài Chúa để con được chiều chuộng nâng hứng cho hoà nhịp bên trong: Một trái tim non mềm mại, rất dễ yêu và dễ cảm. Không ai có thể tưởng tượng được lòng con yêu mến cha mẹ đến chừng nào. Con đã dùng ngàn cách để tỏ tình yêu, tha thiết ấy: Con không thể yêu mà không tỏ tình; nhưng những cách con tỏ tình khi ấy, nay nghĩ lại đến phải bật cười.

Thưa Mẹ, Mẹ đã trao cho con xem một ít thư Mẹ viết cho mẹ trong hồi Mẹ còn là chị Pauline lưu học ở trường các bà Dòng Thăm Viếng tỉnh Mans. Con còn nhớ nguyên văn những thư ấy. Con có thể kể lại đây dễ dàng một ít đoan thư Me viết, thường thường là Me nói khen con. Những lời khen ấy,

chẳng qua cũng chỉ bởi lòng yêu của người mẹ: Con hát Mẹ khen hay, điều đó dĩ nhiên không la.

Để làm chứng lời con nói về cách *tỏ tình yêu mến cha mẹ*, đã có chính lời Mẹ viết trong mấy thư sau đây:

"Con bé tinh nghịch không ai bằng. Nó đến hôn mẹ, rồi chúc cho Mẹ chết: 'A Mẹ ơi, con ước ao Me chết lắm!'. Người ta mắng nó nói láo, nó tỏ vẻ bỡ ngỡ rồi chữa mình: 'Con chúc thế để mẹ lên trời, vì mẹ đã bảo có chết mới lên Trời được!' hễ khi nó yêu cha quá, nó cũng chúc cha chết như thế".

Con láu lĩnh ấy không rời mẹ lúc nào; theo mẹ cả ngày, và được theo như thế lấy làm sung sướng lắm, nhất là lúc nó theo mẹ ra vườn. Khi mẹ về nó cũng chẳng thèm ở vườn. Nó đòi cho kỳ được người ta đem nó về với mẹ mới thôi. Lúc lên thang, cũng không chịu lên một mình, mỗi bước lại mỗi lần: Mẹ ơi! Bao nhiêu bậc, bấy nhiêu tiếng *Mẹ ơi.* Mà nếu nhỡ lần nào mẹ quên trả lời *"ừ con ơi!"* Là nó đứng lỳ lại, không lên mà cũng không xuống nữa.

Khi con sắp lên ba, Mẹ đã viết những lời này:

... Một hôm, con Têrêsa hỏi mẹ xem mình có được lên thiên đàng không, mẹ trả lời: "Được, nếu con ngoạn" - A! Thưa mẹ, nếu con không ngoạn, con phải xuống hoả ngục à? Nhưng con đã có cách này: khi mẹ lên trời, con cũng theo mẹ, rồi mẹ ôm rõ chặt con vào lòng, thế Chúa làm gì mà gỡ được con ra.

Mẹ trông mặt nó bấy giờ có vẻ tự đắc lắm: nó mà ẩn trong cánh tay mẹ, Chúa chẳng làm gì được nó.

Con Marie cũng yêu em lắm. Têrêsa thật là trẻ làm vui cả nhà. Nó ngay thật lạ lùng: trông nó chạy theo mẹ mà thú tội rõ ngoan: "Mẹ ơi, con giẩy chị Céline một lần con đánh chị một lần, nhưng rầy đi con không dám hỗn thế nữa".

Hễ bao giờ nó làm một tý gì không phải, chẳng mấy chốc ai ai cũng biết hết: như hôm qua nó vô ý làm rách một tý giấy hoa dán ở tường, nom bộ nó khốn nạn lắm, nó mong được thú ngay tội với cha. Bốn giờ sau cha mới về, lúc ấy chẳng còn ai nghĩ đến việc nó làm rách giấy, thế mà nó chạy ngay lại với chị Marie, nói: "Chị ra mách cha cho em ở nhà làm rách giấy". Rồi nó đứng sũng ra như một tội nhân đứng đợi tuyên án phạt mình; nhưng nó chắc bụng rằng nó thú tội rồi thế nào cũng được tha.

Nhắc đến tên Cha, con lại sực nhớ đến mấy điều rất vui. Hồi ấy, khi cha đi đâu về, bao giờ con cũng chạy ra đón, rồi ngồi lên giày cha. Cha cứ để con ngồi vậy mà bước đi, đi khắp cả nhà, ra cả vườn, đi mãi đến bao giờ con muốn thôi mới thôi. Một lần mẹ trông thấy phì cười và kêu cha chiều con quá. Cha trả lời:

- "Khốn, nó là Công Chúa, biết sao được".

Rồi cha ẵm con vào lòng, lại nâng lên thật cao, lại để ngồi xuống vai mà hôn và vuốt ve mơn trớn đủ cách dấu yêu chiều chuộng.

Tuy nhiên cũng không nói được là cha nuông con đâu. Con nhớ một lần, con đang chơi đu vui thích lắm, cha đi qua gọi con rằng:

- Công chúa cha ơi, lại hôn cha nào.

Không hiểu sao hôm ấy con không muốn lại, con đứng yên đấy và thưa hỗn xươc:

- Cha lại đây kia.

Cha đã xử rất phải: Không lại.

Chị Marie cũng đang chơi ở đấy, mắng con:

- Em mất dạy, thưa cha hỗn thế à?

Lập tức, con xuống khỏi đu, nhận mình phải mắng là quá phải. Rồi có tiếng khóc ăn năn tội ầm ĩ cả nhà. Con lên ngay trên gác, lần này không dám mỗi bước lại mỗi mẹ ơi nữa; con chỉ để trí nghĩ đến tìm được cha mà làm hoà với cha. Con đã làm hoà được ngay.

Một khi con thấy mình đã làm mất lòng cha mẹ, con không thể để thế lâu được. Sự *biết nhận lỗi*, đối với con chỉ là việc trong giây phút. Chính mẹ đã kể rõ tính ấy trong chuyện sau đây:

"Có một sáng, mẹ muốn hôn Têrêsa rồi mới xuống gác. Xem như nó còn ngủ mệt, mẹ không dám làm nó thức dậy; song chị Marie nó thưa: "Mẹ ơi, con chắc em giả cách ngủ đấy!". Mẹ liền cúi hôn mặt nó, nó kéo ngạy chăn lên trùm kín cả mặt rồi nói lụng bụng: "Chẳng cần ai thăm nom con hết!". Mẹ đã không bằng lòng cử chỉ ấy và cũng làm nó hiểu thế. Hai phút qua, đã nghe thấy tiếng khóc, và nhanh không ngò, quay lại mẹ thấy nó đã đứng ở bên, nó dậy một mình và đi chân không xuống gác lụng thụng trong chiếc áo ngủ dài hơn người. Nước mắt đầy mặt, nó lăn vào lòng mẹ van lơn: "Mẹ ơi, lạy mẹ, con láo

quá, mẹ tha cho con nhé!". Mẹ tha ngạy, mẹ lại ôm con bé ngoan vào lòng, ôm chặt và ôm mãi".

Tình chị em

Thưa Mẹ, con còn nhớ khi ấy con mến chị Marie lắm. Chị mới mãn học ở trường Dòng Thăm Viếng về. Tuy bề ngoài con không tỏ dấu gì, nhưng con đã biết lắm: Con để ý từng việc xảy ra và từng lời người ta nói mà con nghe được. Có lẽ bấy giờ con cũng đã biết nhận xét công việc như bây giờ. Con chăm chỉ nghe chị Marie dạy chị Céline học. Con đã phải ở rất ngoan và vâng lời các chị mọi đàng, mới được phép ở lại phòng trong giờ các chị học. Chị Marie lại hay cho quà con, quà thường nhưng cũng đủ làm con vui thích.

Con có thể nói, vì hai chị mà con đã được hiên ngang nhiều. Chị Pauline hồi ấy đi vắng xa, nhưng con nhớ chị cả ngày. Khi con vừa biết nói, hễ lần nào me hỏi con nghĩ gì đấy, con cũng thưa:

- Con nghĩ chị Pauline!

Có khi con nghe nói chị Pauline sẽ đi tu, mà dù chưa hiểu tu là gì, con cũng bảo mình: *"Tôi cũng đi tu"*.

Đó chính là một trong những ghi nhớ trước nhất của đời con. Trở đi từ đó, con không hề đổi ý đi tu. Thế là từ hai tuổi, con đã được trông gương chị con mà trìu mến *BẠN các kẻ đồng trinh.*

Ôi thưa Mẹ, đối với Mẹ, còn biết bao tâm tình êm ái, tư lự dịu dàng mà con ước ao bày tỏ ra đây, nhưng sợ dài lời...

Chị Léonie cũng chiếm một phần lớn trong trái tim con. Chị yêu con lắm. Chiều chiều đi học về, chị thường ở nhà giữ em để cả nhà đi chơi mát. Để ru con ngủ, chị hay ngâm nga hát lắm bài rất hay, cung giọng trong trẻo, hình như bây giờ con còn đang nghe tiếng chị hát phảng phất bên tai. Con không thể quên cái ngày chị chịu lễ lần đầu; con còn nhớ cả cô con gái nhà nghèo, là bạn thân chị mà mẹ đã may áo mới cho để mặc ngày ấy, như thói lành những nhà khá giả trong tỉnh Alençon.

Cô bạn, suốt ngày vui mừng ấy, không rời chị Léonie một phút. Đến tối lúc ăn tiệc mừng, cô được hân hanh ngồi ghế danh dự chính giữa!

Thảm hại con quá! Bấy giờ còn bé không được vào dự tiệc; nhưng đến khi ăn món ăn tráng miệng, con cũng được thông công bữa tiệc một chút, là ơn cha thương hại *công chúa* người, có đem cho *công chúa* một miếng bánh ngon ngoan quá.

Bây giờ con nói về chị Céline, bạn chí thiết cùng con từ nhỏ. Với chị, con nhớ nhiều điều lắm, đến nỗi không biết chọn mà nói điều nào. Hai chúng con nên một lòng một ý cùng nhau luôn. Con tuy có phần tỉnh táo hơn chị, nhưng lại thua chị ở lòng thật thà.

Thưa Mẹ, đây là một bức thư làm chứng chị Céline hiền lành mà Têrêsa tinh nghịch dữ tọn. Thư này Mẹ viết khi con chưa tới ba tuổi, chị Céline đã tới sáu năm rưỡi:

"Con Céline ngoan ngoãn dễ dạy, Têrêsa nghịch như giặc, không biết rồi sau ra thế nào. Nó bé tí mà đáo để lắm: Trí khôn rất sáng, nhưng không nhu mì hiền lành như chị được phần nào, nhất là có chứng cứng cổ hầu như bất trị. Lúc nào nó đã không, chẳng còn ai bảo được nó nữa, giá bỏ tù một ngày mà bắt nói có, nó cũng không nói, nó thà ngủ trong tù còn hơn?".

Con còn một nết xấu mà không thấy Mẹ nói trong các thư Mẹ viết: *lòng tự ái quá lẽ*. Hai chuyện sau đây đủ chứng minh:

Một hôm, ý chừng mẹ muốn biết lòng kiêu căng của con đến chừng nào, mẹ cười bảo con rằng:

- Têrêsa con ơi! Nếu cúi xuống hôn đất, mẹ sẽ cho con một xu.

Một xu, với con khi ấy, là cả một cơ nghiệp. Mà để lấy đồng xu ấy, con cũng chẳng phải cúi gì mấy, vì từ mình con xuống tời đất, có xa cách bao nhiêu đâu. Thế mà lòng kiêu hãnh nổi lên ngay, con đứng ngay người lại và thưa thẳng thắn:

- Ôi thưa mẹ, nhất định không, thà chẳng có xu thì chớ.

Một lần cả nhà về quê thăm bà con thân thích. Mẹ bảo chị Marie lấy áo đẹp nhất vận cho em nhưng đừng vận thứ áo hở cánh. Khi ấy con không nói gì và làm ra chuyện dửng dưng không thiết như các trẻ nhỏ khác; song trong lòng đã lụng bụng:

- Giá cho vận áo hở cánh, có xinh hơn không?

Với tính nết ấy, con trộm nghĩ, nếu phải tay cha mẹ không có nhân đức, không biết dạy con, có lẽ con đã là đứa xấu nết dữ tợn lắm, và mất linh hồn cũng chữa biết chừng. Song Chúa đã gìn giữ vị hôn thê nhỏ của Chúa. Người đã dùng những tính hư nết xấu ấy để làm lợi cho con lắm, vì chưng được kìm hãm sớm, những tính nết ấy đã giúp con tấn tới rất nhiều trên nẻo tron lành.

Bởi con vừa có *lòng tự ái,* vừa có *lòng mến việc lành,* nên chỉ cần bảo con một lần *không nên làm thế*, đủ rồi, con không hề tái phạm nữa. Con thấy Mẹ nói trong các thư rằng con càng lớn, càng làm cho mẹ vui lòng, con vui sướng quá! Âu bởi con hằng được xem gương sáng trước mặt, nên đã bắt chước mà làm được cách tự nhiên dễ dàng.

Năm 1876, Mẹ đã viết những lời sau đây:

"Đến con Têrêsa cũng đua làm việc lành! Chị Marie cho riêng em một cỗ tràng hạt để đếm việc lành. Chúng nó hội nhau mà diễn thuyết về đạo nực cười lắm. Một lần Céline giảng rằng: 'Sao Đức Chúa Trời lại có thể ngự trong hình bánh nhỏ thế được?'. Têrêsa thưa:

- Chẳng lại gì điều ấy, bởi vì Đức Chúa Trời phép tắc vô cùng! - Phép tắc vô cùng nghĩa là gì? - Nghĩa là Chúa muốn làm gì cũng được!

Nhưng còn điều này lý thú hơn nữa: Têrêsa mỗi ngày thò tay vào túi đến trăm lần để lần hạt, tính việc lành đã làm.

Hai đứa không thể rời nhau và đã dủ dê chơi cùng nhau cả ngày. Người vú cho Têrêsa một con gà sống và một con gà mái nhỏ; con bé liền biếu chị con gà sống. Ngày nào cũng cơm xong, thì chị nó đi bắt con gà sống, mà bắt gà sống thì được cả gà mái một trật. Thế là hai chị em đem nhau lại ngồi bên lò sưởi, chơi không còn biết chán.

Có một sáng Têrêsa tự tiện bỏ giường lại nằm chung với chị Céline. Khi người vú đến giường để vận áo cho, thấy giường không, trông ra mới biết nó đang nằm chung với chị. Nó liền ôm chặt lấy Céline, hôn và nói:

- Để kệ em, vú Louise xem này, hai chúng em như hai gà mái trắng, không thể rời nhau được!"

Sự thật, bấy giờ con không thể ở đâu mà không có chị Céline ở với; dù khi ăn cơm, con chưa kịp ăn món tráng miệng, nếu thấy chị Céline đứng dậy, con cũng đứng dậy không ăn nữa. Con thà bỏ dở bữa ăn để chạy đi chơi với chị thì thích hơn.

Ngày Chúa nhật, bởi con còn bé, chưa đi lễ được, mẹ thường ở nhà với con. Những khi ấy, con ăn ở rất ngoan ngoãn, con đi lại rất dón dén; nhưng thoạt khi thấy mở cổng là con mừng rỡ lắm: con chạy ngay ra đón chị yêu dấu của con, con reo mừng hỏi chị:

- A! Chị Céline! Bánh phép cho em đâu?

Phải một lần chị không có... làm sao được? Con thì con không có thể mà nhịn cho qua đâu, vì con lấy bánh phép làm lễ Missa của con. Bỗng dưng một ý nghĩ hay vụt trong óc:

- Vậy chị không có bánh phép, chị lãy làm cho có đi!

Chị con liền mở tủ lấy bánh cắt một miếng, rồi tay cầm, miệng trịnh trọng cúi xuống đọc kinh Kính Mừng, trao cho con chịu lấy. Con vừa làm dấu thánh giá, vừa ăn rất sốt sắng, *ăn ngọn lành, như ăn bánh phép.*

Một ngày kia, chắc là chị Léonie nghĩ mình lớn rồi không tiện chơi em phỗng nữa. Chị cầm cả cái rổ con của chị đầy những áo, những mụn vải đẹp và nhiều đồ quý hoá khác, có cả em phỗng đang nằm trơ hơ ở trên, chị đến với hai chúng con mà bảo rằng:

- Cho hai em chon, em nào muốn lấy gì thì lấy!

Chị Céline nhìn, rồi chọn lấy búi chỉ lụa ngũ sắc. Còn con, con nghĩ một giây, rồi nói:

- Em chon ráo!

Con vừa nói, vừa vơ lấy cả rổ, cả em phỗng.

Cử chỉ thơ ngây này coi như một toát yếu cuộc đời con. Đến sau, khi con đã biết ái mộ đàng nhân đức, con hiểu rằng muốn nên thánh, *cần phải chịu đau khổ nhiều*, phải luôn luôn *tìm sự trọn hảo nhất*, phải *quên mình đi cho hẳn*. Đàng trọn lành thánh thiện có nhiều bậc, mỗi linh hồn được tự do tiến tới theo ơn Chúa, được tự do hành động nhiều ít tuỳ sở nguyện; tắt một lời, được tư do chon trong những cách hy sinh mà Chúa muốn.

Vậy, như hồi thơ ấu, con đã kêu cùng Chúa rằng:

Lạy Chúa, con chọn ráo; con không muốn làm thánh nửa vời; con chẳng sợ như thế thì phải chịu khổ sở nhiều vì Chúa đâu, con chỉ sợ điều này là không bỏ được ý riêng con thôi. Xin Chúa nhận lấy ý riêng con, bởi vì con chọn tất cả những sự Chúa muốn, con chọn trót ý Chúa.

Một chiêm bao

Nhưng, thưa Mẹ yêu dấu, con lại sảng sốt: đang kể chuyện lúc ba bốn tuổi, con nói xiên đến chuyện khi đã nhơn nhón.

Trong giai đoạn thứ nhất này, con chiêm bao một điều mà nay vẫn còn nhớ rõ ràng lắm:

"Con chiêm bao đi bách bộ một mình ở vườn, bỗng thấy hai thẳng quỷ con rất xấu xí, đang thoăn thoắt nô nhảy ở trên thùng vôi gần giàn cây mát mặc dầu chân chúng vẫn còn đeo xích sắt rất nặng. Hai thẳng trọn mắt đỏ như lửa nhìn con; rồi như kinh khiếp, rúc cả vào thùng. Chúng lại chui ra lối nào không biết mà cắm đầu cắm cổ chạy lẫn vào nhà giặt ở đàng đầu vườn. Thấy hai quỷ nhát như cáy, con muốn theo dõi xem chúng còn giở trò gì. Con đánh bạo chạy lại nhòm cửa sổ... Hai quỷ bí lối tẩu thoát, chạy quần quanh trên bàn giặt nhưng vẫn không tránh được mắt con. Thỉnh thoảng, chúng lại gần cửa sổ, sợ sệt ghé mắt nhìn qua cửa kính, mà thấy con còn đứng đấy, thì lại hoảng sợ chạy như thất vía".

Đành rằng chiêm bao chẳng có gì là; nhưng con tin rằng Chúa đã dùng chiêm bao này để tỏ cho con biết *một linh hồn có nghĩa với Chúa, chẳng phải sợ gì lũ quỷ:* chúng hèn lắm, nhát sợ cả cái nhìn của đứa trẻ nít.

Ôi! Thưa Mẹ, trong tuổi này, lòng con tràn ngập vui sướng; chẳng những cảnh đời vui cười niềm nở với con mà đàng nhân đức cũng ru lòng con dịu dàng lắm. Xưa cũng như rầy, hình như tâm hồn con vẫn giữ một thái độ, vẫn làm chủ quyền trong mọi việc làm. Bởi vậy từ bé con đã tập được thói quen không hề phàn nàn khi ai lấy gì của con; hay khi bị cáo gian cũng không kêu ca một điều. Con *quý sự ở lặng hơn sự chữa mình.* Con không có công gì ở chỗ đó, tự nhiên con giữ được thế thôi.

Tuy những năm nhuộm ánh hồng rực rỡ ấy, những năm tươi như hoa nở của tuổi thơ trôi đi mau lẹ, nhưng vẫn còn ghi dấu êm dịu và mát thơm ở hồn con, tưởng trọn đời không hết mùi hương vị!...

Con vui sướng nhớ lại những ngày cha dẫn đi thăm trại ngoài thành; nhất là những ngày Chúa nhật, con được theo mẹ đi dạo mát, qua những cánh đồng lúa bát ngát xanh tươi, chen thêm những bông hoa sặc sỡ trắng, vàng, đỏ... Con ngắm cảnh nên thơ và mỹ lệ trời đất, mà lòng cảm xúc mạnh mẽ sâu xa lắm, nay tưởng như vẫn còn được xem trước mắt.

Tuổi ấy, con đã biết thú ngắm phong cảnh xa xa, trông trời đất cao rộng, nhìn cây cổ thụ um tùm to lớn! tắt, rằng *cảnh thiên nhiên* tốt đẹp đã làm say lòng con lắm, *nâng rước tâm hồn con lên tới cõi Thiên Thai*.

Đi chơi mát hay gặp kẻ khó, nên mẹ đã giao cho con công tác mang tiền làm phúc. Nhận công tác ấy, lòng con rất vui sướng. Nhiều lần sợ đi xa quá mêt *công chúa* nên cha dẫn con về trước. Con không thích thế tý nào,

nhưng cũng phải $v \hat{a} n g \ \acute{y} \ cha$. Và chị Céline như để an ủi con, đi chơi về thường đem cho con một rổ đầy hoa sặc sỡ.

Ôi! Thực khi ấy thế gian niềm nở cùng con quá! Mọi cái mọi vui tươi: con đi bước nào cũng gặp hoa, hoa nở tưng bừng! Lại cái tính vui vẻ của con càng giúp cho đời sống: người vui cảnh lại vui thêm.

Nhưng một giai đoạn mới sắp sửa vén màn.

Chúa GIÊSU, đã chọn con làm vị hôn thê sớm lắm, nên tự sớm lắm, con đã phải chịu đau khổ. Ví như hoa tiết xuân bắt đầu nẩy mầm dưới sương tuyết, đợi ánh nắng mặt trời mọc mới nở bông thế nào, thân hoa mọn viết chuyện đây, cũng phải trải qua một tiết đông đau lạnh, phải chịu đựng trong đài hoa non những hạt sương lệ sầu thể ấy...

Chương II

Mẹ trinh nữ qua đời

Đầu cuối câu chuyện mẹ bệnh, và nhất là mấy tuần lễ sau hết mẹ sống ở thế gian, nay con còn nhớ hết.

Hồi ấy, chị Céline và con như hai đứa trẻ phải đi đày! Sáng nào bà X... cũng đến đón chúng con về nhà bà.

Hai chúng con ở đấy cả ngày.

Một lần hai chị em chưa kịp đọc kinh sáng, đã phải ra đi; chị Céline vừa đi vừa khẽ bảo con:

- Có nên thú chưa đọc kinh không?
- Ô! Nên lắm chứ. Con trả lời.

Bấy giờ, chị con mới nhút nhát tỏ sự ấy cùng bà X... Bà bảo ngay chúng con rằng:

- Thế thì chúng con đọc kinh đi đã.

Chúng con liền vào một gian phòng rộng lớn, còn bà thì lảng ra chỗ khác. Thấy vậy, chị Céline bỡ ngỡ nhìn con; con cũng bỡ ngỡ nhìn chị và nói:

- Bà không được như mẹ! Mẹ, bao giờ mẹ cũng kèm chúng ta đọc kinh kia mà.

Suốt ngày, dù người ta dùng trăm cách để làm khuây khoả chúng con, nhưng cũng không thể làm chúng con thôi nghĩ đến mẹ luôn luôn. Con nhớ một lần người ta cho chị Céline quả mơ chín, chị liền ghé vào tai con nói:

- Chúng ta đừng ăn, để chị đem về cho mẹ.

Ôi! Khi ấy mẹ mệt lắm rồi, còn ăn gì được hoa quả thế gian nữa, chỉ còn đợi về thiên đàng, để hưởng no đầy sự vui mừng cả sáng Đức Chúa Trời, và uống rượu mầu nhiệm cùng Đức Chúa Giêsu, thứ rượu mà Chúa đã nhắc đến trong bữa tiệc ly, và hứa sẽ chia phần nào cho chúng ta trên nước Cha Cả.

Con cũng nhớ tất cả những lễ phép rất cảm động khi Thầy cả làm phép Xức dầu thánh cho mẹ; con còn trông thấy chỗ người ta bảo con quỳ; con còn nghe thấy những tiếng cha nức nở khóc...

Hôm sau ngày mẹ chết, tức là ngày 28 tháng 8 năm 1877, thọ 46 tuổi, cha bế con vào phòng để xác me và bảo rằng:

- Con vô hôn mẹ con lần sau hết!

Con chẳng nói được lời nào, chỉ lặng lẽ cúi xuống hôn mặt đã lạnh lẽo!...

Con không nhớ có khóc mẹ lắm không. Con cũng chẳng nói cùng ai những tâm tình lâm ly thống thiết đầy ngổn ngang trong lòng. Con cứ lặng lẽ đứng nhìn và nghe xem các công việc. Con xem được cả những sự người ta muốn giấu con. Có một lúc, chỉ có mình con đứng trước quan tài đặt ở ngoài hè; con ngắm một lúc lâu sự xưa nay con chưa từng thấy mà con cũng hiểu được! Khi ấy con bé quá, phải nghển mãi mới nhìn thấy hết quan tài. Quan tài to lắm mà cũng bi đát lắm!...

Mười lăm năm sau, lại có lần con đứng trước một quan tài, quan tài Mẹ Đáng Kính Geneviève lập Dòng Kín Lisieux. Khi này lòng con lại bồi hồi thốn thức sự xưa? Bao nhiêu kỷ niệm xé ruột lại diễn ra trong trí. Ây cũng là Têrêsa nhỏ xưa mà nay đã lớn, đã biết coi quan tài là nhỏ, không phải nghển cổ mà nhìn như xưa, chỉ phải nghển cổ mà ngắm nền trời cao sáng lộng lẫy đẹp thôi. Gian nan cơ cực của đời đã hun chín, đã tôi luyện kỹ lưỡng linh hồn Têrêsa rồi, đời chẳng còn gì khó có thể làm Têrêsa nản lòng và mất vui được nữa.



Cái ngày Hội Thánh làm phép xác mẹ và an táng; Đức Chúa Trời không nỡ để con mồ côi quá; Người cho con một mẹ khác và cho chọn tuỳ ý.

Khi ấy chị em chúng con cả thảy là năm người, mặt ủ mày chau, buồn bã nhìn nhau. Thấy thảm cảnh nhà đương tan nát, người vú cũng rầu lòng thương hại, quay nhìn chị Céline và con mà nói rằng:

- Khốn nạn, các cô không còn mẹ nữa!

Chi Céline liền chay ngay vào lòng chi Marie mà nói:

- Chị nhé! Chị làm mẹ em đấy!

Con xưa nay vốn hay làm theo chị Céline, thấy chị nhận chị Marie làm mẹ, cũng toan bắt chước chị như thế; nhưng nghĩ lại nếu vậy thì chị Pauline buồn vì thấy mình trơ trọi không có em nào nhận. Cho nên, thưa Mẹ, con liền nhìn Mẹ, nhìn cách yêu dấu, rồi ngả đầu vào ngực Mẹ, con nói:

- Em nhận chị Pauline làm mẹ!

Như trên con đã nói, từ giai đoạn này, con đã bước sang đoạn đời thứ hai, đoạn đời phải nếm mùi đau khổ nhiều hơn và càng đau khổ hơn nữa từ ngày chị Pauline mà con đã nhận làm mẹ lại bỏ con, đi vào Dòng Kín. Đoạn đời đau khổ này dài vắn cũng ngót mười năm. Trong tuổi 14 này con lại khôi phục được tính vui vẻ khi xưa và càng am hiểu rõ rệt lẽ nhân tình thế thái ở đời.

Thưa Me, Me cũng biết khi mẹ vừa mất, tính nết con liền đổi hẳn.

Trước con vui vẻ, hay nghịch, hay nói, bấy giờ ra nhút nhát hiền lành và rất đa cảm: Chỉ một cái nhìn cũng đủ làm mếu khóc, nên hơn hết con ước ao đừng ai săn sóc trông nom gì con nữa. Nhà đông khách đến chơi, con cũng bứt rứt khó chịu. Con chỉ còn vui được khi có chị em nhà ở cùng nhau thôi.

Trong gia đình, con vẫn được cha và các chị thương yêu chiều chuộng lắm. Lòng cha yêu lũ con đã thắm thiết, nay lại giấu thêm cả tình yêu thắm thiết của tấm lòng mẹ; các chị cũng tận tình yêu em như mẹ thương con.

Ôi! Nếu Chúa không giãi những tia sáng yêu thương thể ấy xuống thân hoa mọn này, lẽ nào hoa mọn này còn sinh sống được ở thế gian. Bởi thân hoa còn non nót, chưa có sức chịu đựng những trận mưa to gió lớn, nên cần phải được ấp ủ trong bầu không khí ấm áp, có sương sa mát mẻ, có hơi gió xuân nhẹ nhàng phe phẩy; dầu khi phải trải qua những trận tuyết gian nan, những ơn kia cũng vẫn man tràn đầy dẫy.

Trong trại Buissonnets, gà sống nuôi con

Qua ít ngày, gia đình bỏ tỉnh Alençon, dọn về ở tỉnh Lisieux gần nhà cậu ruột, sở dĩ là để nhờ mợ đỡ cha coi sóc đàn con côi cút.

Phần con, thấy đổi sang ở Lisieux cũng chẳng buồn, lại theo tính tình tự nhiên còn vui thích là khác. Đến nay, con vẫn còn nhớ cuộc hành trình di cư lần ấy, đi mãi gần tối mới đến nhà câu. Mơ với hai em Jean và Marie đã

thấy đứng đón ở cổng. Con thấy cậu mợ và các em tỏ tình nghĩa yêu quý gia đình nhà ta như thế, cảm động quá!

Ngày hôm sau, cậu đưa cha con nhà sang ở nhà mới trong trại Buissonnets, một nơi tĩnh mạc gần vườn chơi mát quen gọi là Vườn sao.

Địa thế nhà mới phong quang lắm: nhà có sân trên mái, đứng đó nhìn được rất xa. Trước nhà có vườn cảnh, sau nhà có vườn trồng rau. Địa thế đẹp và quang đãng này đem lại cho trí tưởng tượng ngây thơ của con một cảnh vui thú. Trong ngôi nhà đã biến thành rạp hát ấy, trên sâu khấu đã phô diễn biết bao cảnh vui buồn thương nhớ của gia đình, tưởng không bao giờ nhạt lòng tri niệm. Vả lại, như đã nói ở trên, con là đứa đi đày, không khỏi khóc, không khỏi nhớ rằng mình đã mất mẹ rồi; nhưng ở nơi đây, lòng con lai cởi mở, đời sống lai tươi cười vui vẻ.

Mỗi sáng thức dậy, các chị đến hôn con rồi cho con ngồi đọc kinh bên các chị. Chị Pauline lại dạy con đọc sách. Con nhớ rằng khi con biết đọc một mình, con đã đọc tiếng TRỜI trước hết. Tập đọc xong, con lên ngay trên gác chỗ cha thường ngồi. A! lần nào được điểm tốt đem lên khoe cha, con vui sướng quá!

Chiều chiều, con thường được theo cha đi chơi mát, rồi vào nhà thờ viếng Mình Thánh, hôm nay nhà thờ này, hôm mai nhà thờ khác. Nhân thế mà con được vào viếng Chúa ở nhà nguyện Dòng Kín lần thứ nhất. Lần ấy, cha bảo con rằng:

- Này! Con xem bên trong phên sắt, hàng có các bà Dòng thánh thiện cầu nguyện cả ngày.

Phải mà khi ấy con biết nghĩ rằng chín năm sau, con sẽ được vào ở với các bà và trong nhà thánh này, Chúa sẽ ban cho con nhiều ơn cả thể!

Đi chơi về, con làm bài; làm bài xong, còn tí thì giờ nào, con chạy ra vườn nô chơi quyện quanh bên cha. Con không biết chơi em phỗng. Cái vui chơi của con khi ấy là đi nhặt nhạnh những hạt, những vỏ cây mà nấu nước. Khi nước nấu đã thành sắc đẹp, con rót vào chén nhỏ coi ngon lành ai cũng muốn dùng, con bưng mời cha uống. Cha chiều con thật, bỏ ngay việc đấy, tủm tỉm cười, làm ra bộ uống rất ngon lành.

Con cũng thích cấy hoa, thích chơi bày bàn thờ ở góc tường xây bao vườn. Bày bàn thờ xong, con chạy đi mời cha lại xem. Để chiều ý con, cha

đứng ngắm nghía, rồi khen lao và khéo léo mỹ thuật! Thưa Mẹ, nếu con kể đến ngàn điều nữa, vị tất đã hết các điều con nhớ. Thật không lẽ nào nói hết những cách cha quý yêu chiều chuộng *công chúa* cha được!

Những ngày tươi đẹp của đời con, cũng là những ngày con được *vua yêu dấu* - con thích gọi cha bằng tên ấy - cho theo đi câu cá. Cũng có bận con vác cần câu nhỏ của con đi tập câu: thường thường con thích ngồi xa trên đám cỏ hoa lăn tăn, những khi ấy trí khôn con ngẫm nghĩ rất xa xăm, và tuy chưa biết nguyện ngắm, linh hồn con cũng như *mê mệt trong việc trao đổi tình ý thâm thiết cùng Chúa*. Rồi rừ xa xa con nghe như có tiếng ai nói, có tiếng gió đưa rì rào, thỉnh thoảng xen lẫn tiếng nhạc nhà binh trong tỉnh phảng phất bay ra như mơ hồ, như não nùng làm ngao ngán lòng người câu cá, lòng khách xa la.

Trong những giây phút buồn vui lơ lửng ấy, con cảm thấy rõ rằng *thế* gian là chốn lưu đày, bơ vơ... Lòng lại mong mỏi về nơi phúc lạc!

Những buổi chiều thơ mộng ấy rất chóng vắn, chưa chi đã phải thu dọn trở về trại. Nhưng trước khi thu dọn về, con mở thúng nhỏ lấy bánh ăn. Khốn nạn! bánh nhân mức các chị mới làm đẹp thế mà đã nhợt hết màu; con thấy bánh không còn ngoan lành như trước, lại trông như cũ và ủu, thì nhân đó lại sinh lòng chán ngán thế gian hơn. Con hiểu chỉ có sự mừng vui thiên đàng mới khỏi vầng mây u ám.

Nói đến mây, con nhó một hôm trời đang thanh quang, tạnh ráo, bỗng rừng mây đùn lên đen nghịt cả vòm trời, rồi con mưa kéo đến, rồi chợp loè, rồi sét đánh râm ran tứ phía. Khi ấy không chợp mắt, con quay nhìn tứ tung để kịp xem hết cảnh oai hùng của Tạo Hoá, thì một tiếng sét nổ vang trời ở cánh đồng bên chỗ con ngồi, nhưng con chẳng khiếp chút nào, lại có phần thinh thích. Con có cảm giác như Chúa trời đất đang ở gần con. Cha không thích như con, người lại cầm tay con dắt về. Bấy giờ cỏ cùng những cây hoa cao hơn con mọc ở bờ ruộng, đều đã ướt cả, lóng lánh như dát đá ngọc quý. Hai cha con còn phải đi qua nhiều ruộng cỏ nữa mới lên tới đường về. Tuy đã phải mang xách những đồ câu, cha cũng còn cõng con. Ngồi trên lưng cha, con cúi nhìn những hạt nước óng ánh như kim cương mà tiếc không được ướt đẫm cả mình.

Lòng thương kẻ khó

Con chưa nói khi đổi về Lisieux, cũng như khi còn ở Alençon, những khi đi chơi mát hàng ngày, con thường đem tiền để bố thí cho kẻ khó.

Một chiều kia, gặp ông lão đi nạng khệnh khạng, con lại gần đưa cho ông một đồng tiền. Ông cứ nhìn con, nhìn buồn bã rồi bằng một nụ cười đau đớn, ông lắc đầu không lấy. Con không thể nói được nỗi lòng thổn thức của con khi ấy; ý con muốn an ủi và giúp đỡ ông một chút, hay đầu lại làm ông thêm tủi, thêm phiền?

Chắc ông đã đoán được tâm sự con, nên một lúc sau, ông đã quay lại nhìn con rồi mim cười.

Cùng lúc ấy, cha vừa cho con một chiếc bánh, con muốn chạy ngay đem cho ông lão. Bụng bảo dạ:

- Ông không muốn lấy tiền, chắc ông vui lòng lấy bánh.

Rồi không hiểu tại sao, con đâm lo sợ không dám chạy lại nữa, ruột gan bồn chồn thốn thức quá! Con không cầm nổi nước mắt. Cho đến khi sực nhớ tới câu người ta thường nói hôm chịu lễ lần đầu muốn xin Chúa ơn gì cũng được, lòng con mới yên yên. Dù mới sáu tuổi, lúc ấy con cũng bảo mình rằng:

- Hôm chịu lễ lần đầu, tôi sẽ cầu nguyện cho ông này.

Qua năm năm sau, con đã giữ trọn lời hứa ấy, con vẫn đinh ninh lời con cầu xin cho phần thân thể đau đón này của Chúa, đã được khứng nhận và tán thưởng.

Con càng lớn, lửa mến Chúa càng cháy mạnh mẽ trong linh hồn con. Con năng đọc kinh mẹ đã dạy khi xưa để dâng lòng cho Chúa. *Trong mọi việc làm con chỉ cố làm đẹp lòng Chúa và giữ ý kẻo mất lòng Chúa cách nào.* Phải một hôm con phạm một lỗi đáng tội kể lại đây. Lỗi ấy, nghĩ đến mà xấu hổ, nhưng con tin mình đã ăn năn đền tôi đủ.

Tháng 5 năm 1878 vì còn bé, chị Pauline không cho con theo chị đến nhà thờ thông công việc kính Đức Mẹ. Con phải ở nhà với người vú. Ở nhà, con rủ người vú làm việc kính Đức Mẹ ở bàn thờ riêng con đã bày: Bàn thờ bé, thành ra các đồ thờ phượng cũng bé, chân nến bé, lọ hoa bé, vv...

Chỉ hai ngọn nến bé con đốt lên cũng đủ soi sáng tất cả. Thỉnh thoảng vú Victoire muốn tiết kiệm nến nhỏ của con, có đem cho con vài khúc nến to, nhưng cũng năm chừng bảy hoạ mới có một lần.

Một hôm, lúc sắp bắt đầu việc tháng Đức Mẹ, con bảo vú rằng:

- Xin vú xướng kinh Lạy Thánh Nữ để em đốt nến.

Vú đã giả cách như xướng kinh, rồi lại nhìn con mà cười phì lên. Con thấy nến của con cháy hao lắm, một lần nữa con giục vội vú đọc kinh $Lay\ Thánh\ N\~u$ nhanh đi. Vú không đọc! Vú cứ cười sặc sụa! Bấy giờ con mới giận quá đứng ngay dậy, quên hẳn cái tính hiền lành mọi khi, con giậm chân giậm tay kêu ầm $\~u$ rằng:

- Victorie! Vú dữ tơn thế!

Người vú liền thôi cười, ngắn nhìn con, rồi thò tay vào túi áo lấy ra hai khúc nến to đưa cho con. Khốn nạn! trước con đã khóc vì giận dữ, bây giờ lại *khóc vì hối hận!* Con xấu hổ quá, tự thẹn thuồng và đã quyết chí không có lần như thế nữa.

Xưng tội lần đầu

Ít lâu sau, con được dọn mình xưng tội lần đầu. Thật là một kỷ niệm rất dịu dàng êm đẹp!

Thưa Mẹ yêu dấu, khi ấy Mẹ bảo con rằng:

- Hỡi em Têrêsa, nay em đi xưng tội; em xưng với Chúa, chẳng phải là xưng với người nào thế gian.

Con cũng đã biết điều ấy lắm, nên con có thưa lại Mẹ một cách thận trọng rằng có phải trình với Cha Ducéllier: con mến người hết lòng không, bởi vì con trình với người điều ấy cũng như trình với Chúa vậy.

Khi đã học biết đủ các lẽ cần dọn mình kỹ càng xong, con vào quỳ trước toà xin tội. Cha giải tội mở cửa toà không thấy ai hết. Bởi con thấp quá đầu chưa tới nơi vịn cửa toà. Cha liền bảo con đứng dậy mà xưng. Con vâng đứng ngay, ngắng mặt nhìn thẳng mặt người. Con xưng hết các tội và chịu phép giải tội cách sốt sắng lắm. Con nhớ lời Mẹ đã dạy trước rằng trong giây phút nghiêm trọng ấy, nước mắt Chúa Giêsu sẽ rửa sạch linh hồn con. Nay con vẫn còn nhớ những lời cha khuyên bảo, nhất là cha tha thiết khuyên con sự sốt sắng kính mến Đức Mẹ Đồng Trinh; con đã hứa cùng cha xưa nay con vẫn yêu mến Đức Mẹ, nhưng rầy đi con sẽ yêu dấu Người gấp bội.

Đoạn con đưa tràng hạt nhỏ của con xin Người làm phép, rồi bước ra khỏi toà, trong lòng khoan khái nhẹ nhàng! Con chưa cảm thấy được vui mừng thể ấy bao giờ.

Bấy giờ trời đã tối.

Khi về qua cột đèn, con ngừng chân lại, móc túi lấy tràng hạt vừa làm phép ra xem, ngắm nghía mãi. Mẹ liền hỏi con:

- Em Têrêsa ngắm nghía gì thế?
- Em xem tràng hạt làm phép xem thế nào?

Câu nói tư nhiên ấy đã làm Me vui cười lắm!

Phần con, con đã giữ được ơn phép Giải tội rất lâu, và trở đi từ đó, con năng xưng tội các ngày lễ trọng. Con có thể nói, lần nào xưng tội xong, lòng con cũng được an ủi và rất vui mừng.

Các $L\tilde{e}$ Trọng!... A! Biết bao kỷ niệm thơm tho ấp ủ trong tiếng Lễ Trọng!... Con thích những ngày Lễ Trọng lắm! Hồi ấy, Lễ Trọng nào Mẹ cũng giải nghĩa sự mầu nhiệm cho con nghe. Những ngày ấy ở khách đày, đối với con, vui như những ngày vui thiên đàng. Nhất là con thích những ngày kiệu Thánh Thể!

Còn sướng gì bằng sướng được tung hoa dưới chân Chúa!

Bao giờ con cũng có ý tung rõ cao, cho hoa chạm Mặt Nhật đã, rồi hãy rơi xuống thì lòng mới thoả.

 $Nh \tilde{u} ng \ L \tilde{e} \ Trọng$. Ôi! Nếu những lễ trọng hoạ hiếm mới có, thì tuần nào cũng có ngày $Chúa \ nhật!$ để thoả lòng con rồi.

Tưng bừng sáng sủa thay ngày *Chúa nhật!* Ngày phụng sự Thiên Chúa, ngày nghỉ ngơi việc phần xác.

Ngày Chúa nhật nào tất cả nhà cũng đi xem lễ hát. Con nhó mỗi khi đến lúc giảng, lại phải tìm chỗ ở giữa nhà thờ mà ngồi để nghe cho dễ; ngồi gian cạnh, xa toà giảng quá không nghe được. Mà mỗi khi tìm được chỗ, cũng không phải là dễ. Nhưng bởi ai ai cũng có lòng vị nể hai cha con, nên sẵn sàng nhường chỗ. Cậu thấy hai cha con cùng có chỗ thì mừng. Cậu hay gọi là tia sáng nhỏ của mặt trời, và nói pha trò rằng trông vị lão già đạo mạo khả kính, cầm tay con gái nhỏ dắt đi, như trông một bức hoạ đẹp lý thú!

Phần con, ai nhìn mặc ai, con chỉ cầm trí nghe giảng. Bài giảng mà con hiểu được trước hết là bài giảng cuộc tử nạn Chúa Cứu Thế. Tuy con mới hơn năm tuổi, con cũng cảm động sâu xa. Và tự đấy về sau, nghe giảng lần nào con cũng hiểu được cả.

Một lần kia, khi giảng về Mẹ thánh Têrêsa, cha liền cúi xuống khẽ bảo con rằng:

- Con cầm trí nghe, đang nói về thánh quan thầy con đấy.

Con vẫn cầm trí; song xin nói thực rằng con hay nhìn cha hơn nhìn diễn giả. Diện mạo cha tốt đẹp, nói cùng con nhiều sự lắm; thỉnh thoảng hai mắt cha ứa lệ, cha cố giữ mà không giữ nổi, phải để tràn ra.

Khi nghe giảng về những chơn lý đời đời, cha hình như không còn phải là người dương thế nữa, linh hồn cha như đã bay xa về thế giới khác, chìm đắm trong cõi phúc đâu đâu! Nhưng hõi ôi! Đường đời còn dài, cha còn phải phiêu lưu lâu mới về tới quê thật; cha còn phải sống nhiều năm đau khổ nữa, mới đến ngày được thấy cửa trời mở, được thấy Chúa giơ tay gạt nước mắt cho đầy tớ trung trực Người...



Con trở lại câu chuyện ngày Chúa nhật.

Ngày Chúa nhật vui thì vui thật, song mau chóng lắm, lại cũng không khỏi có sự buồn; con chỉ vui được tự sáng đến khi đọc kinh tối *(Complies)*, rồi trở đi tâm tình buồn lại vẩn lên trong mình. Con nghĩ đến ngày mai cũng lại có thế: Lại sống, lại làm việc, lại học bài, mà chạnh lòng *ngao ngán kiếp phù sinh*, mãn và ước ao mau mau về an nghỉ chốn đời đời, để *vui sống ngày Chúa Nhật* trường cửu trên Quê Thật.

Lần nào cũng thế, khi đi nhà thờ về, mợ cũng mời các cháu vào chơi tối ở nhà mợ, lần thì cháu này, lần thì cháu khác. Đến lượt con, con rất vui. Ở nhà mợ, cậu kể chuyện cho nghe rất thú; chuyện nào cậu nói cũng hay, cũng có vị. Chắc khi ấy cậu không nhận được con chú ý nghe chuyện cậu thế nào. Có nhiều chuyện nghe vừa thích vừa ghê ghê, nhất là lúc cậu yêu cháu, cho ngồi lên gối cậu rung đùi hát bài "Bộ Râu Xanh" hát tiếng to ghê sợ, con rợn cả mình!

Phỏng 8 giờ, cha lại đón con về. Lúc về đường, nhìn lên nền trời muôn sao nhấp nhánh đẹp xinh, lòng con rạo rực khoái trá quá. Con nhìn thấy trên

ngọn trời chót vót một đám sao sáng như ngọc óng ánh xếp thành hình chữ T..., thì lòng càng vui sướng, con nói cùng cha rằng:

"Cha ơi! Cha xem tên con đã viết ở trên trời kìa!".

Đã thấy trời, con chẳng muốn nhìn xem đất nữa; con thưa với cha để người dắt con đi, con cứ ngắng mặt nhìn trời sao mà chẳng biết mỏi, cũng chẳng biết chân mình bước làm sao.

Những buổi tối mùa đông

Những buổi tối mùa đông ở trại Buissonnets. Ôi! Con biết nói sao bây giờ! Vui thú lắm! Các chị hết đánh cờ, lại đọc sách, khi thì đọc sách "Lễ nhạc quanh năm", khi thì đọc những sách gì hay và có ích. Trong những cuộc vui gia đình ấy, con thường được ngồi vào lòng cha; và khi đọc sách xong, bao giờ cha cũng hát, tiếng rất hay, hát những bài êm tai dịu lòng lắm, dường như để ru con ngủ. Con gục đầu vào ngực cha, cha lắc lư ôm con yêu dấu chừng nào!...

Chơi đoạn, cả nhà lại lên gác đọc kinh. Ở trên gác con vẫn được ngồi bên cha, con chỉ cần nhìn cha cũng biết được cách các thánh cầu nguyện.

Đọc kinh xong, chị Pauline đưa con đi ngủ; lần nào đến bảy giờ con cũng hỏi chị:

- Hôm nay em có ngoan không?
- Chúa có bằng lòng em không?
- Các thiên thần nhỏ có bay lượn chung quanh em không?

Bao giờ chị cũng trả lời **có;** nếu mà không thưa có, có lẽ con khóc cả đêm.

Hỏi xong bấy nhiêu điều, các chị hôn con, rồi mới để Têrêsa bé tí nằm ngủ một mình trong phòng tối!

Con coi như một ơn trọng được tập bạo dạn tự thủa bé. Nhiều khi tối, chị Pauline còn sai con lại buồng xa lấy cái nọ, cái kia. Thưa Mẹ, bấy giờ Mẹ đã bảo, thế nào cũng phải đi; với con đó là điều cần thiết lắm, chẳng vậy không làm sao cho con khỏi được tính rát quá lẽ; nhưng ngày nay làm sợ hãi được con là tất cả một việc rất khó.

Con thường vấn tâm làm sao Mẹ đã khéo dạy con thế! Yêu thì rất yêu, mà không làm con hư. Con hiểu là vì Mẹ đã không làm ngơ cho con một lỗi

nào, lại cũng chẳng khi nào mắng con vô cớ, và điều gì Mẹ đã bảo là phải y một phép, nói rồi không nói lại.

Chị Pauline lại là người tâm sự của con; bao nhiêu tình ý tha thiết trong lòng, con đều tỏ hết cùng chị; gặp nghi nan gì cũng nói để chị giải thích cho an lòng. Một lần kia con hỏi chị rằng:

- Em lạ! sao Chúa không ban sự vui vẻ cả sáng cho các thánh bằng nhau; e rằng các thánh chẳng được trọn vui tất cả.

Chị liền bảo con đi lấy cái cốc uống nước của cha, đặt cốc ấy bên một tách nhỏ, chi rót nước vào đầy cả cốc, cả tách, rồi hỏi con cái nào đầy hơn.

Con thưa chi:

- Em xin cái nào cũng đầy cả, cái nào cũng không thể đổ nước thêm được nữa, vì hết sức chứa rồi.

Bấy giờ chị giảng nghĩa cho con hiểu ở trên thiên đàng cũng vậy, vị thánh nhỏ nhất không phân bì phúc trọng của đấng thánh cả, đấng nào cũng được trọn phúc trọn vui hết thảy. Thí dụ này đã mở lối cho con hiểu thêm nhiêu lẽ sâu nhiệm khác. Chị đã nuôi linh hồn con bằng của ăn cần thiết và rất bổ vây.

Điềm lạ

Hằng năm, khi gần đến ngày phát thưởng, lòng con rạo rực mừng vui lắm; tuy chỉ có mình con là thí sinh, mà bài thi vẫn chấm rất thẳng. Con chỉ được những phần thưởng đáng được mà thôi.

Lần nào đứng nghe tuyên bố kết quả, lần nào tiến lên lĩnh thưởng và vòng hoa bởi tay $Vua\ cha$ trước mặt toàn gia đình, tâm hồn con cũng hồi hộp quá; con có cảm tưởng như phải đứng trước toà phán xét.

A! Khi thấy cha vui vẻ như thế, lẽ nào con đoán được rằng sau này cha con phải nhiều nỗi gian nan tân khổ; song đã có một ngày Chúa cho con xem điềm lạ; dường như triệu chứng rõ rệt sự gian nan đau đón đang đến.

Vậy hồi ấy, cha đi vắng xa chưa thể về được. Một hôm vào lúc hai ba giờ chiều, mặt trời nắng gay gắt, cảnh vật tưng bừng như ngày hội, một mình con đang đứng bên cửa sổ trông ra vườn lòng trí những liên miên nghĩ chuyện đâu đâu, thì thoát chốc, trông thấy ở đàng trước nhà giặt đối diện

nơi con đứng, một người ăn vận giống hệt cha, tầm thước và điệu bộ cũng như cha moi đàng, chỉ khác điều này là coi bô già hơn cha và khom lưng hơn.

Con nói già hơn là nói đại khái khổ người coi như thế, chứ con không nom được rõ mặt đâu, vì đầu ông ấy đã trùm kín một khăn vải đầy.

Ông bước đi thong thả, bước đều đặn, đi đường dọc vườn. Bỗng rưng cả người con giọn lên ghê quá, con thét lên một tiếng to và kinh hãi:

- Cha! Cha!

Nhưng ông lạ kia hình như không nghe thấy tiếng con kêu, cứ nhấn nha lừ lừ bước đi, đi cho đến bụi cây thông ở đầu lối vào vườn. Con ráng đợi xem ông có qua bụi thông mà trở lại không, thì thôi, chẳng còn thấy ông nữa! Điềm sấm đã biến mất!

Các sự này xảy ra nhanh chóng trong chốc lát; một chốc lát mà cũng in sâu vào ký ức con, đến nay tuy đã bao năm trường, mà mắt như còn đang xem hình người lạ trước mắt.

Thưa Mẹ, khi ấy chị Marie đang ở phòng bên cạnh cùng Mẹ. Nghe tiếng con gọi cha, cả hai chị cũng giật mình sợ hãi. Chị Marie trấn tĩnh ngay, chay sang hỏi con:

- Cha còn đang ở Alençon, sao em lại gọi cha như thế?

Con liền kể lại cho chị nghe điềm lạ con vừa xem thấy; rồi như để dỗ con đừng sợ, chị bảo con rằng ý chừng người vú đội vạt áo lên đầu để nhát em đấy, đừng sợ.

Nhưng gọi vú Victoire ra hỏi, vú bảo vú có ra khỏi bếp lúc nào đâu, và lại, sự thật đã sáng rõ trong trí con rồi: con đã trông thấy một người, và người ấy giống hệt như cha.

Bấy giờ ai nấy cũng chạy lại đàng sau bụi thông thử xem có gì không, thì chẳng thấy gì. Mẹ liền bảo con *đừng nghĩ đến nữa.*

Đừng nghĩ đến nữa!

A! Cái đó con không có thể. Con không muốn nghĩ, mà luôn luôn trí vẽ cứ hình dung người lạ ra trong óc; luôn luôn con cố khám phá ra sự bí mật ấy. Ở thâm tâm, con vẫn tin rằng rồi đây sẽ có ngày sự bí mật ấy phải tiết lộ tỏ tường.

Thưa Mẹ yêu dấu, nay Mẹ đã hiểu sự bí mật ấy rồi; ấy chính là cha mà Chúa đã cho con xem thấy đó; xem thấy trong hình dung một ông lão khom lưng vì năng tuổi, diên mao uy nghi khả kính, đầu trắng xoá in dấu đau

thương của kiếp phong trần đày đoạ. Như nhan thánh Chúa Giêsu phải che trong tuần chịu nạn, *dong nhan đầy tớ trung thực này cũng phải che giấu trong những ngày thê thảm*, để có ngày càng thêm vinh quang chói loà rực rỡ trên nơi cả sáng thiên đàng.

Ôi! Chúa xử đãi con nhân hậu dường nào! Người cho con xem trước cây thánh giá quý trọng ấy, khác thể cha hiền kia cho con mình biết trước phần cơ nghiệp đã sắm cho mai sau; mà chính cha, bởi yêu dấu con, cùng hả lòng, hả dạ lúc nhìn xem của cải để làm phần gia tài cho con cháu.

Nhưng trí khôn con lại nghĩ rằng, sao Đức Chúa Trời đã tỏ sự ấy cùng một con trẻ, mà giả như nó hiểu được, có lẽ sẽ chết vì đau đớn.

Sao thế?

Đó là một trong những mầu nhiệm ta chỉ có thể hiểu ở trên trời để đời đời cảm mến ngợi khen quyền phép Chúa.

Lạy Chúa tôi, Chúa khoan nhân lân ái dường nào! Chúa hằng lựa sức con mọn mà gởi cho đau khổ, thánh giá. Hồi ấy, dầu nghĩ mà thôi con cũng chưa có can đảm để nghĩ rằng rồi đây, sẽ có ngày cha phải chết.

Một ngày kia, cha đang ở trên ngọn thang, con thì đứng ngay dưới chân thang. Cha bảo con rằng:

- Công chúa cha đứng xa ra, kéo cha ngã đè bẹp con mất.

Con cảm thấy cả một sự phản động nổi lên trong mình, con càng bước lại gần chân thang với ý nghĩ:

- Nếu cha ngã, ít là mình được chết theo cha, để khỏi cái đau đớn đứng nhìn cha chết.

Lòng con yêu mến cha, con không thể nói hết! Con cảm phục cha lắm lắm. Một lần kia cha cắt nghĩa cho con như cho một người đã lớn tuổi nghe tư tưởng của cha trầm mặc về những việc quan trọng. Con đã thưa cha cách ngây thơ thật thà rằng:

- Lạy Chúa, cha mà nói những lẽ khôn ngoan cao thượng cùng các quan trong nước, nhất định các ngài sẽ bầu cha làm vua ngay, và nước Pháp, sẽ được thịnh vượng hơn khi nào hết; nhưng cha sẽ phải khổ, vì sự khổ là số phận chung các nhà vua. Và rồi cha cũng chẳng còn là vua riêng của mình con nữa. Nhân thế, chớ gì nhà nước đừng để ý đến cha thì hơn.

Trên bãi biển

Khi đã sáu bảy tuổi, con mới được xem biển lần thứ nhất. Cảnh uy hùng vô cùng ấy xúc động tâm hồn con rất mạnh mẽ sâu xa. Lòng con suy chẳng mỏi, mắt con nhìn chẳng chán: mênh mông bát ngát tiếng muôn sóng gầm ầm như cao rao quyền cả phép tắc vô lượng vô biên của Chúa trời đất muôn vât.

Con nhớ lần chơi biển này có hai ông bà nào cũng để mắt nhìn con mãi, lại hỏi cha rằng:

- Có phải con bé nhà ông đấy không? Góm, cô em xinh quá!

Cha liền làm hiệu để họ đừng khen. Con hiểu ngay và cũng mừng vì con chẳng cho mình là xinh đẹp gì. Lại các chị cũng giữ gìn ý tứ để con khỏi phải nghe những lời nói có thể làm mất sự thật thà đơn sơ tự nhiên của con. Con cũng chỉ tin lời các chị thôi nên ai nói hay dở thế nào, nhìn ngắm làm sao cũng mặc. Con kể như không và cũng chẳng nghĩ gì đến.

Buổi chiều ấy, lúc mặt trời như lặn xuống tắm mát trong biển bao la sóng nước, còn vương lại nơi chân trời một luồng sáng trắng vàng dịu dàng. Con cùng chị Pauline lại ngồi chơi trên một ghềnh đá thanh vắng; con cứ chăm chú nhìn theo luồng sáng vàng đẹp ấy mà chị bảo là hình bóng ơn Chúa soi đàng dẫn lối cho các kẻ lành vượt biển hiểm thế gian. Khi ấy lòng trí con như muốn tung bay lên giữa giãi sáng, phất phới như chiếc thuyền lan nhẹ, có cánh buồn trắng xinh xinh nhởn nhơ trôi... Và con quyết tâm không một giây phút nào dám để thuyền con rời mắt Chúa, cho thuyền cứ việc theo gió lướt đi lanh lẹ và bình an mà tới bến thiên đàng vui vẻ.

Chương III

Đi lưu học

Khi chị Léonie mãn học ở trường các bà Dòng Thánh Benedicto, thì con vừa được tám tuổi rưỡi. Cha cho con đi thế chân chị. Ở trường, các bà nhận con vào lớp các chị đều lớn hơn con; có một chị 14 tuổi, hơi kém phần trí khôn, nhưng lại có tính hiếu thắng. Chị thấy con trẻ nhất mà làm bài hầu như nhất mãi, lại được các bà Dòng yêu, chị sinh lòng ghen tuông và làm khó dễ cho con lắm.

Với bổn tính nhút nhát và hay mủi lòng, con không biết đối phó thế nào cho phải. Còn đành ngậm tăm mà khóc.

Thưa Mẹ, khi ấy chị Céline cũng như Mẹ, chẳng chị nào biết nỗi khổ tâm của em, mà con cũng chẳng có nhân đức để nén mình chịu đựng những điều cơ cực ấy, cứ ngậm ngùi cho lòng thêm ưu tư sầu muộn.

May chiều nào tan học rồi cũng được về nhà. Khi ấy bao nhiêu nỗi lòng được cởi mở hết: con chạy đến xoắn xuýt bên cha, khoe những điểm được ở trường.

Một cái hôn yêu cha ban đủ làm tan hết mọi nỗi u buồn.

Con vui sướng biết bao lúc trình cha kết quả bài thi thứ nhất: con được nhất.

Cả nhà lại thưởng cho con một hào; con bỏ hào ấy vào ống để dành cho kẻ khó. Thường thứ năm nào ống của con cũng được thêm một hào. Ôi! Con cần phải được chiều chuộng thể ấy! Một cây hào non mà năng được bón rễ tơ bằng đất vụn nền nhà thì quý lắm chứ. Nó không còn tìm đâu được chất nuôi bổ và cần thiết hơn.

Các thứ năm, ở trường được nghỉ học; nhưng con không thích bằng những ngày chị Pauline cho nghỉ ở nhà mà con được lên gác ở bên cha hầu cả ngày. Con không biết chơi như chị em chơi, thành thử khó chơi với chị em lắm. Con đã cố bắt chước mà không sao được.

Đừng kể chị Céline, nói được là không thể rời con, con lại hay chơi với chị Marie là chị em họ. Chị dễ dãi cho con được thong dong, chọn cách chơi

tuỳ ý thích. Hồi ấy, chúng con đã thân thiết nhau lắm, chặt chẽ một lòng một ý, y như Chúa đã cho chúng con linh cảm trước rằng, một ngày kia hai chúng con sẽ cùng chung sống trong Dòng Kín.

Thường thường bên nhà cậu hay có hài kịch này: Marie và Têrêsa ở với nhau, như hai nữ tu hành hãm mình nhiệm nhặt. Cả hai có một lều nhỏ, một miếng đất cỏn con để cấy lúa, một cái vườn bé tý để trồng rau.

Suốt ngày hai chị tu hành chỉ *siêng năng đọc kinh nguyện ngắm*, nghĩa là thay phiên nhau: chị này đọc kinh thì chị kia làm việc. Mọi sự đều thoả thuân, lăng lẽ và giống cách thức nhà dòng.

Lúc đi dạo, hai chị cũng giữ thói thầy tu hành; vừa đi vừa lần hạt, nhưng đếm bằng đốt ngón tay thôi, kẻo người ta kêu mình sốt sắng quá. Phải một bận, chị Têrêsa có cái bánh bỏ ra ăn, chị làm dấu to quá làm những người qua lại bật cười.

Thính thoảng có lần sự đồng tâm hiệp ý của hai chúng con đi quá trớn. Như buổi chiều kia, lúc về học chúng con muốn bắt chước các thầy tu hành *đi rõ trang nghiêm*. Con bảo chi Marie rằng:

- Tôi nhắm mắt vào đây, chị dắt tôi nhé!
- Tôi cũng nhắm mắt, chị Maria trả lời.

Thế là cả hai chị tu hành tự ý nghiêm trang nhắm mắt đi, và đi trên via hè để khỏi phải tránh xe.

Nhưng vừa mới vui vẻ bước đi được mấy phút, lòng đang hí hởn cái thú đi không phải trông, thì cả hai xô ngã vào cái kiện hàng để ngoài cửa hiệu, làm đổ lộn kiện hàng của người ta. Chủ hiệu bực bố quá, vừa chạy ra nâng kiện hàng lại, vừa sốt mắng ầm ĩ. Hai người mù tự ý kia vội vàng bò nhỏm dậy, mắt mở cho to, chân chạy cho nhanh và vềnh tai nghe chị Jeanne mắng cho một mẻ không kém gì người chủ hiệu.

Con xin nói đến cách thức chị Céline cùng con ăn ở với nhau trong hồi này:

Ở Lisieux tính nết hai chúng con đổi ngược lại: Céline tinh nghịch ghê gớm; Têrêsa nhu mì hiền lành, nhưng dễ mủi lòng lắm. Bởi vậy Têrêsa cần phải có một trạng sư năng đi kèm để bênh đỡ luôn. Chị Céline đã có gan sắt đứng ra nhận trách nhiệm ấy. Hai chúng con hễ có quà gì cũng ăn chung, thành thử gây được một hanh phúc thú không gì bằng.

Tuổi ấy của chúng con không biết nhàm chán; hai tâm hồn tươi tốt đua nở như hoa xuân, hớn hở hứng lấy những bụi sương mát mẻ lúc bình minh và phất phơ động rung theo hơi gió nhẹ nhàng phe phẩy. Thật vui nào cũng là vui chung cho cả hai, nên ngày Céline được chịu lễ lần đầu, lòng con cũng hoan lạc sung sướng không kém gì chị!

Khi ấy con mới bảy tuổi, chưa được đi học ở trường các bà Dòng. Nay nhớ lại thời kỳ chị dọn mình chịu lễ lần đầu, con thấy lòng êm nhẹ dịu dàng quá! Mấy tuần trước ngày hạnh phúc ấy, chiều nào chị Pauline cũng nhắc đến ơn rất trọng mà chị Céline sắp được, để chị dọn lòng cho thật sốt sắng. Những lúc ấy, thường con cũng đứng nghe và cũng muốn dọn mình, cho nên khi bị chị bảo đi chỗ khác mà chơi thì bực lòng lắm! Con nghĩ bụng, bé thì bé, dọn mình rước Chúa sớm trước bốn năm thì đã làm sao!

Một hôm, con nghe thấy chị Pauline khuyên chị Céline lời quý hoá này:

- Hễ em chịu lễ lần đầu rồi, em phải bắt đầu sống đời sống hoàn toàn mới!

Nghe lỏm được câu ấy, con liền quyết chí cũng bắt đầu sống đời sống hoàn toàn mới với chị Céline, không cần phải mỏi lòng đợi cho đến khi được chiu lễ lần đầu.

Trong khi chị Céline cấm phòng dọn mình, chị ở lại nhà Dòng như một lưu học sinh. Con lấy thời gian vắng chị ít ngày làm lâu quá. Nhưng rồi ngày hạnh phúc đẹp đẽ ấy đến. A! ngày ấy để lại nơi lòng con một cảm tưởng dịu ngọt dường nào! Tựa hồ một bản đàn dạo trước ngày hạnh phúc của con cũng đang đến! Chúa đã ban cho con nhiều ơn trong ngày đó, kể con là một trong những ngày vui vẻ nhất, đẹp đẽ nhất của đời con vây.

Biệt ly đau đớn

Để nhắc lại kỷ niệm êm ái chịu lễ lần đầu của chị Céline, con đã phải lùi chuyện lại một tí. Bây giờ con xin nói đến một biệt ly làm đau lòng con lắm - biệt ly chị Pauline yêu dấu đi vào Dòng Kín.

Trước kia đã có lần con nói cùng chị rằng con muốn theo chị lên tu hành ở rừng rõ xa. Chị trả lời đó cũng là ý chí, nhưng còn phải chờ con lớn lên đã. Lời hứa không thể thực hiện này, Têrêsa vẫn ôm lòng như một điều quan trong. Cho nên lẽ nào Têrêsa không buồn bã khi thấy chi Pauline lai nói

chuyện với chị Marie, mình sắp sửa vào Dòng Kín. Lúc ấy, con chưa hiểu Dòng Kín là thế nào; chỉ hiểu rằng chị Pauline sắp bỏ con mà đi tu, chị không đơi con nữa!

Con không nói xiết nỗi cực lòng khi ấy! Trong giây phút, cuộc đời hiện ra trước mắt con với tất cả sự thật chua chát: đau khổ rồi lại đau khổ, đau khổ chồng chất; biệt ly rồi lại biệt ly, biệt ly mãi mãi! Ôi! *Hai hàng nước mắt tuôn rơi, ruột đau như cắt tơi bời xót xa!...* Hồi ấy nào con đã biết lấy hy sinh làm vui sướng? Con hèn sức yếu đuối lắm, đến nỗi nay con cho là ơn cả thể: đã chịu sự gian truân coi như quá sức ấy mà không chết.

Con sẽ nhớ mãi những lời êm ái dịu dàng chị Pauline đã an ủi con. Chị cắt nghĩa cho con nghe sự ở nhà Kín; và một buổi chiều tà, ngọn gió hiu hiu thổi như gợi lòng con đang thở thẩn một mình, nghĩ lại những lời chị đã nói về Dòng Kín, con nhận thấy rằng Dòng Kín cũng là chốn tu hành vắng, là nơi Chúa muốn con vào ở. Con thấy lòng chắc chắn lắm, không nghi ngờ chút nào, không là mơ mộng của nữ nhi, mà là tiếng Chúa kêu gọi tỏ tường. Mối cảm xúc mà con không thể tả đây, đã để lại nơi lòng con một bình an khoan khoái lạ!

Hôm sau, con kể tâm sự ấy cho chị Pauline. Chị cũng nhận đó là ý Chúa, và hứa mai ngày sẽ dẫn con đến nhà Kín thăm Mẹ Bề Trên, cũng tỏ cho Mẹ hay việc Chúa kêu gọi.

Vậy ngày chọn đi thăm nhà Kín là ngày Chúa Nhật.

Khi con biết chị Marie là chị họ, còn bé, cũng sẽ theo con đi con lúng túng quá. Con cần phải có lúc được một mình hầu chuyện Mẹ Bề Trên về việc linh hồn, mà chị Marie theo thì làm thế nào được? Sau con đã nghĩ được một kế: Con bảo chị Marie rằng ta được đến thăm Mẹ Bề Trên là rất quý, nên phải ở cho hết sức ngoạn và lịch sự, tử tế; phải trình Mẹ một vài điều kín trong linh hồn, mà khi người này trình, người kia phải ra đứng ở ngoài.

Chị Marie ngần ngại vì phải tỏ sự kín mà chị không có, nhưng chị cũng giữ lời con đã dặn. Nhân thế con mới có dịp được gặp Mẹ Marie de Conzague một mình. Mẹ nghe con trình việc linh hồn cũng cho là có ơn Chúa gọi, nhưng Mẹ lại bảo nhà Dòng không khi nào nhận trẻ chín tuổi vào tập tu, con phải đơi đến tuổi 16 sẽ hay.

Biết sao được! Con đành phải cầm lòng chịu tuy con ước ao được vào cùng chị Pauline, và được chịu lễ lần đầu chính ngày chị mặc áo Dòng.

Thấm thoát thoi đưa, mồng 2 tháng 10 đã đến! Mồng 2 tháng 10 là ngày nước mắt, ngày mùa ân, ngày Chúa Giêsu hái hoa nở trước hết trong khóm hoa của Người. Bông hoa được chọn hái đây ít năm sau đã trở nên Mẹ thật các em mình.

Trong khi Cha yêu dấu cùng Cậu và chị Marie leo lên núi Carmel để tế lễ Chúa của lễ đầu tiên, thì mợ dẫn lũ cháu là chị Léonie, chị Céline và con đi xem lễ. Thấy chúng con bước vào nhà thờ, đôi hàng lệ chan chứa, người ta bỡ ngỡ không hiểu sao chị em chúng con khóc! Mặc, chúng con vẫn cứ khóc! Con lại nghĩ bụng sao mặt trời không tối đi cho rồi!

Thưa Mẹ, có lẽ Mẹ cho là con phóng đại nỗi lòng! Quả nhiên nay chính con cũng nghĩ rằng sự biệt ly ấy chẳng lẽ làm con rầu rĩ đau đón đến thế; nhưng thực tình, bấy giờ tâm hồn con còn non nót yếu đuối lắm. Ngày nay con tới bến bình an này, ngày nay con được vui vẻ nếm những hoa trái ngon lành trong việc bỏ hẳn mình đi và yêu mến Chúa cách chí thiết, chính là vì con đã phải trải qua nhiều gian nan nguy hiểm trước.



Chiều mồng 2 tháng 10 năm 1882, con được nhìn chị Pauline yêu dấu đã thành Bà dòng Kín với cái tên Agnès de Jésus! Chị đứng bên trong phên sắt ở phòng khách nhà Dòng.

Thật, nơi đây đã làm con đau đớn quá! Bởi con viết chuyện linh hồn con, nên con phải nói hết. Con thấy rằng những nỗi lòng chua xót lúc chia tay trước, chẳng thấm đâu với những đoạn trường lúc này! Xưa nay con vẫn quen lòng cùng phơi giãi tâm tình cùng chị lâu giờ; bận này phải chờ mãi đến lúc mọi người nói chuyện chán chê xong, con mới được vài phút cùng chị than thở! Ôi! Vài phút ấy con đã khóc, đã đổ hết nước mắt thương nhớ chị và lúc từ giã chị ra về, ruột đau như cắt, tim rầu như nẫu!...

Con không hiểu vì lý do gì mà hai chị em không được cùng nhau chuyện trò một vài khắc, còn cha cùng chị Marie lại phải để cho nói chuyện lâu thế. Vì không hiểu, nên con nghĩ thầm rằng, thôi thế là con mất hẳn chị Pauline! Lúc ấy lòng con như phải phanh ra ngâm trong đau thương chua xót, sức mọn chịu chẳng nổi liền ngã bệnh rất nặng.

Một bệnh lạ

Con mắc bệnh này, hẳn là cũng bởi ma quỷ ghen ghét, hậm hực ấm ức việc chị Pauline vào Dòng Kín lắm, rồi quay ra thù hằn con vì lẽ gia đình nhà sau này sẽ làm thiệt hại chúng nó nhiều.

Nhưng lầm!

Quỷ mê muội chẳng biết Nữ Vương thiên đàng gìn giữ và niềm nở cùng hoa mọn Người luôn. Người sẵn sàng để khiến gió bão yên, một khi thân hoa mọn, cánh hoa giòn này sắp chực gẫy nát.

Từ cuối năm 1881, con luôn luôn bị chứng rức đầu; nhưng chưa đến nỗi phải bỏ học. Bệnh cứ dai dẳng cho đến lễ Phục sinh năm 1883. Kỳ ấy cha cùng hai chị Léonie Marie sang thành Paris, đã đem gởi chị Céline và con ở đằng nhà cậu mợ.

Một hôm chỉ có hai cậu cháu ngồi chơi, cậu nhắc lại chuyện mẹ cho con nghe. Thuật lại nhiều kỷ niệm dĩ vãng; cậu nói bằng giọng rất thương hại cháu, làm con cảm động quá phải khóc! Con khóc làm cậu cũng mủi lòng. Cậu thấy cháu mới bằng ấy tuổi mà đã biết thương nhớ mẹ dường ấy thì lạ. Rồi trong cả kỳ hè cậu hằng bày nhiều cách chơi để khuây khoả nỗi lòng thương nhớ của cháu.

Rồi thánh ý Chúa định khác. Chính chiều ngày ấy, bệnh con phát nặng lắm, con bắt chứng run rẩy suốt đêm. Mợ đã thương cháu như mẹ thương con, không rời cháu lúc nào! Trong hồi con bệnh, mợ chăm nom săn sóc thuốc thang thật là tận tình tận nghĩa.

Con không thể nói được sự đau đớn của lòng cha khi ở Paris về! Người thấy bệnh con quá trầm trọng, đã lo tính mệnh con không biết thế nào; nhưng có lẽ Chúa đã tỏ cho cha biết: "Bệnh này chẳng chết đâu, một chỉ làm cho danh Đức Chúa Trời thêm cả sáng thôi".4.

Mà thật danh Chúa đã sáng trong cơn bệnh nạn này lắm! Phần thì cha đã *vui lòng vâng theo ý Chúa* cách lạ lùng; phần thì các chị cũng vui lòng chịu khổ sở vất vả vì em, nhất là chị Marie. Chị Marie đã phải cơ khổ vì con nhiều. Con phải biết ơn chị thế nào cho xứng. Chị đã tự đoán những sự cần

_

⁴ Joa XI-4

mà giúp đỡ con. Thật lòng người mẹ thương con chu đáo và mạnh mẽ hơn nhà bác sĩ bội phần!

Thưa Mẹ, hồi này đã gần tới ngày Mẹ mặc áo Dòng. Nhà không muốn nói cho con biết, sợ con buồn vì chưa khỏi bệnh để đi dự lễ. Dầu vậy, con vẫn tin mạnh mẽ, thế nào đến ngày ấy, Chúa cũng cho con sự an ủi được xem thấy chị Pauline mến nhớ của con. Con đã đoán ngày lễ ấy chắc hoàn toàn vui, vì Chúa Giêsu chẳng chịu để vị hôn thê của Chúa đã phải đau lòng vì em bệnh, nay lại phải buồn vì vắng mặt em. Quả thật ngày ấy con đã được đi dự lễ, được ôm hôn, ngồi trong lòng chị, chui đầu vào lúp chị và được chị hết lòng yêu dấu. Khi ấy, con ngắm nghía dong nhan chị ăn vận toàn màu trắng tươi sáng láng.

Thật là một ngày vui trong chuỗi ngày sầu của đời con; nhưng ngày đó, hay đúng hơn, giờ đó mau như biến, để con lại phải ngậm ngùi từ giã Carmel ra về.

Khi về trại Bulssonnets, dầu con không nhọc, nhà cũng bắt con đi nằm. Đến hôm sau, bệnh phục tác nguy kịch lắm, đến nỗi theo sức chạy chữa thế gian, con không thể trông sống được nữa.

Con không biết tả cái bệnh kỳ dị ấy làm sao! Những ngày ấy, con nói huyên thuyên luôn miệng, nói mà không nghĩ gì hết; con làm nhiều điều nhảm nhí, làm như có người bắt ép phải làm. Hầu ngày nào con cũng mê mẩn như điên; nhưng con nhớ trí khôn khi ấy vẫn tỉnh táo như thường. Có nhiều lúc con nằm đờ ra trong mấy giờ: chân không động đậy, tay không nhúc nhích. Trong những con bệnh phi thường ấy, tai con vẫn tỉnh, nghe rõ hết các tiếng nói ở chung quanh, dù nói khẽ.

Thừa cơ ấy, ma quỷ còn bày vẽ nhiều điều rất kinh sợ! Cái gì bấy giờ con coi cũng giùng mình ghê sợ cả: Chung quanh giường nằm, con thấy những vực sâu hoắn chỉ chực nuốt trửng, những cái đinh, đóng ở tường trông như những ngón tay to và đen đủi quá sức, làm cho con kinh khiếp phải thét lên.

Có một ngày, đang khi cha rầu rĩ lặng lẽ đứng nhìn con, cái mũ cha cầm ở tay, tự nhiên con trông như biến thành một quái vật không hiểu là giống gì mà góm ghiếc lắm; con liền hoảng hốt giật mình sợ hãi, cha phải lùi đi bưng mặt khóc!

Tuy bề ngoài Chúa cho phép ma quỷ đến sán quấy con, nhưng Người cũng sai nhiều Thiên Thần đến an ủi và khuyến khích con mạnh dạn can đảm; chẳng hạn như chị Marie, dù con quấy chị lắm chị cũng chẳng nề quản, chẳng tỏ một chút dạ phiền, chẳng hề rời con; con cũng không thể rời chị. Dù lúc chị đi ăn cơm, đã có vú Victoire ở với con, con cũng cứ luôn miệng gọi chi:

- Chi Marie! Chi Marie oi!

Con chỉ chịu nằm yên để chị đi khỏi nhà hai lúc này: Một là đi nhà thờ, hai là đi thăm chi Pauline.

Còn chị Léonie và Céline yêu dấu! Có phải hai chị chẳng thương gì con chăng? Ngày Chúa nhật, hầu cả ngày hai chị không rời cái con ngẩn ngơ này mấy giờ!

Ôi, các chi yêu dấu! Em đã làm khổ các chi lắm lắm!...

Cậu mợ cũng thương cháu trọn tình trọn nghĩa. Ngày nào mợ cũng lại chơi thăm cháu, đem cho đủ thứ bánh quả! Trong hồi bệnh này, lòng con càng quý mến cậu mợ nói không xiết. Con hiểu thấm thía hơn bao giờ lời cha vẫn thường dặn chúng con:

- Hõi chúng con, chúng con phải ghi lòng tạc dạ tấm lòng cậu mợ thương chúng con như thế, rất ít có đẩy!

Từ lúc mình già tuổi yếu, chính cha cũng nghiệm thấy trong mình tấm lòng đầy đặn tình nghĩa quý hoá của cậu mợ.

Ngày nay lẽ nào cha lại quên bang trợ và chúc lành cho những kẻ mà cha đã mang nặng nghĩa đầy ơn xưa!

Những lúc trong mình thấy bót đau và dễ chịu, con chỉ lấy sự này làm vui thích, là lấy các hoa kết mũ triều thiên kính dâng Đức Mẹ. Khi ấy là tháng Đức Mẹ: muôn hoa xuân rực rõ nở trong cảnh trời đất tươi tốt đó vậy, chỉ có thân hoa mọn này là sắc phai màu lạt cánh rũ rợi... Vậy mà ánh sáng mặt trời cũng thương tình giãi đến hoa mọn. Mặt trời ấy là Đức Mẹ Nữ Vương thiên đàng. Hoa mọn này hằng quay đài về phía Mặt Trời riêng, dù sắc màu lọt lạt, dù thân thể bại đau, cũng gắng nghiêng mình nhìn sang mà cầu xin Đức Mẹ chiếu tình thương con.

Một ngày kia con thấy cha bước vào phòng, điệu bộ tiều tuỵ lắm, nét mặt rầu rầu, cha tới giao chị Marie mấy đồng vàng, bảo viết thư gởi ngay sang Paris,

xin thầy cả làm lễ tuần cửu nhật ở đền thờ Đức Bà Thắng Trận khấn cho em được lành.

Ôi, con thấy cha mạnh tin và có lòng kính mến ấy, con cảm động quá! Con ước chi được ngồi ngay dậy để thưa cha rằng con được khỏi bệnh rồi. Nhưng thảm hại! Sự ước ao của con không làm nổi phép lạ, cần phải có một phép lạ cả thể để chữa bệnh con. Phép lạ cả thể ấy, Đức Bà Thắng Trận thành Paris đã làm.

Đức Mẹ mim cười

Vậy ngày Chúa nhật trong tuần cửu nhật, lúc chị Marie vừa ra ngoài vườn, để con trong nhà với chị Léonie đang ngồi đọc sách bên cửa sổ. Qua mấy phút, con liền khe khẽ gọi:

- Chị Marie ơi! Chị Marie ơi!

Chị Léonie tưởng con rên như mọi khi, không để ý. Con liền gọi rất to, chị Marie chạy vào ngay. Rõ mắt con thấy chị ấy vào rồi, mà khốn nạn! lần này là lần thứ nhất con không nhận được chị nữa! Con nhìn chung quanh, nhìn ra vườn, áy náy thổn thức, con lại gọi:

- Chị Marie ơi! Chị Marie ơi!

Con rất đau đớn vì cơn hoảng này, nỗi đau không lời nói hết. Có lẽ chị Marie còn đau lòng hơn con. Chị đã cố hết sức làm con tỉnh lại mà không được. Chị quay nói thầm gì với chị Léonie rồi mặt mày tái mét, mình mẩy run rẩy chi lai bước ra vườn.

Sau đó chị Léonie bế con ra đứng bên cửa sổ. Con trông ra vườn cũng không nhận được chị Marie ở vườn: bấy giờ chị tiến lại thong thả, giơ tay với con, rồi cười, rồi nói, nói rất thong thả dịu dàng:

- Em chị ơi! Têrêsa ơi!

Ngọt ngào đến thế mà thấy con vẫn không nhận được chị, chị buồn bã quá, quỳ xuống bên giường con sùi sụt khóc! Chị quay sang phía tượng Đức Mẹ kêu van thảm thiết như mẹ lành thương con thảo, tiếc xót sự sống đứa con đang nguy cấp! Chị Léonie và Céline cũng quỳ gối cầu xin như chị. Ba linh hồn than khóc, một lòng tin sắt đá, tiếng cầu xin thống thiết mạnh mẽ vang lên như chấn đông cửa trời phải mở tung ra.

Con thấy linh đơn dược diệu thế gian đã hết thế chạy chữa! Con thấy bệnh trong mình vẫn đau đớn như hầu phải chết! Con lại cố gượng quay nhìn lên phía tượng Đức Mẹ Đồng Trinh, hết lòng tha thiết cầu xin Đức Mẹ thương con trong lúc vật vờ nguy hiểm ấy.

Bỗng dưng *tượng Đức* Mẹ *linh động như người sống!* Đức Mẹ hoá nên xinh tốt lạ lùng quá trí khôn lường! Miệng lưỡi phàm trần không thể nói được sự xinh đẹp trên trời! Dong nhan Đức Mẹ dịu dàng hiền hậu và từ ái lắm; nhưng điều xúc động tâm hồn con một cách khoan khoái lạ, là sự Đức Mẹ mim cười rất xinh. Với nụ cười xinh xắn ấy, bao nhiêu nỗi u uất đau đón trong mình con đều biến hết! Hai hàng nước mắt ứa lên và từ từ chảy...

A! Đó là những giọt nước mắt vui mừng hoan hỉ! Sự hoan lạc thiên đàng ban xuống không lẫn lộn chút bụi buồn nào. Đức Mẹ Đồng Trinh tiến lại gần con! *Người mim cười cùng con... Con sung sướng quá*. Khi ấy con định bụng sẽ chẳng nói phúc trọng này cùng ai kẻo mất vui chăng! Đoạn, dễ dàng, con quay mặt lại nhìn và nhận được chị Marie ngay! Chị nhìn lại con cách yêu dấu và rất cảm động, nhưng có vẻ còn do dự về ơn Đức Mẹ vừa chữa con khỏi bênh.

Ôi! Chính là nhờ chị, nhờ lời cầu xin thống tình thiết tha của chị mà con được ơn Đức Mẹ mỉm cười! Khi thấy con đăm đăm nhìn lên tượng Đức Mẹ, chị nói:

- Em Têrêsa được khỏi bệnh!

Vâng hoa mọn này được hồi sinh rồi; mặt trời riêng đã giãi chiếu ánh sáng dịu dàng, và đã chữa bệnh nguy cấp cho con rồi!

Tiết đông thảm đạm đã qua, con mưa đã tạnh 5.

Hoa mọn của Mẹ Đồng Trinh được nhuộm sắc thêm hương rất chóng, 5 năm sau, đã thấy tươi nở đẹp đẽ trên ngọn non xanh rờn Carmel.

Chị Marie vẫn yên chí khi Đức Mẹ chữa bệnh con, chắc có ban cho con một vài ơn nữa mà con còn giấu chị; cho nên lúc nào có hai chị em ở cùng nhau, chị cũng hỏi con nhiều câu thân thiết lắm, khẩn khoản lắm, làm con nể lòng quá phải nói hết cùng chi.

_

⁵ Cant. II,11

Ôi, con đã không nhầm! Hạnh phúc của con sắp trở nên sự đắng cay ray rứt lòng con! Ròng rã bốn năm, mỗi khi nhớ đến ơn trọng đã được, lòng chỉ những bứt rứt buồn bực! Sau con phải sang viếng đền thờ Đức Bà Thắng Trận, sấp mình kêu van dưới chân Mẹ lành mới lại được lòng vui như xưa. Sự vui Đức Mẹ trả lại lần này được đầy đặn như lần trước. Sau này con sẽ nói đến ơn thứ hai ấy.

Lý do mất vui

Vậy duyên do cái vui của con thành nỗi buồn là thế này: Số là khi chị Marie nghe con tường thuật thật thà và tự nhiên về ơn đã được, chị muốn con để chị kể lại cho Mẹ Bề Trên dòng Kín biết. Lại một lần nữa nể lòng chị, con phải nghe.

Khi chúng con đến thăm Dòng Kín lần ấy, thấy chị Pauline mặc áo Đức Bà rất đẹp, vui mừng quá. Giờ phút chị em gặp gỡ đằm thắm biết bao! Rất lắm điều thân thiết để trao đổi! Những nỗi lòng chị em cùng chung khổ xưa, ôn lại sao hết! Con nghẹn giọng, nói chẳng nên lời, lòng đầy đến cổ!...

Mẹ đáng kính Marie de Gonzague cũng ra tiếp chuyện. Mẹ tỏ tình thương con lắm! Con lại được gặp thêm mấy chị Dòng, các chị hỏi thăm con về phép lạ khỏi bệnh, chị thì hỏi rằng Đức Mẹ có bế Đức Chúa Giêsu không? Chị khác hỏi thêm, có thiên thần hầu Đức Mẹ chứ, vv... Những câu hỏi rộn rã làm con rối rít khó chiu. Con chỉ biết thưa lai thế này:

- Con xem Đức Mẹ Đồng Trinh tốt đẹp lắm. Người lại gần và mỉm cười cùng con.

Con nhận thấy các bà Dòng có vẻ ngờ vực gì đó, làm con phải bẽn lẽn như mình đã nói dối. Giả như đừng tỏ cho ai biết thì đâu mất được sự vui trong lòng Song ý Đức Mẹ đã muốn thế để tấn ích cho linh hồn con. Nếu con không bị cực lòng như vậy, có lẽ con đã lên mày mặt khoe khoang; và thay vì vui mừng ở khiêm nhượng, con lại nhìn mình mà ghê tỏm.

Lạy Chúa! chỉ mình Chúa hiểu thấu lòng con mọn đau đón!

Chương IV

Quyết làm thánh

Nhân kể chuyện thăm Nhà Kín lần này, con lại nhớ lần đi tiễn chân chị Pauline vào Dòng. Buổi sáng ấy con hỏi mình không biết khi vào Dòng đặt tên gì được; con biết đã có một chị tên là Têrêsa Giêsu rồi, mà con thì không thể bỏ được cái tên **Têrêsa** đẹp đẽ của con. Tức thì con nghĩ đến Chúa Hài Đồng Giêsu mà con yêu mến lắm, con đã nói thầm một mình:

- A! Tôi mà được gọi tên là Têrêsa Hài Đồng Giêsu thì sướng quá!

Con chỉ nghĩ thế, chứ chẳng tỏ cho ai biết sốt. Thế mà còn đang nói chuyên. Me Bề Trên đã bảo con rằng:

- Này chị, sau này chị vào ở với chúng tôi, chị sẽ được gọi là Têrêsa Hài Đồng Giêsu.

Con vui quá! Sự gặp gỡ may mắn trên đường tư tưởng đó, con xem như một nhã ý Chúa Giêsu xử tình cùng con.

Thưa Mẹ, con còn có tính thích xem tranh ảnh và ham đọc sách mà con chưa nói. Những tranh ảnh Mẹ cho con xem hồi ấy, đã ảnh hưởng rất hay, đã làm con vui thú lắm, kích thích con tiến tới mạnh mẽ trên đàng nhân đức. Con xem ảnh từng mấy giờ không chán? Chẳng hạn như mẫu ảnh vẽ "Bông hoa nhỏ đặt trước nhà chầu" gợi lòng yêu mến thanh sạch biết bao! Như rủ rỉ với hồn con trăm ngàn sự hiểu được mà nói chẳng được. Con nhìn ảnh mà hồn thiếp đi trong cõi tình cao khiết...

Con dâng mình làm hoa mọn đứng trước ngai Chúa, con muốn an ủi Chúa, tới gần bên Chúa. Chúa nhìn con như chiếc hoa, bón tưới, vun trồng và hái lúc nào tuỳ ý Chúa.

Bởi con vụng chơi, nên giờ chơi, thường là con đọc sách. Với con có lẽ đọc sách cả đời cũng không chán. Con được mấy chị như thiên thần chỉ sách tốt cho con đọc, lại vừa tầm trí khôn con, vừa giải trí, thêm kiến thức, mở rộng tâm hồn. Nhưng giờ phút quý hoá ấy chẳng có là bao, lại đã nên dịp cho con phải hãm mình rất nhiều. Con thích đọc thật, *nhưng hết giờ, thì thôi ngay*, dầu câu sách đang đọc hay mấy, thích mấy cũng gấp đấy đã, đi làm việc khác.

Về cảm tưởng bởi đọc sách, con phải thú nhận rằng khi con đọc chuyện những vị anh hùng cái thế, nhiều lần con không hiểu lẽ đời thế nào là phải. Còn khi đọc những chuyện ái quốc của các bậc cứu tinh nước Pháp, nhất là vị Thánh nữ anh hùng Jeanne d'Arc, con thấy lòng ái mộ nối gót các ngài lắm. Hồi đó, con được một ơn mà vẫn suy là một trong những ơn cả thể đời con, vì khi ấy, con chưa được ơn trên soi sáng như bây giờ.

Đức Chúa Giêsu đã soi cho con biết sự vinh hiển nhất và chân thật phải là sự vinh hiển vĩnh viễn; muốn đạt tới vinh hiển ấy, chẳng cần phải có sự nghiệp to tát lừng lẫy, chỉ cần phải *ăn ở nhiệm nhặt, làm việc đừng thích phô trương*, cũng đừng cho mình biết theo lời Phúc Âm dạy: *"Tay trái chẳng biết việc tay phải làm".6.* Lúc ấy con thầm nghĩ rằng: *Đã mang danh làm người đứng giữa càn khôn, tất phải có công danh, mình phải lo phương liệu thế cho tới bước công thành danh toại.* Con đang trầm ngâm tư tưởng ấy thì Chúa soi cho hay rằng công danh của con là *làm thánh;* công danh ấy tuy không rực rỡ trước mắt thế gian, nhưng là vinh hiển thật.

Chút cao vọng làm thánh này có thể coi là càn dở, nếu ai đã biết con hồi ấy thế nào rồi; và ngày nay, tuy đã vào tu tác bấy nhiêu năm trời mà vẫn còn khô khan lạnh lẽo. Nhưng ai nghĩ sao thì nghĩ; phần con, con vẫn một lòng quả cảm muốn làm đại thánh. Con không cậy công con, có đâu mà cậy; con hoàn toàn cậy trông ở Chúa là sức mạnh, là chính sự thánh. Những cố gắng nhỏ nhặt của con cũng làm Chúa vui lòng. Người sẽ nâng đỡ con lên tới Người, Người sẽ lấy công nghiệp cực trọng Người mà bù đắp cho con. Người sẽ làm con nên thánh.

Khi ấy con chưa nghĩ rằng làm thánh thì phải đau khổ nhiều, song chẳng mấy chốc Chúa đã soi cho biết, chính vì ham muốn công danh làm thánh, mà con đã phải bao phen ngậm đắng nuốt cay như đã kể trên.

Con trở lại câu chuyện khỏi bệnh.

Khỏi bệnh vừa được ba tháng, con được theo cha trong một cuộc viễn du vui lắm; cuộc viễn du này làm con am hiểu cuộc thế. Mọi cái mọi vui, hạnh phuc như vây phủ con; khắp đó đây đều cho lời khen ngọi, mừng chúc và rất chiều đãi; tắt rằng trong 15 ngày, con sống như nằm giữa muôn hoa

-

⁶ Matt, V,48

thơm tươi rực rõ. Lời sách Khôn Ngoan đã nói rất phải: "*Tâm hồn dù trung chính cũng sẽ siêu vì sự vui thế gian làm mê mẩm"*?.

Lòng trẻ mười tuổi lẽ nào khỏi háo hức. Con thấy cảnh đời vui chơi sung sướng ấy, cũng bén lòng mừng thích. Ra như người ta lại muốn trà trộn sự phù vân giả trá vào việc làm tôi kính Chúa! Người ta quên bẵng *giờ lâm tử*.

Tuy nhiên, thần chết vẫn đến cướp biết bao người thân kẻ thích, nào già, nào trẻ, nào phú hộ vinh sang! Con thích hồi tưởng những lâu đài gác tía mà xưa kia, người thác đi đã sống phong lưu sung sướng, để hỏi mình họ đi đầu mất rồi! Lâu đài ấy, dinh thự ấy xưa đã làm êm ái, thú sướng biết bao cuộc đời họ, nay há chẳng giúp họ đôi chút sao! Hay chẳng qua chỉ là sương sa ngọn cỏ? Ôi! Thế mới hay mọi sự đều huyễn hoặc hư vô, trừ một sự làm tôi kính mến Đức Chúa Trời mới là phúc thất mà chớ.8.

Chịu lễ làn đầu

Ngày con chịu lễ lần đầu, chính là một kỷ niệm muôn phần đẹp đẽ của đời con, hễ nhớ là vui; con đã dọn mình kỹ càng hết sức.

Thưa Mẹ, chắc Mẹ còn nhớ cái quyển sách nho nhỏ xinh xinh mà Mẹ đã cho con ba tháng trước ngày hạnh phúc. Quyển sách quý hoá thay! Đã giúp con dọn mình chu đáo và rất mau chóng. Nếu từ lâu trước con đã nghĩ đến sự chịu lễ lần đầu, thì những ngày ấy, lẽ nào chẳng nghĩ đến hơn và sinh lòng sốt sắng mới chớm nở nhiều hoa việc lành như sách dạy vẽ.

Ngày nào con cũng *tích cóp lấy nhiều hy sinh, nhiều việc mến Chúa,* như muôn hoa nở trong linh hồn, hầu làm ngai thơm đẹp đẽ Chúa ngự trong ngày đại phúc.

Khi chị Pauline vào Dòng, chị Marie thế chân chị, dạy bảo con. Chiều nào con cũng được ở bên chị lâu giờ, con thích nghe chị dạy vẽ lắm! Chị đã nói biết bao sự đẹp đẽ khéo léo! Hình như cái tâm hồn to lớn đảm đương và độ lượng của chị đã chuyển cả sang người con. Như xưa, các nhà thiện chiến tập cho con em việc binh đao thế nào chị cũng tập con cách đánh giặc thiêng liêng thể ấy; chị lại khuyến khích lòng hăng hái và tưởng lệ rất khéo sự *chiến mà thắng và khải hoàn vinh hiển*, chỉ cúi xuống là thu nhặt được vô số của vô giá; mà tiếc thay, nhiều khi lai đang chân giày xéo lên như bô không thiết!

⁷ Sap VI, 12

⁸ Imit

Thật, chị lợi khẩu quá! Ước chi nhiều người được đến nghe lời chị như con: khi ấy con nghĩ thật thà rằng những người tội lỗi lâu năm, giả như được nghe chị khuyên bảo, có lẽ cũng động lòng ăn năn trở lại, sẽ khinh chê sự giàu có sang trọng thế gian và chỉ lo tìm của thật trên trời.

Giai đoạn này, con đã biết lấy sự suy ngắm làm êm dịu ngọt ngào lắm; nhưng chị Marie cho là con đạo đức đủ rồi, chỉ cho phép con đọc kinh thôi. Một lần kia ở trường học, có bà giáo hỏi con, những ngày nghỉ học về trại Buissonnets chăm làm những việc gì, con nhút nhát thưa rằng:

- Con thường lẻn vào góc phòng bên trong màn che giường con và ở đấy, con suy nghĩ...
 - Con suy nghĩ cái gì? Bà giáo cười hỏi tiếp.
- Con suy nghĩ Đức Chúa Trời, con suy nghĩ cuộc đời mau chóng; con suy nghĩ sự đời đời hằng có mãi; tắt rằng con suy nghĩ!

Bà giáo nhớ mãi câu chuyện này, sau thỉnh thoảng lại hỏi con xem *có còn suy nghĩ nữa không...* Nay con hiểu rằng, những giờ phút suy nghĩ ấy là những giờ phút suy ngắm thật, và Chúa đã dạy dỗ linh hồn con cách diu dàng thâm thiết lắm.

Ba tháng dọn mình rước lễ lần đầu đã qua mau chóng: Con đã được vào phòng, và trong tuần phòng, con lưu lại trường cả tuần. Ôi! Hồng phúc thay tuần phòng! Con không tin ngoài các tu viện người ta còn thể nếm sự vui mừng ấy ở nơi nào khác. Số trẻ cấm phòng ít, nên sự giúp đỡ bảo ban riêng từng trẻ được dễ dàng lắm. Thật, con viết mấy lời này mà lòng chan chứa biết ơn các bà như tình con thảo. - Các bà chăm chút chúng con như mẹ nuôi con thơ. Con không hiểu tại duyên cớ gì khi ấy các bà lại săn sóc con hơn các trẻ khác.

Tối nào, bà giáo nhất cũng cầm đèn đến giường con, sẽ mở màn rồi nhẹ nhàng đặt lên trán con một cái hôn yêu lắm. Con thấy bà thương con thể ấy, cả tấm lòng tốt của bà, nên một tối con đã trình bà rằng:

- Thưa bà, con mến bà lắm, con muốn tỏ cùng bà một điều kín.

Nói xong, con rút ở dưới gối một quyển sách nói về Dòng Kín đưa cho bà xem. Bà êm nhẹ cầm lấy, mở xem vài tờ rồi bảo con rằng *có phúc lắm đấy.*

Trong tuần phòng, nhiều lần con nhận thấy, những trẻ phải số phận mồ cô mẹ như con, rất ít trẻ được yêu quý như con trong lúc còn đầu xanh thơ dai.

Các giờ Cha Domin dạy giáo lý, con rất chăm chỉ để nghe; con thường biên được đại ý để nhớ. Còn những điều con suy nghĩ ra, con không biên vì biết mình có thể nhớ được; nay con vẫn còn nhớ.

Giót tuần phòng, con được hân hạnh thông công cùng các bà hết các giờ thiêng liêng! Chị Léonie cho con một tượng chuộc tội lớn: để có vẻ khác chị em, con đã đeo tượng ấy vào dây lưng làm như kiểu các cha truyền giáo, người ta ngờ con muốn bắt chước chị đang ở Dòng Kín. Cũng có phần đúng, vì lòng trí con vẫn luôn luôn nhớ đến chị! Chị lại cũng đang cấm phòng, không phải cấm phòng để rước lễ; mà là cấm phòng để kết nghĩa trao duyên cùng Chúa. Ngày hợp hoan ấy lại nhằm chính ngày con chịu lễ lần đầu! Rõ không hẹn mà hò! Tuần phòng đã thành quý hoá gấp bội.

Sau hết, ngày muôn xinh ngàn đẹp, muôn mong ngàn đợi đã đến! Biết bao kỷ niệm vui mừng từng phút của ngày hỉ hoan không lời tả hết ấy, còn rực rõ trong lòng con! Vầng đông tươi sáng; chị em mừng rõ; các bà Dòng yêu; phòng đóng bộ đầy những áo trắng xinh xắn, em nào cũng được ăn vận rất đẹp!

Nhất là những trái tim non ấy rạo rực lúc bước chân vào nhà nguyện, tai được nghe đang hát vãn du dương:

A! A! Trên cung thánh!

Muôn thiên thần rung cánh đứng chung quanh!

Ôi! Thưa Mẹ, con chẳng muốn và muốn cũng chẳng thể nói hết lòng mừng; có lắm cái mất thơm khi phải đưa ra gió; có lắm tư tưởng thâm thiết mất nghĩa cao thượng siêu vượt khi phải đụng chạm tới lưỡi phàm trần!

Ôi! Tâm hồn con khi được giao hoan với Chúa, được Chúa ẵm hôn lần thứ nhất, ngon lành dường náo Thật là cái hôn tình, hôn nghĩa, cái hôn làm con cảm thấy mình được yêu và yêu lắm. Trong phút tình yêu ngây ngấy ấy, con đã thân thưa Chúa Giêsu rằng:

- Con yêu Chúa, yêu lắm! Con phó trót mình con cho Chúa đến trọn đời!

Khi ấy, Chúa không đòi con gì khác, cũng không buộc con phải hy sinh gì. Từ đã lâu, Giêsu và Têrêsa đã thân nhau lắm, đã hiểu nhau lắm... nên lần gặp nhau đây, chẳng còn nhìn nhau suông, một là *thấu nhập* vào nhau như keo sơn gắn bó; không còn phải là hai. Têrêsa đã trở *nên hạt nước rơi tan trong biến cả*, đã mất Têrêsa, chỉ còn Giêsu là Chúa Cả, là Vua cầm quyền thống trị! Têrêsa đã van xin Chúa cất sự thong dong của mình đi, chẳng để

làm chi nữa. Còn thong dong, chỉ thêm bận lòng lo sợ, Têrêsa biết thân phận mình mỏng manh hèn yếu nên hằng giây hằng phút, hằng muốn kết hiệp cùng Đấng mạnh mẽ vô cùng.

Nhưng sự hoan lạc dào dạt quá, lòng mọn Têrêsa chứa không hết, những hạt lệ mừng đã cuồn cuộn tràn ra, chị em chúng bạn phải ngẩn lạ; đến sau đã thì thầm cùng nhau rằng:

- Sao hôm ấy Têrêsa lại khóc? Lương tâm chị có điều áy náy chăng?

Chị khác cãi không phải, hôm ấy con tủi vì không có Mẹ hay chị yêu dấu đang ở Dòng Kín đến dự lễ!

Tuyệt nhiên, chẳng ai hiểu cho rằng bởi sự vui thiên đàng tràn ngập lòng nhỏ hẹp, siêu bạt, đoạ đày và mỏng manh này, nên sướng quá thì rơi lệ mừng đó thôi.

Con buồn vì nỗi vắng lời, khuất mặt Mẹ trong ngày diễm phúc ấy? Nào cả thiên đàng đã chẳng rời đến đóng đô trong linh hồn con sao? Chịu lấy Chúa Giêsu vào lòng, con được thửa tiếp cả Mẹ nữa... Con khóc vì nỗi chị Pauline không đến dự lễ? Còn giờ phút nào chị em được hợp vui bằng giờ phút ấy! Một lần nữa, con nhắc lại, con khóc chỉ vì lẽ vui mừng quá, sự vui không lời tả hết, sư mừng không lẽ nói cùng...

Chiều ngày ấy, con được thấy các chị em đọc kinh dâng mình cho Đức Mẹ. Các bà giáo cắt con đọc, chắc là vì lẽ thấy con phải mồ côi mẹ sớm nhất. Con đã cầm trí hết sức đọc kinh ấy; con thiết tha nài xin Đức Mẹ giữ gìn con! Xem như Đức Mẹ đã nhìn hoa mọn Người cách yêu dấu và mỉm cười nữa. Khi ấy con lại nhớ đến lần Đức Mẹ mỉm cười chữa con khỏi bệnh, mà lòng chứa chan biết ơn Mẹ nhân lành! Chính Đức Mẹ, sáng ngày mồng 8 tháng 5 năm ấy đã chẳng hiện đến trao Chúa Giêsu Con Mẹ là *hoa nở ngoài đồng và huệ mọc nơi thung lũng cho linh hồn con ẵm bế là gì!*

Dâng mình cho Đức Mẹ xong, cha dẫn con lại Dòng Kín thăm chị Pauline. Chị đã trở nên bạn trăm năm Chúa rồi! Lễ cưới đã cử hành cũng sáng ngày ấy. Con thấy chị trùm lúp trắng như con, đầu đội mũ hoa mân côi đẹp đẽ! Con vui sướng, con ước ao mau mau được vào ở cùng chị và cùng chị mong chờ ngày về quê thiên đàng...

Tối về trại Buissonnets, cha đã cho bày tiệc mừng, con cảm động quá! Người lại thưởng con một đồng hồ quít rất xinh. Ngày hạnh phúc thật đã hoàn toàn hoan hỉ cho cả hồn lẫn xác, trọn vẹn yên hàn vui vẻ. Và đêm tối đã đến. Ngày vui thế mà cũng có đêm! Chán cõi trần ai: Ngày càng sáng đêm lại càng tối! con chạnh lòng mong mỏi cái ngày hồng phúc kia - ngày mà được hiệp nghĩa cùng Chúa đời đời trên cõi trường sinh; ngày ấy mới cả sáng thật, không có đêm u ám chen lấn.

Không lâu la gì, ngay hôm sau màn buồn đã thấy buông! Những khăn áo đẹp, những quà mừng rõ được bữa qua đã thấy nguôi lòng thích! *Lòng chỉ còn biết vui, biết thích một mình Chúa,* ước ao mong mỏi rước Chúa lần thứ hai. Thật mong đêm mong ngày, và đến lễ Chúa Lên Trời, con đã được sự mong mỏi rước Chúa. Lần ấy lên chịu lễ, con được hân hạnh quỳ giữa cha cùng chị Marie. Lòng đầy vui mừng ngọt ngào, nước mắt chảy ra. Giây phút ấy, con luôn luôn than thở cùng Chúa lời Thánh Paulo: *Không phải tôi sống, một là Chúa sống trong tôi ⁹.*

Từ khi rước Chúa lần thứ hai, lòng con lại càng khao khát chịu lễ hơn nữa! Con đã được phép chịu lễ các ngày lễ trọng. Nhưng các lễ trọng lại lưa thưa quá!

Các chiều áp lễ trọng, chị Marie vẫn giúp con dọn mình như khi chịu lễ lần đầu. Con nhớ một lần chị cắt nghĩa về sự đau khổ chị nói có lẽ Chúa không để con phải đi đường đau khổ, Người sẽ bồng bế con như trẻ thơ. Sáng hôm sau, khi chịu lễ đoạn, con liền nhớ đến những lời chị đã nói tối hôm trước, và tin tưởng thánh giá chờ con vác rất nhiều. Bấy giờ trong linh hồn, trào lên những an ủi ngọt ngào chưa từng cảm thấy bao giờ. Trở đi từ đó, sự đau khổ thành sở thích của con, con nhận thấy nhiều lý thú trong lẽ đau khổ. Những cái vui lý thú trong đau khổ đã làm tươi tỉnh đời con, làm vui say tâm hồn mà trí khôn vẫn chưa hiểu tại sao.

Khi ấy con lại ước ao một điều cả thể khác: ước ao chỉ *kính mến Đức Chúa Trời và chỉ tìm vui nơi Chúa* mà thôi. Trong những phút cám ơn chịu lễ, con hay thầm thĩ lời sách Gương Phúc rằng: "Lạy Chúa Giêsu là của ăn ngon ngọt vô cùng, xin Chúa đổi những sự an ủi đời này nên sự cay đắng cho lòng con chịu" ¹⁰. Những lời cầu xin tha thiết ấy, miệng lưỡi con đọc lên rất dễ dàng. Con đọc mà lòng chẳng hiểu, tựa hồ đứa trẻ ai nhắc làm sao đọc làm vây.

Thưa Mẹ, sau đây Mẹ sẽ thấy Chúa thực hiện lòng khát vọng của con thế nào. Người đã trở nên sự êm dịu ngọt ngào cho linh hồn con làm sao.

⁹ Gal II.20

⁻

¹⁰ Imit. III,XXVI,3

Nếu con nói ngay ra đây, có lẽ câu chuyện sẽ mất thứ tự, vì trong giai đoạn thứ hai này, còn nhiều điều mà con chưa thưa Me hết.

Chịu phép Thêm Sức

Sau chịu lễ lần đầu ít lâu, con lại cấm phòng dọn mình chịu phép Thêm Sức. Con đã sửa soạn rất chu đáo để tiếp rước Chúa Thánh Thần ngự vào linh hồn con. Con không hiểu lý do người ta không lấy làm quan trọng việc dọn mình chịu phép bí tích dấu yêu này.

Chính ngày định chịu phép Thêm Sức đã ngăn trở, tuần phòng được kéo dài thêm, con lấy đó làm lẽ an ủi.

Ôi! Khi ấy linh hồn con vui mừng lắm! Như các Thánh Tông đồ, con vui sướng đọi Đấng an ủi đến, con mừng rõ vì sắp được trở nên người giáo hữu hoàn toàn, được mang đời đời trên trán dấu thánh giá mầu nhiệm của phép bí tích rất trong.

Ngày chịu phép Thêm Sức, con không nghe thấy tiếng gió ào ào thổi như ngày lễ Hiện Xuống thuở xưa; nhưng con đã thấy một *thứ gió nhè nhẹ phe phẩy* mà tiên tri Elias đã nghe rì rào trên núi Horeb. Ngày ấy, Đức Chúa Thánh Thần đã ban cho con *sức mạnh để chịu đau khố;* đó là ơn cần thiết cho đời con lắm; vì ít lâu sau, linh hồn con đã phải chìm nổi khốn nạn trong bao nỗi gian truân cơ cực.

Xong những cuộc lễ vui mừng và không thể quên này, con lại phải theo đuổi việc học. Trong việc học vấn, con cũng có phần tấn tới lắm, và dễ nhớ những điều đã lĩnh hội được. Con chỉ vất vả khổ sở khi phải học thuộc lòng từng chữ; nhưng khi học sách Bổn, sự cố gắng của con vẫn kết quả đẹp. Cha coi trường đã tặng con cái danh hiệu *Tiến sĩ nhỏ* của Ngài. Ngài tặng cho thế chắc chỉ vì cái tên Têrêsa của con thôi.

Giờ giải trí, con thích đứng xa xa xem chị em nô đùa vui vẻ và ngẫm nghĩ sự xa xôi. Đó là cách giải trí hợp với tính tình con nhất. Con cũng đã bày ra một cách chơi mà lấy làm thú, là đi tìm chim non bị rơi tổ nằm chết ở các gốc cây to, rồi chọn một đám cỏ xanh làm nghĩa địa và mai táng một cách kính cẩn cả những chim thiệt phận ấy. Có lúc con ngồi kể chuyện cổ tích cho chị em nghe; các chị lớn cũng hay đến dự thính, nhưng chẳng bao lâu, một bà giáo khôn ngoan cấm con tiếp tục cái nghề diễn thuyết ấy; bà muốn chúng con chạy chơi, chứ đừng xúm lại gẫu chuyện.

Tình nghĩa

Ở trường học, con làm bạn với hai chị bằng tuổi con; nhưng lòng người hẹp hòi quá! Trong hai chị, một vì tình cảnh gia đình bó buộc, phải nghỉ học mấy tháng. Trong mấy tháng xa chị con không hề quên chị, vẫn mến nhớ; và khi thấy chị lại tới học, con vui mừng quá! Trời ôi, chị lại nhìn con bằng cặp mắt dửng dưng! Tình nhạt như nước lã! Tình yêu của con không chị hiểu; con ngậm ngùi vậy... Con đã dốc lòng rầy đi chẳng bè bạn một cách quá dễ như trước nữa. Nhưng Chúa đã cho con một tấm lòng thuỷ chung như nhất, đã yêu ai thì yêu cho trọn, nên con vẫn còn cầu nguyện cho chị hằng ngày và mến nhớ luôn.

Con thấy chị em trong trường, kẻ thì trìu mến bà giáo này, người thì yêu quý bà giáo khác. Con đã muốn bắt chước các chị mà không được. Ôi, sự vụng về may phúc! Sự vụng về ấy đã giúp con tránh khỏi bao điều rất đáng tiếc. Con đội ơn Chúa đã cho con chỉ gặp sự cay đắng trong tình nghĩa thế gian! Với một trái tim non như trái tim con, có lẽ sẽ bị dụ hoặc rất dễ dàng, sẽ bị sém cháy ngay; lúc đó còn trông bay về chốn an nghỉ làm sao được?

Một trái tim đã có tình kia nghĩa nọ, đã dan díu với nhân vật thế gian, còn thể mến Chúa chí thiết chăng? Hẳm không có thể. Con đã được mục kích nhiều linh hồn phải dụ hoặc mê mẩn vì nghĩa giả dối ấy, họ ngờ là ánh sáng thật, họ chạy xô lại như những con thiêu thân bay quyện quanh mồi lửa, để phải trụi lông, cháy cánh, khi trở lại cùng Chúa, đã tang thương lắm rồi, tê bại cả hồn lẫn xác; lửa thiêng dọi vào chẳng bén!

Ôi! Nay con hiểu, bởi Chúa biết phận con hèn sức yếu đuối, đã không để con phải mắc mưu độc địa. Giả như Chúa ngơ để con theo dõi ánh sáng giả dối ấy, hẳn là con đã bị thiêu đốt khốn nạn trong mồi lửa. Nơi mà các linh hồn mạnh mẽ gặp sự vui, rồi lại trung thành dứt lòng ra được, con chỉ gặp thấy ưu tư phiền muộn. Nào có phải con đã hoạt động nhiều nên đã tránh được tình quyến luyến tạo vật? Không đâu, con được thế chỉ bởi lòng lành Cha Cả xót thương kẻ yếu đuối mà chớ!

Con nhận thấy rằng nếu Chúa chẳng thương con, có lẽ con sa ngã không kém bà thánh Madalêna; và lời cao ý sâu nhiệm xưa Chúa phán cùng ông Simon thuộc dòng Pharisêo, đã vang dội trong linh hồn con cách rất êm

đềm dịu dàng. Thật, con vẫn biết *"Kẻ được tha ít, mến ít"* ¹¹. Con nhận thấy Chúa Giêsu đã tha cho con nhiều hơn bà thánh Madalêna. Ôi! Ước chi con bày tỏ hết tâm tình! Con xin lấy ví dụ này để giãi bày đôi chút tâm tình ấy:

Ví dụ ông bác sĩ danh giá kia có cậu ấm, đi đường vấp phải đá ngã gẫy tay. Tình cha thương con, khiến ông bác sĩ vội vã chạy lại nâng cậu ấm dậy, thương xót, xoa bóp, băng bó. Ông dùng mọi phương pháp tài giỏi trong y khoa để chữa cho con chóng lành. Qua ít bữa, tay gẫy cậu ấm được khỏi hẳn! Cậu đội ơn cha vạn bội. Đành rằng cậu có lẽ lắm để yêu mến cha cậu! nhưng cô em sau đây thì sao!

Cha cô biết trước rằng, quãng đường con gái yêu của mình sẽ đi, có khối đá nguy hiểm nằm ngang giữa đàng; cha cô liền chạy trước, lăn đá ấy ra bên cạnh mà chẳng ai biết. Nhất định cô em được cha âu yếm quan phòng cho chu đáo thế, mà không biết gì đến tai nạn được khỏi mắc, cô cũng chẳng ân huệ gì cha cô chỗ đó, cô cũng chẳng yêu cha bằng cậu ấm ngã gẫy tay được cha chữa khỏi. Nhưng nếu cô em lại hiểu biết tình cha thương, được nghe rõ đầu đuôi câu chuyện, thì, hỏi rằng cô có yêu cha hơn cậu ấm gấp bội không?

ấy, thưa Mẹ, cô em nói đây là chính con, một đối xích của tình yêu quan phòng, người Cha "không sai Ngôi Hai xuống cứu kẻ lành, một sai xuống để chuộc lại kẻ tội lỗi".12.

Người muốn con kính mến Người hết lòng hết sức, vì Người đã tha thứ cho con chẳng phải là *nhiều*, một là tha *tất cả*. Chúa không đành đợi con kính mến Người nhiều như đã đợi thánh Madalêna. Người đã lập cách cho con hiểu rằng: *Người vốn yêu con chí thiết lắm, quan phòng rất chu đáo,* để nay con có lý mà mến yêu Chúa cho say sưa như mê mệt trong lửa tình ái.

Nhiều lần trong tuần phòng hay dịp nào khác, con đã nghe nói chưa gặp thấy một linh hồn nào sạch tội lại yêu mến Chúa bằng linh hồn tội lỗi đã thống hối! Chà! Nói thế mà thật cao, con muốn cải chính lời nói ấy.

Bệnh bối rối

Ở đây con lại lạc đề xa quá, không còn biết phải bắt chuyện lại từ chỗ nào...

¹¹ Luc, VII,47

¹² Matt IX,13

Trong tuần phòng dọn mình rước lễ, lần thứ hai, con mắc phải chứng bệnh khốn nạn lắm - bệnh bối rối. Có đau mắt mới thương người mù, có bệnh này mới hay nỗi lòng cực. Con không thể nói hết những cơ cực phải chịu hầu giót hai năm trời. Bất cứ suy nghĩ gì, làm việc gì, dù rất nhỏ nhặt, lòng con cũng lo âu áy náy. Cơ khổ quá! Cái gì cũng phải đi nói hết với chị Marie mới yên lòng được; thành thử những tư tưởng rất dông dài cũng phải kể lể từng tí! Khổ vậy mới trút được gánh nặng, mà gánh nặng vừa trút xuống, sự bình an vừa thử nếm thì lại biến nhanh như ánh sáng loè trong đêm tối, linh hồn lại bối rối như nắm tơ vò.

Lạy Chúa, con đã làm bận lòng nhẫn nại của chị yêu dấu con lắm lắm!

Vụ hè năm ấy chúng con được phép đi chơi biển 15 ngày. Mợ vốn là người nhân nghĩa tử tế, thương các cháu như mẹ thương con, chiều đãi mọi cách vui có thể nghĩ ra được: nào cho các cháu cưỡi lừa đi chơi, nào cho cần câu đi câu cá, vv... Cả đến cách ăn mặc cũng cho các cháu được đỏm đáng lắm. Con nhớ có lần mợ đã cho con những dãi lụa xanh xanh da trời để buộc tóc. Tuy mới 12 tuổi rưỡi, được buộc tóc bằng những dãi lụa đẹp con cảm thấy lòng đã vui thích. Đến khi xưng tội ở thành Trouvill, con đã bối rối lo lắng vì tội làm dáng này lắm; con cho sự vui thích ngây ngô ấy là một tội.

Lại cũng trong dịp này, con rút được một kinh nghiệm rất hay: Chị Marie, con gái yêu của mợ, kỳ ấy hay rức đầu. Mợ thương hại lắm, chiều chuộng lắm, đặt cho nhiều tên rất yêu, rất hay để gọi cho chị khuây khoả; song chị vẫn nước mắt đầy mặt, vẫn năn nỉ luôn miệng:

- Cháu rức đầu lắm.

Phần con, thật không ngày nào là không rức đầu, nhưng con không rên như thế. Phải một hôm, vì muốn học mót chị, con vào ngồi ghế ở phòng khách, rồi sụt sịt khóc. Khóc được một lát, chị Jaenne thân thiết của con đến thăm rồi mợ cũng đến và hỏi con tại sao mà khóc. Con cũng nũng nịu như chị Marie, vừa mếu vừa nói:

- Cháu rức đầu lắm!

Mợ và chị Jeanne xem ra không tin con khóc vì nhẽ rức đầu, nên không yêu dấu mơn trớn cháu như mọi khi, lại nghiêm nét mặt và mắng cháu như mắng một người đã biết điều; chị Jeanne cũng khó chịu, trách con êm nhẹ mấy điều và tỏ bộ buồn vì con không thật lòng nói cho mợ biết tại sao mà khóc; chị ngờ là con phải bối rối điều gì quá chăng.

Thấy kết quả không hay, không lợi, lại bị mắng, con đã nhất định rầy đi không chơi cách đó nữa, cũng chẳng học mót ai làm gì. Con hiểu câu chuyện ngụ ngôn con lừa và con chó con, mà hổ thẹn... Con tự ví mình là lừa, thấy chủ vuốt vẻ chiều chó con, cũng bắt chước ghệ bàn chân cuốc lên bàn để chủ hôn và vuốt ve. May mà con không phải gậy đập vào lưng như con lừa khốn nạn kia; nhưng cũng đã được một bài học nên thân. Bài học ấy đã chữa con khỏi hẳn cái bệnh muốn làm nũng, muốn được để ý...

Sự lương tâm bối rối, đã làm con sinh bệnh phần xác. Con phải bỏ dở dang việc học hồi 13 tuổi. Nhưng để kết thúc việc học vấn ấy, hàng tuần cha thường dẫn con lại đàng nhà một bà quý phái kia để xin bài học. Bà đã cho con nhiều bài học rất hay, quý hoá lắm, giúp con tấn tới cả đôi đàng: thêm kiến thức, từng trải việc đời.

Nhà bà ăn chơi theo lối cổ; trong phòng bày biện sách vở báo chí rất nhiều, quý khách vào ra tấp nập hầu cả ngày. Bà cụ thân sinh ra bà chuyên môn có việc tiếp khách.

Những ngày đông khách đến chơi, con học chẳng được mấy, mũi dòm sách mà tai vẫn để nghe chuyện đâu đâu, thành thử con nghe được hết, cả những mẩu chuyện không nên nghe, cũng vào tai con cả. Có bà nói khen con có tóc đẹp quá! Bà khác lúc ra về, còn hỏi với lại con bé nào mà xinh thế! Những lời khêu gợi lẳng lơ này, lẽ ra đừng nói để con nghe mới phải, đã làm động tình vui thích trong mình con. Sự động tình vui thích đó, chứng tỏ lòng tự ái của con quá mạnh mẽ.

Thương hại! Có biết bao linh hồn hư đi khốn nạn cũng chỉ vì thế! Đường đời rắc hoa dễ chiêu người lắm! Chắc rằng, một linh hồn đã có phần khôn ngoan cao thượng đôi chút, sẽ hiểu ngay được sự *êm ngọt của đường đời vốn pha lẫn mùi chua chát cay đắng*, và những lời tô nịnh trong giây phút, chẳng thể làm thoả mãn lòng ao ước bao la man mác của mình; một lần nữa, con nhắc lại nếu lòng con đã không hướng về Chúa ngay từ lúc bắt đầu biết cảm, nếu cuộc đời đã niềm nở vui cười cùng con ngay từ khi vừa chạm trán với đời, không biết con sẽ trở nên giống gì?

Ôi! Mẹ yêu dấu, con phải ngọi khen lòng lành thương xót Chúa dường nào! Nào Chúa đã chẳng thương con như lời sách Khôn Ngoan day: *"Trước*

khi thế gian mưu mô ám hại phần trí khôn và giở trò giả dối để dụ hoặc linh hồn tôi, Chúa đã cất tôi ra khỏi đó". 13.

Để dâng mình cách riêng cho Đức Mẹ, con đã thành tâm quyết chí vào hội Con Đức Mẹ; bởi thế, tuần lễ nào con cũng phải vào nhà Dòng hai lần. Sự năng vào ra như thế, con rất ngại vì vốn tính con rất nhát. Tuy vẫn quý mến và biết ơn các bà dạy dỗ con nhiều, nhưng như con đã nói, con không trìu mến riêng bà nào như các chị em trong trường, để trò chuyện từng giờ, từng mấy giờ. Những khi đến nhà Dòng con cứ lặng lẽ làm việc bổn phận cho xong; và thừa lúc không ai để ý đến, con lên ngay sàn gác nhà Nguyện, ở đấy cho đến khi cha đến đón con về.

Con rất được an ủi những khi viếng Chúa lặng lẽ thể ấy. Nào Đức Chúa Giêsu không phải là nghĩa thiết số một của con sao? *Con chỉ biết chuyện trò với Chúa*. Nói chuyện với chị em, dù là những chuyện đạo đức, linh hồn con cũng dễ nhọc lắm. Sự thật, những lúc trơ trọi một mình đó, nhiều lần con cũng cảm thấy tẻ lạnh; nhưng con thường hay tự an ủi bằng cách ngâm nga lời thơ đẹp đẽ mà cha đã có lần đọc cho con nghe rằng:

Thế gian không phải là nhà, Thuyền con xuôi bến, ấy là thế gian...

Con bé thì bé thật, nhưng khi đọc những lời thơ cảm khái ấy, con thấy tâm hồn dũng mãnh lên nhiều. Tới ngày nay đã bao năm trường, dầu con đã quên nhãng nhiều cảm tình sốt sắng lúc còn nhỏ, nhưng hình ảnh cái thuyền con không thể quên. Thuyền vẫn như chờn vòn trong trí khôn con, làm con vui thích, giúp con *chịu đựng hăng hái cuộc chìm nổi ở chốn ba đào*.

Trong Sách Thánh đã nói: Cuộc đời ví thể thuyền trôi, Lao mình trong nước xé đôi sông ngàn! Băng băng còn biết hỏi han? Một làn nước mặn xoá tan vết đường....¹⁴

Trong giờ phút tâm niệm ngẫm nghĩ những lời văn này, đôi mắt con như mơ mộng, siêu chìm trong cõi vô biên! Con tưởng thuyền đã trôi xa, mắt đã nhìn thấy bến đời đời! Đức Chúa Giêsu đã yêu dấu ôm con vào lòng... Con mơ thấy Đức Me Đồng Trinh cũng vui vẻ ra đón con, có cả cha me và bốn

1

¹³ Sap V,2

¹⁴ Sap V,10

anh chị như bốn Thiên Thần rất xinh đẹp! Con tưởng chừng đã đến giờ hiệp hoan hưởng phước đời đời trên Quê thật!

Khúc tân ly biệt

Nhưng có đâu mà được về nghỉ ngơi trên nhà Cha Cả! Con còn phải chịu đau lòng nhiều vì nỗi sanh ly tử biệt. Chính năm con được nhận vào hội Con Đức Mẹ, chị Marie là cột chống đỡ linh hồn con, lại từ giã gia đình vào nhà Kín Lisieux.

Từ khi chị Pauline vào Dòng, con chỉ còn chị Marie để hỏi han nương tựa, cho nên con quý mến chị lắm, không ở đâu là không có chị có em.

Vừa khi được biết chị nhất định bỏ thế gian, con cũng nhất định không thiết gì ở thế gian nữa. Con nhớ khóc chị cả ngày! Hồi ấy con dễ khóc lắm: bất cứ xảy ra việc quan trọng hay tầm thường, con cũng khóc. Chẳng hạn như mấy dịp sau đây:

Con ái mộ đi đàng nhân đức, nhưng lại thích làm việc nhân đức cách kỳ dị: con không quen hầu mình; chị Céline thường thu buồng hộ con, con cũng không phải mó tay đến việc cửa nhà. Thỉnh thoảng *để làm vui lòng Chúa*, con thu xếp chăn chiếu, hay buổi chiều chị đi vắng chưa về, con thu cất bình hoa của chị Céline vào nhà. Như con đã nói, *chỉ vì mến Chúa mà con làm những việc ấy.* Vậy thì lẽ ra làm rồi đừng mong được ai trả ơn mới phải. Nhưng khốn nạn! Nếu chị Céline đã biết con giúp chị công việc như thế, khi về mà không tỏ mặt vui vẻ, không lấy làm lạ sao con làm được như vậy, thì con lai khó chiu, chẳng bằng lòng và mắt lai ướt!

Lại giả như con vô tình làm phiền ai điều gì, lẽ thì phải xin lỗi mà sửa lại ngay; nhưng không, lại còn buồn bã để sinh bệnh nạn ốm yếu, thành thử đã lỗi lại lỗi thêm; và khi tự biết an ủi vì điều lỗi đó, lại quay ra hối hận mà khóc vì trước đã khóc.

Thật là tội nợ! Chỉ mình làm tội mình mà khổ!

Ngày nay không thế nữa; Chúa đã ban cho con ơn *không còn phải xao xuyến vì lẽ gì thế gian.* Nghĩ lại chuyện xưa, việc cũ, con không thể nào cảm tạ Chúa cho xiết được. Ơn Chúa ban đã làm cho con đổi hẳn tính nết, đến nỗi nay chẳng còn giống xưa một tính nết nào.

Khi chị Marie vào dòng Kín, là con hết người để tỏ bày tâm sự. Con đã ngửa mặt lên trời thở than với bốn Thiên Thần nhỏ là các anh chị con đang

hưởng phúc trên đó. Con nghĩ bụng những linh hồn thánh này, xưa sống ở thế gian, không hề phải biết đến những nỗi âu lo sợ hãi, hẳn sẽ thương tình đứa em út còn đang sầu khổ ở nơi khách địa tha phương.

Con đã lấy tình em thật thà đơn sơ thưa với bốn thiên thần anh chị con rằng:

Trong nhà thì em là út, cho nên cha mẹ và các chị đều có lòng thương yêu chiều chuộng cả. Phải mà ngày nay còn được họp mặt cả ở thế gian, chắc cái lòng cha mẹ thương con, anh chị yêu em cũng vẫn còn, và có lẽ đến nay kể là đã lâu ngày tháng, cái tình thương yêu đó lại càng thắm thiết hơn bội phần.

Nhưng các thánh đã về quê Thiên đàng, lẽ đó có phải là lẽ đủ để bỏ quên em chăng? Trái lại, rầy anh chị được ở gần kho tàng vô giá Thiên Chúa, âu là nhớ em lắm, xin gởi xuống cho em sự bình an để minh chứng: trên trời người ta cũng biết thương yêu.

Con vừa thân thưa xong, thì thấy trả lời ngay: *trong hồn con dón lên những đọt sống bình an thư sướng lắm.*

Thế là con đã được yêu, yêu ở dưới đất, yêu ở trên trời! Từ đó, lòng con càng sốt sắng mến nhớ các anh chị thiên thần; con những thích cầu xin, chuyện vãn kể lể cho các anh chị biết hết những nỗi buồn thảm thế gian và phơi giãi tấm lòng khát khao mong mỏi chóng được về với các anh chị để hưởng phúc cực lạc quê Thiên đàng.

Chương V

On đêm sinh nhật

Nếu trời đổ ơn xuống cho con, cũng chẳng phải là bởi công lênh mà con được. Tuy con vẫn thật lòng ước ao đi đàng nhân đức; nhưng việc thực hành nhân đức còn khuyết điểm lắm. Tính đa cảm của con đã làm cho con dở hơi quá; hồi ấy lý lẽ đối với con cũng vô ích hết, con đã biết là xấu thói mà không thể chừa. Như vậy, còn muốn vào Dòng Kín sao được?

Phải có phép lạ mới có thể giúp con trong một thời hạn vắn, trở nên người biết điều. Phép lạ mong ước ấy, Đức Chúa Trời đã làm trong ngày không thể quên kia – ngày 25 tháng 12 năm 1886. Trong đêm Sinh Nhật – một đêm hồng phúc – Chúa Hài đồng Giêsu, chỉ trong một giờ, đã đổi hẳn đêm tăm tối u mù của linh hồn con thành những vầng sáng rực rỡ chói lói. Tình yêu vô lượng đã khiến Chúa sinh làm con trẻ ngây thơ yếu ớt, để con là chính kẻ yếu đuối dại dột trở nên mạnh dạn can đảm. Người trao khí giới Người cho con dùng. Với những chiến khí, con bước tới đâu thắng tới đấy, thắng luôn luôn; có thể nói: Con có *bước đi của tướng đại lộ*, thành công nhanh như chớp. Suối lệ từ đó cũng khô, rất khó khóc, rất hoạ hoằn mới lại khóc.

Thưa Mẹ, con xin kể trường hợp Chúa ban cho con ơn quý hoá biến đổi tính nết đó:

Năm ấy, đi lễ nửa đêm về, quen thân quen thói như lúc còn nhỏ, con lon ton chạy lại bên lò sưởi lấy kẹo bánh và các đồ chơi trong giầy - cử chỉ này minh chứng cho đến năm ấy - con còn được chiều chuộng như trẻ nít. Cha cũng thích xem con sung sướng thích nghe con reo mừng mỗi khi rút ở giày ra một cái quà. Con thấy cha thích, lòng càng hớn hở.

Nhưng giờ đã đến giờ, Chúa Giêsu muốn con thoát ly những thói hư tuổi trẻ và từ bỏ những vui thích ngây thơ. Chúa cũng khiến cha đừng nuông con như mọi khi, nên lần này cha tỏ vẻ khó chịu không bằng lòng với con. Khi bước lên phòng, con nghe thấy cha nói những lời như xé ruột rằng:

"Một con gái lớn như Têrêsa mà còn phải chiều thế này, trẻ con lắm! Cha hy vọng đây là lần sau hết".

Chị Céline, vì đã biết con hay mủi lòng, khẽ bảo con rằng:

"Thong thả một chứ đã, em đừng xuống vội, kẻo thấy cha và quà cha cho, em lai khóc mất!".

Nhưng Têrêsa này khác Têrêsa xưa rồi... Chúa Giêsu đã hoán cải tâm tình!

Chùi nước mắt cho sạch, con nhanh nhẩu chạy xuống phòng ăn, và hãm trái tim rung quá mạnh, con cầm lấy những chiếc giày vui vẻ rút ra bao nhiêu là đồ chơi, kẹo bánh, mặt mày hớn hở, như vị công chúa. Cha cũng vui cười, trên gương mặt không thấy dấu gì bất bình khó chịu; chị Céline bỡ ngỡ tưởng mình đang mơ! Nhưng mơ chi mà mơ! Đó là một sự thật đẹp dịu dàng: Têrêsa vừa đã phục hưng cái sức mạnh mẽ linh hồn, cái sức mạnh đã mất hồi bốn tuổi rưỡi.

Chính trong đêm sáng sủa này đã mở đầu giai đ0ạn thứ ba trong đời con – một giai đoạn đẹp đẽ nhất, hồng ân nhất.

Trong nháy mắt, công cuộc hằng bao năm trời cố gắng không xong, Đức Chúa Giêsu đã làm xong ngay; làm vì thương con có lòng ngay lành. Như các môn đệ Chúa, con đã có thể nói:

"Lạy Chúa, con đánh cá cả đêm mà chẳng được con nào!".15. Đức Chúa Giêsu tỏ tình yêu con hơn yêu các Tông đồ. Người đã cầm ngay lấy lưới, tung xuống rồi kéo lên đầy những cá to; Người đã làm con trở nên người đánh cá thiêng liêng... Đức ái nhân đã dồn dập vào lòng con, thôi thúc con hằng phải quên mình mãi mãi, và cũng tự giây phút ấy, con mới thấy mình được phúc cho thât.

Tha thiết phần rỗi

Một ngày Chúa nhật, khi lễ xong, con gấp quyển sách con lại, mẫu ảnh Chúa chịu nạn kẽ sách, còn thò ra ngoài mép, để con trông thấy một bàn tay Chúa phải đanh đóng thâu qua, máu chảy ròng ròng. Khi ấy, lòng con xúc động phi thường, trái tim như nứt vỡ tan tành vì đau đớn quá chừng; con thấy Máu rất châu báu ấy tầm tã nhỏ xuống đất, mà chẳng có ai vội vã hứng lấy! Con liền dốc lòng đem trí khôn đến "thường trực" dưới chân Thánh giá

_

¹⁵ Luc V,5

chẳng khi đừng, hứng lấy Máu Thánh hay sinh phần rỗi ấy, hầu phân phát cho các linh hồn nhờ.

Từ đấy về sau, tiếng tha thiết dấu yêu Chúa đã than thở trên Thánh giá lúc hấp hối sinh thì: "Tao khát!" từng giây phút, hằng vang inh ỏi trong trái tim con, làm cho lòng con nóng nảy quá, như ngọn lửa bằng bằng cháy liên. Con muốn dâng nước cho Chúa uống kẻo khát! Con cũng cảm thấy lòng con khát khao phần rỗi linh hồn người ta lắm; con muốn dùng hết tài, xuất hết lực, hy sinh mọi lẽ để cứu kẻ tội lỗi cho khỏi lửa hoả ngục.

Như để kích thích lòng con tha thiết phần rỗi, ít lâu sau, Chúa đã tỏ cho con biết Người rất vui lòng vì những ước ao của linh hồn con. Có lần con nghe nói tên tù phạm Pranzini bị luận án tử, vì những tội loạn thường góm ghiếc. Nó cứng lòng chẳng chịu ăn năn, ắt sẽ phải thêm án trầm luân khốn nạn đời đời. Con muốn ra tay cứu tội nhân cho khỏi án trầm vong muôn kiếp; con đã dùng mọi phương pháp thiêng liêng; và biết mình hèn hạ không đáng gì, con đã dâng tất cả những công nghiệp trọng vô cùng của Chúa Cứu Thế, mọi kho tàng Hội Thánh để chuộc lại linh hồn ấy.

Lòng con như tin chắc người tội lỗi sẽ trở lại. Nhưng để được chấn phấn theo đuổi công cuộc phần rỗi, con đã thực tình nài xin Chúa rằng:

- Lạy Chúa tôi, tôi tin chắc Chúa sẽ thứ tha cho Pranzini tội lỗi khốn nạn; dù nó không xưng tội, không tỏ một dấu gì ăn năn, tôi cũng vẫn tin vững vàng chắc chắn, vì tôi trông ở lượng hải hà xót thương Chúa lắm.

Song, lạy Chúa tôi! Này là kẻ tội lỗi thứ nhất mà tôi lo lắng cứu lấy, bởi lẽ đó, tôi dám xin Chúa nhân từ vô cùng, khấng ban cho nó tỏ một dấu ăn năn, để an ủi lòng tôi cậy trông ở Chúa!

Lời cầu xin của con đã được đắt từng chữ! – Xưa nay chẳng bao giờ cha cho phép chúng con đọc báo; nhưng phen này có đọc cột thời sự về vụ án xử tử tội nhân Pranzin, con không tin là lỗi đức vâng lời. Hôm sau ngày xử Pranzini, con vội vàng mở tờ báo "La croix" ra xem. Chao ôi! Lòng cảm động, nước mắt trào ra! Con không thể đứng yên phải chịu rút lui đi chỗ khác. Pranzini không xưng tội, không được chịu phép giải tội, đã bước lên đoạn đầu đài; khi lý hình đằng xác hắn lên tấm ván để xử, bỗng chốc được on trên soi sáng thôi thúc, hắn quay mặt lại cầm thánh giá vị linh mục vẫn còn theo để an ủi khuyên bảo trao cho, hôn ba lần những thương tích Chúal...

Ấy là dấu Pranzini ăn năn trở lại mà con cầu xin Chúa, và Chúa đã khấng ban cho; dấu này làm êm dịu lòng con lắm lắm. Ấy vì nhìn thấy những thương tích đau đón Chúa, vì trông thấy những hạt bửu huyết Chúa nhỏ xuống ròng mà lòng con khát khao phần rỗi linh hồn người ta dường ấy! Con muốn đưa Máu cực thánh ấy cho các linh hồn uống, để rửa sạch mọi bọn nhơ ô uế. Thì đây, tội nhân này thật là *con đầu lòng của con*, lúc hòng sa xuống hoả ngục, đã áp môi đau đón hôn vết thương Chúa, uống bửu huyết Chúa! A, Chúa đoái nghe lời ta cầu nguyện dường nào!

Từ khi được ơn trọng này, sự tha thiết phần rỗi các linh hồn càng mạnh mẽ trong lòng con; con nghe như Chúa thì thầm cùng con lời xưa đã phán cùng người nữ Samaritano: "Hãy cho Ta uống!" 16. Đó là một cách trao đổi tình ái rất thân: Con trao Máu Thánh Chúa cho các linh hồn uống, con tiến Chúa những linh hồn ấy, đã được mát mẻ vì Máu Thánh Chúa tưới giội. Con tưởng làm thế mới giải khát lòng Chúa được một hai phần; nhưng càng dâng nước cho Chúa uống, con càng thấy lòng con khát khao hơn. Con xem sự nóng nảy khát khao này là phần thưởng Chúa ban, phấn chấn lòng con mọi đàng.

Tính hiểu học

Trong một thời gian vắn, Chúa đã dẫn con ra khỏi khu vực hẹp hòi mà con đã sống trước. Đã bước được một bước dài; nhưng, con đường phải đi còn rất xa xăm!

Sau khi khỏi bệnh bối rối, bỏ được tính đa sầu đa cảm, tâm trí con cởi mở lắm. Trước con đã ưa thích cái to, cái đẹp; từ bấy giờ lại bắt thêm cái thích: Thích thông thái am hiểu nhiều sự. Không lấy những bài học các bà giáo ra làm đủ, con chuyên riêng nhiều khoa khác; và theo sự cố gắng riêng ấy, chỉ trong mấy tháng, con đã lượm được nhiều kiến thức hơn tất cả những năm học ở trường. Ôi! Sự nhiệt thành này phải chăng là sự giả trá vô ích, sự bận lòng cực trí?

Với tính khí nóng nảy ấy, con thấy mình ở vào quãng đời nguy hiểm nhất. Nhưng Chúa đã xử đãi con như lời tiên tri Ezéchiel nói xưa:

_

¹⁶ Joa IV,7

"Người thấy tôi đã đến tuổi cần được yêu; Người giao ước lấy tôi ngay, và tôi đã trở nên bạn Người; Người khoác áo ngoài mình lên tôi; tắm rửa tôi bằng những nước thơm quý báu rồi vận áo bóng bẩy đẹp đẽ cho tôi, lại cho đeo vòng vàng xuyến ngọc và xức nước hoa hảo hạng cả mình. Người nuôi tôi bằng thứ bột rất tinh sạch, bằng thứ mật rất quý, bằng thứ dầu rất ngon, thứ nào cũng rất hậu. Khi ấy tôi đã trở nên xinh tốt đẹp mắt Người lắm. Người lại phong tôi là Hoàng Hậu uy quyền lộng lẫy" 17.

Thật, Chúa đã yêu con đúng từng nét. Con có thể lấy từng chữ của đoạn văn tuyệt bút mà tiên tri nói đấy, để ướm vào mình lời nào cũng hợp cả. Nhưng chẳng cần, những ơn Chúa ban cho con xưa rày như đã kể trên, là chứng cớ cụ thể rồi. Đây con chỉ nói về cách Chúa nuôi con *rất hậu*.

Từ lâu trước, con vẫn bồi dưỡng sự sống thiêng liêng linh hồn con bằng "thứ bột rất trong sạch" chứa trong sách Gương Phúc. Hồi ấy con chỉ biết tấn tới bằng sách ấy thôi. Nhưng kho tàng châu báu trong sách Phúc Âm, con chưa biết khám phá đến. Con không rời sách Gương Phúc khỏi tay khi nào. Cả nhà ai cũng thích đọc sách ấy; nhiều lần mợ mở bất ưng, gặp trang nào bảo con đọc trang ấy cho mợ nghe.

Khi lên 14 tuổi, nhận thấy con rất hiếu học, Chúa đã pha thêm nhiều mật và dầu vào bột tinh sạch cho con dùng. Thứ mật và dầu này Người cho con cảm thấy trong tập diễn văn của cha Arminjon nói về *sự bế mạc thế gian và những sư mầu nhiêm đời sau.*

Đọc tập diễn văn ấy, linh hồn con như được gieo trong hạnh phúc, thứ hạnh phúc không phải của thế gian, con đã cảm thấy trước những êm dịu ngọt ngào sung sướng Đức Chúa Trời để dành cho những kẻ kính mến Người; con thấy phần thưởng trọng hậu quá, chút công lênh bé mọn làm thuở bình sinh chẳng đáng gì; bởi vậy con muốn kính mến Chúa cho hết tình chí thiết, cho tận nghĩa say sưa, con muốn tỏ tình thắm thiết ấy bằng muôn cách có thể được.

Dây thân ái giữa Céline và Têrêsa

Chị Céline đã nên người tâm sự của con, nhất là từ lễ Sinh Nhật trở đi, bao nhiêu tâm tình ý chí, con tỏ hết cùng chị. Chúa muốn cho hai chị em, tay

-

¹⁷ Ezéch XVI,8-13

cầm tay, tiến bước trên nẻo trọn lành; ngoài cái tình ruột thịt khăng khít, Chúa lại buộc lòng chúng con yêu quý nhau bằng dây thân ái thiêng liêng, bền chặt hơn dây huyết quản nhiều. Người làm hai linh hồn chúng con nên hai chị em nghĩa thiết.

Chúng con thấy thực hiện nơi chúng con những lời cha Thánh Gioan Thánh Giá đã vịnh trong ca thiêng liêng rằng:

Lạy Chúa chí ân, chí ái Chân Chúa đi lốt để lại đàng Các thiếu nữ nhẹ nhàng theo bước, Sáng rực rỡ soi, Rượu thơm tho dẫn Các thiếu nữ hớn hở thở hơi thơm ngát...

Vâng, dõi theo lốt chân Chúa, chúng con cảm thấy nhẹ nhàng thảnh thơi lắm! Những ánh hồng rực rỡ Chúa giãi xuống hồn chúng con, rượu ngon thơm tho và bổ Người cho chúng con uống, làm phai mờ nhạt nhẽo trước mắt chúng con tất cả những phù vân giả tạm thế gian; và từ miệng lưỡi chúng con thở ra những lời khát khao sực mùi tình ái.

Nay nhớ đến những câu chuyện chị em thỏ thẻ cùng nhau khi ấy, vui thú êm đềm lạ! Chiều nào hai chúng con cũng rủ nhau lên sân thượng say sưa ngắm cảnh trời xanh thăm thẳm, lốm đốm sao vàng đẹp đẽ, xem chừng khi ấy chúng con được nhiều ơn trọng lắm. Lời sách Gương Phúc: "Có khi Đức Chúa Trời thông mình ra trong giữa nơi quang ánh chói lói; có khi Người êm nhẹ né mình dưới bóng rợp và hình bóng" 18. Đó là cách thức Chúa đã tỏ mình cùng chúng con. Nhưng bóng rợp kia, hình bóng kia cũng rất nhẹ nhàng thấp thoáng! Chúng con nhận được Chúa ngay, không do dự chút nào. Chúng con cũng không còn phải tin cậy gì nữa, lòng kính mến đã giúp chúng con tìm thấy Đấng chúng con tìm rồi. Chúng tôi đã gặp thấy một mình Người Người hôn mặt chúng tôi, để sau này chẳng còn ai có thể khinh chúng tôi được 19.

Những xúc cảm thiêng liêng này chẳng phải là không sinh công hiệu, không có ảnh hưởng; con đã nhận thấy sự thi hành nhân đức được dịu dàng và tự nhiên. Khi đầu, cũng phải cầm cự chống trả xác thịt, nhưng dần dần cái la thành cái quen, sư bỏ mình cũng không còn là việc khó.

-

¹⁸ Imit. III,XL; III,4

¹⁹ Cant. VIII,1

Đức Chúa Giêsu đã phán: "Kẻ đã có lại cho thêm, nó sẽ nên giàu có dư dật" 20. Bởi con trung thành giữ on Chúa, Chúa đã ban nhiều on khác tiếp theo. Con đã được chịu lễ nhiều lần hơn là lòng dám mong ước. Con ra luật cho mình rằng, phải dọn mình chịu lễ rất sốt sắng những lần cha linh hồn ban phép, đừng xin thêm bao giờ. Nay con không cứ lối ấy nữa, vì thiết nghĩ một linh hồn thấy ái mộ siêng năng chịu lễ, phải tỏ lòng ái mộ ấy cho cha linh hồn biết. Chẳng phải vì bình vàng mà Chúa hằng ngày bởi Trời ngự xuống thế gian đâu, Người muốn tìm đến một thiên đàng khác: thiên đàng ấy là chính linh hồn chúng ta, trong đó, Người thoả thuê sung sướng!

Chúa thấy lòng con khát khao thể ấy. Người đã soi cho cha giải tội ban phép con được chịu lễ mỗi tuần nhiều lần. Con thấy được chính cha giải tội ban ơn đó, lòng xiết đỗi vui mừng hoan lạc. Trong kỳ ấy, con chẳng bày tỏ hay bàn hỏi gì về tâm tình kín đáo trong mình, con đường con đi đã thẳng thắn và sáng sủa lắm. Con chẳng cần phải có hướng đạo nào ngoài Chúa Giêsu. Con vẫn ví các cha linh hồn như những tấm gương trong trẻo phản chiếu Chúa trong các linh hồn; nhưng như con, con trộm nghĩ, Chúa chẳng muốn dùng ai làm trung gian, chính Người đã hoạt động trực tiếp trong lòng con.

Một khi người làm vườn muốn chăm cho thứ quả nào chóng chín, họ chẳng để quả treo lủng lẳng mãi ở nhành cây đâu, họ hái đem về rấm, hầu kịp chín để bày tiệc đã định ngày cho lịch sự trọng thể. Đức Chúa Giêsu đã ban nhiều ơn cho thân hoa hèn này cũng không ngoài cái định tâm ấy. Người muốn làm lừng lẫy ở nơi con lòng xót thương hải hà Người. Thuở bình sinh trong một lần hứng vui, Chúa đã kêu lên rằng:

"Lạy Đức Chúa Cha, Con ngọi khen Cha vì đã giấu những người khôn ngoan thông thạo, các sự này để chỉ tỏ cho những kẻ hèn mọn biết".²¹.

Bởi con hèn mọn yếu đuối, nên Chúa đã thương tình chiếu cố đến và dịu dàng dạy bảo con những sự kín nhiệm về tình yêu Chúa. Như lời thánh Gioan Thánh giá đã vinh trong ca linh hồn rằng:

Đèn sôi người dẫn nào có có! Ta chỉ có ánh sáng trong lòng.

²⁰ Matth XXV,29

²¹ Luc X,21

Dẫn ta đi sáng như giờ ngọ, Ta đã về chốn vẫn chờ mong. Ta gặp bạn tình xưa quen biết, Đã cùng ta thân thiết mặn mà...

Chốn chờ mong đó, chính là nơi Dòng Kín, nhưng trước khi được *nằm nghỉ dưới bóng Đấng yêu mến* ^{,22}, con đã phải qua biết bao gian nan cơ cực! Mặc lòng, tiếng khẩn khoản Chúa kêu gọi kia, dù phải bước qua lửa mà đến cùng Chúa, con cũng không quản ngại nghe theo.

Để phấn khởi ơn Chúa kêu gọi con, khi ấy con chỉ gặp được một linh hồn – linh hồn chị Pauline yêu dấu. Trái tim con rất ăn nhịp cùng trái tim chị; giả như không có chị cảm khái cho, nhất định con không thể tới bến phúc lộc mà chi đã tới 5 năm trước.

Thật, thưa Mẹ, 5 năm xa cách Mẹ, con tưởng như đã phải vĩnh biệt Mẹ rồi; ngờ đầu trong lúc gian nan xo giụi, lại được chính Mẹ đứng ra vạch đường chỉ nẻo, con rất cần sự an ủi ấy, bởi vì cả những lần đến thăm nhà Dòng, mà chị em gặp nhau ở nhà khách, con cũng thấy nặng lòng quá: Con không thể nói đến việc xin vào tu mà không bị hất hủi; chị Marie cứ nhất thiết rằng con còn bé, vào làm sao được mà vào. Thoạt kỳ thuỷ, con gặp ngăn trở như trấu rắc. Đàng khác, con chưa dám nói gì cùng chị Céline, mà sự lặng lẽ này làm khổ lòng con lắm; con phải giữ bí mật với chị một điều gì, thật là khó khăn quá.

Nhưng chẳng bao lâu chị cũng đã biết ý định của con, và quý hoá thay! Chị không can gián, chị đã can đảm hy sinh đứa em yêu dấu một cách gan góc lạ lùng! Nhẽ ra phải để chị đi trước vì chị cũng quyết tâm tu đã lâu; song le, như xưa các thánh tử đạo đã vui lòng từ biệt các em mình bước vào pháp trường chiến đấu trước thế nào, thì nay chị cũng bình tâm để con từ giã chị thể ấy, đồng thời chị lại vui lòng nhận một phần sự gian truân trong việc lo liệu con cho theo ơn kêu gọi chẳng khác gì như lo cho chính mình chị vậy.

Têrêsa xin phép cha vào Dòng Kín 15 tuổi

Vậy xét phần chị Céline, con không phải lo ngại gì rồi; nhưng còn phần cha, khó khăn quá! Con chẳng biết liệu cách nào mà trình Người được. Cha

-

²² Cant. II,3

vừa mới phải hy sinh hai con cho Chúa, nỗi thương nhớ còn đầy lòng, bây giờ lại nói đến chuyện phải lìa công chúa cha sao cho đành? Vả nữa năm ấy chúng con thấy cha phải chứng bệnh bại thân đau lắm, tuy đã chóng khỏi thật, nhưng cũng còn phải lo ngại cho sau này.

Ôi! Trước khi tỏ việc cùng cha, lòng con đã phải bối rối âu lo dường nào! Nhưng dù sao cũng phải nói cho xong, vì con đã sắp 14 tuổi rưỡi, chỉ còn sáu tháng nữa đến lễ Sinh nhật là ngày con đã nhất định vào Dòng Kín, cũng một giờ năm trước con được ơn sửa đổi tính nết.

Con đã chọn ngày lễ Hiện Xuống để thưa cha việc quan trọng này. Cả ngày ấy, con những cầu xin Chúa Thánh Thần ban on soi sáng, kêu van các Thánh Tông đồ nguyện giúp cầu thay, để con được biết lời mà nói cho cha vui lòng. Có lẽ nào một trẻ mọn đã quyết chí dốc lòng từ bỏ mọi sự, phú dâng mạng sống và cả đời, chỉ để chăm lo cầu nguyện cho các môn đệ Chúa, lại chẳng đáng các Thánh Tông đồ bang trợ sao?

Đến khi hát kinh Chiều về, con đã gặp được dịp mỏi lòng mong đợi. Thấy cha ra chơi ngoài vườn, ngồi khoanh tay ngắm cảnh mỹ diệu thiên nhiên. Mặt trời sắp lặn, những ngọn cây cao lớn còn vương ánh vàng nhợt nhạt, các chim con ríu ríu nguyện kinh tối, phim trời đã hòng chiếu hết.

Thấy dong nhan cha nghiêm nghị như trầm mặc trên Trời, con hiểu được lòng cha bình an thư thái mọi đàng. Con lặng lẽ lại ngồi kề bên cha, miệng chưa kịp nói lời gì mà nước mắt tràn đầy hai mí. Cha đã nhìn con cũng tỏ lòng yêu dấu chí thiết. Cha ẵm đầu con vào ngực mà hỏi:

- Con, việc gì vậy? Nói cho cha nghe nào...

Đoạn cha đứng dậy như để nén lòng thổn thức xuống cứ ôm con vào lòng, bước đi bước lại cho khuây khoả.

Lúc ấy con mới gạt nước mắt, nói tới việc Dòng Kín và tỏ lòng ước ao được vào Dòng cho chóng. Cha nghe cũng phải khóc! Nhưng người chẳng nói lời gì ngăn cản ơn kêu gọi của con; người chỉ bảo rằng con còn trẻ đã quyết định việc quan trọng đó làm sao được. Song con cứ nài nằng và nói nhiều lẽ nhất thiết xin cho bằng được, thì cha đã theo lòng thẳng thắn và độ lượng sẵn có mà phục lý và ưng cho. Rồi hai cha con dạo chơi trong vườn mãi: lòng con nhẹ nhỏm, mắt cha khô lệ, cả hai an lòng vừa đi vừa chuyện vãn vui vẻ. Con nghe cha nói chuyên như nghe một đấng thánh.

Khi đã tới một bức tường cao cao, người chỉ cho con xem đám hoa nhỏ trắng giống như những bông huệ cỏn con, người nhổ một cái đưa cho con và cắt nghĩa đã bao công phu Chúa làm cho hoa nở và gìn giữ tươi tốt tới ngày nay.

Con nghe cha nói chuyện hoa như nghe chuyện mình: hoa trắng nhỏ này và Têrêsa bé mọn đây có chuyện giống nhau như lột. Con đã giữ lấy hoa ấy như một báu vật. Con thấy cha nhổ được cả rễ, không giập, không đứt rễ nào, dường như còn để đem trồng nơi đất tốt màu hơn. Cái công việc nhổ cây hoa đó, chính là ám chỉ về mình con: người vừa cho phép con từ giã gia đình, thân quyến mà đi lên ở trên núi Carmel.

Con đã dán hoa nhỏ ấy vào ảnh Đức Bà Thắng Trận: Hình như Đức Mẹ thấy hoa thì mỉm cười, và Chúa Giêsu cầm lấy trong tay. Ngày nay hoa vẫn còn dính trên ảnh, chỉ có thân hoa nơi gần rễ là đã giập; chắc nhân đó, Chúa muốn tỏ cho con biết chày kíp Người sẽ bứt đứt tất cả những dây, những rễ chẳng chịt thân hoa mọn Người, chẳng đành để nó vật vờ chìm nổi mãi ở chốn phong đào nguy biến...

Những bước gay go

Khi đã xin được phép cha vào Dòng, con tưởng như đã có thể tung mình bay một lèo tới đỉnh núi Carmel, không còn phải e sợ gì. Nhưng ngao ngán thay đàng ngàn dặm mới qua vài bước! Cậu, sau khi nghe con tỏ bày ý kiến xin vào Dòng, bực tức quá, đã trả lời dứt khoát rằng 15 tuổi đầu vào Dòng ngặt phép ấy, không phải là khôn ngoan gì, cái đó chỉ là mang tiếng sự đạo, vì cho trẻ con vào tu một Dòng quá khắc khổ! Cậu lại nói thêm, sẽ triệt để phản đối việc tu này, và nếu không có phép lạ can thiệp, cậu không hề đổi ý.

Thấy cậu cả quyết như thế, con nghĩ bụng nói thêm lẽ gì bây giờ cũng bằng thừa, cũng vô ích, con liền rút lui, lòng rầu rĩ cay quá, nghẹn ngào không biết nghĩ làm sao, chỉ còn biết an ủi mình bằng lời cầu nguyện. Con đã nài xin Chúa Giêsu lấy phép lạ can thiệp vào việc tu của con, vì chỉ có phép lạ, con mới có thể vâng theo tiếng Chúa gọi.

Qua đi một thời gian lâu lâu, tưởng là cậu chẳng còn nhớ gì đến chuyện cũ; nhưng sau con mới rõ cậu vẫn để ý đến việc con xin vào Dòng.

Trước khi để ánh sáng hy vọng dọi chiếu vào linh hồn con, Chúa đã gởi cho con một đau đớn, dằn vặt con đủ ba ngày. Trong cơ hội này, con mới hiểu thấm thía hơn bao giờ, nỗi lòng đau của Đức Mẹ và thánh Giuse khi đi tìm Chúa Giêsu ở các phố thành Giêrusalem.

Con coi mình như bị lạc vào một rừng thẳm sâu ghê sợ; hay đúng hơn, linh hồn con như chiếc ghe mong manh đi ngoài khơi, bị con giông dữ dội vặn gẫy tay lái, phải để dật dờ trôi theo sóng gió. Con cũng biết có Chúa ở thuyền con, đang nằm ngủ; nhưng giữa đêm tăm tối mịt mù ấy, trông thấy Chúa sao được? Giả như giông tố để mưa xuống, hẳn là sẽ có chóp, chóp sẽ loè ánh sáng trong mây đen nghịt, và đành rằng ánh sáng của chóp tuy buồn bã thật, nhưng ít là nhờ nó trong nháy mắt, để nhìn thấy Đấng ân ái của lòng trùu mến.

Nhưng không, chỉ thấy có đêm mịt mùng u thảm! Chỉ thấy có trời lạnh lẽo vắng tanh, tẻ lạnh như sự chết! Con đã cảm thấy mình bơ vơ trơ trọi như xưa Chúa Giêsu bơ vơ trơ trọi trong vườn Hấp Hối! Chẳng còn tìm đâu ra an ủi, trông lên cũng hết, ngó xuống cũng cùng! Thấy con héo hắt quá, trời đất cũng chạnh lòng buồn: giót ba ngày mặt trời không mọc, trái đất không được một tia nóng nào, chỉ có mưa, mưa như sụt trời xuống trọn ba ngày.

Con nghiệm thấy rằng, trong mọi hoàn cảnh đời con, trời đất như màn ảnh phô diễn tâm hồn: Khi con khóc, trời tầm tã mưa; khi con vui, trời quang quẻ nắng, vòm không trung xanh biếc, không có dải mây nào lơ lửng trôi.

Sang ngày thứ bốn tức là thứ bảy trong tuần, con lại đến thăm cậu. Lần này cậu đổi hẳn thái độ, làm con ngạc nhiên quá! Con chưa kịp thưa trình gì, cậu đã bảo con vào phòng làm việc của cậu. Cậu mở đầu khiển trách con qua loa mấy lời êm nhẹ về cách con ăn ở chẳng được hả lòng cậu, rồi bảo luôn rằng phép lạ nài hôm nọ chẳng cần nữa; cậu đã cầu xin biết thánh ý Chúa bằng cách vui lòng cho con vào Dòng, nay cậu đã thấy vui lòng rồi.

Khi ấy con chẳng còn nhận ra cậu nữa: cậu ôm lấy con, yêu dấu như một người cha và nói giọng rất cảm động rằng:

"Hỡi cháu yêu dấu, cậu chúc cháu đi Dòng bằng an; cháu là bông hoa nhỏ yêu quý riêng của Chúa, nay Chúa muốn hái, cậu chẳng ngăn được".

Con mừng rõ quá, hón hở trở về trại; *trông lên thấy ngọn trời trong vắt sáng sủa đẹp đẽ*. Trong linh hồn, đêm tối cũng chấm hết.

Chúa Giêsu đã thức dậy trả lại vui mừng cho con rồi. Con chẳng còn nghe thấy tiếng biển gầm, tiếng gió rít: thay vì gió gian nan lạnh lẽo, một cơn gió mát nhẹ nhàng phe phẩy đưa chiếc thuyền con trôi về bến. Con tưởng mình đã tới bến! Trời ơi! Còn hơn một giông tố nữa sẽ nổi lên! Đã có lúc con sợ cuống quýt sợ, vì thuyền trôi xa quá, e không vào tới bến mỏi lòng mong chờ!

Thưa Mẹ, dàn xếp với cậu xong con lại tiếp được thư Mẹ cho hay rằng: *Cha Bề Trên Dòng không cho phép con vào trước 21 tuổi.* Chẳng ai nghĩ đến lời kháng nghị quá nghiêm khắc, quá găng này bao giờ! Mặc dầu không ngã lòng, con và cha đã đến trình bày sự thể cùng người. Người đã tiếp hai cha con rất lãnh đạm. Nói làm sao cũng không nghe, cứ nhất thiết trả lời *không được*. Lanh lẽo chúng con từ biệt ra về! Người nói với một câu:

"Tuy thị thế, tôi chẳng qua chỉ là thay mặt Đức Giám, ngoài ra nếu Ngài cho phép thì còn phải nói gì nữa!".

Hai cha con vừa bước ra khỏi nhà Chung, *trời liền mưa rào!* Trong linh hồn con cũng kéo mây đen ngòm! Cha không còn biết an ủi làm sao, hỏi con có muốn đi Bayeux hầu Đức Cha thì người sẽ dẫn đi. Con cảm ơn cha, vâng ngay.

Têrêsa thân việc vào Dòng cùng Đức Cha Hugonin

Trước khi lên đường đi tỉnh Bayeux, đã dồn dập xảy đến rất lắm chuyện. Bề ngoài, con vẫn như thường: Vẫn học hành, vẫn tấn tới trong đàng kính mến Chúa. Nhiều lần con được sốt sắng nóng nảy lắm, cảm hứng lạ lùng.

Một hôm, yêu mến Chúa quá, không biết phải thưa Chúa làm sao! Lòng con ước ao chớ gì hết mọi người thế gian đều thờ phượng ngợi khen Chúa, lòng con lại đau đón nghĩ đến nơi trầm luân hoả ngục chẳng có ai kính mến Đức Chúa Trời, chẳng có một chút việc gì là việc yêu mến! Con đã thật tình than thở rằng, tôi vui lòng gieo mình xuống nơi cực khổ cực nạn đầy dẫy những lời lộng ngôn dữ tợn ấy! Tôi đành lòng ở đấy để kính mến Đức Chúa Trời đời đời! Có lẽ thế chẳng phải là làm sáng danh Chúa, Chúa chỉ muốn ban hạnh phúc cho ta thôi, nhưng trong lúc quá yêu, người ta cảm thấy sự cần phải nói ngàn điều dở. Nếu con đã dở thế, chẳng phải là con không quý phúc thiên đàng; sở dĩ là trong con yêu đó, với con, thiên đàng cũng chỉ là *tình yêu* thôi;

mà trong lúc nhiệt liệt yêu, con thiết nghĩ chẳng có gì gỡ được con khỏi tay Đấng mà con đã say sưa yêu mến...

Trong giai đoạn thứ ba này, Chúa đã ban cho con một điều an ủi được sống gần gũi mấy linh hồn thơ ấy. Trước hợp ấy thế này:

Một gia đình nghèo khó kia, người mẹ goá lâm bệnh, có hai con dại chưa biết làm ăn gì. Con liền nhận coi sóc hộ bà hai em dại ấy: con chị chưa đầy sáu tuổi. Thấy hai em ngay thật, có lòng tin cẩn mọi lời khuyên bảo, con vui thích lắm. Con nói làm sao, hai em cũng tin; thật phép rửa tội đã in sâu trong linh hồn những nhân đức siêu nhiên, cho nên từ bé người ta đã biết tin cậy phần thưởng tốt lành đời sau, mà vui vẻ chịu đựng những nỗi gian nan tất tưởi đời này. Thoảng hoặc một đôi khi thấy hai em bất bình chi đó, nếu muốn xử hoà cho hai em lại thân thiết yêu nhau, thay vì hứa cho đồ chơi, cho kẹo bánh, con nói cho hai em nghe phần thưởng trọng vọng thiên đàng. Chúa Giêsu để dành cho những trẻ em ngoan ngoãn, biết ăn lời. Con chị, trí khôn đã bắt đầu mở mang, mặt mày hớn hở nhìn con mà hỏi nhiều câu rất hay về Chúa Giêsu, về nước thiên đàng tốt đẹp. Lại hứa vui vẻ rằng rầy đi sẽ nhường nhịn em và không khi nào dám quên lời "cô cả" dạy – hai em quen gọi con cái tên cô cả.

Nhận thấy những linh hồn trẻ thanh sạch sấy, con sánh ví như sáp ong mềm mại, muốn in hình gì cũng dễ, hình sự dữ, thương hõi, cũng dễ như hình sự lành. Con đã hiểu thấm thía lời Chúa quở trách: *"Thà nó gieo mình xuống biển, chẳng thà làm gương mù cho một con trẻ!" ²³.* Ôi! Phải mà được dạy dỗ hẳn hoi từ bé, đã có biết bao linh hồn tới bậc thánh thiện rất cao.

Đành rằng Đức Chúa Trời chẳng cần ai để làm ai nên thánh, nhưng như Chúa muốn người làm vườn khéo léo tía chăm chú các cây non nót và hiếm có thế nào, Chúa cũng muốn người ta giúp Chúa trong việc vun tưới các linh hồn thể ấy. Chúa soi cho biết cách vun tưới mà thôi, còn sự cây sinh chồi nẩy lộc, khai hoa kết quả là việc riêng Chúa, chẳng ai làm nổi. Nếu người làm vườn lại vụng về không biết chắp ngành cây, không am hiểu tính riêng từng cây, lại đem chắp, thí dụ: ngành hồng vào thân cây đào, muốn có bông hồng nở trên ngành đào làm sao được?

Nhân đấy con nhớ câu chuyên nuôi chim xưa:

_

²³ Matth XVIII,6

Ngày xưa, con nuôi nhiều chim, được một con bạch yến hót rất hay, cũng có một con sẻ rừng mà con chăm riêng vì thương hại nó phải lìa mẹ khi còn trong tổ. Con sẻ rừng này chẳng được học mẹ để hót tiếng mẹ, từ sáng đến chiều chỉ phải nghe giọng hót du dương vui vẻ của chim bạch yến. Sẻ rừng cũng muốn hoà giọng hót theo, nhưng tiếng sẻ rừng lại ngâm cùng bạch yến khó biết chừng nào! Con thấy nó cố bắt cái tiếng kêu se sẽ của nó hoà với giọng hót bổng và râm ran của bạch yến mà phải nực cười! Nhưng lạ chưa? Chẳng bao lâu sẻ rừng đã đi tới thành công: tiếng hót và giọng đưa của nó hay như bạch yến! Cả hai con hót nghe như một.

Ôi! Mẹ yêu dấu, Mẹ cũng đã rõ ai đã tập hót cho con thuở nhỏ và tiếng ai đã làm say lòng con lắm! Ngày nay con hy vọng rằng dầu là hèn sức yếu đuối, sẽ có một ngày con được cùng Mẹ ngâm nga mãi bài ca *Tình Ái* mà nhiều lần con đã được nghe Mẹ hát rất dịu dàng êm ái ở thế gian này...

Mấy mẩu chuyện trên đây đưa con đi xa quá... lạc mất cả đề! Con xin trở lại vấn đề hoạt động để theo ơn Chúa kêu gọi?

Ngày 31 tháng 10 năm 1887, cha và con cùng trấy đi Bayeux, lòng con chứa chan hy vọng, nhưng cũng giật mình khi nghĩ đến lúc phải đứng hầu Đức Cha ở Toà Giám Mục. Bữa này là lần thứ nhất, con đi xa mà không được các chị cùng đi với, lại là lần đi hầu Đức Giám! Xưa nay con có nói gì, chẳng qua chỉ là nói mà thưa lại lời người ta hỏi; lần này phải xuất đầu lộ diện mà trình bày và giải thích các lẽ muốn vào Dòng Kín, để Đức Cha thấy rõ ơn kêu gọi mình vào Dòng.

Con phải khó nhọc chiến đấu với tính nhút nhát nhiều lắm! Con đã nghiệm thấy lời sách Gương Phúc nói rất thật: *Tình yêu không lấy gì làm không có thể, tình yêu tin tưởng cái gì cũng có thể, cái gì cũng được phép!* ²⁴. Đúng tâm lý lắm. Chỉ có tình yêu Chúa Giêsu mới có thể làm con chặt đứt hết các dây trắc trở, lướt thắng mọi khó khăn đã đến và còn đang đến. Con đã phải mua hạnh phúc bằng giá rất đắt, bằng nhiều gian nan cả thể. Nhưng nay, con lại cho giá ấy còn rẻ và giả như chưa mua được, dù phải trả giá đau khổ gấp nghìn lần xưa, con cũng sẵn sàng mua ngay.

Khi hai cha con vừa tới dinh Đức Giám, *các thác trên trời mở ra mưa xuống như trút.* Cố Chính Révérony, đã hẹn ngày cho chúng con đến, ra tiếp

_

²⁴ Imit III,4,4

chúng con niềm nở lắm, nhưng hơi có vẻ bỡ ngỡ. Người thấy mắt con ướt lệ thì bảo:

- A! Cha thấy con lắm giọt ngọc lắm! Ý thì không nên để Đức Cha nom thấy!

Khi đi qua những phòng khách rộng rãi, con nghĩ mình không bằng con kiến mà đâm lo không biết phải thưa trình thế nào! Lúc ấy Đức Cha còn đang bách bộ với hai cố ở hè; con thấy cố Chính trình gì với Đức Cha mấy lời, rồi cùng theo Đức Cha ra phòng khách nơi chúng con đang đợi.

Ở phòng khách đã dọn ra ba ghế bành to, phía sau có lò sưởi lửa đang cháy.

Thấy Đức Cha bước vào, cha liền quỳ xuống bên con chịu phép lành, đoạn Đức Cha mời chúng con ngồi. Cố Chính chỉ con ngồi ghế giữa, con thưa lễ phép không dám; Người không nghe lại giục con thử ngồi xem đã biết vâng lời chưa? Con liền ngồi ngay, không ngần ngại gì nữa. Nhưng con rất ngượng khi thấy Cố Chính to lớn ngồi chiếc ghế thường, mà mình bé bủn lại chỗm chệ ngồi chiếc ghế bành rộng rãi, có dễ bốn người lớn bằng con ngồi cũng vừa và vừa hơn là để con ngồi bẽn lẽn một mình! Bấy giờ con mong để cha nói trước; nhưng cha lại giục con thân việc với Đức Cha đi. Con đã dùng hết tài lợi khẩu mà thân thưa Đức Cha công việc; tuy vẫn biết một lời của Bề Trên Dòng nói giúp, có giá trị bằng vạn những lý lẽ con trình. Nhưng người đã không muốn, còn trông nói giúp làm sao!

Đức Cha hỏi:

- Con ước ao vào Dòng Kín đã lâu chưa?
- Vâng, thân thưa Đức Cha, lâu lắm rồi ạ.

Cố Chính liền cười mà ngắt lời:

- Phải, lâu lắm rồi ạ, mà cũng chưa lâu được 15 năm chứ?
- Vâng, chính thế! Nhưng cũng không phải trừ đi mấy đâu, vì con đã ước ao dâng mình cho Chúa từ lúc 3 tuổi.

Đức Cha tưởng là để vui lòng cha, đã khuyên bảo con hãy ở lại nhà với cha ít lâu đã. Bất ngờ, cha cũng vào bè với con, làm Đức Cha phải ngắn lạ và cảm động! Người liền tỏ mặt rất hiền từ bảo nên trấy đi viếng Rôma làm một cùng ban tổ chức Địa phận hồi này, và nếu con chưa xin được phép vào Dòng, thì hôm ấy, đừng ngại tâu Đức Thánh Cha ban phép cho.

Nhưng trước khi quyết định việc này, Người đã buộc phải trình Cha Bề Trên biết đã. Con không nghe lời gì mà lấy làm khó chịu bằng lời phải trình lại Cha Bề Trên đã; vì con biết Người nhất định ngăn hẳn công việc của con, cho nên bấy giờ con chẳng còn kể gì lời Cố Chính đã nhặn đừng để Đức Cha nom thấy những hạt ngọc bám ở mắt; chẳng những đã để Người nom thấy, con lại trao cho Người những hạt ngọc ấy nữa. Con thấy Đức Cha cũng cảm động. Người mơn trớn con cách yêu dấu, có lẽ chưa thiếu nữ nào được yêu vậy bao giờ.

Đức Cha bảo con rằng:

- Con chưa nên ngã lòng vội: cha rất bằng lòng để con theo cha con sang Toà Thánh: như thế on kêu gọi của con được chắc chắn... Hõi con, đừng khóc, con nên vui mừng mới phải! Vả lại tuần sau cha cũng đi Lisieux, Cha sẽ nói chuyện việc con với Cha Bề Trên, và có thế nào Cha sẽ trả lời. Chắc con sẽ nhận được thơ Cha ở Italie.

Đoạn Đức Cha tiễn chân hai cha con ra đến vườn ngoài; cha vừa đi vừa hầu Đức Cha câu chuyện sáng ấy con đã uốn tóc để được già giặn người ra. Đức Cha nghe lấy làm khoái chí lắm. Người vẫn nhớ cái mánh khoé ấy! Nay hễ lần nào Người nói chuyện cùng ai về đứa con mọn, Người cũng nói cả câu chuyện uốn tóc. Tình thực con muốn đừng nói thì hơn!

Cố Chính tiễn chân ra tới cổng. Người nói rằng chưa thấy thế này bao giờ: *Cha sẵn lòng dâng con cũng như con vui lòng dâng mình cho Chúa.*

Chương VI

Cuộc hành trình Rôma

Ở Bayeux về được ba hôm, con lại phải bắt đầu một cuộc hành trình khác xa và lâu hơn, cuộc hành trình Rôma.

Cuộc hành trình này đã cho con một nhận thức tường tận về lẽ hư không của mọi sự phù vân giả tạm thế gian. Tuy nhiên, con đã mục kích những đền đài nguy nga, những dinh thự rực rỡ; con đã chiêm nghiệm những công trình kiến trúc của nghệ thuật và tôn giáo; nhất là con đã được hân hạnh

đặt chân lên đất các thánh Tông đồ đã giẫm xưa, đất đã nhuộm thấm biết bao máu các thánh Tử đạo, và linh hồn con đã thành to lớn bởi được đụng chạm tới những di tích Thánh.

Con vẫn sung sướng lắm vì đã được sang Rôma; nhưng con hiểu bấy giờ có nhiều người đoán cha cho con đi Rôma, sở dĩ để làm khuây khoả lòng con ao ước vào Dòng. Phải, nếu tâm tu mà không chí thành, hẳn cũng đã ngã thất!

Trước hết, những người đi viếng Rôma, không kể chị Céline và con, toàn là những bậc vị vọng quý phái cả; nhưng chúng con không phải loá mắt vì nhẽ đó, chúng con đã trông những danh vị quyền quý ấy như mây khói, chẳng mấy chốc mà tan! Con đã hiểu lời sách Gương Phúc nói: "Chúng con đừng theo dõi cái bóng dáng mà người ta kêu là danh tiếng". 25.

Con nhận thấy đai danh của một người không vụ tại ở chức vị, một là ở sâu xa trong linh hồn.

Thánh Tiên tri Isaia đã nói: "Đức Chúa Trời sẽ cải tên cho những kẻ Người chọn" ²⁶, và trong sách Khải Hoàn chúng ta thấy thánh Gioan nói: "Thắng giả sẽ được lĩnh một thoi đá trắng, trên đá đã thích một tên mói mà chẳng ai biết, trừ người được lĩnh" ²⁷.

Vậy đợi ngày về Thiên đàng, chúng ta sẽ biết được vì thứ chúng ta. *Khi ấy Chúa sẽ thưởng ai tuỳ công lênh ấy* ²⁸. Ai trong thuở bình sinh, đã vì lòng mến Chúa mà chọn phần nghèo khổ, mà ẩn tích mai danh, trên Thiên đàng, kẻ ấy sẽ dự hàng nhất, vẻ vang sang trọng nhất, giàu có phú quý nhất.

Kinh nghiệm thứ hai con lượm được ở Rôma là kinh nghiệm liên can đến hàng Giáo sĩ.

Cho đến khi ấy, con vẫn chưa hiểu mục đích chỉnh sửa lại Dòng Carmel. Cầu nguyện cho kẻ tội lỗi ăn năn trở lại, đó là việc con say làm lắm; nhưng cầu nguyện cho các thầy cả, những đấng con thiết nghĩ linh hồn trong sạch hơn thuỷ tinh, con rất lạ lùng! Ở bên Ý, con đã hiểu được ơn Chúa kêu gọi con. Sang Ý mà thêm được kiến thức phổ cập này, đã có gì là phải đi xa quá!

²⁵ Imit XXIV,2

²⁶ Is LXV,15

²⁷ Apoc II,17

²⁸ ICor IV,5

Trong một tháng, con đã được hân hạnh gặp nhiều thầy cả đạo đức, thánh thiện, con nhận thấy nếu chức cao trọng linh mục đã tâng các thầy cả vượt trên hàng Thiên Thần, các ngài cũng vẫn còn là loài người, có bổn tính giòn mỏng và yếu đuối. Vậy như các thầy cả thánh thiện mà Chúa Giêsu đã gọi trong Phúc Âm là *muối đất*, còn tỏ mình cần lời cầu nguyện lắm, thì phải nghĩ sao về những thầy cả lạnh lẽo khô khan? Nào Chúa đã chẳng phán: "Nếu muối đã nhạt, còn lấy gì mà ướp nó mặn được nữa?" ²⁹.

Ôi! Thưa Mẹ, đẹp đẽ thay ơn kêu gọi ở Dòng Kín! Ơn kêu gọi của chúng ta! Ở Dòng Kín, Chúa đã ký thác nhiệm vụ giữ gìn muối đất, bảo tồn muối đất! Chúng ta hàng dâng mọi lời cầu nguyện, mọi hy sinh cho những tông đồ mở Nước Chúa. Chính chúng ta là tông đồ các thầy cả, trong khi các ngài lấy lời nói, lấy gương sáng việc làm giảng dạy anh chị em ta biết đàng làm tôi kính mến Chúa.

A, cao thượng thay, vẻ vang thay thiên chức, sứ mệnh của chúng ta! Nhưng thôi, con không dám nói nữa! Con nhận thấy nói đến thiên chức đó, ngọn bút của con không biết ngừng...



Thưa Mẹ yêu dấu, bây giờ đây, con xin thuật ít điều tai nghe mắt thấy trên đường đi Rôma.

Mồng 4 tháng 9 năm 1887, hồi 3 giờ sáng, chúng con đi qua tỉnh Lisieux. Thành phố bấy giờ còn lịm trong bóng tối của đêm khuya lạnh. Rất nhiều cảm xúc chạy trong tâm hồn: con thấy mình đi đây là đi một nơi chưa từng quen biết, nơi ấy có biết bao sự quan trọng đang chờ đợi con!

Thành Paris

Khi đến kinh thành Paris, cha dẫn chúng con đi thăm những nơi thắng cảnh trong cả thành, nhưng đối với con chỉ có một nơi danh thắng là Đền Thờ Đức Bà Thắng Trận. Những tâm tình cảm thấy trong nơi thánh đó, con không thể nói được! Con thấy Đức Mẹ ban cho con những ơn khi rước lễ lần đầu: trong mình đầy bình an đầy hạnh phúc... Ở nơi thánh ấy, Đức Mẹ đã tỏ cho con biết chính Người đã đến mim cười và chữa bệnh cho con ngày xưa.

²⁹ Matth V,13

Con đã thiết tha nài xin Đức Mẹ hằng giữ gìn con luôn và thực hiện lòng mơ ước của con, lại cho con luôn luôn nấp bóng áo đồng trinh Mẹ! Con cũng xin Người cho con biết xa lánh mọi dịp hiểm nghèo tội lỗi.

Con nhận thấy trong cuộc hành trình Rôma, con đã gặp nhiều nhân vật và cảnh ngộ có thể làm xao xuyến lòng con; bởi con chưa biết gì sự tội, nên rất sợ phải biết mà thêm nặng lòng. Khi ấy con chưa có kinh nghiệm rằng *mọi sự thanh sạch cho những kẻ thanh sạch 3*0, một linh hồn đơn sơ, thẳng thắn không thấy sự tội đâu hết, bởi vì sự tội chỉ ở những tấm lòng nhơ bẩn, chớ chẳng ở những vật vô tri vô giác.

Con cũng cầu xin Thánh Cả Giuse bang trợ con: từ bé vẫn có lòng kính mến Người cùng Rất Thánh Đức Mẹ. Ngày nào con cũng đọc kinh: "Lạy Thánh Cả Giuse là Cha và là Đấng Bảo hộ những kẻ đồng trinh...". Xem như con đã được Người che chở phù hộ và giúp con thoát mọi hiểm nghèo.

Khi đã làm việc dâng mình cho trái tim Chúa Giêsu ở thánh đường Montmartre, chúng con từ giã kinh thành Paris. Hôm ấy là mồng 7 tháng 1.

Trên xe hoả, người ta bàn vấn đề đặt tên Thánh các toa xe; thường thường danh dự này nhường cho thầy Cả ngồi trong toa: hoặc lấy chính tên thánh sư ngài, hoặc tên thánh sư xứ sở ngài coi sóc mà gọi tên toa.

Vậy đang lúc đông đủ cả phái đoàn du lịch, chúng con nghe xướng tên thánh Martino là thánh sư cha. Nhã ý biệt đãi của phái đoàn du lịch làm cha cảm động qua1 Người liền tiến lại đội ơn Đức Cha Legoux địa phận Contances hướng dẫn phái đoàn. Từ đó, nhiều người cứ gọi cha là *cụ thánh Martino – Monsieur Saint Martin.*

Cố Chính Révérony hằng để ý quan sát rất kỹ từng việc con làm; con thấy ngài ngồi xa xa để dễ trinh sát con. Đến lúc ăn, nếu con không ngồi đối diện Ngài, Ngài cũng liệu cách xoay sở để nhìn được con ăn và nghe con nói. Con trộm nghĩ Ngài phải được thoả lòng với công tác điều tra quá chu đáo ấy; bởi vì lúc du lịch về, con thấy Ngài tán thành việc con lắm. Con nói lúc du lịch về, chứ cả như ở Rôma, Ngài chẳng nói đỡ con được một lời, sau đây Mẹ sẽ rõ.

_

³⁰ Tit I,15

Phong cảnh nước Suisse

Trước khi tới đích cuộc đi viếng Rôma, chúng con đã vượt qua nước Suisse, có lắm núi cao, ngọn tuyết phủ trắng xoá, hoà lẫn mây trời. Có những thác nước đổ xuống trắng như màn bạc, có nhiều thung lũng sâu rườm rà cây to lớn, nhiều bụi thạch bi hoa đỏ chói, coi rất ngoạn mục.

Thưa Mẹ yêu dấu, phong cảnh thiên nhiên hữu tình đẹp đẽ, chẳng biết từ đâu tung ra không còn có chừng có mực này, đã làm ích cho linh hồn con lắm lắm!

Nó nâng rước linh hồn con lên tới Đấng Tạo Hoá, đã chẳng ngần ngại vất xuống cõi trần một mai sẽ phải hư đi, những công trình vĩ đại bao la đó!

Thỉnh thoảng chúng con được đưa lên tới đỉnh non vòi vọi; đứng đấy chúng con nhìn xuống chân thấy những vực sâu hoắm đuối tầm mắt, không còn biết đầu là cùng là tận. Chúng con có cảm giác tựa hồ những vực thẳm ấy chỉ chực nuốt chúng con xuống mãi đầu đầu. Xa xa hơn, chúng con lại đi qua một làng coi cũng vui mắt; Các nhà ở làm toàn bằng gỗ, một ngôi thánh đường xinh xinh với ngọn tháp chọc trrời, trông mây vẩn vơ như quyên quanh nô giỡn. Chỗ kia có chiếc hồ rộng, lăn tăn làn nước xanh biếc pha lẫn ánh vàng lot lat của mặt trời đạng lăn.

Con biết nói sao những cảm xúc lúc đứng nhìn phong cảnh hùng vĩ ấy, nên thơ ấy?

Con đã liên tưởng những lạ lùng đẹp đẽ trên trời... Khi ấy cũng như bây giờ, con đã hiểu như thế nào là cuộc đời tu: đi tu là phải sống theo khuôn phép nhiệm nhặt, sống bằng hy sinh hàng ngày, sống với muôn vàn sự cầm hãm mà không để một ai biết tới. Con đã biết, vì thế người ta dễ nản lòng lắm, người ta có thể quên mục đích cao thượng về ơn kêu gọi dễ như không. Nên con đã răn mình rằng:

"Sau này được tu thân trong Dòng Kín, gặp khi gian nan hay là bị cám dỗ quần quanh rằng mình chỉ được trông có một quãng trời hẹp, lúc ấy tôi sẽ nhớ lại ngày hôm nay: tôi đứng giữa thiên nhiên muôn uy hùng lộng lẫy, muôn cảnh đẹp mắt vui tai, để thêm can trường mà tu thân tích đức. Nghĩ đến oai quyền Chúa, phép tắc Chúa, tôi chẳng còn thiết gì những lợi ích cỏn con của mình. Tôi quyết chí yêu một mình Chúa. Tôi chẳng để lòng dính bén sự thế gian là bụi rác. Giờ đây tôi đã thấy những sự tốt lành vui vẻ Đức Chúa Trời dành cho những kẻ mến Người ở thế gian".

Thành phố Milan

Suy ngắm những công trình vĩ đại Chúa đã dựng nên, con lại đi xem những công trình kiến trúc người thế gian làm.

Thành phố thứ nhất nước Ý mà chúng con ngoạn mục là thành Milan. Nhà thờ chính toà trong thành xây toàn bằng đá hoa trắng, bày kính nhiều tượng quý rất đẹp, trông sầm uất như một buổi triều đông quan văn võ bái yết Đấng Thượng Đế. Chúng con đã được dịp quan sát kỹ lưỡng.

Có ít bà đi với chúng con rút rát quá, vừa mới lên được vài bậc thang tháp đền thờ đã bưng mặt trở lại. Mặc các bà, chị Céline và con, cứ theo những người bạo trèo lên tới ngọn tháp nhỏ nhất, cao chót vớt. Đứng nơi cao ấy, chúng con được cái thú nhìn cả thành Milan quây quần dưới chân, coi người nào người nấy nhỏ như con kiến gió, mà chúng con thì to lớn ghệ! Thưởng ngoạn xong, chúng con lấy xe đi thăm viếng các nơi danh thắng hết vừa một tháng. Cuộc viễn du bằng xe lần này làm cho thoả thuê mãi cái thú du lịch bằng xe hơi.

Nghĩa địa Campo Santo khéo léo đẹp lắm! Những tượng bằng đá hoa trắng, trạm chổ rất tài tình, trông như người thật, đứng rải rác trong cả cánh đồng rộng thênh thang; cách xếp đặt coi rõ khườn mà lại vui mắt lạ. Nom bộ diện các tượng y như người âu sầu rầu rĩ đau đớn ấy, ai cũng chạnh lòng muốn chạy đến an ủi. Thật là một cách phô diễn rất tài giỏi tinh thần sầu thương thê thảm, điềm đạm và tôn giáo! Kỳ công kiệt tác thay! Chỗ này, tượng một đứa trẻ đang rắc hoa trên mả bố, trông chẳng ai nghĩ được là người đá: Những cánh hoa mềm mại nắm ở tay rơi xuống nhẹ nhàng như thật! Chỗ kia, tượng những bà chồng chết đang chùm khăn đứng tư lự gió bay rối rả cả khăn lẫn áo; lại mấy cô con gái trẻ, mồ côi cha, cũng bờ phờ đang đứng đấy, chẳng còn biết gì đến ngọn gió vô tình đánh phất phơ những dải lua buôc tóc trên đầu.

Đang lúc chúng con chưa tìm được lời để tỏ chút lạ lẫm khen ngợi, một ông già vẫn theo chúng con đi, lẩm bẩm như khó chịu không muốn đồng tình với chúng con, ông nói lậu bậu rằng:

- Góm! Những người Pháp sao mà dễ nhiệt thành niềm nở với!

Con trộm nghĩ ông tây khó tính này giá ở quách nhà thì hơn. Đi du lịch mà buồn bã quá, không ưa thích một cái gì hết, chỉ biết lẩm bẩm chê trách

luôn miệng: chẳng tỉnh nào ông thích, chẳng khách sạn nào ông ưa, chẳng người nào ông vừa ý. Ông bất mãn với tất cả.

Cha, tính tình lại khác hẳn ông tây khó nết ấy; bất cứ gặp ông tây già ở chỗ nào, cha cũng bố bày vui cho ông; khi thì nhường chỗ trên xe, khi thì theo tính ôn tồn đại lượng sẵn có, giải hoà những điều ông thắc mắc, cố đưa ông đến chỗ hay trong công việc; dầu vậy cũng không mua vui cho ông được! Thế mới rõ *bá nhân bá tính!* Đó là bài học rất hay! Bài học cá tính ấy, toan giã đời mình mà học được cũng mừng!

Tinh Venise

Ở Venise, cuốn phim lại xoay khác hẳn. Thay vì những dinh thự đồ sộ nguy nga, phố xá rộn rã, người ta chỉ nghe văng vằng trong im lặng những tiếng ồn ào của phu chở đồ những tiếng máy chèo chém nước. Tỉnh này cũng lắm vẻ đẹp mắt, nhưng tẻ lạnh. Chính dinh các quan tỉnh lộng lẫy khá mà cũng đượm vẻ buồn rầu. Đã từ lâu, trong toà không còn nghe sang sảng tiếng quan tỉnh quát tháo, hoặc tuyên án sinh tử cho tù tội. Những phạm nhân đáng tội tử hình cũng không còn phải cái khổ bị chôn sống trong ngục tối nữa.

Khi lần vào xem những ngục góm ghiếc ấy, con có cảm giác mình đang sống đời các Thánh tử đạo. Nếu cần phải xưng đạo ra con vui lòng chọn ngục tối này làm nơi nghỉ; con đang ngẫm nghĩ thế, thì người hướng đạo giục đi. Con đã đi qua cái cầu gọi là *cầu thở dài*; gọi thế vì những tù phạm bị giam trong ngục tối chốn họ lấy làm cơ cực hơn phải tử hình, khi được tha, lúc bước lên qua cầu, họ thở dài vì đã thoát cực.

Từ giã tỉnh Venise, chúng con đã tới tỉnh Padoue kính viếng lưỡi ông thánh Antôn; tới tỉnh Bologne, kính viếng xác bà thánh Catarina, trên má còn in dấu hôn của Chúa Hài Đồng Giêsu.

Thành Loretta

Trên đường đi Loretta, con cảm thấy lòng vui sướng quá! Đức Mẹ đã khéo chọn chốn này để di nhà sang. Ở đây cái gì cũng khó khăn, cũng mộc mạc cũ kỹ: đàn bà còn ăn vận theo lối cổ dân tộc Ý; không như đàn bà các nơi thành thi khác, đua ăn mặc theo mốt Paris.

Thành Loretta như vậy đã vừa ý con lắm.

Con phải nói gì về nhà Đức Mẹ? Thật lòng cảm động rất sâu xa khi thấy mình được đứng dưới cũng một mái nhà như Đức Mẹ; khi được ngắm nghía những bức tường mà Chúa đã nhìn xưa; khi được đặt chân lên đất đã thấm nhuộm mồ hôi nước mắt Thánh Cả Giuse, và bàn chân thánh sạch Đức Mẹ đã đứng lúc cưu mang Con trong lòng, lúc ẵm con trên ngực đồng trinh cùng cho bú sữa! Con vào xem cả gian phòng Đức Mẹ đã chịu thai bởi phép Chúa Thánh Thần. Con bỏ tràng hạt con và bát Chúa ăn cơm. Ôi, những kỷ niệm quý báu dường nào!

Chúng con còn được điều an ủi hơn nữa: được chịu lễ trong chính nhà Chúa ở xưa, như thế là được trở nên đền thờ sống của Chúa trong cũng một nơi Chúa đã sống thuở xưa.

Theo lễ phép Rôma: nhà thờ nào cũng chỉ một bàn thờ được để Mình Thánh; và các thầy cả chỉ cho giáo hữu chịu lễ nơi bàn thờ ấy.

Ở Loretta bàn thờ để Mình Thánh thuộc về nhà thờ lớn bao chùm Nhà Thánh gọn lỏn bên trong như *hạt kim cương quý giá* gói trong chiếc hộp đá hoa trắng. Chúng con chẳng hài lòng chịu lễ ở bàn thờ thuộc về nhà thờ lớn, chúng con muốn ăn bánh các Thiên Thần trong chính hạt kim cương chớ không ăn trong hộp đựng kim cương. Cha thì tính vốn dễ dàng, cứ theo các người du lịch làm sao, cũng làm vậy; nhưng hai con gái của cha không chịu nước ấy, đã bảo nhau đi lại chỗ Nhà Thánh.

Cùng lúc ấy, một thầy cả được ơn riêng, đang dọn mình làm lễ ở đấy; chúng con tỏ ý ước ao để người hay, người liền xin hai bánh nhỏ đặt trên đĩa thánh rồi làm lễ. Mẹ ôi! Mẹ có đoán được hạnh phúc không lời nói hết này của chúng con chăng, hạnh phúc chịu lễ lần ấy. Thật là mừng rỡ vô cùng. Sau này khi chúng ta chịu lễ đời đời trên nhà Cha Cả thiên đàng, lòng mừng rỡ ấy còn cả thể biết chừng nào! Khi ấy chẳng phải lo hết vui, chẳng phải buồn vì phải ra về, chẳng phải cạo trộm chút vôi vữa ở tường Nhà Thánh như chúng con đã làm; vì chưng nhà Cha Cả đã nên nhà chúng ta đời đời.

Người chẳng muốn cho ta nhà Người ở dưới đất; chỉ bằng lòng cho ta xem, để nhân đó ta sinh lòng ái mộ sự khó khăn và quý trọng cuộc đời mai danh ẩn tích. Nhà Chúa dành cho ta là chính đền đài vinh quang rực rõ của Chúa, trên đó chúng ta không còn thấy Chúa ẩn mình trong hình bánh, hay giấu thân trong hình con trẻ, một thấy Người tỏ tường trong sự uy nghi sáng láng tốt đẹp vô cùng.

Thành Rôma

Bây giờ mới là chuyện chính thành Rôma. Đến Rôma, con tưởng thế nào cũng được an ủi; mà ngán thay, con đã gặp Thánh giá nặng!

Khi xe tới Rôma, trời đã khuya lạnh; con đang thiu thiu ngủ trong toa, thì giật mình thức dậy vì những tiếng huyên náo ồn ào nói, và hành khách tíu tít reo mừng*: Rôma! Rôma!* Thật phen này đã đến Rôma, chớ chẳng còn phải là mơ Rôma nữa!

Ngày thứ nhất, chúng con dạo chơi ngoài châu thành; có lẽ ngày đó là vui thú nhất. Đâu đấy, các lăng tẩm đền dài, nhà cửa còn giữ nguyên lối cổ; đối lại, các khách sạn, các cửa hiệu to lớn trong thành kiến thiết theo lối tân rất xa hoa lộng lẫy! Đứng đó, người ta có thể ngờ mình đang ở Paris!

Cuộc dạo chơi những cánh đồng Rôma đã để lại nơi lòng con một kỷ niệm dịu thơm cách riêng. Con không biết lấy lời gì để tả lòng cảm xúc mạnh mẽ lúc đứng nhìn hí trường Colisée! Con đã được xem rõ ràng sân đua vật rộng rãi mà biết bao Thánh tử đạo anh hùng đã vì đạo ngãi, vì mến Chúa, chiến đấu cho đến thịt nát xương tan, cho đến giọt máu cuối cùng! Con đã nhăm nhe chực quỳ xuống hôn kính đất thánh đã biên chép hàng bao trận thắng oanh liệt của các thánh Tử đạo.

Nhưng nhầm!

Người ta đã thi nhau đào bới hết của quý giá ấy rồi: chính sân đua vật đã lóm sâu hơn nền tám thước; lại bởi sự đào bới đó nên giữa sân thành nhiều ụ nhiều hố coi rất ngổn ngang; người ta đã đặt một hàng rào ngăn lối vào sân. Vả, cũng chẳng ai dám vào giữa nơi điêu tàn đổ nát cheo leo ấy!

Đã có công đến Rôma, chẳng nhẽ lại không xuống tới sân đua vật hí trường Colisée? Không, không thể thế được! Mặc người hướng dẫn cắt nghĩa thế nào thì cắt nghĩa, con không nghe nữa; con chỉ nhất thiết xuống cho tới sân đua vật!

Trong Phúc Âm kể rằng bà Madalena gan lắm, không chịu về, cứ ở lỳ lại nơi mồ Đức Chúa Giêsu, cúi đầu vào, dòm đi dòm lại phía trong mồ và kết quả: bà đã xem thấy hai Thiên Thần.

Con cũng bắt chước bà, cứ lân la cúi xuống, bước vào và cũng kết quả, chẳng phải là được trông hai Thiên thần, mà là gặp thấy chính sự con muốn tìm. Con mừng rỡ quá, gọi to chị Céline rằng:

- Chị Céline ôi! Lại đây đi với em, em xem có thể vào được lắm.

Đoạn hai chúng con cứ bước sắn vào, trèo cả lên những đống gạch vữa đổ dưới chân; cha ở đằng xa, thấy chúng con quá táo bạo, cứ gọi dồn dập, nhưng hăm hở quá, chúng con chẳng nghe thấy gì.

Ví như những binh tướng ngoài mặt trận, lúc vào chiến, càng thấy cheo leo thì lòng càng cảm khái, càng hăng hổ; chúng con cũng vậy, càng thấy khó nhọc và cheo leo, thì lòng vui càng khoái trá càng nhất thiết vượt cho đến đích kỳ vong.

Chị Céline sáng suốt hơn con, khi nghe người hướng dẫn nói, chị nhớ được câu này: ở chỗ có hòn đá khắc chữ thập là chính nơi các Thánh tử đạo đã thắng trận xưa. Chị đã chú ý tìm hòn đá ấy. Một lát liền tìm thấy ngay: hai chị em chúng con cùng quỳ xuống nơi đất tốt lành ấy, hai linh hồn hoà hiệp sốt sắng trong một lời cầu nguyện thiết tha... Khi con cúi xuống hôn đất đã thấm máu các thánh Tử đạo, lòng con hồi hộp quá! Môi con được chạm và dính lấy những bụi hồng... Con đã nài xin Chúa ban cho con được phúc chết vì mến Chúa, mà lòng cảm thấy như Chúa đã đắt lời cầu xin ấy.

Giây phút nghiêm trọng quý hoá này cũng chẳng được lâu. Chúng con vội nhặt lấy mấy viên đá nhỏ, rồi quay lại phía tường mà lần trở lại. Cuộc mạo hiểm đã thành công! Cha thấy chúng con mặt mày hớn hở mừng rỡ, cũng chẳng nỡ quở trách; lại xem có phần hiên ngang vì hai con can đảm.



Kính viếng hí trường Colisée xong, chúng con lại đi thăm hang Catacombes. Trong hang, hai chị em lại cố chui vào tận cùng mồ của Thánh Nữ Cêcilia mà nằm chung ở đấy với nhau một lúc, rồi bốc một ít đất thánh nơi mộ làm kỷ niệm.

Trước đi Rôma, thật tình con không có lòng kính riêng Thánh nữ Cêcilia chút nào, nhưng từ khi được vào viếng mộ và nơi Thánh nữ chịu tử đạo lại nghe thấy thiên hạ tặng khen Thánh nữ là *Nữ hoàng ca nhạc* vì có cung giọng rất du dương êm ái, thuở bình sinh đã hết lòng hát vãn đồng trinh cho Bạn Thánh nghe, con thấy lòng mộ mến lắm, chí thiết quá tình chị em. Từ đó, con quý mến Thánh nữ vào hàng nhất, hay tỏ bày tâm sự cùng Người. Thánh nữ Cêcilia đã nổi về hai nhân đức mà con rất mộ mến: *đức phó mình và đức trông cậy phi thường.*

Với hai nhân đức ấy, Thánh nữ đã có thể *"đồng trinh hoá"* những linh hồn chỉ ước ao sự vui sướng thế gian, ưa đắm mình trong khoái lạc hôi tanh nhơ nhớp. Người rất giống bạn tình trong Ca Đệ Nhất. Ở nơi Người, con trông thấy *hội nhạc như ở bãi chiến ³¹*. Cuộc đời Người chỉ là một ca khúc du dương, cả những lúc bị gian nan tân khổ rất mức; nhưng điều đó chẳng làm con lạ, *vì sách Phúc Âm hằng nằm trên trái tim Người ³²* và bên trong trái tim, Bạn Thánh các kẻ đồng trinh cũng hằng nằm an nghỉ.

Chúng con đã vào viếng đền thờ thánh Agnès. Lòng cũng dịu dàng vui thú lắm. Trong thánh đường, con đã được hân hạnh gặp bạn cố tri lúc nhỏ. Con đã cố lấy chút di vật đem về biểu chị Agnès de Jésus, mà không có thể. Người ta nhất định không cho, nhưng Đức Chúa Trời bằng lòng cho: Tự nhiên một mảnh đá hoa sắc hồng hào rất đẹp ghép ở tường từ đời Thánh Nữ chịu tử đạo rơi ngay xuống chân con.

A, đẹp đẽ thay! Sướng thay! Chính tay Thánh Nữ Agnès lấy quý vật nhà mình để đãi con.

Vào triều yết Cửu Trùng

Chúng con thăm viếng các nơi danh thắng thành Rôma vừa hết sáu ngày, sang ngày thứ bảy, chúng con được vào triều yếu Đức Giáo Hoàng Leo XIII.

Đây mới là nơi danh thắng nhất, nguy nga nhất, đẹp đẽ rực rỡ nhất! Hôm nay là ngày vừa mừng vừa lo, rất quan trọng đến ơn kêu gọi của con. Bởi con chưa được thư Đức Cha địa phận Bayeux trả lời, nên chỉ còn hy vọng ở phép rộng Đức Thánh Cha ban thôi. Nhưng cho được phép rộng ấy thời phải xin; mà xin thời phải có can đảm dám thân tâu Đức Thánh Cha trước triều đình có đông đủ các quan văn võ, các Đứng Hồng Y Tể Tướng, các Đức Tổng Giám Mục và Giám Mục! Ôi mới nghĩ mà đã thất kinh hồn, đã choáng váng cả đầu óc!

Vậy sáng Chúa nhật 20 tháng 1, chúng con vào xem lễ Đức Thánh Cha làm trong đền Vatican, ở nhà nguyện riêng Người. Đúng 8 giờ, Đức Thánh Cha làm lễ. Trong khi tế lễ Chúa, Người sốt sắng nghiêm trang lắm, thật rất xứng đáng *Đấng thay mặt Chúa* ở dưới đất, xứng đáng là *Cha rất thánh!*

Bài Phúc Âm lễ ngày ấy nhắc lại lời Đức Chúa Giêsu phán xưa rằng: "Hỗi đoàn chiên bé nhỏ kia, đừng lo sợ, Cha Ta đã vui lòng ban nước Người

-

³¹ Cant VII.1

³² Off. De Ste Cécilia

cho bây"³³. Con nghe lời ấy, rất đỗi vui mừng mạnh mẽ cậy trông ở Chúa. Con không còn sơ hãi gì, chỉ định ninh chầy kíp sẽ được vào ở nước Carmel.

Phải khi ấy con suy thêm lời này nữa: "Như Cha Ta đã dọn nước cho Ta thế nào, Ta cũng dọn nước cho các ngươi như vậy" ³⁴. Nghĩa là Ta để dành cho các ngươi nhiều thánh giá phải vác, nhiều gian nan phải chịu, có thể các ngươi mới xứng đáng vào nhận lấy nước Ta trị. – Chúa Giêsu cũng cần phải chịu đau khổ nhiều mới tới bước vinh quang của Người ³⁵. Nếu các ngươi muốn được ngồi hai bên tả hữu Người, các ngươi cũng phải uống chén cay đắng Người đã uống" ³⁶.

Đức Thánh Cha làm lễ và cám ơn xong, Người ra ngự triều ngay.

Người ngự trên bệ ngọc, vận đơn sơ chiếc áo trắng dài và áo khoác vai cũng trắng. Chung quanh bệ rồng có đông đủ các chức vị sang trọng, các đấng bậc uy quyền trong phẩm trật Hội Thánh đứng chầu oai nghi phép tắc.

Theo phép triều, mỗi người vào bái yết Cửu Trùng, phải cứ lần lượt đến quỳ trước ngai vàng, kính cẩn hôn chân rồi hôn tay Đức Giáo Hoàng, đoạn nhận phép lành Ngài ban; sau đó, hai viên lính thị vệ lấy ngón tay sẽ chạm làm hiệu cho người ta chỗi dậy, sang phòng khách để lượt người sau.

Khi ấy chẳng ai nói lời gì, im lặng như tờ, nhưng con đã nhất định thể nào cũng tâu việc xin vào Dòng. Bỗng đâu, Cố Chính Révérony đứng hầu bên hữu Đức Thánh Cha, bảo lên hiệu mọi người phải im lặng, cấm ngặt không ai được tâu Đức Thánh Cha điều gì.

Con quay ngay chị Céline đưa mắt hỏi chị làm thế nào; trái tim hồi hộp quá lẽ.

- Em cứ tâu! Chi con khẽ bảo thế.

Khi đến lượt con vào chầu Đức Thánh Cha, con hết lòng cung kính quỳ trước tôn nhan Người. Con hôn giảy xong. Người giơ ngay tay cho con hôn. Khi ấy con ngắng mặt đầy nước mắt nhìn Người con tha thiết cầu xin rằng:

- Lạy Cha rất thánh! Con xin Đức Thánh Cha khấng ban cho con mọn một ơn rất trọng!

³⁴ Luc XXII,29

³³ Luc XII,32

³⁵ Luc XXIV 26

³⁶ Mtth XX,22

Đức Thánh Cha liền cúi đầu bạc xuống tôn nhan Người hầu áp mặc con mọn; trông hai con mắt đen nhánh và sầu như muốn nhìn suốt linh hồn con.

Con tâu lại rằng:

- Lạy Cha rất thánh! Xin Cha chuẩn cho con mọn được vào Dòng Kín 15 tuổi!

Cố Chính Révérony nghe vậy thì sửng sốt không bằng lòng, liền tâu ngay rằng:

- Muôn tâu Đức Thánh Cha, trẻ này ước ao vào Dòng Kín; nhưng các đấng Bề trên còn đang xét việc chưa xong.

Đức Thánh Cha phán rằng:

- Vậy hỗi con, con hãy cứ vâng lời các Đấng Bề trên sẽ chỉ định.

Con liền chắp hai tay đặt lên đầu gối Đức Thánh Cha, thảm thiết nài xin rằng:

- Thân lạy Cha rất thánh, nếu Cha ưng, thì mọi người đều muốn hết.

Đức Thánh Cha liền nhìn con cách yêu dấu lắm, và trịnh trọng phán rõ ràng từng tiếng một rằng:

- Ù' được... Ù' được... ví bằng Chúa muốn con vào, con sẽ vào.

Con đang toan tâu thêm thì hai viên lính hầu Đức Thánh Cha mời con chỗi. Các ngài thấy mời không xuôi liền lấy tay lôi con dậy, cả Cố Chính cũng mó tay vào việc lôi kéo này, bởi vì bấy giờ hai tay con vịn chặt lấy đầu gối Đức Thánh Cha. Trong lúc phải lôi như thế, Đức Thánh Cha dịu dàng đặt tay lên môi con đoạn giơ lên làm phép lành, và cứ nhìn theo con mãi tỏ tình Cha thương con chí thiết.

Cha được vào chầu Đức Thánh Cha trước, nên không rõ công việc con, lúc thấy con ở phòng chầu bước ra còn sùi sụt khóc, người khó chịu lắm. Về phần cha, Cố Chính đã ở hết tình yêu quý, đã giới thiệu với Đức Thánh Cha có hai con ở nhà Kín. Nghe lời giới thiệu, Đức Thánh Cha liền tỏ lòng yêu quý cha cách riêng. Người đặt bàn tay ngọc Người lên đầu bạc cha, dường như lấy danh Chúa mà in dấu mầu nhiêm vào.

Ôi! Ngày nay cha đang ở trên trời cha được bốn con vào Dòng Kín! Rầy chẳng phải tay Đấng Đại diện Chúa đặt lên trán cha mà báo trước những của lễ còn phải tế lễ Chúa nữa; một là chính tay *Bạn các kẻ đồng trinh,* chính tay vị Vua Cả trởi đất ôm ấp cha, và tay cực thánh ấy sẽ chẳng khi nào rời trán hiển vinh sáng láng cha nữa.

Cơn sầu này thật là rầu rĩ cả thể; nhưng bởi con chỉ muốn hoạt động theo sức con có thể để đáp lời Chúa gọi nên con thú thật rằng đã bao phen nước mắt chan hoà mà lòng vẫn lặng lẽ bình an. Song sự bình an này lắng chìm tận đáy lòng, còn sự cay đắng thì như nổi lều phều ứa lên tới miệng... Đức Chúa Giêsu cứ thản nhiên như vô sự, như vắng mặt... không tỏ dấu gì ở cùng con cả.

Ngày buồn bã ấy, *mặt trời cũng không dám ra mặt:* bầu không trung đẹp đẽ, xanh biếc của nước Ý cũng nặng trĩu những tầng mây u ám thảm sầu, và đã cùng con khóc để chia buồn! Ôi! Thế là hỏng việc rồi. Cuộc hành trình từ đây chẳng còn chút gì vui thú nữa, sái đích rồi!

Nhưng đáng lẽ con nên vui mừng và an ủi mình vì mấy lời sau hết Đức Thánh Cha đã phán và nên coi như lời tiên tri, vì chưng dù trở ngại mấy, nhiêu khê mấy, *Chúa đã muốn thì phải nên trọn:* Chúa không cho phép ta muốn làm gì thì làm, ta phải làm theo ý Chúa mà chớ.

Trước đây, con đã tự dâng mình làm đồ chơi nhỏ của Chúa Hài Đồng Giêsu. Con đã xin Chúa đừng xem con như một đồ chơi quý mà trẻ chỉ được nhìn thôi, chó chẳng được mó đến; một coi con như quả bóng nhỏ rẻ tiền, vất đâu cũng được, đấm hay đá cũng chẳng sao, có chọc thủng rồi đem bỏ xó hay muốn ôm ghì vào lòng cũng tuỳ sở thích. Tắt một lời, con chỉ muốn làm Chúa vui, và muốn Chúa nô đùa con cho thoả thích.

Lời cầu xin ấy vừa được Chúa nghe xong! Ở Rôma Chúa đã chọc thủng quả bóng nhỏ của Người... chắc là Người muốn xem bên trong nó thế nào... và khi xem đắc rồi, Người vất nó lăn lóc dưới đất mà nằm ngủ.

Trong giấc ngủ êm ái ấy, Chúa có mơ gì không, và quả bóng vất xó kia thế nào?

Chúa mơ vẫn còn chơi bóng, hết cầm lên lại bỏ xuống, lại đá đi thật xa, lại chạy theo vồ lấy ôm chặt vào lòng rồi không còn rời quả bóng khỏi tay lúc nào nữa.

Thưa Mẹ, chẳng nói Mẹ cũng rõ nỗi buồn của quả bóng khi bị bỏ lăn dưới đất! Tuy thị thế, quả bóng vẫn giàu lòng trông cậy.

Hồi hương

Sau ngày 20 tháng 1, cha đưa chúng con đến thăm một thầy Dòng nhân đức lắm tên là *Fèrè Siméon*, đã sáng lập và hiện đang làm giám đốc trường Thánh Giuse. Khi chúng con đến thì đã thấy Cố chính Révérony đang ở đấy rồi. Cha có hơi trách yêu Cố Chính vài lời vì không nói đỡ con trong công cuộc khó khăn của con; rồi người thuật lại chuyện cho Frère Siméon nghe. Thầy Dòng tuổi tác tốt lành này nghe tỏ bộ thích chí lắm, thầy có ghi lấy ít điều vào cặp nhỏ, rồi nói cách cảm động rằng:

- Ở Ialie, không thấy chuyện thế này bao giờ!

Tinh Naples và Pompei

Hôm sau ngày chầu Đức Giáo Hoàng, chúng con phải trẩy đi tỉnh Naples và Pompei. Như để chào mừng chúng con đã đến, núi phun lửa Vésuve nổ nhiều tiếng to như tiếng súng đại bác, và miệng núi khóc bốc lên đen sũi ngùn ngụt. Những hoả hoạn thành Pompei phải chịu vì núi phun lửa còn ghi dất rất tang thương, rất điêu tàn! Trông phải giùng mình ghê sợ. Thật là chứng tỏ quyền phép Chúa *trông đất, đất chuyển động, đá đến núi, núi hoá nên tro bụi.* 37.

Giá cõi lòng không ôm ấp một cảnh tĩnh mạc khác; có lẽ con đã ước ao được một mình đi lại giữa nơi điều tàn này để chiếm nghiệm sự giòn mỏng thế gian.

Ở tỉnh Naples, chúng con được một cuộc ngoạn cảnh rất thú, cuộc lên thăm nhà Dòng San Martino, xây trên ngọn đồi cao nhất thành. Nhưng đến khi xuống xe về, ngựa sinh chứng lồng dữ quá con tưởng giá không có Thiên thần bản mệnh phù phộ, chắc rằng còn thân làn lặn mà về tới khách sạn.

Khách sạn chúng con trú lần này sang trọng lắm. Từ bắt đầu cuộc hành trình Rôma, con chưa thấy khách sạn nào chững chạc bằng, tuy những khách sạn chúng con đã ở đều lo lớn lịch sự. Cũng là dịp để nói: *phú quý chẳng làm nên hạnh phúc*. Với hy vọng được vào Dòng Kín, dầu phải ở nhà tranh vách đất, con sung sướng hơn ngàn lần ở nhà cao rộng, có thang đá hoa, có màn lụa lĩnh, nằm đệm nhiễu, đắp chăn nhung mà phải sầu cay trong cõi lòng son.

_

³⁷ Ps CIII,32

Ôi! Con nhận thấy rất thật rằng sự vui không ở trong các vật chung quanh ta, một ở thẳm sâu trong tâm hồn. Người buồn cảnh có vui đâu! Ngồi trong ngục tối, người ta có thể được vui bằng ngồi trong điện vua chúa. Bởi vậy được vào Dòng Kín, dù con phải khổ trong khổ ngoài chừng nào, con cũng lấy làm vui sướng hơn bội phần ở thế gian với mọi sung sướng, với cả sự được nâng hứng chiều chuộng trong chốn vui gia đình.

Tuy lòng con phải đắm chìm trong buồn bã; bề ngoài con vẫn thản nhiên như thường! Sở dĩ con muốn giấu không muốn để ai biết việc đã tâu Đức Thánh Cha. Nhưng chẳng mấy chốc câu chuyện đã bị lộ. Duyên có thế này: Một hôm, chỉ còn con với chị Céline ngồi lại xe, các hành khách xuống hàng tất cả. Con thấy Đức Cha Legoux ra đứng ngoài cửa xe. Người nhìn con kỹ càng lắm, rồi mỉm cười nói:

- Sao, bà Dòng Kín của chúng tôi thế nào?

Bấy giờ con mới hiểu là cả đoàn du lịch đã biết việc con rồi; lại có nhiều người nhìn con cách thương tình lắm, chỉ được điều là không ai hỏi han gì con về công việc đó thôi.

Về đến thành Assise, lại xảy ra một chuyện cũng hay hay. Khi đã thăm những nơi lừng tiếng nhân đức của thánh Phanxicô và bà thánh Clara mà ra về, con sở thấy đã rơi mất cái khoá dây lưng ở nhà Dòng. Hối hả con lộn lại tìm và mắc vào dây xong thì bị nhỡ xe. Ra tới cổng nhà Dòng, các xe đã chạy hết, chỉ còn xe Cố chính cũng ình ịch sắp sửa chạy! Làm sao bây giờ? Chạy đuổi những xe đã đi khuất, liều mình phải nhỡ chuyến tàu hoả, hay là lạy van Cố chính xin một chỗ ngồi? Phân vân...! Nhưng cho chắc việc, con đã nhất định lạy van.

Bây giờ con làm ra bộ không cuống quýt gì cả, mặc dầu lòng cuống quýt lắm con thưa sự thể với Cố Chính. Chính ngài lại cuống quýt không biết phải liệu làm sao vì xe ngài cũng hết chỗ rồi. Nhưng một ông ngồi trong xe vội vàng bước xuống nhường chỗ cho con và chạy lên ngồi ghẹ bên cạnh người đánh xe.

Khi ấy con như con sóc giập phải lưới không thể làm sao để chịu được. Chung quanh toàn những chư tôn liệt vị, nhất là cái khổ phải ngồi đối diện *người mình kinh khiếp nhất*. Nhưng Cố chính lại tỏ lòng yêu quý con lắm, thỉnh thoảng dừng chuyện để nói về Dòng Kín với con. Cố đã hứa sẽ hết sức giúp việc con vào Dòng 15 tuổi.

Lần hội ngộ này con thấy vết thương lòng được dìu dịu, nhưng vẫn còn đau. Con đã mất hết hy vọng ở người thế gian *con chỉ còn trông cậy một mình Chúa thôi.*

Từ Florence về Lisieux

Dầu lòng phải âu sầu, buồn bã, song con vẫn lấy sự được kính viếng những nơi Thánh làm ơn ích rất trọng.

Ở thành Florence, con được viếng xác bà Thánh Madalena đệ Pazzi đặt ở giữa nhà nguyện Dòng Kín. Các người đi viếng đất Thánh, ai ai cũng muốn đá tràng hạt vào mộ Đấng Thánh, nhưng tay to không thò vào được; chỉ có tay con nhỏ lọt được phên giậu sắt chắn ở ngoài mà thôi. Con đã được hân hạnh giúp mọi người công việc quý trọng ấy trong một giờ lâu và rất được tư hào.

Cũng không phải lần đây mới là nhất sơ, mà con được ơn hơn người. Ở Rôma, khi vào viếng đền thờ kính Thánh giá Đức Chúa Giêsu, con đã được xem nhiều mảnh gỗ Thánh Giá với hai cái gai và một đanh sắt. Con muốn xem kỹ hơn nên đã nhẩn nha vào xem sau. Khi thầy coi việc toan đem những của châu báu ấy cất lên bàn thờ, con hỏi thầy rằng có được đá đến không. Thầy trả lời được vì tưởng tay con chẳng thể với tới. Con liền đưa ngón tay út vào khe hòm, chạm tới chiếc đanh đã dính máu Thánh Chúa. Thật con ở với Chúa như một trẻ tưởng mình muốn làm gì cũng được, coi của châu báu Cha Cả như của mình.

Chúng con còn qua hai tỉnh Pise và Gênes mới về tới biên giới nước Pháp. Trên đường gặp nhiều phong cảnh rất thi vị. Khi thì xe chạy men theo bờ biển, một hôm gặp phong ba nước biển dâng lên, sóng biển ùa vào tới đường xe chạy, tung nước mặn lên như muốn té ướt chúng con. Khi thì xe chạy trên những cánh đồng giồng cam giồng Oliva, cấy gồi trông vui mắt lắm. Đến chập tối, dưới đất các cửa bể rực rỡ sáng, trên không vòm trời xanh biếc lấp lánh sao vàng... Cảnh thần tiên này qua đi cũng chẳng tiếc, lòng chỉ mơ ước và nơi bồng lai non nước khác.

Cha lại tỏ ý muốn cho con sang viếng thành Giêrusalem: dĩ nhiên con thích sang kính viếng những nơi thánh địa đã in lốt chân Chúa thuở xưa; song vì du lịch ở chốn khách đày bằng ấy cũng đủ nhọc rồi, con chỉ ước ao ngắm cảnh đẹp trên trời; và để đưa các linh hồn lên nghỉ ngơi thanh nhàn ấy, con muốn được mau chóng bỏ tù mình trong Dòng Kín.

Ôi! Con cảm thấy rằng cho đến ngày được xem thấy cửa ngục hồng phúc ấy mở cho con vào, con còn phải chiến đấu, còn phải đau khổ nữa; nhưng lòng cậy trông vẫn vững vàng, con vẫn hy vọng vào Dòng ngày 25 tháng chạp, ngày lễ Sinh Nhât.

Vừa về đến Lisieux, chúng con vội vã vào thăm nhà Kín trước hết. Cuộc gặp gõ lần ấy thế nào, chắc Mẹ còn nhớ rõ.

Phần con, con đã hoạt động hết sức rồi, con giao phó mặc Mẹ lo liệu. Mẹ liền bảo con viết thư ngay sang Đức Cha trình lại lời Ngài hứa xem thế nào; con đã vâng viết ngay. Thư bỏ trạm rồi, con tưởng chầy kiếp sẽ được tung cánh bay ngay. Nhưng mỗi ngày mỗi ngán! Cánh hồng mong mà chẳng thấy! Lễ Sinh Nhật đến, Chúa Giêsu vẫn còn ngủ. Quả bóng nhỏ Chúa vất xó vẫn còn ở xó, chẳng được một cái nhìn!

Nguồn sầu ứa lên, cơn thảm kéo đến, thật là góm ghê ghê góm! Nhưng Đấng mà lòng chỉ biết thương, biết yêu đã dạy con rằng: đối với một linh hồn có đức tin bằng hạt cải, Người cho làm phép lạ để lòng tin nhỏ hẹp ấy được thêm mạnh mẽ; chí như đối với những bạn thân thiết Chúa, đối với Đức Mẹ, Người lại thử thách lòng tin trước đã, rồi mới làm phép lạ sau.

Nào xưa Chúa đã chẳng để Lazaro chết, dù hai bà Martha và Maria đã cho đến báo tin ông ấy ốm? Nào, trong bữa tiệc cưới thành Cana, Chúa đã chẳng trả lời Đức Mẹ xin giúp chủ nhà: *chưa đến giờ?* Nhưng mà thử xong thì thưởng liền: nước trở nên rượu! Lazaro sống lại!... Nay Chúa cũng xử đãi Têrêsa mọn của Chúa như thế: thử thách rất lâu rồi ban ơn rất hậu.

Thư Đức Cha Hugonin

Ngày Tết năm 1888, Đức Chúa Giêsu lại gởi mừng tuổi con một thánh giá. Mẹ Maria de Gonzague viết thư cho con báo tin rằng đã nhận được thư Đức Cha ngày 28 tháng chạp, ngày lễ các Thánh Anh Hài. Cứ như thư Đức Cha thì con nhận vào Dòng ngay, nhưng nhà Dòng đã định mùa Chay qua mới mở cửa.

Nghĩ đến phải hoãn lâu dường ấy, con không thể cầm nổi nước mắt! Càng nghĩ càng héo hắt: Đã qua luỹ ngoài, lại mắc thành trong, đâu đó trắc trở đã yên, chính tổ lại đuổi chim non!

Ba tháng chờ đợi ấy, ơn Chúa cũng lắm, đau khổ cũng nhiều đã qua đi thế nào?

Trước hết con nghĩ ngay rằng không nên bó buộc mình quá, nên giảm bớt cách sống quá luật phép trước đi cho khuây lòng; nhưng rồi Chúa đã cho con hiểu biết giá trị của thời hạn trì hoãn, nên con lại quyết chí sống nhiệm nhặt và hãm mình nhiều.

Khi nói hãm mình, con không có ý nói những cách hãm mình của các Thánh. Con chẳng dám sánh mình cùng những linh hồn mạnh mẽ đẹp đẽ từ thuở thơ ấu đã phạt mình đánh tội đủ thế đủ cách; phận hèn con chỉ biết hãm mình là bỏ ý riêng, không đôi chối, giúp đáp chị em những việc lặt vặt mà chẳng kể công và ngàn việc nhỏ nhặt khác như vậy.

Bằng cách thi hành những việc không đáng gì đó con sửa soạn để trở nên vị hôn thê Chúa Giêsu.

Thời gian phải chờ đợi mà mong đêm ngày này đã giúp con tiến tới nhiều trên đàng nhân đức, nhất là đức phó mình và đức khiêm nhượng: Có nói cũng chẳng thể nói cho cùng...

Chương VII

Têrêsa vào Dòng Kín

Thứ hai, ngày 9 tháng 4 năm 1888 là ngày con được vào Dòng Kín. Hôm ấy nhà Dòng mới mừng lễ Truyền Tin mùa Chay hoãn lại.

Tối trước ngày biệt ly, toàn thể gia đình họ hàng bà con thân thuộc cùng ngồi quây quần một mâm cơm, con là người ăn bữa sau hết! Trong bữa cơm giã này, đã nói biết bao lời chia biệt não nùng, thương nhớ. Ai ai cũng cố ý gượng vui cho quên sầu, thì ai ai cũng cứ bật miệng ra những lời từ giã thâm thiết quá, đau đớn quá, thành thử lòng càng thêm xót, ruột càng thắt chặt, cảnh biệt ly càng thêm lai láng!...

Sáng ngày sau, lúc còn tinh sương, con đưa mắt nhìn trại Buissonnets, nhìn tổ êm ấm đã nằm bấy lâu lần sau hết rồi bước ra đi về phía Nhà Kín. Những thân tình cốt nhục đã đến hợp mặt lần sau hết tối qua, sáng nay cũng đi xem lễ hết, và ngồi chung quanh con. Khi lên chịu lễ, con nghe lòng sầu bi ai nấy đều nấc nở. Riêng con, con không rơi hạt nước mắt nào; nhưng đến lúc phải đứng lên đi lại phía vào nhà trong, trái tim con rung động mạnh mẽ quá, con đã hỏi mình là giờ chết chăng!

Chao ôi, giây phút quá nghiêm trọng! Lòng đau dường bằng cơn hấp hối. Ai không trải qua, quyết không hiểu ra.

Từ giã bà con thân quyến đoạn, con quỳ xuống trước mặt cha, xin người chúc lành cho con. Cha cũng quỳ xuống vừa chúc lành vừa nức nở khóc, hạt châu lệ tầm tã như mưa. Thật là bức phông ai xem cũng phải chạnh lòng, các Thiên thần nhòm xuống không thể nín cười. *Ông già râu tóc trắng xoá đem con gái đang xuân mơn mởn tế lễ Chúa!*

Khi con vừa bước vào trong, cửa nhà Dòng liền đóng sập lại! Đồng thời các chị yêu dấu chạy đến hôn con âu yếm lắm, rồi cả chị em nhà Dòng cùng đến ôm con mừng rõ chí thiết, ngoài thế gian khó có mối tình thân ái chân thành và yêu thương dường ấy.

Thế là mong đợi đã qua, bao nhiều mong ước đã thành sự thật! Khi ấy linh hồn con cảm thấy bình an thư thái dịu dàng man mác, toả trong khắp mình, không thể nói được. Đã ngót chín năm nay sự bình an ấy hằng vẫn ở

trong mình con, cả những lúc gian truân khổ sở rất mực, lòng con vẫn thấy nhe nhàng bình tĩnh.

Vào nhà Dòng, con thấy mọi cái mọi vui; con ngờ mình đã đi đến một cảnh rừng thanh vắng! Cái phòng nhỏ con ở, càng làm con vui thích.

Nhưng thưa Mẹ, con nhắc lại, hạnh phúc của con đây rất phẳng lặng yên hàn, dường như ngọn gió nam nhẹ đưa chiếc thuyền con lướt trôi trên mặt nước lặng như tờ mà không làm gọn sóng lăn tăn. Vòm trời xanh của con cũng chẳng thấy mảnh mây nào vẫn vơ trôi. A! Gian nan sinh hạnh phúc! Nay con thấy mình được thưởng trọng hậu lắm. Con rất vui mừng khoan khoái mà nhắc lai lời này: "Rày tôi được ở đây cho đến chết!".

Những gian nan đầu tiên

Hạnh phúc của con chẳng như mây toả khói tan, có đấy rồi lại mất đấy, cũng chẳng bày xoá như những sự háo hức buổi đầu. Háo hức! A, Chúa đã thương chẳng để con phải tính háo hức. Trước con đã tưởng tượng nhà Dòng làm sao, rầy con cũng nhận thấy như vậy, không một hãm mình phạt xác nào phép Dòng dạy làm mà con bỡ ngỡ và thưa Mẹ, Mẹ đã biết đấy, khi con mới vào Dòng, con đã giẫm bước phải nhiều chông gai hơn là gặp hoa đẹp.

Trước hết, linh hồn con phải khô khan cay cực như của nuôi mình hằng ngày. Đoạn Chúa để Mẹ Bề trên xử với con rất thẳng nhặt mà chính Người cũng không ngờ. Chẳng lần nào con gặp Người mà không bị một vài lời quở trách. Con nhớ một lần quét nhà để sót màng nhện trong hiên. Người đã trách con trước mặt chị em rằng: "Ai chẳng biết trẻ 15 tuổi đã quét nhà! Thật là tội nghiệp! Thôi, con đi nhặt màng nhện ấy đi, và từ rày phải làm kỹ lưỡng hơn".

Thoảng hoặc khi có việc phải lên Người từng giờ, con cũng bị mắng hầu cả giờ, nhưng cái khổ ấy chưa bằng cái khổ con không biết cách phải sửa mình làm sao, thí dụ: sửa tính chậm chạp, sửa thói ít nhiệt thành trong các việc phải làm.

Một ngày kia, con đã nghĩ có khi Người muốn con dùng những giờ thong dong mà con thường đọc kinh để làm việc chẳng nên con cứ cắm đầu ngồi khâu vá, chẳng ngắng mặt lên chút nào, cũng chẳng để ai biết, con chỉ cốt ở sao cho trung thành như tôi ngay con thảo, con chỉ muốn làm việc để một mình Chúa biết.

Trong kỳ thử, chiều nào cũng tư rưỡi, Mẹ coi nhà tập sai con ra vườn làm cỏ, làm cỏ thì khó gì, nhưng cái khó cho con là ra được tới vườn, hầu như lần nào cũng gặp Mẹ Maria de Gonzague ở lối đi. Một lần Người trách con rằng:

- Thế thì trẻ này không làm gì à? Tập tành chi mà ngày nào cũng phải cho đi chơi thế này!

ấy trong bất cứ việc gì, Người cũng xử với con như thế.

Ôi! Mẹ yêu dấu, con phải đội ơn Chúa dường nào! Người đã thương cho con được giáo huấn một cách rất nghiêm khắc, rất quý hoá! Đó là ơn vô giá! Giả như con được chiều chuộng như quý vật trong nhà Dòng theo như người đời nghĩ, thì làm sao? Có lẽ con không còn biết nhìn nhận các Bề trên là kẻ thay mặt Chúa, một trông như người thường, và chút công phu giữ lòng son sẻ bấy lâu ở thế gian, khéo đã phải vương vấn trong chốn viện tu cũng chửa biết chừng! Phúc cho con! Tai nạn ấy, con đã được đề phòng rất chu đáo.

Con có thể nói đừng kể những ưu tư trầm phiền vừa kể, còn nhiều nỗi gian nan cay cực hơn nữa, sự đau khổ đã bắt tay con ngay từ lúc bước chân vào Dòng, nhưng càng gian nan, lòng con càng ham chịu khó, càng phải uống chén đắng, lòng mến Chúa càng thấy ngon ngọt. Lập trường mà con quyết thi hành trong Dòng Kín, con đã cung khai trong bản dự án đại thể thảo sẵn trước ngày lễ Khấn rằng:

"Tôi vào Dòng để lo cho kẻ tội lỗi ăn năn trở lại, nhất là cầu nguyện nhiều cho hàng Giáo sĩ nên tron lành thánh thiên!".

Khi ai muốn đạt tới đích kỳ vọng, dĩ nhiên người ấy phải dùng phương thế. Đức Chúa Giêsu đã cho con biết phương thế cứu vãn các linh hồn là Thánh giá, cho nên càng gặp nhiều Thánh giá, lòng ái mộ chịu đau khổ của con càng thêm nồng nàn hăng hái. Trong 5 năm vừa qua, con đã bước đi đường ấy, con đi thì con biết, chó chẳng ai biết con đi. Ấy chính là một hoa mọn mọc nơi xó xỉnh chẳng ai thèm để ý mà con muốn dâng tiến Chúa đấy. Hoa mọn này có chút hương thơm nào, chỉ bốc theo đường thẳng lên trời thôi.

Con vào Dòng mới được hai tháng, Cha Pichon Dòng Tên đã phải ngạc nhiên về cách Chúa hoạt động trong linh hồn con. Cha tin tưởng vào lòng sốt sắng ngây thơ của con, và đường lối rất êm dịu con đi. Giả như khi ấy con biết cởi mở tâm hồn cùng người cách dễ dàng, hẳn là lòng con đã được an ủi

biết chừng nào! Tuy nhiên con đã được xưng tội chung với cha một lần, lần ấy cha bảo con rằng:

- Cha xin nói trước mặt Chúa, trước mặt Đức Mẹ Đồng Trinh, các Thiên thần và các Thánh Nam Nữ rằng: Con chưa phạm tội trọng nào bao giờ, con hãy đội ơn Chúa vì ơn rất trọng ấy, thật chẳng phải bởi công lênh con".

Ôi! Con vẫn tin tưởng thế, con chẳng có công lênh gì, lại còn hèn sức yếu đuối là khác, lòng con duy chỉ có đầy sự nặng nghĩa tri âm mà thôi. Xưa nay con những lo sợ hoặc đã làm hoen ố áo trắng sạch phép Rửa tội, rày thấy chính miệng Đấng chỉ dẫn linh hồn vừa *thông thái, vừa nhân đức như Mẹ Thánh Têrêsa ước ao,* phân phô cho thế, con nghe như chính Chúa phán. Cha lại bảo con rằng:

- Hõi con, con hãy lấy Chúa làm Bề Trên, làm Thầy dạy, coi sóc con hằng ngày.

Chính thế. Đức Chúa Giêsu chẳng những là Bề Trên là Thầy lại là *Cha linh hồn con nữa.* Nhưng không vì đó mà con nói như mình chẳng muốn tỏ linh hồn cho các Bề Trên biết đâu. Trái lại, con chẳng giấu giếm gì sự thể linh hồn con, con vẫn mở lòng con như cuốn sách mở để các Bề Trên xem xét.

Mẹ coi sóc chúng con hồi ấy, đáng là vị đấng Thánh, là kiểu mẫu cụ thể về chị em Dòng Kín đời xưa. Con không lìa Người lúc nào, vì hằng được tập việc với Người. Lòng tốt Người đối với con thật không thể nói hết, con yêu mến Người lắm, kính phục lắm, nhưng linh hồn con không cởi mở được. Khi ấy con chẳng biết bày tỏ linh hồn làm sao, muốn nói mà nói không ra, nên việc chỉ dẫn linh hồn con đã thành một hình khổ, một ách nặng.

Có một mẹ như hiểu thấu nỗi lòng con, ngày kia đang buổi chơi, bảo con rằng:

- Con ơi! Xem ý ra con chẳng có gì đáng tỏ cùng các Bề Trên.
- Thưa Mẹ, sao Mẹ lại nghĩ thế?
- Mẹ thấy linh hồn con đơn sơ lắm mà sau này nên trọn lành, con cũng sẽ đơn sơ hơn nữa! Người ta càng gần Chúa, càng hoá đơn sơ.

Lời Mẹ nói rất phải. Tuy sự khó cởi mở tâm hồn là bởi tính nết đơn sơ con thật, nhưng bấy giờ con rất lấy làm khó chịu. Ngày nay, sự đơn sơ vẫn còn, mà sư tỏ bày tâm tình tư tưởng, con cảm thấy dễ dàng hơn nhiều.

Con đã nói Chúa Giêsu là Cha linh hồn con. Khi cha Pichon vừa mới nhận việc coi sóc linh hồn con, thì Bề Trên lại sai người sang Canada, thành thử mỗi năm con chỉ còn được một lá thư người gởi cho con. Hoa mọn giồng trên núi Carmel, nay lại hướng về Cha Cả các linh hồn, chớm nở dưới bóng rợp cây Thánh giá, lấy nước mắt và máu cứu chuộc làm sương sa mát mẻ, lấy Thánh nhan Chúa làm mặt trời giãi ánh chiếu.

Thưa Mẹ, trong hồi đó, nhờ Mẹ chỉ giáo, con mới biết những kho tàng châu báu tích chưa nơi Thánh nhan Chúa. Mẹ đã vào Dòng trước ba em, Mẹ cũng hiểu trước ba em những mầu nhiệm về tình yêu thắm thiết ẩn hiện trên Thánh nhan Bạn Cực Thánh. Mẹ đem phân phát những lĩnh hội ấy cho các em, làm Têrêsa hiểu được thấm thía, hiểu hơn bao giờ, cái vinh hiển nào là vinh hiển thât.

Đấng mà nước Người trị không phải là thế gian ³⁸, đã cho con hiểu biết chỉ có một vinh hiển đáng thèm, đáng tranh đua cho kỳ được *sự ái mộ được ẩn tích mai danh được khinh thường coi rẻ ³⁹*, lấy sự tự hạ làm vui thích. Ôi! Cũng như Nhan Thánh Chúa, *con ước ao được che mặt cho kín, thế gian đừng ai nhân biết con ⁴⁰*. Con khao khát được quên mình cho hẳn.

Ôi! Đường Chúa dắt con đi hằng ngày lân ái dường nào! Người chẳng mở lòng ao ước gì mà chẳng ban, bởi đó chén cay đắng Người trao cho uống, con vẫn cảm thấy dịu ngọt ngon lành.

Cuối tháng 5 năm 1888, sau lễ khấn của chị Marie, chị cả, mà Têrêsa, em út được hân hoan đội mũ hoa ngày chị kết ngãi trao duyên với Chúa, thì ở nhà lại phải sự khó nặng. Từ khi cha ngã bệnh bại thân lần thứ nhất, chúng con đã nghiệm thấy cha dễ nhọc lắm. Trong cuộc hành trình Rôma, nhiều lần trong sắc mặt cha, chúng con cũng biết cha mệt mã và đau đớn trong mình. Nhưng còn điều này làm con cảm động nhất, là thấy cha tấn bộ lạ lùng trên đường nhân đức, tính tự nhiên cha rất nóng mà cha đã cầm hãm như thường, cha rất thản nhiên nhìn sư thế vật lôn, cuộc đời đổi thay!

Thưa Me, tiên đây con kể một nhân đức của cha:

Trong cuộc hành trình Rôma, đối với hành khách những ngày đêm nằm ngồi trên xe xem ra lâu dài lắm, dĩ nhiên hành khách sốt ruột, rồi thở dài ra đánh, rồi cãi lẫy nhau. Một hôm, họ mời chúng con chơi: chúng con đã

³⁸ Joa XVIII,36

³⁹ Imit I,II-3

⁴⁰ Is LIII,3

kiến nói rằng không quen chơi mấy. Với chúng con, ngày đêm vẫn như thường, dài gì đâu, đứng mà ngắm cảnh trời đất phong quang đẹp đẽ hằng bày xoá trước mặt, có khi còn cho vắn là khác. Khách mời chơi không được, tỏ bộ bất bình, cha phải can thiệp ngay, người bình tĩnh nói năng ôn tồn bênh đỡ chúng con, lại nói như để họ nghe thấy rằng đi viếng Thánh địa mà để giờ đọc kinh chẳng thừa bao giờ.

Trong đám chơi, một kẻ đã quên sự kính trọng người bạc đầu không suy nghĩ, nói mia mai ngay rằng:

- May, đời này không sẵn Phariseo mấy!.

Cha không đối lại một lời, cứ điềm đạm vui vẻ, rồi sau tìm dịp bắt tay người ấy chuyện trò tử tế, dường như không nghe thấy lời nói khích bác khi nãy, hay có nghe mà đã quên.

Vả lại, thưa Mẹ, tấm lòng độ lượng hay tha thứ của cha, chẳng phải là trường hợp này mới thấy. Theo lời Mẹ và các người quen biết cha nói, chẳng khi nào cha nói lời gì phạm đến đức yêu thương.

Nhân đức tin và lòng đại lượng của cha hằng ngát mùi thơm trong mọi trường hợp bất trắc. Đây con nhớ mấy lời cha than thở cùng một bạn thân khi nói chuyện việc con vào Dòng:

"Têrêsa công chúa nhỏ của tôi đã vào Dòng sáng hôm qua! Chỉ có Chúa mới có thể đòi tôi dâng của lễ ấy. Nhưng Chúa cũng thương tôi lắm, trong lúc ruột đau rơi lê, lòng vẫn tràn đầy vui vẻ!".

Với một tôi trung con thảo thể ấy, phải có một phần thưởng cân xứng lòng nhân đức, chính cha đã xin Chúa ban cho cha phần thưởng trọng đó. Mẹ ôi! Chắc Mẹ còn nhớ, hôm cha đến thăm lần ấy, cha đã nói gì!

"Các con cha hỡi, cha vừa ở Alençon về. Trong đền thờ Đức Mẹ ở Alençon, cha đã được nhiều ơn cả thể, an ủi lòng lắm, cha đã than thở cùng Chúa rằng: 'Lạy Chúa, quá đủ rồi! Lòng tôi vui sướng quá, tôi không thể lên thiên đàng thế này được, tôi muốn chịu khó vì Chúa một chút. Rồi tôi dâng mình tôi làm...".

Tiếng của lễ cha không dám nói ra lời trước mặt các con, cha chỉ hơi nhích môi, nhưng các con yêu dấu cha cũng thừa hiểu!

Thưa Mẹ, xin Mẹ hồi tưởng nỗi lòng trầm uất, cay đắng, đau đớn lúc ấy! Những kỷ niệm xé ruột ấy, con xin miễn kể ra đây...

Lễ hỏi thiêng liêng

Kỳ này con sắp được mặc áo Dòng rồi. Đức Cha đã định vào ngày 10 tháng 1. Thật không ai ngờ kỳ đó cha lại được khỏi bệnh lần thứ hai. Phỉ lòng mong đợi, và đẹp đẽ thay ngày lễ Mặc áo! Ngày vui mừng ấy chẳng thiếu sót gì, *tuyết trời cũng rơi mừng!*

Thưa Mẹ, con có tính thích tuyết. Khi còn nhỏ, thấy tuyết trắng, con rất thích. Lý do lòng vui thích đó, có lẽ là vì thân hoa mọn này đã nở vào tiết đông: Vừa mở mắt chào đời, đã thấy đời mặc áo tuyết trắng. Nhân đó, con mới ước ao trong ngày mặc áo Dòng được xem cảnh thiên nhiên cũng tô điểm màu trắng như con.

Nhưng chiều ngày áp lễ, bỗng dưng khí trời dịu lại, ấm áp như mùa xuân, làm con không còn hy vọng sáng mai có tuyết nữa. Sáng mai tức là 10 tháng 1, trời vẫn ấm, không thay đổi gì! Thấy vậy, con đã bỏ ngay lòng ao ước ngây thơ không thể thực hiện kia và bước ra nhà ngoài.

Cha đã đứng đợi ngoài cửa, thấy con ra, liền tới lại bên con, rơm rớm nước mắt, ôm con vào lòng kêu lên:

"A! Công chúa nhỏ tôi đây rồi!".

Đoạn cha để tay cho con bám, hai cha con trịnh trọng bước vào nhà nguyên.

A, ngày ấy là lễ khải hoàn sau hết của cha ở dưới đất! Được bao nhiêu con, cha đã tế lễ Chúa tất cả, cả gia đình đã thuộc về Chúa. Chị Céline cũng đã trình cha ý kiến mai ngày sẽ xin vào Dòng Kín. Cha đã hết sức vui mừng trả lời:

"Hỡi con, hãy theo cha! Cha con cùng đến nhà thờ trước Mình Thánh Chúa, lạy tạ ơn Chúa đã thương nhà ta lắm, đã ban cho cha vinh dự là kén chọn tất cả chúng con làm bạn trăm năm. Người thương cha thế, thật là cho cha một vinh dự rất lớn. Nếu cha còn gì quý hơn quyết là cha dâng tiến Chúa".

Cái gì quý hơn đó, chỉ có thể là chính thân già của cha nữa thôi. Chúa đã nhận cha như một lễ vật toàn thiện. Người đã lọc luyện cha *như lửa luyện vàng, đã công nhận cha là của lễ xứng đáng* ⁴¹.

Khi các lễ phép bên ngoài cử hành đã xong, con liền tiến vào nhà trong, đồng thời Đức Cha xướng hát kinh *Te Deum.* Một cha vôi vàng nhắc

⁴¹ Sap III,6

Đức Cha kinh *Te Deum* chỉ hát khi làm lễ Khấn; nhưng vì đang sốt sắng Đức Cha cứ hát cho rồi.

Bước vào nhà trong, trước hết mắt con nhìn lên tượng Chúa Hài Đồng mim cười đứng giữa muôn hoa và nến sáng. Rồi nhìn ra sân, *con thấy sân đầy tuyết*. Chao ôi! Chúa Giêsu chiều con quá! Vị hôn thê Chúa muốn gì cũng cho, muốn tuyết được tuyết! Trong nhân loại, một người quyền phép mấy mặc lòng, hỏi có thể khiến trời rơi tuyết dù một nắm cỏn con thôi để đẹp lòng người yêu của mình được chăng?

Sáng ấy, ai thấy tuyết sa cũng ngắn lạ, coi như một điều gì đó, và rồi những người biết được lòng ước ao của con, thường hay nói hôm con mặc áo có *phép lạ nhỏ*, lại cho cái tính thích tuyết của con là một tính tình ngộ nghĩnh... Càng hay! Có ngộ nghĩnh thế mới càng tỏ rõ cái lòng yêu chiều quá đỗi của Bạn các kẻ đồng trinh, của Đấng ưa thích những bông huệ trắng như tuyết.

Xong lễ, Đức Cha vào nhà trong tỏ tình yêu quý con như người cha trước mặt nhiều thầy cả theo hầu; Đức Cha đã nhắc lại việc con đến thăm người ở tỉnh Bayeux, việc con đi Rôma xin phép Toà Thánh, cả câu chuyện uốn tóc! Người đặt hai tay lên con mon trớn yêu đương một lúc. Trong phút được yêu ấy, con liên tưởng tới ngày sẽ được chính tay Chúa mơn trớn, yêu quý trước mặt thần thánh trên trời, thì lòng càng dịu dàng êm ái quá, không lẽ nói được. Sự an ủi ngọt ngào này, với con đã dịu dàng như được nếm trước phúc thiên đàng.

Nỗi lòng cực

Con vừa nói ngày 10 tháng 1 là lễ khải hoàn của cha: con so sánh với ngày Chúa nhật lễ Lá, quân Giudêu rước mừng Chúa vào thành Giêrusalem cách trọng thể. Cũng như tình cảnh Chúa, cha qua được một ngày vinh hiển liền tiếp đến ngày thương khó; và như cuộc Tử nạn Chúa Giêsu, đã đâm gan xé ruột Đức Mẹ thể nào, lòng chúng con cũng phải tan nát thể ấy vì những thương tích những cơ cực người yêu quý nhất đời của chúng con phải chịu.

Con nhớ hồi tháng 6 năm 1888, - đang khi lo cha mắc chứng bệnh đau $6c-\cos c$ ó nói lời này làm Mẹ nhà Tập phải bỡ ngỡ:

- Thưa Mẹ, con đau đón lắm, nhưng con cảm thấy mình còn thể chịu đau đón hơn!

Lúc ấy con đã nghĩ đâu đến cơn gian nan đang chờ đợi. Con không biết rằng sau ngày con mặc áo một tháng, ngày 12 tháng 2 — cha yêu dấu phải uống một chén quá đắng... phải đến điều trị ở nhà dưỡng bệnh! Ôi, lúc này chẳng còn nói được mình còn thể, chịu đau đớn hơn nữa! Lời lẽ không thể diễn tả nỗi lòng cực này! Con cũng chẳng muốn thử viết làm gì...

Sau này ở trên trời, chị em ta cùng nhau ôn lại những ngày u uất trầm phiền ấy của khách địa.

Thật, ba năm đau khổ cha đã chịu, cao quý lắm, đã làm ích cho con cha rất nhiều. Nếu phải đổi ba năm đau khổ ấy lấy những giờ nguyện gẫm cao siêu ngất trí, con nhất định không đổi. Đứng trước kho tàng vô giá ấy, lòng tri ân của con chỉ biết kêu lên:

"Lạy Chúa, chúng con ngợi khen Chúa vì những năm ân nghĩa mà chúng con đã được trải qua trong đau khổ".42.

Ôi Mẹ yêu dấu, Thánh giá cay đắng, nặng nề mà chúng ta vác đây quý trọng dường nào! Êm dịu biết bao! Được vác, trái tim chúng ta chỉ biết rung lên và vang ra những tiếng lòng tri ân tri nghĩa. Trên nẻo trọn lành, chúng ta không còn rón rén từng bước, chúng ta đã vùng chạy, đã tung cánh bay...



Trong giai đoạn này, hai chị Léonie và Céline, tuy còn phải sống giữa thế gian, nhưng chẳng còn là người thế gian nữa. Những lá thư hai chị viết cho con, nhuộm đẫm mùi Dòng, mùi muốn đi tu mặc dầu còn đang nhẫn nại chờ đợi.

Với chị Céline yêu dấu mà con phải xa cách, không được gặp gỡ, tưởng chị một nơi em một ngã là hết trò hết chuyện, mà không, bức phên sắt nghiêm nghị của nhà Dòng càng thu hút mạnh mẽ hai chị em chúng con lại làm một: Một tư tưởng, một nguyện vọng, một tình yêu thắm thiết Chúa Giêsu, yêu thắm thiết các linh hồn. Không khi nào có một lời chuyện đời pha vào chuyện hai chị em chúng con. Cũng như xưa còn chung sống ở trại Suissonnets hai chị em chẳng còn lấy mắt mà nhìn, một lấy lòng mà suy, hai tâm hồn chắp cánh đua bay tít trên không gian, bay vượt thời gian, và để bay cho tới cõi phúc trường sinh, hai chúng con đã ý hiệp tâm đồng chọn đau khổ, khinh chê ở thế gian làm phương pháp, làm đôi cánh.

-

⁴² PS LXXXIX,15

Lòng ước ao chịu đau khổ, thật đã được phỉ nguyện. Nhưng con vẫn còn ước ao chịu đau khổ thêm, không giảm bớt phân ly. Hễ lòng càng đầy muôn sự trầm phiền, tâm hồn lại càng thông phần tân khổ. Sự khô khan tâm hồn con mỗi ngày một thêm: Trên trời dưới đất chẳng còn thấy chi an ủi, ủi an, sự gian nan như nước vỡ bờ, tràn vào lai láng tâm hồn, quả nhiên cầu được ước thấy mà cũng quả nhiên con cảm thấy được thoả thuê sung sướng hơn moi loài.

ấy là tình cảm tâm hồn con trong thời hạn làm vị hôn thê của Chúa. Ôi! Lâu chi lắm cho mỏi lòng mong đợi! Hết năm Tập, Mẹ Bề Trên lại bảo con đừng nghĩ đến việc khấn nữa: *Cha Bề Trên nhất định chưa cho khấn, phải đợi thêm 8 tháng!*

Mới đầu, con lấy làm khó chịu quá; nhưng rồi ơn Chúa trấn tĩnh tâm hồn ngay.

Trong kỳ hoãn này, con đã dùng sách *Nền tảng đòi sống thiêng liêng* của Cha Surin soạn làm sách gẫm. Một ngày đang suy gẫm, con nhận ra rằng lòng quá mong ước được khấn đó có pha mùi tự ái nhiều; con đã giao hẹn mình là *đồ chơi nhỏ* để an ủi và mua vui cho Chúa, lẽ ra chẳng nên ép Chúa theo ý con. Đàng khác con lại nghĩ trong ngày lễ cưới, vị hôn thê nếu không tô điểm xinh đẹp, không ăn vận lịch sự tử tế, không thể vừa lòng đẹp ý chồng đâu. Mà con đối với Bạn Thánh, con chưa có lo sắm gì hết, cho nên con đã trần tình cùng Chúa rằng:

"Lạy Chúa! Con không vội xin khấn nữa; con vui lòng đợi đến ngày Chúa muốn. Con chỉ không thể chịu được vì tại lỗi con mà ngày hợp hôn cùng Chúa phải hoãn. Từ nay con quyết cố gắng lo liệu may sắm một áo rất đẹp, rất sang, đính nhiều hạt kim cương, nhiều ngọc trai quý giá; con tin chắc một khi áo cưới đã đẹp đẽ vừa ý Chúa, sẽ chẳng còn gì ngăn trở được cuộc thành hôn nữa".

Con đã hăng hái bắt tay vào việc ngay. Sau khi mặc áo, Chúa đã soi cho con hiểu thấu nhiều lẽ cao sâu trên đường trọn lành theo đấng bậc tu, nhất là về lời khấn đức khó khăn. Hồi con ở nhà Tập con có tính ưa dùng những đồ gọn gàng sạch sẽ, và cần dùng gì thì muốn có ngay, Chúa cũng làm thinh cho vậy, vì Người chẳng muốn tỏ thánh ý Người cho các linh hồn biết hết trong một lúc, Người thường soi sáng dần dà mỗi khi một ít.

Từ khi bắt đầu tập sống thiêng liêng, vào quãng 13, 14 tuổi, con đã tự vấn không biết sau này nên cơ đồ gì, vì đàng trọn lành con thấy mình không thể hiểu hơn được nữa. Nhưng chẳng mấy chốc, con đã nhận ra đàng trọn lành càng tiến càng thấy xa. Bởi vậy chẳng những con bình tâm trông mình kém cỏi, con còn vui mừng là khác.

Thắng lợi đầu tiên

Con trở lại câu chuyện những bài học Chúa dạy con.

Bữa tối kia lúc đọc kinh đoạn, con tìm cái đèn con vẫn để trên bệ mà chẳng thấy; là giờ im lặng, không thể hỏi han ai được. Con nghĩ thầm hẳn có chị nào lấy lẫn đèn của con về dùng. Nhầm mà để người ta phải chịu tối cả giờ làm sao? Lại là tối định làm nhiều việc!

Phải mà khi ấy, Chúa chẳng ban ơn soi sáng bề trong, có lẽ con đã phàn nàn lắm; nhưng vì có ơn Chúa, chẳng những con đã không buồn bực, lại coi mình là có phúc ở chỗ đó. Con suy rằng để giữ đức khó khăn cho trọn, chẳng những phải vui lòng chịu thiếu thốn những cái viễn dụng mà thôi đâu, lại cả những vật thiết dụng cũng phải vui lòng chịu thiếu thốn nữa. Tối ấy, bề ngoài tối tăm u ám thật, nhưng linh hồn được ơn Chúa chiếu soi rạng rỡ lắm.

Từ đó về sau, con mới được thật lòng yêu dùng những vật dụng thô kệch sứt mẻ, xấu xí, bởi vậy lần kia con thấy chẳng còn được dùng cái bình thanh cảnh con vẫn dùng trước, một phải dùng cái bình thô kệch mẻ sứt, con đã cảm thấy vui thích trong mình. Con cũng đã cố gắng giữ đừng bao giờ chữa mình điều gì, thật hồi ấy con lấy điều này làm khó khăn lắm, nhất là đối với Mẹ nhà Tập mà xưa nay con chẳng giấu giếm gì hết.

Cuộc thắng lợi đầu tiên của con tuy không to tát, nhưng con đã phải rất khó nhọc.

Một hôm, chẳng biết chị nào đem để cái bình đằng sau cửa sổ bình thấy đã vỡ, Mẹ nhà Tập ngờ là con để vương đấy mà vỡ, đã mắng con *rầy đi phải biết làm cho ý tứ hơn, chẳng ngăn nắp gì hết.* Rồi Mẹ khó chịu. Con chẳng thưa lại lời nào, một cúi xuống hôn đất và hứa về sau sẽ giữ ngăn nắp hơn.

Cũng tại con ít nhân đức, cho nên mới làm chút việc nhỏ mọn ấy về nhân đức, đã lấy làm vất vả khó nhọc và phải nghĩ đến điều: ngày phán xét mọi sự sẽ được bày tỏ minh bạch.

Con đã chú ý điều này nhất: *tập làm những việc nhân đức kín đáo;* chẳng hạn, khăn áo chị em bỏ tung, con gấp lại gọn gàng hộ. Con hằng kiếm dịp giúp đỡ chị em phương này ngã khác. Con cũng ưa thích sự hãm mình đánh tội, song chẳng được phép làm gì cho thoả. Bề trên chi cho phép con một điều: *giết chết lòng tự ái trong mình.* Việc hãm mình này đã tấn ích cho linh hồn con nhiều lắm, hơn cả những việc hãm mình đánh phạt tội phạt xác.

Tuy nhiên, Đức Mẹ cũng trợ cấp con nhiều trong việc may sắm áo cưới cho linh hồn. Khi áo tân hôn vừa may xong, bao nhiêu trúc trắc ngăn trở liền biến hết, và ngày lễ Khấn của con đã nhất định vào ngày 8 tháng 9 năm 1890.

Tất cả những tâm sự con vừa tóm tắt kể ra, đáng lẽ phải có bao nhiêu trang viết nữa mới vừa, song những trang viết ấy sẽ chẳng được đọc ở thế gian.

Chương VIII

Lễ cưới thiêng liêng

Thưa Mẹ, con kể đây việc cấm phòng dọn mình khấn?

Thật tâm hồn con không được một chút an ủi, lòng phải lạnh lẽo khô khan như đất ruộng khô khan nẻ nứt, đã hơi nản lòng thối chí. Chúa Giêsu cứ làm thinh như ngủ trong thuyền nhỏ này. Ôi, con thấy ít tâm hồn để Chúa nghỉ yên nơi mình! Thấy cực trọng đã phải mệt nhọc lắm vì hoạt động tấn ích cho các tâm hồn, hay lợi dụng con để nghỉ ngơi. Có lẽ mãi đến ngày con về cấm phòng đời đời trên quê thật, Chúa mới thức dậy, dầu vậy cũng chẳng khó chịu, con lại vui khoái là khác.

Sự thật, con chưa thánh thiện gì hết, tâm trạng trên đây là một chứng có. Chẳng nhẽ con mừng vì thấy mình khô khan, một phải lo buồn vì mình kém lòng sốt sắng làm tôi Chúa cho phải đạo tôi trung con thảo. Nhưng không, con vẫn không buồn vì khô khan, không buồn vì hay ngủ gật trong giờ nguyện gẫm và cám ơn. Con suy rằng cha mẹ yêu con thì khi con thức cũng yêu, khi con ngủ cũng quý. Thầy thuốc muốn mổ xẻ, lại cần làm bệnh nhân ngủ đi đã là khác. Hơn nữa, Chúa biết sự giòn mỏng yếu đuối của ta. *Người hằng nhớ ta chỉ là bùn bụi.*

Tuần phòng dọn mình khấn cũng như các tuần phòng về sau, con khô khan quá. Chỉ được điều này là những cách thức làm đẹp lòng Chúa và thi hành nhân đức, tự nhiên con am hiểu được rõ ràng. Nhiều lần con nghiệm thấy Chúa không muốn con tích trữ của ăn, Người nuôi con bằng của ăn mới luôn, một khi cần, con thấy có ngay trong tâm hồn, có mà không hiểu được từ đâu đem lại. Con chỉ tin là Chúa ngự kín trong lòng con, ở đó, Người hoạt động cách bí mật, Người muốn gì thì giục giã con làm ngay cái ấy.

⁴³ PS CII,15

Mấy giờ trước lễ khấn, con đã nhận được từ Rôma, phép lành Đức Thánh Cha ban, do thầy Frère Siméon chuyển tới. Phép lành quý báu này hẳn đã phấn chấn lòng con rất nhiều, đã trợ giúp con trải qua những giông tố dữ dội của kiếp phù sinh.

Trong đêm trước ngày Khấn, thường tình ai ai cũng thấy lòng mình rạo rực êm dịu ngọt ngào, thế mà sáng ấy, bỗng dưng ơn kêu gọi của con đã biến thành giấc mộng hão huyền, một chiêm bao dông dài! Thằng quỷ, chắc chắn là nó, cám dỗ con rằng tu gì được mà tu, chỉ lừa dối các đấng Bề Trên để bước đi con đường Chúa không gọi!

Giờ phút ấy, tâm hồn con u mù tăm tối quá, chẳng còn biết hiểu làm sao, chỉ nghĩ quẩn quanh rằng không có ơn kêu gọi vào Dòng, hẳn là phải trở về thế gian!

Tả sao hết nỗi lòng đau đớn! Cơn bối rối ấy biết xoay xở thế nào! Cơn liền quyết chỉ đi bày tỏ cơn cám dỗ cho Mẹ coi sóc biết, con trình Người ra nhà nguyện, và lo lắng bối rối, con kể lể tình cảnh tâm hồn cho Người nghe. May quá! Người trông thấy rõ sự thể tâm hồn con hơn con, Người tủm tím cười khuyên con cứ giữ vững ơn Chúa gọi.

Thằng quỷ ngốc kia, thấy con đã hạ mình đi tố giác mưu gian sâu độc của nó, nó cút thẳng cẳng. Chủ ý nó là muốn ngăn trở con đừng tỏ nỗi lòng, lòng băn khoăn nghi ngờ ấy để dần dà lôi con vào dò lưới nó. Nhưng cun cút lại vụt vào lưng: Chính nó lại bị con phản tấn công và để giữ lòng khiêm nhượng cho trọn, con cũng đã kể việc tâm hồn đó cho Mẹ Bề Trên biết. Người đã an ủi con và chấm hết mọi nghi ngờ.



Từ sáng mồng 8 tháng 9, sự bình an như nước sông tràn vào tâm hồn con, làm con thư sướng mát mẻ quá trí khôn lường. Trong khi an sướng ấy, con đã tuyên thệ những lời khấn. Ôi! Còn ơn nào mà con đã chẳng cầu xin trong giờ phút ấy! Con thấy mình như bà Hoàng, và nhân danh bà Hoàng con đã tâu xin Vua Cả mọi ơn lành cho cả dân Người trị, xin đại xá cho những phần tử vô nhân bạc nghĩa. Con không quên sóc ai. Con đã ước ao chớ gì ngày đó, bao nhiều người tội lỗi trở lại hết, chớ gì trong luyện ngục không còn một linh hồn nào phải cầm tù.

Còn những ơn riêng con muốn xin cho con, con đã viết vào giấy đặt trên ngực nơi trái tim như sau:

- Lạy Đức Chúa Giêsu là Bạn Thánh lòng con yêu mến, xin Chúa đừng để áo trắng sạch đã ban cho con khi chịu phép rửa tội phải hoen ố! Thà Chúa cất con về chẳng thà để con sống ở thế gian mà linh hồn phải nhọ chỉ vì cả lòng phạm một lỗi mọn. Xin Chúa cho con chỉ tìm và gặp một mình Chúa! xin cho muôn vật trở nên không trước mắt con và con là không trước mắt muôn vật! Xin Chúa đừng để một nhân vật nào dưới đất làm mất sự bình an trong lòng con bao giờ.

Lạy Đức Chúa Giêsu, con tha thiết xin Chúa ban cho con được sự bình an!... Sự bình an và nhất là lòng kính mến Chúa vô cùng vô tận. Ở Giêsu cực thánh! Chó chi con được chết vì lòng kính mến Chúa! Xin Chúa ban cho lòng con chịu mọi nỗi tân toan cơ cực, hay là cho xác con được chịu mọi giống khổ hình độc dữ vì lòng mến Chúa. Hay phải hơn, xin Chúa ban cho cả xác lẫn hồn con được chịu khổ cực vì Chúa đến nỗi chết!

Nguyện xin Chúa ban ơn cho con giữ vuông tròn mọi điều đã dốc lòng, xin cho hết thảy bỏ quên con, giày đạp con dưới chân như giống hèn, như hạt cát.

Hõi Chúa là bạn chí thiết tâm hồn con, con phó dâng mình con cho Chúa, để Chúa làm hoàn tất ý Chúa nơi mình con, hầu chẳng còn gì có thể làm ngăn trở được.

Chiều ngày lễ Khấn, con đã hạ mũ hoa hường đội đầu xuống và đặt dưới chân Đức Mẹ Đồng Trinh theo lệ Dòng, lòng vẫn hoan hỉ, con nhận thấy thời gian qua mà hạnh phúc chẳng mất...

Lễ Sinh Nhật Đức Mẹ. Đẹp đẽ quá, ngày đó lại là chính ngày con đã kết ngãi trao duyên cùng Chúa! Chẳng khác gì Đức Mẹ Đồng Trinh dâng con là hoa mọn cho Chúa Hài Đồng Giêsu. Trong ngày ấy, mọi sự mọi nhỏ mọn, trừ những ơn Chúa ban và sự bình an; sự vui mừng lúc tối đứng ngoài sân, ngắng mặt ngắm nền trời muôn sao nhấp nhánh, đẹp đẽ và tư lự rồi đây mình sẽ được bay lên đó, lên hợp hoan với Bạn Thánh giữa biển phúc lạc vô cùng.

Lễ đội lúp

Lễ đội Lúp vào ngày 14. Lễ này buồn, nước mắt chảy nhiều! Phần thì cha ốm nặng không thể đến chúc lành cho công chúa người, phần thì Đức Cha Hugonin chủ toạ lễ ấy, khi lễ sắp cử hành lại báo tin ngăn trở không sang được!

Và còn bao bất trắc khác thành thử lễ tẻ ngắt, cái gì cũng nhuốm màu buồn rời rơi...

Nhưng vậy, lòng con vẫn bình an, sự bình an như chìm ở đáy chén cay đắng, con cố uống vào bao giờ cũng thấy.

Hôm ấy con không giữ nổi nước mắt... và cũng không hiểu lý do những hạt nước mắt ấy!... Trước đây nhiều lần phải cực gấp bội con cũng chẳng khóc! Những lần ấy mà cầm mình được hẳn là vì có ơn mạnh mẽ Chúa xuống cho, nhưng lần này Chúa để mặc sức riêng con, với sức mong manh yếu ớt, chiu chẳng nổi, con đã phải khóc.

Sau lễ đội Lúp 8 ngày, cô Jeanne là chị họ cưới ông bác sĩ Néele, đã đến thăm nhà Dòng, cô nói chuyện cách thức mình đã chiều đãi chồng mới cưới. Con nghe câu chuyện, lòng khấp khởi quá. Con đã định tâm: "Quyết không chịu thua người đàn bà thế gian cách chiều đãi chồng nay còn mai mất, hơn mình chiều đãi Chúa Giêsu là Ban chí thiết!".

Khi ấy trái tim con nóng lên vì cảm hứng mới, con quyết chí cố gắng hơn trước trong mọi việc để đẹp lòng Bạn Thánh, để thoả lòng Vua Cả đã thương chọn con làm bạn trăm năm.

Khi con đọc giấy mời đi ăn cưới của cô, con cũng bắt chước làm chơi một giấy mời và đọc cho các chị nhà Tập nghe để tỏ cảm tưởng con đối với một đám cưới thế gian, nếu đem so sánh với những chức tước vẻ vang của ban trăm năm Chúa, chẳng vần vẽo gì.

Vậy thiếp mời dự lễ cưới của con thế này:

"Đức Chúa Trời toàn năng, tạo thiên lập địa, an bài vũ trụ và Rất Thánh Đồng Maria, Nữ Vương thiên đàng, trân trọng đưa tin mừng để quý ngài thêm vui rằng:

Hoàng Tử Giêsu là trưởng nam của chúng tôi, làm Vua các vua. Chúa các chúa, đã thành hôn với cô Têrêsa ái nữ cụ cố Martin, nay đã là Hoàng Hậu, là Bà chúa uy quyền cai trị tất cả những đất nước Đức Vua Giêsu ban làm "tư sản" như "Hài Đồng Giêsu, Cuộc Tử nạn Cứu thê".

Bởi đấy Hoàng hậu được tôn lên hai danh hiệu cao trọng này: Têrêsa Hài Đông Giêsu và Nhan Thánh.

Chúng tôi chẳng được hân hạnh mời quý ngài đến dự lễ cưới đã cử hành long trọng trên núi Carmel ngày 8 tháng 9 năm 1890 – hôm ấy chỉ có triều đình thiên quốc xuống dự - thì ít là chúng tôi kính mòi quý ngài đến dự cuộc rước dâu về, sẽ cử hành ngày mai – ngày bế mạc thế gian – Vua Giêsu bởi trời ngự xuống uy nghi sáng láng trên đám mây, phán xét kẻ sống và kẻ chết.

Chúng tôi chưa muốn nói nhất định ngày giờ nào, yêu cầu quý ngài cứ chuẩn bị sẵn sàng và luôn luôn tỉnh thức...

On tuần phòng

Con khấn năm trước thì tuần phòng cuối năm sau, Chúa ban nhiều ơn cả thể lắm. Tính con rất ngại những tuần phòng giảng nhiều, nhưng lần đây đã khác hẳn. Khi con thấy sắp phải chịu khó con đã làm một tuần cửu nhật sốt sắng để dọn mình sẵn! Con nghe thấy nói cha giảng phòng năm nay khéo giảng cho kẻ tội lỗi ăn năn trở lại hơn cho những người nhà Dòng được tấn tới trên đàng nhân đức trọn lành. Vậy thì chính con là kẻ tội lỗi, nên Chúa đã đưa Cha đến an ủi dạy dỗ con.

Đang hồi ấy, con phải lo âu trầm phiền lắm, đến nỗi không còn biết bày tỏ làm sao. Nhờ cha đã khéo hiểu và luận đoán rất đúng tâm tình con, nên linh hồn con đã cởi mở được hết. Người đã dun con như đẩy mạnh chiếc thuyền cánh buồm căng thẳng đang thi gió lướt trên những dòng nước cậy trông và yêu mến – hai dòng nước vẫn đã lôi cuốn con rất mạnh – nhưng con đã phân vân không dám tiến nữa. Người bảo con rằng:

"Các lỗi con phạm không mất lòng Chúa đâu! Nay thay Chúa Cha đến cùng con, vậy cha nhân danh Chúa nói quyết cùng con rằng Đức Chúa Trời rất bằng lòng tâm hồn con".

Ôi! Được nghe những lời an ủi êm ái dịu dàng ấy, lòng con ngây ngất sướng! Chưa khi nào con được nghe nói có những lỗi không mất lòng Chúa! Lời quả quyết này làm con chan chứa vui mừng, đã giúp con chịu đựng nhẫn nại cuộc khổ hãi thế gian. Vả lại, lời cha quyết đó, cũng là tiếng vang những tư tưởng thầm kín thâm thiết mà từ lâu con vẫn tư lự trong cõi lòng.

Thật xưa nay con vốn tin lòng Chúa yêu tha thiết và mềm mại hơn lòng người mẹ, mà lòng người mẹ con lại đã hiểu rất thấu! Con biết người mẹ hằng sẵn sàng tha thứ những sơ suất vô tình con mình phạm. Chính con đã được hưởng cái tình độ lượng ấy nhiều lần. Đối với con, chẳng lời quở trách nào xúc đông tâm tình bằng một cái mơn trớn của mẹ, Chúa đã phú

cho con bổn tính này: với lo sợ, chỉ muốn lùi, với yêu mến, chẳng những con tiến, còn muốn bay là khác.

Giọt lệ cuối đời

Hai tháng sau tuần phòng cuối năm, Mẹ Đáng Kính Geneviève de Sainte Thérèse đã lập Dòng Kín Lisieux qua đời. Mẹ bỏ nhà Kín nhỏ hẹp dưới đất để lên ở nhà Kín rộng rãi trên trời.

Trước khi nói mối tình cảm xúc thương nhớ Mẹ Đáng Kính mất, thưa Mẹ, con hẵng xin nói phúc con được sống lâu năm bên vị thánh, tuy không vô địch, song có nhiều nhân đức kín đáo bề trong, và thông thường bề ngoài. Nhiều lần con đã được nghe Me an ủi ngọt ngào lắm.

Ngày Chúa nhật kia, khi vào nhà liệt thăm Mẹ, con thấy hai chị già đang ở đó rồi, con liền rón chân bước ra ngay, nhưng Mẹ gọi lại và nói, như có ơn soi sáng rằng:

"Hỡi con, khoan khoan, Mẹ nói cùng con một điều: con thường hay xin Mẹ hoa thiêng liêng, hôm nay Mẹ cho con hoa này: Con cứ vui vẻ bình tĩnh làm tôi Chúa: hỡi con hãy nhớ Đức Chúa Trời là Chúa sự bình an".

Cám ơn Mẹ con bước ra, lòng cảm động không cầm nổi nước mắt! Con nhận thấy Chúa soi sáng cho người biết rõ sự thể linh hồn con. Chính ngày ấy, con phải một cơn gian nan quá cực hầu buồn bã suốt đêm, con đã lo không biết có còn được Chúa yêu dấu chăng! Nhưng sự vui mừng an ủi đã đến làm khuây cơn buồn. Sư buồn bã ấy, thưa Mẹ, Mẹ cũng đoán ra được...

Chúa nhật sau, con đã muốn biết Chúa tỏ cách nào mà Mẹ Đáng Kính Geneviève hiểu được linh hồn con như thế. Người nói Chúa chẳng tỏ cách nào hết. Nghe thế con càng lạ lùng vì thấy Chúa ở rất chí thiết với linh hồn Mẹ, Chúa ngự đó hằng ngày để điều khiển mọi công việc. A! Thế mới là nhân đức thật, thánh thiện thật! Con ước ao sự nhân đức thánh thiện ấy lắm, vì chẳng còn phải là mơ hồn lầm lạc gì.

Ngày Mẹ Đáng Kính từ giã khách đày về quê thật, con đã được một ơn riêng: *Lần thứ nhất ở bên người hấp hối*. Thật là một cảnh xán lạn! Hai tiếng đồng hồ, con ngồi ở chân giường Mẹ hấp hối, người con như súc gỗ vô tri vô giác, đến khi con cảm thấy khó chịu thì giây phút ấy Mẹ về thiên đàng liền đến, thái độ trong người con bỗng dưng đổi hẳn; qua nháy mắt, con cảm thấy lòng vui tràn ngập, lòng sốt sắng phi thường, dường như linh hồn tốt lành sáng láng

Mẹ chuyển sang con một hạnh phúc Mẹ đã được hưởng, vì con tin chắc Mẹ được lên thiên đàng ngay.

Khi Me còn sống, đã có lần con trình Me rằng:

- Thưa Mẹ, con trông chắc Mẹ không phải vào luyện ngục!
- Mẹ cũng hy vọng thế! Người trả lời cách rất dịu dàng.

Chắc Chúa tốt lành vô cùng, không nhẽ đánh lừa một tấm lòng cậy trông rất khiêm nhượng đó. Tất cả những ơn ta được xưa nay là tang chứng rõ rệt về lòng Chúa thương yêu.



Bấy giờ chị nào cũng đòi cho kỳ được một di tích của Mẹ để làm kỷ niệm.

Thưa Mẹ, phần con đã được gì, Mẹ cũng biết rồi. Trong khi Mẹ Đáng Kính hấp hối, con thấy một hạt nước mắt lóng lánh như kim cương dính ở mí mắt. Hạt châu này là giọt lệ cuối đời người, không rơi đâu sốt, lúc đưa xác vào nhà nguyện, con còn thấy nhấp nhánh nơi mí. Đến tối chẳng ai để ý, con cầm chiếc khăn gai mỏng lại gần thấm lấy, giữ gìn và tới ngày nay con vẫn còn cái phúc giữ giọt lệ cuối đời của đấng thánh.

Con không quan tâm đến những chuyện mơ, và cũng ít lần mơ mà có nghĩa mầu nhiệm. Con thường hỏi mình sau suốt ngày chỉ những tư lự về Chúa, mà đêm ngủ lại không mơ gì về Chúa? Thường nhật, con mơ rừng muôn cây xanh, hoa muôn sắc đẹp, suối muôn dòng sáng, biển lúc lặng như tờ, lúc sóng nổi trùng trùng điệp điệp!... Hầu ngày nào con cũng mơ thấy lũ trẻ xinh xinh nô giốn, mơ đuổi bướm bắt chim, những chim bướm chưa từng thấy bao giờ.

Theo Mẹ, Mẹ xem, những mộng con mơ mà có vẻ thơ đó, đều chẳng có ý nhiêm nào hết.

Khi Mẹ Đáng Kính Geneviève qua đời rồi, con đã mơ một điều rất an ủi. Mẹ đi phân phát cho mỗi chị em một chút đồ vật Mẹ đã dùng. Đến lượt con, con không trông được gì nữa, vì tay Mẹ đã hết cả rồi. Bây giờ Mẹ nhìn con cách rất yêu, nói đi nói lai cùng con ba lần rằng:

"Phần con, Mẹ giối lại tấm lòng Mẹ!".

Bệnh dịch

Cuối năm 1891, cũng là tháng sau ngày Mẹ Đáng Kính Geneviève qua đời, nhà Dòng phải chứng dịch ho sốt rất nặng, cả nhà chỉ còn con với hai chị nữa là bi qua loa, còn thể đi lai được. Chẳng ai có thể tưởng tương được tình

cảm thê thảm thảm thê và rất chật vật của nhà Dòng trong những ngày tang thương héo hắt ấy!

Người bệnh vừa, còn cố dậy được, phải coi sóc và thuốc thang cơm cháo cho người bệnh nặng, chị này chưa lành hẳn, chị kia đã chực hấp hối, ai ai cũng nằm chờ chết và cám cảnh thay! Hễ chị nào đã tắt hơi, phải bỏ ngay để đi giúp chị khác!

Ngày con vừa chẵn 19 tuổi là ngày bi đát quá! Mẹ Nhì trong nhà mất! chỉ có con và chị nhà liệt giúp Mẹ giờ hấp hối. Mẹ vừa sinh thì, hai chị khác cũng chết theo ngay! Các việc nhà nguyện chỉ còn mình con làm, chẳng biết xoay xở làm sao cho kịp.

Một sáng, vừa lên hiệu thức, con như có linh cảm rằng chị Madeleine chết rồi! Bấy giờ lối đi trong hè còn tối như bưng, chưa chị nào ra khỏi phòng. Mặc lòng, con đã nhất định lần đến phòng chị Madeleine xem, quả nhiên con thấy chị vận áo nằm chết đã lạnh! Chẳng sợ hãi gì, con chạy lại buồng áo lấy nến sáp đốt, lấy vòng hoa hường đặt trên đầu chị. Trong lúc hiu quạnh lạnh lùng ấy, con mới hiểu lòng lành Chúa đoái thương xem sóc gìn giữ ta lắm. Người cho chị em Dòng nằm chết êm ái dễ dàng như nằm ngủ, gương mặt tươi như đượm vẻ vui thiên đàng.

Trong những tuần tang tóc quá chua xót, quá đau đón này, con được điều rất an ủi lòng sầu là được chịu lễ hàng ngày. Ôi! Dịu dàng dường nào! Chúa Giêsu chiều con mãi, chiều hơn tất cả những bạn tình trung tín thân thiết khác của Chúa. Khi bệnh dịch đã qua, Chúa còn muốn ngự vào linh hồn con hàng ngày thêm mấy tháng nữa, mà cả nhà chẳng ai được phúc trọng đó. Con không dám xin Chúa biệt đãi thể ấy, nhưng được Chúa thương cách ấy, lòng con vui mừng sung sướng quá đỗi!

Con lại được hân hạnh đá đến những bình Thánh, dọn khăn Thánh trên bàn thờ để Chúa Giêsu ngự. Nhận biết đó là phúc trọng lắm nên con đã hết lòng sốt sắng và năng nhắc mình lời tiên tri Isaia nói về thầy Sáu:

"Ngươi hãy là Thánh vì ngươi đá đến những đồ Thánh của Chúa!"44.

Thưa Mẹ, còn việc cám ơn chịu lễ, hồi này cũng như mãi mãi về sau, chẳng lần nào tâm hồn con được an ủi một chút! Điều đó cũng dĩ nhiên, vì con chẳng chịu lễ cho thoả lòng con, một chịu lễ cho đẹp lòng Chúa mà thôi.

Con ví tâm hồn con như miếng đất hoang, con nài xin Đức Mẹ thu quén các ngổn ngang là tất cả những tính hư nết xấu trong mình con, lại cậy

⁴⁴ Is LII,2

Đức Mẹ hoá tâm hồn con như nhà tạm, có trang hoàng những đồ quý báu riêng của Người, để xứng đáng cung nghinh Vua Cả trời đất ngự. Con cũng kính mời Thiên thần và các thánh chiếu cố đến, để đàn hát những bài ca rất tình trong khi thừa tiếp Chúa. Xem ra Chúa hài lòng vì những nghinh tiếp trọng thể linh đình đó, và con, con cũng được vui cùng Chúa.

Con đã suy vẽ đến thế mà lòng vẫn lo ra, mắt vẫn ngủ gật! Cho nên thường là con nhất định cám ơn cả ngày, và khi ở nhà nguyện con đã chẳng làm cho đủ và cho nên.

Thưa Mẹ, Mẹ đã biết, con không thích đi đàng sợ hãi, con hàng xoay sở tìm cách để vui vẻ, để lợi dụng những điều khuyết điểm nhầm nhỡ. Chính Chúa cũng phần khởi con mạnh dạn bước đi đường lối đó.

Một sáng khác hẳn với thói quen mọi ngày, khi lên chịu lễ, con thấy lòng bối rối quá! Đã mấy sáng trước thiếu Mình Thánh, con chỉ được chịu một phần nhỏ, sáng hôm ấy, tự nhiên con nghĩ một điều nông nổi này:

"Nếu sáng nay tôi cũng chỉ được chịu nửa hình bánh, có lễ mà tin Chúa không hài lòng ngự vào linh hồn tôi!".

Đến khi chịu lễ... Ôi! Mừng rõ quá! Thầy cả dừng lại cho con chịu 2 Mình Thánh. Đó, chẳng phải là cách Chúa trả lời quá ngọt ngào sao?

Thưa Mẹ yêu dấu, con còn nhiều lẽ phải đội ơn Chúa! Con kể thêm đây một tâm sự ngây thơ này nữa; Chúa đã thương con như thương vua Salômôn, con mơ ước gì Chúa cũng cho, nào phải chi những mơ ước nên trọn lành mà thôi, cả những mơ ước mà con biết là hư huyễn, nhưng con chưa từng, Chúa cũng thương ban cho thoả lòng ước.

Bởi con đã nhìn Mẹ như một lý tưởng, nên con ước ao được giống Mẹ trong mọi cách. Con thấy Mẹ vẽ nhiều tranh ảnh rất đẹp, hoạ những bài thơ văn rất hay, làm thi phú rất khéo, con nghĩ bụng mình mà giỏi được như Mẹ thì sung sướng biết chừng nào! Biết vẽ khéo, biết làm thi phú, biết làm ích cho những người sống chung quanh. Mặc dầu rất ước ao có những tài ấy, nhưng không dám xin Chúa ban, chỉ ước muốn thầm trong cõi lòng kín.

Song bởi lòng con là nơi Chúa hằng ngự trị, nên một lần nữa, Chúa đã tỏ cho con biết mọi sự thế gian thảy đều vô ích. Vậy chẳng bao lâu con cũng vẽ được nhiều tranh ảnh đẹp, làm được nhiều bài thơ văn khéo, đến nỗi cả nhà phải bỡ ngỡ cái tài thi hoạ của con, con lại biết giúp ích cho một vài linh hồn.

Nhưng như vua Salômôn *khi ngắm lại những công trình mình đã làm với bao công của, con nói là vô ích hết* ⁴⁵ thì con cũng nghiệm thấy rằng hạnh phúc đời này chỉ có thể là cuộc đời mai danh ẩn tích, sống đừng biết gì đến thế gian nữa. Bao nhiêu công cuộc to tát lừng lẫy, nếu không đi đôi với lòng kính mến Chúa cũng hư vô hão huyền hết. Bởi vậy Chúa cho con tài cán gì, tài cán ấy chẳng lẽ làm con phải thiệt xác hay hại hồn, một chỉ nâng rước lòng con lên tới Chúa. Chỉ có Chúa mới không hề thay đổi, chỉ có Chúa mới làm thoả mãn lòng khát vọng sâu xa man mác của con thôi.

Nhân nói đến lòng ước ao, con lại nhớ lần kia Chúa đã thương con lắm, Người làm theo ý con mọi đàng, câu chuyện cũng ngây thơ giống câu chuyện *tuyết sa* ngày lễ mặc áo Dòng.

Thưa Mẹ, Mẹ đã biết con thích hoa lắm, 15 tuổi vào Dòng, con đã mất hẳn cái thú chạy tung tăng trong những cánh đồng hoa tươi đẹp. Vậy mà không khi nào con lại được lắm hoa bằng từ khi vào nhà Kín!

Ngoài đời người ta có cách chơi thanh lịch này: bạn giai tặng vị hôn thê của mình nhiều bó hoa xinh đẹp. Chúa Giêsu không quên điều ấy... Con đã nhận thấy được nhiều hoa rất đẹp như cẩm chướng, mào gà, tam thể và nhiều thứ khác mà con ưa thích, để trưng bày bàn thờ Chúa, chỉ thiếu thứ hoa nhỏ kia là hoa cỏ miến. Con ước ao lại được thấy hoa ấy lắm, thì quả nhiên con đã xem thấy thật. Sự đó minh chứng rằng trong bất cứ việc to nhỏ, kẻ đã từ bỏ mọi sự vì lòng mến Chúa, từ đời này Chúa đã trả gấp trăm.



Sau hết, còn một điều ước mơ tha thiết nhất và cũng khó thành nhất: con mong ước chị Céline được vào nhà Kín Lisieux ở với chúng con. Tuy nhiên, con bằng lòng hy sinh mọi nhẽ, phó dâng tương lai chị mặc ý Chúa se định. Như Chúa muốn chị phải tu ở chốn sơn cùng thuỷ tận, ở góc bể chân trời, con cũng vui lòng miễn là chị nên bạn trăm năm Chúa như con thì thôi. Ôi! Biết bao đau đớn cho lòng con khi thấy chị còn phải chìm nổi giữa cheo leo thế gian, qua những nguy hiểm mà con chưa từng có biết! Với chị, con có thể nói con có tình yêu thắm thiết như của người mẹ, con tận tâm ân cần lo lắng tới linh hồn chi.

Một lần kia, chị phải theo mợ và mấy em đi dự buổi dạ hội theo lối đời. Không hiểu sao khi ấy lòng con buồn bã hơn mọi lần, nước mắt ứa ra chan

⁴⁵ Eccles II,11

hoà, con van nài Chúa can thiệp *đừng để chị nhảy đầm...* Đã xảy ra rất đúng! Chiều ấy, Người chẳng để vị hôn thê nhỏ Người nhảy được, tuy mọi khi chị nhảy rất nhã nhặn có duyên. Cả anh chàng vào đôi cùng chị cũng chỉ đờ ra đấy, anh ta chỉ biết *đi theo một cách rất đạo hạnh nết na*, làm tất cả cử toạ phải ngạc nhiên bỡ ngỡ! Sau đó, ông công tử đỏ mặt lủi mất, cho đến lúc tan cuộc, không thấy ra mặt nữa!

Câu chuyện có một này càng làm mạnh mẽ lòng con cậy trông Chúa, càng chứng tỏ Chúa cũng yêu đương chị lắm. Người đã in dấu Người trên trán chi.

Cha trinh nữ qua đời

Ngày 29 tháng 7 năm sau, là ngày thử thách đã đủ, nhân đức đã trọn, Chúa gọi cha về thiên đàng!

Hai năm trước qua đời, cậu đã giữ cha ở nhà cậu, ân cần coi sóc tuổi già đau ốm của cha rất tận nghĩa tận tình. Vì bệnh nạn đau yếu quá, trót kỳ bệnh, cha chỉ đến thăm các con cha được một lần. Thương hơõi! Cái lần cha con gặp gỡ ấy đau đớn bi đát dường nào! Con chắc Mẹ chưa quên được. Khi từ giã các con, các con lạy cha rằng: *Tạm biệt cha già yêu dấu!* Cha liền ngước mắt lên trời, giơ ngón tay chỉ một lúc dường như chẳng biết nói lại làm sao, chỉ ứa nước mắt ra mà rằng:

- Cha con có gặp nhau nữa, chỉ gặp ở trên trời!!!

Nay cha đã về nhận phước thiên đàng rồi, những việc chị Celine phải làm để báo hiếu cha yêu dấu cũng xong. Chị đã là thiên thần an ủi cha; vậy thiên thần một khi đã làm tròn việc Chúa giao phó ở thế gian, với đôi cánh sẵn có, liền bay ngay về cùng Chúa. Chị Céline cũng chỉ ước ao mong mỏi bỏ thế gian bay về núi Carmel. Song, khỏi dây này lại vương dây nọ, điều ngăn trở cứ thấy tứ bề ràng rịt, hầu chẳng còn đường để gỡ, hay gỡ càng thêm rối!

Vậy một sáng kia, sau chịu lễ con đã thở than cùng Chúa Giêsu rằng:

- "Lạy Chúa, Chúa biết lòng con ước ao chớ gì vì những gian nan đau khổ cha con đã phải chịu trong hồi đau ốm mà được khỏi giam phạt trong lửa giải tội. Ôi! Con ước ao được biết Chúa có khứng nghe lời con cầu xin chăng! Con chẳng dám nài xin Chúa phán bảo sự ấy, một xin Chúa ban dấu này làm chứng là lo cho chị Céline con được vào ở Nhà này cho chóng. Chúa biết chỉ còn chị X... phản đối việc đó, vậy nếu rày đi chị ấy không phải đối

nữa, con tin là dấu Chúa đoái nghe lời con cầu xin và hiểu là cha con đã được về thiên đàng ngay".

Ôi, lòng Chúa thương xót vô lượng vô biên! Chúa khứng nghe lời ta cầu xin lắm lắm! Người cầm trong tay lòng mọi người, Người muốn uốn nắn ngã nào tuỳ ý. Người đã đổi hẳn thái độ chị cố làm ngăn trở việc chị Céline vào Dòng.

Sau cám ơn chịu lễ, vừa bước ra khỏi nhà nguyện, con gặp chị ấy trước hết, đôi mắt ngấn lệ, chị gọi con mà nói mình hết lòng ước ao chị Céline vào ở trong Nhà này cho chóng! Và một ít ngày sau, Đức Cha cũng giải quyết xong những ngăn trở khác, Người cho phép Mẹ mở cửa Carmel đón chim câu lạc về tổ.

Hôm ấy là ngày 14 tháng 9 năm 1894. Chị Céline vào Dòng đổi tên là Geneviève de la Sainte Face.



Giờ đây con chẳng còn mong mơ ước muốn gì nữa, con chỉ ước mơ say sưa trong lửa mến yêu Chúa Giêsu cho phỉ lòng phỉ chí. Thật thế, chỉ có lòng kính mến Chúa chiếm đoạt lòng con thôi. Con chẳng ước ao đau khổ nữa, con chẳng ước ao chết nữa, tuy dù con vẫn yêu quý cả hai! Từ lâu con đã quen gọi đau khổ và chết là sứ giả đem tin mừng... được gặp gian lao tân khổ như thế, con cầm mình như đã tới áp cửa trời! Thuở còn nhỏ, con đã tin rằng hoa mọn này sẽ phải hái giữa tuyết xuân; ngày nay con chỉ biết lấy sự phó thác làm hướng đạo, chẳng còn la kinh nào khác. Con chẳng biết cầu xin gì cho sốt sắng được nữa, trừ sự cầu xin được giữ vuông tròn thánh ý Chúa nơi linh hồn con. Con đã có thể ngâm nga bài ca của cha thánh Gioan Thánh giá rằng:

Trong phòng kín của Bạn tình chí thiết Đầy rượu ngon, ta uống... uống no say Lúc bước chân ra tới cánh đồng này Bày chiên chăn nẫy đâu rồi... không biết... Hồn ta lưu luyến đứng bên cạnh Bạn Bạn tình ta, ta tiếp đãi thiết tha Đoàn chiên chăn với việc cửa nhà Ta bỏ hết để say sưa tình ái! Rút kinh nghiệm ta nhận thấy rõ

Trong muôn việc, tình có sức lạ thay! Khéo lợi dụng cái dở lẫn cái hay Khéo đổi cả hồn ta thành chất ái!...

Ôi, thưa Mẹ, biết đàng mà kính mến Chúa, thì dịu dàng êm ái chừng nào! Đường tình ngon ngọt lắm lắm! Đành rằng người ta còn thể lỗi lầm sa ngã, nhưng hễ có tình yêu, có lòng mến Chúa người ta sẽ biết cách xoay sở: chẳng những biết lợi dụng lại biết làm phi tang tất cả những lỗi phạm mất lòng Chúa, và để lắng lại lòng một bình an nhẹ nhàng, man mác...

Ôi, những tác phẩm Cha thánh đã giãi chiếu vào tâm hồn con biết bao quang tuyến! Khi con tới tuổi 17, 18 con chỉ biết nuôi mình bằng những của ăn ngon lành tích chứa trong các sách ấy. Nhưng đến sau, khi đọc tất cả những đấng dẫn đàng nhân đức, con chẳng còn biết cảm hứng chút nào, lòng khô khan như đất ruộng cạn, tới nay vẫn còn nguyên cái tâm trạng khô nhạt ấy. Như nay mà cầm đọc một sách dù rất hay, rất sốt sắng lòng con sẽ se lại ngay và đọc chẳng hiểu, hay có hiểu thì trí khôn cũng chẳng thể suy gẫm cho sâu xa thấm thía được.

Trong khi bất lực ấy, con chỉ còn sách Kinh Thánh và Gương Phúc để an ủi lòng. Ở hai kho tàng châu báu này, con tìm được của ăn ngon bổ và tinh sạch dường như Manna kín nhiệm vậy. Con lấy sách Phúc Âm làm quý nhất để nguyện gẫm, trong đó tâm hồn đói khát này cần dùng gì đều có hết. Càng ngày càng thấy sáng ra những nguồn sáng mới, những tình ý sâu nhiệm và kín đáo.

Con hiểu và nghiệm thấy nước Đức Chúa Trời ở giữa chúng ta 46. Chúa Giêsu không cần phải có sách hay có thầy mới dạy dỗ các linh hồn được đâu, chính Người là Thầy trên hết các thầy, dạy mà chẳng cần phải nói. Con chưa nghe thấy Chúa nói bao giờ, nhưng con biết thật Chúa ngự trong mình con, Người hằng soi sáng và dẫn dắt con; nếu một khi phải cần sự sáng mới lạ để nhận biết điều gì con liền thấy có ngay. Những ơn soi sáng đó, con thường không được trong giờ nguyện gẫm cho bằng được khi làm việc bổn phân hàng ngày.

A, thưa Mẹ, sau những ơn Chúa ban đó, lễ nào con chẳng đồng thanh hiệp giong cùng vua thánh David mà chúc tung ngơi khen Chúa rằng: *Chúa*

⁴⁶ Luc XVII,21

là Đấng cực khoan cực nhân, Chúa là Đấng chí lân chí ái! 47. Con trộm nghĩ nếu loài người hết thảy đều được ơn Chúa xót thương như thế, việc chi còn có kẻ khiếp sơ Chúa, chẳng say sưa yêu mến Chúa cho phỉ tình phỉ da, cho đã lòng con thảo tôi ngay; quả là *vì yêu mến chớ không phải vì khiếp sợ mà linh* hồn chẳng dám pham tôi dù rất mon khi đã kip suy.

Nhưng con lai hiểu các linh hồn không lẽ giống nhau được: phải có kẻ thế này, người thế khác, có đẳng no cấp kia để các linh hồn theo đẳng cấp mình mà tôn thờ ngơi khen những thể dung về tính Đức Chúa Trời. Phần con, Chúa đã ban tình yêu thương vô cùng, qua bức gương tình ái hải hà ấy, con suy ngắm những thể dung khác trong bản tính Thiên Chúa. Con thấy thể dung nào cũng ánh tình yêu rất dào dạt: Chính phép Công thẳng Chúa lại càng thôi thúc ta tin cây ở lòng Chúa thương yêu hơn các thể dung khác.

Khi ta suy Chúa công thẳng vô cùng, lòng ta hứng vui khoan khoái dịu dàng biết bao! Chúa có công bình, mới xét ta là loài mong manh hèn sức yếu đuối, mới thấu tỏ tính loài người giòn mỏng suy nhược! Như thế thì sơ chi mà sơ? Chúa công bình vô cùng đã khứng thứ tha các tôi lỗi người giai phung phá cách tân tình thương xót, há chẳng công bình mà thứ tha cho con hèn mon này ngày đêm hằng ngồi kề bên Chúa sao? 48.

Của lễ tình yêu

Năm 1895, Chúa cho con càng hiểu thấu hơn khi nào hết, lòng Chúa khát khao mong được người ta kính mến. Ngày kia, khi con suy về những linh hồn hiến thân làm của lễ tế sống để đền bồi phat ta phép Công thẳng Đức Chúa Trời; và ngăn cơn nghĩa nô Chúa công phat người tôi lỗi; những linh hồn siêu quần bat chúng ấy, nguyền chiu hết các hình phat kẻ tôi lỗi đáng chiu. Con lấy sư tế lễ mình như thế làm cả thể và quảng tâm đô lương lắm lắm; nhưng con thấy lòng con chưa có chút gì ước ao dâng mình như vây.

Khi ấy, con lấy hết tính thật thà than thở cùng Chúa rằng:

"Lay Chúa tôi, phải chẳng chỉ có phép Công thẳng Chúa mới được nhân của tế lễ đền bồi phạt tạ? Còn lòng yêu dấu vô cùng của Chúa chẳng

⁴⁷ Ps CXVII.1

⁴⁸ Luc XV,31

cần phải tế lễ sao? Đâu đấy chẳng đoái hoài sá kể lòng Chúa thương yêu mình?... Ôi mỉa mai thay, nhưng tấm lòng Chúa muốn tỏ tình với, lại để lòng trìu mến vật hèn hạ thế gian, cầu cạnh chút phù vân thế phước, chẳng phó trọn mình vào tay nhân lành Chúa, để nhận lấy ngọn lửa kính mến thiêu đốt cách rất dịu dàng êm ái!

"Lạy Chúa tôi, phần loài người chúng tôi ngẩn ngơ vô tình bạc bẽo thể ấy, mà phần Chúa có đành hãm lửa yêu dấu ấy lại nơi Trái tim Chúa chẳng? Tôi tin rằng phải mà Chúa gặp được linh hồn nào dâng mình là của tế lễ cho thoả lòng Chúa thương yêu, hẳn là Chúa sẽ lấy ngay lửa nồng nàn yêu mến Trái Tim Chúa mà thiêu đốt linh hồn ấy lập tức, lòng Chúa sẽ thấy khoan khoái nhẹ nhàng vì chẳng còn phải nén lửa tình mạnh mẽ vô cùng trong Trái tim hoài.

"Nếu phép tắc uy nghi công thẳng Chúa chỉ để đối phó cùng loài vô nhân bất nghĩa trên mặt đất thôi, mà còn muốn tung xở ra cho hả lòng nghiêm khắc, thì, huống nữa lòng yêu thương vô cùng Chúa lại chẳng muốn mở tung ra cho bốc bằng bằng mà thiêu đốt các linh hồn yêu dấu làm sao? Vì chưng lòng từ bi lân ái ấy rất cả thể, chẳng những tràn ra lênh láng cả thế gian lại tràn ngập hết cõi thiên đàng cao cả 49. Lạy Đức Chúa Giêsu, chó chi thân mọn này được phúc dâng mình tế lễ Chúa như vậy! Xin Chúa lấy lửa kính mến Chúa mà thiêu đốt nung nướng của lễ hèn này cho tiêu tan tận tuyệt".



Thưa Mẹ yêu dấu, Mẹ đã dạy vẽ con cho biết dâng mình tế lễ Chúa cách riêng thể ấy; Mẹ cũng biết những ngọn lửa yêu mến, hay phải hơn, những nguồn ân rẫy lên như biển cả tràn trề vào tâm hồn con, từ ngày 9 tháng 6 năm 1895 – ngày con đã dâng mình tế lễ Tình yêu dấu Chúa... Ôi từ ngày ấy, lửa kính mến thấu nhập lòng con mạnh lắm, vây phủ tứ bề từng giây phút, lửa tình ấy hằng luyện lọc con nên mới mẻ tinh sạch trắng tốt, chẳng còn để sót lại lòng vết tích gì tội lỗi. Không, con chẳng sợ lửa luyện tội đâu, con biết mình chẳng đáng vào Luyện ngục cùng các linh hồn thánh thiện; nhưng con cũng biết lửa yêu mến có sức thánh hoá các linh hồn hơn lửa Luyện ngục nhiều; lại Chúa chẳng để ta phải khổ vô ích và cũng chẳng

-

⁴⁹ Ps XXXX,5

mở lòng con mơ ước những sự mà Chúa chẳng muốn ban cho như lòng sở nguyện...

**

Thưa Mẹ yêu dấu, đến đấy là tất cả những sự mà con có thể nói về cuộc đời *Têrêsa mọn của Mẹ*. Cuộc đời ấy thế nào, Chúa đã xử đối làm sao chắc Mẹ hiểu rõ hơn nó nhiều, hơn ai hết. Bởi vậy đọc chuyện Têrêsa về quãng đời tu, mà thấy tóm tắt quá, xin Mẹ cũng chiếu tình tha thứ.

Chuyện bông hoa trắng nhỏ này sẽ kết liễu thế nào?... Có lẽ sẽ bị hái lúc còn đang xuân tươi, hay sẽ bị đánh đem trồng nơi trời khác đất khác... Lẽ nào đó chẳng rõ; nhưng con biết chắc rằng hoa ấy đem đi đâu thì tình yêu hải hà Chúa cũng theo đi đấy, hoa ấy chẳng khi nào dám quên ơn kẻ đã tiến dâng mình cho Chúa.

Đời đời nó sẽ vui sướng vì được là hoa trong muôn hoa kết tầng triều thiên của Mẹ; đời đời nó sẽ đồng thanh cùng Mẹ yêu dấu mà hát réo rắt những bài ca Tình nghĩa...

Trinh nữ TÊRÊSA viết KIM THIẾU dịch

MỘT TÂM HỒN

GHI NHỚ ĐOẠN ĐỜI GIAN NAN... THÂN TẶNG NHỮNG TÂM HỒN THƠ ẤU

> TRỌN BỘ In lần thứ IV

> QUYỂN II

XUẤT BẢN MINH ĐỨC THIỆN BẢN 27, Phan Thanh Giản - SAIGON

Cùng bạn đọc

MỘT TÂM HỒN cuốn I xuất bản chưa đầy 3 tháng đã tiêu thụ 2/3, tới nay vừa vặn 4 tháng, chỉ còn phỏng vài trăm sót lại ở các hiệu nhận bán. Nghĩa là 6.000 cuốn xuất bản đã tiêu thụ gần hết.

Đó là một trong nhiều lẽ phấn chấn dịch giả cố gắng hơn để tạ lòng các bạn đọc thân thiện.

Dịch giả rất được tự hào vì những thư khen ngọi và đòi hỏi ráo riết MỘT TÂM HỒN cuốn II gởi đến cũng như những thư thành thực yêu cầu thay đổi một vài danh từ ít được thông dụng trong quần chúng, chẳng hạn: hĩ ôi, hõi ôi, v.v... trong lần tái bản.

Được độc giả mua đọc đã là vinh dự, lại được độc giả không tiếc lời khen ngọi cũng như không ngại kiện toàn ngọn bút dịch giả còn là vinh dự và hy vọng biết mấy! Gia dĩ có những độc giả rất hảo tâm để khích lệ văn nghệ, đã gởi tới 500, 300, 200\$ xin mua một cuốn MỘT TÂM HỒN.

Xin trân trọng ghi ơn hết các bạn đọc và dám đặt mình vào ca một người mẹ trẻ đẻ con so:

Đứa con vừa lọt lòng và tắm rửa xong liền được bà con thân thích, chị em láng giềng mừng rõ thi nhau niềm nở ẵm bế và hôn hít: Từ tay này truyền sang tay nọ, từ miệng nọ thom tới miệng kia: "Góm đứa con xinh, đứa con đẹp, đứa con béo mũm mĩm khéo quá!..".

Nhìn cảnh yêu đương ấy, nghe những lời khen mát lòng mát ruột ấy, người mẹ trẻ hẳn là tự hào, hân hoan và hiên ngang lắm: Quên hết những nặng lòng lúc cưu mang, những đau đón giờ sinh nở. Rất bằng lòng với công cuộc của mình vừa dựng nên đứa hài nhi cũng như rất hồi hộp trước những tấm thịnh tình không thể quên ơn của lâng bang làng nước.

Người mẹ trẻ sẽ vui vẻ sống và tiến tới đến chỗ sinh thêm mấy đứa con nữa.

Và đây: dịch giả MỘT TÂM HỒN cũng rất hân hạnh để đáp mối thịnh tình, được làm hài lòng các độc giả bằng cống hiến ngay.

MỘT TÂM HỒN

CUỐN II

MỘT TÂM HỒN cuốn II là tiếp tục câu chuyện dài tự thuật của Trinh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu gồm bốn chương và một phụ trương:

Chương IX và X, Trinh nữ đã viết hai chương này kính đệ Mẹ Đáng Kính Marie de Gonzague. Hai chương nói về đàng nhân đức rất cao xa lý thú rất khúc chiết minh bạch và được nổi bật lên vì những thực hành nhân đức của Trinh nữ rất bình tĩnh trong gió bão, rất nồng nàn trong tẻ lạnh (ordinarius in extraordinariis et extraordinarius in ordinariis).

Trinh nữ đã đem dễ dãi vào đàng nhân đức, làm mê mết lòng người ưa thích cái to, cái đẹp, cái cao siêu huyền diệu. Nhất là cái tình yêu nhân loại đã được Trinh nữ căn cứ vào Phúc Âm của Chúa Giêsu mà diễn đạt một cách tuyệt vời tuyệt bút, mà thực hành một cách hoàn mỹ hoàn hảo nhất.

Chương XI, Trinh nữ đã viết kính gởi chị Marie du Sacré Cœ là chị cả Người.

Ở chương XI này, Trinh nữ như đã bị mây đưa gió cuốn trên cánh hy vọng rất xa xăm, không còn bị kềm toả vương vấn một mảy may thế sự nào. Trinh nữ đã lao mình theo ngọn phong tình cực kỳ sôi nổi: bị chi phối, bị chế ngự bởi nguồn Tình ái quá mạnh mẽ quá sâu xa, Trinh nữ đã biến hoá thành người bởi toàn chất tình, rồi xem như không còn lý luận bằng đầu óc nữa, Trinh nữ đã lý luận bằng trái tim.

Trái tim đã đóng vai chính trong người Trinh nữ và Tình ái đứng làm động cơ cho mọi tư tưởng, mọi lõi lẽ, mọi hành động trong Người.

Trên nhiều trang, ta thấy Trinh nữ đã ngây ngất trong biển Tình và đã có một giây phút chịu sự ngây ngất ấy không thể nổi, Trinh nữ đã vì Tình ngây ngất mà chết...

Chương XII nhà Dòng Lisiux đã viết, tường thuật rất khéo léo, rất cảm động các nhân đức, sự bệnh nạn, giờ lâm tử, mấy phép lạ và lễ án táng Chị Thánh.

Và sau hết, phần Phụ Trương là 54 bức Thư tâm sự rất hay. Chị Thánh đã viết bằng ngọn bút nồng nàn thắm thiết với nhiều lời lẽ đẹp đẽ thiết tha thân gởi các chị ruột và hai cha Thừa Sai – Anh thiêng liêng Người.

Dịch giả hy vọng MỘT TÂM HỒN cuốn II cũng sẽ được các độc giả tiếp nhận nồng hậu, nhanh chóng và sốt sắng như MỘT TÂM HỒN cuốn I vây.

> Quần Phương, ngày 21-XI-1951 KIM THIẾU

Chương IX

Thang máy thiêng

Thưa Mẹ yêu dấu!

Một lần nữa, Mẹ tỏ ý muốn con đồng thanh cùng Mẹ để tiếp tục hoàn tất việc ngợi khen lòng Lân ái hải hà Chúa. Con chẳng dám thoái thác; nhưng con không thể không tự thẹn lại cầm bút viết những điều Mẹ am hiểu tường tận hơn con. Vâng, con xin viết, con chẳng muốn biết tập viết này có ích gì không, và, thưa Mẹ, giả như chưa đọc trang nào Mẹ đã đem đốt trước mặt con, thật, con chẳng tiếc xót khó chịu gì.

Trong nhà, chị em đều ngờ là tự khi con vào Dòng, hàng được Mẹ thương chiều mọi cách; nhưng *người ta chỉ nom cái vỏ ngoài, Đức Chúa Trời mới thấu suốt lòng người 50*. Ôi thưa Mẹ, một lần nữa, con cảm ơn Mẹ vì đã chẳng chiều gì con. Chúa Giêsu đã biết hoa mọn Người phải được tưới nước khiêm nhượng mới trông sống, nó rất yếu ớt, nếu không được chăm thế không thể châm rễ. Chính Mẹ đã làm ơn ấy cho nó.

Thấy mấy tháng nay Chúa đã đổi hẳn cách chăm dẫm hoa mọn Người: có lẽ vì thấy hoa được bón tưới đủ rồi, Người muốn đem giãi nắng cho hoa chóng lớn. Người không muốn vui cười trực tiếp với hoa, nhưng đã dùng Mẹ để niềm nở thay.

Dưới ánh Mặt trời dịu dàng này, hoa không héo rữa, lại tươi tốt và đượm sắc nhiều. Nơi giữa đài, hoa còn giữ được những giọt sương quý hoá xưa, những giọt sương ấy hàng nhắc cho hoa biết phận mình bé mọn yếu ớt. Nhân vật thế gian có thể cúi nhìn hoa hay cho hoa chút lời khen ngọi, cử chỉ đó cũng chẳng thêm được phần nào vào sự vui thoả mà hoa vẫn cảm thấy dịu dàng man mác trong trái tim mỗi khi dưới mắt Chúa, hoa biết tự nhận là chút hư vô hèn mat.

Thưa Mẹ, khi nói lòng dửng dưng những lời khen ngợi, con chẳng có ý gồm gập tấm lòng yêu dấu và tin cẩn Mẹ dành cho con đâu. Trái lại, con đã cảm động rất nhiều ở chỗ đó mà không e ngại gì hết, con vui sướng nghĩ đến

⁵⁰ I Reg 16,7

những ơn tốt lành Chúa ban đó và cảm mến lòng Chúa quảng đại. Như Chúa lại muốn làm con xem mình tốt lành hơn con có, con cũng chẳng sao vì Chúa được tự do hoạt động triệt để thánh ý Chúa nơi con.

Lạy Chúa, đường lối Chúa dẫn dắt các linh hồn khác nhau ngần nào!

Trong chuyện các thánh thấy nhiều đấng thác đi, chẳng để lại cho thế gian chút gì, dù một con sách nhỏ, dù một kỷ niệm rất tầm thường. Trái lại nhiều đấng khác chẳng hạn: Mẹ thánh Têrêsa đã làm cho đô thành Văn hoá thiêng và Giáo lý Hội Thánh được giàu có súc tích thêm biết bao tác phẩm rất giá trị. Các thánh đã bạo dạn đem ra ánh sáng *những học thuyết bí nhiệm của Vua Cả 51* đã tuyên truyền cổ võ thiên hạ công nhận và yêu mến Chúa hơn. Trong hai bậc thánh đó bậc nào đẹp lòng Chúa nhiều?

Con trộm nghĩ cả hai đều đẹp lòng Chúa bằng nhau.

Những linh hồn thân thiết Chúa đều sống theo ơn Chúa Thánh Thần soi sáng như tiên tri đã chép: *Hãy bảo kẻ lành rằng: mọi sự là tốt cả 52.* Vâng mọi sự là tốt cả một khi người ta chỉ tìm thánh ý Chúa, vì thế mà con – thân phận một chiếc hoa mọn, con cố vâng theo ý Chúa bằng cách làm đẹp lòng đấng thay mặt Chúa ở thế gian.

Thưa Mẹ, Mẹ đã biết bấy lâu con vẫn một lòng ước ao nên thánh; nhưng cám cảnh! Khi sánh mình cùng các thánh, con thấy còn xa cách quá, tựa hồ trong cảnh thiên nhiên, hòn núi ngất ngọn trên mây sánh cùng hạt cát đen nằm lịm dưới chân khách bộ hành qua lại.

Nhưng chẳng ngã lòng, con nhủ mình rằng:

Không khi nào Chúa mở lòng tôi ước ao những điều không thể thực hiện, cho nên dù là thân phận hèn mọn, tôi ước ao làm thánh lắm. Ước ao làm lớn, dĩ nhiên không có thể rồi; tôi nay có thể nào, khuyết điểm làm sao cũng xin đành chịu; nhưng tôi muốn tìm cách về thiên đàng bằng lối đi nhỏ thẳng đẵng và vắn tắt, một lối đi hoàn toàn mới.

Hiện ta đang sống trong thời kỳ phát minh mạnh mẽ của khoa học, người ta chẳng còn khó nhọc phải trèo từng bậc thang mới lên được nhà tầng: những nhà phú hộ đã đặt máy lên xuống rất tiện lợi, không phải bước một bước mà lên cũng tới. Vậy tôi cũng muốn phát minh một thang máy để

-

⁵¹ Tob XII,7

⁵² Is III,10

cất mình lên cùng Chúa vì tôi bé bản leo trèo từng bậc su si gồ ghề của thang tron lành không nổi.

Nghĩ xong, thưa Mẹ, con liền mở Kinh Thánh ra tầm xem có tia sáng gì về máy muốn phát minh kia chăng. Con đã đọc tới lời Đấng Khôn Ngoan vô cùng nói: *Nếu ai bé nhỏ nhất hãy đến cùng Ta 53.* Con nghe vậy liền chạy đến cùng Chúa, nghĩ bụng đã khám phá được điều muốn tra cứu; song lại muốn biết Chúa yêu kẻ bé nhỏ nhất nào, con tiếp tục tìm và tìm đã thấy lời này: *Như người mẹ mơn trớn con mình thể nào, Ta cũng sẽ an ủi các ngươi, ẵm bế trong lòng và ru ngồi trên gối Ta thế ấy 54.* Ôi, linh hồn con chưa khi nào được vui sướng nghe lời ân ái dịu dàng dường ấy! Lạy Đức Chúa Giêsu, thang máy cất tôi lên Thiên đàng là chính hai cánh tay Chúa!

Bởi vậy con chẳng cần phải lớn nữa trái lại cứ nhỏ bé là hơn và càng ngày càng phải nhỏ bé hơn mãi. Lạy Đức Chúa Trời, Chúa đã thương tôi quá lòng mong ước!

Phần tôi chỉ còn biết ngợi khen hát mừng lòng xót thương hải hà Chúa! *Từ tuổi xuân xanh, Chúa đã dạy dỗ tôi từng điều, tôi đã cao rao sự tốt lành lạ lùng Chúa cho tới ngày nay, tôi còn sẽ cao rao mãi cho tới tuổi đầu bạc răng long* ⁵⁵.

Với con, đầu bac răng long là tuổi nào?

Con trộm nghĩ tuổi ấy là bây giờ hay sau này cũng thế thôi: dưới mắt Chúa 2.000 cũng chẳng hơn gì 20 năm, cũng chẳng hơn gì một ngày!

Nhưng, thưa Mẹ, Mẹ đừng tưởng là con ước ao bỏ Mẹ vì quý cái chết lúc rạng đông hơn khi xế chiều. Con chỉ quý chỉ cần duy một điều là làm đẹp lòng Chúa Giêsu thôi. Hình như nay Chúa đã tới gần để đưa con vào nghỉ ngơi nơi vinh phước, lòng con vui mừng lắm, con biết và hiểu rằng Đức Chúa Trời chẳng cần nhờ ai, huống nữa là con, để làm sự lành ở dưới đất.

Hay đâu có trẻ

Thưa Mẹ yêu dấu, trong thời gian chờ đợi, con đã hiểu ý Mẹ muốn con giúp Mẹ một việc vừa nhẹ nhàng vừa dịu dàng; việc ấy chỉ khi về thiên đàng con mới làm trọn được. Mẹ đã bảo con như xưa Chúa Giêsu phán cùng

⁵⁴ Is LXVI.13

⁵³ Prouv IX,4

⁵⁵ Ps XX,17-18

thánh Phêrô: *Hãy chăn dắt đoàn chiên Thầy 56*, con đã bỡ ngỡ lắm, con nhận biết mình nhỏ mọn thiếu thốn nên đã nài xin Mẹ cứ chăn dắt lấy và rộng thương cho con được ở cùng đoàn nấp bóng Mẹ.

Yêu cầu mười, Mẹ đã cho được năm ba; Mẹ đặt con làm đầu đàn chiên Mẹ và dặn phải đem đi chăn trong những cánh đồng cỏ xanh tươi và rợp mát, phải chỉ cho chiên biết thứ cỏ ngon và bổ hơn, phải ý tứ đề phòng những thứ hoa đẹp mã mà rất độc, chẳng nên mó đến bao giờ, chỉ nên giày xéo dưới chân và nhắm mắt chạy qua.

Mẹ ơi! Sao Mẹ chẳng sợ con – trẻ người trẻ nết, - chưa có từng trải gì? Sao Mẹ không lo con làm thất lạc chiên Mẹ? Có lẽ vì Mẹ nhớ rằng thường Chúa hay ban sự khôn ngoạn cho trẻ nhỏ.

Ở thế gian, người ta hay lấy trí thấp hèn mình mà suy luận quyền phép Chúa! Người ta muốn đầu đầu cũng có luật trừ, chỉ một mình Chúa lại không được thi hành luật trừ! Từ lâu con đã biết loài người quen thói đo kinh nghiệm bằng năm, (hay đâu có trẻ), cái lý do ấy đã làm vua David lúc còn niên thiếu, cất tiếng hát trong kinh thờ phượng Chúa rằng: Tôi là thiếu niên để duôi. Cũng trong ca vịnh ấy, thánh vương đã bạo dạn hát thêm: Tôi được từng trải hơn người tuổi tác, vì tôi đã tìm theo ý Chúa. Lời Chúa là đèn soi lối tôi đi, tôi hằng sẵn sàng làm chu đáo những mệnh lệnh Chúa, nên chẳng phải thổn thức bối rối gì" 57.

Thưa Mẹ, Mẹ đã luận đoán rất khôn ngoan lần bảo con rằng Chúa là Thầy soi sáng lòng con, và cho con biết việc như người tuổi tác. Nay con còn nhỏ lắm, đã biết gì sự phô trương: con càng nhỏ nữa nếu nói đến sự tìm kiểu nói khéo léo cho ai tin mình là khiêm nhượng. Con chỉ biết rằng: Đấng Phép Tắc đã làm sự cả thể trong mình con 58 mà sự cả thể nhất là đã tỏ cho con biết thân phận con nhỏ mọn, cách thức con vụng về trong mọi việc.

Tiếng gọi thứ nhứt về cõi phước

Linh hồn con đã trải đủ thứ gian nan, con đã phải đau khổ rất nhiều ở thế gian! Lúc còn nhỏ, đâu chỉ biết buồn và khóc; ngày nay đã biết bình tĩnh vui vẻ cầm ăn những quả bồ hòn.

⁵⁶ Joa XXI,15

⁵⁷ Ps CXVIII,141

⁵⁸ Luc I,7

Thưa Mẹ, đọc tới những trang này mà không cười, chắc là vì Mẹ đã hiểu thấu đáo lòng con; bởi vì cứ thường mà nói, con đã chịu khổ hơn ai cái gì? Còn linh hồn nào ít khổ bằng linh hồn con? Ôi! Phải mà sự cơ cực con đã chịu tự một năm nay, được nói ra cho mọi người hay, người ta sẽ ngạc nhiên bỡ ngỡ dường nào! Đây Mẹ dạy con nói, nên con cứ thử nói mặc dầu chẳng đủ lời để tả hết sự phiền muộn ấy, có nói bao nhiêu, sự thật vẫn còn xa ngàn dặm.

Mùa chay năm vừa qua, con thấy mình mạnh khoẻ hơn các năm trước nhiều. Với sức khoẻ ấy, con đã giữ chay rất ngặt được trót của Mùa. Ngày thứ Sáu tuần lễ Thánh, vào lúc một giờ đêm, Chúa Giêsu đã làm con hy vọng như sắp được về hợp hoan cùng Chúa trên Thiên đàng! A! Nhớ đến, lòng êm nhẹ dịu dàng dường nào!

Vậy đêm thứ Năm tuần Thánh, Mẹ Bề Trên chỉ cho phép con được chầu Thánh Thể đến giờ 12. Khi con trở về phòng, vừa ngả đầu nằm nghỉ, máu trong ngực đã đưa lên đến miệng, con ngờ mình sắp được chết thì lòng khấp khởi mừng quá lẽ. Bởi đèn phòng đã tắt, con phải hãm tính tò mò muốn xem đến sáng; con đã bình tĩnh nằm nghỉ.

5 giờ sáng vừa lên hiệu báo thức, con nhớ ngay mình có sự hay hay để xem. Con ra bên cửa số, mở mùi soa nhìn, thấy đầy những máu... Mẹ ơi! Hy vọng quá, con đã tưởng trong ngày kỷ niệm Chuộc tội, Đấng $Y \hat{E} U D \hat{A} U$ lên tiếng gọi con đẩy, tiếng gọi đầu tiên này, con nghe như tiếng gió rì rào êm nhe và xa xa báo tin Người đang đến cùng con.

Sáng ngày ấy, con đã theo kinh rất sốt sắng, con đã đến nhà Hội. Ở đấy con đã trình Mẹ hạnh phúc mới được. Vì trong người con không thấy nhọc, cũng không đau đớn gì, nên con đã được phép cứ giữ chay đến cùng. Ngày thứ Sáu Tử nạn ấy, con được làm mọi việc hãm mình phạt xác nhiệm nhặt theo đúng phép Dòng, chẳng phải chuẩn chước gì hết. Ôi! Chưa khi nào lễ phép nhiệm nhặt nhà Dòng lại trở nên êm ái dịu dàng vui sướng cho lòng con bằng ngày ấy... cái hy vọng về Thiên đàng đã phấn chấn, đã làm sôi nổi sư hoan hỉ trong người con.

Tối ngày hạnh phúc ấy, khi về phòng ngủ, lòng con vẫn còn tràn trề vui sướng và khi thiu thỉu ngủ, Chúa lại cho con thấy dấu sắp được về nơi vui vẻ như đêm trước. Bấy giờ lòng tin tưởng của con càng mạnh mẽ rõ rệt đến nỗi chỉ nguyên một tư tưởng Thiên đàng cũng làm con vui mừng quá sức, con không thể tin có nhiều người vô tín ngưỡng được, con chắc rằng những kẻ chối không có đời sau, không có Thiên đàng, là nói phản với tâm tưởng mình mà chớ!

Đêm tăm tối

Trong những ngày vui vẻ sáng láng mừng Chúa sống lại, Chúa Giêsu đã tỏ cho con biết thực ra cũng có những kẻ vô tín ngưỡng, những kẻ tuyệt vọng, những kẻ ấy vì lạm dụng ơn Đức Chúa Trời, đã làm mất sự Tin Cậy – hai kho của châu báu, hai nguồn phát sinh những vui thú thanh sạch và chân chính. Vậy Chúa đã làm thinh cho sự tối tăm mù mịt giày nặng ập vào linh hồn con, đến nỗi trở về trước, khi nào nghĩ đến Thiên đàng, lòng con cũng vui mừng khoái lạc lắm, từ bấy giờ không thế nữa, hễ nghĩ đến Thiên đàng, con chỉ cảm thấy lòng xung đột và phát sinh sự trầm phiền đau đón. Lại nữa, cái tâm trạng khổ cực này, phải đâu chỉ là đôi ba bữa hay năm bảy tuần, con đã phải chịu lâu tháng lắm mà hiện nay con còn đang phải mong mỏi giờ giải phóng. Con ước ao bày tỏ sự cơ cực giày vò cõi lòng mà nói chẳng được! Phải là người đã đi đường hầm tăm tối mịt mù ấy mới hiểu biết mà thôi.

Nhưng con cũng xin lấy thí dụ này để cắt nghĩa một đôi chút: Con như đã sinh trưởng ở miền có sương mù u ám quanh năm, không khi nào được ngắm cảnh thiên nhiên tốt đẹp: cây muôn trái, hoa muôn sắc, suối sông rì rào, bước chim rộn rã ríu rít, không khi nào được trông ánh sáng vui vẻ của mặt trời mọc, cả đời chỉ như ở giữa rừng mây mù mịt đen đủi. Nhưng từ thuở bé con đã nghe nói xứ tối tăm mà con trú ngụ đây không phải là quê hương thật, con có quê hương khác tốt đẹp mọi đàng, đầy dẫy mọi sự vui mừng sung sướng mà ngày đêm hằng phải mong mỏi được về hưởng phúc. Chẳng phải mẩu chuyện này được bịa ra bởi người điền dã ở xứ tối tăm này, một là chân lý không thể chối cãi được; vì Vua Cả hằng ngự trên nước hiển vang sáng láng đó đã xuống nơi tăm tối này và trú ngụ tại đây 33 năm trời... song chao ôi! *Nơi mù mịt tăm tối đã chẳng hiểu Người là sự sáng thế gian!* 59.

Nhưng lạy Chúa, con mọn này đã tin Chúa hết lòng, đã hiểu biết sự sáng Chúa! Con nguyện xin Chúa thương thứ tha các anh chị em con còn cứng lòng chẳng tin; con xin nhận ăn bánh đau khổ bao lâu Chúa muốn; và với lòng kính mến Chúa, con xin vui lòng ngồi đồng bàn cùng kẻ tội lỗi, vui nhận sự đẳng cay chua chát làm của ăn, lấy nước mắt chan hoà làm của uống, con cam đoan ngồi đấy cho đến khi Chúa lên hiệu chỗi mới thôi. Nào đứa con hèn mọn này chẳng được nhân danh mình, nhân danh anh chị em tội lỗi mình mà than thở cùng Chúa: *Lạy Chúa, xin thương xót đến chúng tôi*

⁵⁹ Joa 1,5

cùng, bởi vì chúng tôi là kẻ tội lỗi khốn nạn! 60. Xin Chúa làm cho chúng tôi được trở lại thanh sạch! Xin Chúa cho hết thảy những kẻ lạc đàng tối tăm được ánh sáng đức Tin soi dẫn! Lạy Chúa tôi, nếu cần một linh hồn nghĩa thiết Chúa để rửa sạch mâm kẻ tội lỗi đã làm nhơ bẩn, tôi xin tình nguyện một mình ngồi lại ăn bánh châu luy cho đến khi Chúa muốn đưa tôi về nghỉ ngơi trên nước hằng sống hằng sáng của Chúa. Tôi chỉ nài xin Chúa ơn này: *Trọn đời đừng khi nào mất lòng Chúa!*



Thưa Mẹ, như con vừa nói: từ nhỏ con đã tin chắc có ngày được bỏ chốn tối tăm u mù này, để lên trời sáng láng; con tin chẳng những vì đã nghe người ta nói, lại cảm thấy ở lòng những nguyện vọng thâm thiết hằng hướng chiều về một niềm khác xinh lành tốt đẹp đầy đủ mọi hiển vinh sung sướng, nơi đó mới là chính Quê thật đời đời. Sự linh cảm ấy không khác gì tiếng tâm thần đã linh báo ông Kha Luân Bố *(Christophe Colomb)* biết còn một tân thế giới.

Ôi! Bỗng đâu sự sáng đã tan đi hết, sự tối tăm vốn đã vây phủ tứ bề, lại ập vào tới linh hồn, tan lẫn trong cả người con, làm con không còn thể tưởng nhớ được hình ảnh đẹp đẽ của Quê thật nữa... Tất cả đã biến đi hết!

Những khi lòng trí phải mệt mã buồn bã vì sự mù mịt tối tăm bao vây tứ bề trên dưới, muốn nhớ đến phước thanh nhàn khoái lạc cho bớt phiền giải muộn một chút, cũng vô ích, lòng chỉ thêm phiền, thêm cực mà thôi. Con nghe như thần tối tăm mượn tiếng kẻ dữ mà phỉ báng con rằng:

"Mày mơ sự sáng, mày mộng Quê thật, mày chiêm bao hưởng Đấng tạo thành muôn vật đời đời, mày mong mỏi cái ngày hồng phúc kia để thoát ly chốn tối tăm này! Ù, thì cứ bước tới đi... cứ tiến cho mau!... cứ tha hồ mà nô nức được chết chẳng thí cho mày, sự mày ước mong trông đợi đâu, nó sẽ cho mày một đêm càng đen đủi tối tăm hơn, mày sẽ phải chết cả hồn lẫn xác cho mà xem!".

Õi! Mẹ yêu dấu, chút bóng lờ mờ về cơn gian nan cơ cực con phải chịu vừa tạm phác ra đó, còn rất sơ sài như tranh mới chấm mấy nét quệch quạc sáng cũng kiểu mẫu, thật còn xa sự thật lắm! Song mới viết bấy nhiêu mà tay đã run sợ, trí đã bồi hồi, chỉ e mình đã quá lời, mà lộng ngôn phạm thượng, con chẳng dám viết thêm nữa... Lạy Chúa tôi! Có sao chẳng nữa, xin Chúa

⁶⁰ Luc XVIII,13

cũng thứ tha con tôi cùng! Chúa đã biết dầu tôi chẳng còn được đức tin soi sáng an ủi mặc lòng; nhưng tôi vẫn làm việc đức tin dạy cách vững vàng. Trong một năm nay, tôi đã giục lòng tin cậy Chúa hơn cả đời tôi vậy.

Thưa Mẹ, mỗi khi ma quỷ tấn công cám dỗ con về đức tin; con cầm mình rất can đảm; nhưng vì biết rằng đánh tay đôi với thù tử là hèn nhát, nên con tháo lui ngay chẳng thèm ngó nó nữa; con chạy đến phân phô cùng Chúa, con sẵn sàng đổ máu đến giọt cuối cùng để minh chứng có Thiên đàng, con vui lòng mất phúc trọng này là con mắt linh hồn chẳng còn suy hiểu được nơi vui vẻ ấy ở thế gian, để xin Chúa đoái thương mở rộng cửa Thiên đàng cho những kẻ chẳng tin được vào hưởng phúc đời đời.

Bởi vậy dù cơn ưu phiền sầu não tràn khắp linh hồn làm mất hết tâm tình vui sướng, con vẫn còn thể than thở cùng Chúa rằng: *Lạy Chúa, mọi việc Chúa làm, đều làm thoả lòng tôi lắm!* 61 Nào còn gì vui cho bằng được chịu khổ sở vì lòng kính mến Chúa? Lạy Chúa tôi, đau khổ nào càng dữ dằn mà giấu được mắt người đời thì càng làm vui thoả lòng Chúa. Và giả như một điều chẳng có thể này, nếu chính Chúa cũng chẳng biết đến cái đau khổ ấy nữa, tôi cũng cứ vui lòng chịu đau khổ mà trông rằng bằng những hạt nước mắt thầm kín ấy, có lẽ tôi can ngăn hay là đền được dù chỉ một tội lỗi đã phạm nghịch đức Tin.

Thưa Mẹ, có lẽ Mẹ tưởng con nói quá lời về đêm tối tăm linh hồn con. Vâng, như Mẹ căn cứ vào những bài thơ con làm năm nay mà nhận xét, hẳn Mẹ coi con như được tràn đầy an ủi trong linh hồn, được tin như một trẻ trông thấy rõ ràng trước mắt! Vậy mà!... chẳng phải chỉ có bức màn mỏng che mắt con đâu, thật là cả một bức tường xây cao ngất trời, che kín cả vòm không trung rưc rỡ sao sáng!

Khi con hát mừng ngọi khen hạnh phúc Thiên đàng, hạnh phúc hưởng thánh nhan Chúa đời đời, con chẳng cảm thấy lòng vui thú chút nào; con hát là *hát sự con muốn tin thôi*. Cũng phải thú rằng một đôi khi tia sáng cũng có lập loè trong đêm tối sầu thảm đó, có làm nhẹ được phần nào sự phiền cực; nhưng rồi, yên ủi gì đâu, sự nhớ nhung tia sáng ấy lại càng làm đêm tối thêm mit mùng đen đủi hơn trước.

Ôi! Chưa khi nào con nhận thấy Chúa dịu dàng và lân mẫn bằng khi này! Lúc con đủ sức vác, Chúa mới trao Thánh giá nặng cho con vác; con trộm nghĩ nếu xưa phải vác Thánh giá nặng nề này, có lẽ con đã sờn lòng

⁶¹ Ps XCI,4

nản chí! Nhưng nay vác, con chỉ cảm thấy lòng chẳng còn tự nhiên vui thú mong mỏi về quê Thiên đàng nữa.

Chị Sài Gòn, em Hà Nội

Thưa Mẹ, con tưởng rày chẳng còn gì ngăn trở con bay nữa; con chẳng còn ao ước gì khác ngoài sự ao ước kính mến và chết vì lòng kính mến... Con thấy mình rất thong dong thư sướng, chẳng còn lo ngại gì, dù chính điều xưa kia lo ngại nhất, con muốn nói sự bệnh nạn lâu ngày mà để phiền để thiệt cho nhà Dòng. Nếu là ý Chúa, con rất vui lòng chịu đựng bệnh nạn phần xác, đau khổ phần hồn giai giẳng lâu năm lâu tháng cũng được. Ôi! Không, con chẳng lo phải sống lâu đâu, con chẳng quản ngại sự chiến đấu; vua thánh David đã nói:

Chúa là phiến đá để tôi vịn, Người cầm tay tôi, bắt từng ngón cho biết đàng chiến đấu. Người là thuẫn che cho mình tôi, tôi cậy trông tín nhiệm Người.⁶².

Không khi nào con xin Chúa cho con chết lúc xuân thời; thật sự, tin thì vẫn thế đấy, nhưng tuyệt nhiên con không có hoạt động gì để được thế đâu.

Thường khi một sự ước ao làm sáng danh Chúa, Chúa đã vui thích rồi. Mẹ ôi! Những ước ao của lòng con, Mẹ cũng đã biết là nhiều và cả thể! Mẹ lại biết Chúa đã trao cho con nhiều chén cay đắng vì nhẽ các chị yêu dấu của con.

Quả nhiên, vua Davia đã ca hát rất phải: *Tốt lành thay, êm dịu thay, cảnh huynh đệ nhất gia đoàn tụ vui vẻ!* 63. Nhưng sống ở thế gian này, cái phúc đoàn tụ vui vẻ ấy phải mua bằng bao hy sinh! Không không phải vì muốn chung sống với các chị con, mà con đã đến ở nhà Dòng đây; trái lại, con đã biết trước cái đó càng là lẽ làm con khổ cực, cũng như người ta càng khổ, một khi người ta muốn từ chối tất cả những đòi hỏi của tính tình tự nhiên thúc bách.

Có lẽ nào nói được rằng biệt xa những thân tình cốt nhục là trọn lành hơn? Đã thấy ai dám chê trách những anh em một nhà đã cùng ra giáp trận ở một trường chiến đấu? Hay đã cùng nhau hăm hở chạy đến trường hình

-

⁶² Ps CXLIII,1-2

⁶³ Ps CXXXII,1

để giật ngành lá Tử đạo? Chắc ai cũng phải cứ lý mà công nhận những anh em ấy phấn khởi nhau nên mạnh dạn hăng hái; nhưng cũng phải thảm hại lắm! Có người phải chết hai lần: cái chết người trước cũng là điều cực khổ cho người sau vậy.

Ấy sự sinh hoạt trong nhà Dòng cũng thế đấy, các thầy lý đoán đã gọi sự sinh hoạt ấy là *hình khổ tử đạo*. Khi dâng mình cho Chúa lòng người chẳng mất tâm ái tự nhiên, trái lại tâm ái ấy càng phát triển mạnh mẽ bởi trở nên thanh sạch hơn, thánh thiện hơn. Thưa Mẹ, bằng tâm ái ấy, con yêu mến Mẹ và yêu mến các chị con. Vâng con rất hân hoan được đứng chiến đấu cùng các chị con để dành phần thắng, phần sáng danh Vua Cả Thiên đàng. Nhưng nếu Quan tướng lại tỏ ý muốn con đi giao chinh ở địa phương khác, con sẵn sàng phục lệnh ngay: không cần phải có lệnh, một cái nhìn, một ám hiệu đã đủ con lên đường ngàn dặm.

Từ khi vào Dòng, con đã nghĩ nếu Chúa không cất con về Thiên đàng mau kíp, số phận con sẽ giống số phận chim câu tàu cụ Noe: sẽ có ngày Chúa mở cửa tàu bảo con ngậm ngành Oliva bay đi rõ xa, bay cho tới những miền dân ngoại. Cái tư tưởng này như tung lòng con lượn bay trên muôn loài tạo vất.

Hiểu rằng dầu ở trong Dòng cũng phải đau xót vì nỗi ly biệt biệt ly, con đã ước ao ở Thiên đàng trước khi chết: con đã vâng nhận trẩy đi phương xa, sống giữa một dân tộc không quen biết; con đã vui lòng nhận sự chia lìa hai chị cũng sắp phải trầy sang đất khách quê người. Đó là chính điều đau xót lòng con gấp bội. Vì chừng nhà Kín Sàigòn — một chi nhánh của nhà Kín Lisieux đã xin đích danh hai chị sang ở. Trong một thời hạn không lâu nữa, hai chị phải sang tới đó rồi. Ôi! Con đã chẳng nói lời gì để giữ hai chị lại, dầu lòng con khi ấy thổn thức quá, trái tim như nứt võ ra và nghĩ đến những gian nan đang đó chờ hai chị...

Nay công việc đã qua, lệnh hai chị phải sang ở Sàigòn cũng đình hẳn vì các Bề trên thấy nhiều phương trở; thế là chén đắng này con vừa mới nhấm môi liền thôi không phải uống nữa.

**

Thưa Mẹ, con xin nói lý do con muốn sang Hà Nội, nếu Đức Mẹ chữa khỏi bệnh con. Con thấy rằng để có thể sống ở những nhà Kín ngoại quốc, phải có ơn kêu gọi cách riêng; nhiều linh hồn tưởng mình được ơn đó mà kỳ

thực không phải. Phần con, Mẹ đã bảo là có ơn kêu gọi ấy, chỉ vì lẽ sức khoẻ mong manh nên không đi được thôi.

Ôi! Ví thử có ngày mà con phải từ giã chốn viện tu này, thì lẽ nào cho khỏi se lòng được! Con không phải là người ít cảm; và chính vì nhẽ dễ cảm dễ thương ấy, con ước ao dâng Chúa tất cả mọi giống đau khổ lòng con có thể chịu. Ở Nhà đây, con được Mẹ thương, được các chị yêu; cái tình yêu thương này làm êm dịu ngọt ngào lòng con lắm. Chính vì thế mà con mơ ước đến ở một nhà xa lạ chẳng ai quen biết, chẳng quen biết ai, để được chịu cái khổ của cõi lòng tha phương.

Mẹ ôi, nhất định không phải vì có tham vọng giúp ích cho nhà Kín Hà Nội mà con muốn từ giã những nhân vật tha thiết của cõi lòng đâu; con đã quá biết mình thể nào rồi. Muốn đi, sở dĩ là con muốn làm trọn ý Chúa và muốn hy sinh để đẹp lòng Chúa thôi. Con nhận thấy con chẳng nhầm nhỡ ở chốn này; bởi vì một khi ai đã thật tình mong chờ đau khổ, hễ gặp chút vui gì là cũng bỡ ngỡ; và tới khi người ta chú ý tìm đau khổ như tìm báu vật, chính lúc đó đau khổ lại trở nên vui mừng cả thể.

Ngày nay con bệnh và bệnh không lẽ khỏi được; nhưng con vẫn thấy lòng bình an. Từ lâu nay, con đã thuộc hẳn về Chúa chẳng còn chút gì về con nữa... Chúa được thong dong sử dụng con tuỳ sở thích. Người mở lòng con thích đi phương xa, Người hỏi con có bằng lòng uống chén ấy không vừa khi con giơ tay xin nhận. Người lại ngừng tay lại và bảo một sự con muốn đã làm thoả lòng Người rồi.

Lạy Chúa! Kẻ khấn đức vâng lời được khỏi biết bao nỗi lo lắng! Các chị em tu mà ở bậc thường có phúc dường nào! Những chị em ấy cứ theo một la-kinh duy nhất là ý Bề trên; hàng được chắc chắn trong đàng chính chẳng phải lo sợ gì, cho dù Bề trên có nhầm chăng nữa, chị em cũng vô can. Nhưng một khi người ta không căn cứ vào la-kinh không sai nhầm ấy, tức khắc phải lạc đàng ngay, linh hồn phải thiếu nước ơn nghĩa và trở nên lạnh lẽ khô héo.

Thưa Mẹ, Mẹ là La-Kinh Chúa cho con để tìm được về bến nghỉ ngơi đời đời. Được trông Mẹ mà vâng theo ý Chúa, con lấy làm dịu dàng lắm! Chúa để con phải chịu cám dỗ về đức Tin, đồng thời Người đã thêm cho con tinh thần đức Tin rất nhiều; cái tinh thần ấy làm con thấy rõ Người hằng sống trong linh hồn Mẹ và dùng Mẹ để thông đạt sang con những mệnh lệnh chí chính của Người. Mẹ ôi! Con biết lắm, Mẹ làm ê nhẹ dịu dàng gánh nặng đức vâng lời ở nơi con; nhưng trộm nghĩ giả như Mẹ đã xử cùng con cách nghiêm thẳng, con cũng chẳng thay đổi tính nết, và cái tình con vêu quý Me cũng chẳng giảm bớt

phân ly; bởi vì trường hợp ấy con lại hiểu ý Chúa muốn cách ấy để làm ích hơn cho linh hồn con.

Luật đức thương yêu

Trong những ơn Chúa ban cho con năm nay, có ơn này trọng lắm - ơn được hiểu thấu đáo lề luật Chúa dạy về đức Thương Yêu. Bấy lâu trước, con chưa suy gẫm rành mạch lời Chúa dạy rằng: Giới răn thứ hai cũng giống giới răn thứ nhất: *Ngươi phải yêu người ta bằng mình* ⁶⁴. Con chỉ chuyên chú một sự kính mến Chúa cho tận tình chí thiết và bởi sự kính mến ấy con đã hiểu ý nhiệm những lời khác này: *Chẳng phải những kẻ nói: Lạy Chúa! lạy Chúa! là kẻ được vào nước Thiên đàng đâu, một là kẻ làm theo ý Cha Ta* ⁶⁵.

Ý Cha Cả trên trời, Đức Chúa Giêsu đã tỏ cho con biết trong bữa tiệc ly của đêm sau hết. Người truyền một giới răn mới: Người dạy các tông đồ phải thương yêu nhau như Người đã thương yêu phô đấng ấy... 66. Con đã tra cứu cho biết cách thức Chúa thương các Tông đồ thể nào, con nhận thấy Chúa thương chẳng phải vì tư cách tự nhiên, bởi vì các Tông đồ mê muội dốt nát lắm, óc chỉ đầy những tư tưởng hèn hạ thế gian. Vậy mà Chúa không tiếc lời gọi các ngài là bạn thân, là anh em với Người, Người ước ao thấy các Tông đồ được cùng mình hưởng phúc thanh nhàn vui vẻ trên nước Cha Người trị và, để mở cửa Thiên đàng cho phô đấng ấy vào. Người cam chịu chết khốn nạn trên Thánh giá; Người nói rằng: Chẳng có tình yêu nào cả thể bằng tình yêu của kẻ bỏ mạng sống vì người yêu.67.

Suy những lời tâm huyết Chúa phán đây, con thấy mình thương yêu chị em còn hời họt ít ỏi lắm, con hiểu mình chưa có yêu chị em như Chúa yêu. Ôi! Nay con mới hiểu nhân đức thương yêu thật ở tại nhịn nết xấu kẻ khác, đừng ngạc nhiên khi thấy ai yếu đuối; phấn chấn bởi nhân đức người ta dù là nhân đức rất tầm thường nhỏ mọn; nhưng rất là con hiểu rõ ràng điều này: Sự thương yêu không phải chỉ khép chặt trong cõi lòng vì chẳng ai đốt đèn mà để dưới đáy thùng, một đặt trên để hầu soi sáng mọi người trong nhà.⁶⁸.

⁶⁴ Math XXII,39

⁶⁵ Math VII,21

⁶⁶ Joa XII,34

⁶⁷ Joa XV,13

⁶⁸ Luc XI,33

Mẹ ôi! Đèn sáng ấy con hiểu là *nhân đức thương yêu* tình yêu phải sáng, phải làm vui sướng chẳng những người mình thân thiết mà thôi, lại phải làm vui sướng, *tất cả mọi người* trong nhà nữa.

Trong luật đạo cũ, Đức Chúa Trời truyền cho dân Người phải yêu nhau bằng mình. Thuở ấy Đấng Cứu Thế chưa xuống thế gian và Người đã biết sức người ta yêu riêng mình đến ngần độ nào, nên Người chẳng muốn truyền dạy thêm gì nữa. Nhưng từ khi Đức Chúa Giêsu ban bố cho môn đệ Người giới răn mới, *giới răn riêng của Người* 69, thì chẳng những Người buộc phải thương yêu và sẽ thương yêu mãi mãi trọn đời.

Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu! Tôi biết chẳng khi nào Chúa truyền làm sự quá mức. Chúa biết sức hèn yếu tôi hơn tôi biết mình: Tôi có sức đâu mà yêu mến chị em tôi như Trái tim Chúa được! Hỡi Chúa Cứu Chuộc tôi, tôi mạn phép nghĩ chỉ có cách này là chính Chúa đến ngự lòng tôi mà yêu dấu các chị em tôi. Hẳn Chúa muốn ban cho tôi ơn đó nên Chúa đã truyền ra giới răn mới này. Ôi! Tôi yêu quý giới răn mới dường nào! Giới răn mới làm tôi hiểu biết ý Chúa dùng tôi để yêu dấu tất cả những người Chúa truyền tôi phải yêu dấu.

Vâng, con nhận thấy khi con làm việc đức ái nhân, chính là Chúa hoạt động trong người con; con càng hợp nhất cùng Chúa chừng nào, con càng được lòng yêu mến chị em chừng ấy. Giả như khi con muốn giục lòng yêu mến ấy mạnh mẽ hơn, mà ma quỷ lại vẽ vời ra trước mắt con những nết xấu chị ấy chị nọ, con liền vội vã nghĩ đến nhân đức, các thiện chí của các chị; con bảo mình: nếu tôi thấy chị sa ngã một lần, chị có thể đã thắng lướt nhiều lần mà đã giấu vì khiêm nhượng; và cái điều tôi cho là lỗi, nhiều khi vì thiện chí, lại là việc nhân đức thật. Con không phải khó nhọc để nhận điều ấy, con đã từng trải nhiều lần.

Ngày kia, đang giờ giải trí, chị giữ bàn xoay có việc cần vào xin một người ra giúp chị. Đã sẵn lòng ước ao được đi làm giúp, lại nghe chị gọi tên mình, con mừng quá. Nhưng con thấy chị bên con cũng thích đi, nên xếp việc đang làm lại cách chậm chạp để chị kia xếp việc mình xong mà đi trước con. Chị giữ bàn xoay thấy con thu xếp chậm chạp đã cười và nói: *A! tôi biết lắm! chị chẳng muốn thêm hạt ngọc vào mũ triều thiên chị, chị làm rất uể oải.*

Cả nhà đều tưởng là con ngại không muốn đi làm giúp chị.

_

⁶⁹ Joa XV,12

Con không thể nói hết việc nhỏ mọn này đã giúp con tấn bộ và trở nên người khoan dung độ lượng dường nào! Nhân đó mà còn biết bỏ tính phô trương cậy mình mỗi khi được ai đoán hay đoán khéo cho con, vì như việc nhỏ mọn về nhân đức mà con làm đây đã có thể coi là việc trái, thì những việc trái, người ta cũng có thể nhầm mà cho là việc phải, việc nhân đức; khi ấy con lặp lời thánh Phaolô rằng:

Tôi chẳng lo sự thiên hạ đoán xét tôi; chính tôi cũng chẳng dám đoán xét mình. Đấng đoán xét tôi là Chúa 70.

Vâng, chính Đức Chúa Giêsu là Đấng đoán xét việc con! Con mong Chúa đoán xét con cách nhân từ hay đừng đoán xét cách nào hết bởi vậy con hàng dè giữ chẳng dám đoán xét ai, một chỉ tưởng sự lành cho mọi người theo lời Chúa phán: *Bay đừng đoán xét ai thì bay sẽ chẳng phải Chúa đoán xét*.

Quan điểm của giới răn mới

Con đọc lại Phúc Âm, thấy Chúa phân trần rất cặn kẽ quan điểm của giới răn mới là thế nào.

Thánh sử Matheo chép:

Các ngươi đã nghe nói: Bây hãy thương người bạn hữu và ghét kẻ thù nghịch! Song Ta phán bảo các ngươi rằng các ngươi phải thương kẻ thù nghịch mình, phải cầu nguyện cho kẻ bắt bớ mình!⁷².

Dĩ nhiên, trong nhà Dòng chẳng mấy khi gặp kẻ thù nghịch cho thật đâu; dầu vậy cũng chẳng thiếu kẻ mình ưa thích hơn; chị này ta cảm thấy lòng tự nhiên yêu, muốn lui tới chuyện trò; còn chị kia, ta lại muốn đi quanh cho khỏi gặp mặt. Đó là tính tự nhiên; song Đức Chúa Giêsu dạy rằng chị khó yêu kia, khó thương kia, ta phải thương yêu hết lòng, phải cầu nguyện cho nhiều, dầu cho cách chi ăn ở xem ra chẳng yêu gì ta, ta cũng phải thương chi.

Nếu các ngươi chỉ yêu kẻ yêu mình thì có công chi? Kẻ tội lỗi cũng biết yêu kẻ yêu mình ⁷³. Lại yêu trong lòng mà thôi cũng chưa đủ, phải có việc làm minh chứng tình yêu ấy. Làm vui lòng người bạn, người ta cảm thấy tự

⁷⁰ I Cor IV,37

⁷¹ Luc VI,37

⁷² Math V,43-44

⁷³ Luc VI,32

nhiên sung sướng; nhưng sự đó chẳng thuộc về đức thương yêu, bởi vì kẻ tội lỗi cũng làm được.

Đức Chúa Giêsu lại dạy rằng:

- Ai xin, các ngươi cũng cứ cho, ai lấy gì của các ngươi cũng đừng đòi lại

Cho mọi người đến xin chưa thoả bằng tự lòng quý mà đem đến đãi; và khi người ta xin tử tế mà cho cũng không khó; nhưng chẳng may, người ta dùng lời khiếm nhã làm cho cái linh hồn chưa phải là biết yêu thuần thục bực tức khó chịu dấy lên, rồi tìm trăm lý nghìn lẽ để thoái thác, hay ít nhất cũng làm cách để người xin hiểu được họ khiếm lễ đã, đoạn mới làm ơn hay là hộ giúp chút việc vặt, chút việc vặt ấy giá mà giúp ngay thì chẳng mấy chốc, thế mà đã mất thì giờ mấy để bả hoẹ, để nói những lẽ không đâu.

Nếu ai xin cũng cho đã là khó, càng khó thay sự để người ta lấy của mình mà chẳng đòi lại. Ôi! Thưa Mẹ, con nói là khó, lẽ thì con phải nói *hình như* khó mới phải; bởi vì *ách Chúa nhẹ nhàng và êm dịu:*⁷⁵ Hễ ghé vai gánh liền thấy dịu dàng êm ái.

Con vừa nói Chúa chẳng muốn con đòi lại của đã bị lấy; với con, lẽ đó cũng rất tự nhiên vì thật con chẳng có chút gì là của riêng tư; con lấy sự túng thiếu làm vui lòng vì nhân đức khó khăn mà con đã khấn giữ. Trước đây con đã tưởng mình để lòng chẳng còn dính bén của hèn thế gian; nhưng từ khi biết hiểu thấm thía lòi Chúa dạy, con mới nhận ra mình còn hèn kém lắm. Chẳng hạn khi con vào bàn vẽ để làm việc, thấy bút mực lộn xộn, hoặc thiếu cái thước, hoặc mất con dao, thì hầu như không nhịn được. Con phải ép mình hết sức mới khỏi thốt ra những cung giọng chua chát khi đòi lại các vật liệu cần thiết ấy.

Đã hẳn, con có thể đòi lại những vật dụng cần thiết ấy mà chẳng lỗi giới răn Chúa, miễn là đòi lại cách khiêm nhượng vui vẻ; nhưng không, con muốn ở như người ăn xin, giơ tay van của bố thí, chẳng được người thương cho thì cũng chẳng lạ lẫm gì, nào ai nợ gì thứ người ăn mày mà đòi. Ôi! Khi linh hồn biết rướn lên trên những tâm tình tự nhiên đó, sẽ cảm thấy mình được tràn trề bình an khoan khoái dường nào? Nhất định không có sự vui sướng nào sánh được cùng sự vui sướng của tấm lòng khó khăn cho thật.

75

⁷⁴ Luc VI, 30

Kẻ thật lòng khó khăn, khi thành tâm xin một sự cần thiết mà người ta không cho, người ta lại lấy cả chút của mình đang có, sẽ biết làm theo lời Chúa dạy:

- Các ngươi hãy cởi cả áo ngoài cho kẻ cố tranh tung lấy áo trong 76.

Côi cả áo ngoài, như con hiểu là từ bỏ nốt chút quyền lợi còn lại, suy mình như tôi bộc, như nô lệ người ta. Một khi đã cởi cả áo ngoài, người ta đi càng dễ, chạy càng nhanh cho nên Chúa Giêsu đã phán thêm:

- Vả bất cứ ai bắt ngươi đi theo một cây số, ngươi hãy theo họ cho tới cây số 3.77.

Ai xin cũng cho, con chưa lấy đó làm đủ, con phải đi trước lòng ước ao của người, con phải tỏ mình rất hảo tâm, rất hân hạnh được giúp đỡ chị em, và khi ai lấy đồ vật con quen dùng, con ở như sung sướng vì đã bớt được một bận rộn.

Tuy nhiên, chẳng phải là hàng ngày con hằng có thể giữ cặn kẽ từng lời Chúa phán dạy đâu. Gặp nhiều trường hợp con phải bất đắc dĩ từ chối chị em một đôi sự. Nhưng một khi đức ái nhân đã châm sâu rễ trong linh hồn thì giại sáng ra bên ngoài cũng rất dễ; có cách từ chối nhã nhặn không cho cũng làm vui lòng người bằng cho; thường người ta chẳng phải ngượng lắm với kẻ vốn có lòng thơm thảo: nhưng con cũng không vịn có phải từ chối đó mà xa lãng những chị em hay xin giúp đáp vì Chúa đã phán:

- Các ngươi đừng lánh mặt những kẻ hay vay mượn các ngươi ⁷⁸.

Con cũng chẳng hảo tâm cho người ta biết, hay là giúp đỡ lần này trông lần sau được chị em giúp lại vì Chúa đã phán:

- Nếu các ngươi cho vạy mượn những người mà các ngươi trông lợi, thì còn công lênh gì nữa? những ké tội lỗi cũng cho nhau vay mượn để rồi lại trả nhau cho đủ. Song phần các ngươi thế này: hãy làm phúc, hãy cho vay mà đừng mong mỏi gì thì phần thưởng các ngươi sau này mới cả thể ⁷⁹.

Ôi! Phải gì đời sau, ngay từ đời này phần thưởng Chúa ban cũng đã quá hậu rồi! Trên đường đức thương yêu, gập ghềnh hiểm trở khó nhọc chỉ có bước đầu mà thôi. Cho vay mà đừng trông trả lại điều đó tưởng cũng khó

⁷⁶ Math XI,30

⁷⁷ Math V,40

⁷⁸ Math V,42

⁷⁹ Math V,42

nghe thật; như thế thà rằng nói là *cho* cho xong, bởi vì của đã cho thì chẳng còn thuộc về người cho nữa. Như khi ai đến nài nẵng cho rằng; chị ơi! em cần chị giúp em vài giờ; em trình Mẹ rồi, chị cứ an lòng, sau em sẽ trả lại thì giờ chị giúp. Thực ra một khi đã biết thì giờ cho mượn chẳng lẽ trả được người ta thích nói thế này hơn: *Tôi cho chị đấy!* Nhưng nói thế có lẽ lại hợp lòng tự ái lắm rồi; bởi vì cho không, bao giờ chả đại lượng hơn là cho vay, lại cũng làm cho chị kia hiểu được là mình chẳng kể chi sự giúp đáp đó.

Ôi! Lý thuyết Chúa truyền dạy xung khắc mới nhân tình thế thái lắm! Nếu không có ơn Chúa mở lòng soi sáng, hẳn là hiểu cũng chẳng xong, nói chi tới chuyện thực hành.

Cuộc đại thắng của người lính đào

Thưa Mẹ yêu dấu, con nhận thấy lần này con viết kém hơn mọi lần. Đọc những tư tưởng lộn xộn trên đây, chẳng biết Mẹ có lượm được chút hay ho gì! Thật con chẳng có ý viết như một tác phẩm văn chương; nếu cái cách diễn văn về đức ái nhân mà con viết đây làm chán tai Mẹ, ít là Mẹ chiếu tình cho đứa con đã hết lòng vâng lời Mẹ.

Chao ôi! Con xin thú, còn xa còn lâu con mới thi hành nổi những sự con am hiểu; nhưng một sự ước ao thi hành đó đã làm con bình an rồi. Giả như gặp khi lỗi đức thương yêu cách nào, tức thì con chỗi dậy ngay; kể đã mấy tháng nay, con không phải đánh giặc ấy nữa, con có thể nói như Cha Thánh Gioan Thánh Giá rằng: *Nhà tôi được thư nhàn an lạc lắm.* Con chân nhận sự bình an lặng lẽ này là hiệu quả tốt của một trận kia mà con đã thắng. Từ khi thắng trận ấy, thiên quân hàng đến giúp con, không chịu để con lại bị dấu sau một cuộc chiến đấu rất hằng. Trường hợp ấy thế này:

Trước đây, trong nhà có một chị rất đạo đức, có tài làm mất lòng con trong mọi sự; chắc là ma quỷ đã dây mình trong việc đó nó làm con chẳng ưa chị nhiều điều lắm, thấy chị làm gì con cũng khó chịu; nhưng con đã ra sức cầm mình không chiều theo sự xung khắc tự nhiên đó, con bảo mình rằng nhân đức thương yêu chẳng phải chỉ ở trong lòng thôi, phải tỏ ra trong việc làm nữa. Khi ấy, con cố ép lòng yêu chị, đối đãi cùng chị như một bạn thân thiết nhất. Mỗi lần gặp chị, con cầu nguyện cho chị, dâng Chúa các nhân đức và mọi công nghiệp của chị. Con cảm thấy như Chúa rất bằng lòng con về cách đối đãi đó. Vì chưng nhà nghệ thuật nào lại chẳng vui thích được người ta khen những công trình nghệ thuật mình đã sáng tác; nhà nghệ thuật thiêng liêng đã dưng nên các linh hồn cũng vui thích khi thấy người ta

chẳng xem hình dáng bề ngoài, một coi qua rồi nhìn tới mãi thẳm cung trong cùng là nơi Người ngự, để thưởng thức những vẻ đẹp xinh tốt của linh hồn.

Chẳng những con cầu nguyện nhiều cho chị đã nên dịp làm con phải chiến đấu dường ấy, con phải ra công gắng sức đỡ chị trong mọi việc có thể; khi nào bị khiêu khích mà muốn trả lời chị một cách chua chát khó chịu, con liền mau lẹ tươi mặt lại *ngay* và mim cười cùng chị, rồi lựa đưa sang chuyện khác theo lời sách Gương Phúc dạy: Để ai tuỳ nấy thì hơn là nói nhiều lời mà cãi lẫy.⁸⁰.

Nhiều khi bị cám dỗ quá mạnh, mà thấy có thể lánh mặt chị, còn liền lánh ngay như một lính đào ngũ... Có một hôm chị tỏ mặt vui vẻ hỏi con rằng:

- Chị Têrêsa Hài Đồng Giêsu ơi, chị nói cho tôi hay, có gì ở nơi tôi làm chị yêu mến tôi như vậy! Không lần nào tôi gặp chị mà chị chẳng niềm nở vui vẻ!

A! Cái điều làm con yêu quý chị, chính là Chúa Giêsu hàng ngự trong lòng chị. Người ngự đầu thì đấy mọi sự đắng cay chua chát liền trở nên dịu dàng ngọt ngào.

Thưa Mẹ, con vừa kể cái phương thế cuối cùng con hay dùng để tránh thất bại trong những trận chiến thiêng liêng. Con muốn đặt tên cái phương thế ấy là *chiến lược đào ngũ*. Chiến lược đó chẳng trọng gì thật, nhưng trong trót kỳ Tập, con đã lợi dụng và vẫn kết quả hay, con kể một tích nữa chắc Mẹ phải bật cười.

Hồi ấy Mẹ phải chứng ho suyễn đã khi lâu mà không khỏi, chúng con đã lo cho. Một sáng kia, con đang rất dón dén sẻ bước vào phòng nhà liệt nơi Mẹ đang nghỉ, để cất chìa khoá cửa bao lơn chịu lễ vì khi ấy con giữ việc nhà nguyện. Lòng con vui lắm vì được dịp vào thăm Mẹ; nhưng bề ngoài con không tỏ vẻ gì hết. Cùng lúc đó một chị cũng là lòng ngay tưởng con vào thế có lẽ làm Mẹ mất giấc nghỉ chăng, liền giằng chìa khoá con đang cầm ở tay, con đã hết sức lễ độ thưa lại chị rằng, con sẽ giữ lặng lẽ như chị để Mẹ khỏi mất giấc, con còn nói lý chính là con mới có quyền cất chìa khoá.

Ngày nay con mới biết hiểu rằng, giá khi ấy nhường quách cho chị cất thì có trọn lành hơn không; nhưng hồi ấy làm gì con đã hiểu được thế, thành thử con cứ nhất thiết theo chị vào buồng, mà chị cũng cứ nhất thiết giùn giẫy con lai.

Té ra cái điều cả hai lo sợ để tránh đã vô tình xảy ra: hai chúng con giùng giằng lèo xèo đã làm Mẹ mở mắt thức dậy, thế là mọi lỗi đổ cả lên đầu

⁸⁰ Imit. III,XLIV.1

con, chị kia liến thoắng nói một thôi dài, mà đại ý bài diễn văn cũng chỉ có thế này: *Chính tại Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã làm om sòm đó!* Nóng mặt, con muốn cãi lại ngay; nhưng may phúc, một tư tưởng liền vụt sáng trong óc, con bảo mình: nếu mà cãi phải cho mình bây giờ, chắc sẽ mất sự bình an trong lòng đàng khác, vì còn kém nhân đức lắm, nên con đã không thể đứng yên để nghe chị ấy đổ tội mà cho mà không thưa lại một vài nhời cho ra nhẽ, con liền tính kế *rỹ đào vi thượng sách*, nghĩ xong cút liền, con lủi đi như cuốc... nhưng vì trái tim quá hồi hộp thổn thức không thể bước đi xa được, chân như rủn ra, con phải cưỡng bách ngồi xệp xuống chân thành để bình tĩnh toạ hưởng cái thú không chiến mà thắng. Đành rằng cờ chơi nước ấy có cao gì, anh hùng như thế cũng rất kỳ quặc; nhưng con thiết tưởng: nếu chiến mà bại, nếu chơi mà thua thì tính nước ấy là hay hơn hết.

Ôi! Ôn lại thời còn ở nhà Tập, con nhận thấy mình còn mê muội kém cỏi quá; nhiều hành vi nghĩ đến bật cười. Mà Chúa tốt lành thương xót biết bao! Người đã sửa dạy linh hồn con, đã ban cho nó đôi cánh để bay, các dò lưới thế gian buông thả sẽ chẳng thể làm nó sợ sệt nữa. Bởi vì trước mắt những loài có cánh, lưới tung ra cũng là vô ích.81.

Sau này đây lại có thể nhận thấy rằng, cái thời con đang sống đây, cũng còn lắm điều khốn nạn nữa; nhưng con không ngạc nhiên cũng không phiền bực vì tài hèn sức mọn, trái lại, con lấy thế làm vinh dự vẻ vang, và ngay đêm những mong mỏi được khám phá tất cả những nhầm lỗi khác trong mình mà hiện chưa biết nhận xét đến. Con thú thực rằng sự nhận biết mình nhầm lỗi thiếu thốn đó, làm ích cho con hơn những ơn soi sáng về đức tin. Con hằng đinh ninh lời sách Dụ Ngôn dạy: *Như đức thương yêu che lấp muôn vàn tội lỗi gã* nên con cứ uống nước suối ngon lành mát mẻ mà Chúa đã khai ngòi trong sách Phúc Âm: con đào bới cho tới nền thẳm sâu những lời vàng ngọc vô giá ấy để hiểu cho thấm thía và cùng vua thánh Davit, con kêu rằng:

- Từ khi Chúa cởi mở lòng tôi, tôi hằng chạy theo trên đàng giới răn Chúa ⁸³.

Chỉ có nhân đức thương yêu mới cởi mở được lòng con cho rộng rãi. Lạy Chúa Giêsu, tính từ khi Chúa lấy ngọn lửa ái nhân và nóng và êm một

⁸¹ Prov 7,17

⁸² Prov X,12

⁸³ Ps C,18,32

trật này mà thiêu đốt lòng tôi, thì lòng tôi hằng hứng vui chạy theo trên đường giới răn mới Chúa dạy, tôi ước ao chạy mãi một mạch cho tới ngày hạnh phúc là ngày tôi được hợp hoan cùng các thánh đồng trinh mà dõi theo Chúa trên cõi vô biên và hoà tiếng trong trẻo hát bài *Tân Ca* của Chúa là bài ca Tình Ái.

Chương X

Những dòng sáng mới về đức thương yêu

Thưa Mẹ Đáng Kính,

Đức Chúa Trời đã cho con hiểu thấu đáo những nét thẳm sâu nhiệm mầu của đức Thương Yêu. Nếu con có tài mà nói hết những ý hội này, hẳn Mẹ sẽ nghe như một điệu nhạc rất vui rất dịu, rất thánh thót tự thiên đàng vang dội xuống. Nhưng đáng tiếc! Con chỉ biết bặp bẹ như trẻ nít, và nếu không được dựa vào những lời Chúa phán để làm đà cho dễ nói, có lẽ xin phép Mẹ con thôi không nói nữa.

Khi suy lời Chúa phán: *Ai xin cũng cứ cho, ai lấy của con vật gì cũng đừng đòi lại*.⁸⁴, con hiểu lời ấy chẳng những Chúa nói về của cải thế gian, còn ngụ ý chỉ của thiêng liêng nữa. Mà trong hai thứ đó, con chẳng còn có quyền sở hữu của nào hết: Của thế gian con đã từ bỏ khi khấn đức khó khăn; của thiêng liêng là của Chúa cho vay mượn con chẳng có phép phàn nàn tiếc xót một khi Chúa đòi lại. Song le những tư tưởng sâu sắc tự mình nghĩ ra, những lý lẽ khôn ngoan tự trí óc suy luận, những tâm tình cao thượng của trái tim sáng như đuốc, tất cả là như kho của quý giá mà người ta thận trọng giữ gìn như một tư sản. Cái tư sản ấy dĩ nhiên là bất khả xâm phạm.

Thí dụ như con tỏ cho chị nào một tư tưởng con suy luận được trong giờ nguyện gẫm, chị ấy lại đem khoe cái tư tưởng ấy với chị khác như thể mình nghĩ ra được, làm thế há chẳng là chiếm đoạt của con sao? Hay đương giờ giải trí, một chị nói thầm với chị kia một câu nói hay và lý thú, thế rồi gặp dịp chị này cứ nói lại cái câu hay và lý thú ấy cho nhiều người nghe, nói mà không tuyên bố tác giả câu nói, cái đó cũng bị coi như một hành động xâm lăng của người, mặc dầu người ta không nói ra ngay; nhưng không khỏi

-

⁸⁴ Luc VI,30

ngứa miệng muốn nói và rồi người ta sẽ biết khéo léo tìm dịp để làm cho ai nấy hiểu cái câu nói lý thú ấy là câu mình đã nghĩ ra trước hết.

Thưa Mẹ, giá mà chính con đã không trải qua những tính tình buồn bực đó, có lẽ con không thể nói được tỉ mỉ đến thế và, nếu Mẹ không truyền con phải học hiểu rõ rệt những tâm tình tính nết các chị nhà Tập, hẳn là con sẽ nhất thiết cho mình rằng chỉ con mới có những tính tình lặt vặt ấy.

Trong hồi con vâng lời Mẹ giúp đỡ chị em nhà Tập, con học hiểu thêm được nhiều lắm, nhất là con phải ép mình gióng giả tra tay làm những việc con bảo chị em làm.

Vâng, nay con có thể nói con đã được ơn biết dửng dưng với tất cả những điều mà trí khôn con nghĩ ra, hay tâm hồn con cảm thấy, cũng như dửng dưng với những của phù vân thế tục. Nếu con nói hay nghĩ được điều gì hay mà chị em thích và nhận vớ lấy như của riêng mình, con cũng thản nhiên như không: cái điều nghĩ hay đó chẳng phải của con, một là của Chúa Thánh Thần, vì thánh Phaolô đã quyết rằng:

Không có ơn Đức Chúa Thánh Thần, dù gọi Đức Chúa Trời là Cha, ta cũng không có thể 85. Chúa Thánh Thần được tự do, thong dong dùng con mà tỏ tư tưởng cho kẻ khác, con lấy lý gì mà cho rằng tư tưởng ấy là tư tưởng của con?

Vả lại lâu nay con vẫn hiểu rằng, nếu con không nên coi thường những tư tưởng tốt đẹp thường hay có sức đưa người ta lên gần Chúa, con cũng phải cầm mình đừng quá căn cứ vào những tư tưởng ấy, bởi vì tư tưởng dù rất cao, rất giỏi nếu không thực hành cũng chẳng ăn thua. Sự thực, những linh hồn biết tư tưởng cao sâu rất có lợi, nếu biết tỏ lòng khiêm nhượng đội ơn Chúa đã thương cho mình được dự phần cả sáng trong tiệc riêng của những kẻ Chúa chọn; nhưng kẻ chỉ biết lấy thế làm tự mãn tự túc, rồi mở miệng cầu xin như người Pharisiêu, thì có khác chi con người phú hộ chịu nằm chết đói trước những mâm cỗ cao lương mỹ vị của mình đã dọn ra thết khách, khách ăn uống no nê ngon lành vui vẻ! Có lẽ với con mắt thèm thuồng khách còn phen bì cái cơ nghiệp to lớn của nhà mình là khác.

Than ôi! Chỉ có Chúa mới thấu suốt lòng người ta! Người ta thiển cận lắm! Vừa thấy ai được giỏi giang, được nhân đức hơn mình đã vội kết luận ngay là Chúa yêu người hơn yêu mình. Sao không nghĩ rằng Chúa có quyền

_

⁸⁵ Rom VIII,15

dùng người con này để phân phát các sự cần dùng cho các con cái khác. Trong thời đại thượng cổ, đời vua Pharaon, Chúa đã thi hành cái quyền lợi dụng ấy, vì thấy chép trong Kinh Thánh lời Chúa phán cùng vua Pharaon rằng:

Tao đã tâng mày lên, chỉ để làm vẻ vang lừng lẫy quyền phép Tao và để Danh Tao đồn thổi đi tứ phía 86. Từ khi Đấng Cao Cả tuyên bố lời ấy, đã có biết bao ngàn đời kế tiếp mà thái độ Chúa vẫn không thay đổi. Người vẫn chọn trong thế gian một số người để giúp Người hoạt động nơi các linh hồn.

Bút vẽ nhỏ

Một bức vẽ nhỏ của hoạ sĩ, nếu có thể tư tưởng và biết nói, nhất định sẽ không trách móc nhà hoạ sĩ cứ lấy bút, mà tô đi điểm lại mình hoài: bức vẽ cũng không phen bì phận cái bút, vì biết nghĩ rằng chẳng phải là cái bút, một là nhà hoạ sĩ lợi dụng cái bút để tô điểm mình nên xinh nên đẹp đẽ. Cái bút cũng thế, khoe mình làm sao được rằng bức hoạ kia là công tác của mình làm ra, một khi cái bút chỉ là dụng cụ, bởi vì cái bút cũng chẳng nhu đến nỗi không biết nhận rằng nhà hoạ sĩ chẳng khi nào phải lúng túng, biết vẽ như không những chỗ khó, lại nhiều lúc theo cảm hứng thích dùng những đồ vẽ thật xấu, thật xoàng để trổ tài.

Thưa Mẹ, con cũng như một bút vẽ cỏn con. Chúa muốn dùng để vẽ hình Chúa trong những linh hồn Mẹ giao phó con coi sóc. Nhà hoạ sĩ nào cũng nhiều bút, ít nhất phải có tới hai cái, cái thứ nhất cần hơn để dựng nền và chấp phác. Chỉ một lát, bút ấy đã làm nổi hình trên cả mặt bức hoạ; cái thứ hai nhỏ hơn để lấy nét và tô điểm. Mẹ ôi! Con trông Mẹ như bút thứ nhất: to và quý hoá những khi nào Chúa muốn làm đại sự trong linh hồn các con cái Mẹ, Người cầm bút ấy trong tay Người cách âu yếm lắm; còn con dám xin nhận mình là cái bút nhỏ. Chúa đoái thương dùng để sửa chữa những chỗ lặt vặt trong bức hoạ mà thôi.

Lần thứ nhất, Chúa dùng bút nhỏ này là ngày 8-12-1892; con vẫn nhớ thời ấy như một giai đoạn ơn phúc.

Khi con mới dòng Dòng, trong các chị em nhà Tập, con thân với một chị hơn con tám tuổi, mặc dầu tuổi nhiều tuổi ít, hai chúng con cũng yêu

_

⁸⁶ Exord IX,16

nhau thành thực chí thiết lắm. Sự thân thiết cả hai chúng con được coi như có thể giúp nhau trên đàng nhân đức, nên để khuyến khích, chúng con được phép năng nói khó cùng nhau về việc thiêng liêng; con thích chị cái tính ngay thật và dịu dàng hoà nhã; song có điều này làm con lạ, con thấy chị yêu mến Mẹ, một cách khác con lắm, và cách ăn ở hàng ngày, chị còn nhiều điều đáng tiếc; nhưng sau Chúa đã cho con hiểu có nhiều linh hồn Chúa phải cầm lòng chờ đợi, với những linh hồn ấy Chúa chỉ xuống ơn soi sáng dần dần, cho nên con cũng cầm mình không dám đi trước giờ Chúa định.

Một ngày kia khi suy sự hai chúng con được cùng nhau năng trò chuyện sở dĩ là để *thôi thúc nhau thi đua mến yêu Bạn Thánh* như luật Dòng dạy, con thấy lòng buồn bã quá! Con nhận thấy những mẩu chuyện chúng con đã quen nói cùng nhau không đưa tới mục đích đẹp đẽ ấy; con liền nhất quyết một là không sợ tỏ cho chị biết ý con nghĩ, hai là sẽ thôi hẳn sẽ cắt đứt những câu chuyện giống như chuyện bầu bạn thế gian. Con cầu xin Chúa mở miệng lưỡi con cho biết nói những lời mềm mại thấm thía hay hơn hết xin Chúa nói thay cho con. Chúa đã dắt lời con cầu xin vì *những kẻ hướng nhìn về Chúa, sẽ được Chúa soi sáng ⁸⁷ và trong nơi tăm tối có ánh sáng dọi chiếu những người thiện chí ⁸⁸. Lời ca vịnh trên con ướm chỉ về mình, lời ca vịnh sau, con mượn chỉ về chị bạn là người có thiện chí.*

Khi đến giờ chúng con được gặp nhau nói chuyện, chị bạn nhận thấy con khác ý ngay tự đầu, chẳng còn suồng sẽ như mọi khi, chị ngồi bên con với vẻ ngượng nghịu thẹn thuồng; con liền ôm chị vào lòng cách yêu dấu rồi nói để chị nghe tất cả những điều con nghĩ ngợi về chị. Con cũng nói rõ thế nào là tình yêu thật, lại thuyết lý cho chị hiểu rằng, khi chị cứ theo tình ái tự nhiên mà yêu mến Mẹ Bề trên, thì chỉ là mình yêu mình đó. Con đã kể cho chị nghe, hồi mới vào Dòng con cũng phải nén mình về điều ấy lắm; thế rồi cả hai chúng con cùng bùi ngùi cảm động, nước mắt hoà nước mắt, sùi sựt... Chị rất khiêm nhượng đã nhận lỗi ngay, cho lời con nói là thật, lại hứa sẽ bắt đầu cuộc đời mới; chị còn xin con sau này hễ thấy chị sai lỗi gì, cứ lấy tình mà bảo ban chị. Từ giờ phút ấy, tình thân thiết của hai chúng con mới thật là thiêng liêng cho trọn; và thấy ứng nghiệm nơi chúng con lời Chúa Thánh Thần đã phán: *Tình thân ái là bức thành trì kiên cố 189*.

Q

⁸⁷ Ps XXXIII.5

⁸⁸ Ps CXI,5

⁸⁹ Prov X,VIII,19

Thưa Mẹ, Mẹ biết rõ con đâu dám chủ ý làm chị ấy dứt lòng yêu mến Mẹ, chủ tâm con là nói để chị ấy hiểu tình yêu thật phải được di dưỡng bằng hy sinh, và linh hồn càng từ chối những vui thoả hợp tính tình tự nhiên, thì tình yêu dấu càng trở nên mãnh liệt và liêm chính.

Con nhớ trong kỳ Thử, nhiều lần con bị cám dỗ rất mạnh về sự muốn phỉ tình ham thích những điều vui thú lặt vặt, đến nỗi khi qua phòng Mẹ, con phải nén mình hết sức mới bước đi được, con phải nắm chặt tay vịn ở thang mới khỏi lộn trở lại! Trí con bày vẽ không biết bao nhiêu lẽ để vào xin phép này phép nọ, không biết bao nhiêu lý để bênh vực mình cho thoả tình tự nhiên. Nay con vui mừng vì đã dẹp được tình tự nhiên ấy từ khi vào Dòng, con đã được hưởng phần thưởng Chúa hứa ban cho những kẻ chiến đấu can đảm. Con cảm thấy rầy chẳng cần phải chối nhận những điều an ủi lòng nữa, vì lòng con đã hoàn toàn quy thuận Chúa... Bởi lòng con chỉ mải miết yêu mến Chúa cho nên càng ngày càng cởi mở rộng rãi, yêu được tất cả những kẻ Chúa yêu dấu, yêu bằng tình yêu thắm thiết sâu xa, chứ chẳng hẹp hòi trong tình yêu ích kỷ và vô hiệu.

Những mụn bánh rơi

Thưa Mẹ yêu dấu, con đã nói về công tác thứ nhất Chúa Giêsu và Mẹ đã dùng bút vẽ nhỏ này để kiện toàn một công việc rồi; nhưng đó chẳng qua mới chỉ là *giáo đầu* cho bức hoạ chính mà Mẹ đã bảo con vẽ về sau.

Khi vừa nhận việc giúp đỡ chị em nhà Tập, con thấy mình bất lực ngay; con đã vội vã gieo mình trong tay Chúa tựa hồ con nít lúc kinh khiếp gục đầu xanh trên vai cha, con cầu xin rằng:

Lạy Chúa, Chúa biết tôi hèn mọn yếu đuối, sức đâu mà nuôi dưỡng con cái Chúa được; Chúa muốn dùng tôi để phân phát lương thực cần dùng cho mỗi người chị em tôi, thì xin Chúa trao tay cho tôi rõ nhiều; và cứ nắm tay Chúa, cứ nhìn trông Chúa, tôi sẽ phân chia của châu báu ấy cho linh hồn đến xin của ăn. Linh hồn nào ăn mà thấy ngon lành, tôi sẽ biết không phải là ơn tôi, một là ơn Chúa ban thôi; trái lại, linh hồn nào ăn không thấy ngon lành lại kêu ca trách móc, lòng tôi cũng vẫn bình tĩnh; tôi sẽ giải thích cho linh hồn ấy hiểu, đó là của Chúa ban, phải vui lòng nhận lấy, tôi chẳng còn tìm đâu được của khác mà đổi cho vừa!

Vì hiểu rằng sức riêng mình chẳng làm nổi việc gì hết, nên công viêc giúp đỡ chị em con nhận thấy nhẹ nhàng giản dị. Con hàng tận tâm cố gắng

điều này là càng ngày càng kết hợp cùng Chúa cho chân tình chí thiết hơn, còn bao nhiêu gì khác con để mặc Chúa xe đinh.

Quả thật, sự trông cậy của con không luống công, bao nhiều lần cần phải có của nuôi chị em, con vẫn thấy có đầy nơi tay con. Mẹ ôi! Con phải thú thực rằng; giả như con đã hoạt động cách nào khác, giả như con đã vịn sức riêng con, thì chẳng mấy chốc con đã phải trao trả việc Mẹ.

Đứng xa xem qua, ta tưởng việc coi sóc giúp đỡ các linh hồn việc làm cho các linh hồn biết yêu mến Chúa hơn, việc dẫn đàng chỉ nẻo cho mỗi linh hồn tuỳ tâm tính, tuỳ trình độ là dễ dàng; nhưng khi phải tra tay vào việc mới rõ không phải là dễ dàng gì. Làm được sự lành, nếu không có ơn Chúa giúp cũng khó như làm được mặt trời mọc ban đêm. Trong việc dẫn dắt linh hồn người ta con nhận thấy rằng, phải bỏ hẳn cái sở thích sở đắc của mình, bỏ cả cái quan niệm cá nhân mình đi nữa, đừng dẫn dắt người ta đi lên đường riêng của mình, hay là đi đường mình chọn, một phải chỉ giáo người ta đi con đường riêng mà Chúa đã muốn mỗi linh hồn phải đi mà chớ.

Nhưng cái đó cũng chưa phải là khó nhất. Với con, điều khó và khổ cực nhất là phải xem xét sửa lỗi chị em dù những lỗi rất nhỏ nhẹ, và phải luôn luôn chỉ vẽ bảo ban chị em cho biết đường chiến thắng. Con đang chực nói: Rủi cho con, nhưng không: Nói thế có lẽ là nót đảm; con phải nói: may cho các chị em lắm, từ khi con chạy vào lòng Chúa để nương tựa cậy nhò, con như lính thủ thành đứng trên chòi cao canh gác quân giặc. Dù một lỗi rất nhỏ mọn cũng chẳng lọt mắt con, nhiều khi con phải lạ thấy mình quan sát được rõ ràng thể ấy. Con trộm nghĩ, cái việc tiên tri Jona đã lánh mặt Chúa để khỏi phải nhận công tác đi thông tin thành Ninive sắp bị công phá cũng là có lý lắm chứ. Con thà bị khiển trách nghìn lần chẳng thà khiển trách ai một lần: nhưng dầu sao việc coi sóc chị em cũng vẫn là nỗi khổ cho con, bởi vì một khi ai đã theo tính tự nhiên mà làm việc gì không phải, người ấy không thể hiểu được cái chỗ mình không phải đâu, chỉ nhất thiết cho rằng tại chị coi sóc không ưa mình, không ưa thì dưa hoá khú, không ưa thì xét theo mặt trái chứ việc mình làm thì chỉ làm vì ý ngay lành thôi.

Thưa Mẹ, việc đó cũng như trăm nghìn việc khác; con hằng phải bỏ mình đi và hy sinh rất nhiều; nhân thế con nhận thấy rằng, một lá thư con viết nếu không phải là viết vì vâng lời hay là cưỡng bách nào, lá thư ấy không sinh ích gì hết.

Khi con nói cùng chị em nhà Tập điều gì con cũng phải hãm mình lắm, con tránh hết sức những câu hỏi để thoả tính tò mò tọc mạch. Nếu con nghe

chị nào đang kể chuyện gì hay hay, kể chưa xong mà đã bỏ nói sang chuyện khác chẳng hay gì, con cũng cầm mình chẳng hỏi lại với quan niệm này:

Ai tìm theo ý riêng chẳng thể làm nên việc gì hết.

Thưa Mẹ, con cũng hiểu đàn chiên nhỏ của Mẹ lấy con làm nghiêm khắc... nếu các chiên ấy đọc những dòng chữ này, có lẽ sẽ bình phẩm rằng: khó nhọc gì cái việc chạy theo đàn chiên, bảo cho chiên biết chỗ lông bẩn, hay là nhặt những nắm lông chiên đi vướng mức ở bụi gai vệ đường; chị em muốn bình phẩm sao cũng mặc trong đáy lòng, chắc chị em cảm thấy tình yêu dấu thắm thiết của con đối với các chị. Không, nhất định không một nguy hiểm nào có thể làm con sợ hãi mà *trốn tránh như kẻ làm thuê, thấy sói rừng đến, liền bỏ đàn chiên ù chạy.* 90, con sẵn sàng hy sinh mạng sống vì con chiên; lòng con yêu dấu đoàn chiên rất thanh bạch: con chẳng muốn chiên nào biết con yêu dấu mình thể ấy.

Với ơn Chúa giúp không khi nào con lại chủ tâm làm các chiên quyến luyến yêu con; con hiểu rằng bổn phận con là hướng dẫn những chiên ấy lại với Chúa và Mẹ, Mẹ là Chúa ở dưới đất mà các chị em phải kính phục và yêu mến.



Con đã nói: trong khi dạy người, con đã học người rất nhiều. Trước hết con nhận thấy các linh hồn phải chiến đấu cũng hầu như nhau; nhưng xét theo phương diện khác, giữa các linh hồn lại thấy sự khác nhau xa lắm. Sự khác nhau đó bắt buộc người coi sóc không được gò bó linh hồn nào cũng phải đi theo một lối với một số linh hồn, con thấy mình cần phải biết tự hạ mà tỏ những trận mình phải cầm cự chiến đấu làm sao, và mình đã thua thiệt thế nào nữa. Như thế các linh hồn sẽ tự thú cách dễ dàng những nhầm lỗi mình đã sa ngã, sẽ biết tự hối và vui mừng vì nhận thấy con đã theo kinh nghiệm mà hiểu thấu tâm sự mình; nhưng với một số linh hồn khác nếu muốn thành công, lại phải đối xử nghiêm thắng, phải nhất ngôn, chó nên nói lại bao giờ; với những linh hồn ấy, nhân nhượng chỉ là nhu nhược. Chúa thương con được điều này: hễ đã đánh giặc là không biết sợ, dầu phải chết, việc bổn phận con cũng cứ làm. Con đã nghe nói nhiều lần lời này:

Nếu chị muốn em sửa mình, chị đừng ép uổng quá làm gì, một cứ dịu dàng êm ả, chẳng vậy, chăng ăn thua. Nhưng con biết chẳng ai xét xử việc

_

⁹⁰ Ga X,12.

mình cho đúng được, chẳng hạn như trẻ bệnh kia, phải ông bác sĩ chuyên khoa giải phẫu, mổ xẻ đau đón, không khỏi kêu khóc ầm ã, kêu rằng chữa gì mà chữa đau hơn bệnh! Nhưng chỉ vài ngày thôi, trẻ thấy bệnh khỏi, rồi chơi được, chạy được thì lòng mừng rỡ biết mấy! Ấy việc linh hồn cũng thế, chẳng bao lâu ta sẽ hiểu và biết công nhận cay đắng một chút quý hơn đường ngọt.

Lắm khi nhận thấy lòng người thay đổi rất chóng: hôm nay mới thế này, ngày mai đã khác hẳn, nghĩ cũng thần tình thiệt.

Lần kia một chi đến nói với con:

Hôm qua chị xử thẳng phép cùng em như thế rất phải; mói đầu em bực quá, nhưng sau nghĩ lại những lời lẽ chị nói, em mới biết nhận là đúng. Khi ở phòng chị bước ra, em định tâm sẽ tuyệt giao với chị em muốn đi tìm ngay Mẹ Bề trên để xin phép rày đi không đi lại với Têrêsa Hài Đồng Giêsu nữa; nhưng sau em hiểu ngay làm thế là nghe chước quỷ cám dỗ. Em lại linh cảm như thể chị có cầu nguyện cho em khi bấy giờ, nên em đã trấn tĩnh được ngay và ánh sáng thấy rạng rõ soi trong lòng. Bây giờ em đến cùng chị là cốt để xin chịu giúp em biết sửa mình cho thật.

Thấy chị tốt thế, con đã hân hạnh theo sở trường riêng dọn ngay mấy món bớt đắng... Vâng chỉ bớt đắng thôi, vì con thiết nghĩ dầu sao cũng không nên mềm mỏng quá. Một lời nói có thể phá tan cả một công cuộc đã gây dựng bằng bao nhiêu nước mắt! Nếu chẳng may có lần con nói một vài lời dường như nắn lại những lời chân thật đã nói hôm trước; con liền thấy có chị bám ngay lấy để cố chữa mình... Gặp trường hợp ấy, con chỉ biết cầu nguyện. Con đưa trí khôn lên cùng Đức Mẹ bao giờ Chúa Giêsu cũng thắng lợi!

A! Cầu nguyện và hy sinh là tất cả thế lực của con, là những chiến khí vô địch; và nói theo kinh nghiệm: những chiến khí ấy cảm lòng người hơn lời lẽ bội phần.

Ý nghĩa sự cầu nguyện

Cách đây 2 năm, trong mùa Chay, một chị nhà Tập đến gặp con, nói vui vẻ rằng: *Chị mà biết được đêm vừa rồi em mơ gì thì hay lắm! Em mơ ở nhà quê với chị em, chị em mê man sự thế gian quá lẽ, bấy giờ em cố dứt*

lòng chị khỏi trìu mến sự phù vân thế phước. Để đạt mục đích đó, em đã giải nghĩa cho chị ấy nghe mấy vần thơ trong ca Sống vì Tình của chị soạn:

Giêsu chí ái, chí ân, Yêu như ngọc nở muôn phần tươi xinh Nữ trang thơm đẹp ở mình, Em dâng Chúa hết tỏ tình say sưa...

Em đã nhận thấy những lời thơ tình tứ đó xúc động tâm can chị rất nhiều, em vui mừng quá! Sáng nay em có tư tưởng này hay là Chúa muốn em dâng tiến Chúa linh hồn chị! Sao, chị nghĩ thế nào, hay nhân dịp lễ Chúa Sống Lại này em biên thơ cho chị ấy kể lại chiêm bao này và nói Chúa Giêsu muốn kết duyên trao ngãi cùng chị?

Con đã trả lời:

- Chị có thể xin phép biên thư.

Thưa Mẹ, vì khi ấy mùa Chay mà thấy có chị xin phép biên thư, Mẹ đã ngạc nhiên quá và được ơn soi sáng, Mẹ đã trả lời:

- Dòng Kín phải cứu linh hồn bằng lời cầu nguyện hơn bằng thư từ.

Khi con được biết Mẹ đã cương quyết thế, con đã bảo chị kia rằng:

- Phải vào việc ngay đi, cầu nguyện thật nhiều, biết đâu ra Mùa mà Chúa đắt lời, thì đáng mừng chừng nào!

Ôi! Lòng Chúa thương xót quá trí khôn lường! Đúng đến cuối mùa Chay lại một linh hồn nữa xin dâng mình trong Dòng. Đó chính là phép lạ về ơn thánh sủng, phép lạ Chúa làm vì lời cầu nguyện sốt sắng của một chị nhà Tập.

Mạnh mẽ thay lời cầu nguyện! Thật như một Bà Hoàng được tự do lui tới Hoàng Thượng tâu xin gì cũng được. Cầu nguyện để được đắt lời, không cần phải đọc ở sách kinh nọ kinh kia đã soạn sẵn cho một trường hợp nào đâu, nếu cần phải thế mới là cầu nguyện thì ôi ôi! Con phải phàn nàn biết chừng nào.

Trừ sách Nhật Khoá mà con, tuy hèn mọn chẳng xứng đáng, được hân hạnh đọc hằng ngày, con không còn can đảm ép mình để đọc các kinh rất hay, rất sốt sắng trong các sách nữa. Nếu phải đọc con sẽ bị rức đầu đau óc ngay vì có biết bao nhiều mà nói cho hết? Lại nữa, kinh nào cũng hay cả: chẳng nhẽ đọc được hết, và cũng chẳng nhẽ chọn đọc kinh này hơn kinh nọ!

Con đã ở như một trẻ không biết chữ: con cứ đơn sơ thật thà than thở cùng Chúa những điều con ước muốn, bao giờ con cũng được Chúa hiểu thấu tình.

Với con, cầu nguyện chỉ là một con lòng sốt sắng, một liếc mắt nhìn lên trời, một tiếng kêu tri âm, một lời nói tình giữa lúc phải gian nan túng cực, cũng như khi được bình an thư sướng; và nữa, cầu nguyện là một cái gì cao thượng, siêu nhiên cởi mở lòng, phơi giãi linh hồn, trao đi đối lại tâm tình, để được kết hiệp cùng Chúa cách chí thiết.

Nhiều khi con thấy lòng lạnh lẽo khô khan quá, không thể tìm ra một tư tưởng tốt lành nào, những khi ấy con đọc thong thả kinh *Lạy Cha* hay Kính Mừng, chỉ hai kinh này là con thích đọc và đầy đủ thần lực để nuôi linh hồn con hằng ngày.

Một món rau trộn không tên

Thưa Mẹ, ở đây con lại lạc đề nói xiên xẹo đến những tư lự rất phức tạp!... Xin Mẹ tha thứ cái tội con không dứt khoát! Con vẫn công nhận chuyện con viết rối như tơ vò, mà khổ quá, không biết bày tỏ sao cho khéo hơn được! Con viết theo nguồn tư tưởng đến tựa hồ úp cá trong lạch tâm trí, may vớ được con nào thì dâng kính Mẹ con ấy.

Vậy câu chuyện con nói đang dở dang ở chỗ các chị nhà Tập. Các chị thường hay bảo con rằng hỏi gì con cũng trả lời dễ dàng, lần này khéo mà con phải lúng túng... Xin chị cho biết những điều dạy dỗ chúng em, chị lấy ở đâu. Gia dĩ có nhiều chị ngay thật còn tưởng là con nom thấy linh hồn các chị vì nhiều lần dù các chị không tỏ dấu gì, cũng thấy con hiểu được tâm sự kín đáo các chi.

Một lần chị đầu nhà Tập phải điều cực lòng quá, mà lại muốn giấu con. Cả đêm ấy chị ưu tư sầu muộn; nhưng không dám để rơi một giọt lệ, vì sợ mắt đỏ mà chị em biết mất.

Đến sáng chị đã gượng sầu làm vui rất khéo: chị niềm nở nói năng như thường, hay có lẽ khéo hơn thường, giòn giã hơn thường.

Bấy giờ con bảo chi ấy có thế này:

- Tôi chắc chị phải sự âu sầu!

Chị đã nhìn con bằng vẻ ngạc nhiên hết sức... đến nỗi làm con cũng phải bỡ ngỡ và như truyền sang con một xúc cảm gì siêu nhiên. Con cảm thấy như Chúa ở đấy, ở giữa chúng con... Bất giác, con đã nói cùng chị lời ấy và đã an ủi được linh hồn chị. Chính là ơn soi sáng đấy chứ con có được xem thấy sự kín linh hồn ai bao giờ!

Thưa Mẹ bây giờ con xin nói về sự tiến tới thiêng liêng quý hơn mà con thâu góp được trong hồi coi sóc chị em nhà Tập.

Mẹ cũng quá biết, các chị nhà Tập được phép tỏ hết mọi tư lự, dù tốt dù xấu, không phải dè dặt gì cả. Riêng với con, các chị không phải trọng kính như trọng kính Mẹ coi sóc chính thức, cho nên sự nói năng lui tới càng được dễ dãi tự nhiên. Con không thể nói Chúa đã bắt con đi đường hổ nhục bề ngoài: không, Chúa chỉ muốn con phải nén lòng bề trong, phải khiêm nhượng thật trong linh hồn thôi. Trước mắt người đời, con như được xuôi xắn lắm, được bước lên đi dễ dàng đường nguy hiểm danh vọng - nếu có thể gọi là danh vọng - của những địa vị trong Dòng và cũng nhân thế, con đã hiểu được thái độ Chúa và các Bề trên đối với con. Vì, giả như trước mắt chị em, con bị coi như người bất lực thiển trí, không quyết đáp, hẳn là Mẹ không bảo con giúp đỡ Mẹ đâu. Đó là chính lý do làm Chúa buông xuống một bức màn che kín các khuyết điểm ở nơi con.

Bức màn che ấy đưa lại cho con được ít lời khen ngợi của chị em nhà Tập. Các chị khen con thật chó không phải nịnh hót gì, vì con biết các chị thật thà nghĩ sao nói vậy; nhưng sự khen ngợi đó chẳng thể làm con phô mình, bởi vì con hằng thấy trước mắt những khốn nan thiếu thốn trong người con.

Lần kia đang khi con ước ao nghe những lời chua chát cứng cỏi linh hồn như đã ngán thứ đồ ăn quá mỹ vị - lời khen ngợi - thì Chúa đã cho ngay một đĩa rau trộn, trộn rất nhiều giấm và thêm thắt nhiều vị đắng chát... đĩa rau trộn chẳng thiếu gì, chỉ thiếu chất dầu, một chất không có không thành rau trộn, chỉ thành một món chưa có tên gọi.

Đĩa rau trộn ấy, chị em nhà Tập đã cho con ăn vào một lúc thật không ngờ, Chúa Giêsu vén cái màn che khuất những khuyết điểm của người con, thành thử các chị trông thấy rõ sự thật, liền thôi không ưa thích con nữa. Với lòng chất phác đơn sơ - điều con vốn ưa thích, các chị cảnh cáo con đã làm có cho các chị phải chiến đấu nhiều và vạch rõ các chị không ưa không phục ở nơi con; các chị không kiêng nể phê bình con trước mặt dường như phê bình một người khuất mặt vì các chị đã biết tính con ưa thẳng thắn.

A! Đĩa rau trộn này chẳng những con ưa thích, con lại quý như một bữa tiêc sơn hào hải vi, linh hồn con được thoá thuê no nê sung sướng.

Có lý gì một việc trái tính tự nhiên như thế lại có thể coi như một hạnh phúc quý dường này?

Thật con không thể tin, nếu không phải chính mình con đã trải qua khúc nhôi trên đây.

Còn một lần nữa đương lúc con sốt sắng ước ao được hạ mình ở khiêm nhượng thì một chị mới Mặc Áo đến làm cho con một mẻ. Con thoả mãn quá, liên tưởng lần thằng Semei sỉ nhục vua David, con nhẩm lại trong lòng lời Vua thánh đáp: *Phải, chính là Chúa khiến sỉ nhục ta như thế* ⁹¹. Đấy là cách thức Chúa săn sóc gìn giữ con. Người không để con luôn luôn hổ nhục bề ngoài; nhưng thỉnh thoảng cũng để con nuôi mình bằng những mụn bánh rơi bởi bàn ăn con nít.

A! Lòng Chúa xót thương hải hà quá trí khôn lường!

Thưa Mẹ yêu dấu, vì con muốn đồng thanh cùng Mẹ ca tụng lòng xót thương hải hà Chúa ngay khi con tại thế, nên con còn phải thưa Mẹ một lợi ích thiết thực cũng như bao lợi ích khác mà con đã thâu lượm được bởi việc Mẹ giao phó con làm.

Người Samaritano tốt lành

Thưa Mẹ, trong hồi con bệnh, cách thức Mẹ thương và săn sóc giúp đỡ con đã dạy con hiểu biết rất nhiều về đức thương yêu. Để chạy chữa con, Mẹ chẳng lấy thuốc nào làm đắt; thuốc nào dùng không chuyển, Mẹ mua ngay thuốc khác. Khi con muốn chỗi dậy đi lại cho khuây khoả đôi chút, Mẹ cũng lo lắng giữ gìn cho khỏi gió mây. Mẹ ôi! Con thiết nghĩ: Con cũng phải thương và săn sóc bệnh nạn linh hồn chị em nhà Tập, như Mẹ đã thương và săn sóc bệnh nạn phần xác con.

Con nghiệm thấy rằng những chị càng nhân đức thường là càng được chị em yêu mến hơn; người ta thích đi lại chuyện trò cùng các chị ấy, vui lòng giúp đỡ dù các chị chưa tỏ lời xin giúp. Đàng khác bởi các chị biết nhịn nhục những cách chị em đối đãi cùng mình không khéo không thiệp, thành ra các chị được lòng yêu quý cả nhà. Có thể chỉ về các chị lời cha thánh Gioan Thánh Giá đã nói:

Khi không theo lòng tự ái mà mua chuộc gì, ta thấy mình được mọi sự.

⁹¹ Reg XVI,10

Trái lại, những chị kém phần đạo đức, chẳng được ai nói đến thoảng hoặc có nói cũng là nói để giữ phép lịch sự thôi. Lại cũng chẳng được ai muốn lui tới chơi với, vì sợ nhỡ mà nói lời gì không khéo sẽ lôi thôi ngay...

Nói về các chị kém phần nhân đức, chẳng những con có ý nói về các khuyết điểm phần hồn mà thôi, vì dù là bậc Thánh, bao lâu còn sống ở thế gian, cũng vẫn còn sai lỗi. Con có ý nói cả những khuyết điểm khác chẳng hạn: Nhẹ trí nhẹ dạ, kém học thức, kém lịch thiệp, hay nghi nan ngờ vực. Tắt rằng tất cả những tính cách làm mất vui cuộc chung sống.

Con hiểu những tính cách ấy cũng như những chứng bệnh thiên thời không chữa được; nhưng suy đến mình khi bệnh nạn lâu năm lâu tháng không trông chữa được, mà Mẹ cũng vẫn ân cần chạy chữa cho bót phần đau đón, con đã kết luận cho con rằng: phải tìm cách lui tới và năng trò chuyện cùng những chị mà con ít ưa, con đối đãi với các chị như người Samaritanô tốt lành xưa đã đối đãi cùng người bị thương gặp ở đàng. Thường thường một lời nói yêu, một nụ cười khéo cũng đủ làm tan được nỗi ưu sầu ở lòng người.

Tuy nhiên, không phải chỉ vì hy vọng an ủi được người mà con muốn tỏ tình thương mến, con đã biết nếu chỉ theo đuổi một mục đích ấy, chày kíp sẽ nản lòng ngay, vì biết đầu một câu nói với ý lành có thể bị hiểu xuyên tạc sang ý trái. Cho nên để khỏi mất công mất giờ, con chỉ cốt một ý làm vui lòng Chúa và đáp lời Chúa phán dạy trong Phúc Âm:

Khi các ngươi làm cỗ, các ngươi đừng mòi những thân nhân, những bạn hữu, kẻo họ mòi lại mà các ngươi không còn công để lĩnh thưởng. Các ngươi hãy mòi đón những kẻ bần cùng, tàn tật, đui mù què điếc, các ngươi hãy vui sướng vì những kẻ ấy không có thể mòi lại các ngươi, thì Cha các ngươi - Đấng thấu suốt mọi sự kín nhiệm, sẽ trọng thưởng các ngươi sau này.92.

Nào con có cỗ bàn gì mà đãi được chị em, nếu không phải là cỗ bàn thiêng liêng, dọn món tình nghĩa yêu dấu và vui vẻ? Con không biết cách nào khác, con muốn bắt chước thánh Phaolô vui cùng người vui, lại cũng khóc cùng người khóc. Cho nên thỉnh thoảng nước mắt con có rơi xuống bàn tiệc thiết đãi chị em; nhưng con đã luôn luôn cố gắng đổi những hạt lệ sầu ấy ra những giọng cười vui, bởi vì *Chúa yêu thích những người cho vui vẻ 93.*

⁹² Luc XIV,12-14

⁹³ Cor IX,7

Mười phút khổ quý hơn ngàn năm sướng

Con nhớ hồi con ở nhà tập, Chúa đã soi lòng con làm một việc bác ái. Việc xem ra nhỏ nhặt mà Cha Cả trên trời - Đấng thấu suốt mọi sự kín nhiệm, bất tất phải đợi đời sau, đã trọng thưởng con rồi.

Việc xảy ra trước khi chị Sainte Pierre bất toại hẳn. Dạo ấy hôm nào cũng vậy, cứ đến sáu giờ kém mười phút, là lúc còn đang nguyện gẫm, phải một chị đứng lên đi dắt chị liệt kia xuống nhà cơm. Con muốn nhận công tác ấy, nhưng rất ái ngại, vì biết tính chị ấy rất khó chiều, hầu như không thể nào vừa lòng chị được. Song con không đành bỏ dịp tốt lành, vì nhớ lời Chúa đã phán: *Cái điều chúng con làm cho người rốt hèn nhất trong chúng con, Cha nhận như làm cho chính Cha vậy.* 94.

Con đã nhún nhường đứng ra xin nhận việc dẫn chị, và đã phải xin mãi mới được nhà ưng cho. Khi tra tay vào việc, con đã cố làm êm nhẹ hết sức và đã được vừa ý chị lắm. Hôm nay cũng vậy, hễ thấy chị *lúc lắc đồng hồ cát của chị*, con hiểu ngay là đã đến giờ chị đi xuống nhà cơm. Con phải lấy hết can đảm đứng dậy rồi bắt đầu các nghi lễ: trước hết khe khẽ động để kéo ghế ngồi của chị ra, *kéo một cách khéo riêng*, nhất là đừng làm vội vàng hấp tấp, rồi dắt chị đi. Đi thì phải đi theo sau chị mà đỡ ở thắt lưng, đỡ thì phải đỡ cho rất êm nhẹ, nếu chẳng may mà nhỡ bước một cái, thì chị mắng ngay là vụng về làm suýt ngã chị:

- Ôi! Lạy Chúa! chị đi đâu mà vội thế, tôi ngã rừ xương ra bây giờ! Nếu nghe chi nói thế mà cố làm cho êm nhe hơn, thì chi lai trách:

- Chị phải đi với tôi chứ! Chẳng thấy tay chị đỡ ở đâu sốt, chị bỏ tôi thế này, tôi ngã mất bây giờ... Ôi! Khổ quá! Tôi nói có sai đâu, chị còn trẻ con lắm, không giúp được tôi kia mà!

Thế rồi hai chị em xuống đến nhà cơm. Ở nhà cơm lại có những nhiêu khê khác: còn phải đỡ khéo đặt chị ngồi xuống chỗ chị, đừng để động chạm đau đớn gì, việc xắn tay áo giúp chị cũng phải xắn *một cách khéo riêng*, sau đó mới có thể đi ăn được.

Nhưng thấy chị cắt miếng bánh khó lòng quá, con lại cắt giúp chị, và lần nào cũng phải cắt bánh rồi mới yên trí đi ăn. Cái việc cỏn con cắt bánh này, chị không bảo làm mà thấy con cũng làm, chị rất cảm động tấm lòng ân

⁹⁴ Math XXV,40

cần săn sóc chu đáo của con, và cũng vì cái việc giúp đỡ tự nhiên ấy mà thành thử con đã được lòng chị tin cẩn lắm, nhất là - điều này mãi sau chị mới nói cho biết - mỗi khi giúp đỡ chị những việc lặt vặt ấy xong, con hằng tươi cười vui vẻ cùng chị.

Thưa Mẹ, việc nhỏ mọn về nhân đức này đã qua lâu lắm rồi, song Chúa còn để con vẫn nhớ phảng phất như mùi hương thơm nhẹ nhàng, như cơn gió phe phẩy lúc trưa hè nắng bức.

Một hôm về tiết trời đông, gió lạnh lẽo, trời đen tối... khi con đang làm việc giúp đỡ chị như đã kể trên, bỗng dưng từ xa xa đưa lại như những tiếng âm nhạc nhịp nhàng vui tai khoái trí lắm. Bằng tưởng tượng, con đã hình dung trong óc một gian phòng bài trí rất xa hoa, những ngọn điện sáng quắc tung toé muôn tia sáng ấm áp dọi chiếu trên các đồ vàng sáng nhoáng trang hoàng gian nhà, óng ánh rung rinh như vui cười hí hởn, nơi phòng tráng lệ đó, lại có nhiều thiếu nữ mỹ lệ ăn vận tân thời rất sang rất đẹp niềm nở mời chào đón rước quan khách vào ra bằng muôn cách lịch thiệp nhã nhặn thế gian.

Rồi nhìn vào chị liệt mà con đang ân cần giúp đỡ: thay âm nhạc, con nghe liên lí những tiếng rên đau, thay những đồ vàng bạc trang hoàng nhà cửa, con trông lên bốn bức tường gạch cao nghiêm nghị của nhà Dòng đứng chơ vơ, một ngọn đèn lờ mờ sáng!

Hai cảnh đối chọi chan chát đó gợi lên khắp người con một cảm giác êm dịu man mác! Bằng những tia sáng chân lý mạnh gấp mấy những ánh sáng lờ mờ của thú vui trần tục, Chúa soi sáng con biết cương quyết trong tâm trí rằng: giá đổi 10 phút giúp đỡ chị đây lấn ngàn năm dạ hội vui vẻ của thế gian, con cũng không đổi. Chao ôi! Nếu trong chính lúc đau khổ trần phiền, nếu giữa cơn giao chiến gay go ở chốn ba đào, chỉ mới nghĩ đến sự được Chúa cất ra khỏi thế gian, mà đã có thể nếm được những mùi vị sung sướng dường ấy, khi ta đã về quê thiên đàng, ngự giữa những vinh hiển cả sáng, ở giữa nguồn ơn phúc vui vẻ thảnh thơi đời đời, mà suy lại ơn trọng Chúa thương gọi ta vào Dòng - cửa thiên đàng -, lòng ta khi ấy vui mừng hoan hỷ nói sao cho xiết!

Không phải là mỗi khi làm việc về đức thương yêu con đều cảm thấy lòng phấn khởi vui sướng thế đầu, nhưng có điều là từ khi con vào Dòng, Chúa đã làm con biết cảm thấy vui sướng nhìn nhận Chúa trong các bạn tình Chúa! Bởi vậy khi dẫn chị Sainte Pierre con đã tận tâm vui vẻ giúp đỡ chị hết sức đến

đỗi giá được dẫn chính mình Chúa, con cũng không còn thể tận tâm hơn, hay vui vẻ hơn được.

Hai hy sinh rất đẹp

Thưa Mẹ, con vừa nói rằng không phải là lần nào làm việc bác ái, con cũng cảm thấy cõi lòng vui sướng. Để minh chứng điều ấy, con xin kể vài trận trong muôn trận mà con đã phải vất và chiến đấu:

Trước đây ít lâu, trong giờ suy ngắm ở nhà nguyện, con ngồi gần một chị, chị ấy hay động đạt luôn, khi động tràng hạt, khi động không biết là động cái gì, có lẽ chỉ mình con nghe thấy vì tai con tinh con lấy làm khó chịu quá sức. Con chỉ chực quay sang nhìn để chị im đi; nhưng lòng lại nghĩ để vậy mà cầm mình chiu khó thì hơn, trước là vì mến Chúa, sau là để khỏi phiền chi.

Vậy rồi con cứ làm thinh im lặng như không biết gì; nhưng thỉnh thoảng thấy bực tức trong mình quá đến nỗi mồ hôi toát ra, và cả giờ suy ngắm phải chịu để làm giờ tập nhịn nhục. Đến sau con đã phải tính cách này: cứ bình tĩnh và vui vẻ chịu khó, ít là trong linh hồn; con lại cố ép lòng để thích nghe những tiếng động rất khó chịu ấy, và thay vì đừng để trí nghe một sự không có thể - con lại cầm trí nghe cho rõ y như cầm trí nghe một bài âm nhạc rất hay, và việc suy ngắm của con lúc đó chỉ là dâng Chúa bài âm nhạc hay ấy thôi.

Một lần khác ở nhà giặt, con ngồi giặt ở đẳng trước một chị. Chị này giặt khăn tay, chốc chốc lại làm bắn nước bẩn vào con. Thoạt kỳ thuỷ, con muốn lùi ngay ra lau mặt cho chị ấy biết để giúp con một điều là đừng làm bắn nước bẩn vào con nữa. Nhưng nghĩ lại như thế là dại, vì bỏ mất những hạt ngọc người ta tặng mình một cách rất đại lượng, con đã thôi không tỏ vẻ khó chịu gì hết. Hơn nữa, con lại cố nén mình để ước ao nước bẩn ấy bắn lên con rất nhiều. Qua nửa giờ, con đã cảm thấy sự vui thú được vẩy nước bẩn, con định bụng sau này hễ có dịp lại đến chỗ đất lành ấy để làm giàu một cách quá ư dễ dàng.

Thưa Mẹ, Mẹ xem đấy, con là một linh hồn rất *nhỏ mọn* chỉ biết dâng Chúa những việc rất *nhỏ mọn* thế thôi. Thật là việc hèn mọn chẳng đáng gì, song đã đem lại cho con được bình an vui vẻ trong lòng lắm. Tuy nhiên, con cũng đã hờ hững mà bỏ qua mất nhiều dịp; song không ngã lòng, con cam chịu mất chút bình an để lần sau biết cố giữ mình cho ý tứ hơn.

Ôi! Phúc con lắm, làm tôi Chúa ở đời này dễ dàng và êm dịu dường nào! Con sẽ nói luôn luôn rằng, con đã ước gì Chúa cũng cho con hết; hơn nữa, Chúa lại soi lòng con ước ao những sự Chúa muốn ban. Bởi vậy, ít lâu trước kỳ con phải cám dỗ rất ghê gớm về đức Tin, con đã nghĩ thầm rằng, thật bề ngoài con không phải gian nan gì, còn sự đau đớn bên trong nếu có, Chúa phải hoán cải sự thể linh hồn con đã; nhưng con không tin Chúa sẽ hoán cải tâm trạng con đâu. Đàng khác, con cảm thấy mình không thể sống bình tĩnh lặng lẽ thế này mãi được. Vậy thì Chúa sẽ se định về con thế nào? Người đã không để con phải đợi lâu, Người đã tỏ ngay cho biết: Đấng con yêu mến không thiếu cách, chẳng phải đổi chác gì hết, trên đường con đi, Người đã để con gặp phải sự gian nan cả thể, với sự gian nan ấy tất cả những cái vui thú đời con đều bị một chất tân toan tuy nhiên lành mạnh pha lẫn vào.

Hai anh làm Thầy Cả

Chẳng phải khi Chúa toan gởi gian nan đến, Người mới soi lòng con biết và ước ao đâu. Đã lâu nay con ước ao một sự mà xem chừng không thể đạt tới: Ước ao được một anh làm Thầy Cả. Con vẫn đinh ninh rằng: Giả như các anh con đừng vội về thiên đàng có lẽ con được hân hạnh xem các anh bước lên tế lễ Chúa trên bàn thờ, con than tiếc cái hân hạnh ấy quá! Thì đây, vượt quá lòng mơ ước, Chúa cho con vinh dự nhận hai Cha sắp đi truyền giáo ở phương ngoại làm anh thiêng liêng mà xưa rày con chỉ ước ao được lấy môt.

Hỡi Mẹ yêu dấu, con xin kể lai lịch việc Chúa đã làm thoả lòng con thế nào.

Năm 1895, chính Mẹ Thánh Têrêsa đã gởi cho con người anh thứ nhất, làm như bông hoa mừng lễ. Hôm ấy là ngày giặt: Con đang ngồi giặt, Mẹ Bề trên Angès de Jésus gọi con ra chỗ riêng, đọc cho con nghe bức thư một thầy lý đoán sắp làm Linh mục gởi đến. Thầy nói rằng được ơn soi sáng bởi Mẹ Thánh Têrêsa, thầy xin nhận một chị cầu nguyện riêng cho thầy và cho các linh hồn thầy phải coi sóc sau này. Thầy hứa khi được tế lễ Chúa hằng ngày sẽ không quên chị. Thế là con được chọn làm em một vị sắp sửa làm Linh Muc Thừa sai.

Thưa Mẹ, con không thể nói hết cái hạnh phúc quý hoá này: con đã được mãn nguyện một cách không ngờ, lòng con khi ấy vui mừng hớn hở

lắm, vui sướng như con nít. Con so sánh thế, bởi vì con phải trở lại những ngày thơ bé mới tìm ra cái vui bồng bột mà lòng trẻ nhỏ không chứa hết. Đã bao năm trời, con không được nếm mùi hạnh phúc này mà nay được, con cảm thấy linh hồn trở nên mới mẻ quá, dường như có nhiều dây đàn tình tứ rất hay đến nay mới lần tới, nắn lên những cung du dương trầm bổng rất êm tai dịu lòng.

Vì hiểu thấu nghĩa vụ vừa ghé vai gánh lấy, con đã bắt tay vào việc ngay, con đã cố gắng gấp đôi lòng sốt sắng, thỉnh thoảng con viết thơ thăm anh mới của con. Đành rằng: cầu nguyện và hy sinh là hai phương thế giúp việc truyền giáo đắc lực nhất: nhưng một khi Chúa muốn hợp nhất hai linh hồn để làm sáng danh Chúa, cơ hội ấy Chúa cũng cho phép linh hồn được cùng nhau trao đổi tâm tình, tư tưởng, hầu thôi thúc nhau mạnh mẽ tiến tới trên đường nhân đức.

Con cũng biết rằng, phải có phép Bề trên ban tỏ tường mới được thư từ như thế; bằng không, sự thư từ tự tiện đó chỉ có hại hơn có lợi, nếu không hại cho cả đôi bên, ít là hại cho bên chị dòng, vì cái đời tu của chị vốn đã buộc chị hằng phải suy xét đến mình thôi. Lại nữa, sự trao đổi thư từ, dầu là đôi bên xa cách, cũng làm cho chị dòng phải bận tâm trí vô ích và suy sút lòng kính mến Chúa; có lẽ chị tưởng rằng đối đãi như thế sẽ làm được nhiều việc cả thể, mà kỳ thực chẳng ăn thua gì hết, chỉ tổ thêm bận rộn vô ích và thường khi còn nhầm mà ngờ mình sốt sắng là khác.

**

Thưa Mẹ, con đang bình phẩm cái tội chia trí, thì chính con lại đang chia trí! Chẳng những chia trí, còn nói bông lông vô ích... Con mãi không chừa được cái tội nói dai làm Mẹ phải mỏi mắt đọc! Xin Mẹ miễn chấp và ngơ cho con tái pham lần sau nếu có dip.

Năm ngoái, vào cuối tháng năm, chính Mẹ đã cho con một anh thứ hai. Khi ấy con đâm ra nghĩ ngợi vì đã dâng tất cả công phúc nhỏ mọn mình cho một vị tông đồ nay mai rồi, con chỉ theo ý một người khác nữa làm sao được. Đang ngần ngại thì được Mẹ bảo ngay rằng con cứ vâng lời nhận, sẽ được công gấp hai.

Lòng con lúc ấy cũng nghĩ thế: cái lòng sốt sắng của chị Dòng Kín phải ôm ấp cả vũ trụ vào mình. Con đã hy vọng với ơn Chúa, con có thể giúp ích chẳng những hai, mà nhiều hơn nữa; con hằng cầu nguyện cho tất cả các đấng linh mục không ngoại trừ đấng nào cả, dù đi hải ngoại, dù ở nước nhà, các ngài đều phải gánh một trách nhiệm rất nặng và khó khăn, nhiều khi

trách nhiệm Thầy Cả ở nhà cũng không kém phần khó nhọc các Thầy Cả đi mở đạo cho dân ngoại. Tất rằng: con muốn là *Nhi nữ của Giáo Hội* như Mẹ Thánh Têrêsa và cầu nguyện theo ý Đấng Đại diện Chúa ở dưới đất. Đó là mục đích chung đời sống của con.

Nhưng giả như hai anh con không mất sớm, hẳn con được kết hợp cách riêng trong mọi công việc làm của hai anh con mà không mất sự kết hợp chung trong mọi công trọng Hội Thánh ở khắp hoàn cầu thể nào thì con cũng kết hợp chặt chẽ với hai anh mà Chúa mới cho con thể ấy. Cái gì của con cũng là của hai anh, con cảm thấy Chúa rất tốt lành, rất rộng rãi để phân phát các ơn, Người giàu có lắm, cho không biết đâu là cùng, dầu con chỉ xin qua loa con cũng được ơn vô vàn vô số.

Tình lực thu hút

Từ khi nhận hai Linh Mục làm anh và nhận việc giúp đỡ các chị nhà Tập, nếu con muốn kể rành mạch tất cả những sự cần thiết của mỗi linh hồn thì kể cả ngày cũng không hết, kể cả ngày cũng vẫn còn sợ quên sót điều quan trọng.

Với những linh hồn đơn sơ, không cần phải dùng phương pháp cầu kỳ. Vậy con là một linh hồn đơn sơ, nên Chúa đã soi sáng con biết dùng một phương pháp rất giản tiện dể làm tròn nhiệm vụ con đã ghé vai gánh lấy.

Một sáng kia sau khi chịu lễ, Chúa làm con hiểu thấm thía lời Ca Đệ Nhất rằng:

Xin Người thu hút tôi, chúng tôi chạy theo hơi thơm Người ⁹⁵. Ôi! Lạy Chúa, thật chẳng cần phải nói: Khi thu hút tôi, xin Chúa thu hút cả những linh hồn tôi yêu dấu. Thiết tưởng một lời đơn sơ thu hút tôi đã đủ. Vâng, một khi linh hồn đã say sưa hơi thơm ngọt ngào Chúa, linh hồn sẽ không muốn chạy một mình đâu, muốn đưa cả các linh hồn mình yêu dấu cùng với mình chạy cho thoả. Đó là công hiệu dĩ nhiên về luật hấp dẫn của tình ái nơi linh hồn yêu mến Chúa cho thực tình chí thiết.

Ví như suối nước chảy mạnh, đem theo xuống lòng biển tất cả những gì gặp trên dòng suối chảy thể nào, linh hồn tôi đã được chìm lặn trong biển tình ái bát ngát không bờ cõi của Chúa, cũng muốn thu hút đem theo mình về Chúa tất cả những kho tàng châu báu của mình thể ấy. Lạy Chúa, Chúa đã

-

⁹⁵ Cant I,3

biết, của cải châu báu tôi nói đây chính là những linh hồn Chúa đã vui sướng kết nghiệp cùng linh hồn tôi, là chính những linh hồn Chúa đã phó thác tôi coi sóc. Bởi vậy tôi cả dám mượn những lời riêng của Chúa, những lời của đêm sau hết Chúa ở với loài người chúng tôi, ở như khách đày, ở như người hay chết.

Ó Giêsu, Bạn Chí Thiết! Tôi chẳng biết ngày nào cuộc lưu đày tôi mới hết! Tôi sẽ ngợi khen lòng thương yêu vô cùng Chúa ở chốn khổ hải này bao lâu nữa!... nhưng dầu sao cũng có một đêm... Đêm ấy tôi muốn than thở cùng Chúa những lời này:

Con đã ngọi khen Danh Cha ở dưới đất; con đã hoàn thành công việc Cha uỷ thác làm; con đã nói cho những người Cha phó thác con coi sóc biết Thánh Danh Cha. Rày những người ấy đều nhận biết các lời Cha đã ban bố cho con đều bởi Cha hết, bởi vì con đã nói lại cùng những kẻ ấy mọi lời Cha đã truyền dạy con, những kẻ ấy đã vâng nghe và tin thật là chính Cha đã sai con đến; con hằng cầu nguyện cho những kẻ Cha phó thác con coi sóc, vì là những kẻ thuộc về Cha. Nay con không còn ở thế gian nữa, con trở về cùng Cha, song le những kẻ ấy còn phải lưu lại chốn khách đày này. Vậy nhân Danh Thánh Cha con nguyện xin Cha gìn giữ những kẻ ấy cùng.

Nay toan trở về cùng Cha, con muốn nhắc tới sự đó trong giây phút mà con còn đang ở thế gian, để sự vui mừng bởi Cha nên vui trọn trong lòng những kẻ nghe con nói... Con không nài xin Cha cất những kẻ ấy khỏi thế gian, một xin Cha gìn giữ chúng khỏi mọi sự dữ. Phô con ấy không thuộc về thế gian cũng như con không thuộc về thế gian vậy.

Chẳng những con nguyện xin Cha đoái thương những kẻ ấy mà thôi, con lại nguyện xin Cha thương những kẻ sẽ tin Cha vì lời phô kẻ ấy nói.

Lạy Cha, con nguyện ước rằng, con ở đâu, những kẻ Cha phó thác con coi sóc cũng được cùng con ở đấy, để thế gian được hiểu biết rằng: Cha yêu dấu con thế nào, Cha cũng yêu dấu những kẻ ấy như vậy. 96.

Vâng, lạy Chúa Giêsu, đó là những lời nguyện của Chúa mà tôi ước ao được nguyện lại trước khi về nghỉ ngơi trong tay Chúa! Có lẽ hơi là lạm dụng càn giở; nhưng không... lâu nay Chúa chẳng cho phép tôi được ở bạo dạn cùng Chúa sau? Cũng như ông bố đứa con phung phá nói với người con cả mình, Chúa phán cùng tôi rằng:

_

⁹⁶ Joa XVII

- Mọi sự của Cha là của con ⁹⁷.

Lạy Chúa Giêsu, lời Chúa cũng là lời tôi, tôi cũng có thể dùng để nguyện xin Cha Cả trên trời ban ơn lành cho những linh hồn thuộc về tôi coi sóc.

Lạy Chúa tôi, Chúa đã biết tôi chỉ ước ao yêu mến một mình Chúa lòng yêu duy nhất, tôi không ham hố công danh nào khác. Từ bé tôi đã yêu mến Chúa, tình yêu mến ấy đã theo tuổi mà lớn cùng tôi, và ngày nay đã biến thành vực tình thẳm sâu không còn biết lượng đâu là cùng là đáy.

Đã yêu tất nhiên quyến luyến, lòng yêu tha thiết người yêu, lòng tôi tha thiết Chúa, muốn tung mình lên tới Chúa, chỉ những ước mong lấy tình mà lấp đầy Biển tình đã thu hút mình. Nhưng thương hõi! Trông mình không đáng là giọt sương rơi trong biển cả!

Lạy Chúa Giêsu, để tôi được mến Chúa như Chúa yêu tôi, xin Chúa cho tôi mượn Tình yêu của Chúa, có được thế mới trong tấc lòng tôi an thoả.

Lạy Đức Chúa Giêsu, hình như Chúa không còn thể yêu dấu linh hồn nào hơn linh hồn tôi, nên tôi mới dám xin Chúa *yêu dấu cả những kẻ Chúa trao phó tôi coi sóc như Chúa yêu dấu chính mình tôi.* Giả như có ngày nào ở Thiên đàng mà tôi nhận thấy Chúa đã yêu dấu những kẻ ấy hơn tôi, hẳn là tôi sẽ vui mừng quá bội! Ngay bây giờ tôi đã công nhận những linh hồn ấy đáng được yêu dấu hơn tôi bội phần; nhưng bao lâu sống ở thế gian này, tôi không thể hiểu và tin được rằng hãy còn có một tình yêu cả thể hơn cái Tình Chúa yêu tôi - yêu không vì một chút công lênh gì.

Thưa Mẹ, con rất bỡ ngỡ vì đã viết ra mấy điều trên đây - những điều mà trước con không hề nghĩ tới.

Khi nhắc lại lời Phúc Âm *Con nói lại cùng những kẻ ấy mọi lời Chúa đã truyền dạy con,* con không nghĩ gì đến hai anh con; con chỉ nghĩ đến các chị nhà Tập, bởi vì con không tin mình có thể chỉ giáo các vị Truyền giáo đâu. Về phần hai anh, con đã viết lời cầu nguyện này của Chúa Giêsu: *Con không nài xin Cha cất những kẻ ấy khỏi thế gian... Con lại nguyện xin Cha thương những kẻ sẽ tin Cha vì lời phô kẻ ấy nói.* Thật thế, lẽ nào con có thể bỏ quên những linh hồn hai anh con đã phải chinh phục bằng bao đau khổ, bao nước mắt và bao lời giảng dạy!

_

⁹⁷ Luc XV,31

Con xin nói hết ý nghĩa con hiểu về lời Ca Đệ Nhất: *Xin Người thu hút tôi, chúng tôi chạy theo...!*

Chúa Giêsu đã phán: *Không ai có thể đi theo Ta nếu Cha Ta - Đấng đã sai Ta không kêu gọi ⁹⁸.* Rồi Người dạy ta chỉ cần gõ sẽ có kẻ mở, chỉ cần tìm sẽ thấy, chỉ cần khiêm nhượng giơ tay xin là sẽ được. Người lại nói thêm hễ sự gì người ta nhân danh Người mà xin cùng Cha Người, Cha Người sẽ cho hết. Chính vì thế nên trước khi Người xuống thế gian, Chúa Thánh Thần đã phán lời tiên tri *Xin Người thu hút tôi, chúng tôi chạy theo...*

Tình nguyện được thu hút, nghĩa là tình nguyện được hợp nhất chí thiết với người mình đã để lòng quyến luyến. Nói ví dụ như sắt và lửa có trí khôn mà sắt xin cùng lửa để được thu hút, há chẳng là chứng tỏ cái lòng sắt ước ao được hoá chất cùng lửa sao? Ấy chính lời nguyện xin của con bao hàm ý nghĩa đó!

Con nguyện xin Chúa Giêsu thu hút con vào giữa những ngọn lửa nóng nảy của Tình Ái Chúa, xin phối hiệp con lại cùng Người cách nồng nàn chí thiết để chỉ có Chúa sống và hoạt động trong người con. Con cảm thấy rằng lửa yêu dấu càng thiêu đốt trái tim con thì càng mê man nói lời *Xin Người thu hút tôi...* và các linh hồn tới đến cùng con cũng càng sẽ chạy rất nhanh nhẹn theo hơi thơm của Đấng con yêu mến.

Vâng, những linh hồn ấy chạy, chúng con cùng nhau chạy cả bởi vì một khi linh hồn đã bén lửa tình, không còn thể ở yên hàn được. Nhất định phải hành động như bà Madalena. Các linh hồn ấy ngồi dưới chân Chúa Giêsu nghe lời ngọt ngào êm dịu và tình tứ Chúa phán. Xem thì tưởng là không thiết đãi gì Chúa, mà kỳ thực các linh hồn ấy thiết đãi Chúa nhiều hơn bà Maria rôn rã rối tít nhiều sư.99.

Chúa không trách những việc bà Martha làm, Chúa chỉ trách sự bà rộn rã lo lắng quá. Những việc bà Martha làm chính Đức Mẹ cũng đã làm cách êm ả khiêm nhượng trong nhà Nazareth: Đức Mẹ đã phải dọn bữa ăn hằng ngày trong Thánh gia Người. Điều ấy các thánh đều hiểu cả và hiểu rõ rệt hơn ai hết có lẽ là những đấng đi gieo vãi hạt giống Phúc Âm trên khắp hoàn cầu.

⁹⁸ Joa XI,44

⁹⁹ Luc X,41

Phải chăng cũng là nhờ sự nguyện gẫm mà các bậc đại thánh như Phaolô, Augustinô, Thoma Aquinô, Gioan Thánh Giá, Têrêsa Mẹ và bao nhiêu thánh hiền khác đã hiểu thấu đáo cái khoa học lạ lùng ấy. Cái khoa học làm ngắn trí những bậc thông minh thượng trí trong đời?

Nhà bác học thời danh kia đã nói: *Cho tôi một chỗ vịn, tôi sẽ dùng đòn nạy nâng nổi cả thế gian.* Cái điều mà quân tử Archimède yêu cầu không được, các thánh đã yêu cầu được một cách rất hoàn bị. Đấng phép tắc vô cùng đã cho các thánh một chỗ vịn *chính Người và chỉ mình Người!* Còn đòn nạy mà các thánh dùng là sự nguyện ngắm hằng ngày nung nướng các ngài trong biển lửa Tình Ái nhân thế, các thánh đã nâng nổi thế gian, các kẻ lành đang giao chiến cũng nâng nổi thế gian, và sẽ khả kham mãi cho tới ngày cùng đời tận kiếp.

Theo hương thơm của Đấng Chí Thiết

Thưa Mẹ yêu dấu, còn lời *theo hương thom của Đấng Chí Thiết* con hiểu thế này: Vì Chúa Giêsu đã về thiên đàng, con chỉ có thể theo dõi Chúa bằng lốt chân đi để lại đàng. A! Những lốt chân Chúa đi xán lạn lạ lùng! Ngào ngạt hương thơm quá lẽ. Con chỉ đưa mắt nhìn Phúc Âm là cảm thấy ngay mùi thơm ngào ngạt của đời Chúa và hiểu ngay đường nào là đường phải chạy để theo dõi Chúa. Con không chạy đến chỗ cao nhất, nhưng chạy lại chỗ thấp nhất. Con nhường bước cho người Phariseo tiến lên, rồi con với lòng đầy trông cậy, thầm thĩ lại lời cầu nguyện của người Publicano.

A! Nhất là con thích bắt chước thái độ bà Madalena, con cảm phục cái tính bạo lạ lùng của bà, hay nói đúng hơn, cái tình yêu sấn sổ mà bà đã làm vui thoả Trái Tim Chúa Giêsu, cũng làm say sưa lòng con mọn này lắm!

Chẳng phải vì ơn Chúa gìn giữ con vẹn sạch, không khi nào phạm tội trọng, mà con được nhắc lòng lên trông cậy và kính mến Chúa thế này đâu. Con cảm thấy rằng: dầu linh hồn con có rủi mà mắc mọi tội xấu xa ô uế ghê tởm lắm mặc lòng, con cũng chẳng bớt lòng cậy trông Chúa chút nào. Chắc chắn khi ấy trái tim con sẽ nứt vỡ ra vì thống hối, con sẽ đến gieo mình vào lòng Chúa Cứu Chuộc con. Con biết Người đã yêu thương người trai hoang đàng phung phá kia; con được nghe những lời Người đã phán với thánh Madalena, với mụ đàn bà ngoại tình, với người thiếu phụ xứ Samaria. Thật chẳng ai có thể làm con lo sợ được, vì con đã biết tỏ lòng Chúa yêu dấu và

thương xót con. Con biết chỉ một nháy mắt thì muôn vàn tội lỗi con đều tiêu tan hết, tựa hồ giọt nước rơi trên than lửa đang hồng hào cháy.

Trong chuyện các thánh tu hành có chép một tích lạ này: Một thầy tu hành đã khuyên bảo trở lại một thiếu phụ mê dâm trắc nết lắm, đã làm gương mù tội lỗi gớm ghiếc trong cả địa phương sinh trưởng.

Nghe thầy tu khuyên bảo, người nữ trắc nết bởi ơn Chúa mạnh mẽ thôi thúc, đã thống hối ăn năn ghét tội hết lòng hết sức, đã quyết xin theo thầy tu hành lên rừng để hãm mình đền tội cách rất nhiệm nhặt. Khi lên đường, mới đi được một đêm, chưa kịp đến nơi đền tội, người nữ tội lỗi đã lăn ra chết ở dọc đàng. Chết vì lòng đau đớn quá sức, chết vì lửa kính mến cháy trong linh hồn quá mạnh! Trong giây phút ấy, thầy tu hành xem thấy nhiều thiên thần bởi trời xuống rước linh hồn thánh ấy lên hưởng phúc vui vẻ thiên đàng và Đức Chúa Trời đã ẵm bế linh hồn thánh ấy vào lòng rất thiết tha yêu dấu:

Trời đất ôi! Đó là một gương vô cùng cảm động, minh chứng những điều con ước ao nói mà chẳng nên lời...

Chương XI

Lòng trông cậy Chúa

Chương XI là tập III trong chuyện MỘT TÂM HỒN Têrêsa đã viết, kính gởi chị Marie du Sacré Coeur - "Chị Cả Người".

Thưa chị yêu dấu.

Chị bảo em để lại cho chị một kỷ niệm...

Vâng, vì Mẹ đã cho phép, em rất vui mừng cởi mở tâm hồn cùng chị - một người xưa khi em chưa biết nói, đã thay em, đã lấy tên em mà hứa với Chúa lòng trung thành của em nhất quyết làm tôi kính mến Chúa, *một mình Chúa*.

Chị ơi, con trẻ xưa chị tiến dâng Chúa, chiều nay bập bẹ nói chuyện cùng chị, yêu dấu chị như con thơ yêu dấu mẹ... nó mong chờ một ngày kia trên Quê thật, chị sẽ hiểu thấu lòng đứa em út biết ơn chị rất dào dạt.

Chị yêu dấu, em đoán chị muốn nghe em kể lại những mầu nhiệm mà Chúa đã tỏ cùng em, những mầu nhiệm đó, Chúa cũng đã tỏ cùng chị rồi. Em chắc thế vì xưa chính chị đã tập cho em biết trầm mạc những *Tâm sự Chúa. Tâm sự Chúa* tức là mầu nhiệm, mầu nhiệm thì lưỡi phàm trần không thể nói, chỉ có trái tim mới cảm được phần nào thôi, dầu vậy em cũng cứ xin nói một đôi lời.

Chị đừng nghĩ rằng em đang được vẫy vùng sung sướng trong suối an ủi. Ôi! Không phải thế đâu. Sự an ủi của em là đừng còn được an ủi gì nữa ở thế gian này. Trong im lặng kín đáo, Chúa Giêsu đã dạy dỗ em. Chúa không ra mặt, không lên tiếng, cũng không dùng sách vở nào, vì em chẳng hiểu sách vở nào hết mặc dầu có đọc. Đọc sách, hoạ hoằn lắm em mới gặp được lời an ủi, chẳng hạn như trót giờ ngắm sáng nay khô khan quá, mãi lúc gần xong em mới được lời an ủi này: Đây là Thầy Cha ban để dạy dỗ con. Người sẽ dạy con các việc phải làm. Cha muốn con năng đọc sách Sự Sống là sách chép biên rành mạch khoa học Tình ái và nghệ thuật Yêu đương.

A! Khoa học Tình ái! Nghệ thuật Yêu đương! Những tiếng du dương dịu dàng êm ái dường nào! Nghe như mật rót vào tai, linh hồn cảm khoái vô cùng! Em chỉ ước ao chuyên học một khoa ấy thôi, và để theo học dù đã tốn phí hết cơ hết nghiệp, em cũng còn nói như "Bạn tình" đã nói trong Ca Đệ Nhất: *em chưa tốn phí gì hết*. ¹⁰⁰.

Em công nhận rằng chỉ có *Tình ái* mới đủ làm ta được vừa lòng vừa ý Chúa. Vậy *Tình ái* phải là tất cơ cơ nghiệp của em, em chỉ biết mải miết say sưa yêu mến Chúa cho tận tình tận nghĩa thôi.

Chúa Giêsu đã cho em biết con đường duy nhất đưa ta đến biển lửa Tình ái là *Phó thác* mình trong tay Chúa, tựa hồ đứa con nít nằm ngủ trên cánh tay cha, không còn biết lo sợ gì nữa. Chúa đã phán qua miệng vua Salomon rằng:

- Ai nhỏ bé nhất hãy đến đây với Cha 101. Nơi khác: Lòng xót thương ban cho những trẻ nhỏ 102. Tiên tri Isaia cũng đã nhân danh Đấng Nguồn Tình Ái mà nói:
- Ngày sau hết Chúa sẽ dẫn đoàn chiên Chúa vào cánh đồng cỏ xanh ròn. Người sẽ chọn những chiên nào nhỏ bé hơn để ẵm bế trên ngực.

Và như chưa hả lòng đủ với những cách tỏ tình yêu đương ấy, Chúa lại soi cho tiên tri Isaia - Đấng thánh hằng đắm nhìn và trầm mặc những lẽ cao siêu mầu nhiệm đời đời, nói thêm rằng:

- Như mẹ kia mơn trớn yêu dấu con mình thế nào, Ta cũng sẽ ẵm bế an ủi chúng con, ôm ấp vào lòng và ru trên gối như vậy 103.

Chị yêu dấu hỡi, nghe những lời lẽ tha thiết dấu yêu đó, chúng ta biết nói sao? Chúng ta chỉ còn biết im lặng mà khóc vì ơn, vì nghĩa, vì tình... Ôi! Nếu các linh hồn yếu đuối và thiếu thốn như linh hồn em, hiểu thấm thía những điều em chiêm nghiệm đây, chẳng lẽ còn linh hồn nào lại thất vọng trên đường trọn lành! Em dám nghĩ hết thảy sẽ dễ dàng bay tới đỉnh *Ái sơn,* vì Chúa chẳng buộc ta phải có những hành động to tát, phải làm những việc

¹⁰⁰ Cant. VIII,7

¹⁰¹ Prov IX,2

¹⁰² Sap VI,7

¹⁰³ Ibid XLII, XLVI,12-13

cả thể phi thường. Người chỉ buộc ta phải phó trót mình mặc Thánh ý Người, và giữ luôn luôn tấm lòng tri ân tri nghĩa cho vuông tròn tron ven.

Chúa đã phán:

Cha chẳng cần những đoàn chiên dê của chúng con, bởi vì tất cả những cầm thú trên rừng, những muông chim trên đồi núi là của Cha hết, Cha biết rõ từng con chim bay lượn trên non nước.

Nếu Cha đói, Cha chẳng phải nói với chúng con đâu, bởi vì trái đất và mọi sự trong trái đất là của Cha. Nào Cha có cần phải ăn thịt bò và uống máu dê? Chúng con hãy tế lễ Thiên Chúa những lời ngợi khen, những hành động đền ơn trả nghĩa 104.

Đó là tất cả những sự Chúa đòi hỏi ở ta. Người chẳng cần gì công việc ta làm, chỉ cần ta có tấm lòng yêu mến Người thôi. Chính Đấng đã tuyên bố nếu đói không cần phải nói với ai, đã không quản ngại xin người thiếu phụ Samaritano một chén nước uống. Người đã khát... nhưng khi Người nói *cho Ta nước uống* ¹⁰⁵ thì lại chính là lòng kính mến, tình ân ái của tạo vật mà Đấng Tạo Hoá nài xin vậy. Ôi! Người khát khao thiên hạ yêu mến Người dường nào!

Thật, cho tới nay Chúa vẫn còn khát và khát hơn bao giờ hết! Nhưng cám cảnh! Trong những môn đệ Chúa ở thế gian, rặt thấy những kẻ bội tình tệ bạc, những kẻ ăn ở dửng dưng gặp chăng hay chớ, gia dĩ trong số môn đệ riêng của Chúa, chao ôi! Cũng rất hiếm những tấm lòng thành thực yêu mến Chúa hết tình hết nghĩa, hầu đáp đền trong muôn một cái Tình Ái to bao la, rông mênh mông, cao bát ngát của Chúa.

A! Chúng ta mà hiểu thấu những tâm sự tha thiết này của Chúa, của Bạn Thánh, chúng ta sẽ vui sướng hoan lạc chừng nào! Em chắc rằng nếu chị vui lòng viết ra những điều chị lĩnh hội về Tâm sự Chúa, em sẽ có những trang sách rất hay, rất tình để đọc. Nhưng em biết rồi, chị muốn giữ kín trong cõi lòng những Tâm sự Vua Cả... Còn em, chị lại bảo còn gì đáng quý bằng công bố những công việc Đấng Cao Cả làm! 106 Em cũng xác nhận chị không nói là phải, vì lưỡi phàm nói sao nổi những cao siêu mầu nhiệm trên trời.

¹⁰⁵ Joa IV,7

¹⁰⁴ Ps VI,9

¹⁰⁶ Tob XII,7

Em trộm nghĩ nếu như em đã viết bao nhiêu trang này đến trang khác, cũng vẫn như chưa viết gì hết. Biết bao nhiêu cảnh trời lạ, bày xoá muôn màu sắc mà mắt linh hồn em đã được chiêm nghiệm. Những thiên cảnh màu sắc ấy, phải chờ qua kiếp đoạ đày tăm tối này, khi về thiên đàng mới được thứ bút và thứ thuốc để vẽ xứng đáng.

Nhưng thưa chị yêu dấu, chị đã ngỏ ý muốn hiểu thấu lòng em, tất cả những tâm tình em, và muốn em viết lại đây cái mộng xuân tươi đẹp nhất của đời em, cùng cả cái mà chị kêu là *Học thuyết của em*, em xin vâng và xin bày giãi trong những trang giấy sau đây. Nhưng để giãi bày tư tưởng cho dễ, em xin viết một ít trang như kể với Chúa.

Rồi đây có lẽ chị sẽ cho những tâm tưởng em sắp nói là quá bày đặt. Thực không, em xin nói trước cùng chị rằng em không bày đặt gì hết: lòng em vẫn bình tĩnh và yên hàn.

Các Thánh xuống thăm

Lạy Chúa Giêsu, ai nói được Chúa đã dìu dắt linh hồn nhỏ mọn tôi cách yêu dấu dường nào, êm dịu dường nào!...

Từ lễ Khải hoàn tưng bừng mừng Chúa sống lại, cơn giông tố đã ầm nổi dậy rất dữ dội trong lòng em và cứ dai dắng mãi đến tháng năm mới thấy Chúa ban một ơn như một tia sáng loè trong đêm tối.

Khi suy những chiêm bao mầu nhiệm Chúa thường ban cho các linh hồn yêu mến Chúa chí thiết, em tự nhận mình chẳng đáng được an ủi ấy, một chỉ đáng đêm tối tăm mù mịt hoài. Nhưng giữa cơn giông mù mịt triền miên ấy, em cứ ngủ và ngủ bình an!

Hôm sau tức là mồng 10 tháng 5, khi trời mới tảng sáng cả nhà đang còn nghỉ, em mơ đi bách bộ ngoài hiên với Mẹ Bề trên. Bỗng rưng không hiểu tự đâu tiến đến ba chị Dòng khoác áo choàng dài và chùm lúp rộng, em hiểu các chị ở thiên đàng xuống. Em đã thầm nghĩ giá được xem mặt một chị thì sung sướng lắm! Quả nhiêu cầu được ước thấy: một chị lớn nhất đã tiến lại bên em, em liền quỳ xuống. Ôi hạnh phúc! Chị ấy đã vén lúp lên chùm kín cả người em.

Không hồ nghi chút nào, em nhận ra ngay là Mẹ Đáng Kính Anne de Jésus đã lập Dòng Kín trong nước Pháp. Dong nhan Mẹ rất tươi tỉnh đẹp đẽ; vẻ đẹp siêu nhiên ấy tuy nhiên không giãi chiếu một tia sáng nào và khăn lúp dầy đã chùm kín cả Mẹ lẫn em, mà em vẫn nhìn rõ mặt Mẹ tốt đẹp lạ lùng, sáng láng dịu dàng: yếng sáng hình như tự trong người Mẹ giãi ra.

Đấng thánh đã ôm em và mơn trớn mãi, thấy được yêu dấu thiết tha, con đã đánh bao hỏi mấy câu này:

- Con lạy Mẹ, xin Mẹ bảo con với, Chúa còn để con sống lâu năm nữa chăng? Người đã sắp đến tìm con về chưa?

Trả lời bằng cách tủm tỉm cười đầy yêu đương:

- Phải, sắp rồi... sắp rồi... Mẹ nói thật đấy!...

Con lai hỏi thêm:

- Con lạy Mẹ, Mẹ bảo con điều này nữa: ngoài những việc nhỏ mọn con thường làm và những điều con ước ao. Chúa có muốn con làm gì khác nữa chăng? Chúa có bằng lòng con không?

Đến đây dong nhan Mẹ sáng rực rỡ hơn, và tỏ bộ yêu con quá lẽ lắm. - Mẹ trả lời:

- Đức Chúa Trời không đòi con làm gì khác, Người bằng lòng, rất bằng lòng con rồi!...

Dứt lời, hai tay Mẹ ôm chặt đầu em, hôn em và mơn trớn làm em cảm thấy tất cả sự âu yếm sung sướng không thể tả được. Với lòng vui sướng quá đỗi ấy, em đã nhớ đến các chị em và đang muốn xin cho chị em một vài ơn thì thôi! Giật mình em đã tỉnh dậy ngay.

Em không nói hết sự hoan hỉ tràn trề linh hồn em khi ấy. Chiêm bao này đã qua đi bao nhiêu tháng trường, mà lòng em vẫn nhớ như in, mộng vẫn tươi vẫn đẹp như hoa mới nở...

Nay em còn trông thấy hình như Đấng thánh đang nhìn em, miệng nhoẻn cười yêu dấu, mơn trớn và hôn em nữa.

Lạy Chúa Giêsu, *gió rít bão giật nhưng khi Chúa bảo im thì im lặng hết!*

Khi thức dậy em có cảm tưởng như đã thấy một thiên đàng đầy các linh hồn yêu dấu em, coi em như con thơ mình. Cảm tưởng đẹp này nay hãy còn linh động trong trái tim em, và càng thêm dịu dàng, càng thêm ân ái mỗi

_

¹⁰⁷ Math VIII,20

khi em suy rằng: Mẹ Anne de Jésus, em xin mạn phép nói là xưa nay em dửng dưng lắm, em không cầu xin Mẹ lần nào, chỉ hoạ hoằn khi ai nói đến Mẹ, em mới nghĩ đến Mẹ một giây phút thôi.

Ngày nay em được biết và hiểu Mẹ yêu quý em lắm. Sự hiểu biết này làm cháy to ngọn lửa yêu mến trong lòng em, chẳng những đối với Mẹ, lại đối với tất cả các Thánh đang hưởng phúc trên Quê thật là thiên đàng.

Ôi! Lạy Chúa Bạn Chí Ái, ơn này mới chỉ là *giáo đầu* cho muôn vàn ơn cả thể khác mà Chúa khứng ban cho tôi sau này: hôm nay tôi xin nhắc lại những ơn cả thể ấy: nếu có nhầm nhỡ cách nào trong khi tỏ bày lòng cậy trông và ước ao không bờ bến của tôi, thì xin Chúa cũng thứ tha cho tôi cùng... thứ tha và sửa chữa linh hồn tôi cùng ban ơn cho như lòng sở nguyện.

An nghỉ trong tình ái

Lạy Đức Chúa Giêsu, được hân hạnh là Bạn trăm năm Chúa, hân hạnh là chị Dòng Kín, hân hạnh phối hiệp cùng Chúa để sinh sản nhiều linh hồn, lẽ thì tôi phải lấy bấy nhiêu hân hạnh làm quá đủ; nhưng tôi cảm thấy lòng còn ước ao nhiều khác: ước ao làm lính cảm tử để bênh đỡ Giáo Hội; ước ao làm Thầy Cả, ước ao làm Tông đồ; ước ao làm Tiến sĩ và sau hết ước ao làm thánh Tử đạo.

Tôi ước ao làm nổi những việc rất anh hùng.

Tôi cảm thấy mình có can trường như một tinh binh Thánh giá thuở xưa và để bênh đỡ Giáo Hội; tôi ước ao, tôi cầu mong cái chết danh dự ở chốn sa trường, một hồng phúc cao thương trong vong lắm!

Ôi, ơn kêu gọi làm Thầy Cả!

Ó Chúa Giêsu! tôi ước ao làm Thầy Cả lắm! Phải mà tay tôi được cầm lấy Chúa, miệng tôi vừa đọc lời Truyền Phép, Chúa liền tự trời ngự xuống trên bàn thờ. Chó gì tôi được trao Thánh Thể Chúa cho các linh hồn chịu lấy! Giờ phút ấy hẳn lòng tôi nóng nảy cháy lửa kính mến Chúa lắm lắm... Nhưng! Tôi ước ao làm Thầy Cả mà lòng lại cảm phục muốn bắt chước thánh Phanxicô Khó Khăn đã khiêm nhượng từ chối lên bậc rất cao trọng của Đấng làm thầy!

Một lòng chật hẹp với những ước ao tương phản đó, tôi biết dung hoà làm sao cho phải được?

Tôi ước ao biết dẫn đàng chỉ lối cho các linh hồn như các Tiên tri, như các Tiến sĩ.

Tôi ước ao chạy rảo khắp năm châu bốn bể để rao giảng Danh Đức Chúa Trời, để dựng cao ngọn cờ Thánh Giá khải hoàn trên các miền dân ngoại. Nhưng lạy Chúa Giêsu yêu dấu, giảng đạo cho một dân, truyền giáo cho một nước thôi, tôi chưa lấy thế làm đủ. Tôi ước ao đồng thời giảng đạo cho khắp cả và thiên hạ, dù những nơi đảo hiu quạnh hẻo lánh chơ vơ giữa trùng dương muôn dặm bát ngát.

Tôi ước ao sống cuộc đời Tông đồ chẳng phải là ít năm vậy, một là đã tận tuy đi mở Nước Chúa từ thuở khai thiên lập địa cho đến ngày nay và từ nay cho tới ngày tận thế!...

Mà điều ước ao hơn hết, tôi ước ao phúc Tử đạo.

Ôi, Tử đạo!

Đó là mộng xuân thời của tôi, đó là điều tôi đinh ninh từ bé. Mộng xuân thời đẹp đẽ này vẫn lớn theo tôi trong gian phòng kín đáo nhà Dòng. Nhưng với ước ao thế thôi tôi vẫn chưa thoả, tôi chẳng muốn chết bởi một hình khổ, tôi ước ao chịu hết mọi hình khổ độc dữ hầu mới thoả lòng khát vong được.

Lạy Đức Chúa Giêsu, lạy Bạn Cực Thánh, chớ gì tôi được phúc chịu đòn đánh nát cả mình, được chịu đóng đanh chân tay như Chúa; chớ gì tôi được lột da như thánh Batôlômeô, được bỏ vào vạc dầu sôi như thánh Gioan, được sư tử cắn nhai rau ráu như thánh Inaxu Antiochia, hầu nên miếng bánh đáng tay Chúa nhìn nhận. Và như hai thánh nữ Ana và Cécilia, tôi ước ao giương cổ cho quân đao phủ vung gươm chém đứt đầu; tôi ước ao được thiêu sinh như vị nữ thánh anh hùng cứu quốc Jeane-d'Are, đứng giữa đống lửa ngùn ngụt bốc cháy, miệng cứ tươi tính tình tứ nhắc tới cái tên người yêu: Giêsu...

Nếu tôi đem trí tưởng tới những khổ hình rất ghê sợ dữ dằn tai chưa từng nghe nói, mà quỷ vương sẽ bày ra để làm khốn các giáo hữu sau này, trái tim tôi lại rung động nhảy mừng ước ao chớ gì được chịu hết những hình khổ ấy bây giờ. Lạy Đức Chúa Giêsu, xin Chúa mở ra pho Sách Hằng Sống của Chúa, trong đó có biên chép tất cả những công nghiệp vĩ đại của các thánh, những công nghiệp ấy, tôi mạn phép ước ao như chính mình tôi đã làm được vì lòng kính mến Chúa.

Ó Chúa Giêsu rất yêu dấu, với tất cả những ước ao ngộ nghĩnh này, Chúa phân định cho tôi thế nào? Vì thực ra trong thế gian còn có linh hồn nào non tài yếu sức bằng linh hồn tôi! Nhưng lại chính vì lẽ non tài yếu sức mà từ xưa tới nay tôi đã ước ao gì cũng được hết. Chúa đã làm mãn nguyện tôi mọi đàng và ngày nay Chúa lại gợi lên trong lòng tôi những nguyện vọng khác to tát hơn cả vũ hoàn to tát!

Tôi sẽ là tình ái

Những nguyện vọng to tát ấy làm tôi rất bồi hồi thổn thức tựa hồ luôn luôn phải chịu tử hình vì lửa mến Chúa thiêu đốt mạnh mẽ. Vậy một ngày kia tôi đã lục các thư thánh Phaolô để tìm thuốc cứu khổ. Đọc tới đoạn XII và XIII của thư I gởi cho giáo hữu thành Corinthô, tôi thấy thánh Phaolô nói không ai có thể vừa là Tông đồ, vừa là Tiên tri, vừa là Tiến sĩ. Giáo Hội thành hình bởi nhiều thành phần khác nhau: mắt không thể đồng thời lại là tay bao giờ.

Tuy đoạn văn trả lời đã rất sáng sủa; nhưng tâm trí tôi vẫn chưa an thoả. Tôi lại đã làm theo kiểu thánh Gioan Thánh Giá:

Tự hạ rõ thấp, Để bay rõ cao, Tới đỉnh ước ao Cho lòng an thoả...

Không ngã lòng, tôi cứ đọc tiếp và đã gặp được câu Thánh thư khác làm nhe lòng tôi nhiều:

Hãy hăng hái tìm cho được những năng lực hoàn mỹ nhất, song Ta còn tỏ cho biết một đàng trọn lành hơn hết ¹⁰⁸.

Rồi thánh Tông đồ giải nghĩa rằng: những năng lực đã được dù hoàn mỹ tới đầu, nếu thiếu Tình ái cũng đều vô ích. Tình ái là đàng trọn lành nhất, cao thượng nhất, chắc chắn nhất, để đưa ta lên tới Chúa. Thế là hữu chí cánh thành: tôi đã tìm thấy chốn an nghỉ rồi.

Tôi đã thử *giải phẫu* thân thể mầu nhiệm Hội Thánh mà không nhận được mình là thành phần nào trong các thành phần thánh Phaolô đã tả. Hay

_

¹⁰⁸ Cor XII,31

nói phải hơn, tôi muốn nhìn nhận mình là tất cả các thành phần, là tất cả các Đấng các Bậc làm nên thân thể mầu nhiệm Hội Thánh.

Tình ái đã cho tôi thìa khoá về ơn kêu gọi của tôi.

Tôi hiểu rằng nếu Hội Thánh là một thân hình thành bởi nhiều cơ thể khác nhau thì cơ thể nào quan trọng nhất, cần thiết nhất, nhất định cơ thế ấy không thể thiếu.

Tôi hiểu Hội Thánh phải có một *Trái tim* và trái tim ấy phải rất nồng nàn lửa Tình ái. Lửa tình ái ấy một mình làm hoạt động tất cả các cơ quan trong thân thể Hội Thánh. Nếu tắt lửa Tình ái, tự khắc sẽ tắt hết mọi hành động trong Giáo Hội: hết Tông đồ, hết Thầy Cả, hết Phúc Âm, hết thánh Tử đạo... Cũng chẳng còn thể gặp được ai biết sẵn sàng hy sinh máu đào vì Danh Chúa nữa. Tắt rằng: tình ái bao hàm hết mọi phần tử trong Giáo Hội, hết mọi ơn kêu gọi. Tình ái là tất cả, ôm ấp mọi đời và mọi nơi vì Tình ái là bất tử, là đời đời...

Với sự nhận xét đó, tôi như điên như dại, vui mừng quá đỗi đã kêu lên rằng: Lạy Đức Chúa Giêsu - Tình ái nhất của đời tôi, đàng Chúa gọi tôi đi, tôi đã tìm và tìm đã thấy: đàng Tình ái. Vâng, tôi đã tìm thấy địa vị tôi ở trung tâm Giáo Hội: địa vị ấy, lạy Chúa, chính Chúa đã dắt tôi lên, đã đặt tôi vào. Trong trái tim Giáo Hội - người Mẹ nhân lành, tôi sẽ là *Tình ái,* nhiên hậu tôi sẽ là *tất cả* và nhiên hậu, mơ ước thiết tha của đời tôi sẽ thành sự thực cả trăm phần.

Tôi đã nói ở trên: tôi như điên như dại bởi vui mừng quá đỗi, sao thế? Không đúng! Tôi phải nói rằng tôi rất bình an thư sướng. Sự bình an thư sướng này như thấp nhập trong khắp người tôi, làm tôi điềm tịnh niềm nở như người vượt biển đã trông thấy ngọn hải đăng rọi sáng tới. Ở Tình ái là hải đăng chói lói của lòng ta, ta đã biết lối đến cùng ngươi, ta đã tìm thấy bí quyết thâu nhập của những ngọn tia lửa sáng nóng của ngươi bắn giãi ra.

Lạy Chúa Giêsu, phận nữ nhi này rất vụng tài kém sức; nhưng chính sự vụng tài kém sức đó đã làm tôi bạo dạn can đảm dâng mạng sống tôi làm của lễ tế Tình Ái Chúa.

Lạy Chúa, thuở xưa chỉ có những của lễ thanh sạch và vẹn tuyền mới xứng đáng thượng tiến Đấng Cao Cả quyền phép vô cùng nhận, nghĩa là những của lễ tế phải rất hoàn hảo, mới có thể làm nguôi cơn Nghĩa nộ và phép Công thẳng Đức Chúa Trời; nhưng đời nay Ái pháp đã thay thế Uy

pháp. Tình ái đã trạch cử tôi làm của lễ toàn thiêu tiến dâng Chúa mặc dầu tôi chỉ là vật thô hèn nhem nhuốc, khuyết điểm trăm đàng. Sự trạch cử tôi đây có được phần nào xứng đáng với Tình ái chăng? Có được, vì rằng muốn được hoàn toàn thoả mãn, Tình ái cần phải tự nhún sát vật rốt hèn và cải biến chính vật rốt hèn ấy thành tia lửa ái.

Ôi, lạy Chúa! tôi vẫn biết: *Nợ tình chỉ có thể trả bằng tình.* ¹⁰⁹. Chúa yêu dấu chúng tôi, chúng tôi phải yêu mến Chúa. Tôi đã tra cứu, đã tìm ra một phương pháp làm nhẹ nhõm lòng tôi lắm: *Phương pháp lấy Tình ái đáp lại Tình ái*.

Các ngươi hãy lợi dụng của phi nghĩa mà mua chuộc bạn hữu, để những bạn hữu ấy đón nhận các ngươi vào chốn nghỉ ngơi đời đời 110

Lạy Chúa, lời ấy xưa Chúa đã khuyên các môn đệ Chúa sau khi chỉ giáo cho biết: *Con cái sự tối tăm thông thạo trong việc chúng làm hơn con cái sự sáng.*¹¹¹

Là con cái sự sáng, tôi hiểu rằng lòng ước ao của tôi muốn là hết mọi Đấng bậc trong Giáo Hội, muốn ôm ấp bao quát tất cả các ơn kêu gọi, lòng ao ước ấy là của phi nghĩa có thể xuyên tạc lòng tôi, vậy tôi xin lợi dụng để mua chuộc nhiều bạn hữu thân thiết. Lại nữa, khi tôi nhớ lời tiên tri Eliseo nài xin tiên tri Elia cho mình cái lòng mến kép, tôi cũng tưởng mình như đang ở trước mặt các thần thánh, tôi trần tình cùng các Đấng rằng:

Thân tôi là bé bỏng nhất thiên hạ, phận tôi là hèn kém khốn nạn không ai bằng; nhưng tôi biết những người có tấm lòng cao thượng và độ lượng rất hay thi ân thi phúc cho kẻ bần cùng; vậy tôi nài xin các Thánh đang hưởng vinh phước trên Quê thật chiếu tình thương nhận tôi làm nghĩa tử, thoảng hoặc nhờ ơn các Thánh phù trì mà tôi được vinh sang gì thì vinh sang ấy là cũng là vẻ vang của các Thánh. Xin các Thánh chấp nhận lời tôi yêu cầu mà ban cho tôi được cả hai lòng kính mến của các Thánh.

Đạo thần đồng rất cao

Lạy Chúa, tôi không thể suy được thấu đáo lời cầu xin này. Tôi xem mình đã ước muốn táo bạo quá! Nếu táo bạo thật tôi xin đem lẽ chữa mình

¹⁰⁹ Jean de la Croix

¹¹⁰ Jean de la Croix

¹¹¹ Jean de la Croix

thể này: trẻ con hơn người được điều là chẳng ai thèm chấp; chúng nói thì nói chứ biết suy gì lời nói. Nhưng ở trường hợp cha mẹ chúng được phong vương; giàu vàng trăm bạc triệu, hẳn là chẳng ngần ngại làm thoả lòng dù phải phí tốn, những đứa con mình yêu dấu hơn yêu dấu chính mình. Lại để chiều ý con, nhiều khi cha mẹ đã có những cách yêu như điên như dại, thậm chí có lần đã đi tới chỗ nhu nhươc.

Ó Chúa Giêsu - Vua Cả trời đất! Tôi là con cái Hội Thánh, Hội Thánh là Hoàng Hậu, là Hiền Thê của Chúa. Tôi không nài xin Chúa ban của cải, ban vinh quang, cả sự vinh sang thiên đàng tôi cũng chẳng muốn nài xin. Bao vinh sang, xin để nhường các anh chị là các Thiên thần và các Thánh; còn vinh quang của tôi chỉ là quang ánh rọi chiếu trên trán Hội Thánh - Mẹ nhân lành của tôi thôi. Lạy Đức Chúa Giêsu, tôi tha thiết nài xin Chúa một sự *Tình ái;* Tôi cố gắng hiểu biết một sự: *Tình ái.* Còn bao nhiêu công việc cả thể lẫy lừng tăm tiếng khác tôi xin hàng hết; tôi không thể đi rao giảng Phúc Âm hay đi đổ máu ra vì Đạo thánh được; nhưng có hệ gì điều đó; đã có các anh tôi làm thay tôi rồi. Với phận nhỏ bé tôi cứ việc đứng hầu bên toà Chúa ngự để yêu mến Chúa thay các binh tướng đang giao chinh ở chiến trường.

Biết vậy rồi nhưng phải làm gì để minh chứng lòng kính mến đó? Tình ái cần phải được minh chứng bằng việc làm. Vậy thì thế này: con bé sẽ tung hoa, sẽ lấy những cánh hoa làm lễ bạc lòng thành dâng tiến Chúa, sẽ lấy hương hoa làm thơm tho toà Chúa ngự, sẽ lấy tiếng hát trong như tiếng chuông vàng để ngâm nga bài ca *Tình Ái*.

Vâng, lạy Chúa Chí Ái, trót cuộc đời tạm bợ này, tôi chỉ biết làm bấy nhiêu để tỏ tình yêu mến Chúa. Trước Thánh nhan Chúa, đời tôi sẽ qua đi trong khuôn khổ ấy; tôi không còn cách nào khác để tỏ Tình ái ngoài cách kiếm hoa tiến Chúa: nghĩa là tôi không dám bỏ qua dịp nhỏ mọn mà chẳng tế lễ Chúa ý riêng tôi dù một liếc mắt, một hơi thở, một lời nói. Tôi nhất quyết lọi dụng tất cả những việc rất nhỏ nhặt và làm tất cả những việc nhỏ nhặt ấy vì Tình ái. Tôi lấy Tình ái làm then chốt mọi sự: đau khổ vì Tình ái, sướng vui vì Tình ái. Đó là những cánh hoa tôi dâng tiến Chúa đấy. Tôi chẳng bỏ qua hoa nào mà chẳng hái dâng Chúa... Tôi vừa hái vừa hát, hát hoài, hát cả những khi phải chui vào hái hoa hường trong bụi gai góc: gai càng nhọn càng sắc, giọng tôi hát càng trong càng ngân, tiếng tôi ca thanh bai dịu dàng...

Song lạy Chúa Giêsu, nào vật thử gì những cung giọng ấy? Những cánh hoa ấy?

Về phương tiện Tình, như tôi hiểu, những trận mưa hương ấy, những cánh hoa dễ giập nát và vô giá trị ấy, những tiếng hát tình tứ ấy của một trái tim non dầu sao cũng vồn vã, cũng cảm khoái lòng Chúa rất nhiều; những cái không đáng gì đó sẽ làm hài lòng Chúa, sẽ làm mỉm cười Hội Thánh khải hoàn. Và như muốn đáp tình quyến luyến vui chơi cùng đứa con thơ, Hội Thánh nhặt những cánh hoa ấy dâng lên tay Chúa như để ướp lấy một giá trị tuyệt đối rồi lại cầm vất xuống Hội Thánh đau khổ đập dập tắt bót những ngọn lửa nồng nàn đang nung, đốt các linh hồn. Sau đó lại tung lên mình Hội Thánh Chiến trận để kích thích công cuộc toàn thắng.

Lạy Đức Chúa Giêsu, tôi kính mến Chúa, tôi yêu dấu Hội Thánh là Mẹ tôi. Tôi vẫn đinh ninh lời Thánh Gioan Thánh Giá nói: *Một chút xíu Tình ái tinh ròng tấn ích cho Hội Thánh hơn hết những công việc to tát khác tổng hợp lại.* Nhưng trái tim tôi có đâu được vẹn tuyền thanh sạch! Những ước ao của lòng tôi phải chăng lại là giấc mộng, là cơn mê mẩm! Than ôi! Nếu quả thật thế, xin Chúa soi sáng cho tôi biết vì chủ ý tôi là tìm chân lý mà thôi.

Nếu những ước ao của tôi càn giở, xin Chúa phá tan đi hết vì những ước ao ấy làm khổ cực lòng tôi lắm lắm. Song tôi cũng thú nhận rằng, nếu chẳng có ngày nào là tôi được tới đến những miền rất cao sang mà linh hồn tôi đang khát khao mong mỏi đây, có lẽ trong cái khổ tâm bởi ước ao như điên như dại này, tôi còn cảm thấy ở cõi lòng chút êm dịu ngọt ngào hơn là khi tôi đã được về vẫy vùng giữa biển khoái lạc vô biên mà còn phải đem theo những ước ao ấy, trừ khi bằng phép lạ, Chúa đã làm tôi quên hẳn lòng ước ao đi.

Ó Chúa Giêsu! Ó Chúa Giêsu! Nếu nguyên một sự ước ao kính mến Chúa thôi mà đã làm tôi vui sướng dường này thì một khi thật được quyền sở hữu Tình ái ấy, được vui hưởng thoả thuê vô cùng vô tận trên cõi phúc, còn biết hân hoan sung sướng dường nào!

Tại sao một kẻ yếu đuối thiếu thốn như tôi lại có thể tham vọng yêu mến Chúa dào dạt và mạnh mẽ như thế?

Ôi! Rất lạ lùng!

Lạy Bạn Cực Thánh, thiếu chi những trang anh hùng hào kiệt những bậc trượng phu khí phách khác thể phượng hoàng lượn bay tới trời xanh, sao Chúa chẳng ban cho phô đấng ấy ước ao những công cuộc cả thể lẫy lừng? Vậy thứ gì tôi chỉ là một chim non cánh trần mình trụi, vài chiếc lông lưa thưa, dám

đâu sánh so cùng các phượng hoàng. Tôi chỉ được như phượng hoàng cặp mắt và trái tim.

Vâng, dầu là thân phận tiểu ti bần tiện lắm, tôi cũng dám nhìn Mặt Trời thiêng là Đấng mà tôi hàng trìu mến. Tôi nhìn mà chẳng mỏi chẳng chán: càng nhìn càng sốt sắng, chỉ muốn tung mình lên cao tới Đấng yêu dấu. Tôi lăm le muốn bay bổng lên như chim phượng hoàng để đã lòng ao ước, nhưng không sao được, tôi chỉ có sức cất nổi đôi cánh nhỏ của tôi là cùng...

Vậy thì tính làm sao? Có đành chịu chết vì đau đớn nhìn mình bất lực chăng? A! không dám đâu, cả đến phiền tôi cũng chẳng dám phiền một chút. Thôi thì cũng đành nhẽ phó thác mặc ý Bề Trên mà cứ đứng yên yên đấy, cứ trố mắt nhìn Mặt Trời rồi có chết cũng cam lòng đành phân.

Tôi chẳng còn sợ hãi gì hết dù bão gió, dù mưa nắng, mà ví dù mây đen đùn lên che lấp hẳn Mặt Trời yêu dấu đó, đến cái bước phải tin rằng đời tôi không còn gì khác, chỉ còn đêm tối và đêm tối, tôi cũng cứ vui và vui cho trọn vẹn. Giờ phút đó hơn khi nào hết, lòng cậy trông của tôi càng vươn sức đến cùng độ; tôi cũng không cần rời đi nơi khác vì đã nhận biết chắc chắn rằng bên trên những tầng mây đen nghịt nặng nề kia, Mặt Trời tôi trìu mến vẫn đang rực rỡ giãi sáng dịu dàng ấm áp!

Lạy Chúa tôi, tôi nói bấy nhiêu lời là vì đã hiểu lắm lòng Chúa yêu dấu tôi lắm. Như Chúa đã biết, dầu đời tôi đã quyết chuyên lo một việc mến yêu Chúa mà nhiều khi tôi vẫn còn xao nhãng. Tôi rời xa Chúa, tôi mò mẫm vào những vũng nước hôi tanh gặp ở đường, lấm ướt cả đôi cánh non nớt của tôi. Tình cảnh ấy, *Tôi chỉ còn biết rên rỉ như chim én 112* và lạy Chúa - Nguồn yêu đương vô cùng - tiếng rên rỉ ấy như mách bảo Chúa tất cả sự thể cơ cực linh hồn tôi, như nhắc nhở Chúa nhớ lời đã phán xưa: *Ta không đến kêu gọi người lành, một kêu gọi kẻ tội lỗi 113*.

Nhưng ví thử Chúa giả điếc làm ngơ những tiếng rên xiết thảm thiết của vật Chúa đã sinh thành này mà chẳng muốn đoái nhìn nhận nữa, thì tôi cũng bằng lòng chịu ướt chịu rét, tôi lại vui mừng vì được chịu một hình khổ cân xứng với tội.

Lạy Mặt Trời chí ái, tôi sung sướng nhìn nhận phận tôi nhỏ nhen trước nhan Chúa. Lòng tôi thư thái an tịnh lắm... tôi biết các thánh là những

¹¹² Js XXXVIII,14

¹¹³ Math IX,13

phượng hoàng hằng chầu chực trước Cửu trùng Thiên quốc vốn thương hại tôi, phù trì bênh đỡ tôi, xua đuổi loài chim kền - hình bóng ma quỷ chỉ rình chực vồ xé tôi. Ôi! Tôi không sợ loài quỷ dữ ấy, tôi không phải là mồi nuôi chúng, tôi là mồi ngon lành của Phượng Hoàng Cực Thánh đời đời.

Lạy Ngôi Hai Cực Thánh, lạy Đấng Cứu Chuộc tôi, thật Chúa là Phượng Hoàng tôi yêu mến hằng lưu luyến tôi, Chúa đã xuống thế gian, đã chịu tử hình trên Thánh Giá để cứu các linh hồn đem về đặt giữa lò lửa Mến yêu vô cùng là Ba Ngôi Cực Thánh! Dù Chúa đã ngự về ngai vinh hiển cả sáng Thiên đàng; song Chúa còn muốn để Mình lại trong Hình Bánh trắng nhỏ ở khắp thế gian để lấy Thit Máu Chúa làm của nuôi loài người!

Lạy Chúa Giêsu, tôi mạn phép thưa cùng Chúa rằng: Chúa yêu dấu loài người chúng tôi dường như điên dại rồi... Chúng tôi biết đền ơn trả nghĩa thế nào cho xứng Tình ái ấy? Ôi! Trái tim tôi những chập chờn muốn bay lên tới Chúa! Lòng tôi cậy trông Chúa thật là bát ngát vô cùng vô tận...!

Than tôi! Tôi cũng biết rằng, đáp lại Tình ái hải hà Chúa, các thánh xưa rày cũng đã yêu mến Chúa như điên như dại; với Tình ái, các thánh đã làm nhiều việc cả thể phi thường.

Các thánh là những phượng hoàng sức vóc mạnh mẽ, chí như phận tôi - con chim non hèn mọn yếu đuối, làm việc cả thể sao được!

Với Tình ái, tôi chỉ biết điên dại bằng cách riêng này là ước ao khao khát được Chúa thương tình nhận tôi làm của lễ toàn thiêu, tôi xin nhờ các thiên thần và các thánh cầu bầu cho tôi được mượn đôi cánh của Phượng Hoàng Cực Thánh là Chúa, để bay lên cùng Chúa. Dầu Chúa còn muốn để tôi đứng nhìn Chúa bao lâu nữa cũng xin mặc thánh ý Chúa, tôi chỉ ước ao được Chúa đoái nhìn lại tôi; cho tôi say sưa mê thiếp đi vì cái liếc nhìn của Chúa, tôi khát vọng được trở nên mồi ngon lành thơm tho cho phỉ tình Chúa yêu dấu. Tôi trông rằng có ngày kia Chúa sẽ cúi xuống ôm lấy tôi lên trời, bỏ tôi vào biển lửa Tình ái, dìm tôi xuống tới đáy vực yêu đương để tôi được hả hê say mê vui sướng biến thành của lễ tình tứ phúc lộc đời đời trong Biển Tình.

Kêu gọi các linh hồn thơ ấu

Lạy Đức Chúa Giêsu, chó gì tôi nói hết được cùng các linh hồn thơ ấu cách Chúa thương yêu chiều đãi chúng tôi lạ lùng ấy! Tôi tin thật rằng ví dù Chúa gặp một linh hồn nào yếu đuối hơn linh hồn tôi, mà linh hồn ấy biết

hoàn toàn cậy trông ở Tình ái hải hà Chúa, hẳn Chúa sẽ vui lòng thi ân thi phúc cho linh hồn ấy nhiều và cả thể hơn bội phần.

Song lạy Đấng Chí Thiết, lạy Bạn Chí Ái, có sao tôi lại ước ao cổ võ phép nhiệm Tình ái hải hà Chúa như thế? Nào chính Chúa đã dạy tôi Tình ái, há chẳng biết chọn người khác để sai đi cổ võ phép mầu nhiệm này sao? Thôi, tôi hiểu rồi, tôi xin im lặng vâng theo ý Chúa se định.

Tôi chỉ tha thiết nài xin Chúa đoái nhìn đến số đông những linh hồn thơ ấu, nài xin Chúa chọn lấy trong thế gian một đoàn quân gồm hết thảy những linh hồn đơn sơ bé mọn, hầu làm của lễ xứng đáng dâng tế Tình ái hải hà Chúa!

Ở Chúa Giêsu! Cúi xin Chúa hãy thẩm nhận lời tôi cùng.

Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã phải đau khổ rất nhiều ở thế gian, mấy ngày cuối đời, Người đã trối cùng chị em nhà Dòng để khi Người qua đời rồi hẳn nói sự ấy cho các linh hồn biết. Hẳn là Người đã nhận thấy dấu Thánh giá - ấn tín đóng trên cuộc đời Người sẽ là tang chứng để thiên hạ hiểu rõ cái thiên chức của Người. Nhưng chẳng vì những khổ cực hằng ray rứt trái tim mà Người tưởng mình đã nên của lễ toàn thiêu đáng cho Tình ái hải hà Chúa nhận: Người tin tưởng thế, chỉ vì Người cảm thấy những làn sóng yêu đương vô cùng, chất chứa trong Trái Tim Chúa cuồn cuộn rẫy lên tràn ngập linh hồn Người.

Thật sự, Người có thể nói để trả lời những linh hồn thiếu lòng đại lượng trong việc làm tôi kính mến Chúa rằng: *Dâng mình làm lễ tế Tình Ái Chúa tức là dâng mình chịu mọi nỗi tân toan khổ nhục; bởi vì sống mà không phải đau khổ vì Tình Ái, không kể là sống 114.* Tuy nhiên, đã có lần Người nói với một linh hồn khát khao sự trọn lành, sự yêu mến, mà còn run sợ trước Thánh giá rằng:

- Sao chị lại run sợ dâng mình làm lễ tế Tình Ái Chúa? Giá dâng mình làm lễ tế phép Công Thẳng Chúa mà run sợ, còn có nghĩa lý; chí như Tình Ái Chúa sẽ xử đãi chị cách rất êm dịu và thương xót vì đã biết phận chị giòn mỏng yếu đuối.

Chúng tôi đã được mục kích lòng hy sinh to tát của Têrêsa lúc vĩnh biệt cha yêu dấu và quý gia đình - nơi Người đã được sung sướng lắm. Nhưng có lẽ người ta nghĩ sự hy sinh đó an ủi nhiều vì vào Dòng, Têrêsa

¹¹⁴ Imit. III,V

được gặp hai chị, ở cùng hai chị - những người tâm sự của Người khi trước. Lẽ đó không thật đâu; trái lại lẽ đó, càng là dịp để Têrêsa sống trong Dòng phải cầm mình khổ sở.

Sự ở một mình và giữ im lặng là hai điều luật Dòng buộc rất ngặt, nên Têrêsa chỉ được thấy hai chị trong giờ giải trí. Giả mà ít hãm mình, Người có thể năng đến trò chuyện cùng hai chị giờ đó lắm; nhưng Người lại quý sự lui tới cùng những chị Người không ưa mấy, bởi vậy người ta đã nói: không thấy Người có dấu gì là dấu quyến luyến riêng hai chị ruột.

Vào Dòng ít lâu, Têrêsa được lệnh giúp bàn ăn với chị Agnès de Jésus chịu ruột Người (Pauline). Phận sự này đã là nguồn mới cho rất nhiều hy sinh khác. Người đã biết luật cấm nói lời hư từ vô ích, nên chẳng hề hé miệng thở than một điều. Mãi đến sau Người mới nói rằng:

- Ôi thưa Mẹ, khi ấy con đau đớn quá... con không thể cởi mở lòng cùng Mẹ thì những nghĩ Mẹ không còn biết con là ai!...

Sau 5 năm im lặng anh hùng đó, chị Agnès de Jésus được chọn làm Mẹ Bề trên. Chiều ngày trúng cử, trái tim Têrêsa rung động vui mừng với ý nghĩ: rày đi mình sẽ được tự do than thở cùng Mẹ yêu dấu như xưa còn ở ngoài thế gian. Nhưng trái lại, Đức Chúa Trời đã định Têrêsa chỉ được gặp Mẹ Bề trên *ít nhất nhà*.

Mấy năm sau, cái tinh thần siêu nhiên cả thể của Têrêsa đã khiến Người nói câu này:

- Ước gì tôi được phúc chết trong tay Mẹ Bề trên khác, để có thể thi hành trọn hơn cái tinh thần kính phục quyền phép đấng Bề trên.

Trinh Nữ hằng muốn tu tác đàng trọn lành theo đúng luật phép của Đấng thánh Sửa Dòng. Một khi làm công việc gì không phải cầm trí lắm, tự nhiên trí khôn Người tư lự về Chúa. Ngày kia, một chị nhà Tập vào phòng Người, đang đi phải dừng bước lại vì nhìn thấy dong nhan Người xán lạn tươi tốt lạ lùng. Người đang mải miết khâu mà hình như đã trầm mặc đắm đuối trong tư tưởng cao siêu nào đó.

Chi nhà Tập hỏi:

- Chị suy ngắm gì đấy!
- Tôi đang ngắm kinh Lạy Cha! Người trả lời, Ôi! Ta gọi Đức Chúa Trời là Cha chúng ta, êm ái dịu dàng dường nào!... Nói đoạn, đôi mắt Người long lanh rướm lê.

Lần khác Trinh Nữ nói:

- Tôi không hiểu về thiên đàng có còn được gì hơn bây giờ không, tôi sẽ xem thấy Chúa, cái đó dĩ nhiên; còn sự được ở cùng Chúa, tôi đã được đầy đủ ở thế gian rồi.

Ngọn lửa ân ái nóng nảy hằng thấu nhập nung nấu lòng Têrêsa. Đây lời Người:

- Ít ngày sau khi tôi đã dâng mình tế lễ Tình Ái Chúa, có lần kia khi ngắm đàng Thánh giá, tôi đã cảm xúc như có tên lửa bắn vào người tôi nóng nảy quá sức đến nỗi tôi tưởng mình phải chết khi ấy. Tôi không biết lấy lời gì để bày tỏ lòng cảm hứng này: Chẳng có so sánh nào làm dễ hiểu được sự nồng nàn ngọn lửa! Ra như có sức nhiệm ghìm cả người tôi vào lò lửa đang bằng bằng cháy. Ôi! Lửa ấy vừa nóng vừa êm dường nào!

Khi Mẹ Bề trên hỏi Têrêsa có phải lần ấy mới là nhất sơ chăng, Người thưa thật thà rằng:

Thưa Mẹ! Con được thế này là nhiều lần rồi, nhất là lần khi con còn ở nhà Tập; cả một tuần lễ dường như con đã lìa xa cõi trần; con nhận thấy khó nói quá! Con đã sống như sống với một thân thể mượn, như có bức màn to tung ra che khuất mắt con mọi sự thế gian, con không còn trông thấy gì. Nhưng lần ấy, con không phải nóng nảy lắm trong mình, con có thể hưởng sự ngọt ngào vui sướng mà không lo chết, chí như lần này, chỉ một phút nữa, một giây nữa thôi, linh hồn con phải lìa xác hẳn... Ôi! Sau giây phút, con lại thấy mình còn ở thế gian, và sự khô khan lạnh lẽo lại nhập vào lòng con ngạy!

Hõi Têrêsa là lễ tế ngoan lành của Tình ái Chúa! Khoan khoan chịu đựng ít lâu nữa! Tay Chúa đã rút thanh hoả kiếm ra khỏi lòng; nhưng với vết thương tình kia, rồi đây cũng được chết!...

Chương XII

Ta phải rèn luyện Tình Ái rất nhiều để chóng được tiêu hao nơi khách địa, mà mau mau bay về hưởng Chúa nhãn tiền trên cõi thọ: Đó là điều rất quan trọng (Thánh Gioan Thánh Giá).

Núi Sọ

Chuyện MỘT TÂM HỒN còn nhiều trang sẽ chẳng khi nào đọc ở thế gian...

Đó là lời Chị Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã nói và chúng tôi xin hết sức giẽ giàng nhắc lại đây lời nói ấy. Có nhiều đau khổ không được phép nói cho thế gian biết, Đức Chúa Trời đã dành lấy để một ngày kia - ngày mà các màn che sẽ vén lên hết, giữa sự cả sáng Thiên đàng, Người mới trưng bày công nghiệp và sự hiển vinh những đau khổ ấy.

Hầu hết những đau khổ đã chạm tới tim ruột non nót Đầy tớ Chúa còn trong phạm vi thầm kín. Nhân thế, nhiều người đã lầm tưởng: Thánh Nữ Têrêsa đã được sống cuộc đời đầy vui tươi, đầy yêu đương, chỉ biết những ánh nắng ấm dịu mùa xuân, mà không hay những trận mưa buồn thảm mùa thu, những ngày gió rét cắt thịt mùa đông.

Những gương trong sáng của một tâm hồn

Trong cuộc hiệp tình tha thiết này với Chúa, Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã được một ơn lạ: làm chủ quyền mọi hành động về sau và các nhân đức từ đó cũng thi đua nở rực rỡ trong vườn thiêng liêng mát mẻ linh hồn Người.

Nhưng ta đừng tưởng cái mùa hoa đẹp siêu nhiên muôn vẻ rực rỡ ấy nẩy nở và khai hoa kết quả tốt lành không phải nhờ công cố gắng nào.

Lầm!

Cha Dom Guêranger đã nói: Đời này chẳng làm gì có cây sinh chồi nẩy lộc mà không phải dày công vun tưới, không phải vất vả phần thân thể, lo lắng phần trí khôn, lại còn gian truân là khác; có điều người đời hay, có điều chỉ mình Chúa biết.

Khi đọc chuyện thánh, ta thấy nẩy nở trong tâm hồn những tư tưởng đạo hạnh, những quyết định can trường, ta đừng lấy sự tỏ một vài lời khen ngọi tài trí tác giả làm đủ như khi đọc sách đời, ta suy cho thấu đáo cái chân giá trị về công phu tác giả đem lại cho mỗi người chúng ta.

Ngày nay nếu chuyện MỘT TÂM HỒN cảm hoá lòng người được sâu xa lạ lùng, nếu ơn ích Hạnh thánh thi thố cho thế gian là man vàn cả thể, thì người ta có tin tưởng chắc chắn rằng: Thánh Trẻ đã phải mua sắm những

của ấy cho ta bằng giá rất đắt: Đau khổ và Thánh giá, cũng là giá xưa Chúa Giêsu đã mua chuộc loài người.

Người đã cầm cự rất can đảm những đòi hỏi của tâm tình tự nhiên nóng nảy trong mình. Người từ chối tất cả những cái vừa ý xác thịt, đó là một đau khổ không vừa. Từ nhỏ ở ngoài đời, Người đã tập nhân đức này, *không hề chữa mình một câu, không hề năn ni một lời;* đến khi vào Dòng, *lại muốn làm tôi tớ các chi em!*

Theo đuổi các tinh thần khiêm nhượng và nhẫn nại ấy, Trinh Nữ đã cố sức vâng lời mọi người, không phân biệt ai hết.

Trong hồi Người bệnh, một hôm chị em Nhà phải đến hội trước bàn thờ Rất Thánh Trái Tim để hát vãn. Tuy nhiên vừa mới bị sốt rét mệt nhọc lắm, Đầy tớ Chúa cũng chịu khó đi hội, nhưng khi đến nơi, mệt mã quá, phải ngồi ngay để thở, một chị liền làm hiệu cho Người đứng lên hát, Người vâng lời đứng dậy ngay và đứng mãi cho đến khi xong hội, dù trong mình nhọc mệt và khó chịu quá sức!

Chị coi nhà liệt khuyên Người mỗi ngày nên đi bách bộ một khắc ngoài vườn. Người coi lời khuyên đó như lệnh truyền. Bữa kia vào lúc quá trưa, một chị trông thấy Người bước đi khó lòng quá, thương hại bảo rằng:

- Chị về nằm nghỉ có lẽ lợi hơn đi bách bộ, đi thế chỉ thêm mệt.

Người thưa lại:

- Vâng, chính thế, nhưng chị có biết em lấy sức gì mà đi được thế này chăng?... Này! Em đi để chỉ cho một vị truyền giáo. Với ý nghĩ: ở cùng cõi xa xăm kia, có vị truyền giáo, có lẽ đã kiệt sức vì mải miết theo đuổi công cuộc mở đạo, em muốn dâng Chúa những bước đi mệt nhọc này để vị tông đồ ấy đỡ nhọc.

*

Hồi coi sóc nhà Tập, Têrêsa đã làm nhiều gương sáng về sự bỏ ý riêng để chi em bắt chước.

Khi Mẹ Đáng kính Geneviève de Sainte Thérèse lập Nhà Kín Lisieux qua đời, gia quyến chúng tôi và những người giúp việc nhà Dòng có gởi phúng nhiều vòng hoa. Têrêsa bày biện đã khéo, thế mà một chị nhà dưới, với giọng chua chát khó chịu đã nói:

- Ai chả biết mấy vòng hoa to kia là của nhà chị, còn những vòng của các nhà nghèo không đáng trưng bày sao?

Chị Thánh đã trả lời bằng một nụ cười gọn ghẽ lắm, rồi đi bày lại ngay, lấy vòng hoa của những gia đình nghèo đặt lên trên, mặc dầu cách bày lại thế làm kém vẻ bài trí mỹ thuật rất nhiều.

Ngạc nhiên cái lòng nhân đức cao thượng của Têrêsa, chị kia hối hận chạy đi thú lỗi cùng Mẹ Bề trên, và hết lòng khen ngợi cảm phục đức nhẫn nai và khiêm nhương của chi Thánh.

Bởi vậy, khi Têrêsa bỏ khách đày lên hiệp hoan cùng Bạn Thánh trên Quê thật, chị này đầy lòng tin tưởng vào quyền thế Người, đã gục trán lên bàn chơn lạnh lẽo Đầy Tớ Chúa xin ơn tha thứ tội xưa. Trong giây phút ấy, chị thấy mình được khỏi hẳn bệnh rức óc là bệnh đã mắc lâu năm làm chị không thể đọc sách và nguyện ngắm được.



Têrêsa không trốn tránh những việc khiêm nhượng nhịn nhục, Người lại nhanh nhẹn tìm làm, chính vì thế mà Người đã đứng ra xin nhận việc giúp một chị bệnh nạn mà cả nhà ai ai cũng biết là khó chiều hết sức, Người đã được làm việc bác ái ấy như tình sở nguyện.

Một hôm Người vừa bị quở trách nặng lời thì một chị nhà Tập hỏi Người sao mà coi hớn hở thế, chị nhà Tập phải lạ lùng khi nghe Người trả lời:

- Em niềm nở vì vừa được nghe chị X. quở trách những lời chua chát. A! Em vui sướng lắm! Ước gì bây giờ được gặp chị để cùng nhau vui vẻ.

Vừa dứt lời, chị này liền gõ cửa vào, chị nhà Tập được đứng xem hai người Thánh tha thứ cho nhau. Đến sau Người đã nói: "Xưa nay tôi hằng lượn bay trên mọi phù vân thế phước đến nỗi càng bị nhục nhã lòng tôi càng manh dan can đảm.

Khuôn vàng thước ngọc của luật phép nhà

Thêm vào những nhân đức ấy, Người có tấm lòng can đảm phi thường. Từ khi vào Dòng mười lăm tuổi, trừ sự giữ chay, còn bao nhiêu luật phép nghiêm khắc của Dòng, Người đã tuân giữ hết. Thỉnh thoảng chị em nhà Tập thấy Người võ vàng xanh xao quá, có xin Mẹ Bề trên chước chuẩn cho Người giờ đọc Kinh Đêm hay khỏi phải dậy sớm. Mẹ Bề trên không cho, bảo rằng:

- Linh hồn gang thép ấy không phải xử như một trẻ: Chị ấy không phải chuẩn chước gì hết, cứ để mặc Chị, đã có Chúa giúp sức. Vả lại, nếu Chị có bệnh, Chị phải đến trình bệnh.

Nhưng Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã ra luật riêng cho mình rằng: Khi nào hết sức chịu mới được kêu. Biết bao lần chóng mặt lắm, nhức đầu lắm mà Người đã cứ đi nguyện Giờ Đêm! Người thường nói:

- Hễ còn thể đi thì tôi còn phải làm việc bổn phận.

Với lòng dũng cảm sẵn có ấy, Người đã làm dễ dàng những việc rất anh hùng.

Tì vị Người yếu, nên rất khó tiêu những món ăn khem khổ nhà Dòng, có nhiều món ăn sinh bệnh cho Người, nhưng Têrêsa đã rất khéo giữ chẳng để ai biết gì hết. Một chị ngồi bên Người ở nhà cơm nói đã cố dò xem Người ưa ăn món gì mà không sao dò được. Các chị nhà bếp thấy Người dễ dãi trong việc ăn uống thế ấy, lai hay don cho Người những món ăn thừa thãi.

Đến lần bệnh sau hết, nhà Dòng buộc Người phải tỏ căn do bệnh, Người mới chịu nói việc hy sinh ấy cho Nhà biết, Người thêm rằng:

- Khi Chúa muốn ai chịu khó nhất định người ấy phải chịu khó, không tránh được. Vì lẽ đó, trong khi chị Marie du Sacré Coeur (chị ruột Người) còn giữ kho, đã săn sóc chiều đãi tôi như tình mẹ thương con, mà ngờ đầu cách chiều đãi đó càng làm tôi phải hy sinh gấp bội! Chị hay dọn cho tôi ăn những món chị ưa; lại là những món tôi không ưa chút nào!

Cái tinh thần hy sinh cao cả của Têrêsa là một tinh thần bao quát: Tất cả những cái gì nặng nhọc hơn, khó chịu hơn, trái ý hơn, Người đã nhanh nhẹn nhận lấy như khẩu phần mình. Tất cả những điều Chúa xin, Người dâng hết, không tỏ chút gì ngần ngại tiếc xót. Người nói:

- Trong Kỳ Thủ, tôi lấy mấy việc hãm mình bề ngoài phép Dòng dạy làm khó chịu lắm; dầu vậy cũng không khi nào dám chiều ý riêng: tôi xem hình như Tượng Chuộc Tội treo ở nhà chơi hằng nhìn tôi bằng đôi mắt nài nẵng, xin những việc hãm mình trái ý ấy.

Têrêsa rất ý tứ tuân giữ từng lời Mẹ Bề trên răn dạy, không dám bỏ qua lời nào; thi hành triệt để phép Dòng, dù là điều rất tầm thường nhỏ

mọn. Một chị tuổi tác thấy Người trung thành lạ lùng trong việc vâng giữ luật phép Nhà, đã nhìn nhân Người như một chi Thánh.

Ngoài sự đánh tội phạt xác theo phép Dòng, Têrêsa ít khi hãm mình phần xác, vì Chúa Thánh Thần đã soi cho Người biết sự hãm trí và cầm lòng cho sức thánh hoá hơn bội phần. Tuy nhiên, Người đã mắc bệnh vì mang trong mình lâu ngày một thánh giá sắt có nhiều mũi nhọn đâm vào thịt đau đớn lắm. Người nói:

- Tôi phải bệnh sở dĩ là Chúa muốn cho tôi biết những cách các Thánh dùng để làm khốn xác, tôi không thể làm được, cả những linh hồn nhỏ mọn đi đàng thơ ấu như tôi cũng không làm được.

Têrêsa lấy điều trong Dòng không được sưởi mùa đông làm khổ cực cho xác nhất. Ta dễ hiểu thân hình yếu đuối của Người đã phải giá rét cực khổ biết bao trong tiết đông, sương tuyết lạnh lùng của xứ Mormandie, khí hậu ẩm thấp của thành Lisieux.

Chỉ khi nào khí trời lạnh buốt quá, mà cả ngày đã phải rét như cắt thịt thì Đầy Tớ Chúa, sau giờ Kinh Đêm mới vào nhà Hội sưởi một lát. Nhưng sưởi rồi mà về phòng nghỉ, Người phải đi qua một quãng gió lùa dài năm mươi thước ngoài hiện nhà, lại lần mấy bậc thang và đi hết cái hè rất lạnh lẽo để về tới phòng, chút nóng vừa sưởi được cũng chẳng còn, lại càng thêm cóng!

Cho nên khi nằm nghỉ trên bó rơm làm đệm với vài chiếc chăn mỏng mảnh, yên giấc sao được, chỉ những chọt mơ chọt tỉnh trần trọc cả đêm, nhiều lần suốt năm canh không chọp mắt một phút, chỉ nằm mà rên rét cho đến sáng. Phải mà mấy năm đầu Người tỏ sự thể ấy cho Mẹ nhà Tập biết hẳn là đã được thêm chăn cho bót khổ; nhưng Người đã muốn hy sinh cho đau khổ, không muốn hé miệng kêu ca một lời, mãi lúc gần sinh thì Người mới nói mấy lời thắm thiết này:

- Vào ăn mày nhà Dòng, phần xác tôi phải khổ cực nhất là chịu giá rét, nhiều khi rét có thể chết đi được!

Tuy nhiên, với lòng đại độ can đảm, Người đã phạt xác rất nghiêm nhặt cách vui vẻ: nhưng với sự khôn ngoan chín chắn, Người cũng biết, sự hãm mình dường ấy, Chúa cho phép nhưng phần nào cũng là phải. Người suy nghĩ rằng, bắt giữ luật Nhà mà không đắn đo cân nhắc tuỳ người, tuỳ nơi, điều đó là trái ý Chúa, và nghịch đức khôn ngoan.

Nhà Kín Hà Nội mong Chị Thánh

Chúng tôi đã biết ngày 3 tháng 4 năm 1896 là thứ Sáu Tuần Thánh, thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu được hân hạnh nghe *như từ xa xa có tiếng thì thầm báo tin Bạn Thánh đang đến với Người.* Nhưng từ ngày ấy, Người còn phải chờ đợi nhiều tháng lâu dài đau đớn nữa mới được thấy giờ hạnh phúc của ngày giải phóng đến.

Sáng ngày ấy Người đã khéo trình Mẹ Bề trên sự máu ứa lên đó không can gì. Mẹ Bề trên không rõ sự thể đau đớn trong mình Người nên cứ ban phép cho Người được hãm mình nhiệm nhặt trót ngày theo Phép Dòng.

Lúa quá trưa, một chị nhà Tập thấy Người lau cửa sổ, mặt mũi võ vàng coi bộ kiệt sức lắm, chị ấy đã tràn nước mắt thương hại và ngỏ ý muốn đi trình Mẹ Bề trên để xin cho Người nghỉ hay ăn chút gì kẻo yếu sức quá, Têrêsa đã can rằng:

- Hôm nay Đức Chúa Giêsu chịu muôn vàn sự cực vì em, em cũng có thể chịu một chút nhọc mệt vì Người...

Mãi đến tháng 5 sau (1897), các chị Người mới biết việc này, Mẹ Agnès de Jésus trách Người đã giấu mình việc đó, Người thưa:

- A! Thưa Mẹ, xin Mẹ đội ơn Chúa điều ấy lắm, vì giả như Mẹ đã biết sự thể con, và thấy con ít được trông coi săn sóc, hẳn Mẹ đã đau lòng nhiều.

Ít lâu sau, Mẹ Bề trên thấy Người ho luôn, đã lo lắng thuốc thang và ra sức điều dưỡng, bệnh ho đã bớt được vài tháng. Thời gian ấy, Người than thở rằng:

- Thật, bệnh hướng dẫn chậm chạp lắm, tôi chỉ còn hy vọng sự nhanh chóng ở Tình Ái.

Hồi ấy nhà Kín Hà Nội mong Người sang lắm. Người cũng rất ước ao đi. Người đã bắt đầu làm tuần Cửu nhật kính thánh Théophane Vénard cầu xin cho bệnh khỏi hẳn. Than ôi! Tuần cửu nhật bắt đầu thì bệnh cũng bắt đầu chuyển sang giai đoan trầm trong!



Bấy lâu trước Têrêsa đã theo gương Chúa Giêsu - Đấng đi tới đâu làm ơn lành tới đấy mà rút cục cũng đã bị thế gian bạc đãi rất phũ phàng, Têrêsa còn muốn theo Chúa leo lên tới đỉnh núi Sọ. Nhận thấy Người đau đớn mà vẫn can đảm, Mẹ Bề trên cho phép Người được làm các việc chung trong Nhà như các chị em. Bởi đó có nhiều việc làm Người phải mệt nhọc lắm.

Cứ đến tối, Nữ anh hùng lại phải trèo thang lên phòng nghỉ, bậc nào cũng phải đứng lại để thở, có lần lên tới phòng đã hầu hết sức và cởi được chiếc áo cũng phải mất từng giờ. Sau bấy nhiêu nhọc mệt Đầy Tớ Chúa mới nằm nghỉ trên chiếc giường rơm cứng rắn!

Xem đó, sự đau khổ về đêm cũng không vừa. Có chị hỏi Người nếu cần phải ai giúp đỡ khi ấy chăng. Người trả lời:

- Không! Em lấy thế làm phúc lắm, em ở phòng xa vắng cho khỏi phiền chị em những khi động đạt rên rỉ. Em rất vui lòng được chịu khổ một mình, nếu ai tỏ lòng thương em hay an ủi cách nào em sẽ mất vui ngay.

Têrêsa thường phải chịu chích và úp cốc nơi mông. Ngày kia Người đau đớn quá, giờ chơi phải nằm nghỉ trong nhà, lúc ấy Người nghe trong bếp có tiếng ai nói:

- Chị Têrêsa Hài Đồng Giêsu sắp chết rồi! Chị qua đi không biết Mẹ Bề trên phải nói chuyện chị làm sao! Chắc Mẹ sẽ lúng túng lắm, vì thực ra chị Têrêsa đáng yêu thì đáng yêu thật, nhưng Chị chẳng làm gì nên chuyện đáng nói.

Chị coi nhà liệt cũng nghe thấy nói điều ấy, có bảo lại Têrêsa rằng:

- Nếu Chị để tâm lời người ta bình phẩm, hẳn Chị sẽ nhận thấy rất sai lầm.
- Lời bình phẩm! A! Phúc cho em lắm! Đức Chúa Trời đã ban cho em on dửng dưng với lời người ta bình phẩm. Em kể chuyện này để chị nghe vì đầu em đã hiểu rõ cái giá tri của lời bình phẩm.

Khi em mặc áo Dòng được mấy hôm, em lên hầu Mẹ Bề trên. Lần ấy một chị nhà dưới cũng đang đứng đấy, trông thấy em vào đã nói ngay cùng Mẹ Bề trên rằng:

- Thưa Mẹ, Mẹ được chị này vào nhà Tập hân hạnh thật! Chị coi tươi tỉnh lắm! Chắc Chị có thể giữ phép Dòng được đến cùng! Em đang hài lòng vì mấy lời khen ấy thì tiếp ngay một chị lúp trắng đến, nhìn em và nói:
- À, Chị Têrêsa! Sao coi mệt mã thế? Nhìn Chị em phải giùng mình! Nếu thế này mãi, chắc Chị chẳng giữ luật Dòng tới cùng được!...

Dù khi ấy mới mười sáu tuổi, nhưng nhận xét nhỏ mọn này đã làm em hiểu đời lắm, đến nỗi từ đó, em không còn kể gì lời người ta bình phẩm nữa.

Người ta dư luận chẳng bao giờ Chị phải đau đón lắm?
Têrêsa cười, chỉ ngón tay vào cốc đưng nước thuốc đỏ chói:

- Chị xem này, chiếc cốc đây người ta tưởng là đựng nước ngọt ngào lắm, mà kỳ thực em không lấy gì lắm đắng cay hơn. Đó chính là tượng trưng cuộc đời em: ai cũng cho là vui tươi như hoa đẹp đế, ai cũng nhờ là được uống của ngon lành mỹ vị, mà tựu kỳ trung cay đắng chừng nào! Thật là cay đắng lắm: nhưng cay đắng mà đời em vẫn được thấy ướp hương vị dịu ngọt: em đã biết gia giảm của đắng ấy thành chất ngon lành thơm tho.
 - Bây giờ Chị phải đau đớn lắm chăng?
 - Vâng! Mà em cũng ước ao đau đớn lắm!

Các chị nhà Tập thưa Người rằng:

- Chúng em thấy Chị đau mà thương lòng quá, rất lo ngại Chị còn phải đau đớn hơn nữa!
- A! Xin chị em đừng vì em mà phiền đến thế, em đã đi tới chỗ hết biết đau rồi, các đau khổ đã trở nên sự êm dịu vui thú cho lòng em. Vả, sao chị em lại nghĩ đến cái đau chưa đến thế? Không nên đâu, như vậy chỉ là gợi thêm sầu. Chúng ta đang cùng nhau thi đua chạy trên đường Tình ái không phải lo lắng chi hết. Giá em mà không được chịu đau khổ từng giây phút, có lẽ đã mất lòng nhẫn nại; song em chỉ thích nhìn hiện tại, quên dĩ vãng, không nghĩ tới tương lai. Tuy nhiên, xin chị em cầu nguyện nhiều cho em, bởi vì thường khi em cầu xin Chúa, em hơn khi nào hết!
- Trong những khi Chị thấy Chúa bỏ như thế, Chị đã làm gì để khỏi sờn lòng nản chí?
- Em hướng về Chúa tốt lành vô cùng, hướng về các Thần Thánh với hết lòng cảm đội ơn. Em suy rằng, Chúa và các Thánh muốn xem lòng cậy trông của em tới ngần nào đó... Rồi lời thánh Giớp nói xưa đã vang dội nơi em: Dù khi Chúa chém giết tôi, tôi vẫn còn trông cậy ở Chúa! 115. Em thú thật, em đã phải lâu ngày luyện tập lắm mới được lòng cậy trông phó thác này, và nay sống yên hàn trong cánh hy vọng, em không quên ơn Chúa đã dìu dắt em xưa?

Trinh Nữ lại nói tiếp:

- Lòng em hằng đầy đủ Thánh ý Chúa, ai muốn đổ gì vào cũng không thể lắng xuống đáy được, chỉ tron trượt đi như giọt dầu rơi trên mặt nước trong trẻo. Ôi nếu linh hồn em không được đầy tràn Thánh ý Chúa, lại cứ luôn luôn thắc mắc tới những vui buồn bày xoá hằng kế tiếp xảy ra, thì thật là nguồn sầu nguồn khổ cho em biết mấy! Nay tất cả những chuyển biến ghê

¹¹⁵ Job XIII,15

sợ chỉ phót qua linh hồn em như gió thoảng, em hằng được yên hàn điềm tĩnh hưởng bình an sâu xa trong cõi lòng. Có thể nói không còn gì có thể xao xuyến lòng em nữa.

Tuy thị thế, linh hồn Têrêsa vẫn bị màn tối dày đặc vây phủ tứ bề. Những con cám dỗ về đức Tin dù Người vẫn thắng mà vẫn hằng phải chiến, đã làm Người mất hết tâm tình hứng vui khi nghĩ đến mình sắp được chết. Người đã nói:

- Nếu tôi không bị cám dỗ cách dữ dằn quá lẽ đó có lẽ với ý nghĩ sắp được chết, tôi vui mừng quá mà chết!

Đức Chúa Giêsu muốn dùng cơn cám dỗ để lọc luyện linh hồn Người cho tinh ròng óng ánh để Người chẳng những có thể đi mau lẹ, lại vút bay trên đàng *Tiếu lộ Cây trông và Phó thác*. Đã có nhiều lời Người nói trong nhiều trường hợp minh chứng sự đó:

Tôi chẳng còn ước ao được chết hơn được sống, nếu Chúa cho phép chọn, tôi chẳng chọn đàng nào: Tôi chỉ muốn sự Chúa muốn, chính sự Chúa làm là sư tôi thích!

Tôi chẳng lo ngại những cuộc giao chinh sau hết, cũng chẳng sợ khiếp những đau khổ bởi bệnh nạn dù đau khổ đến đâu.

Đức Chúa Trời hằng bang trợ tôi. Người đã giơ tay nâng đỡ tôi, dắt dìu tôi. Từ buổi sơ sinh, tôi vẫn một lòng cậy trông ở Chúa. Đau khổ có thể vươn sức đến cùng đô cực, nhưng tôi vẫn đinh ninh Chúa không khi nào bỏ tôi.



Với tấm lòng cậy trông mạnh mẽ ấy, ma quỷ không thể không hậm hực căm hờn! Hẳn là trong phút giao chinh chúng sẽ huy động toàn lực hoả ngục với mọi mưu sâu độc, quyết một phen được thua với linh hồn cậy trông rắn như thép sắt ấy.

Ngày kia Têrêsa đã trình Mẹ Agnès de Jésus rằng:

- Chiều qua con phải một cơn sầu cay cực lắm, sự tối tăm trong mình cũng thêm dày đặc mịt mùng. Con nghe không biết tiếng từ đâu sỉ báng con rằng:
- Mày chắc mày được Đức Chúa Trời yêu ư? Đức Chúa Trời có hiện đến bảo mày thế không? Thiển ý của mấy người nghĩ tốt cho mày chẳng đủ làm mày lành thánh trước mặt Chúa đâu.

- Thưa Mẹ! Con đã phải băn khoăn buồn bã rất nhiều vì những lời này rồi mới tiếp được thư Mẹ viết cho, thật như quà của Trời gởi xuống. Trong thư Mẹ nhắc lại những ơn riêng con đã được Chúa ban, và như được ơn hiểu biết lòng con cơ cực, Mẹ nói Đức Chúa Trời yêu con lắm, Người sắp trao mũ triều thiên vinh hiển đời đời cho con đội. Đọc xong thư Mẹ, trái tim con được yên hàn vui vẻ ngay. Nhưng con lại nghĩ mà sinh ngờ vực rằng thư Mẹ viết thế là do bởi lòng Mẹ yêu con xui khiến. Vừa nghi ngờ vừa như có thần báo, con cầm sách Phúc Âm mở đọc, gặp ngay một câu mà con chưa khi nào để ý tới: Kẻ Chúa sai đến nói cũng như chính Chúa nói, Chúa đã thông đạt tư tưởng cho họ 116.

Khi ấy con mới yên lòng an nghỉ. Mẹ ôi! Chính Mẹ là kẻ Chúa sai đến với con, con phải tin tưởng ở Mẹ; lời Mẹ nói cũng là Chúa nói!

Hồi tháng tám, Têrêsa phải qua nhiều ngày như mê mẫn trầm phiền lắm, chỉ xin chúng tôi cầu nguyện cho mình luôn. Chúng tôi chưa khi nào thấy Người ở cách ấy bao giờ. Trong những ngày khổ cực quá lẽ ấy, chúng tôi hay nghe thấy Người than thầm rằng:

- Ôi! Ôi! Phải cầu nguyện nhiều cho kẻ mong sinh thì! Chớ gì người ta hiểu thấu sự cần thiết đó!

Một đêm kia, Người xin chị nhà liệt, sái nước thánh trên giường Người:

- Quỷ nó chạy xung quanh em, em không thấy nó, nhưng hiểu nó lắm... nó quấy quất em, hình như nó có bàn tay sắt nắm chạt người em không để nghỉ yên phút nào, nó cứ thêm sự đau đớn hầu làm em ngã lòng trông cậy... Em không còn thể cầu nguyện! Chỉ còn thể nhìn Đức Mẹ Đồng Trinh và kêu: Giêsu! mà thôi. Ôi! Lời cầu nguyện trong kinh Tối: Xin Chúa hãy khử trừ những tà ma đêm tối cần thiết dường nào!

Em cảm thấy trong mình có sự mầu nhiệm; em không đau đớn cho em, em đau đớn cho linh hồn nào ấy... mà ma quỷ hậm hực tấm tức quá!

Chị coi nhà liệt liền đốt nến phép, quỷ biến ngay và không dám bén mảng nữa. Nhưng Đầy tớ Chúa vẫn phải sầu cực đớn đau cho đến khi tắt nghỉ.

Ngày kia khi Têrêsa trông lên trời, một chị bảo Người rằng:

¹¹⁶ Joa III,34

- Chị sắp về nghỉ trên trời, nên chị ngắm trời cách yêu quý lắm! Chị Thánh chỉ mỉm cười rồi sau thưa Mẹ Agnès de Jésus rằng:
- Mẹ ôi! Các chị em không hiểu nỗi cực lòng con! Khi nãy nhìn trời xanh, con chỉ nghĩ trời xanh đẹp còn thiên đàng con thấy càng xa tắp tít... Lời chị em nói đã làm con áy náy thổn thức... nhưng sau đó, có tiếng lòng trả lời rằng:

Chuyện! có yêu Trời mới nhìn Trời chứ! Linh hồn một khi đã phó trót cho Tình ái, bất cứ hành động gì dù rất tầm thường nhỏ mọn cũng là hành động cho Tình ái hết. Được nghe lời ấy, con đã an lòng ngay.

Bức tranh đẹp lý thú

Tuy màu tối tăm vẫn vây phủ tứ bề, thỉnh thoảng Đấng canh ngục giam Têrêsa cũng hé cửa ngục thiêng cho Người thấy trong giây phút một vài tia sáng. Những giây phút đó, tinh thần phó thác cậy trông và mến yêu càng hứng thú và sôi trăm độ.

Có lần kia một chị dẫn Người dạo chơi ngoài vườn; đang đi, Người liền dừng bước trước bức tranh: Một con gà mái trắng ấp ủ đàn con - cả gia đình yêu dấu của nó - dưới đôi cánh xoè không biết mỏi, Người chảy nước mắt chanh lòng, quay sang nói cùng chi dẫn Người:

- Em không thể đứng lại đây nữa, xin chị cho em về ngay...

Vừa đi vừa khóc, về phòng Người còn nức nở khóc, nói chẳng nên lời. Mãi sau mới cầm nổi lòng mà nói:

- Khi nãy em nghĩ đến Chúa, nhớ đến bài ví dụ Chúa đã dùng trong Phúc Âm để so sánh lòng Chúa yêu dấu ta và thôi thúc ta hết lòng tín nhiệm Người. Thật trọn đời em, Chúa đã thương em đúng như thế: Người ấp ủ em trong cánh Người! Em không thể nói hết cảm xúc mạnh mẽ sâu xa lúc nhìn gà mẹ ấp ủ đàn con. Ôi! Em thấy rằng: cõi lòng nhỏ hẹp em không thể chịu nổi sự ngọt ngào vui sướng nếu nhìn xem Chúa, nên Chúa đã khéo léo giấu mình đi chỉ thính thoảng để ẩn hiện thấp thoáng qua hàng rao thưa 117.

¹¹⁷ Cant. II,9

Yêu Mẹ Maria Đồng Trinh

Ngày mồng 5 tháng 6 năm 1897, nhà Dòng chúng tôi không đành lòng mất kho nhân đức này, đã bắt đầu tuần cửu nhật khấn Đức Mẹ Thắng Trận cho Chị thánh khỏi bệnh. Một lần nữa, chúng tôi hy vọng Rất Thánh Đức Mẹ làm phép lạ chữa *Hoa mọn yêu dấu của Người*. Nhưng Đức Mẹ đã trả lời như Cha thánh Vénad tử đạo. Chúng tôi phải ngậm ngùi tiếc xót chờ giờ vĩnh biệt đang lừ đừ đến.

Vào đầu tháng bảy, bệnh tình Têrêsa ra nặng lắm, phải đưa Người xuống nằm nhà liệt.

Mẹ Agnès de Jésus đưa mắt nhìn phòng Têrêsa thanh lạnh, lại nghĩ Têrêsa không còn trở lại phòng này nữa, đã cảm động quá nên nói cùng Người rằng:

- Mai ngày Chị bỏ chúng tôi, mỗi khi nhìn phòng này, chúng tôi đau đớn biết chừng nào!
- Ôi! Mẹ yêu dấu, con xin an ủi Mẹ thể này, Mẹ sẽ nghĩ con đang được sung sướng trên thiên đàng mà một phần lớn hạnh phuc ấy con sắm được là tại nơi đây.

Rồi ngửa mặt lên trời, Người nói thêm:

- Bởi con đã phải đau khổ tại phòng này nhiều lắm, con ước gì được chết tại phòng này!

Khi bước vào nhà liệt, hai mắt Têrêsa nhìn thẳng lên tượng Đức Mẹ mà chúng tôi đã trưng bày ở đó, Người nhìn cách yêu dấu thiết tha không lời tả xiết. Chị Marie khi xưa đã được chứng kiến lần Người ngất trí, khi ấy đã hỏi Người rằng:

- Em nhìn gì thế?

Người thưa:

- Chưa khi nào em thấy Đức Mẹ đẹp quá thế này!... Nhưng lần này là tượng, còn lần xưa, chị đã biết không phải là tượng đâu...

Từ ngày ấy trở đi, thỉnh thoảng Đầy tớ Chúa lại được Đức Mẹ an ủi thể ấy. Một chiều kia, Người kêu rằng:

- Ôi! Tôi mến Đức Mẹ lắm! Giả như tôi là Thầy cả, tôi sẽ giảng về Đức Me diu dàng lắm! Người ta cứ nói Đức Me rất cao sang không thể lui tới được. Phải chi cứ giảng rằng: Đức Mẹ bình dân rất dễ bắt chước! Người là Mẹ hơn là Nữ Vương! Đã có lần tôi nghe nói: sự sáng láng Đức Mẹ che lấp các Thánh như mặt trời mọc lấn át hết các vì sao trên trời. Lạy Chúa! Sao lại kỳ dị thế được? Người Mẹ lại nhẫn tâm lấn át sự vẻ vang con cái mình ư? Tôi không thể nghĩ thể ấy, tôi tin thật rằng Đức Mẹ sẽ ban thêm sự sáng láng cho những con cái được về thiên đàng Đức Mẹ Đồng Trinh. A! Cuộc đời Người giản dị đơn sơ dường nào!

Têrêsa còn nói thêm nhiều lời và nhắc lại rất khéo, rất dịu dàng sự vui thú của đời sống êm ấm ân ái trong nhà Nazareth. Chúng tôi nghe, thấy lòng hứng vui và khoan khoái lạ lùng!

Mến Chúa Giêsu Thánh Thể

Têrêsa còn phải chịu một đau đớn cơ cực nữa. Số là từ ngày 19 tháng 8 cho đến 30 tháng 9 - ngày hiệp hoan đời đời cùng Chúa, Người ho thổ luôn không thể chịu lễ được. Dĩ nhiên, còn ai ước ao mong mỏi ăn Bánh các Thiên thần bằng Têrêsa là Thiên thần sốt mến dưới đất? Biết bao lần trong năm sau hết, dù là tiết đông lạnh lẽo lắm, cả đêm phải khổ cực vì buốt rét, mà sáng sớm vẫn thấy Người lên rước lễ! Ra như được kết hiệp cùng Chúa dù phải mua giá cực khổ ngần nào, Người cũng không cho là đắt.

Song trước ngày Têrêsa không còn thể rước lễ, nhiều lần Chúa đã đến thăm viếng Người trên giường bệnh đau đớn rồi. Ngày 16 tháng 7 - lễ Đức Bà núi Carmel, Têrêsa đã được rước lễ rất sốt sắng và cảm động phi thường.

Trong đêm dọn mình rước lễ lần ấy, Têrêsa đã dọn bài ca này để than thở cùng Chúa:

Thân con bé bỏng dường nào, Chúa Trời biết rõ, ngự vào quản chi. Hãy đến! hõi phép Sang ti Lòng con yêu mến khác gì mê say... Con mong, ớ Chúa khoan thay! Lòng vừa rước Chúa, chết ngay vì Tình! Tim con trơ trọi một mình, Giêsu hãy đến, nghe tình con thưa...

Đến sáng khi kiệu Thánh Thể cho Người, những lối đi trong Nhà tung rắc đầy hoa thơm cho tươi đẹp. Một cha thanh niên, sáng ngày ấy làm lễ Mở Tay ở nhà Nguyện chúng tôi, đã đưa Mình Thánh cho Người chịu. Trong khi

ấy, chị Marie de l'Euchaistie cất giọng thanh bay nhẹ nhàng trong trẻo, ngâm nga hát bài thơ Têrêsa vừa dọn ban đêm và khi rước lễ đoạn, chị lại hát mấy câu thơ này trong bài ca *Sống vì Tình* cũng của Chị Thánh:

Chết vì tình, ôi tử đạo êm ái!

Phúc trọng này em mong mãi từ xưa. Hõi Chérubim! Đã bắt đầu chưa? Tiếng đàn mừng... xem chừng em sắp chết!

...

Chết vì tình, lý tưởng con tha thiết, Thực hiện đi, Giêsu lay Chúa!

Mấy ngày sau tức là 30 tháng 7, Têrêsa đã chịu phép Xức Dầu Thánh. Với giọng niềm nở, Người đã nói:

- Cửa ngục giam tôi đã hé mở, tôi vui mừng lắm, nhất là từ lúc nghe cha Bề trên Dòng quả quyết: Linh hồn tôi rầy giống linh hồn một trẻ vừa chịu phép Rửa tội.

Chắc khi ấy Têrêsa đã tưởng mình được bay ngay về cùng Chúa, có ngờ đầu còn phải giam cầm hai tháng nữa mới mãn hạn tù rạc! Một lần kia, Người đã thưa Mẹ Bề trên rằng:

- Mẹ ôi! Xin Mẹ cho phép con chết. Mẹ để con dâng sự sống con như ý...

Mẹ Bề trên không cho, Người lại thưa thêm:

- Giờ đây con cảm thấy Chúa đang muốn được một chùm nho nhỏ mà chẳng ai dâng tiến Chúa, có lẽ Chúa phải buộc lòng xuống hái trộm... con không dám nài xin gì kẻo lạc đàng phó thác, con chỉ cầu xin Đức Mẹ Đồng Trinh nhắc Chúa Giêsu nhớ lại các danh từ kẻ trộm Chúa đã tự xưng trong Phúc Âm mà đến lấy trộm con về.

Lần khác có chị đem cho Người nắm lúa mì, Người cầm một bông nặng trĩu hạt, ngắm nghía hồi lâu rồi nói:

- Mẹ ơi! Bông lúa này là hình bóng linh hồn con! Đức Chúa Trời đã cho con nhiều ơn lắm, con đặng phúc, nhiều người khác cũng đặng nhờ!... Ôi! Con muốn nghiêng mình sát đất như đã được đầy nặng ơn Trời ban, con nhận biết các ơn thảy đều bởi Trời ban xuống hết.

Têrêsa nói thế thật chẳng lầm: Linh hồn Người nặng nề tràn trề ơn Chúa... Bởi vậy ai nấy đều dễ hiểu: Chúa Thánh Thần đã dùng miệng thanh tinh Người Thánh để ngơi khen mình.

Cũng là Chúa Thánh Thần xưa đã soi sáng Mẹ Thánh Têrêsa viết những lời này:

"Với cái lòng tự hào khiêm nhượng và thánh thiện, những linh hồn đã lên tới bậc hiệp tình chặt chẽ thiết tha cùng Chúa, được tự vinh cho thoả tình ái; những linh hồn ấy hãy luôn luôn mặc niệm nguồn ân đã được; đừng lầm mà e lệ rằng vì khiêm nhượng mình chẳng nhìn nhận những ơn Chúa ban. Nào còn gì rõ bằng sự thành thực nhớ ơn càng tăng gia lòng quý mến kẻ làm ơn? Kẻ có của mà không biết của mình có, sẽ biết phân phát rộng rãi cho kẻ khác làm sao được?

Chẳng phải lần này Chị Thánh mới nói những lời được soi sáng thể ấy.

Tháng Tư năm 1895 khi còn khoẻ mạnh, Người đã tỏ cùng một chị tuổi tác đáng tín nhiệm rằng:

- Em sắp chết rồi, chẳng phải là nội nhật vài ba tháng, nhưng cũng chỉ vài ba năm nữa thôi. Em cảm thấy thế là do sự nhận xét tình thế của linh hồn em.

Các chị nhà Tập thường hay lạ lẫm khi thấy Người đoán đúng tâm ý kín nhiệm mình, Người nói với chị em rằng:

- Bí thuật của em là thế này: không bao giờ em nhắn nhủ chị em điều gì mà không cầu xin Đức Mẹ Đồng Trinh trước, em xin Người soi sáng để biết phải bảo thế nào cho chị em được ích hơn. Chính em nhiều khi cũng tự lạ vì những điều biết nhắn nhủ chị em. Em chỉ biết chắc điều này: khi khuyên bảo chị em điều gì, hẳn em không nhầm, Đức Chúa Giêsu dùng miệng lưỡi em để nói cùng chị em.

Trong hồi Têrêsa bệnh, một chị buồn bã rầu rĩ quá, dường như ngã lòng với ý nghĩ sắp phải vĩnh biệt Người. Khi có việc phải vào nhà liệt, chị ấy đã cố ý cầm mình không tỏ vẻ gì âu sầu buồn bã, thế mà rồi cũng phải ngạc nhiên hết sức khi nghe Têrêsa nói với chị cách nghiêm và không hài lòng lắm rằng:

- Chị ôi! Ta chẳng nên buồn rầu khóc lóc như người tuyệt vọng, như người không có tin tưởng đời sau!

Một Mẹ đến thăm Chị Thánh, được dịp đỡ đần Người chút việc, có nghĩ thầm rằng, giá mà bây giờ Thiên Thần này nói cùng tôi *trên thiên đàng sẽ trả công cho* thì tôi vui sướng dường nào! Lạ quá! Mẹ ấy vừa nghĩ thế, Têrêsa liền quay lại nói ngay rằng:

- Mẹ ôi! Trên thiên đàng con sẽ trả công Mẹ ơn này!

Nhưng điều lạ nhất - Têrêsa tỏ mình đã có ý thức rõ rệt về thiên chức Chúa uỷ nhiệm thi hành ở thế gian. Với Người, màn che tương lai hình như đã trut xuống, nhiều điều tiên tri Người nói rầy đã nên tron cả. Chẳng han:

- Tôi chỉ biết dâng tiến Chúa chút Tình Ái, Chúa cũng sẽ đáp tình thương lại tôi.

Chết đoạn, tôi sẽ làm những trân mưa Hoa Hồng.

Có một chị nói về phúc thiên đàng cho Người nghe, Người đáp lại:

- Chẳng phải điều ấy lôi kéo lòng em đâu...
- Vậy thì cái gì lôi kéo Chị lên đó?
- Ôi! Chính là Tình Ái! Yêu và được yêu, và trở lại thế gian thôi thúc người ta say sưa yêu!

Một hôm Người tiếp Mẹ Agnès de Jésus cách vui vẻ khác thường lắm: Mẹ ôi! Con vừa nghe từ xa đưa lại mấy cung đàn dịu dàng, con nghĩ ngay mình sắp được nghe những điệu nhạc giéo giắt hay vô cùng; nhưng ý nghĩ ấy chỉ làm vui con giây phút rồi trái tim con lại trở lại ấp ủ cái điều: Con sẽ được yêu và con sẽ yêu! Con cảm thấy đã đến ngày phải thi hành thiên chức Chúa đã uỷ nhiệm con - cái thiên chức thôi thúc người ta kính mến Chúa như con... thu hút các linh hồn vào đàng "Tiểu lộ" - đàng con đã đi. Con ước ao ở trên trời chỉ những làm lành cho thiên hạ. Như thế chẳng phải là chẳng có thể vì, như các thiên thần hàng hưởng phúc. Thiên đàng mà vẫn trông nom coi sóc loài người ta được. Không, nhất định con không nghỉ tay cho đến ngày tận thế! Nhưng đến khi thánh thiên thần loan báo: Hết thì giờ rồi! Con mới chịu nghỉ tay mà hưởng phúc vui vẻ: khi ấy số kẻ Đức Chúa Trời chọn về thiên đàng đã đầy đủ.

- -Đàng Tiểu lộ con muốn dạy các linh hồn là đàng thế nào?
- Thưa Mẹ, chính là đạo thần đồng, chính là đàng hoàn toàn cậy trông Chúa và phó thác mặc thánh ý Người. Xưa nay con đã dùng phương thế nào hiệu nghiệm, con cũng muốn truyền lại cho các linh hồn, làm các linh hồn hiểu biết ở thế gian chỉ có một việc phải làm là tế lễ mình trong những việc

nhỏ mọn, dường như những hoa thơm tho dâng tiến Chúa, và tỏ hết tình ái thắm thiết cùng Người. Với những việc nhỏ mọn tình tứ đó, con đã được lòng Chúa lắm, và Chúa yêu con vô cùng, Người sẵn sàng ẵm bế con cách tình nghĩa dường nào!

Têrêsa đã nói cùng chị em nhà Tập rằng:

- Ví bằng con đàng Tình Ái em dẫn chị em đi đàng lạc, chị em chớ ngại, em không để chị em lầm lạc lâu ngày đâu. Em sẽ hiện về cải chính để chị em bỏ mà theo đàng khác; nhưng nếu em chẳng trở lại cùng chị em nữa, thì chị em cứ chắc tâm tiến hành những lòi em đã nói. Đức Chúa Trời phép tắc và lòng lành vô cùng, ta trông cậy Người chẳng khi nào phải lo quá! Ta trông cậy Chúa ngần nào, ta được phỉ nguyễn ngần ấy!...

Tối ngày áp lễ Đức Bà núi Carmel một chị Nhà tập nói cùng Chị rằng:

- Ví bằng sáng mai chị rước lễ rồi sinh thì ngay, có lẽ sự chết tốt lành này an ủi em khỏi hết mối phiền.

Têrêsa trả lời:

- Rước lễ rồi chết! Chết trong ngày lễ trọng! Không, không phải thế đầu; những linh hồn thơ ấu không thể học đòi thế được. Trong đàng tiểu lộ em đi, chỉ có những tầm thường giản dị, việc gì mà em đã làm, phải là việc các linh hồn thơ ấu cũng làm được hết.

Chị em năng đến thăm Người nhiều hoa mân côi, Người vẽ ra từng cánh một âu yếm ấp ủ Tượng Chuộc Tội đeo trước ngực: một lần cánh hoa quý ấy rơi xuống đất. Người đã bảo chị em rằng:

- Các chị nhặt lấy những cánh hoa ấy, sau này có thể dùng làm vui lòng người ta được. Đừng bỏ đi cánh nào.

Quả thật những cánh hoa ấy chẳng những đã làm vui lòng, lại làm nhiều phép lạ nữa!

Có lần Trinh Nữ đã thưa Mẹ Bề trên:

- Trên thiên đàng, con sẽ xin Chúa ban nhiều ơn cho những kẻ làm ơn cho con. Còn phần Mẹ, Mẹ ôi! Chẳng những Mẹ sẽ được đầy đủ các ơn, lại được nếm mùi vui vẻ ngọt ngào thiêng liêng nữa.

Cười trước và trong đau khổ

Một chị kia hồ nghi lòng nhẫn nại chịu khó của Têrêsa, khi vào thăm thấy dong nhan Người tươi tỉnh niềm nở lạ lùng, chị muốn biết duyên cớ làm sao. Trinh nữ đã trả lời:

- Em vui vẻ vì trong mình đang phải đau đớn lắm, em vẫn phải cố gắng yêu quý sự đau khổ và tiếp nhận đau khổ cách niềm nở tươi tỉnh.

Trinh nữ nói thêm:

- Khi phải đau đón lắm hay khi lâm luy những điều cực phiền quá, thay vì tỏ mặt buồn bã, em hằng mim cười chịu đựng. Khi đầu nhiều lần chẳng sao giữ được; nhưng nay mim cười trước đau khổ và trong đau khổ, với em đã là tâp quán rồi.

Me Agnès de Jésus hỏi Người:

- Sao sáng này con vui vẻ thế?
- Con vui vì đã được chịu hai sự khó nhỏ; không gì làm con vui tươi bằng những sự khó cỏn con như thế.

Lai lần khác:

- Hôm nay con đau đớn lắm phải chăng?
- Vâng! Nhưng... con thích lắm! Chúa ban gì con cũng thích.
- Sư đau đớn con chiu có dữ dần lắm chăng?
- Thưa Mẹ! Không dữ dằn gì, một trinh nữ muốn hy sinh cho Tình Ái mà còn ghê sợ chút quà Bạn Thánh gởi đãi làm sao? Lúc nào con chịu nổi ngần nào, Bạn Thánh gởi cho ngần ấy, không bao giờ phải lo quá, giả như chốc nữa Người gởi thêm đau đớn, Người cũng gởi thêm sức chịu đựng.

Tuy nhiên, chẳng khi nào con dám xin Chúa gởi cho đau khổ cả thể, vì con hèn sức yếu đuối lắm! Con mà xin thế, những đau khổ ấy sẽ thuộc về con và riêng sức con phải gánh lấy; nhưng sức riêng con có làm nên trò trống gì bao giờ?

Đó là ít lời khôn ngoan và nhân đức Chị Thánh đã nói trên giường hấp hối. Thật là ngọn đèn đầy dầu nhân đức cháy sáng mãi mãi cho tới khi ngàn. Nếu lời Đức Chúa Thánh Thần đã phán trong sách Dụ Ngôn: *Cái tâm đạo của người nào, người ấy phải lấy nhẫn nại của mình mà minh chứng* ¹¹⁸ thì những ai ai đã đọc *Một Tâm Hồn* của Têrêsa Hài Đồng Giêsu, đều có thể tin tưởng vào Học thuyết của mình nêu ra, cái Tâm Đạo cổ võ theo đuổi bằng môt đức Nhẫn nai vô địch.

*

Bác sĩ chữa bệnh Têrêsa, lần nào đến thăm cũng tỏ bộ rất bỡ ngỡ trong câu nói:

- Chà! Các Bà mà hiểu được sự đau đớn của Người! Tôi chưa thấy ai phải đau đớn thế mà lại vui vẻ được thế! Lạ lùng! Chính là một thiên thần!

Chúng tôi tỏ lòng tiếc xót phải mất kho của châu báu thì bác sĩ trả lời:

- Tôi không thể chữa được Người nữa, linh hồn ấy đã bất phục thuỷ thổ thế gian!

Thấy Người kiệt sức yếu đuối quá, bác sĩ bảo phải uống thuốc bổ. Người nghe nói thì buồn vì thuốc bổ rất đắt tiền; nhưng Người lại nói:

- Tôi cũng chẳng buồn vì phải dùng thuốc đắt tiền nữa: đọc chuyện bà thánh Gertrude tôi thấy Người đã vui lòng uống thuốc vì nghĩ như thế là làm lợi cho kẻ làm ơn cho mình theo lời Chúa Giêsu phán:

Sư gì ngươi làm cho kẻ rốt hèn của Ta, chính là làm cho Ta đó 119.

Tôi nhận thấy, với tôi thuốc nào bây giờ cũng là vô ích hết, song tôi đã thưa cùng Chúa, tôi uống thuốc đây là uống thay cho các Tông đồ đang mở Nước Chúa tất tưởi nghèo khổ không có giờ mà nghỉ, không có thuốc mà dùng!

Những biệt đãi cuối cùng

Bị kích thích bởi những tâm tình nồng hậu của Bạn mọn, Chúa Giêsu Đấng không khi nào chịu thua ai cái lòng độ lượng càng ân cần săn sóc Têrêsa: khi thì khiến gia đình Người gởi hoa vào, khi thì sai chim bạc má bay đến nhảy nhót trên giường Người nhìn Người như ân tình quý hoá và vắt vẻo bay lôn trăm cách khéo léo. Thấy thế, Trinh Nữ đã thưa Me Bề trên rằng:

-

¹¹⁸ Prov XIX.2

¹¹⁹ Math XXV,40

- Mẹ ôi! Con rất cảm động những cách Chúa Trời đất tỏ tình chiều đãi con. Bề ngoài, thật con được nâng niu chiều chuộng rất nhiều mà ôi! Lòng con càng đắm chìm vào cõi tối tăm mịt mùng! Con đang đau đón lắm... đau đón lắm! Nhưng càng đau lại càng thấy lòng an vui lạ lùng! Mọi sự con ước ao rầy đã nên trọn... giờ đây con đang ngọi lặn trong suối cậy trông.

**

Một láu sau, Têrêsa đã kể câu chuyện cảm động này:

- Một hôm đang giờ ở lặng, chị coi nhà liệt đến để một chai nước nóng lên chân con, lại bôi thuốc nóng cả lên ngực.

Nhằm lúc con đang lên con sốt nặng lắm, trong người nóng như lửa, khát nước quá chừng, con phải chịu áp vào mình nóng nảy mấy thứ thuốc nóng nảy ấy nữa, thành thử bất giác đã để thốt ra mấy lời này cùng Chúa:

Lạy Chúa, Chúa biết đấy, tôi đang nóng như lửa, người ta lại đưa thêm lửa, nóng nảy dường nào! Phải chi người ta đem cho tôi một chén nước lã thì tôi được nhẹ lòng nóng khát biết bao... Lạy Chúa Giêsu! Nhi nữ Chúa đang phải khát lắm; nhưng cũng biết vui thú vì được dịp chịu khó cực này, hầu nên giống Chúa hơn và cấp cứu các linh hồn.

Khi chị coi nhà liệt giúp đỡ con xong mà đi, con đang nghĩ lại đến sáng mai mới được gặp chị, thì! đã thấy chị trở lại đem cho con một bát nước mát. Chị mới nghĩ ra, có lẽ khi nãy con khát lắm. Vậy từ này, chị sẽ giữ lệ chiều nào cũng đem nước này cho con.

Con nhìn chị miệng chẳng nói được nửa lời, và khi chị đã đi, con chẳng cầm nổi nước mắt. Ôi! Chúa Giêsu, tình nghĩa Chúa dịu dàng êm ả dường nào! Trái Tim Chúa dễ động tình thương yêu ta quá bội.



Một lần nữa Trái Tim Chúa tỏ tình biệt đãi Têrêsa, làm Người hân hoan mừng rõ lắm. Số là ngày 6 tháng 9, cũng là bởi ý Chúa khiến định, Têrêsa được một chút xương cha thánh Vénard tử đạo. Đã nhiều lần Người tỏ lòng ước ao được chút di vật của đấng thánh mà Người coi như Bạn chí thiết; nhưng thấy khó lòng quá, Người đã phải cắt đứt vấn đề ấy rồi. Nay thấy Mẹ Bề trên trao cho mình chút báu vật ấy thì lòng cả mừng cả lạ lắm! Người tỏ lòng cung kính yêu quý xương Thánh hôn đi hôn lại không còn muốn rời tay lúc nào.

Sao Têrêsa lại yêu mến cha thánh Vénard thể ấy? Lý do đó, Người đã nói với mấy chi thân thiết:

- Cha Theophane Vénard là một Đấng thánh nhỏ. Cha có cuộc đời giản dị hết sức, cha kính mến Đức Mẹ Đồng Trinh lắm. Và tình lưu luyến gia đình của cha không thể tả.

Rồi Têrêsa nhấn mạnh mấy lời sau đây:

- Em cũng thế, em quyến luyến gia đình em lắm! Em không hiểu sao các thánh không thiết gì đến gia đình mình! Muốn để lại chút kỷ niệm vĩnh biệt các chị, em đã chép vài đoạn trong mấy thư sau hết cha thánh đã viết về thăm cha mẹ Người, tình ý và lời lẽ của cha cũng là của em, vì linh hồn em giống hệt linh hồn cha.

Chúng tôi xin sao lại đây nguyên văn những đoạn thư ấy, đọc tới ai cũng cho là chính bởi ngọn bút và trái tim Chị Thánh viết ra. Thư rằng:

Thế gian chẳng còn gì làm vui sướng đời con nữa, tâm hồn con đã được cởi mở rộng rãi, những cái người ta kêu là hạnh phúc trên đời, con nhìn như rom rác hết. Lòng trí con đang bay về cõi thiên thai, thời gian sắp mãn cuộc! Lòng trí con bình lặng như chiếc hồ lặng lẽ, hay như vòm trời thanh dịu, con chẳng còn tiếc xót gì ở kiếp phù trần, chỉ khát khao mong mỏi về uống nước trường sinh cõi phước...

Không lâu đâu, linh hồn con sắp được từ giã thế gian rồi, cuộc đày đoạ sắp qua, những ngày u ám giao chinh sắp hết. Con lên thiên đàng! Con đi đến chốn an nghỉ, thánh thơi đòi đòi của các Thánh, xem những tốt đẹp mắt chưa từng xem, nghe những nhạc điệu êm du dương khoái trá, tai chưa từng nghe, vui hưởng những hoan lạc trái tim chưa từng có hưởng... Nay con đã hầu tới các giây phút mà ai ai cũng tha thiết mong đợi, cầu ước. Quả thật Chúa đã chọn những kẻ bé mọn để mủa mai những người quyền hành thế gian. Con không dám cậy sức riêng con, một cậy sức Đấng đứng trên Thánh Giá đã chiến thắng moi quyền phép hoả ngục.

Con là bông hoa xuân, nay Chủ vườn muốn hái đem về làm cảnh. Chúng ta hết thảy là hoa Chúa vun trồng trong vườn thế gian, sẽ có ngày Chúa hái về hết, nay hoa này, mai hoa khác, chày kíp rồi cũng hết. Thân con là chiếc phù dung, dám xin mạn phép hồi hương trước. Hẹn một ngày kia hết thảy chúng ta sẽ cùng gặp nhau tay bắt mặt mừng trên thiên quốc, vui thú thú vui trong vinh phước trường cửu.

Ký tên:

TÊRÊSA HÀI ĐồNG GIÊSU

Viết theo lời cha thánh Théophane Vénard tử đạo

Cuối tháng chín, khi Têrêsa nghe mấy chị đến thuật lại cùng mình vài điều đã cùng nhau thảo luận trong giờ chơi có liên can đến trách nhiệm những kẻ phải coi sóc chị em, Người hồi tâm một lát rồi nói những lời đẹp đẽ này:

- Những kẻ nhỏ mọn sẽ được phán xét rất êm nhẹ! 120 ta có thể ở nhỏ mọn lắm, dầu khi phải gánh những trách nhiệm quá nặng nề to tát. Nào vua David đã chẳng nói: Ngày sau hết, Đức Chúa Giêsu sẽ đứng ra bênh đỡ các kẻ hiền lành và khiêm nhượng thuở bình sinh ru? 121. Thánh Vương không nói phán xét, chỉ nói bênh đỡ thôi.

Tuy nhiên, làn sóng đau khổ càng ngày càng rẫy lên mạnh mẽ trong lòng Trinh Nữ. Sức đã hao kiệt lắm, Người không còn thể tự động chút nào. Ai đứng bên Người mà nói dù nói rất khẽ cũng là đau đớn quá cho Người; lại bởi bệnh sốt rất nặng và chứng đau tức cho nên Người không thể nói lời gì mà không phải nhọc mệt hết sức. Cơ cực thế mà dong nhan Trinh Nữ vẫn tươi như hoa nở. Thoảng hoặc đôi khi trên gương mặt Người có gọn nét buồn thì cũng chỉ là buồn vì lo mình làm phiền chị em trong Nhà mà thôi. Cho nên mãi đến chiều áp qua đời, Người còn muốn ở một mình ban đêm. Nhưng đêm hôm, chị coi nhà liệt vẫn năng đến thăm Người luôn. Một lần vào thăm, thấy hai tay Người chắp lên ngực, mặt ngửa lên trời, chị liền hỏi Người rằng:

- Chị làm gì thế? Phải nhắm mắt mà ngủ đi chứ!
- Chi ôi! Em đau đớn quá, không thể ngủ được nên em cầu nguyện.
- Chị cầu nguyện gì nữa?
- Em chẳng cầu xin gì, em chỉ yêu mến Chúa thôi!



¹²¹ Ps LXXV,9

¹²⁰ Sap VI,7

Thỉnh thoảng Trinh Nữ lại kêu:

- Ôi! Đức Chúa Trời tốt lành dường nào!... Thật Người nhân từ thương xót lắm, mới ban sức cho chịu đau đớn dường này!

Ngày kia Chị Thánh thưa Mẹ Bề trên rằng:

- Mẹ ôi! Con ước ao tỏ cùng Mẹ sự thể linh hồn con, nhưng con không biết làm cách nào được, con đang cảm đông quá!

Chiều ngày ấy, Người trao cho Mẹ Bề trên một mảnh giấy viết bằng bút chì có những dòng chữ run rẩy này:

- Lạy Chúa tôi, Chúa xử đãi tôi là lễ mọn của Tình Ái Chúa cách nhân lành lắm! Bấy giờ Chúa dung hoà những đau đớn thân xác với những cơ cực linh hồn. Tuy dù tôi chưa có thể nói: Con phiền giờ hấp hối đã bao vây tôi tứ phía 122; nhưng với tất cả lòng biết ơn, tôi xin kêu rằng: Tôi đã xuống tới vực u ám sự chết, song tôi không e lệ gì, vì Chúa hằng ở cùng tôi 123.

Mẹ Agnès de Jésus bảo Têrêsa rằng:

- Có mấy chị tưởng con sợ chết lắm?

Trinh nữ thưa:

- Cái đó có thể lắm! Con không dám nhất thiết tự tin đâu, con vẫn tự nhận mình hèn hạ yếu đuối; nhưng hiện giờ đây con hẳn cứ hưởng cái tâm tình vui vẻ Chúa ban cho đã, hoặc sau Chúa định thể khác, cũng còn giờ mà vui chịu cách khác.

Cha Tuyên uý nhà Dòng hỏi con có cam lòng chết chăng, con đã thưa cha rằng:

- Ôi chao! Lạy cha, con trộm nghĩ chỉ phải cam lòng mà sống chứ được chết thì con mừng rõ lắm.
- Mẹ ơi! Nếu Mẹ thấy con phải đau đớn quá, và dù lúc tắt hơi con cũng không tỏ dấu gì vui, Mẹ cũng đừng phiền nhé.

Chúa chúng ta há đã chẳng chết vì Tình Ái? Mà Mẹ xem đấy giờ hấp hối của Chúa đã thế nào?

Ngày 29 tháng 9 là áp ngày Têrêsa qua đời, 9 giờ tối thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu và chị Genveviève de la Sainte Face (Céline), cả hai chị em được

-

¹²² Ps VXII,5

¹²³ Ps XII,4

nghe rõ rệt lắm tiếng rào rào chim bay ở ngoài vườn, rồi chẳng biết từ đâu đến, một chim Cu bay tới đỗ trên thềm cửa sổ mà gáy cù cú cu... cu một lúc, rồi vỗ cánh tạch tạch bay bổng lên không trung.

Giây phút ấy hai chị em thấy tê mê trong mình những cảm xúc êm dịu nhẹ nhàng lắm, đã liên tưởng đến lời Ca Đệ Nhất:

Tiếng chim cú đã nghe gáy vang lừng. Bạn tình ân ái hõi, hãy chỗi dậy! chim bồ câu Ta ơi, lại đây với Ta, vì tiết đông lạnh lẽ đã qua rồi.

Sau hết, vầng đông tươi sáng của ngày thiên cổ đã mọc! - ngày thứ năm 30 tháng 9 năm 1897.

Lúc tang tảng sáng Trinh Nữ nhìn tượng Đức Mẹ mà nói chuyện cùng chị em về đêm sau hết ở chốn khách đày rằng:

- Ôi! Tôi đã cầu xin Đức Mẹ rất sốt sắng!... Nhưng đây là cơn hấp hối rồi, chẳng được chút gì an ủi!...

Tôi không thở được không khí thế gian nữa, bao giờ tôi mới được hô hấp không khí thiên đàng?

Đã mấy tuần lễ, Têrêsa không thể nhấc mình ngồi dậy, mà hôm ấy, 2 giờ rưỡi chiều, Người ngồi lên được và kêu:

- Mẹ ôi! Chén đắng đến đầy miệng rồi! Không bao giờ con dám tưởng mình có thể chịu đau khổ tới chừng này... Con chỉ có thể hiểu rằng, con chịu được tân toan này là bởi lòng con rất thiết tha phần rỗi các linh hồn.

Một lát sau, Người lại nói:

- Mọi lời con đã viết về lòng ao ước chịu đau khổ là thật hết. Con không hối hận vì đã hiến thân tế lễ Tình Ái Chúa.

Chị Thánh đã năng nhắc đi nhắc lại lời ấy nhiều lần.

Một lát sau, Người thưa Mẹ Bề trên rằng:

- Mẹ ôi! Xin Mẹ giúp con dọn mình chết lành!

Mẹ Bề trên an ủi rằng:

- Con ơi, con đã rất sẵn sàng để ra trước toà Chúa rồi, vì xưa nay con đã hiểu nhân đức khiêm nhượng lắm.

Trinh Nữ cũng tự minh chứng rằng:

- Vâng, con biết thế lắm, linh hồn con chỉ những ước ao tìm sự thật của lòng khiêm nhương.

Đến tư rưỡi chiều, bệnh bắt đầu chuyển sang cơn hấp hối. Người thấy chị em vào phòng, đã mỉm cười yêu dấu lắm, chào và giã ơn chị em, đoạn hai bàn tay rời rạc nắm chặt lấy Tượng Chuộc Tội, ráng hết sức để chiến trận lần sau hết. Khi ấy mồ hôi toát ra đầy mặt. Người run rẩy cả mình.

Nhưng! Như người vượt biển, thuyền ngàn dặm đã trải qua, đã hòng tới bến, thì dù phong ba dữ dội nổi lên ngần nào, cũng phấn lực xông lướt không mất can tràng; nay tấm thân quả cảm của Trinh Nữ thấy mình đã gần cửa phúc thanh nhàn, thấy ngọn hải đăng trên bãi thường sinh đã rực rỡ giãi sáng tới, hẳn là cũng cố gắng can đảm cầm cự mà chèo thêm mấy mái cho chiếc thuyền lan tới bến chờ mong, tới cửa phần rỗi đời đời phúc lạc.

Khi nhà Dòng đánh chuông nguyện tối, Trinh Nữ ngước mắt nhìn lên Đức Mẹ Đồng Trinh là Sao Mai dẫn đàng vượt biển, Người nhìn cách yêu đương thiết tha lắm lắm. Có lẽ giây phút ấy, Chị Thánh đã thở than cùng Đức Me mấy vần thơ này:

Me ôi! Xưa buổi sơ sinh

Thương tình Mẹ đến mim cười cùng con

Chiều nay bóng đã về non

Mẹ ôi! Mong Mẹ héo hon tấc lòng!...

Đến bảy giờ vài phút, Trinh Nữ quay mặt lại thưa Mẹ Bề trên rằng:

- Mẹ ôi! Phải đây là giờ hấp hối?... Con sắp chết ư?
- Phải! Hỡi con, giờ hấp hối đấy; nhưng Chúa Giêsu muốn con chịu cơn trầm phiền hấp hối ít giây phút nữa.

Bấy giờ Têrêsa than thở thảm thiết lời này:

- A! vâng... vâng... con xin vui lòng chịu!

Vừa dứt lời! Người ngửa mặt lên nhìn ảnh Chuộc Tội và than thở:

- ÔI... TÔI MẾN CHÚA!... LẠY CHÚA TÔI...

TÔI... MẾN... CHÚA!... LẮM!!!

Chị Thánh sinh thì

Đó là mấy lời sau hết Trinh Nữ đã nói. Nói rồi, Trinh Nữ gục đầu xuống bên hữu mà thiếp đi, trông như đấng thánh đồng trinh Tử đạo cúi đầu nghiêng cổ chịu lưỡi gươm bén sắc của lý hình đang vung chém, hay là như một quý Nữ muốn hy sinh mạng sống cho Tình Ái, đang nằm đợi Bạn Thánh bắn tên lửa Ái vào mình cho dễ chết...

Rồi bỗng dưng Têrêsa ngửa mặt lên như có tiếng nhiệm gọi. Người mở mắt ra, gương mặt sáng láng bình an vui vẻ lạ thường, đôi mắt cứ đăm đăm nhìn lên phía trên ảnh Đức Mẹ lâu bằng đọc kinh **Tin Kính.** Đoạn linh hồn thánh ấy trở nên mồi ngon cho Phượng Hoàng Cực Thánh tha về tổ phước thiên đàng.

...

Mấy ngày trước ly trần, Đầy tớ Chúa đã nói rằng:

- Tôi mong ước được chết vì Tình Ái, chính là mong ước được chết như Chúa Giêsu đã chết trên Thánh Giá.

Sự ước mong ấy đã nên trọn. Trong lúc Trinh Nữ hấp hối sinh thì, màn đen càng não nùng thảm đạm, sự bi đát của lòng chua xót càng ứa lên như sóng biển cuồn cuộn. Tuy nhiên, chúng ta có thể lấy lời sấm sâu nhiệm mà thánh Gioan Thánh Gia đã nói về những linh hồn được chết bởi hao mòn vì lửa Ái Chúa thiêu đốt để chỉ về Trinh Nữ rằng:

- Những linh hồn ấy chết trong cơn khoái trá lạ lùng, chết trong lúc Tình Ái sôi nổi xô đẩy mạnh mẽ vào chỗ sung sướng phỉ chí phỉ tình, ví như chim Hạc khi sắp chết, tiếng hót càng du dương réo rắt càng thiết tha yểu điệu.

Ấy chính vì thế mà Vua thánh David đã nói: *Sự chết của kẻ lành thánh rất quý báu trước mặt Đức Chúa Trời* vì giây phút ấy, các nguồn Tình Ái trong linh hồn đều phát bung ra hết, dồn dập trôi chảy về Biển cả là Tình Ái hải hà vô biên của Chúa.

Khi Trinh Nữ đã thở hơi sau hết, gương mặt còn in được nguyên vẻ tươi lúc tắt thở, nơi miệng còn để nụ cười làm tươi tỉnh cả bộ diện trông như người sống. Chúng tôi đặt vào tay Chị Thánh một ngành lá vạn tuế, ngành lá ấy mười ba năm sau, khi bốc xác thánh lần thứ nhất, thấy vẫn còn xanh tươi nguyên ven trong quan tài.

Trong lúc Têrêsa sinh thì, nhà Dòng chúng tôi xảy thấy mấy việc rất phi thường như: một chị nhà dưới mà chúng tôi đã nhắc tới ở trên, cúi xuống hôn chân Trinh Nữ, áp trán vào, tỏ lỏng trông cậy Người cầu bầu cho mình, chị đã được khỏi bệnh rức óc ngay.

Một chị khác lúc ấy đang ở phòng riêng, tự nhiên ngửi thấy ngào ngạt mùi thơm tho hoa má tía, mà nơi đó thật chẳng có bông hoa nào hết.

Và một chị thấy trong mình có cảm giác ngọt ngào khoan khoái y như có người vô hình nào đến hôn mặt mình vậy.

Còn hai chị nữa, chị này thấy một tia sáng rực rỡ trên trời; chị kia xem thấy một vòng sáng như mũ triều thiên tự đất bay lên không trung rồi biến mất trong vòm trời xanh biếc!

Lễ an táng Chị Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu

Trong hai ngày thứ Bảy và Chúa nhật giáo hữu lũ lượt rất đồng tới đến kính viếng xác vị *Công chúa nhỏ* uy nghi và tươi tỉnh đặt nằm bên trong phên giậu sắt nhà Nguyện Dòng. Người ta đua nhau lấy tràng hạt, lấy ảnh đeo, lấy cả đồ nữ trang mà đá đến xác Thánh.

Trong đám đông người đến kính viếng, có một em bé mười tuổi ngửi thấy mùi hoa huệ thơm lắm, mùi thơm bát ngát không thể nói được, mà những hoa bày chung quanh xác lại đều là hoa giả hết!

Ngày mồng 4 tháng 10 là ngày lễ An táng, các Thầy cả đến vĩnh biệt Chị Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu rất đông, đứng đầy chung quanh quan tài. Cái vinh dự vẻ vang này, Chị Thánh thật rất đáng được; đó là vinh dự vẻ vang, vì Chị Thánh đã hãm mình và cầu nguyện biết bao cho hàng Giáo sĩ, cho các Thầy cả!

Sau hết, khi đã cử hành trọng thể các lễ nhạc An táng xong. Hạt giống tốt lành này lại được chính tay Hội Thánh là Mẹ nhân lành cầm tra vào luống đất, đợi ngày nở bông rườm rà tươi tốt...

Thật, từ ngày Têrêsa từ trần tới nay, đã thực hiện lạ lùng lời Chúa phán xưa:

- Hạt lúa gieo xuống đất, nếu không chết đi sẽ cứ trơ trơ mãi; nhưng nếu chết, nó trổ sinh biết bao bông hạt. Ở thế gian, thường thường những hạt trổ sinh đó Chúa không tỏ cho biết đâu. Nhưng trường hợp đây, Chúa chẳng muốn đợi ngày chung thẩm mới đưa ra ánh sáng những hoa trái tốt tươi của Hạt đã gieo trồng; Chúa đã muốn ta thưởng ngoạn ngay khi nay một vụ lúa bông mẩy hạt đang gió chín đỏ ối trên khắp tứ phương thiên hạ...

Muôn đời tán tụng ngợi khen lượng hải hà *Tình Ái Chúa!* Phụng thờ mến yêu, đã làm nên những *kỳ quan huyền diệu* như vậy. Amen.

Trinh nữ TÊRÊSA viết KIM THIẾU dịch

MỘT TÂM HỒN

GHI NHỚ ĐOẠN ĐỜI GIAN NAN... THÂN TẶNG NHỮNG TÂM HỒN THƠ ẤU

> TRỌN BỘ In lần thứ IV

QUYỂN III

XUẤT BẢN MINH ĐỨC THIỆN BẢN 27, Phan Thanh Giản – SAIGON

LỜI TRÌNH BÀY

Balê, kinh thành có lẽ là hoa lệ nhất hoàn cầu: người đông như kiến, xe lúc nhúc như bọ. Các cửa miệng Mêtrô ngày đêm phun lên, những lớp người trùng trùng điệp điệp. Các dinh thự đài các nguy nga chen mây chen gió lên tầng này đến tầng khác. Các chính khách, các thương gia, các ngoại trưởng, các nước từ thập phương tấp nập lui tới đàm phán chuyện quốc gia, chuyện quốc tế. Các phong trào đạo đời từ Balê khởi xướng lên hay từ ngoại bang dồn dập tới, rất nhiều và rất hoạt động, luôn luôn nhấp nhô như những làn sóng cuồn cuộn của đại dương lúc gió thổi mạnh...

Nhưng cũng ái ngại thay và thật rất tởm:

Những quảng cáo khoả thân rùng rợn dán đầy dẫy các mặt tường các cửa rạp chớp bóng. Những trai gái mất nết ngang nhiên yêu nhau giữa đường, giữa chợ, giữa phố xá, trên xe, trên cầu cống làm ngứa mắt những người đứng bên, lỡ bước những kẻ qua lại...

Nhìn kinh thành gọi là ánh sáng ấy với những cảnh ái tình luôn luôn bày bày xoá xoá đó, khách tha phương không khỏi rùng mình và nghĩ ngọi, rồi lên án cái tương lai của thành phố năm triệu nhân mạng này. Một hôm tôi cũng đang nghĩ tới chuyện hai anh em Zêbêdêô xin Chúa cho lửa xuống đốt mấy thành tội lỗi thì tiếp được một thư từ Bắc Việt gởi tới.

...

Hĩ ôi! Cha có biết con thích bộ "Một Tâm Hồn" đến đâu không! Tiếng Việt tuyệt lắm mà và thương ôi! "Lòi tâm phúc" hứa kia đến bao giờ mới được đọc.

Lòi thư đằm thắm như thế từ cố hương bay sang, đã làm nguôi cái tâm tình Zêbêdêô ở khách tha phương, và kích thích đến phải tích cực đáp mối thịnh tình bằng cầm ngay bút viết L.T.P. để xuất bản "Một Tâm Hồn" cuốn III này.

MỘT TÂM HỒN cuốn III

Thưa độc giả,

Đọc xong "Một Tâm hồn" cuốn II, nhiều độc giả đã rất hài lòng cái Chuyện Tình cao siêu lý thú của Trinh Nữ Têrêsa viết một cách tự nhiên phong phú, và luôn luôn linh động trong mối tình ân ái giữa Tạo Hoá và tạo vật, làm độc giả tự nhiên cảm thấy khoan khoái và như thấy lòng cởi mở trong một hạnh phúc cao khiết.

Rất có lẽ không độc giả nào là không cảm thấy cái tính tình vừa nhẹ nhàng vừa lưu luyến, mà Trinh Nữ Têrêsa không hiểu vì hữu ý hay vô tình đã lấy làm cốt chuyện để làm sống động cả bộ sách "Một Tâm Hồn" hay nói cách phải hơn, mà chính Trinh Nữ đã sống và tự thuật giẽ giàng khéo léo. Thật là đã hoàn bị lắm; nhưng;

Độc giả thân thiện,

"Một Tâm hồn" chưa hết. "Một Tâm Hồn" còn cuốn III nữa. Cuốn III dưới nhan đề:

LỜI TÂM PHÚC

Lẽ ra "Lời Tâm Phúc" đã không quá chậm trễ đến nay mới xuất bản. Nhưng trong muôn sự bao giờ cũng thế: Mưu sự tại nhân, thành sự tại Thiên. Dịch giả vì phải tha phương không vì lẽ cầu thực cho bằng dưỡng lão, thành thử việc xuất bản phải đình trệ, đã phụ lòng phần nào lòng mong chờ các độc giả. Vậy thì lời xin lỗi ở đây là phải chỗ lắm.

"Một Tâm Hồn" cuốn III gồm những "Lời Tâm Phúc" Chị Thánh Têrêsa đã nói cùng các chị em nhà Tập nhà Kín Lisieux trong những buổi họp mặt khi Người giữ chức Mẹ giáo và nhiều trường hợp khác, phân xếp lại thành bốn chương.

Đọc Chương I, ta sẽ thấy nhiều "Quan Niệm Cụ Thể" của đời sống mà ít ai đã lưu tâm nhận định.

Đọc Chương II, ta sẽ thấy nhiều "Lý Luận Minh Chính" mà trí óc Trinh Nữ đã khéo biện bạch.

Đọc Chương III, ta sẽ thấy nhiều "Tư Tưởng Cao Siêu" mà có lẽ ta chưa khi nào đã nghĩ tới, và sau hết:

Đọc Chương IV, ta sẽ thấy nhiều "Tâm Tình Tao Nhã" của trái tim nóng hổi đã chớm nở trong đời sống công cộng.

Đọc xong bốn chương của "Lời Tâm Phúc" ta thấy như hiện ra trước mắt một nhãn giới mới lạ màu sắc muôn xinh muôn đẹp, làm phấn khởi lòng người lưu lạc, làm tươi tỉnh cuộc ba vạn sáu ngàn ngày bằng một áp lực siêu nhiên thu hút ta lại, thoát ly ra khỏi khối quá nặng nề của xác thịt, và cái lầm than sinh hoạt của công lệ làm người. Hay ít nhất cũng làm nhẹ nhõm và dễ chịu cái cảnh gần đất xa trời này lắm...

Trinh Nữ Têrêsa phải là một khối óc siêu phàm, phải là một trái tim đẫm tình chìm sâu trong Biển cả Tình Ái và đã sôi tới ngàn độ, đã bốc tới đỉnh trọn lành mới có thể là nguồn xuất phát mạnh mẽ những giọng điệu minh bạch, những lý lẽ tha thiết và huyền diệu như đó.

Balê, ngày 11-7-1954 KIM THIẾU

Chương I

Những quan niệm cụ thể

1/ Thành công của cố gắng

Để trả lời một chị tỏ bộ lo lắng buồn bã, vì nhận biết mình hay sa ngã và kém cỏi trên đàng trọn lành, Chị Thánh nói:

- Chị làm em có cảm tưởng một trẻ nít vừa mới tập đứng, chưa biết đi tí nào, đã muốn lên cho bằng được thang gác để quấn quýt bên mẹ. Em bé cố nhắc bàn chân nhỏ xíu để bước bậc thứ nhất: khó nhọc quá mà vẫn uổng công, nhắc chân lần nào là ngã lần ấy, hễ nhấc chân lên là ngã chổng kềnh!...

Vậy thì thế này, chị là đứa em bé ấy: trên đường thực hành nhân đức, chị cứ nhắc chân nhỏ xíu của chị để tiến đến trang trọn lành, chị đừng có tham vọng bước được ngay, dù chỉ bước tới bậc thứ nhất. Không, chị đừng tưởng tượng to tát thế, Đức Chúa Trời không đòi chị những hành động to tát ấy. Người chỉ đòi ở chị một tấm lòng trung thành và thẳng thắn, rồi từ ngọn thang, Người sẽ yêu đương nhìn chị và chẳng lâu la đâu bằng những cố gắng kia, chị sẽ chinh phục được Người ngay, chính Người sẽ chạy xuống ôm chầm chị vào lòng, sẽ bồng bế chị lên hưởng nước hiển vinh Người đời đời. Nhưng nếu chị lại nản lòng không muốn nhắc chân để bước tới nữa, ấy mới chính là điều nguy hiểm, Chúa sẽ bỏ chị ngay, và chị sẽ phải lưu lạc còn chán ở khách đày này.

Lần kia Chị Thánh đã nói:

- Phương pháp duy nhất để tiến tới mau lẹ trên đường Tình Ái, là luôn luôn ở nhỏ mọn. Tôi đã thực hành phương pháp ấy cho nên nay tôi có thể đồng thanh cùng thánh Gioan Thánh Gia hát:

Tự hạ rõ thấp, Để lên rõ cao Tới đỉnh ước ao...

2/ Chui qua bung ngựa

Một lần phải cám dỗ hầu như quá sức chịu đựng, tôi đã thưa Chị Thánh:

- Nhất định lần này em không thể thắng lướt được nữa.
- Sao? Chị tìm cách lướt thắng làm gì cho khổ Chị Thánh trả lời chị cứ luồn qua là giản dị nhất. Những linh hồn cao cả, một khi gặp giông tố, các ngài thản nhiên bay lượn trên tầng mây gió là phải; nhưng như ta, chỉ phải nhẫn nại chịu đựng những trận mưa gió ấy, cho dù có bị ướt át chút đỉnh cũng không sao.

Vào sưởi bên lửa Tình Ái, chúng ta sẽ được khô ráo và ấm áp lại ngay.

Nhân chuyện, em nhó hồi còn nhỏ, có lần em đã muốn vào vườn chơi, lúc ấy một con ngựa đứng ngáng ngang giữa lối. Những người đứng đấy bảo em đánh nó xê qua một bên mà vào. Không đồng ý kiến ấy, em đã mau lẹ chui qua bụng ngựa, vào xuôi xắn và xong ngay... Đấy nhé, với thái độ nhỏ mọn, người ta thành công rất dễ dàng và chóng vánh.

Xưa Chúa Cứu Thế đã trả lời bà mẹ hai anh em Zêbêdêô rằng:

- Để được vinh dự ngồi hai bên tả hữu Ta, đó là hân hạnh của những người mà Cha Ta đã se định 124.

Em thiết nghĩ những chỗ danh dự này, sở dĩ từ chối những bậc đại thánh, những anh hùng Tử đạo là cốt dành riêng cho những trẻ nhỏ. Chính vua thánh David đã đề cập vấn đề lúc Ngài nói: *Benjamin nhỏ bé nhất, sẽ chủ toạ Hội nghị các Thánh* ¹²⁵.

Đức Chúa Trời không muốn Mẹ Bề trên cho phép em ghi chép ngay những bài thơ em nghĩ ra được trong ngày, và em cũng không muốn xin Mẹ phép đó, sợ làm lỗi đức khó khăn. Em cứ ráng đợi giờ nào việc ấy, và đợi thế thật là khổ lắm mới khỏi quên, vì đợi mãi đến tám giờ tối, mới được chép bài thơ đã nghĩ được từ sáng sớm.

Những điều cỏn con đó thật là một hình khổ, nhưng ta nên thận trọng giữ gìn, đừng quá dễ dãi làm giảm bót công phúc bằng cách hoặc tự tiện, hoặc xin phép những điều làm thuận tiện và dễ chịu đời chân tu.

Khi ai bấm chuông kêu ta hay gõ cửa bảo gì, ta phải nhanh nhẹn hãm mình trả lời ngay, đừng giù giắng viết cho xong chữ, dù ngoáy thêm một nét

_

¹²⁴ Matt XX,23

¹²⁵ Ps LXVII,27

cũng không. Em đã thực hành điều ấy và xin thực tình tỏ cùng Chị em rằng, chính đó là một nguồn cội bình an thư thái.

Theo ý kiến đó, tôi đã mau lẹ thực hành mỗi khi có dịp, và lần kia vào hồi Chị Thánh bệnh, tình cờ thấy tôi có cử chỉ mau lẹ ấy, Chị Thánh đã bảo tôi rằng:

- Giờ hấp hối mà hồi tưởng lại điều này, chị sẽ được an ủi và hỉ hoan dường nào! Chị vừa làm được một công tác hiển hách hơn là đã khéo léo vận động cùng Chính phủ ban đặc ân gì cho cả nhà Dòng, hơn là cái vinh dự mà toàn thể nước Pháp hoan hô chi như quý bà Judith.

Hơm ấy là ngày giặt, tôi đang nhẩn nha đi ra nhà giặt, vừa đi vừa ngắm nghía hoa vườn, thì đồng thời Chị Têrêsa Hài Đồng Giêsu cũng đang đi ngược lại mà đi nhanh, Chị nói:

- Có phải người ta cũng vội vã như thế, một khi người ta phải nuôi con thơ, và phải làm việc để sinh sống đàn con?

Chị có biết những Chúa nhật và Lễ trọng của em là những ngày nào không?

- Là những ngày mà Chúa thử thách em nhiều.

3/ Cái ống dòm

Chị Thánh thường hay nói chuyện với tôi về một đồ chơi thông dụng, mà Chị Thánh đã thích chơi hồi còn nhỏ. Chơi ống dòm, thứ ống gọi là vọng viễn kính, mà người ta dòm thấy ở đầu kia rất nhiều hình đẹp đẽ tươi tốt, và thay đổi màu sắc hầu như vô cùng, chỉ cần xoay vần cái ống đi một chút là thấy sự lạ lùng ấy.

Chị Thánh nói rằng: Cách chơi ấy làm em lạ lắm, em vẫn tự vấn làm sao mà lại có thể diễn ra được những hiện tượng diễm lệ quá thể ấy. Và một ngày kia, sau khi đã khảo sát cặn kẽ, em đã nhận thấy là giản dị vô cùng: có gì đầu, vài cái đầu giấy vụn và mấy miếng vải vụn để lộn xộn ở trong đầu ống. Còn cái ống, thì là ba miếng kính ghép lại với nhau theo hình tam giác đặt nằm trong ống. Manh mối chỉ có thế mà đã sinh ra những công hiệu rất lạ lùng.

Với em, đó là hình ảnh một mầu nhiệm cao cả: bao lâu những việc ta làm dù là rất nhỏ mọn, nếu đã làm vì lòng kính mến Chúa Cả Ba Ngôi - hình

dung bằng ba miếng kính ghép lại và phản chiếu vào những việc nhỏ mọn ta làm - những việc đó sẽ trở nên muôn xinh ngàn đẹp và quý giá lạ lùng. Chúa Giêsu, qua miếng kính nhỏ, nghĩa là qua chính mình Người, Chúa nhìn chúng ta, nhận thấy tất cả những cử chỉ nhỏ nhặt của chúng ta đều đẹp đẽ hết, đẹp đẽ mãi; nhưng nếu trệch ra ngoài trung tâm không lời tả xiết của lòng kính mến, chúng ta và những hành động, những cử chỉ của chúng ta sẽ thành cái gì?... Chúng ta sẽ thành những cái máy vô hồn, và những hành động, những cử chỉ của chúng ta sẽ thành những vân rác... những đầu thừa đuôi thẹo... những việc bần tiện không một giá trị nào hết.

4/ Con ky và con quay

Chúa Hài Đồng Giêsu, thấy tôi còn trẻ người trẻ nết, đã có nhã ý cho phép tôi được chơi với Chúa, hầu tập đàng nhân đức. Tôi đã chọn chơi Ky (quilles). Tôi hình dung những miếng gỗ to và sặc sỡ nhiều màu như các linh hồn mà tôi muốn chạm tới, *còn hòn lăn là tình yêu của tôi.*

Năm 1896 vào hồi tháng chạp, các chị nhà Tập đã nhận được nhiều thứ lặt vặt để làm cây sinh nhật. Quý hoá quá, bới ra ở dưới đáy một hộp được một vật rất hoạ hiếm trong Dòng: *một con quay.*

Cả Nhà đều nói rằng, cái gì mà xấu xí thế, để làm quái gì cái ma này. Tôi đã biết chơi quay từ nhỏ, nên chộp ngay lấy con quay và nói, cái này hay lắm chứ! Cái này có thể quay tít trọn một ngày mà không ngừng miễn là cứ thỉnh thoảng lại quất cho nó một cái. Nói xong tôi đã biểu diễn ngay, làm cả Nhà la lùng bỡ ngỡ.

Trong khi biểu diễn ấy, Chị Thánh để ý quan sát tôi, không nói năng gì hết. Rồi tới ngày lễ Sinh Nhật, khi xem lễ Nửa đêm về, tôi thấy để trên bàn phòng tôi một con quay đẹp với một bức thư đề đia chỉ thế này:

Thân tặng bạn yêu dấu,

Người thao chơi Ky trên núi Carmel.

Đêm Sinh Nhật 1896.

Em yêu dấu của anh,

A, Anh bằng lòng em lắm! Trọn năm qua, em đã cùng Anh chơi Ky rất vui. Anh đã tỏ vẻ hân hoan làm cho cả triều đình thiên thần phải bỡ ngỡ và cảm khoái. Có nhiều thiên thần Kêrubim đã hỏi Anh sao mình đã không được dựng nên làm nhi đồng; có thiên thần tò mò hơn, muốn biết những lời ca hát và đàn địch mình chơi có làm hài lòng Anh bằng những giọng cười giòn giã hồn nhiên của em, mỗi khi băng hòn lăn Tình Ái, em đã phá trúng được một quân.

Với tất cả, Anh đã trả lời, chẳng nên phiền ngại vì không được làm nhi đồng, bởi vì sẽ có ngày các thiên thần cũng được hân hoan chơi với em trên vườn Thiên cảnh. Anh còn nói thêm rằng, chắc chắn nụ cười tươi tắn của em làm mát lòng Anh hơn những điệu đàn hát của muôn thiên thần, vì lẽ rằng, em chỉ có thể chơi và cười trong tình trạng đau khổ, trong lúc quên mình.

Hõi em yêu dấu, rất yêu dấu của anh, đến lượt Anh, Anh muốn yêu cầu em một điều, em có từ chối Anh không? Hẳn là không, nhất định không, mà em còn yêu Anh hơn cái điều yêu cầu đó vạn phần. Vậy năm nay, anh muốn thay lối chơi khác, dĩ nhiên là lối chơi Anh ưa thích. Anh muốn bây giờ chúng ta cùng chơi quay và, nếu em đồng ý, thì em sẽ là con quay để Anh chơi. Đây, Anh tặng em một con để làm kiểu mẫu, em sẽ thấy nó không có vẻ gì là bóng dáng bề ngoài thật; một người không biết chơi quay, sẽ vô tình giơ chân hất đi là khác: nhưng một trẻ em mà trông thấy nó, sẽ nhảy mừng hớn hở và hò reo: A, con quay thích quá, nó quay được cả ngày mà không ngừng!...

Anh - Giêsu Hài Đồng - Anh yêu em dù em không đẹp, dù em ít duyên, Anh van em cứ quay cả ngày để Anh ngắm nghía cho em thoả. Nhưng để con quay quay và quay cho tít, cần phải có nhiều dây tốt. Vậy em để các chị em làm dây quay, và em phải thật lòng ghi ơn các chị, nhất là những chị nào chăm chỉ làm em quay mạnh và nhanh hơn. Và, một khi Anh đã chơi em thoả thuê sướng rồi, Anh sẽ bế em lên thiên đàng, trên đó cũng như Anh, em sẽ được vui sướng chơi cho thoả chí thoả tình, mà không còn phái chút đau khổ nào nữa.

Anh yêu dấu của em yêu dấu HÀI ĐỒNG GIÊSU

5/ Không nên để lòng tốt thành tính như nhược

Hồi còn nhỏ ở nhà mợ tôi, người ta đã cho tôi một quyển sách đẹp. Đọc sách ấy, tôi thấy người ta khen lao một bà giáo đã rất khéo xử việc, không mất lòng ai hết. Tôi để ý nhất là mấy lời này: với chị này thì người nói *em không lầm;* với chị khác, người nói *em có lý.* Đọc xong dòng ấy, tôi có cảm tưởng rằng, tôi thì tôi sẽ không làm thế bao giờ, tôi nhất định là nói thật luôn.

Cho tới nay, tôi vẫn một mực thực thà mà nói. Xin thú rằng, giữ được thế cũng đã rất khổ, bởi vì khi ta nghe ai đến cùng ta để kêu ca ai điều gì, tự nhiên ta đồng ý mà trách móc người vắng mặt rất dễ; và người đến kêu ca kia sẽ được nhẹ lòng ngay. Phải, nhưng mà... tôi lại ở trái ngược hẳn, chẳng ai yêu tôi thì chớ, chứ tôi không thể có hai giọng được. Tôi muốn người ta đừng đến với tôi, nếu người ta không muốn biết sự thực.

Để lời khiển trách sinh công hiệu, ta chỉ nên khiển trách khi đáng khiển trách, và phải khiển trách không vì một lý do nóng giận nào hết. Cũng không nên để lòng tốt thành tính nhu nhược. Một khi đã vì công tâm mà khiển trách điều gì, cứ phải khăng khăng giữ thái độ, đừng theo cảm tình mà tỏ bộ thương hại, rồi như ân hận vì đã quá nặng lời. Cái cách theo đuôi mà an ủi ấy làm thiệt hại cho người ta hơn là làm lợi. Cứ để mặc kệ họ, tức khắc là họ hết hy vọng ở người đời, tự nhiên họ nghĩ tới Chúa, tự nhận mình lầm lỗi và biết tự hạ. Nếu không xử thế, nghĩa là nếu họ mà quen thân được an ủi sau mỗi khi bị khiển trách chính đáng, có lúc họ sẽ hành động như đứa trẻ được cưng cho mà xem: họ giậm chân đấm tay và kêu ca inh ỏi, vì nghĩ làm thế, thế nào mẹ cũng phải đến chùi nước mắt cho.

Chớ gì gươm thần là lời Đức Chúa Trời hằng ở trong miệng và trái tim chị em 126. Nếu gặp một linh hồn ăn ở không khép, ta đừng khi nào hắt hủi và ruồng rẫy linh hồn ấy, ta hãy luôn luôn nắm giữ gươm thần để vạch vẽ cho chị em biết mình lầm lỗi, chứ đừng vì muốn nhàn thân mà để việc hay dở làm sao cũng mặc. Ta phải chiến đấu mãi, dù chiến đấu mà không trông thắng lợi. Thắng lợi không phải là điểm quan trọng. Tiến! Tiến bất chấp mọi nhiều khê của chiến sự. Ta đừng nói không còn trông gì ở linh hồn này, linh hồn này có hiểu gì đâu, bỏ quách đi cho xong! Trời! Nếu thế thì hèn nhát quá, phải làm việc nghĩa vụ cho tới cùng chứ.

Xưa nếu ai trong Nhà phải sự khó mà tôi không an ủi được, tôi áy náy và rất phiền; nhưng ít lâu sau, Chúa Giêsu đã làm tôi hiểu rằng, phần tôi chẳng thể an ủi một linh hồn nào. Từ đó, tôi không còn buồn phiền gì điều ấy nữa: tôi dâng Chúa những đau khổ của những kẻ thân yêu tôi, và tôi cảm

-

¹²⁶ Ephes VI,17

thấy đã được Chúa nhậm lời. Sau kinh nghiệm ấy, mỗi khi vô tình mà làm điều chi không phải, tôi không còn buồn phiền nữa, tôi chỉ xin Chúa sửa lại sư lầm lỗi ấy thôi.

- Chị có quan niệm thế nào về tất cả những ơn mà Chị đã được Chúa ban?
- Em chỉ có quan niệm này là *Thánh Linh Chúa muốn đâu thì thổi đấy thôi*. ¹²⁷.

6/ Lòng cậy trông

Trinh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã nói cùng Mẹ Agnès de Jésus:

- Thưa Mẹ, giả như con là đứa bất trung, đã thất tín trong một việc nhỏ mọn nào, con thấy rằng, con sẽ bị bối rối khốn nạn lắm, và con sẽ chẳng còn thể tiếp nhận sự chết.

Chị Người tỏ vẻ ngạc nhiên nghe câu nói ấy, thì Người thưa tiếp ngay:

- Con nói thế là nói về lỗi kiêu ngạo. Thí dụ, nếu con nói mình đã được nhân đức nọ, hay mình có thể thực hành nhân đức, và dám thân thưa Chúa, lạy Chúa, tôi yêu mến Chúa quá lắm, tôi yêu mến Chúa đến nỗi không còn dám trùng trình nghĩ tới dù một tư tưởng nghịch cùng đức Tin. Nếu mà nói như thế con cảm thấy mình sẽ bị tấn công ngay, tấn công bằng những cơn cám dỗ rất nguy hiểm, và con sẽ quỵ ngay lập tức.

Để tránh điều khốn nạn ấy, con chỉ phải khiêm nhượng thật lòng thưa Chúa: *Lạy Chúa, xin Chúa đừng để tôi thất trung cùng Chúa bao giờ.*

Con biết lắm, thánh Phêrô đã ngã. Ngài đã quá tin tưởng vào lòng sốt sắng của tình cảm thay vì cậy trông hẳn vào sức mạnh Chúa. Con dám chắc, giá Ngài đã thưa cùng Chúa: *"Lạy Chúa, xin Chúa ban cho tôi can đảm theo chân Chúa đến cùng"*, Ngài đã được lòng can đảm ấy thực.

Thưa Mẹ, Chúa thông biết mọi sự, sao Chúa đã không bảo cho thánh Phêrô hay để xin Chúa sức mạnh, hầu hoàn thành công việc mà Chúa toan tính. Con tin Chúa đã có thái độ thế để tỏ cho ta biết hai điều: một là, Chúa chẳng dạy các Tông đồ điều gì bằng *sự hiện diện của Chúa* hơn là dạy ta bằng *ơn soi sáng*, hai là, Chúa đã tiền định thánh Phêrô làm đầu cai trị Hội

_

¹²⁷ Gioan III,8

Thánh, mà trong đó có nhiều *phần tử tội lỗi*, thì Chúa muốn cho chính ngài có kinh nghiệm rằng, nếu không có ơn Chúa giúp, người ta chẳng làm nên trò trống gì bao giờ. Chính vì lẽ đó mà khi Phêrô chưa sa ngã, Chúa đã phán lời này: *Một khi con đã ăn năn trở lại, con hãy kiên dũng các anh em con 128*. Nghĩa là con hãy thuật lại kinh nghiệm sa ngã của con cho anh em biết để ý tứ giữ mình. *Sư cây trông on Chúa là điều cần thiết dường nào*.

12

¹²⁸ Luc XXII,32

Chương II

Những lý luận minh chính

1/ Giá trị tình ái

- Cái gì chị cũng phê bình, chị muốn ai ai cũng một quan niệm như chị, cái đó rất lầm. Lập trường của chúng ta là ăn ở như trẻ nhỏ, mà trẻ nhỏ, thì biết phê bình gì bao giờ, biết cái gì là tốt hơn cái gì đâu. Cái gì trẻ cũng cho là tốt hết. Chúng ta hãy bắt chước thế, hơn nữa, *nếu cứ phải lý mới làm thì còn công lênh gì*.

Các vị thánh sư khả kính của em trên trời đều là những đấng đã cướp nước thiên đàng, chẳng hạn: các thánh Anh Hài, người trộm lành... Các thánh cả được hưởng phúc thiên đàng bằng sự nghiệp lớn lao các ngài đã lập; phần em, em muốn bắt chước những người trộm cắp, em muốn chiếm nước thiên đàng bằng mưu cơ - mưu cơ Tình Ái. Tình ái sẽ là đường lối của em, của em và của tất cả những người tội lỗi như em. Chúa Thánh Linh phấn chấn em khi ban bố lời này trong sách "Dụ Ngôn": Hõi ai bé nhỏ nhất hãy đến, hãy học Ta sự khôn khéo. 129.

- Nếu có thể bắt đầu lại đời tu, Chị sẽ ăn ở thế nào?
- Em tưởng em sẽ ăn ở y như em đã ăn ở xưa nay.
- A, thế thì Chị không cảm thấy trong Chị cái tâm tình của một vị tu hành đã nói: dù tôi đã sống rất nhiều năm hãm mình đền tội, tới giây phút chỉ còn sống thêm một khắc hay một giây, tôi cũng vẫn e sợ có lẽ chính mình lại luận phạt mình.
- Không, em không thể đồng ý kiến ấy được; em bé nhỏ lắm đã biết chi mà dám luận phạt mình. Những trẻ nhỏ chẳng luận phạt mình bao giờ...
- Chị hằng tâm niệm ước ao nên như trẻ nhỏ, vậy xin Chị cho chúng em biết, phải làm gì để đạt tới tinh thần thơ ấu ấy. *Ở nhỏ mọn* là thế nào?

¹²⁹ Prov I,4

- *Ở nhỏ mọn*, chính là tự biết mình là không, cậy trông tất cả ở Chúa như con nít cậy trông tất cả ở người cha, không phải áy náy gì, cũng chẳng phải lo kiếm chác tiền nong chi hết. *Ở khó khăn* cũng thế: bao lâu đứa con còn nhỏ, vẫn được cha mẹ cung cấp mọi nhu cầu; nhưng một khi đứa con lại ra bộ khôn lớn rồi đây, cha mẹ sẽ không còn muốn nuôi báo cô nó nữa, nhất định sẽ bảo, ừ... *thế thì bây giờ lớn rồi, làm lấy mà ăn, tự túc được rồi đấy.*

ấy, chính là để tránh phải nghe cái lời cứng cỏi ấy mà em chẳng muốn lớn chút nào. Em nhận thấy mình rất bất lực trước vấn đề tự túc sống, bởi thế em hằng ở nhỏ mọn, ngày đêm chỉ cặm cụi nhặt nhạnh những cánh hoa tình tứ và hy sinh để dâng Chúa cho vui lòng Chúa.

Ở nhỏ mọn, còn là không tự nhận cho mình những nhân đức mà đã thực hành được, xét thấy mình có tài cán gì thì công nhận ngay là Chúa cho chút của quý ấy trong tay đứa con nhỏ để nó dùng khi hữu sự, bao giờ của quý ấy cũng vẫn thuộc quyền sở hữu Chúa.

Sau hết, *Ở nhỏ mọn* là đừng ngã lòng vì những lầm lỗi đã trót phạm: các trẻ nhỏ thường hay sa ngã luôn xoành xoạch, nhưng vì quá bé bủn, quá thấp tháp, thành thử ngã cũng chẳng đau gì mấy.

Một chị nhà Tập kể rằng, để bắt chước Chị Thánh, mình đã không muốn lớn, nhân vậy mà Chị Thánh hay gọi mình là em nhỏ, và một tuần phòng kia, Chị Thánh đã nói những lời này:

- Em đừng ngại thưa Chúa Giêsu rằng em yêu dấu Chúa lắm, cho dù em không có cảm thú gì tình yêu ấy. Chính cái vô cảm ấy là phương tiện nài ép Chúa săn sóc em, và bồng bế em như bồng bế đứa con đó.

Bi quan trong mọi công việc, thật là một khổ hình không nhỏ; nhưng tính bi quan ấy không hoàn toàn tại em. Em cứ làm sự có thể để dứt lòng khỏi mọi áy náy thế gian, nhất là khỏi vương vấn bất cứ một nhân vật nào. Ngoài ra còn thiếu sót gì khác, em hãy chắc chắn rằng, *Chúa sẽ làm thay em hết.*

Hối em, hãy an lòng, trên thiên đàng em sẽ chẳng còn bi quan nữa, mọi cái đều lạc quan hết. Cái gì cũng đều nhuộm màu hồng hào siêu nhiên của Bạn Thánh - *Bông Huệ nơi thung lũng.* Tay trong tay, chúng ta sẽ cùng bước theo Ban Thánh từng bước.

Nay chúng ta hãy lợi dụng cuộc đời chóng vắn này để làm đẹp lòng Chúa, và bằng hy sinh, chúng ta hãy cứu vãn dâng Chúa nhiều linh hồn.

Ở nhỏ mọn, chúng ta hãy ở nhỏ mọn đến nỗi mọi người có thể giẫm bước lên ta mà ta cũng chẳng có biết, chẳng cảm thấy đau đớn gì. Còn ai lạ lẫm gì thất bại của những trẻ nhỏ.

Nếu đêm tối làm trẻ sợ, nếu trẻ phàn nàn không được nom thấy người ẵm bế nó, nó hãy nhắm mắt lại là xong, đó chính là hy sinh Chúa Giêsu đòi hỏi ở trẻ nhỏ. Trong lúc nhắm mắt nằm nghỉ lặng lẽ ấy, nơi chẳng còn phải sợ sệt đêm tối, vì còn nom thấy đêm đâu mà sợ, và rồi chày kíp nếu không phải sự vui mừng, thì ít là sự bình an sẽ chóm nở và triền miên trong trái tim nó.

2/ Ân ái trong tình liên lạc

Lần kia, một chị nhà Tập thưa Chị Thánh rằng:

- Em thiết nghĩ Chị sướng lắm, bởi vì Chị được Chúa chọn đặt để hướng dẫn các linh hồn *đường thơ ấu*.
- Sao, Chị Thánh trả lời, chị bảo em sướng ấy à? Em lại dám ước ao được Chúa trọng dụng hơn người khác ư? Này chị ạ, miễn là Nước Chúa được thiết lập trong các linh hồn, còn vật dụng nào đó có can gì; đàng khác, Chúa không cần ai hết.

Trước đây ít lâu, có lần em đang chú ý nhìn cái đèn đêm mà bấc đã ngần hầu như sắp tắt, một chị liền vội vàng giọi ngọn nến vào đốt thế mà rồi bởi ngọn nến ấy, các đèn trong nhà được thắp cháy sáng tất cả. Việc cỏn con đó đã làm em ngẫm nghĩ mãi rằng, thế này thì còn ai có thể tự phụ công việc mình làm được nữa. Cái tàn lửa hầu tắt kia đã có thể dùng đốt cháy cả thế gian!

Ta thường tin rằng, được ơn Chúa và được ơn soi sáng, là nhờ các thánh cả cầu bầu, các ngài ví thể những ngọn nến to cháy sáng láng, nhưng bởi từ đâu mà những ngọn nến to ấy cháy sáng láng thế? Có khi là bởi lời cầu nguyện của một linh hồn thơ ấu và mai danh ẩn tích nào đó, bề ngoại tuyệt nhiên không thấy gì là nổi nang và nhân đức, đã tự hạ khiêm nhường dường như là lu mờ cả trước mặt mình vậy.

A, sau này chúng ta sẽ được hiểu biết bao mầu nhiệm!

Đã nhiều lần em trầm lự rằng, có khi tất cả những ơn em được Chúa ban xưa nay, đều bởi lời nguyện xin tha thiết của một linh hồn nào đó, mà linh hồn ấy, chỉ khi nào về thiên đàng em mới nhân biết được.

Chúa muốn rằng, ở thế gian này các linh hồn làm ơn cho nhau bằng lời cầu nguyện, để khi về quê thiên đàng, các linh hồn có thể yêu dấu nhau thắm thiết cho tận tình tận nghĩa, hơn mọi tình nghĩa có thể tưởng tượng được ở thế gian.

Trên nơi cao sang đó, chúng ta chẳng nhìn nhau bằng cặp mắt dửng dưng: ai nấy sẽ cảm thấy mình được ràng buộc chặt chẽ cùng nhau bằng một dây ân ái nào đó. Chúng ta sẽ chẳng nhìn nhau bằng cặp mắt cạnh khoé ghen ty, mà trái lại *hạnh phúc của mỗi người sẽ là hạnh phúc của mọi người.* Với các thánh *Tử đạo,* chúng ta sẽ cảm thấy mình hạnh phúc như các ngài, với các thánh *Tiến sĩ,* chúng ta sẽ vui khoái như mình là tiến sĩ, với các thánh *Đồng trình,* chúng ta sẽ nên như những bông huệ thơm trong trắng. Thật, *như anh chị em trong một gia đình được vinh hiển vì nhau thế nào,* trên thiên đàng chúng ta sẽ được vinh hiển vì nhau thế ấy.

Biết đâu, cái lòng hoan hỷ chúng ta cảm thấy trong mình khi chiêm ngưỡng phúc thanh nhàn cả sáng của các bậc Đại thánh, mà chúng ta nhận thấy rằng, bởi phép Chúa an bài, chúng ta cũng đã có phần công vào phúc trọng đó, lòng hỷ hoan ấy, ai dám nói là không cả thể bằng, mà có lẽ còn dịu dàng đằm thắm hơn sự hân hoan vinh phước chính các thánh hưởng.

Còn phần các thánh, chị em thử nghĩ khi các ngài nhận biết hạnh phúc cao sang các ngài được sung sướng hưởng, cũng là nhờ phần nào công ơn các linh hồn nhỏ, thì lẽ nào ngài chẳng tận tình yêu dấu để báo đáp các linh hồn cho lắm sao. Trong mối *liên ân liên ái* ấy, em thiết nghĩ sẽ có những niềm vui khoái rất lạ lùng ngoài sức tưởng tượng. Bạn tri âm của Đấng thánh Thừa sai, của vị thánh Tiến sĩ, có lẽ như một em bé mục đồng, và người tình chí thiết của vị thánh Tổ phụ lại là một cô gái mộc mạc nhà quê...

A, bao lâu nữa ta mói được lên hưởng phúc trên nước đầy tình đầy nghĩa ấy!

Chị hãy tin rằng, sáng tác được nhiều sách đạo đức, dọn được nhiều áng văn hay, tất cả những giá trị văn nghiệp ấy không cao quý bằng một *hy sinh nhỏ mọn*. Nhưng những khi ta cảm thấy khó chịu vì không có tài làm thơ viết sách - những việc quá đẹp đẽ - cái diệu kế nhất là ta hãy dâng Chúa

những văn phẩm của các tác giả trình bày. Đó là chính nghĩa tốt lành về sự *các Thánh cùng thông công.* Hẳn chị còn nhớ câu văn tình tứ lắm này của thánh Gioan Thánh Giá trong ca thiêng liêng:

Chim câu ta hõi, hãy bay trở về Con nai phải dấu đã hoá tê mê Đang đứng cao chót vót trên chòm núi Đón hơi mình đến tự đôi cánh xoè...

Chị xem đó, Bạn Thánh là nai phải dấu không bị quyến rũ bởi ngọn non cao chót vót, mà bị quyến rũ chỉ bởi điệu bay, chỉ vì nhịp cánh vỗ nhẹ nhàng đưa ra một thứ hơi phong tình lý thú.

3/ Dong nhan là phản ảnh linh hồn

Một lần phải phiền quá, tôi đã khóc, Chị Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu khuyên tôi tập đức tính đừng để lộ ra ngoài những cái phiền muộn chịu đựng trong lòng. Chị Thánh thêm rằng, chẳng có cái gì làm cho cuộc sống chung chạ phải khó chịu bằng cái tính khí thất thường ấy.

Tôi đã thưa lại rằng, chị nói phải lý lắm, chính em cũng đã nghĩ thế, và rày đi có khóc, em chỉ khóc thầm cùng Chúa thôi. Với mình Chúa, em sẽ bày tỏ hết nỗi lòng, Chúa sẽ hiểu em và luôn luôn an ủi em. Chị Thánh liền ngắt lời tôi ngay:

- Khóc thầm cùng Chúa!

Không, chị đừng có mà làm thế. Với Chúa, chị càng phải tỏ ra ít buồn hơn là với người đời.

Tại sao? Tại vì Chúa chỉ còn các viện tu để an ủi lòng đôi chút; Chúa đến nhà chúng ta để nghỉ ngơi, để quên những phàn nàn năn nỉ luôn miệng của những bạn hữu ngoài đời, bởi vì họ: thay vì nhận biết giá trị thánh giá và hy sinh, họ thường hay khóc và rên rỉ... mà chị lại muốn xử tiếp Chúa cũng bằng cái tình chung nhân loại ấy sao?... Thành thật, đó chẳng phải là tình vị tha chút nào. Ta phải an ủi Chúa Giêsu, chứ chẳng phải là Chúa Giêsu an ủi ta đầu.

Em biết Chúa tốt lành lắm, nếu chị khóc, Người sẽ lau lọt nước mắt chị ngay; nhưng lau rồi, Người sẽ buồn bã bước ra đi, đi vì không thể nghỉ nơi chị được. Chúa ưa thích những tấm lòng vui vẻ, Người yêu dấu linh hồn tươi

cười hằng ngày. Vậy từ nay chị nên giấu Chúa những nỗi lòng phiền và hãy vui vẻ thân thưa Chúa rằng, được đau khổ vì Chúa chi sướng lắm.

Dong nhan là phản ảnh linh hồn, chị phải luôn luôn có dong nhan điềm đạm và bình tĩnh như đứa trẻ nhỏ không lúc nào là lúc không bằng lòng. Dù khi một mình (quân tử thận kỳ độc), chị cũng giữ thái độ đó, đàng khác, ta hằng ở trước mặt các thiên thần.

4/ Dĩ đức phục nhân

Một lần, tôi muốn được Chị Thánh mừng tôi vì đã thực hành một việc nhân đức, mà tôi cho là cử chỉ anh hùng, Chị Thánh trả lời:

- Việc nhỏ mọn nhân đức ấy đã là gì, so sánh với tất cả những việc mà Chúa có quyền đòi hỏi ở lòng trung thành của chị. Lẽ ra chị phải biết tự hạ hơn vì đã bỏ nhiều dịp để minh chứng lòng yêu mến Chúa mới phải.

Nghe trả lời thế, tôi không hài lòng chút nào, tôi đã để ý tìm dịp xem Chị Thánh thi hành nhân đức làm sao. Thì dịp đã đến ngay.

Mẹ Bề trên sở cậy chúng tôi làm một việc kể là nặng nhọc thật, tôi đã ma lanh dụng tâm làm cho việc càng nặng nhọc hơn lên, mà không lúc nào có thể bắt lỗi Chị được điều gì.

Tôi nhận thấy Chị Thánh luôn luôn nhã nhặn, dịu dàng, khả ái, không nghĩ gì đến nặng nhọc vất vả. Giá dụ có quấy rầy Chị lúc ấy, hay xin Chị giúp đáp việc gì, Chị cũng niềm nở giúp đáp ngay. Sau cùng, không còn cầm mình được nữa, tôi đã ôm chầm Chị vào lòng, thú hết cùng Chị Thánh những tinh ý và những cảm xúc trong mình.

Tôi đã hỏi Người làm thế nào mà nhân đức như thế được: *luôn luôn vui vẻ, điềm đạm và bình tĩnh.* Chị Thánh trả lời:

- Em chẳng được luôn luôn thế đâu; nhưng kể từ khi em không tìm mình nữa, em thấy đời sống hạnh phúc không thể tưởng tượng.

Trinh Nữ được phong Thánh và tung hô Thánh sư các nơi truyền giáo (17-5-1925)

5/ Hai tật lớn ở nơi Chúa

Lần kia tôi thưa Chị Thánh cho biết Chúa có bằng lòng tôi chăng, vì tôi thấy mình rất kém và thiếu thốn nhiều sự quá. Chị Thánh bảo tôi:

- Chị hãy an âm, Đấng mà chị đã cưới làm bạn, có đầy đủ mọi trọn lành mà người đời có thể tưởng tượng được; nhưng giá dụ được phép nói, em dám nói rằng Chúa phải một cái tội to quá: *Mù;* và Chúa kém một khoa học rất thông thường: *toán.* Hai cái đại tật ấy ở một người vợ chồng thế gian, thì thật rất đáng tiếc, rất đáng phàn nàn; nhưng như ở nơi Chúa, nơi *Bạn Thánh* yêu dấu của chúng ta, thì lại thành vô cùng khả kính, khả ái.

Vì rằng, ví thử Bạn Thánh mà trông được tinh tường, nếu Bạn Thánh mà tính được thông thạo thì chị xem, với số tội vô vàn vô số chúng ta đã phạm, lẽ nào Bạn Thánh chẳng huỷ diệt chúng ta ngay trong giây phút! Nhưng không, cái tình ái nồng hậu của Chúa đối đãi chúng ta đã làm Chúa tích cực mù.

Hơn nữa, nếu như người tội lỗi nhất đời mà biết thống hối trong giờ chết, và tắt hơi với chút việc kính mến, tức khắc được Chúa yêu thương ẵm bế ngay vào lòng thương xót, không tính toán gì nữa những ơn đã ban rất nhiều mà đã bị lạm dụng; không nhớ nhung gì nữa những tội ác vô thiên kể, Chúa chỉ tính tới lời nguyện xin sau hết của người khốn nạn trong lúc tắt thở.

Nhưng để làm Chúa mù thế và ngăn Chúa tình tội, ta phải biết dụng tâm chinh phục Chúa, đó chính là điểm yếu ở nơi Chúa...

Có lần tôi đã làm phiền lòng Chị Thánh mà khi xin lỗi, Chị Thánh đã tỏ vẻ cảm động và nói:

- Phải mà chị hiểu được lòng em lúc này! Hơn khi nào hết, bây giờ đây em hiểu rõ rệt sự Chúa niềm nở âu yếm ta mỗi khi ta sai lỗi mà biết chạy ngay đến xin Chúa thứ tha. Nếu như em, một tạo vật hèn mọn, chẳng đáng được chị nói lại, mà cảm thấy lòng yêu dấu chị sôi nổi thế này, thì trái tim Chúa sẽ hồi hộp ái ân biết bao, mỗi khi thấy ta trở lại xin lỗi Chúa... Vâng, nhất định vồn vã và nhanh nhẹn hơn em vừa xong, Chúa sẽ quên hết tội lỗi chúng ta, và chẳng còn khi nào nhớ tới nữa... và quý hoá hơn nữa, Chúa sẽ yêu dấu ta hơn khi ta chưa sa ngã!...

6/ Tình yêu phải vị tha

Một chị thuật lại rằng, tôi thấy Mẹ Bề trên có vẻ quý hoá một chị hơn các chị khác, và hình như tỏ bộ tín nhiệm cùng yêu thương hơn tôi, tôi đã đem câu chuyện khó chịu ấy kể cùng Chị Thánh, nghĩ bụng sẽ được Chị Thánh chạnh lòng phân ưu với, có ngờ đâu Chị Têrêsa đã làm tôi phải mủi lòng và bỡ ngỡ quá:

- Chị tưởng mình yêu mến Mẹ lắm sao?
- Nhất định thế, nếu em không yêu mến Mẹ lắm, em sẽ dửng dưng nhìn Mẹ quý hoá các chị em hơn em.
- Chửa vị tất! đây em xin nói để chị hiểu chỗ lầm lẫn của chị: chị chẳng yêu gì Mẹ đâu, trái lại, chị chỉ yêu mình chị thôi. Khi ai yêu ai thật, người ta vui sướng cái hạnh phúc của người yêu, người ta không nề quản một hy sinh nào để mưu cầu hạnh phúc cho người yêu. Vậy nếu chị có thành thật yêu mến Mẹ cách chính đáng, nếu chị có yêu mến Mẹ vì Mẹ, chị sẽ vui sướng nhìn Mẹ được vui thoả ở chỗ chị phải thiệt thời và bởi chị đã có nhận thức rằng, Mẹ nói chuyện cùng chị ít được thoả thuê bằng nói chuyện với các chị em khác, thì chị không nên phiền rầu khó chịu khi nhận thấy mình như bị quên rơi.

7/ Ý nghĩa cuộc đời

Thấy Chị Thánh bệnh nạn, nhiều lần tôi đau lòng thương hại quá, thỉnh thoảng có chíp miệng nói, chao ôi, đời sống quá buồn! Chị Thánh đã bẻ lại tôi thế này:

- Đời sống không buồn gì hết! Đời sống, trái lại, rất vui. Giá chị nói cuộc lưu đày buồn thì tôi đồng ý. Người ta đã đem dùng danh từ đời sống và cái nhất định phải điều tàn! Chỉ dùng danh từ đẹp đẽ ấy để chỉ các sự trên trời, chỉ những sự không khi nào phải hư nát; và bởi vì ngay khi nay chúng ta đã được hưởng những sự đó nên đời sống không buồn tẻ, đời sống vui, vui lắm...

Nói tới đó, trên gương mặt Chị Thánh nẩy nở hân hoan cách lạ. Trong ít ngày sau, bệnh tình thấy thuyên giảm khá, chúng tôi đã nói cùng Chị Thánh rằng chúng em không biết Chi sẽ chết vì bênh gì. Người trả lời:

- Em sẽ chết bằng *bệnh chết!* Nào Chúa đã chẳng phán cùng Adong tổ tông phải chết bằng bệnh gì ư? Chúa phán: *Mày sẽ chết bằng bệnh chết.* ¹³⁰.
 - Vậy thần chết sẽ đến tìm Chị?
- Không, không phải thần chết sẽ đến tìm em, chính *Thiên Chúa*. Thần chết không phải là yêu quái, cũng không phải là tà thần giữa rừng như người ta thường tưởng tượng mà mô tả trên hình ảnh. Đã chép trong sách *Bổn* rằng *chết là linh hồn lìa bỏ xác*, chỉ có thế thôi. Bởi đó không khi nào em lo sơ phải chia lìa xác để được phối hiệp tình nghĩa với Chúa đời đời.

Đấng ăn trộm có lẽ chày kíp sẽ đến ăn trộm chùm nho nhỏ của Người... Em đã giằng thấy Người và cố giữ cho khỏi bật miệng la lên: *Ői* trộm! Ői trộm! em còn gọi Trộm đến nữa là khác: *Lại đây, lại đây!*

1

¹³⁰ Gen II,17

Chương III

Những tư tưởng cao siêu

1/ Thắng lợi trên đường vui tươi

Một lần, tôi phàn nàn quá vì phải nhọc mệt hơn chị em, làm việc chung xong, tôi lại phải nhận ngay một công tác nữa mà chị em chẳng ai biết cho. Đầy tớ Chúa đã bảo tôi thế này:

- Em ước ao chị luôn luôn là một chiến sĩ can tràng, không bao giờ phàn nàn vì khó nhọc, vì vất vả mình chịu đựng. Nhìn nhận những vết thương của anh chị em là quan trọng, còn những vết thương mình chịu thì chỉ là sây da sứt thịt qua loa thôi. Sao chị lại có cảm tưởng mình mệt nhọc mà chẳng được ai biết tới!...

Thánh nữ Margarita Marie lên hai cái đinh ở tay. Người nói Người chỉ phải đau có cái thứ nhất thôi, bởi vì cái thứ hai Người đã không thể giữ kín, nên chị em đã biết mà thương hại Người rồi.

Với ta, đó là một tâm tình rất tự nhiên; nhưng ước ao người ta biết mình phải khổ, cái đó còn có cao thượng gì nữa.

Khi ta sai lỗi chẳng nên đổ lỗi cho một căn cứ trứ hình nào, chẳng hạn: thời tiết, bệnh nạn; một phải công nhận lỗi ấy là lỗi bởi ta hèn sức yếu đuối; nhưng ta chó nên ngã lòng bao giờ. Những sơ suất chẳng làm yếu đuối con người, chỉ minh chứng sự thể con người. 131.

Ngoài phạm vi ghen tỵ, có lẽ chỉ có địa vị bét. Địa vị bét mới có thể không là hư vinh, không làm phiền lòng cực trí. Nhưng chủ trương người đời không ở trong quyền hành người đời luôn đâu 132; nhiều khi ta đã bỡ ngỡ nhận thấy mình có những ước ao phù vân thế phước. Bởi vậy ta phải luôn luôn nhìn nhận mình vào hạng người thiếu thốn, hạng người vụng tài

11

¹³¹ Imit I. XVI,4

¹³² Jérém X,23

kém sức, nhưng biết hân hoan vì mình là trẻ nít, luôn luôn được Chúa giữ gìn nâng đỡ.

Một khi Chúa thấy ta tự tế nhận là không, và biết thành thực thưa cùng Chúa: *Lạy Chúa, chân tôi thất thiểu, lòng lân ái Chúa đã làm cho nên cứng cáp 133*, Chúa sẽ sẵn sàng giơ tay nâng đỡ ta; nhưng nếu ta lại muốn làm cái gì cho to chuyện, dù lấy nê là do lòng sốt sắng, Chúa cũng bỏ ta ngay. Ta cứ khiêm nhượng, mềm mại chịu đựng phần kém cỏi thiếu thốn, chính đó là sự thánh thiện mà ta cần phải có.

Hơn khi nào hết, giờ chơi chị em rất có thể tập nhân đức. Nếu chị em muốn đặc biệt lợi dụng điều đó, chị em đừng ra chơi với tư tưởng cho mình được hả hê, một là ra chơi để làm hả hê chị em khác. Chị em sẽ thực hành ở đó sự quên mình trọn vẹn. Thí dụ, nếu mình kể cho chị nào nghe một câu chuyện mà mình lấy làm khoái lắm, chị ấy chưa chi đã ngắt lời mình mà nói sang chuyện khác, mình cũng cứ chăm chú nghe, mặc dầu câu chuyện phải nghe ấy chẳng lý thú gì. Lại mình cũng đừng nói tiếp câu chuyện mình phải bỏ dở dang khi nãy.

Thực hành như thế, chơi xong, chị em sẽ cảm thấy lòng khoan khoái thư thái, chị em sẽ cảm thấy chóm nở trong mình một tân sinh lực để thực hành và tiến tới hơn trên đường trọn lành. Và lý do chỉ là vì chị em đã chẳng làm thoả lòng mình, một chỉ làm thoả lòng người khác. Phải mà ai ai cũng hiểu biết rõ rệt cái thắng lợi bởi hy sinh lòng tự ái...

- Chị hiểu biết lắm điều ấy, chắc Chị đã thực hành hằng ngày?
- Vâng, em quên em; em hằng cố gắng không tìm mình khi nào hết.

2/ Nhiều bậc trên nhà Cha Cả

Khi thảo luận cùng Chị thánh về tinh thần hãm mình của các thánh, Chị Thánh đã phát biểu ý kiến rằng:

- May quá, Chúa đã tỏ cho chúng ta biết trước *trên nhà Cha Cả có nhiều bậc...* nếu không thế hẳn là Chúa đã nói rồi.

Phải, nếu tất cả các linh hồn được gọi vào đường trọn lành để về quê thiên đàng, đều phải thực hành sư hãm mình phat xác năng nề, hẳn là Chúa

¹³³ Ps XCIII,18

đã bảo, và chúng ta cũng đã rất vui lòng chịu đựng. Nhưng Chúa đã tuyên bố có nhiều bậc trên *Nhà Cha Cả:* nếu có bậc cho các linh hồn cao cả, cho các thánh ẩn tu trên rừng, cho các đấng hãm mình phạt xác cả đời, thì cũng phải có bậc cho các nhi đồng. Bậc đó là bậc dành riêng cho chúng ta đấy, nếu chúng ta biết tận tình tận nghĩa yêu mến Chúa, kính mến Cha Cả và yêu dấu Chúa Thánh Linh.

Xưa khi còn ở ngoài thế gian, mỗi khi thức dậy ban sáng, em thường đem trí nghĩ đến những điều sẽ xảy ra trong ngày hoặc may mắn hoặc rủi ro; nếu thấy trước những chán nản, em thức dậy rất buồn. Nhưng nay khác hẳn, có nghĩ đến những vất vả, những đau thương đang chờ mình, em cũng thức dậy vui vẻ và hăng hái, dường như thấy trước không có gì là khó để chứng minh tình yêu Chúa Giêsu và tấn ích cho đàn em nhỏ mà em phải săn sóc. Đoạn em hôn tượng Chuộc Tội, rồi đặt trên gối, lấy áo mặc và than thở cùng Chúa:

- Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã làm việc đủ rồi, Chúa đã khóc đủ rồi, làm việc và khóc ròng rã 33 năm trường! Bây giờ xin Chúa nghỉ ngơi... đến lượt tôi đi giao chinh, đến lượt tôi đi vác thánh giá...

Lâu nay em vốn nhìn nhận những ngày Chúa thử thách em nhiều là những ngày vui mừng trong thể của đời em sống.

Lần kia thấy tôi buồn vì ít can đảm, Trinh Nữ đã bảo tôi rằng:

- Chị phàn nàn cái điều chính nhẽ phải là căn nguyên hạnh phúc của chị sao! Công của chị đâu, nếu chị chỉ chiến đấu một khi chị cảm thấy lòng can đảm? Không can đảm thì cũng chẳng sao, nếu chị cứ hành động như có can đảm. Nếu chị cảm thấy mình rất ngại ngùng để cúi nhặt một mối chỉ mà chị vẫn cứ cúi nhặt vì lòng mến Chúa, chị lập được công trọng hơn là đã làm chu đáo một việc cao cả hơn nhiều trong lúc lòng phấn khởi. Thay vì buồn tẻ, chị hãy hân hoan vì lẽ mình yếu đuối mà được Chúa sở cậy công việc hộ giúp Người cứu các linh hồn.

3/ Thế nào lại như thế được?

Tôi rất lo sợ lý đoán công thẳng Chúa Trời đất, và dù Chị Thánh đã hết lời phân giải để tôi an lòng, tôi cũng vẫn còn lo sợ lắm. Vậy lần kia, tôi đã vặn Chi Thánh thế này:

- Ta thường được nghe nhắc đi nhắc lại rằng, Đức Chúa Trời nhìn thấy bọn nhơ trong các thiên thần Người, thế mà Chị lại muốn em không lo sợ làm sao được?

Chị Thánh đáp:

- Một cách duy nhất cưỡng bách Chúa đừng phán xét ta điều gì hết: *ta ra mắt với hai bàn tay trắng.*
 - Thế nào lại như thế được?
- Rất giản dị, chị đừng giè giữ cái gì cả, có của gì đem cho hết đi. Phần em, giá mà Chúa cho em sống đến 80 tuổi, em vẫn cứ nghèo như bây giờ, em không biết tần tiên, có cái gì em liền chi phí ngay để mua chuộc các linh hồn.

Nếu em cứ gắng đợi mãi đến giờ chết, mới đưa ra mấy đồng xu nhỏ của em để xin Chúa định giá cho, thì có mà bỏ sừ. Chúa sẽ khám phá ra nhiều gỉ ghét ở mấy đồng tiền ấy, và chắc chắn em sẽ bị đem vào lọc lại trong luyện ngục.

Nào ta đã chẳng nghe nhiều vị thánh cả đến toà chung thẩm với hai tay đầy công trạng, mà thường khi lại phải tống giam trong luyện ngục, bởi vì trước nhan Chúa, tất cả những phán đoán của loài người đều hoen ngọ và thừa thiếu.

- Nhưng, tôi thưa lại Chị Thánh, nếu Chúa không phán xét những việc lành ta làm, thì ít là Chúa sẽ phán xét các việc dữ, lúc ấy sao?
- Chị nói chi vậy! Chúa chúng ta là *Công lý*, nếu đã không phán xét việc lành của ta, cũng chẳng phán xét việc dữ của ta đâu. Với những linh hồn đã hy sinh làm của lễ Tình Ái Chúa hình như không phải phán xét gì thì phải; mà hơn nữa, Chúa lại còn hối hả trọng thưởng các linh hồn ấy là khác. Trọng thưởng cái tình ái Chúa nhận thấy hồng hào nóng nảy trong những linh hồn ấy bằng những nguồn vui sướng hỉ hoan vô cùng vô tận.
- Để được hưởng đặc ân ấy, Chị nghĩ đọc kinh dâng mình mà Chị đã soạn đó có đủ chăng?
- *Ôi, lời lẽ mà thôi thì có bao giờ đủ được!...* Để được thực là của lễ Tình ái Chúa, phải hiến toàn thân trọn vẹn. Người ta chỉ được tiêu hao vì Tình theo mực người ta hiến thân cho Tình.

4/ Chữa mình làm cái gì?

Khi bị quở trách, em muốn phải quở trách đích đáng hơn là bị quở trách oan uổng.

Chi Thánh trả lời:

- Phần em, em lại muốn được các gian ngoa, được quở trách oan uổng hơn, bởi vì em chẳng có gì để được quở trách, và với lòng vui vẻ, em dâng Chúa sự đó, rồi hạ mình khiêm nhượng với ý nghĩ: em rất có thể làm điều lỗi như người ta vu cáo cho đó.

Chị càng tiến tới bao nhiêu, chị càng phải bớt chiến đấu bấy nhiêu, hay nói đúng hơn, chị càng chiến thắng dễ dàng, bởi vì chị đã biết nhìn cái góc tốt hơn của muôn sự. Lúc ấy, tâm hồn chị sẽ vượt trên muôn loài muôn vật. Như em bây giờ, ai muốn nói làm sao em cũng vẫn dửng dưng hết sức, bởi vì em đã hiểu cái giá trị rất mong manh của dư luận, của xét đoán loài người.

Khi ta không được hiểu và bị xét đoán thiên lệch, ta bào chữa làm cái gì? Cứ để kệ, đừng nói chi; còn gì êm đẹp bằng để người ta xét đoán mình thế nào thì thế! Trong *Phúc Âm* không thấy nói bà Maria đã phân trần gì khi bị trách móc chẳng chịu làm lụng, chị ngồi lỳ dưới chân Chúa Giêsu. Bà Thánh không nói, chị Martha này, nếu chị hiểu được hạnh phúc tôi đang hưởng, nếu chị nghe được những lời tôi đang nghe, cả chị nữa ấy, chị sẽ bỏ vất mọi công việc để đến đây ngồi với cùng chia vui và cùng an nghỉ.

Không, người không nói thế, người đã lấy sự vắng lắng làm quý hoá hơn kia... A, sự im lặng hồng phúc đã làm cho bao linh hồn cảm khoái và thư thái lạ lùng!...

5/ Người nhẫn nại có giá trị hơn người hùng mạnh

Nếu tôi phải sống thêm nữa, việc coi nhà liệt sẽ là việc tôi ưa thích nhất. Tôi không dám ra mặt xin đâu; nhưng nếu tôi được nhận công tác đó trực tiếp bởi đức vâng lời, tôi sẽ coi mình như được biệt đãi lắm. Hình như tôi sẽ làm việc ấy với lòng rất âu yếm, và tâm niệm lời Chúa đã phán: *Khi Ta bệnh nạn, các ngươi đã đến thăm viếng* 134. Tiếng chuông gọi ở nhà liệt phải là nhạc điệu du dương từ trời vang xuống. Phải đi sát bên cửa sổ người bệnh để người bệnh gọi mình được dễ dàng và được giúp đáp ngay.

Nào ta chẳng phải coi mình như con ở, mà mọi người có quyền sai khiến sao? Phải mà chỉ được xem thấy muôn thiên thần đang ở trên trời

¹³⁴ Matt XXV,36

nhìn chị giao chiến dưới chiến trường! Các thiên thần chỉ đợi giờ kết liễu là đem hoa xuống tung, và trao mũ triều thiên cho chị đội. Chị đã biết, chúng ta vẫn nuôi lòng cái tham vọng được làm Thánh Tử đạo nhỏ, chúng ta phải chiến đấu cho tới khi giành được ngành vạn tuế.

Chúa tốt lành chẳng coi thường những trận giao chinh không được biết đến, nhưng rất công phúc này đầu; *người nhẫn nại có giá trị hơn người hùng mạnh, và kẻ thắng được mình có cao giá hơn người chiếm được thành* 135

Ở xa xa, sẽ có nhiều linh hồn trở lại cùng Chúa vì những việc bác ái chúng ta làm trong tăm tối; sẽ có nhiều đấng thừa sai cảm thấy mình được uý lạo, được bố thí nhiều của cải. Và nhờ đó, chúng ta thiết lập được nhiều cơ sở thiêng liêng chắc chắn, nhiều đền đài nguy nga để Chúa Giêsu Thánh Thể ngự trị.

Khi suy ngắm nội tình gia đình Nazareth, cái điều bổ ích cho tôi, chính là cái đời sống rất tầm thường và giản dị của Thánh Gia.

Đức Mẹ Đồng Trinh và thánh Giuse, còn lạ gì Đức Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời thật, nhưng tuy thị thế, cũng còn nhiều mầu nhiệm cao cả mà Đức Mẹ và thánh Giuse không hiểu nên đã sống như ta bằng đức tin. Có lẽ chưa lần nào các chị để ý tới lời Phúc Âm này chăng:

Đức Mẹ và thánh Giuse không hiểu sự Chúa nói cùng mình ¹³⁶; và lời sâu nhiệm này nữa:

Cha mẹ Người ngạc nhiên về những điều người ta nói về Người 137.

Ai chẳng tin rằng Đức Mẹ và thánh Giuse đã nghe biết thêm nhiều sự, vì chưng ngạc nhiên và lạ lùng là duyên do bởi sự mới mẻ.

6/ Điểm tốt trong muôn sự

Nhiều người có tính quá bao quát, đến nỗi làm cho mình quá long đong, vất vả, như tôi thì lại khác hẳn: tôi hằng nhìn nhận góc tốt của sự vật. Nếu một khi sự khó là toàn diện, sự tối tăm là tất cả, tôi lại nhìn nhận là ca hoạ hiếm, và lấy cớ đó làm lẽ để vui lòng.

¹³⁵ Prov XVI,32

¹³⁶ Luc II.50

¹³⁷ Luc II,53

Bao giờ sự Chúa ban cho tôi cũng làm tôi vui mừng lắm, cả những sự tôi xem như không tốt không đẹp bằng những sự của các chi em khác.

Tôi vẫn đinh ninh cái điều không thể có này; nếu chính Chúa cũng không xem thấy những việc lành tôi làm, tôi cũng không có chút phiền muộn nào hết. Tôi yêu mến Chúa đến chỗ khao khát làm vui lòng Chúa mà chẳng cần phải Chúa biết tôi làm. Biết và thấy thì ra như Chúa lại phải bó buộc ân thưởng tôi... A, chẳng đời nào tôi lại muốn Chúa phải phiền phức thế!

Ở nhà liệt, một lần chúng tôi còn đang đứng đợi Người cám ơn chịu lễ, để vào thăm và xin Người bảo ban ít lời. Bắt đầu, Người hơi buồn, và đã nhẹ nhàng trách chúng tôi vài lời, rồi cho chúng tôi được tự nhiên ngay, và nói:

- Em vừa nghĩ rằng, em chẳng nên ước ao được nghỉ ngơi nhiều hơn Chúa. Chúa, sau khi đã giảng rất nhiều, có lánh lên rừng thì dân chúng cũng đã theo ngay và đã làm Chúa mất hết yên lặng. Chị em muốn lui tới cùng em, xin cứ việc tự do. Em sắp phải sinh thì nhưng tay vẫn không rời khí giới, miệng vẫn ngậm thanh gươm thần, là lời Đức Chúa Trời 138.
- Xin Chị cho chúng em biết, để chỉ dẫn đàng thiêng liêng, chúng em phải làm thế nào?
- Với tất cả lòng đơn sơ, các chị đừng quá chú ý vào sự giúp đáp rất có thể thiếu sót lúc sơ khai. Chẳng mấy chốc, các chị sẽ tự nhiên đồng ý mà đồng thanh cùng Bạn tình trong Ca Đệ Nhất rằng:

Bọn lính gác đã lấy áo ngoài của tôi, chúng đã làm tôi bị thương tích. Nếu đã vượt qua được bót gác, hẳn là tôi đã gặp thấy Đấng tôi yêu dấu.

Nếu các chị hỏi han một cách từ từ bình thản, và đừng có tỏ vẻ quá xoắn xuýt Đấng yêu dấu, những lính gác sẽ bảo ngay. Nhưng thường tình, các chị chỉ gặp được Chúa Giêsu sau khi đã thông qua mọi loài mọi vật. Riêng phần em, cũng đã nhiều phen em lặp đi lặp lại đoạn thơ này trong Ca Thiêng liêng:

Từ những người đưa tin, Đừng sai đến nữa, ta xin với mình, Mấy điều ta vẫn đinh ninh, Họ nào biết nói hết tình cho đâu.

_

¹³⁸ Cant V,7

...

Chẳng trừ ai, những người hầu hạn, Đã cùng ta kể lể suốt đêm ngày. Nhan sắc mình diễm lệ, ta mê say... Đã làm ta ngây ngất nhất là... cái... Và sau hết, lần kia Chi Thánh đã nói:

- Nếu tôi là người có của, tôi không thể nhìn một người đói khát mà chẳng cho ăn cho uống. Tôi thực hành điều ấy trong đời sống thiêng liêng, tuỳ kiếm chác được nhiều ít, tôi đem phân phát ngay cho những linh hồn đang chực trầm vong khốn nạn đời đời. Hành động như thế, thật không còn lúc nào nói được là tôi hành động cho mình tôi.

7/ Hân hoan ra về thiên đàng

Tôi đã nói cùng Chị Thánh rằng nhiều thiên thần rất đẹp đẽ, vận áo trắng tinh, dong nhan hoan hỉ, sẽ xuống rước linh hồn Người lên hưởng phúc thiên đàng. Chi Thánh trả lời:

- Tất cả những hình dung bày vẽ ấy chẳng phấn chấn em chút nào; em chỉ có thể sống bằng chân lý. Đức Chúa Trời và thiên thần là tính thiêng liêng, chẳng ai có thể nhìn thấy bằng mắt xác thịt. Em không khi nào ước ao được ơn khác thường. Em muốn ráng chờ phúc hưởng Chúa nhãn tiền trên cõi tho thôi.
- Em đã xin Chúa thương ban cho em một chiếm bao gì, để an ủi em về sư sẽ phải vĩnh biệt Chi.
- Như em, a, không khi nào em lại làm thế! Xin an ủi... Chị đã biết em đấy, em thì em xin thế này này:

Lạy Chúa, Chúa đừng e ngại con sẽ làm Chúa mất nghỉ yên, con xin bình tĩnh chò đợi cho tới ngày về quê thật thiên đàng.

Phụng sự Chúa trong tăm tối, trong tân khổ, dịu dàng dường nào! Sống bằng đức Tin, ta chỉ có thể sống bằng đức tin ở đời này thôi. Em rất hân hoan ra về thiên đàng; nhưng khi nghĩ tới lời Chúa đã phán:

Chẳng bao lâu nữa, Cha sẽ đến, và đem phần thưởng cho ai nấy, tuỳ công phúc mình sẽ lập.

Em bấm bụng rằng, với em, Chúa sẽ phải lúng túng lắm, bởi vì em chẳng có công phúc nào hết... Chắc là Chúa sẽ thưởng em bằng công nghiệp của Chúa.

- Nhất định, một là Chị không phải vào luyện ngục giây phút nào, hai là chẳng ai được về thiên đàng ngay.
- Em không áy náy gì điều ấy hết; em sẽ luôn luôn bằng lòng nhận án Đức Chúa Trời ra. Nếu phải xuống luyện ngục, em sẽ dạo chơi giữa biển lửa ấy như ba thánh trẻ xưa đã dạo chơi trong lò lửa mà miệng cứ tươi cười hát ca *Tình ái.*

Chương IV

Những tâm tình tao nhã

1/ Khiêm nhượng là chân lý

Để uý lạo một chị Dòng chịu đựng một điều nhục nhã, Trinh Nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã tỏ tình cùng chị ấy thế này:

- Giả như em không được nhận vào tu trong Dòng Kín, hẳn là em đã vào nhà *Phụ nữ hối cải* để sống ẩn dật, sống đê tiện giữa những đàn bà thống hối. Trong trường họp ấy, hạnh phúc của em là được sống cách ấy trước mắt mọi người. Em sẽ trở nên tông đồ các người đồng cư với em, em sẽ trò chuyện cùng họ những điều em chiêm nghiệm về lòng lân ái hải hà của Chúa...
- Nhưng Chị có thể giấu cha giải tội lòng thanh sạch của Chị thế nào được?
- Em sẽ trình cha giải tội rằng, khi ở ngoài đời, em đã xưng tội chung một lần tất cả rồi, và cha giải tội đã cấm em còn xưng lại nữa.
- Chán quá sức... khi em nghĩ còn bao điều mà em phải cố gắng cho được...
- Cho phải hơn, chị hãy nói còn bao nhiêu điều mà chị phải cố gắng cho mất đi. Chính Chúa Giêsu Đấng phụ trách việc làm mãn nguyện lòng ước ao của chị sẽ tuỳ theo lòng cố gắng đó mà hành động giúp chị đấy. Em nhận thấy chị đã lầm đường, mà lầm thế thì chẳng khi nào chị tới đích được; chị muốn trèo núi mà Chúa lại muốn chị phải xuống. Người chờ chị ở dưới thung lũng, ở đất khiêm nhượng.

Khiêm nhượng như em hiểu, là chân lý. Em không hiểu mình có khiêm nhượng không; nhưng em thấy rằng em nhìn nhận chân lý trong mọi sự.

- Nhất định Chị là thánh.

- Không, em không phải là thánh, vì chẳng khi nào em làm nổi việc các thánh làm. Em chỉ là một linh hồn được Chúa Trời ban ân đầy dẫy... bao giờ về nghỉ trên trời, chị sẽ nhận thấy lời em nói đó là thật.
 - Nhưng chắc là Chị vốn trung thành với ơn Chúa ban?
- Vâng, từ ba tuổi, chẳng khi nào em đã từ chối Chúa điều gì. Tuy thị thế, em cũng chẳng dám tự hào điều đó, vì chị xem như mặt trời lúc chiều tà, tung ánh vàng nhuộm đẹp lá muôn cây, linh hồn em lúc này cũng được ánh sáng *Tình ái* giãi chiếu hồng hào tươi tắn; nhưng nếu mặt trời Tình ái lại giãi sáng, tức khắc em sẽ lại đem em trở lại đen đủi và tối tăm ngay.
- Chúng em ước ao được linh hồn hồng hào tươi tắn thế, chị dạy phải làm thế nào?
- Phải thực hành các nhân đức nhỏ mọn. Đó là điều đôi khi cũng khó khăn thật; nhưng chẳng khi nào Đức Chúa Trời từ chối ai ơn mở đầu để khuyến khích ta bắt tay vào việc. Ơn mở đầu này, nếu linh hồn biết dùng nên, sẽ cảm thấy còn được thêm nhiều ơn khác nữa.

Xưa nay, em vẫn cảm thấy mình được khích lệ mạnh mẽ mỗi khi nhớ tới lời dân Do Thái tán dương bà Judith: *Quý bà đã hành động với can trường người tráng sĩ, và quý bà có một trái tim cứng rắn như gang thép*. ¹³⁹.

Vậy tiên vàn phải hành động can đảm, rồi trái tim sẽ được dũng mãnh, và sẽ bước tới thành công mau lẹ và liên tiếp.

2/ Cái nhìn ân ái

Ở nhà cơm, chẳng khi nào Chị Thánh Têrêsa ngầng mặt nhìn gì hết, đó là luật phép nhà. Tôi lấy điều này làm khó giữ quá, thì Chị Thánh đã soạn cho tôi một kinh minh chứng rõ rệt lòng khiêm nhượng của Chị. Trong kinh, Chị Thánh cầu xin cho mình một ơn mà kỳ thực chỉ có tôi mới cần cầu xin thế thôi. Kinh ấy thế này:

Lạy Chúa Giêsu yêu dấu, hai bạn mọn Chúa từ nay quyết chí dốc lòng, chẳng khi nào ngầng mặt nhìn gì ở nhà cơm nữa, để mặc niệm và học theo gương sáng Chúa đã treo trong đền Hêrôđê.

Ó Đấng Mỹ lệ vô biên, sau khi bạo vương xúc phạm chế giễu, đã chẳng nhích miệng nói nửa lời, đã chẳng hoài mắt nhìn một cái! Thật quá phải,

¹³⁹ Judith XV,2

Hêrôđê chẳng đáng được Chúa đoái nhìn; nhưng hai bạn mọn Chúa ước ao được Chúa thương nhìn lắm. Phận bồ liễu dám van nài Chúa ân thưởng một cái nhìn ái ân, mỗi khi biết cầm hãm con mắt chẳng ngắng mặt lên, mà nhỡ khi sơ suất cũng xin Chúa đừng từ chối hai bạn mọn cái nhìn âu yếm của Chúa. Hai chúng con xin hứa sẽ biết thành thực nhận lỗi và tự hạ ngay.

Một lần tôi tỏ tình cùng Chị Thánh rằng: Tôi không thể tiến tới trên đàng nhân đức được, có lẽ tôi ngã lòng mất. Chị Thánh đã khuyên tôi rằng:

- Em đã thực hành nhân đức tới nay là 14 năm, mà vẫn chưa được cảm hứng chút nào, em ước ao đau khổ mà đâu có dám nghĩ rằng tìm được vui mừng trong đau khổ, cho đến khi lòng vừa được nếm chút hân hoan ấy, thì linh hồn liền trở nên như bông huệ vừa nở liền rụng liền!

Chị hãy dâng tiến Chúa Giêsu hy sinh không hái trái bao giờ, nghĩa là trọn đời chỉ cảm thấy lòng xung khắc chịu đau khổ, xung khắc ở khiêm nhượng, xung khắc nhìn những hoa hy vọng của tấm lòng thánh cứ đèo, cứ chột, rồi roi rụng hoài, không hoa nào kết quả được lấy một bông. Nhưng đừng vì thế mà lo ngại và ngã lòng, Chúa Giêsu đã có cách: chỉ trong nháy mắt, trong giây phút chị nhắm mắt sinh thì, Người sẽ làm chín tất cả những bông trái trên cây thiêng liêng trong linh hồn chị.

- Nhưng em cứ sa ngã mãi, người ta sẽ mục cho em là chẳng ra gì, còn Chị, Chị được mọi người nhìn nhận là nhân đức!
- Có lẽ thế thật, bởi vì em chẳng ước ao thế bao giờ... Nhưng sự người ta nhìn nhận chị thiếu nhân đức, cái đó cũng là phải, và là lợi cho chị nữa. Nhìn nhận chị thế này hay thế khác, cái đó chẳng thêm bớt chi nơi chị, chẳng làm chị phải giàu nghèo hơn; trái lại chính những người nhìn nhận thế, lại là những người mất vui trong lòng, bởi vì *còn gì dịu dàng hơn sự nghĩ tốt cho kẻ khác!*

Như em, em cảm thấy lòng hân hoan mỗi khi được người ta rẻ rúng, nhất là mỗi khi em tự nhận mình hèn kém, còn những lời khen lao nịnh hót chỉ tổ làm em bứt rứt khó chiu.

- Chúa yêu quý Chị lắm, nên đã uỷ nhiệm Chị dẫn dắt các linh hồn.
- Nhiệm vụ chẳng cho hơn em được chút gì, và thực sự trước nhan Chúa, em thế nào vẫn nguyên thế ấy. Chẳng vì muốn em làm trung gian giữa Chúa với chị em, mà Chúa yêu dấu em hơn đâu; nói cách khác cho phải hơn,

em chỉ là tôi tớ của chị em trong Nhà. Chính vì chị em chứ chẳng vì em mà Chúa đã cho em cách ăn ở đối đãi mềm mại, coi như là người có nhân đức như chị em thường nhìn nhận cho thế.

Em hay ví mình như cái bát sứ diêu, được Chúa trộn vào đầy các món ă ngon. Đàn mèo con xúm đến ăn tuỳ thích. Thính thoảng các mèo cũng tranh nhau ăn phần hơn, lúc ấy chắc chắn là Chúa Hài Đồng Giêsu đứng xem, và vui sướng tủm tỉm: *Cha hài lòng xem chúng con ăn bát sứ diêu này của Cha; nhưng chúng con phải ý tứ, đừng làm võ!...*

Nói thực ra, thì chẳng làm gì có nguy hiểm đến vỡ bát được, bởi vì bát để ở dưới đất mà. Nhưng như các Mẹ Bề trên thì khác; các Mẹ được đặt chỗm chệ trên bàn chững chạc, đấy có lẽ mới là nguy hiểm thật và nguy hiểm nhiều, *vì danh vọng vốn là điều nguy hiểm*.

Chao ôi, thường ngày những người quyền sang chức trọng phải dùng của độc, nghĩa là phải luôn luôn nghe lời nịnh hót. Thật là ghê sợ! Phải là một linh hồn đã thoát ly chính mình mới không cảm thấy điều ghê sợ đó!

3/ Một phương pháp thánh hoá bữa ăn

Người ta hỏi Chị Thánh về phương pháp thánh hoá bữa ăn, Chị Thánh nói:

- Ở phòng ăn, chúng ta chỉ có một việc phải làm: *làm trọn cái việc thô sơ ấy với những tư tưởng cao quý*. Nói của đáng tội, thường ở phòng ăn, em cảm thấy lòng nẩy nở nhiều tâm ái rất dịu dàng. Một đôi khi em đã phải miễn cưỡng ngừng tay với ý nghĩ: giả như Chúa Giêsu ở địa vị em, trước những món ăn dọn trên bàn, hẳn là Chúa cũng cầm đũa gắp ăn... Rất có lẽ rằng, thuở bình sinh, Chúa cũng đã dùng những món ăn tương tựa thế. Chúa đã ăn trái, ăn bánh, ăn tôm cá, vv... Những tâm tưởng thơ ngây của em thường là thế này:

Em hình dung mình ở Nazareth trong nhà Thánh gia. Giả mà bữa ăn người ta dọn cho em chẳng hạn rau sống, cá lạnh, rượu hay thức chi khác có chất mạnh, những món ấy em sẽ gắp tiếp thánh Giuse. Còn Đức Mẹ Đồng Trinh, em tiếp Người những món ăn nóng, những trái thật chín, vv... Và những món ngày lễ trọng nhất là xúp, cơm, kẹo, em sẽ tiếp đãi Chúa Giêsu tất cả! Chí như khi người ta dọn bữa ăn dưa muối, em sẽ vui vẻ bảo mình, *cô tiểu thư a, hôm nay phần cô cả cỗ đấy!*

Dưới nhiều hình thức nhã nhặn, Trinh Nữ Têrêsa đã giấu chúng tôi tấm lòng hy sinh cao quý ấy. Chẳng hạn, một ngày kia Mẹ Bề trên cho lệnh dọn cho Chị Têrêsa một món ăn hơi kha khá, tôi đã bắt gặp Trinh Nữ pha cay đắng vào món ăn ấy, và lần khác nữa, tôi thấy Trinh Nữ cứ nhẩn nha uống bát thuốc rất đắng, tôi đã kêu: ối trời! Chị uống nhanh và uống một hơi cho hết.

- A, không, lẽ nào em chẳng lợi dụng những dịp nhỏ mọn này để hãm mình một chút sao? Việc to tát thì em đã không được phép làm rồi...

Trong hồi Trinh Nữ còn ở nhà Tập, lần kia, một chị khoác lại cho Người chiếc áo Dòng, đã nhỡ tay mà không biết, đâm cả cái ghim to qua vai Trinh Nữ, mà Trinh Nữ cứ vui vẻ chịu đựng sự đau đớn ấy nhiều giờ.

Trường hợp khác, tôi đã được chứng kiến sự hãm mình bề trong của Têrêsa. Tôi nhận được một thư rất hay, nhận được lúc giờ chơi mà Người vắng mặt. Đến chiều, Người tỏ ý muốn đọc thư, tôi đã trao ngay cho Người. Một lát sau, Người trả lại, tôi có hỏi Người ý kiến về một điều mà tôi chắc Người đã hài lòng lắm. Người đã lúng túng và sau cùng trả lời:

- Chúa không muốn em đọc thư để bù lại một lần kia em đã quá rộn rã vì tò mò... *em chưa đọc thư...*

4/Lời vàng tiếng ngọc

Lần kia đang khi bị cám dỗ và phải cầm cự riết, tôi đã được Chị Thánh uý lao những lời vàng ngọc này:

- Em chỉ có thể bị rầu rĩ, bị thử thách bởi những người lành thánh thôi, vì chưng các chị em đều là những người vừa lòng vừa ý Chúa cả. Phải rầu rĩ vì những người tội lỗi, thì bót cay cực hơn là phải rầu rĩ vì những người lành thánh; nhưng vì lòng trắc ẩn đối với người tội lỗi, lạy Chúa, tôi nài xin Chúa cho tôi được rầu rĩ vì kẻ lành thánh sống chung quanh tôi, để những người tội lỗi kia được cải quá tự tân. Tôi lại nài xin Chúa đừng để *dầu khen ngợi* rất hợp tính tình tự nhiên làm yểu điệu đầu óc tôi, nghĩa là tâm trí tôi, mà làm tôi tin mình có nhân đức. Điều ấy tôi đã phải thực hành mãi mới được.

Lạy Chúa Giêsu, Danh Chúa là như dầu đổ tung toé ra 140 ; mà trong mùi dầu thơm tho ấy, tôi ước ao được tắm lặn cả người tôi ở một nơi xa vắng mọi nhìn ngó của phàm trần.

Muốn thuyết phục chị em công nhận mình là không phải, dù khi điều đó đã quá hiển nhiên, cũng không phải là một tranh luận đẹp đẽ gì, chỉ vì chúng ta không phải là người phụ trách hạnh kiểm chị em. Chúng ta không nên có thái độ như *những quan toà phân xử* mà chỉ nên ở như *những thiên thần hoà bình.*

Đã có lần Chị Thánh nói cùng chúng tôi rằng:

- Các chị mải miết vào việc làm quá, các chị băn khoăn đến các vật dụng quá dường như là chỉ có các chị phải chịu hết trách nhiệm. Giây phút này, ở các nhà Kín khác đang xảy ra những chuyện gì, các chị em Dòng chật vật lắm hay được thư thả, có lẽ các chị chẳng nghĩ tới? Việc ta làm phần xác có làm ngăn trở sự suy gẫm của linh hồn ta chăng? Này các chị ạ, cả đến những việc bản thân ta, ta cũng phải dứt lòng ra, chỉ dùng vào đó một cách có ý thức thì giờ đã ấn định thôi.

Em đọc sách, thấy chép lại rằng, xưa dân Do Thái xây thành Giêrusalem, *một tay cầm bay để xây, còn tay kia cầm gươm để kháng chiến* ¹⁴¹. Ây chính đó là gương mẫu mà ta phải bắt chước: chỉ nên làm việc tay này, còn tay kia phải phòng ngừa lòng mình cho khỏi lo tới những điều ngăn trở ta hiệp tình với Chúa.

Chị Thánh kể thêm rằng, hôm Chúa nhật, em vui vẻ dạo chơi một mình bên phía hàng cây dẻ, kỳ ấy là tiết xuân, em thích ngắm, cảnh mỹ lệ trời đất.

Trời! Thất vọng quá, người ta đã tỉa trụi hết các ngành những cây dẻ đẹp kia đi rồi. Các ngành đã nẩy mầm xanh mơn mởn, đều bị chặt vất lăn lộn ngồn ngang cả dưới đất!

Đứng mà nhìn cảnh tàn phá ấy với ý nghĩ: phải đợi ba năm nữa cũng chửa vị tất cây đã nẩy được ngành, sinh được ngọn như trước chưa... Lòng em đã se lại. Nhưng giây phút ưu tư ấy cũng chẳng lâu; em đã nghĩ lại rằng giá em ở nhà Dòng nào khác, mà người ta có chặt chém tất cả các cây và ngành của nhà Kín Lisieux thì mình có làm sao. Em không thích mình phải

-

¹⁴⁰ Cant I.2

¹⁴¹ Esdr II. IV,17

buồn rầu vì những chuyện chẳng đâu vào đâu ấy nữa; Bạn Thánh đã là tất cả hoài bão, tất cả nguyện vọng của em rồi... Em muốn luôn luôn dạo chơi trong vườn cây tình nghĩa Chúa, nơi đó, thật chẳng ai còn thể mó máy hay chặt chém gì được.

Một chị nhà Tập đã xin mấy chị giúp giũ cái chăn và dặn kỹ lưỡng rằng, chăn đã lão lắm xin nhè nhẹ tay cho kẻo... Chị Thánh đã bảo chị ấy rằng:

- Giá không phải nhiệm vụ chị phải vá những chăn rách, chị sẽ ân cần thế nào? Chị có ý tứ dường ấy chăng, và dầu có yêu cầu kỹ lưỡng thế, có lẽ cũng chỉ nói cho qua chuyện thôi! Bởi vậy trong hết mọi trường hợp hành động, ta đừng để bóng dáng tư kỷ nào lấn vào bao giờ.

Trông thấy Chị phải nhọc mệt quá, tôi nói cùng Chị Têrêsa rằng, em không thích xem ai phải khổ khi nào hết, nhất là những người lành thánh. Chi Thánh trả lời:

- A, em không đồng ý với chị điều đó! Người lành thánh chịu đau khổ không làm em cảm thương bao giờ. Em biết họ có sức chịu đựg đau khổ lắm, và chịu như thế, họ làm vinh danh Chúa nhiều; nhưng những người không lành thánh, không biết lợi dụng đau khổ mình phải chịu, em rất ái ngại thương những người ấy! Những người ấy làm chạnh lòng cảm thương của em rất nhiều, khiến em phải hết sức hoạt động để an ủi và nâng đỡ họ.

5/Lợi dụng cái đở thành cái hay

Thấy tôi buồn bã lắm vì rất hay lo ra trong khi đọc kinh nguyện gẫm, Chi Thánh bảo:

- Em cũng như chị, mà có lẽ còn quá hơn chị; nhưng một khi biết mình chia trí, em liền cầu nguyện cho những người mà em chia trí đến, và như thế, những người đó được lợi nhiều bởi sự em chia trí. Em tiếp nhận mọi sự vì lòng kính mến Chúa, dù là những tư tưởng quá vẩn vơ dông dài đưa tới trí khôn.

Người ta xin tôi một cái ghim tôi vẫn dùng vừa ý lắm, tôi đã cho với lòng tiếc xót. Chị Têrêsa bảo tôi thế này:

- Góm, chị giàu có lắm, chị không thể sung sướng được!

Chị Thánh phải phụ trách việc trang hoàng tượng Chúa Hài Đồng. Người biết có một Mẹ không ưa được mùi hoa thơm, nên không bao giờ Người bày hoa thơm dù một hoa má tía, đó là một hy sinh không phải là vừa đối với tính tình Người.

Một hôm, Người vừa bày một bông hoa giả rất đẹp ở dưới chân tượng, Mẹ không ưa được mùi hoa thơm liền gọi ngay Người. Chị Thánh đoán là Mẹ có ý bảo mình cất bông hoa ấy đi. Không muốn Mẹ phải tẽn, Người đã cầm bông hoa ấy trong tay và đề phòng mọi nghĩ ngợi, Người nói ngay rằng:

- Thưa Mẹ, người ta khéo bắt chước tự nhiên quá! Hôm nay ai nhìn bông hoa này mà chẳng cho là hoa thật, vừa mới hái ở vườn về.

Lần kia Chị Thánh nói rằng:

- Có những giây phút người ta thấy khó chịu trong mình lắm đến nỗi như muốn thoát ly khỏi mình. Những lúc ấy, Chúa không bắt ta phải ở lỳ một chỗ, mà thường thường Chúa lại dùng sự khó chịu đó để ta lảng đi nơi khác. Tôi không thấy cách giải phiền nào khác tốt hơn là đi viếng Chúa, đi viếng Đức Mẹ, đi làm việc bác ái.

O'n đại xá chính và đồng thời là ơn mà mọi người có thể ăn mày không điều kiện thường lệ, chính là *on đại xá của đức bác ái che đậy muôn vàn tội lỗi* 142.

Trong kinh nguyện giờ thìn, Chị Thánh nói, có một lời thơ của Thánh vịnh mà ngày nào đọc tới, tôi cũng phải đọc miễn cưỡng. Lời thơ ấy thế này: *Tôi đã nghiêng lòng tôi để tuân giữ giới răn Chúa, vì tôi trông mong phần thưởng*. Bao giờ trong lòng, tôi cũng lắp nhanh lại rằng: Lạy Chúa, Chúa biết rõ rệt rằng, tôi phụng sự Chúa chẳng phải vì phần thưởng, một vì lòng kính mến Chúa và muốn cứu các linh hồn.

Chỉ khi nào ở trên trời, chúng ta mới thấy được chân lý tuyệt đối trong mọi sự. Còn như ở thế gian này, dù trong *Kinh Thánh* cũng thấy có chỗ tối chỗ mờ. Tôi rất khó chịu thấy các bản dịch khác nhau. Nếu mà được làm linh mục, tôi quyết học tiếng Giudêu để có thể đọc chính văn Chúa đã đoái thương dùng trong tiếng nói nhân loại.

6/ Áp dụng khoa thôi miên

Lần kia, tôi đã nói cùng Chị Thánh về những hiện tượng kỳ dị của khoa thôi miên đối với những người bằng lòng để nhà thôi miên thuật điều khiển ý chí của mình. Câu chuyện tỉ mỉ ấy đã làm Chị Thánh để ý lắm. Đến sáng hôm sau Người bảo tôi rằng:

-

¹⁴² Prov X,12

¹⁴³ Ps CXVIII,112

- Câu chuyện chị nói chiều qua bổ ích cho em lắm. Em rất ước ao được Chúa thôi miên em... Sáng nay vừa thức dậy, em đã nghĩ ngay tới điều ấy, và với cả một lòng tha thiết dịu dàng em đã dâng trọn ý chí em cho Chúa. Em xin Chúa sử dụng tất cả tài năng trong người em, để mọi hoạt động của em chẳng còn là nhân loại hay là cá nhân em nữa, một là hành động Thiên Chúa, được soi sáng và điều khiển bởi Chúa Thánh Linh.

Trước ngày tôi khấn, tôi đã được một ơn bởi lời Chị Thánh cầu nguyện... Câu chuyện thế này:

Ngày ấy, chúng tôi đã giặt giụa suốt ngày, và như riêng tôi, lần ấy nhọc quá hầu lả người ra, trong lòng lại phải nhiều điều phiền. Đến chiều trước giờ kinh, tôi đã muốn than thở cùng Chị Thánh ít lời cho đỡ phiền, nhưng Chị Thánh bảo đến giờ kinh rồi, Người không còn giờ để an ủi tôi nữa; hơn nữa, Người cảm thấy rằng có an ủi tôi lúc này cũng bằng thừa: Đức Chúa Trời muốn một mình tôi chịu khó lúc này.

Với một tâm trạng chán nản hầu như ngã lòng về *ơn kêu gọi,* tôi theo Người đi đọc kinh và cứ băn khoăn rằng mình không đủ sức làm chị Dòng Kín, luật phép Dòng khó giữ quá... Tôi đã quỳ đến mấy phút để cầm cự và chịu đựng nỗi khổ tâm ấy, và chưa kịp cầu xin gì thì bỗng nhiên đã cảm thấy trong tâm hồn một chuyển biến khác thường. Tôi như không còn nhận biết mình thế nào nữa.

O'n kêu gọi, tôi nhìn thấy đẹp đẽ lắm, khả ái lắm; sự đau khổ, tôi thấy mỹ miều lạ, giá trị vô song... Tất cả những hy sinh phạt mình phạt xác, tất cả những nặng nhọc của đời chân tu trong Dòng, tôi lấy làm quý hoá và ưa thích hơn bội phần những vui thú trần tục, và sau cùng từ nhà nguyện bước ra, tôi cảm thấy mình đã thay đổi hẳn.

Hôm sau tôi đã kể cho Chị thánh nghe cái trạng thái tâm tình biến đổi ấy. Chị Thánh tỏ vẻ rất cảm động làm tôi ngạc nhiên lắm tôi đã hỏi xoắn ngay thì Người nói:

- Ôi! Chúa tốt lành dường nào!

Chiều qua chị làm em cám cảnh quá... lúc vào đọc kinh, em đã cầu xin cách riêng cho chị, em nài xin Chúa an ủi chị, thay đổi tâm trạng chị, và tỏ cho chị biết giá trị cao quý của đau khổ. Chúa đã nhậm lời chúng ta cầu xin đấy!

Lần khác, tôi đưa Chị Thánh xem tấm hình bà thánh Jeanen d'Arc khi ngồi tù được nghe tiếng lòng an ủi, Chị Thánh nói:

- Em cũng đang được tiếng lòng an ủi em. Từ trên trời, các thánh phấn khởi em, các thánh bảo em rằng: bao lâu em còn ở tù rạc thế gian, em không thể hoàn thành thiên chức em được; nhưng sau khi đã về thiên đàng, lúc ấy mới là thời buổi thu lượm những thắng lợi của em.
 - Trên thiên đàng Chị sẽ được liệt vào hàng các thiên thần Sêraphim.
- Nếu mà được như chị chúc cho đó, em sẽ không đồng ý với các thiên thần về sự xoè cánh để che mặt vì không dám nhìn ngắm Chúa Trời ¹⁴⁴: mà trái lại, em sẽ mở mắt cho thật to, quyết sẽ chẳng khi nào có cử chỉ xoè cánh ấy.
- Trên thiên đàng, Đức Chúa Trời sẽ làm trọn ý em, vì ở dưới đất, em đã chẳng làm theo ý em bao giờ.
 - Khi Chi đã lên thiên đàng, các em phải cầu xin Chi thế nào?

Người trả lời cách khiệm nhượng lắm: các chị cứ gọi em là Têrêsa nhỏ mọn thôi.

-

¹⁴⁴ Is VI,2

PHẦN PHỤ TRƯƠNG

54 thư tâm sự rất hay của Chị Thánh kính gởi các chị và hai cha thừa sai

20 THƯ KÍNH GỞI CHỊ CÉLINE

Thu I

Carmel ngày 8-5-1888

Thân ái thăm Chị Céline,

Đã nhiều lúc em hỏi mình không biết có phải là đang tu trong Dòng Kín không. Thỉnh thoảng em không tin! Đã công gì mà được Chúa biệt đãi thế?

Thấm thoát thoi đưa, chị em xa cách đã vừa một tháng! Song nói xa cách làm chi một khi biển cả đứng giữa chúng ta, hai linh hồn vẫn còn chặt chẽ như một. Tuy nhiên, em cũng nhận thấy nay chị buồn vì không còn em ở nhà. Nghĩ đi em muốn xin Chúa Giêsu để em buồn thay chị; nhưng nghĩ lại, chị ạ, làm thế có lẽ em bị tiếng là ích kỷ, vì muốn phần hơn cho mình - phần đau khổ.

Vâng thưa chị, chị nói có lý, cuộc đời thường là nặng nề và cay đắng; bắt đầu một ngày lam lũ nghĩ cũng vất vả thật, nhất nữa cõi lòng lại thấy khô nhạt tình yêu mến Chúa! Lúc đó Bạn Thánh làm gì? Có biết chăng chúng ta đau khổ, chúng ta bị đày đoạ? Bạn Thánh ở đâu? Sao không đến an ủi chúng ta?

Chị Céline ơi, đừng lo Chúa vẫn đó, gần gũi chúng ta lắm! Chúa đứng nhìn chúng ta đấy; chính là Người chìa tay xin chúng ta sự vất vả, những hạt nước mắt... Chúa cần những báu vật ấy để cứu các linh hồn, và linh hồn chúng ta. Sở dĩ, Chúa muốn ban cho chúng ta một phần thưởng trọng hậu tốt đẹp.

Này em quyết với chị rằng cùng lắm Chúa mới đành để chúng ta uống của đắng đấy thôi, vì đó là phương thế duy nhất đưa chúng ta đến chỗ <mark>hiểu biết Chúa như Chúa hiểu biết Mình</mark>, và trở nên giống Chúa nữa.

A! Cái vận đẹp thay! Linh hồn chúng ta cao trọng quá!

Chúng ta hãy dướn cao mình trên sự thế hay qua, và lâng lâng đứng xa xa mặt đất: càng cao khí trời càng trong sạch, Chúa Giêsu có thể ẩn mình; nhưng người ta có thể đoán thấy được...

Thu II

20-10-1888

Chị Céline yêu dấu,

Xin chị đừng nản lòng vì nhẽ bất lực! Sáng nào mà chúng ta cảm thấy mình thiếu can đảm, thiếu năng lực để thực hành nhân đức đó là chính ơn Chúa ban, là giờ phút hẳng bỏ cái rìu vào gốc cây đã 145 và tập trung hy vọng vào một mình Chúa.

Nếu chúng ta ngã, chúng ta hãy làm ngay một công tác mến Chúa để sửa lại tất cả. Chúa Giêsu lại vui cười! Người giúp chúng ta nhưng không muốn ra mặt: Những giọt lệ vì kẻ dữ mà Chúa để rơi ra, sẽ được lau lọt bằng chút Tình Ái của chúng ta. Tình Ái có thể đảm đương mọi việc; những việc khó khăn nặng nhọc đến đâu, Tình Ái sẽ làm dễ dàng và êm nhẹ như không.

Chị cũng quá biết: Chúa không có xét việc ta làm là to tát hay nhỏ mọn, là khó khăn hay dễ dãi, một chỉ xét cái vị tình mà ta làm nhiều hay ít thôi. Thế thì việc chi chúng ta phải e sợ?

Chị ước ao trở nên người thánh, và chị hỏi em ước ao thế có quá lẽ chăng. Hỗi chị Céline thân ái, không quá lẽ đầu. Em còn dám nói thêm, chị đừng đặt cái cao vọng nên thánh bằng các linh hồn biệt đãi nhất của Chúa, thánh thiện như thiên thần Sêraphim mà thôi, chị phải ước ao nên thánh nên tron lành như Cha Cả trên trời thánh và tron lành vây. 146.

Đấy chị xem, mơ ước của cả chị và em và tất cả những nguyện vọng của hai ta đều không phải là mộng ảo gì, hão huyền gì...

Chính là một mệnh lệnh Chúa ban bố mà chúng ta phải thi hành.

269

¹⁴⁵ Matth III,10

¹⁴⁶ Matth V,48

Thu III

1-1889

Thân ái thăm chi Céline,

Chúa Giêsu giới thiệu với chị cây thánh giá - một thánh giá rất nặng? Chị run sợ không thể vác mà không sinh ốm yếu. Sao lại khiếp thế? Bạn Chí Ái chúng ta, trên đường lên núi Sọ, đã phải ngã lăn xuống đất ba lần, sao chúng ta không học Bạn Thánh?

O'n biệt đãi Chúa ban đấy. Khi Người yêu chúng ta lắm thường hay gởi cho chúng ta sự đau đớn nhiều. Than ôi! Cuộc đời để ngợi khen Chúa thiết tưởng cũng còn chóng vắn. Chúa ban ơn cho chị em ta như ban cho những vị đại thánh. Không biết cái lập trường ái tình của Chúa muốn đồ định gì nơi linh hồn chị em ta? Đó là một bí quyết sau lên Quê thật ta mới hiểu: Khi ấy Chúa sẽ lọt mắt chúng ta khô ráo mọi hạt lệ sầu. 147.

Rày chúng ta chẳng còn hy vọng gì ở thế gian; những buổi sáng dịu dàng đã đi qua đi hết 148, chúng ta chỉ còn đau khổ và đau khổ! Phận ấy ai chẳng thèm! Khéo mà thiên thần Sêraphim trên trời cũng ghen ty hạnh phúc chị em ta.

Trước đây mấy ngày, em đọc bài Swetchine gặp một câu văn rất hay: Cam lòng chịu cũng còn khác thánh ý Chúa tựa hồ sự khác giữa hợp nhất và duy nhất: trong họp nhất người ta còn là hai: trong duy nhất người ta chỉ là một.

Hay! Nhất định chúng ta duy nhất với Chúa, duy nhất ngay từ đời này và vì thế, chúng ta phải biết vui lòng chịu hơn là cam lòng chịu: cười ôm ngay lấy thánh giá.

¹⁴⁷ Apoc XXI,4

¹⁴⁸ Jean de la croix.

Chi Céline yêu dấu,

... Chị nói có lý: cũng phải gian truân lắm mới dâng tiến Chúa được những sự Chúa xin: nhưng có thể cái vui mới cao quý chứ. Hạnh phúc thay yếu mà được vác thánh giá nặng!

Chị Céline ơi, em không phàn nàn Chúa gởi cho chúng ta thánh giá nặng thế đầu, em chỉ không thể hiểu thấu tấm lòng yêu dấu vô cùng đã khiến Chúa đối xử với chị em ta rất hậu.

Cha chúng ta phải được Chúa yêu dấu lắm mới đáng chịu bấy nhiêu đau khổ! A! biết bao vui sướng được hổ nhục cùng Chúa! Hổ nhục là con đường có một gầy dựng các vị thánh. Em vốn tâm niệm thế và vẫn đinh ninh rằng nỗi gian nan cơ cực của nhà là mỏ vàng để khai quật.

Tuy em chỉ là hạt cát bé tí, không can đảm, không sức lực, em cũng muốn nhúng tay vào việc: mà chính cái nỗi bất lực, vụng về của em lại sẽ làm dễ dàng công việc cho em, em chỉ muốn làm vị tình.

Chị yêu dấu, cuộc tử đạo đã bắt đầu... tay cầm tay, chị em ta mạnh dạn bước vào pháp trường: chúng ta dâng mọi đau khổ lên Chúa để cứu vớt một số linh hồn...

Thứ V

12-3-1889

Chị Céline yêu dấu, em cần phải bỏ quên thế gian; mọi sự thế gian làm em nhọc, em chỉ còn tìm được một vui - vui chịu đau khổ... Cái vui này cảm không ra, nó vượt trên mọi vui sướng giác quan. Sự thế đang qua, cuộc đời đời đang đến; chẳng mấy chốc nữa, chúng ta được sống đời sống Thiên Chúa. Sau khi đã phải ngậm cay nuốt đẳng, lặn lội trong suối nước chua mặn, chúng ta sẽ được mát mẻ bơi ngọi trong suối nước ngọt ngào trong trẻo.

Vâng, hình thù thế gian này đang qua đi 149 chày kíp chúng ta sẽ được chiêm ngưỡng cảnh trời mới: một Mặt trời rực rỡ sáng tung ra muôn nguồn

¹⁴⁹ Cor VII,31

quang tuyến rất mạnh trên khắp các biển không trung và cùng cõi trời thẳm...

Chúng ta sẽ không còn là tù phạm bị đày đi đất khách quê người, nông nỗi ấy sẽ chẳng còn.

Cùng với Bạn Thánh, chúng ta sẽ được ngồi thuyền bơi trên hồ sông bát ngát nước biếc non xanh mây tạnh. Những cây đàn của chúng ta nay phải tạm treo trên ngành cây, ven bờ sông Babylon. 150; nhưng đến ngày giải phóng, những đàn ấy sẽ vang lên biết bao cung điệu du dương thánh thót. Chúng ta sẽ tíu tít vui mừng gảy trăm cung, ngân ngàn giọng... Nay nhớ đến Sion nước mắt rơi tầm tã, chúng ta làm gì còn có thể cất tiếng hát ca Thiên Chúa ở chốn tha phương. 151.

Điệp khúc của chúng ta chính là bài ca đau khổ. Chúa Giêsu trao cho chị em ta một chén quá đắng, chúng ta cứ giãn môi uống bình tĩnh. Xưa Chúa chúc Bình an chứ không chúc Vui mừng, ít là sự vui mừng về giác quan. Để được bình an trong đau khổ, chỉ cần ta vui lòng muốn sự Chúa muốn là xong.

Chúng ta chớ tưởng tìm được Tình Ái mà không đau khổ hay ngoài đau khổ. Bản tính nhân loại là ở đau khổ và định luật ấy không phải là bất lợi; biết bao nguồn lợi quý giá chúng ta đã được do bởi đau khổ. Đau khổ là chính sinh kế của chúng ta vậy.

Sự cao quý của đau khổ đã làm Chúa Giêsu xuống thế gian; xuống sở dĩ để được đau khổ. Chúng ta ước ao chịu đau khổ cách anh dũng, cách cả thể! Được lắm. Chúng ta ước ao đừng khi nào sa ngã: lầm to!

Em trộm nghĩ, giá em bị ngã luôn cũng không can gì; mà nhân đó được nhận biết mình yếu đuối lại càng có lợi.

Lạy Chúa, Chúa biết rõ sự thể linh hồn tôi một khi Chúa không bồng bế tôi nữa; vậy nếu Chúa bỏ mặc mình tôi thì thôi, đó là vì Chúa bằng lòng để xem tôi ngã, tôi chẳng phải lo ngại sợ sệt gì.

Chị Céline, nếu chị muốn bình tĩnh chịu đựng cái khổ đừng chiều theo ý mình thì chị sẽ dâng tiến Chúa được một nơi trú ngụ ấm cúng; đành rằng lúc đó chị phải khổ sở thật vì có nhà mà phải đứng ngoài ngõ, nhưng đừng lo, chị ạ: chị càng nghèo khó càng được lòng yêu dấu của Chúa.

_

¹⁵⁰ Ps CXXXVI,2

¹⁵¹ Ps I.4

Em nhận thấy rằng, Chúa Giêsu thích xem chị vấp đá trên đường đi đêm hơn là đi ban ngày trên đường rắc hoa: những hoa đẹp ấy có thể làm chậm bước tiến của chị.

Thư VI

14-7-1889

Thân ái thăm chị,

Linh hồn em không rời chị được.

Ôi! Sống ở thế gian kể cũng khổ cực thật! Nhưng ngày mai sẽ tới cái giờ chúng ta cập bến! Lạy Chúa, khi ấy chúng con sẽ được chiêm ngưỡng những gì! Và phúc trường sinh này sung sướng đến thế nào!... Chúa sẽ là linh hồn của linh hồn chúng con.

Ôi! Mầu nhiệm suy không thấu, lượng không cùng! Người đời mắt không thể trông được sự cả sáng vô cùng, tai không thể nghe được những điệu nhạc du dương trên các tầng trời, và tâm hồn không thể hiểu được phúc trọng dành cho mình ngày sau ¹⁵². Tất cả những vui sướng lạ lùng ấy sắp sửa đến! Vâng, sắp sửa rồi nếu chúng ta biết say sưa trong Tình Ái Chúa.

Chị, em hiểu rằng Chúa không cần phải nhiều năm mới đốt to được ngọn lửa Ái trong một linh hồn; chỉ trong giây phút, một tia lửa trái tim Chúa bắn ra, cũng đủ làm nở được bông hoa tươi tốt đời đời... Chị Céline! Với chút thời gian vắn với còn lại đây, chúng ta hãy cứu vãn một ít linh hồn. Em cảm thấy Bạn Thánh đang xin chúng ta linh hồn... Linh hồn các thầy cả, nhất là đấy đấy... Chính Chúa muốn em nói điều này cùng chị.

Ở thế gian chỉ có một việc phải làm là yêu - Yêu Chúa Giêsu cho tận tình và cứu rỗi cho Chúa nhiều linh hồn để những linh hồn ấy cũng được yêu mến Chúa. Chúng ta hãy đua tranh vồ lấy những dịp làm vui thoả Chúa, chớ khi nào từ chối Chúa điều gì. Chúa Giêsu cần được mến yêu lắm!

Chúng ta là những bông huệ xinh xắn được Chúa yêu đương riêng. Người chủ toạ giữa chúng ta. Người ngự đó như Hoàng Thượng và chia cho chúng ta phần vinh quang nước Người trị. Máu Thánh Người rưới trên mũ

¹⁵² Cor II,9

hoa ta đội, những gai nhọn Người xé rách thân thể ta, để hương thơm tho của tình ái nơi trái tim ta theo lối gai bốc ra ngào ngạt.

Thư VII

22-10-1889

Chị Céline yêu dấu,

Em gởi biếu chị mẫu ảnh Nhan Thánh Chúa. Như em nghĩ, ảnh này hợp với Céline - người chị linh hồn em lắm... A! Em mong Céline là Véronica thứ hai! Là người lau máu và nước mắt cho Chúa, là người cống hiến Chúa nhiều linh hồn! Em mong Céline sấn sổ rẽ lối giữa quan quân, nghĩa là giữa thế gian mà tiến lại gần Chúa... A! một ngày kia Céline sẽ sung sướng biết bao ở giữa những vinh hiển, sẽ nhận thấy giá trị cốc nước nhiệm đã trao cho Bạn Thánh uống giải khát, sẽ nhìn thấy miệng lưỡi Chúa xưa phải khát khổ sở nói với mình cái lời duy nhất và đời đời yêu dấu!

Chị Véronica thân ái, không lâu đâu, có lẽ là mai, <mark>Bạn Thánh</mark> lại xin chị một hy sinh mới, một cốc nước khác để giải khát; được lắm, không khi nào dám tiếc Chúa! Chúng ta còn muốn cùng đi và cùng chết với Chúa nữa. 153.

Thư VIII

18-7-1890

Chị Céline yêu dấu,

Em gởi chị một đoạn sách Tiên tri Isaia, hy vọng sẽ an ủi chị nhiều. Này chị xem, từ bao xa xăm trong dĩ vãng, hồn Đấng tiên tri cũng như hồn chị em ta lúc này, những đắm đuối nhìn theo muôn vẻ đẹp kín đáo trên nhan thánh Chúa... Đã xa hằng bao thế kỷ. Nhưng em tự vấn thời gian là gì? Thời gian chỉ là cái bóng trong gương soi, chỉ là giấc mộng suông của đêm trắn trọc! Đức Chúa Trời hằng trông thấy ta trong sự cả sáng Người. Người đã vui mừng vì phúc thiên đàng mà chúng ta sẽ được hưởng. A! tư tưởng này làm lợi cho linh hồn em lắm, giúp em hiểu tại sao Chúa để chúng ta chịu đau khổ...

¹⁵³ Joa XI,16

Vậy thì thế này, xưa một mình Chúa phải vất vả ép rượu ¹⁵⁴ cho chúng ta uống, nay đến lượt chúng ta, nhẽ nào chúng ta từ chối vận áo nhuộm máu ép rượu mới cho Chúa uống và, nhìn chung quanh có chúng ta đứng hầu, Chúa không còn phải ngậm ngùi cảnh lẻ loi trơ trọi ¹⁵⁵.

Thánh tiên tri lại nói: Bấy giờ Chúa bưng mặt 156, than ôi! Nay Chúa vẫn còn bưng mặt và chẳng ai hiểu được dòng châu lệ cuồn cuộn chảy... Hỡi em, hỡi bạn trăm năm Ta, mở cửa cho Ta vào với: đầu Ta đã đầy sương, tóc Ta đã ướt đẫm những hạt nước của đêm khuya lạnh! 157. Vâng, đó chính là lời tâm huyết Chúa nói với linh hồn ta khi Chúa bị bỏ rơi, bị quên bẵng... Bị quên bẵng, em thiết tưởng là điều cực lòng Chúa lắm. Còn phần cha yêu dấu ở nhà! Chao ôi! Nghĩ đến tim em như bị xé rách, bị xé nát; nhưng thôi, than mà chi, bởi vì đến như Chúa Giêsu cũng còn bị coi như một người phải Chúa Cha đập đánh và hành hạ kia mà 158.

Trong cảnh sầu bi lai láng này, chị em ta cố quên mình đi và cầu nguyện nhiều cho các linh mục; đời chúng ta, hãy dâng cả cho các ngài vuông tròn phận sự. Càng ngày Chúa càng làm em hiểu thấm thía rằng: Chúa muốn cả chị lẫn em, cả hai ta cùng đi lối ấy, cùng thi hành nhiệm vụ ấy...

¹⁵⁴ Is LXIII,3

¹⁵⁵ Js LXIII,5

¹⁵⁶ Ibid. LXIII,3

¹⁵⁷ Cant. V,2

¹⁵⁸ Is XI. LII,4

Chị Céline yêu dấu! Em biết nói gì cùng chị về sự thể linh hồn em lúc này!... Em phải một vết thương nặng lắm! Vết thương này, như em hiểu, là do một bàn tay thân hữu gây nên - một bàn tay thần thánh ghen tị...

Mọi sự của ngày lễ Cưới em đều đã sẵn sàng hét! nhưng chị cũng nhận là còn thiếu gì chứ? Em không dám chối rằng Chúa đã bỏ vào cái rổ cỏn con của em nhiều đồ chơi quý; nhưng còn một thứ đẹp tuyệt vòi, thứ đẹp đẽ ấy, hạt kim cương báu ấy nay Chúa mới cho em... Mai Cha không đến dự lễ cưới em được! Chị Céline, em thú thật rằng nước mắt em đã tràn chảy và còn tràn chảy trong khi biên thư này cho chị, hầu như em không còn cầm nổi cây bút.

Chị đã biết lòng em ước ao mong được gặp Cha lắm, thế mà khốn nạn! cha lại không đến. Em hiểu đó cũng là ý Chúa xe định. Sở dĩ, Chúa muốn thử cái lòng kính mến của ta... Người muốn em mồ côi cả cha nữa, Người muốn chỉ có mình em với mình Người để Người tự do phối hiệp cùng em cho trăm phần tha thiết, để sau này trên Quê thật Người trả lại em tất cả những hoan lạc xứng đáng mà Người đã từ chối em ở chốn đoạ đày này.

Sự thử thách đây cũng là một đau đón khó hiểu thật: đem đến cho em một vui mừng - cái vui mừng phải lẽ và rất tự nhiên, em giơ tay ra lấy thì lại không cho lấy nữa, cũng không cho được lời chị an ủi lòng mong ước. Nhưng, không phải là tay nào thế gian đã làm thế, chính là Chúa Giêsu đấy. Chị Céline, chị hiểu em Têrêsa của chị đi. Đôi ta vui lòng nhận bó gai Chúa trao cho, với chị em ta, lễ Cưới sáng mai chỉ là lễ nước mắt, nhưng em cảm thấy như thế Chúa Giêsu mới được an ủi nhiều...

Thu X

14-10-1890

Thân ái thăm chi Céline,

Em hiểu tất cả nỗi đau khổ của chị rồi, em hiểu tim chị rách, gan chị tím, ruột chị đứt từng đoạn. A! ước chi em có thể thông sang chị bình an Chúa Giêsu để trong linh hồn em, bình an ấy, lúc lòng càng héo hắt càng cảm thấy rõ rệt...

Chị cứ an lòng mọi sự đang qua đi! Cuộc sống dĩ vãng đã qua, sự chết cũng sẽ qua, đến cơ hội ấy, chúng ta mới hưởng sự sống, sự sống thật, sống đời đời, hưởng kiếp kiếp!

Trong khi mong đợi phúc thường sinh, chúng ta hãy cải hoá trái tim chúng ta thành vườn vui sướng để Chúa Cứu Thế chiếu cố nghỉ ngơi... Trong vườn, chúng ta chỉ cấy huệ thật nhiều, rồi hợp giọng cùng thánh Gioan Thánh Giá, chúng ta hát ca rằng:

Cúi mặt hôn mặt Đấng em yêu mến, Em đứng yên thế và quên hẳn mình. Em thấy biến hết muôn vật hữu hình Em bỏ em, bỏ cả nỗi lòng lo lắng... Trút lại trong vườn muôn huệ trắng. 159.

Thư XI

26-1-1891

Chị Céline yêu dấu,

Trước đây ba năm, linh hồn chúng ta còn lành lặn, hạnh phúc còn niềm nở đón chúng ta ở chốn phong đào; nhưng nay Chúa đã nhìn đến chúng ta, mà với ta cái nhìn ấy đã nên như biển lệ sầu, đồng thời cũng là biển ân và tình nữa. Người yêu nhất đời của chúng ta Chúa đã cất về rồi! Phải chăng là để chúng ta có thể nói thiết thực được rằng: Lạy Cha chúng tôi ở trên trời? A! lời Chúa dạy đó an ủi lòng biết bao! Mở ra trước mắt chúng ta những chân trời mới lạ!

¹⁵⁹ Le visage incliné sur mon Bien Aimé, je retai là et oubliai. Tout disparut peur moi et je m'abandonnai, laissant toutes mes solitudes, Perdues au mili u des lis.

Chị Céline yêu dấu, lúc còn bé, chị hay hỏi em nhiều lắm, nay em tự vấn sao chị hỏi nhiều thế mà không thấy lần nào hỏi em câu này: Tại sao Chúa không dựng nên chị là thiên thần? Thiển ý em nghĩ thế này: Đức Chúa Trời muốn ở thế gian cũng như ở thiên đàng, phải có triều thần chầu chực Chúa, ở thế gian cũng có thiên thần Tử đạo, thiên thần Tông đồ, và nếu Chúa không dựng nên chị là thiên thần trên trời, chính là có ý để chị làm thiên thần dưới đất, chị mới có thể chịu đựng đau khổ vì lòng mến Chúa được.

Céline chị yêu dấu, sắp sửa những bóng đen tối tan đi, những trận gió tuyết đông hàn nhường thời gian cho rừng quanh ánh Mặt Trời đời đời chiếu đến; sắp sửa chúng ta trở về quê cha đất tổ; sắp sửa những thú vui thời trẻ, những buổi chiều Chúa nhật đi chơi mát, những cuộc trao đổi tình thân mật âu yếm trong gia quyến trở lại với chúng ta, đời đời chẳng còn lo mất mát...

Thư XII

15-81892

Thân ái thăm chị Céline,

Hôm nay biên thơ cho chị, em phải lấn của Chúa ít thời giờ, chắc Chúa cũng chẳng chấp, vì đây chúng ta cũng chỉ cùng nhau chuyện trò về Chúa.

Chị Céline, những cánh đồng rộng thênh thang thanh vắng, những vòng nhẫn giới xán lạn đẹp tươi cảm khoái lòng người hằng phơi bày trước mắt chị ở chốn quê hương đồng ruộng, phong cảnh ấy, hẳn là nâng rước tâm hồn chị cao lắm. Phần em chẳng còn được ngắm cảnh thiên nhiên mỹ diệu ấy nữa, em vui lòng ngâm nga lời thánh Gioan Thánh Giá đã vịnh trong ca mầu nhiệm rằng:

Ta có Bạn Chí Ái những núi núi cao:

Những thung lũng vắng thanh rậm nhiều cây cây lớn.

Mới đây khi em dự tính xem có thể tháo vát công cuộc cứu vẫn các linh hồn thế nào, em đã được lời Phúc Âm sau đây đem cho nhiều ánh sáng. Lần kia Chúa Giêsu chỉ cánh đồng lúa chín đỏ ối bảo các môn đệ rằng: Chúng con ngắng mặt lên xem kìa, những cánh đồng lúa đã chín gặt được rồi 160,

¹⁶⁰ Joa IV,35

một lát sau, Chúa lại nói thêm: Mùa tốt lắm nhưng số người gặt còn ít, chúng con hãy xin Chúa mùa cho thêm thơ: 161.

Mầu nhiệm thay! Chúa Giêsu không phải là Đấng phép tắc vô cùng sao? Tạo vật thoát quyền Tạo Hoá rồi ư? Sao Chúa lại khiêm tốn nói: Chúng con hãy xin Chúa mùa cho thêm thợ gặt? A! Chính là vì mối tình ái rất nhã nhặn của Chúa đối với ta, Chúa không muốn làm gì mà không có chúng ta hợp tác. Đấng tạo thiên lập địa chờ lời cầu nguyện của một linh hồn nhỏ để cứu rỗi một số lớn nhân loại. Số lớn nhân loại đó cũng như linh hồn nhỏ này đã được chuộc bằng đại giá Máu Thánh. Phận sự ta không phải là đi ra gặt ở cánh đồng nhà Cha Cả. Chúa Giêsu không bảo chúng ta cúi xuống và gặt đi, cái phận sự chúng ta còn trọng đại hơn nhiều. Đây mới là lời Chúa bảo chúng ta: Chúng con ngắng mặt lên mà xem... chúng con trông lên trời còn nhiều toà để trống, chúng con phải chiêu đủ số người lên ngự những toà đó... Chúng con là những Maisen của Cha cầu nguyện trên núi, chúng con cứ xin thợ gặt, Cha sẽ cho đi, Cha chỉ đợi một lời nguyện xin, một tiếng thở dài tự trái tim chúng con phát ra!

Làm tông đồ bằng lời cầu nguyện nào chẳng nói được là trọng hơn làm tông đồ bằng lời rao giảng sao? Chúng ta có phận sự huấn luyện nhiều thợ Phúc Âm để đi cứu rỗi muôn dân, muôn nước, muôn triệu linh hồn mà chính chúng ta sẽ là những người mẹ các linh hồn ấy, vậy thì chúng ta còn phải bì ty gì với các linh mục của Chúa nữa?

Thư XIII

Chị Céline yêu dấu,

Tình thân thiết của hai ta hồi thơ ấu đã đổi sang sự hợp nhất cả thể về tư tưởng và tâm tình. Chúa Giêsu đã luyến ái cả hai ta, nào chị chẳng thuộc về Người rồi là gì. Người đặt thế gian dưới chân chúng ta. Bắt chước ông Giakê, chúng ta trèo lên cây để xem Chúa cho rõ. Cái cây nhiệm này nâng chúng ta vượt trên tất cả mọi sự, cao cao đứng đấy, chúng ta mới có thể nói được: của ta tất, của ta trái đất, của ta thiên đàng, của ta Thiên Chúa và của ta Mẹ Thiên Chúa nữa 162.

Nói đến Đức Mẹ Đồng Trinh, em xin kể chị nghe một tâm tình đơn sơ mà, nhiều lúc vì cao hứng, em đã than thở cùng Đức Mẹ:

¹⁶¹ Matth IX.37

⁻

¹⁶² Gioan Thánh Giá.

Lạy Đức Mẹ thân yêu và thân ái, Đức Mẹ có nhận thấy con sung sướng hơn Đức Mẹ không? Con có Đức Mẹ làm Mẹ để yêu dấu, chí như Đức Mẹ không có trinh nữ nào làm mẹ để yêu dấu như con!... Đành rằng Đức Mẹ là Mẹ Chúa Giêsu, nhưng Mẹ đã cho chúng con Chúa Giêsu rồi, và Chúa Giêsu khi phải treo trên thánh giá đã trối Đức Mẹ làm Mẹ thật chúng con, thành thử chúng con được giàu có hơn Đức Mẹ đấy! Thuở xưa vì khiêm nhượng Đức Mẹ ước mong cái hân hạnh làm đầy tớ gái của Đấng làm Mẹ Thiên Chúa, mà con tuy là tạo vật hèn mọn, lại không phải là đầy tớ Đức Mẹ mà là con cái dấu yêu của Đức Mẹ kia! Đức Mẹ là Mẹ Chúa Giêsu thế nào, Đức Mẹ cũng là Mẹ con thể ấy.

Chị Céline, trong Chúa Giêsu chúng ta được sang trọng dường nào! Người bảo chúng ta trèo lên cây mầu nhiệm mà em vừa nói trên, rồi tỏ cho xem biết bao mầu nhiệm! Chẳng còn gì phải bảo nữa, Chúa đã bảo ban tất cả rồi. Đây, chúng ta hãy nghe thêm:

Chúng con xuống mau, hôm nay Cha muốn nghỉ tại nhà chúng con 163. Ở sao! Chúa bảo chúng ta xuống à! Xuống rồi thì đi đâu chứ? Thuở xưa, người Do Thái hỏi Chúa:

- Thưa Thầy, Thầy nghỉ ở đâu kia?
- Cáo có hang, chim có tổ, còn Ta không có một nơi ngả đầu! Chúa trả lời.

Đó, chúng ta xem, phải xuống tới đầu mới có thể thừa tiếp Chúa, phải túng thiếu cả một nơi ngả đầu!

Chúa cho em tư tưởng này trong tuần phòng. Người muốn chúng ta tiếp nhận Người nơi trái tim, trong đó mới thật là thanh vắng, nhưng than ôi! Trong đó cũng vẫn còn có em, vì thế, Người truyền em phải xuống hẳn. Vâng, em muốn xuống rõ thấp, để Chúa có thể ngả đầu trên trái tim em, để trong nơi tình tứ đó, Chúa cảm thấy Chúa được yêu và được hiểu hơn ai hết...

¹⁶³ Luc XIX,5

Thân ái chi Céline

Em muốn bày tỏ cùng chị hy vọng Chúa Giêsu đặt nơi linh hồn chị. Chị nhớ nhé, xưa Chúa Giêsu chẳng nói Ta là bông hoa cấy trong vườn, bông hồng được vun trồng bón tưới; Chúa chỉ nói: Ta là bông hoa nở ngoài đồng, bông huệ mọc dưới thung lũng 164. Thế thì chị phải luôn luôn là giọt sương mát rơi kín đáo trong cuống huệ mọc dưới thung lũng.

Một giọt sương mát, a! còn gì trắng trẻo, còn gì thanh bạch và đơn sơ bằng một giọt sương mát? Giọt sương ấy không phải bởi mây ra, một là bởi trời sao nhóng nhánh đẹp để của đêm khuya lạnh kết tinh nên. Giọt sương chỉ có ban đêm, khi mặt trời mọc tung ra những ánh sáng và nóng, những hạt ngọc óng ánh đẹp xinh ấy dính ở các ngọn cỏ liền biến thành hơi nước nhẹ nhàng bốc lên. Đấy là chính hình ảnh chị Céline của em... Céline là một giọt sương của trời muôn sao xinh đẹp rơi xuống. Trời muôn sao đẹp chính là Quê thật của Céline. Trong cái đêm tang thương ở phong trần, giọt sương Céline phải né ẩn mình kín đáo trong đài hoa nở ngoài đồng, đừng để mắt nhân vật nào dòm thấy.

Hõi Céline bé nhỏ có mình Chúa biết, chị đừng dừng bước nhìn dòng nước chảy ào ào trong sông thế gian nữa, cũng đừng thiết xem dòng suối trong veo lượn khúc reo lách tách trong đồng cỏ xanh ròn. Đành rằng tiếng suối reo êm trong dịu ngọt thật, nhưng muôn vật đã thưởng thức rồi, đài hoa nở ngoài đồng không thèm nghe thừa thãi...

Muốn tiến tới Chúa, cần phải ăn ở nhỏ mọn. Than ôi! Có rất ít linh hồn ái mộ mai danh ẩn tích, ăn ở nhỏ mọn. Người ta thường chép miệng nói sông và suối chẳng quý bằng vạn giọt sương à? Giọt sương có là gì, nếu không vô dụng cùng lắm cũng chỉ làm mát mẻ trong giây phút ngọn hoa non ngoài đồng.

A! luận điệu như thế, nhất định là người ta không hiểu đích đáng <mark>Bông hoa nở ngoài đồng!</mark> Nếu thực biết hiểu, người ta sẽ nhận định rõ rệt hơn lời Chúa quở trách bà Martha. Đấng Chí ái không cần những công việc lừng lẫy,

¹⁶⁴ Cant. II,1

những tư tưởng đẹp để của chúng ta đầu, nếu cần những tư tưởng cao thượng sâu sắc, nào Người chẳng có vạn triệu thiên thần khôn ngoan thượng trí, trổi vượt vô cùng những bậc triết nhân quân tử của đời sao. Vậy thì không phải trí tuệ, không phải tài cán mà Chúa muốn tìm ở thế gian... Chúa tự hạ làm Bông hoa nở ngoài đồng để chỉ giáo cho đời biết rằng Chúa yêu quý đức tính đơn sơ dường nào!

Bông Huệ mọc dưới thung lũng cũng chỉ yêu cầu có một giọt sương giọt sương trong đêm khuya khuất mắt thế gian. Và khi bóng tới dần dà tan hết thì Bông hoa nở ngoài đồng sẽ trở thành Mặt trời Công chính 165 và cái giọt sương tri âm của Bông Hoa từ chốn lưu đày cũng tiến tới Mặt Trời như một mùi thơm của Tình ái. Mặt Trời rải vào mùi thơm đó một yếng sáng thì trước mặt thiên triều, mùi thơm ấy sẽ muôn đời rực rỡ sáng láng như viên ngọc quý, như tấm gương trong của Mặt Trời Thiên Chúa.

THƯ XV

2-8-1893

Thân ái thăm chị Céline,

Đọc thư chị vừa gởi, em vui sướng quá. Chị đi một lối rất đường hoàng. Tình nhân trong Ca Đệ Nhất, bởi không tìm thấy Đấng Chí Ái trong phòng nghỉ đã chỗi dậy đi tìm khắp cả thành cũng không thấy... sau phải ra mãi vùng ngoại ô mới tìm được 166. Chúa Giêsu không muốn chúng ta tìm được Người trong chốn nghỉ, Người ẩn mình, Người lánh mặt trong tăm tối, nhưng với đám đông quần chúng, Chúa lại đối xử cách khác. Chúng ta đọc Phúc Âm thấy nói: Khi nghe Chúa nói dân tình phần chấn 167.

Với những linh hồn yếu đuối, Chúa dùng lời ngọt ngào để dẫn dụ, mong họ trở nên can trường trong khi bị cám dỗ, bị thử thách, bị công kích; nhưng ít ỏi thay số bạn hữu biết trung thành trong những trường họp ấy một khi Chúa im lặng! A! sự yên lặng của Chúa lại là điệu nhạc ru lòng em dường nào.

¹⁶⁵ Malach IV,2

¹⁶⁶ Cant. III,3

¹⁶⁷ Luc XIX,48

Chúa muốn chúng ta làm phúc cho Chúa như bố thí cho một kẻ khó Người để tuỳ ý ta hết: không tự ý lấy chút gì nếu chúng ta không vui lòng cho, và vui lòng cho thì một xu nhỏ Người cũng rất quý. Người chìa tay xin ta chút tình ái để ngày cả sáng phán xét nhân loại, Người có lẽ mà nói, bênh chúng ta những lời ngọt ngào dấu yêu này:

Hãy đến, hõi những kẻ đã được Cha Ta kén chọn vì xưa Ta đói các ngươi đã cho ăn, Ta khát các ngươi đã cho uống, Ta không có nơi ở các ngươi đã cho trọ, Ta phải cầm tù bệnh nạn các ngươi đã đến thăm nom giúp đỡ. 168.

Chị Céline yêu dấu, chúng ta hãy vui mừng, vì số phận Chúa ban, chúng ta hãy dâng Đấng Chí Ái rất nhiều, hãy ở rộng rãi cùng Người luôn luôn. Ta chó quên rằng Người là một Kho tàng giấu kín, rất ít linh hồn biết khám phá ra. Dĩ nhiên cho được tìm một vật giấu kín, người tìm cũng phải tìm nơi kín. Ước chi đời chúng ta nên như một mầu nhiệm! Sách Gương Phúc dạy rằng:

Con có muốn học điều hữu ích cho mình chẳng? Con hãy thích đừng ai biết đến và được coi rẻ như không. Trút bỏ mọi sự rồi, con phải trút bỏ cả người con nữa, mặc cho kẻ này vẻ vang thể này người kia vẻ vang thể khác, phần con, con hãy biết vui mừng trong sự khinh chê mình 170.

THU! XVI

Chị Céline yêu dấu,

Chị nói những thư em viết sinh ích cho chị nhiều, em thoả lòng quá. Em nói để chị hay em không ngộ nhận chút nào: Nếu Chúa không xây nhà, thợ dựng nhà cũng uổng công 171. Tất cả những diễn văn hay mấy, hùng mấy cũng vô hiệu trước vấn đề phát sinh Tình ái Chúa trong một linh hồn, nếu không có ơn Chúa kích thích bên trong.

Kìa một trái đào chín ngon lành đến nỗi nhà chế tạo hàng bao thứ bánh kẹo ngọt ngào cũng không sao chế được cái chất ngon lành của trái đào chín. Céline, chị nghĩ xem có phải vì trái đào mà Chúa dựng nên cái màu đẹp đẽ ấy, cái là da lông mượt như nõn ấy? Có phải vì trái đào mà Chúa cho

¹⁶⁹ Ps. CXXVI.1

_

¹⁶⁸ Ibid. XXV,34

¹⁷⁰ Ibid. I,III. CXLIX,7

¹⁷¹ Ps. CXXVI,1

chất ngon lành ấy? Hẳn là không. Những cái ngon lành đẹp đẽ ấy có, chỉ vì ta thôi; phần trái đào, chỉ có cái hôt: nó chỉ có cái hôt làm cốt cách, làm căn bản.

ấy trong nhân loại, Chúa cũng thường hay ban nhiều ơn huệ cho một ít linh hồn, số dĩ để thu hút những linh hồn khác; nhưng bên trong, thường Chúa lại khiến những linh hồn ấy ở khiêm nhượng, êm nhẹ ép họ chân nhận mình là không, còn Chúa là quyền phép vô cùng. Tất cả những tâm tình ấy làm nên cái hột tích chứa đầy ơn trong mình họ, và hột ấy, đến ngày vinh phước kia, Chúa sẽ bóc ra ánh sáng, và họ, cũng ngày ấy, giữa vinh sang rực rõ, họ sẽ được trang sức ánh vinh quang đẹp để và hân hạnh thảnh thơi ngồi dự tiệc mừng vô cùng trên côi thường sinh.

Céline yêu dấu, chị là tiếng vang dịu dàng của linh hồn em, Têrêsa em chị lúc này thật chẳng cao hứng gì đâu, nhưng có điều là thấy mình khô khan nguội lạnh không biết cầu nguyện, không biết tập nhân đức thì biết tìm những dịp cỏn con, những cái không đầu không đầu mà làm đẹp lòng Chúa, chẳng hạn: Cười một nụ, nói một lời thân thiết những khi muốn lập nghiêm hay tỏ bộ khó chịu bực tức. Cũng giả ra nếu không có dịp nào hết, em sẽ thì thầm nhắc đi nhắc lại rằng em yêu mến Chúa. Thi hành cách đó thật không khó gì, lại giữ được lửa tình ái Chúa cháy luôn trong linh hồn. Cả những khi xem chừng lửa tình đã tắt, em cũng cứ vất những rác vào tro nóng tin chắc sẽ bén lửa và bốc cháy ngay.

Dĩ nhiên em không được luôn luôn trung thành; nhưng nhất định là em không ngã lòng, em đặt mình trong cánh tay Chúa, Người dạy em biết lợi dụng cái dở lẫn cái hay trong người em. Người tập cho em biết chơi bàn cờ Tình, hay phải hơn, Người đánh hộ em, chẳng còn phải bàn gì cùng em nữa cứ việc ăn cứ việc chiếu, là việc Người chứ chẳng còn là việc em nữa. Em chỉ còn việc phó trót mình cho Chúa thôi, không bót xén chút chi, cũng không muốn biết thua được thể nào. Sau hết em không phải là đứa con phung phá, nên Chúa không cần phải phiền phức bày tiệc mừng rõ gì hết: Em vốn ở nhà cùng Chúa kia mà 172.

Đọc Phúc Âm, em thấy nói Chúa bỏ cả đàn chiên lại rừng để chạy dõi theo một con chiên lạc. Cảm động thay lòng tín nhiệm của Chúa chiên! Chị xem Người tín nhiệm những chiên còn lại dường nào! Nhận thấy lòng tín nhiệm đó, lẽ nào đàn chiên còn thể nỡ tình chạy trốn? Tất cả đàn chiên đã say sưa tình ái Chúa chiên. Ấy Đấng Chí ái chăn dắt linh hồn ta cũng thế: đôi khi bỏ chúng ta đấy đi an ủi kẻ tội lỗi, hay là cố dẫn chúng ta lên núi Tabor

_

¹⁷² Ps. CXXVI,1

cũng chỉ là việc trong chốc lát, còn thung lũng mới là nơi ta được chăn dắt hằng ngày và trong đó cũng là nơi Chúa ưa nghỉ trưa ¹⁷³.

THƯ XVII

20-10-1893

Chị Céline thân mến,

Đọc Ca Đệ Nhất, em gặp một câu văn thích họp chị lắm: Mình trông thấy gì nơi Bạn trăm năm há chẳng phải hội nhạc như ở trường chiến? 174. Thực những đau khổ chua xót của đời chị như một chiến trường, nơi đó phải có âm nhạc mà chị sẽ là đàn để Chúa gảy. Nhưng một hội nhạc mà thiếu người hát chưa phải là đầy đủ. Chúa Giêsu chơi đàn, còn ai hát mà chẳng phải Céline? Khi nhạc điệu buồn, Céline sẽ hát ca lưu đày, khi nhạc điệu vui, Céline sẽ thảnh thót lời ca thiên quốc...

Tất cả những việc xảy đến như vui sướng, như buồn sầu tất cả những biến chuyển trong đời chỉ là những tiếng động xa xăm không tài nào rung động dây đàn của Chúa được, Chúa giữ độc quyền nhẹ nhàng nắn những tơ đàn ấy.

Em không thể không sung sướng khi nghĩ đến thánh nữ Céline - một kiểu mẫu đẹp để tuyệt! Đứng giữa một thế giới vô đạo, ở giữa cơn cheo leo nguy hiểm, đến cái giây phút phải kết tóc xe tơ với con người trai trẻ chị rặt thở ra những mùi tình dục đắm đuối, em tưởng có lẽ cô gái đẹp này phải run rẩy và tu lên khóc, nhưng không; chính lúc cử nhạc vang lừng mừng lễ cưới mình, Céline cứ ngâm nga hát trong lòng 175. Tân kỳ thay cái tinh thần Phó thác! Chắc vị thánh chỉ chú ý hát theo một nhạc điệu nào đó khác cái nhạc điệu của gian trần. Nhạc điệu ấy có tiếng Bạn Thánh và muôn thiên thần đồng thanh nhịp nhàng ca hát lại điệp khúc của cái đêm đông hồng phúc kia: Sáng danh Thiên Chúa trên trời, Bình an những người thiện chí dưới đất 176.

Sáng danh Thiên Chúa, a! Cécilia đã hiểu và mong mỏi hết sức, Cécilia cũng đoán Chúa khát khao linh hồn lắm, cho nên tất cả nguyện vọng của Cécilia là làm sao chinh phục được người trai trẻ giàu có sang trọng này của để đô Lamã - con người chỉ biết say đắm dục tình, chỉ biết ưa thích sang

¹⁷⁴ Ibid. II.1

-

¹⁷³ Cant. I,6

¹⁷⁵ Ps. CXXVI,1

¹⁷⁶ Luc II,14

trọng. Cô gái đồng trinh của chúng ta đã khéo léo cảm hoá được người trai si tình hạng nhất ấy, trở nên đấng Tử đạo và thu hút được muôn vàn linh hồn khác cảm phục bước theo. Cécilia không hãi gì hết: thiên thần Chúa đã hứa và hát bình an, Vua hoà bình buộc phải bảo vệ mình gìn vàng giữ ngọc và trọng thưởng mình sau này nữa. A! đẹp xinh thay dòng dõi những linh hồn đồng trinh! 177.

Chị Céline, em nói mà không biết mình nói gì, em quên mình trong nguồn cảm hứng của trái tim. Trong thư gởi cho em chị đã viết chị cảm thấy mình yếu đuối, à chính đó là ơn Chúa ban đấy, chính Chúa đã in trong linh hồn chị những tâm tình hoài nghi ấy. Đừng sợ chị ạ, nếu chị trung thành làm đẹp lòng Chúa trong những việc nhỏ mọn, Chúa sẽ giúp chị thành công trong việc to tát.

Không có Chúa, các tông đồ đã ướt át vất vả cả đêm mà chẳng được con cá nào hết; nhưng cái công việc vất vả vô hiệu ấy vẫn hài lòng Chúa, vì Chúa muốn nhân đó để minh chứng chỉ có Chúa có thể thi ân cho ta thôi. Chúa chỉ đòi ta chút lòng khiêm nhượng: Chúng con có gì ăn không? 178. Thánh Phêrô thú sự vụng về của mình: Lạy Thầy, chúng con kéo lưới cả đêm mà chẳng được gì hết! 179. Đủ rồi, Chúa đã cám cảnh, trái tim Chúa đã rung động... Giá mà thánh Tông đồ đã bắt được một vài con cá có lẽ Chúa không làm phép lạ, song vì không được con nào, cho nên bằng phép tắc và lòng lành, Chúa đã khiến những cá to chui vào đặc cả lưới.

Đó là tính cách đối xử của Chúa, người cho như Thiên Chúa, nhưng muốn chúng ta phải có chút lòng khiêm nhượng.

¹⁷⁷ Sap IV,1

¹⁷⁸ Joa XXI,5

¹⁷⁹ Luc V,5

Thân ái thăm chi Céline,

Em không hiểu tâm trạng chị lúc này có còn cám cảnh như hôm biên thư cho em không. Em giả sử còn nhé và trả lời chị bằng đoạn văn trong Ca Đệ Nhất cắt nghĩa đầy đủ cái tình cảnh một linh hồn phải chìm sâu trong khô khan không còn lẽ gì giúp vui hay an ủi được: Ta đã xuống dưới vườn cây hạnh đào để xem trái thung lũng, để xem cây nho đã nở hoa chưa và những cây thạch lựu đã mọc lớn chừng nào. Ta đã không biết mình ở đâu nữa, hồn ta rộn lên vì những tiếng động rầm rộ của đoàn xe Aminadab 180.

Đó chính là phản ảnh linh hồn chúng ta. Thường khi chúng ta xuống thung lũng um tùm tươi tốt, nơi lòng ta ưa hợp để dưỡng sức, và những cánh đồng rộng bát ngát của những pho Kinh Thánh bao phen đã mở tung những kho tàng châu báu cho ta nhặt, mà ta cũng chỉ nhìn như nhìn một rừng hiu quạnh khô khan không một vũng nước, gia dĩ ta cũng chẳng nhận được mình đang ở đâu nữa: thay vì bình an, thay vì ánh sáng, ta chỉ có sự rối rắm và tăm tối như khẩu phần...

Nhưng cũng như Bạn tình, ta hiểu được lý do tâm trạng sầu thương ấy: Hồn chúng ta rộn lên vì những tiếng động rầm rộ của đoàn xe Aminadab. Chúng ta chưa phải là ở quê thật, cho nên cần phải để gian nan thí đức như vàng thử lửa. Có khi ta tưởng mình đã bị bỏ rơi... Những xe cộ ấy nghĩa là những tiếng huyên náo dồn dập làm rộn rã trong người ta tự nội tâm phát ra hay ở ngoại giới đem lại? Chúng ta không biết! nhưng Chúa Giêsu biết? Người đứng chứng nỗi buồn bã của ta và giữa đêm khuya vắng, Người cất tiếng lanh lảnh gọi: Trở lại đây, trở lại đây, hõi em Sulamita của ta trở lại đây để ta ngắm nghía em nào! 181.

Tiếng ân ái, tiếng lạ lùng! Chính ta không dám nhìn nhận mình vì rùng mình ghê tỏm, Chúa Giêsu lại gọi ta đến để Người nhàn lãm, để Người dưỡng mục... Người ưa nhìn chúng ta, mà Người đã đến thì có cả Chúa Cha

¹⁸⁰ Cant VI,10

¹⁸¹ Ibid VI,12

và Thánh Thần Chúa đến: khi đó lòng chúng ta nên như ngai cho Ba Ngôi Thiên Chúa ngự.

Xưa Chúa đã hứa lời ấy lúc lời tâm huyết này: Nếu ai mến Ta hãy giữ lời Ta truyền dạy, Cha Ta sẽ yêu dấu nó và cũng Ta đến thăm viếng nó, sẽ lấy linh hồn nó làm chốn nghỉ ngơi ¹⁸². Giữ lời Chúa truyền dạy đó là điều kiện nhất để gây hạnh phúc đời ta, là tang chứng rõ rệt tình ái Chúa. Và Lời đây thiết nghĩ là chính Chúa vì Chúa đã tự xưng là Lời Hằng Có của Chúa Cha. Cũng trong Phúc Âm thánh sử Gioan, Chúa đã cầu nguyện rằng: Xin Cha thánh hoá những kẻ ấy bằng Lời Cha: Lời Cha là chân lý ¹⁸³. Nơi khác Chúa lại nói rõ rệt Chúa là đàng đi, là chân lý, là lẽ sống ¹⁸⁴. Cứ đó chúng ta hiểu được Lời phải giữ là thế nào rồi, chúng ta không thể nói như quan trấn thủ Philatô đã nói xưa: Chân lý là gì ¹⁸⁵. Chúng ta được chân lý rồi vì Đấng Chí Ái đang ngự trong linh hồn chúng ta.

Với ta, nhiều khi Đấng Chí ái như bó mộc dược. 186, chúng ta chia uống chén đau khổ cùng Người; nhưng sẽ có ngày chúng ta được nghe lời dịu dàng Người phán:

Chúng con đã cùng Cha qua những ngày gian nan tân khổ, bởi vậy Cha đã dọn nước Cha trị cho chúng con như Cha Cả dọn nước Người trị cho Cha 187.

¹⁸² Joa XIV,23

¹⁸³ Joa XVII,17

¹⁸⁴ Ibid. XVI,6

¹⁸⁵ Ibid. XVIII,38

¹⁸⁶ Cant. I,12

¹⁸⁷ Luc XXII,2

Chị Céline yêu dấu,

Có lẽ đây là lần sau hết em biên thư cho chị! Đức Chúa Trời đã chấp nhận nguyện vọng tha thiết của em rồi. Vào đi, chị! Chúng ta sẽ được cùng nhau chịu đau khổ... Rồi đây Chúa sẽ cất hoặc em hoặc chị nào về trước, còn ai thì cũng chỉ phải lưu lại chốn đày đoạ này ít lâu nữa thôi. Xin chị để ý lời em nói sau đây: Không khi nào, không bao giờ Chúa lại chia lìa hai chị em ta, nếu em chết trước chị cũng đừng tưởng là em lìa chị nhé, càng lúc ấy chị em ta lại càng sát cánh khẳng khít hơn khi nào hết. Mà chị cũng đừng để phiền lời tiên đoán của em, em nói đùa đấy, em chẳng ốm yếu gì, em khoẻ như voi, nhưng Chúa bẻ gẫy thoi sắt cũng dễ như bóp bẹp nắm đất dẻo...

Cha yêu dấu vừa mới cho em một cảm giác như hiện ra trước mắt em rất rõ rệt. Sau 5 năm khuất mặt xa lời, nay lại được thấy cha như xưa, yêu dấu hơn xưa, em vui mừng quá! Người đến giả ơn chị đã săn sóc người khi sống. Chị đã là thiên thần coi sóc người, nay người lại là thiên thần bản mệnh chị. Đấy chị xem, cha về thiên đàng chưa đầy một tháng mà đã có thần thế can thiệp để mọi công việc cho chúng ta làm, cho nên người không phải bận với Céline, bằng bận với công chúa nhỏ của người.

Bữa kia chị hỏi em tin tức về nhà Tập, nhất là tin tức về phận sự em, em xin trả lời cho vui lòng chi:

Em là con chó săn bé, cái biệt hiệu này đem lại cho em rất nhiều bận rộn và lo lắng. Thì đây nhé: suốt ngày từ sáng đến tối, em phải chạy đi ngoạm mồi săn. Mẹ Bề trên và Mẹ nhà Tập là những tay súng to lón quá không len lỏi và bụi rậm được, chỉ có con chó săn bé là xông xáo được khắp nơi... đánh hơi rất tỉnh. Cho nên em hằng phải nằm gần những thỏ nhỏ, không dám làm hại chúng em chỉ liếp láp chúng và làm chúng hiểu chẳng hạn; lông chúng còn xồm xàm lắm chưa mượt, mắt chúng nhìn còn ngây ngô như mắt thỏ dại... và sau hết em cố làm chúng trở nên tốt lành ngon đẹp vừa ý kẻ săn: những con thỏ xinh xắn nhặn nhụi chỉ biết gặm ngọn cỏ xanh tươi.

Em cười, như trong thâm tâm em thành thực nghĩ rằng: một con trong đàn thỏ nhỏ này, con mà chị cũng biết đó, còn quý gấp trăm con chó săn bé: nó đã qua biết bao nguy hiểm... Xin thú cùng chị giá em ở địa vị con thỏ ấy, có lẽ em đã lạc vào rừng thẳm sâu thế gian từ những bao giờ rồi.

THƯ XX

Chị Céline yêu dấu,

Chị đã tới thăm nhà Dòng mà không cảm thấy bề ngoài có vẻ gì lôi luyến cả, đó là điều em mừng và đó cũng là thái độ tao nhã Chúa Giêsu xử đãi chị: Người muốn chị dâng tiến Người một cái quà. Hẳn Người đã quá biết cho bao giờ cũng cao thượng và đẹp đẽ hơn lấy. Hạnh phúc thay được chịu đau khổ vì Đấng đã yêu ta đến nỗi điên - điên dưới mắt người thế gian! Thế gian làm sao cũng mục cho người khác vậy, họ điên dại, dĩ nhiên họ cũng nghĩ chúng ta điên dại như họ.

Chúng ta an ủi mình đi, chúng ta không phải là những người điên dại thứ nhất! Hérode xưa đã chỉ trách Chúa Giêsu một điều - cái điều điên dại... mà thực cũng đúng: chẳng điên mà Đấng là Vua vinh hiển ngự trên các thiên thần Chérubim đã xuống thế gian tìm cõi lòng người hèn hay chết làm toà ngự! Người đã kết hợp cùng Chúa Cha và Chúa Thánh Thần không đủ sướng sao? Sao Người còn xuống nơi khóc lóc tìm tòi kẻ tội lỗi để kết ngãi trao ân, kết tình thân thiết?

Đáp ơn trời bể của Bạn Thánh, không khi nào chúng ta có thể yêu đương Bạn Thánh đầy đủ mọi cách như Bạn Thánh đã yêu dấu chúng ta, những việc tình ta làm so sánh cùng việc Chúa, còn lý sự lắm. Với Chúa, ta chỉ mới có lý mà chưa có tình. Ước gì thế gian để mặc chúng ta! Một lần nữa em xin nhắc lại, chính thế gian điên dại lắm bởi vì thế gian chẳng biết huân công Chúa đã làm và những đau khổ Chúa đã chịu để cứu mình khỏi án phạt đời đời.

Chúng ta cũng không phải là hạng người ngây ngô hay phung phí gì, đã có Chúa bênh đỡ chúng ta điều đó. Này nhé lúc Chúa ngồi ăn đồng bàn với Lazaro và các môn đệ, bà Martha đứng giúp bàn, còn bà Maria thì không nghĩ gì đến việc ăn uống, chỉ chăm sóc chiều chuộng Bạn Chí Ái mình thôi, cho nên bà đổ lên đầu Chúa Cứu Thế một thứ thuốc thom rất quý, rồi đập vỡ cả lọ đựng ra 188, làm mùi thom tho ngào ngạt khắp cả nhà 189.

¹⁸⁸ Marc XIV,3

Các tông đồ xì xào phản đối việc bà Madalena làm! Nay cũng xảy đến cho ta như vậy: những người vào hàng đạo đức nhất cũng cho thái độ chị em ta là quá trớn, họ muốn ta cứ làm tôi Chúa như bà Martha là đủ chẳng phải dâng tiến Chúa những bình sống với những hoa đựng trong bình. Nhưng can chi một khi những bình này vỡ mà an ủi được Chúa! Và người ta dù muốn dù chẳng cũng được ngửi mùi thơm tho bởi đó. A! Những mùi thơm ấy rất cần để làm nhẹ khí độc mà thế gian đang phải hô hấp.

Sắp sửa rồi, chị Céline yêu dấu, con thuyền của chị đã gần tới bến, ngọn gió thổi thuyền đi là ngọn gió tình, ngọn phong tình ấy đưa thuyền xuôi nhanh như chớp! Chào chị nội nhật mấy hôm nữa, chị em ta sẽ được sum hiệp trong Dòng Kín, rồi cùng sum hiệp trên nước thiên đàng. Trong cuộc tử nạn Chúa chẳng nói lời này là gì: Vả lại chúng con sắp sửa được xem thấy Con Người ngự bên hữu Đức Chúa Cha đến trên đám mây lưng chừng trời 190

¹⁸⁹ Ps. CXXVI,1

¹⁹⁰ Math XXVI,64

7 THƯ KÍNH GỞI MỆ ĐÁNG KÍNH

AGNÈS DE JÉSUS

THU'I

Viết mấy tháng trước vào Dòng 1-1887

Kính thưa Mẹ yêu dấu,

Mẹ nói có lý, giọt mật đắng phải pha vào tất cả các chén; nhưng như con nhận xét, những gian nan giúp người ta dứt bỏ sự thế rất nhiều, làm người đời biết nom cao xa hơn cõi trần tục. Ở thế gian, chẳng gì còn thể làm thoả mãn lòng ta; người đời chỉ còn thể nếm chút an nhàn một khi biết nhanh nhẹn vâng theo ý Chúa.

Thuyền cỏn con của con xuôi bến đã gặp biết bao trắc trở. Bến trông thấy đã lâu mà thuyền cứ vẫn còn xa tắp tít; nhưng có điều hy vọng này là Chúa Giêsu cầm lái, chắc chắn tới ngày đã định thuyền sẽ vui vẻ cập bến Carmel. Hõi Pauline, khi đã được ơn trọng này rồi, em muốn dâng trọn lòng em cho Chúa, em muốn luôn luôn chịu đau khổ vì chỉ muốn sống cho mình Chúa. A! em không sợ roi Chúa đánh, bởi vì đau khổ đến đâu chăng nữa, người ta cũng vẫn cảm thấy roi đòn bởi bàn tay êm dịu Chúa.

Với ý nghĩ: Biết vui lòng chịu một đau khổ, sẽ được yêu mến Chúa hơn, em ước ao được chịu đau khổ hằng ngày.

A! ước gì trong giờ lâm tử, em có thể dâng tiến Chúa một linh hồn thì hạnh phúc dường nào! Như thế sẽ bót được một linh hồn trong hoả ngục và thêm được một linh hồn đời đời ngọi khen Chúa.

THU'II

Viết trong tuần phòng dọn mình Mặc Áo

1-1889

... Trong những ngày nói khó cùng Chúa, con cảm thấy lòng rất khô khan và rất ngủ gật. Ý chừng Bạn Thánh còn đang nghỉ, con không dám ngăn trở Người, con sung sướng được Người xử đãi con không như xử đại một khách lạ, chẳng phải phiền phức gì hết. Người châm bét quả bóng nhỏ của Người nhiều mũi kim rất đau. Nhưng tay Bạn Thánh châm, đau đớn chỉ là êm dịu, tay Bạn Thánh mát khác xa tay phàm trần.

Con vui sướng, vâng, con vui sướng được chịu đau khổ lắm. Nếu không chính tay Chúa đâm thủng quả bóng thì cũng là Chúa bảo người khác đâm. Ôi Mẹ! Nếu Mẹ biết lòng dửng dưng của con đối với mọi sự thế gian! Với con, chẳng là gì những nhan sắc, những đẹp đẽ của đời. Con sẽ vô phúc biết bao nếu bị vương vấn cả những hình thức ấy! A! Khi đối chiếu tâm hồn con với những đẹp đẽ ấy, con thấy tâm hồn con cao cả và giá trị hơn nhiều. Tất cả những đẹp đẽ thế gian tập trung lại cũng không thể làm vừa lòng con: trái lại đem đối chiếu tâm hồn con cùng Chúa, con thấy mình nhỏ bé quá!...

Đấng con sắp được hân hạnh kết duyên trao ngãi ở cùng con tốt lắm! Người rất khả ái, không muốn con quyến luyến một chút gì thế gian, Người biết rồi, nếu chỉ gởi cho con một bóng hạnh phúc thôi, con cũng sẽ mê man hết sức, cho nên dù là bóng hạnh phúc Người cũng từ chối con... Người thà để con trong tối tăm, chẳng thà cho con thấy một tia sáng nào mà không phải chính Người. Con cũng chẳng muốn cho nhân vật nào được mảy may tình ái của con, con muốn dành cho Chúa Giêsu hết vì con đã được hiểu biết chỉ có mình Chúa mới là hanh phúc hoàn toàn của con...

Tiến dâng Chúa hết, tiến dâng Chúa tất cả! Dầu khi con chẳng còn gì dâng tiến Chúa như buổi chiều nay, con dâng tiến Chúa cái không còn gì vậy.

THU III

Viết tuần phòng dọn mình Khấn 10-1890

Kính thưa Mẹ yêu dấu,

Đứa con nhỏ của Mẹ đi tu, muốn tường thuật cùng Mẹ câu chuyện lên đường.

Trước khi lên đường, Bạn Thánh hỏi con muốn tới miền nào, muốn đi lối nào. Con đã trả lời, con chỉ ước ao đi đường đưa con lên đỉnh núi Ái sơn.

Tức khắc con bày ra trước mắt con nhiều đường lối đẹp đẽ lắm làm con không còn biết chọn đường nào cho vừa ý. Con đã thưa với Đấng chỉ đạo con rằng Chúa đã biết con muốn đi đến đâu, Chúa đã biết vì ai mà con muốn trèo núi, Chúa đã biết Người yêu của con rồi và biết con cũng chỉ muốn vừa lòng một Người yêu ấy. Chỉ vì Người mà con bước ra đi, xin Chúa dẫn con đi theo đường Người yêu của con chọn, đường nào thì đường, miễn là hài lòng Người con yêu thì con vô cùng sung sướng.

Thế là Chúa cầm tay con dắt đi ngay, dẫn con vào một cái hầm. Trong hầm không nóng không lạnh, không mặt trời soi, không mưa gió lọt tới; trong hầm chỉ thấy một ánh sáng lờ mờ - ánh sáng tự hai con mắt nhắm lại trên Nhan Thánh Chúa giãi ra.

Bạn Thánh không nói gì cùng con, con cũng không nói gì khác cùng Người ngoài một câu **yêu Người hơn yêu mình**. Con cảm thấy trong cõi lòng con cũng thành thực, thế, bởi vì con đã thuộc về Người hơn thuộc về mình. Con cũng chẳng trông rằng sẽ tới đích cuộc hành trình, vì quần quanh làm sao lại vào hầm mất rồi, thế nhưng không hiểu tại đâu con lại có cảm giác như đã gần tới đỉnh núi muốn lên.

Con đội ơn Chúa đã dẫn con đi đàng tối tăm, trong cuộc hành trình con được bình an lắm. Con rất vui lòng ở lại hầm tối tăm này trọn đời tu trì của con, con chỉ nguyện ước rằng bằng sự tối tăm này xin được ơn soi sáng cho kẻ tội lỗi hối cải.

Riêng phần con, thật không có chi an ủi, nhưng con cảm thấy hân hạnh, hân hạnh lắm. Đáng thẹn cho cái tình yêu của con, nếu lại giống cái tình yêu của những cô gái đi lấy chồng chỉ hồi hộp nhìn tay chồng xem có đem cho mình quý vật gì không, hay là chỉ trố mắt nhìn chồng để chồng tủm tỉm cười cho mình được sung sướng, được cảm thấy ái tình...

Têrêsa vị hôn thê của Chúa chỉ biết cái tình vị tình, nghĩa là chỉ biết yêu Chúa vì Chúa thôi, chỉ biết nhìn Dong Nhan Bạn Thánh để tư lự những hạt châu lệ làm ngây ngất mình bởi muôn vẻ đẹp kín đáo. Những hạt châu lệ ấy, Têrêsa muốn lọt lấy hết, trân trọng giữ gìn như những viên ngọc vô giá để thêu vào áo tân hôn mặc ngày lễ Cưới.

Ó Chúa Giêsu! Tôi ước ao yêu mến Chúa lắm! Yêu mến Chúa như chưa hề ai đã yêu mến... Tôi quyết định hy sinh để cố dành tầu lá Tử đạo cho Thánh nữ Agnès, nếu không được bằng Máu, nhất định phải được bằng tình Ái...

THU' IV

1890

Tình ái có thể thay thế cho một đời sống trường cửu.

Chúa Giêsu không kể gì thời gian, bởi vì Chúa là Đấng hằng có đời đời. Chúa chỉ chú trọng đến Tình ái.

Mẹ yêu dấu, Mẹ xin Chúa Giêsu con con được yêu mến Chúa rất nhiều. Con không ước ao tình yêu mến ấy phải được con cảm thấy, nhưng miễn là Chúa cảm thấy đã đủ. A, yêu Chúa và làm cho nhiều người yêu Chúa, cái đẹp dịu dàng dường nào!

Mẹ ơi, nếu như sau ngày Khấn rồi mà con còn lỗi nghĩa cùng Chúa, con nài Mẹ cầu xin Chúa cho con được chết trong ngày Khấn: con muốn đem về thiên đàng áo Trắng phép Rửa tội thứ hai này tinh tấn mọi hoen ố... Chúa Giêsu có thể ban cho con hoặc ơn không phạm tội, hoặc chỉ phạm những lỗi không mất lòng Người, lại có sức giúp con nên khiêm nhượng và làm sôi nổi tình ân ái tới ngàn độ.

Ngoài Chúa Giêsu, con không còn chống đỡ nào khác. Chỉ có Chúa là Đấng không thay đổi. Nghĩ đến Chúa không thay đổi, a! hạnh phúc dường nào!

THU'V

1891

Kính thưa Mẹ yêu dấu,

Thư Mẹ ban đã tấn ích cho con nhiều lắm! Mẹ đã cho con một tư tưởng sáng như đèn trong tâm hồn:

Ta hãy giữ đừng nói lời gì có thể tâng mình trước mặt chị em.

Vâng phải thi đua dành cho Chúa tất cả, còn gì tốt bằng cách làm việc chỉ nguyên vì Chúa! Trường hợp ấy, lòng ta sẽ tràn ngập hoan hỉ, trái tim ta sẽ nhẹ nhàng thư sướng!...

Mẹ xin Chúa Giêsu cho hạt cát của Người, trong một thời gian vắn, cứu vãn được nhiều linh hồn, để chóng vắn bay về nghỉ và hưởng Thánh Nhan cực trọng Chúa.

THƯ VI

1892

Đây là cái mộng của hạt cát: Một mình Chúa Giêsu!... Chỉ có mình Chúa! Hạt cát bé bủn này nếu còn cởi mở trái tim đón một ai khác Chúa Giêsu, hẳn sẽ không còn chỗ để Giêsu Chí Ái ngự nữa.

Hạnh phúc thay những người mai danh ẩn tích không còn ai nghĩ đến, không còn ai biết tới dù những người cùng chung sống cũng không biết tới! Mẹ ơi, con ước ao được mai danh ẩn tích lắm! Không khi nào con mơ ước sự vinh hiển loài người. Lòng con quen ưa thích được khinh chê, nhưng được khinh chê, với con cũng còn là sang quá, con khát khao được mọi người quên hẳn.

Sự vinh quang của Chúa Giêsu, đó là tất cả tham vọng của con, con có chút vinh quang nào xin kính nhượng Chúa hết, ví dù mà cả Chúa quên con nữa cũng không sao. Người cứ việc tự do, bởi vì con đã hoàn toàn thuộc về Người. Nhất định Người sẽ phải nhọc trước con vì làm con mong đợi là con nhọc vì mong đợi Người.

THƯ VII

Hôm 28 tháng 5, giữa lúc Têrêsa vừa lên con sốt còn đang nhọc, một chị đến khi Người cộng tác với mình vẽ một bức hoạ rất khó vẽ, tự nhiên nét mặt Người tỏ vẻ khó chịu, Mẹ đáng kính Agnès de Jésus cũng đang đứng đấy, mục kích câu chuyện đầu cuối. Đến chiều Têrêsa đã viết bức thư này cho Me.

Lúc này đứa con Mẹ đã trào ra những hạt nước mắt dịu dàng, những hạt nước mắt thống hối... hơn nữa những hạt nước mắt tri ân và tri tình.

Bữa nay Mẹ đã biết lòng nhân đức, sự nhẫn nại của con thế nào rồi. Vậy mà phải giảng cho chị em thì con lại nói rất khéo đấy! Con rất hài lòng vì Mẹ đã chứng kiến lòng nhân đức của con. Mẹ đã không quở trách con... mà thực tình con đã rất đáng quở trách. Trong mọi trường hợp, cái cách đối đãi dịu dàng của Mẹ vẫn nói cùng con nhiều hơn những lời quở trách nghiêm thẳng. Với con, thực Mẹ là tiêu biểu lòng thương xót Chúa, còn chị X. trái lại là tiêu biểu phép Chúa nghiêm thẳng.

Vừa xong con lại gặp chị, thay vì lãnh đạm, chị đã quý hoá ôm con và nói:

- Chị ơi chị! Chị thương em nhé! Em không dám làm mệt nhọc chị nữa, việc em yêu cầu chị khi nãy xin thôi thi hành, em dở hơi quá!

Lúc đó lòng con cảm xúc đau đón, con lạ sao chị không trách mắng con lời nào! Hẳn chị đã nhận thấy con là người kém nhân đức, nhưng vì lẽ thấy con sắp chết chị thương hại mà nói êm đẹp vậy. Những lời dịu dàng yêu dấu chị đã nói làm con chân nhận chị rất tốt lành mà con thì dữ rừng quá thể.

Khi trở về phòng, con tự vấn xem Chúa nghĩ về con thế nào. Con nhớ ngay lần kia Chúa đã phán cùng người đàn bà ngoại tình: Không ai luận phạt mụ à? Ứa nước mắt ra, con đã thưa Chúa: Lạy Chúa, không ạ... Mẹ con - tiêu biểu lòng Chúa thương xót đã không rồi, chị X. - tiêu biểu phép Chúa nghiêm thẳng cũng không nốt, còn Chúa thì con chắc chắn cũng chẳng nỡ luận phạt con nên con cứ đi bình an.

Mẹ yêu dấu, con thấy rằng con kém nhân đức như thế được phúc hơn là Chúa ban ơn để con nên kiểu mẫu về đức nhẫn nại. Bởi đó con càng hiểu biết Chúa xử đãi con nhân từ lắm, yêu dấu lắm. Ôi! Con mà được chết vì ân vì tình thì cũng quá phải!

Mẹ, chiều nay Mẹ sẽ hiểu cái biển Tình Ái của Chúa đã tràn ngập trên đứa con Mẹ. A! Ngay từ giờ đây con đã cảm thấy Tình Ái hải hà ấy. Vâng, các nguyện vọng của con sẽ được thoả mãn hết, Chúa sẽ ban cho con nhiều ơn cả thể vượt quá lòng con hy vọng, vượt vô cùng...

6 THƯ GỞI CHỊ MARIE DU SACRÉ-COEUR

THƯ I

21-2-1888

Thân ái thăm chị Marie,

Chắc chị chưa biết món quà cha cho em tuần vừa qua!... Em thiết nghĩ em có biếu chị quà ấy nhiều gấp trăm gấp nghìn chửa vị tất chị có bói được ý nghĩa làm sao.

Vậy cha mua cho em một chiên nhỏ mới sinh được một ngày, trắng nõn và nhẵn thín. Lúc cho, cha bảo em rằng trước khi vào Dòng, cha muốn cho em cái thú có con chiên.

Cả nhà mọi người đều niềm nõ, chị Céline hón hở nhất.

Cái điều làm em cảm động hơn hết là tấm lòng tốt của cha khi ban quà; thứ đến là con chiên - một vật rất nhiều ý nghĩa! Em đã liên tưởng ngay đến chị Pauline.

Cho đến đây mọi sự đều xuôi xắn vui vẻ; nhưng còn phải đợi giờ chung kết. Chúng em đã xây nhiều mộng hão huyền, công như công cốc; chúng em đã chờ đợi xem chiên đó nô giỡn chạy quyện quanh bên chúng em, nghĩ rằng chỉ trong vài ba ngày sẽ được thấy mặt mừng. Nhưng than hõi! Vừa mới quá trưa, con vật bé nhỏ xinh xắn ấy đã chết! Thương hại quá! Vừa sinh ra đã phải đau đớn rồi phải chết liền!

Con chiên rất xinh, dáng điệu rất ngây thơ, chị Céline yêu thích quá đã vẽ lấy hình để kỷ niệm.

Cha cũng thương hại, đã đào một lỗ để chôn, con chiên nằm trong lỗ như nằm ngủ, em không nõ lấp đất, em đã lấy tuyết phủ lên như nấm mộ và cứ để nguyên vậy...

Chị yêu dấu, chắc đâu chị có ngờ rằng em đã nghĩ ngợi rất nhiều về cái chết của chiên nhỏ này. A! Phải lắm, ở thế gian đừng nên trìu mến nhân vật nào hết, cả những nhân vật dù rất đơn sơ, rất thanh sạch, bởi vì ta sẽ cảm thấy lòng ta thiếu thốn một khi ta ít tư lự đến những nhân vật ấy hay là khi

những nhân vật không còn. Nói của đáng tội, chỉ có cái gì đời đời mới có thể làm hài lòng ta đời đời thôi.

THU II

Viêt trong tuần dọn mình Mặc áo 8-1-1889

Chị yêu dấu,

Em - mà chị vẫn kêu là chiên nhỏ ước ao mượn chị ít sức khoẻ và can đảm. Nó chẳng biết nói gì cùng Chúa và khổ quá! Chúa cũng chẳng nói gì cùng nó! Tuy nhiên, chị cũng cứ cầu nguyện cho em để tuần phòng của em được đẹp lòng Chúa - Đấng thấu suốt lòng mọi người.

Cuộc đời đầy hy sinh, đó là sự thật; vậy có sao lại tìm hạnh phúc trong cuộc đời?

Nào cuộc đời chẳng như Mẹ thánh Têrêsa đã nói:

Cái đêm phải trú trong một khách sạn tồi tàn.

Thật lòng em rất khát khao hạnh phúc, nhưng em nhận thấy không có tạo vật nào làm mãn nguyện được lòng em; trái lại, em càng nếm mùi khoái lạc thế gian, lòng khát khao hạnh phúc của em càng thêm cao cả.

Em biết có một suối: uống rồi vẫn cứ khát 191, nhưng khát cách dịu dàng, khát mà lòng vẫn mát mẻ khoan khoái, suối ấy là được chịu đau khổ chỉ có mình Chúa biết!...

THƯ III

14-8-1888

Chị muốn nghe chiên nhỏ của chị nói ít lời. Chị muốn nó nói gì? Trước đây nó chẳng học hỏi chị mọi điều ư? Chị quên sao cái thời bế nó ngồi trên gối, nói chuyện thiên đàng cho nó nghe hoài... Nay em vẫn còn nghe như chị đang kể với em rằng em xem những người muốn làm giàu, họ làm tiền không còn biết vất vả mà chúng ta, hõi em Têrêsa, chúng ta không phải lao đao tất tưởi như họ, thường khi chúng ta lại dễ dàng kiếm được nhiều của châu báu dành để đời sau hơn. Chúng ta có thể nhặt ngọc kim cương như

¹⁹¹ Eccli XXIV,29

đưa cào mà vơ lấy, và tiến tới chỗ đó chúng ta chỉ cần làm mọi việc vì lòng mến Chúa.

Em rất vui mừng, rất sung sướng, rất ước ao thu nhặt được từng đồng những quý vật vô giá ấy.

Thời gian chảy trôi đem theo tất cả những giờ phút ấy của gia đình vào dĩ vãng. Chúa Giêsu đã đến thăm, Người thấy chúng ta đã xứng đáng bước chân đi trên đường đau khổ.

Chúa bảo ta rằng trong ngày sau hết Người sẽ lột sạch những hạt châu lệ ở mắt ta 192, và chắc chắn ai càng nhiều nước mắt càng lắm điều an ủi...

Mai đi, xin chị cầu nguyện nhiều cho đứa em nhỏ mà chị đã công phụ dạy dỗ xưa, giá không có chị trong công cuộc có lẽ nó chẳng khi nào có thể tới đỉnh Carmel...

THU'IV

Viết trong tuần phòng dọn mình Khấn

4-9-1890

Em nhỏ chị chẳng nghe thấy tiếng đàn hát nào trên trời vang xuống; con đường rước Dâu hiu quạnh quá! Chú Rể chọn đi đường này chắc cũng là đường nhiều cây to bóng rợp và phong quang đẹp đẽ; nhưng vì cưới đêm, thành thử cô Dâu chẳng còn nhận thấy vui đẹp gì, cũng chẳng được thưởng ngoạn cảnh huy hoàng nào hết.

Có lẽ chị tưởng với hoàn cảnh ấy, cô Dâu bực tức lắm thì phải? Không cô Dâu tuyệt nhiên không bực bố gì hết; trái lại cô còn hân hạnh sung sướng được theo Chàng chỉ vì Chàng là khác: gạt trừ hết mọi ân huệ làm lý do. Một mình chàng đã đẹp đẽ lắm rồi! Vui khoái lắm rồi! Cả khi Chàng không ra mặt, cả khi Chàng không lên tiếng...

Chị hiểu cho đứa em của chị thế này, đã chán hết mọi an ủi thế gian, chỉ còn say sưa yêu dấu một mình Ban Thánh.

Em hiểu lập trường của Chúa trong tuần phòng này là làm em dứt bỏ tất cả những cái gì không phải là Chúa. Đoạn tuyệt hết. Lúc này an ủi duy nhất của em là sức mạnh và Bình an, còn ngoài ra Chúa muốn về em thế nào em đồng ý hết, em xác nhân đó là yếu tố làm nên tất cả hanh phúc đời em.

¹⁹² Apoe XXI,4

Phải mà chị biết được cái vui mừng của lòng em to lớn dường nào! Em vui vì để làm đẹp lòng Chúa, em không có một chút vui nào trong lòng. Đó là một thứ vui rất tinh vi, rất cao quý vượt hẳn tầm giác quan loài người.

THU'V

7-9-1890

Ngày mai em được cưới Chúa Giêsu rồi:

Vì yêu em, Chúa vẫn giấu mặt để không thể ai nhận được diện. 193.

A! Lòi thề sơn hải.

Tương lai rực rỡ!

Em biết làm gì để tạ lòng Chúa? Em biết làm gì để nên xứng đáng trong muôn một cái ơn tày trời đó?...

Em khát khao thiên đàng lắm, em khát khao an nghỉ trên cõi phước, trên đó người ta tha hồ yêu Chúa Giêsu, yêu không còn phải dè giữ gì hết! Nhưng phải đau khổ nhiều đã, phải khóc lóc nhiều đã mới trông lên cõi trường sinh ấy. Cũng không sao, em muốn chịu hết mọi đau khổ mà Bạn Thánh muốn em chịu, em muốn Bạn Thánh cứ tự do sử dụng quả bóng nhỏ của mình cho thoả thích.

Chị ơi, chị bảo em rằng tất cả những sự phải lo sắm về ngày lễ Tân hôn đã đầy đủ chu đáo, chỉ còn thứ nến đỏ sao không thấy sắp? Em xin thưa lý do đó: Ngày lễ em Mặc áo đã đốt nến đỏ vì ngày ấy nến đỏ còn mới và đẹp; lại nữa, chính cha cho nến đỏ cũng đã đến dự lễ, thật đủ lẽ mà vui; nhưng như ngày nay, màu hồng hào đã qua, thế gian chẳng còn vui gì là hồng hào sặc số cho em Têrêsa chị nữa! Nay em chị chỉ còn sự vui thiên đàng thôi! Niềm vui ấy, các sự tạm bợ thế gian đem so sánh chỉ là không, phải mò nhạt nhượng chỗ cho sự đời đời là chính sự chân thật.

THƯ VI

17	'-91	18	9	6

Chị yêu dấu,

¹⁹³ Is LIII,3

Để trả lời chị, em không phải lúng túng gì hết... Sao chị lại có thể hỏi em rằng chị có thể mến Chúa như em chăng?... Những ước ao được phúc tử đạo của em có đáng gì, không phải lẽ đó làm nên tất cả lòng cậy trông không bờ bến mà em cảm thấy trong người em đâu. Nói thực ra, người ta có thể gọi những ước ao ấy là thứ của thiêng hay làm hư hại 194, một khi người ta lấy đó làm thú quá vì tin tưởng đó là cái gì to tát lắm rồi...

Những ước ao ấy chỉ là lẽ an ủi thỉnh thoảng Chúa ban cho linh hồn yếu đuối chẳng hạn như linh hồn em, những linh hồn này thường là đa số.

Còn khi Chúa không ban sự an ủi ấy, chính đó mới là ơn biệt đãi. Ý chị còn nhớ lời một đấng thánh dòng đã nói:

Các thánh Tử đạo hân hoan trong tử hình, mà Vua các thánh tử đạo, trong cuộc tử hình đã buồn bã hết sức. Vâng, Chúa Giêsu đã nói: Lạy Chúa Cha xin để con khỏi uống chén này 195, vậy thì còn lý đâu mà cho rằng những ước ao của em là triệu chứng lòng kính mến? A! Em cảm thấy chẳng phải cái đó trong linh hồn em làm vui thoả Chúa. Điều làm vui thoả Chúa chính là Chúa thấy em yêu quý phận nhỏ mọn và khó khăn của em và, chính vì em biết nhắm mắt cậy trông ở Tình ái hải hà Chúa.

Này chị: kho tàng ấy của em có khó gì để trở nên kho tàng của chị? Chị đã chẳng sẵn sàng chịu đựng mọi sự Chúa khiến định là gì? Chị sẵn sàng lắm, em biết rồi.

Ước ao cảm thấy vui, cảm thấy tha thiết với đau khổ, chính là lẽ an ủi mà chị muốn tìm rồi đó, bởi vì một khi lòng đã bén yêu thì nhiêu khê bao nhiêu cũng đều biến hết. Với chị, em dám quả quyết rằng nếu hai ta cùng đi chịu tử đạo, chị được công rất to mà em thì chẳng được công gì trừ trường họp Chúa thay đổi tâm tình em cách nào đã.

Chị yêu dấu hiểu em đi, xin chị cứ hiểu rằng để yêu mến Chúa Giêsu, để hiến thân hy sinh cho Tình ái, ai càng yếu đuối, càng nheo nhóc khổ sở thì càng tiên cho công việc tiêu hao và biến hoá của Tình ái.

Chỉ một nguyện vọng hiến toàn thân hy sinh cho Tình ái đã đủ; nhưng vui lòng ở khó khăn và an phận yếu đuối đó là chính điều khó, vì tìm đâu cho thấy một tâm hồn thực khó khăn bây giờ? Sách Gương Phúc bảo phải tìm xa

-

¹⁹⁴ Luc XVI,2

¹⁹⁵ Ibid XXII,42

lắm ¹⁹⁶, không nói phải tìm ở giữa những linh hồn to lớn; phải tìm xa lắm nghĩa là phải tìm trong hèn hạ, trong hư vô...

A! Chúng ta hãy ở xa, ở rất xa những cái gì rực rõ vẻ vang; chúng ta hãy yên phận nhỏ mọn và thích đừng được biết đến, có thể chúng ta mới được thực lòng khó khăn, và lúc đó dù chúng ta xa xăm lắm, Chúa cũng sẽ tìm đến cùng chúng ta. Người sẽ biến hoá chúng ta thành những tia lửa ái...

Chị, em ước ao có thể làm chị hiểu thấu tâm hồn em.

Chính lòng tín nhiệm và duy có lòng tín nhiệm phải đưa ta đến Tình ái, còn sợ hãi chỉ làm ta lần quần rồi kinh sợ phép Công thẳng Chúa trừng trị ghê góm những kẻ tội lỗi... Nhưng với kẻ yêu mến Chúa, Chúa chẳng lấy phép công thẳng mà xử đãi bao giờ.

Nếu Chúa đã không dành cho chị ơn trọng đó, hẳn Chúa chẳng ban cho chị lòng ước ao được say sưa trong Tình ái, hay nói cách khác Chúa đã ban ơn ấy cho chị rồi: Chị đã thuộc hẳn về Chúa, chị đã ước ao được tiêu hao vì Chúa: không khi nào Chúa để ta ước ao điều Chúa không muốn thực hiện.

Vậy chúng ta đã trông thấy đàng đi, chị cùng em hãy cùng nhau chạy. Em nhận thấy Chúa muốn ban ơn cho hai chị em ta như nhau. Người muốn cho chúng ta nước Người trị.

-

¹⁹⁶ Imit II. C.XI

4 THƯ KÍNH GỞI CHI FRANÇOISE THÉRÈSE

Chị Léonie Dòng Thăm Viếng

THU'I

Thân ái thăm chị Thérèse,

Chị yêu dấu ơi, tất cả những ước muốn của chị đều được mãn nguyện rồi nhé! Cũng như chim câu bay ra khỏi tàu, chị không tìm được chỗ đỗ chân trên mặt đất, chị đã bay mãi và sau cùng lộn bay về tổ thánh - nơi trái tim chị đã chọn làm chốn an nghỉ đời đời.

Chúa Giêsu có ý trùng trình: nhưng vì những tiếng chim câu của Chúa dù xúc động tâm tình Chúa, nên Chúa đã giơ tay ra bế rước và đặt trên trái tim, ghì mạnh vào chỗ tình ân ái.

A! Từ nay vui mừng của em rất thiêng liêng: em chẳng còn trông gặp chị ở thế gian, em chẳng còn được nghe tiếng chị nói để cùng nhau cỏi mở tâm hồn.

Em biết thế gian là đường đi, chúng ta là khách bộ hành mong mỏi về tới Quê thật, chẳng cần phải cùng đi một lối miễn là cùng nhằm một hướng thiên đàng là đủ. Trên đó chúng ta sẽ hợp hoan đời đời, trên đó chúng ta sẽ hưởng không khi nào hết những thú vui trong gia đình...

Biết bao chuyện khách đày sẽ được cùng nhau tha thiết ôn lại! Bây giờ đầy lời nói không hết ý: nhưng khi ấy một cái nhìn đã đủ để hiểu thấu lòng nhau.

Em tin rằng sự vui mừng khi ấy sẽ vì sự chị em phải chia tay lúc này mà cao cả hơn gấp bội.

Trong khi mong đợi, chúng ta phải sống với rất nhiều hy sinh. Nếu không sống thế, đời tu của chúng ta còn có nghĩa lý gì, công trạng gì, phải chặng chị? Trong sách dạy đàng nhân đức nói:

Nếu những cây lim sến trên rừng cao lớn được thế là vì bị chẹn kín tứ phía; nó không phải phí nhựa để nẩy ngành chung quanh, một chỉ vọt thẳng lên làm cây cao ngất trời. Cái đời chân tu cũng không khác gì thế, linh hồn đã có luật phép Nhà cầm giữ tứ bề, lại thêm cuộc chung sống gò bó rèn luyện thì thôi cứ việc lấy đấy, nhân đấy mà tiến tới rõ cao - cao đến trời thẳm.

Chị yêu dấu, cầu nguyện nhiều cho em Têrêsa chị biết lợi dụng cuộc lưu đày này và những phương tiện đầy dẫy bên mình hầu xứng đáng phần thưởng thiên đàng.

THU II

1-1895

Chị yêu dấu,

Năm vừa qua thiên đàng lợi nhiều... Cha yêu dấu đã lên đó: được xem những sự **mắt người đời không thể xem**; được nghe những cung đàn hát êm dịu của muôn thiên thần... và trái tim cảm, linh hồn hưởng những phần thưởng rất trọng Chúa sắm cho những kẻ kính mến Chúa ở đời này. Nay mai đây sẽ đến lượt chúng ta. A! Chúng ta đang xuôi thuyền về bến thiên đàng!

Chắc cũng như em, chị cảm thấy rằng cha yêu dấu về thiên đàng đã đem thiên đàng lại gần ta lắm. Quá nửa gia đình đã về chầu Chúa, năm người còn đang phiêu lưu đây chày kíp sẽ về Quê thật.

Cái tư tưởng cuộc thế mau qua, sự đời chóng hết làm hăng hái em nhiều, giúp em can đảm chịu đựng tất cả những mệt nhọc của đời đời:

Can chi chút việc ở đời,

Qua đi mau lẹ nhất thời là xong 197.

Chị nhớ Têrêsa nhiều trong tháng kính Chúa Hài Đồng này, cầu nguyện cho em được luôn luôn ở nhỏ mọn, rất nhỏ mọn! Em cũng nguyện xin Chúa cho chị như vậy vì em đã hiểu tâm tình chị và biết chị yêu quý đức khiêm nhương lắm.

Têrêsa nào sẽ sốt sắng hơn?

Têrêsa nào khiêm nhượng hơn, hợp nhất với Chúa hơn, trung thành làm mọi việc vì lòng mến Chúa, sẽ sốt sắng hơn.

Chúng ta đừng bỏ qua một việc hy sinh nào: hy sinh nào cũng rất quý cho đời chân tu... Nhặt một cái kim vì mến Chúa có thể làm trở lại một linh hồn tội lỗi. Chỉ mình Chúa Giêsu mới có thể cho công việc nhỏ mọn của ta cái đại giá ấy.

Yêu Chúa đi, chúng ta tận tình yêu mến Chúa.

_

¹⁹⁷ Hebr XIII,14

Thân ái thăm chi Léonie,

Nếu em được hân hạnh đọc thư chị ngay, em đã trả lời chị Chúa nhật vừa qua; nhưng như chị đã rõ: đàn em ăn thèm... bao giờ cũng các chị đọc cả rồi em mới được đọc, lại còn khi không được đọc là khác. Lần này mãi thứ sáu thư chị mới tới tay em, xin chị miễn thứ nếu em chậm trễ trả lời.

Vâng, chị nói rất phải: một liếc mắt, một hơi thở của tình ái đủ làm hài lòng Chúa. Em nhận thấy sự trọn lành rất dễ thực hành: bằng trái tim người ta chiếm ngay được Chúa. Này chị xem: một con nít vừa làm mẹ nó bực hoặc vì vùng vằng, hoặc vì không vâng lời, đã thế lại còn vào xó nhà mà lụng bụng, mà gào vì sợ phải đòn, chắc là mẹ nó chẳng tha thứ đâu; nhưng giá biết khôn chạy lại giơ tay với lấy mẹ mà nói:

Mẹ bế con đi, rày thì con không dám thế nữa! Với trường hợp ngoan ngoãn yêu dấu này, lẽ nào mẹ nó chẳng ôm chặt con vào lòng, hôn hít và quên hết sự lỗi con đã phạm.

Tuy nhiên người mẹ vẫn biết con nít yêu của mình sau này gặp dịp lại sai lỗi ngay đấy; nhưng cái đó không can gì nếu sau khi sai lỗi nó lại thật lòng vơ lấy mẹ mà xin lỗi, nó vẫn được tha thứ như thường.

Trong thời Uý pháp trước Chúa Cứu Thế giáng sinh, tiên tri Isaia đã nhân danh Vua Cả trời đất tuyên bố rằng:

Có mẹ nào có thể quên được con mình không?...

Này cho dù nó có mẹ nào quên được con mình đi nữa, Ta cũng chẳng khi nào quên được các con ¹⁹⁸. Lời phân trần an ủi dường nào! Ngày nay ta sống trong thời Ái pháp, sao ta không cố lợi dụng tất cả những cách ân tình nồng hâu Ban Thánh biết đãi?

Sao phải sợ hãi Đấng đã để lòng yêu vì một sợi tóc phất phơ nơi cổ chúng ta?199.

¹⁹⁸ Is ILIX,15

¹⁹⁹ Cant IV.9

Chúng ta phải biết âu yếm quyện quanh lấy Người. Người là Thiên Chúa đấy, nhưng Người đã ra mê say trong tình yêu ta. Khi Người phán Người phải lòng chúng ta vì một cái tóc rơi trên cổ, ngụ ý là nói dù những việc rất nhỏ mọn ta làm vì tình ái, cũng làm vui lòng Người lắm.

Than ôi! Giả như phải làm những việc cả thể to tát mới chiếm được lòng Chúa, chúng ta sẽ phải phàn nàn biết bao!

Nhưng ta có phúc lắm: Chúa Giêsu lại ưa thích những việc nhỏ mọn ta làm!... Những việc nhỏ mọn hy sinh ấy ta thấy đầy rẫy khắp đó đây.

Chị Léonie, nào đời chị chẳng kết tinh bằng muôn vàn hy sinh nhỏ mọn đó sao? Em vui mừng thấy chị có rất nhiều những của quý ấy chung quanh mình và nhất là khi nghĩ lại chị rất khéo lợi dụng: lợi dụng cho chị, lợi dụng cho những kẻ tội lỗi khác nhờ với.

Êm đẹp thay cái thiên chức giúp Chúa cứu các linh hồn mà Chúa đã phải mua bằng giá Máu châu báu Chúa và Chúa chỉ chờ đợi ta ra tay cứu giúp là các linh hồn ấy thôi trầm vong muôn kiếp ngay.

Em lại nghĩ nếu những hy sinh nhỏ mọn của ta làm say lòng Chúa như thế thì những vui mừng của ta cũng làm say lòng Chúa được, chỉ cần có điều là ta đừng giữ bo bo cái thân ta trong cái hạnh phúc tư kỷ, một phải đem cống hiến Bạn Thánh tất cả những vui nhỏ mọn ấy mà Người reo rắc trên đường đời ngụ ý mon trớn lòng ta và nâng đỡ tâm hồn ta lên tới Người.

Chị vấn an sức khoẻ em, cảm ơn chị em khỏi hẳn ho rồi. Chị có bằng lòng thế không? Nhưng cái đó cũng chẳng ngăn trở vì một khi Chúa muốn cất em về. Bởi em hằng ra sức ăn ở như con trẻ, nên em chẳng phải thu xếp gì hết. Đã có Chúa Giêsu đứng lo liệu những chi phí cuộc hành trình, Người trả tiền vé cho em vào thiên đàng nữa.

Chị yêu dấu, em vĩnh biệt chị đấy; ở bên cạnh Chúa, chị đừng quên đứa em út và khó hèn nhất của các chị.

THU IV

17-7-1897

Chị Céline yêu dấu,

Em rất hân hạnh được than thở cùng chị lần này nữa: vài ngày trước đây em có nghĩ đâu còn được an ủi ở dưới đất! Chúa đã muốn làm dài hơn một chút cuộc lưu đày của đời em, em cũng không thổn thức gì hết bởi vì không khi nào em muốn theo ý riêng mà vào thiên đàng trước một giây.

Em thiết nghĩ hạnh phúc duy nhất ở đời là hằng phải một tâm dạ nhận phần Chúa định cho mình làm sung sướng.

Chị yêu dấu, Chúa cho chị phần đẹp đẽ lắm. Nếu chị muốn là một vị thánh, điều đó rất dễ, chị cứ tâm niệm một ý hướng này:

Làm đẹp lòng Chúa Giêsu và luôn luôn hợp nhất tha thiết cùng Người. Vĩnh biệt chi yêu dấu.

Em mong rằng cái tư tưởng em được về thiên đàng sẽ làm chị hân hoan lắm lắm; trên nơi cao sang vui vẻ đó em sẽ có thể tỏ tình yêu dấu chị hơn khi nào hết.

Ở trong trái tim Bạn Thánh, chị và em sẽ sống chung một sự sống và đời đời em cứ vẫn là

> TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU em nhỏ của chi

2 THƯ KÍNH GỞI CHỊ MARIE GUÉRIN (chị họ)

THU'I

1888

Trước khi được hân hạnh nhận tấm lòng tín cẩn của chị, em đã linh cảm tất cả nỗi khổ tâm của chị rồi (nói về những điều bối rối). Trái tim em đã hoà nhịp cùng trái tim chị. Chị đã chẳng nề quản hỏi đứa em nhỏ Têrêsa của chị ít lời: đáp tình thân tín đó, em xin thành thực thưa chị thiển ý em.

Chị bỏ rước lễ! Điều đó làm em rất đau lòng: em đau lòng vì Chúa đã phải đau lòng. Thẳng quỷ nào đấy phải quyệt lắm mới lừa dối linh hồn người ta cách đó.

Chị, sao không nhận rằng bỏ rước lễ như thế, chị đã gãi vào chỗ ngứa của thẳng quỷ. Quân nghịch tặc xảo quyệt ấy biết rõ mình bất lực cám dỗ phạm tội một linh hồn muốn thuộc trọn về Chúa thì mưu độc của hắn là hết sức cố làm linh hồn in trí mình đã phạm tội.

Thế có quỷ không chứ?

Cũng chưa hết! Bản tính điên dại của quỷ phải theo đuổi nữa: mưu mô ngãng trở Chúa Giêsu ngự vào linh hồn. Nó chẳng được bén bảng gì những ngôi toà châu báu đó của Chúa, nó lập cách ít là để trống ngôi hơn là để Chúa đến ngự trị.

Ôi! Một linh hồn mắc mưu quỷ biết thiệt thời dường nào!

... Một khi quỷ đã điều động được linh hồn bỏ rước lễ nó thành công to lắm mà Chúa Giêsu huồn bã khóc!...

Chị Marie hỗi, Chúa ngự trong nhà chầu, ngự đó trăm phần trăm vì chị, chỉ vì chị! Người khát khao được ngự vào linh hồn chị. Chị đừng nghe chước quỷ, hãy phỉ nhổ trên mặt nó và mạnh dạn bước lên chịu lấy Chúa Bình an và Tình ái.

Em nghe như chị nói Têrêsa nghĩ thế này vì không biết nỗi khốn nạn của lòng chị... Có, có lắm chứ! Têrêsa biết lắm, đoán được hết và mặc dầu, vẫn quả quyết chị có thể cứ mạnh dạn bước lên âu yếm rước Bạn Thánh tốt lành vô cùng.

Têrêsa cũng đã trải qua cái khổ này rồi; nhưng Chúa Giêsu đã ban cho Têrêsa ơn cứ rước lễ hằng ngày, cả những ngày chỉ mình đã phạm nhiều tội to. Này chị ạ, em đã nhận định chỉ có cách cứ lên rước lễ là gỡ mình khỏi chước quỷ. Thẳng quỷ một khi thấy thua thiệt mất công, mới chịu để ta yên.

Không, nhất định không thể để một trái tim mà sự an nghỉ duy nhất là chiêm nghiệm Chúa ngự trong Nhà chầu - trái tim chị - phá mất lòng Chúa chỉ vì không rước lễ! Điều làm mất lòng Chúa, làm thương tâm Chúa chính là thái độ thiếu lòng tín nhiệm Chúa.

Chị cầu xin nhiều để những năm tháng tươi đẹp nhất đời chị đừng qua đi trong những sợ sệt không đầu. Cuộc đời vắn vỏi, ngày sống của chúng ta để làm sáng danh Chúa chẳng lâu dài gì, quỷ mà biết thế, nên đã dụng tâm làm ta uổng phí thì giờ trong những công việc vô ích...

Chị yêu dấu, hãy siêng năng rước lễ, đó là bài thuốc duy nhất để chữa bệnh chị nếu chị muốn khỏi.

THU'II

1894

Chị không khác cô gái quê được vị Hoàng đế oai quyền sang trọng hỏi làm Hoàng hậu lại chẳng dám nhận lời. Chẳng dám lại chỉ vì nhẽ gia đình mình thứ dân và quá thanh bạch, không quen những nghi lễ trong triều! Hay thật! Vậy thì ông vua hỏi vợ kia còn không biết cô gái ấy nghèo, thứ dân và chưa quen phép triều sao?

Chị Marie, nếu chị là không thì đừng quên Chúa là mọi sự, chị chỉ mất cái không của chị mà được mọi sự là Chúa, chị chỉ nên nghĩ đến cái mọi sự khả kính khả ái ấy thôi!

Có lẽ chị ước ao được xem kết quả cố gắng của chị! Nhưng chính đó lại là điều Chúa muốn giấu chị: Chúa muốn chỉ mình Chúa ngoạn mục những kết quả nhân đức mà ta tiến dâng Chúa để an ủi Chúa.

Nhất định nhầm nếu chị tưởng rằng em Têrêsa chị đang hăm hở đi trên đường hy sinh! Không, em yếu đuối lắm càng ngày kinh nghiệm càng cho em nhân rõ rệt sư yếu đuối ấy. Nhưng Chúa Giêsu đã vui lòng làm em biết chân nhân cái lập trường tư vinh vì yếu đuối 200.

Ơn đó là trong hâu, em xin Chúa cũng ban ơn trong hâu ấy cho chi, bởi vì chỉ với tâm tình ấy ta mới cảm thấy bình an thư thái trong cõi lòng. Khi ai thấy mình khốn nan quá, thường chẳng muốn nhìn vào mình, chỉ muốn hướng nhìn về phía người mình yêu dấu.

Chi hỏi em một phương pháp tron lành.

Em chỉ biết có phương pháp này: Yêu mến.

Yêu mến đi bởi vì trái tim đã được dựng nên chỉ cốt để yêu mến. Nhiều khi em muốn tìm một danh từ khác để phô diễn tất cả lòng yêu sôi nổi mà tìm chẳng được. Ở chốn lưu đày này lời nói gừa nói đã hết 201 không thể diễn đạt tất cả những rung đông tình tứ nóng nảy của trái tim yêu đương. Phải dành dùng danh từ Yêu mến - một danh từ duy nhất và đơn giản.

Nhưng ta cởi mở trái tim cùng ai chứ?

Ai xứng đáng nhân những kho châu báu của lòng ta?

Một tạo vật có thể lĩnh hội nổi tất cả tình yêu và đáp lại tất cả tình yêu chăng?

Chi Marie, chỉ có một Đấng lĩnh hội nổi tất cả tình yêu là Chúa Giêsu. Duy một Chúa Giệsu có thể đáp nổi tình yêu dồi dào gấp bội tình ta yêu mến Chúa mà chó...

²⁰⁰ Cor XII.5

²⁰¹ St. Augustin

I THƯ KÍNH GỞI Mợ JEANNE GUÉRIN

(Mme Néele)

8-1895

Kính thưa mợ Jeanne yêu dấu,

Chúa gọi chị Maria vào Dòng Kín, thật là một hy sinh cao cả mà mợ dâng tiến Chúa:

Chắc mợ còn nhớ Chúa đã hứa trả gấp trăm cho những kẻ vì mến Chúa mà bỏ cha bỏ mẹ hay bỏ con cái 202. Nay vì mến Chúa, mợ không tiếc ngại từ biệt một người con nói được là yêu quý nhất, nhất định Chúa phải buộc lòng giữ trọn từng nét lời đã phán hứa. Như cháu hiểu, lời Chúa hứa đó thường chỉ những linh hồn tu thân khắc kỷ trong các viện tu; nhưng trong thâm tâm, cháu cũng cảm thấy lời ban bố đó ngụ chỉ cả những cha mẹ đại lượng đã tế lễ Chúa những đứa con mà mình yêu quý hơn chính mình.

_

²⁰² Marc X,30

XI THƯ KÍNH GỞI HAI CHA TRUYỀN GIÁO

ANH THIÊNG LIÊNG NGƯỜI

26-12-1895

THU'I

Không khi nào Chúa đòi ta phải hy sinh quá sức mình: tuy nhiên một ít lần Người để ta cảm thấy tất cả những cay đắng trong chén trao cho ta uống.

Trong trường hợp Chúa đòi ta phải hy sinh tất cả những cái yêu quý nhất đời ta, lúc đó nếu thiếu ơn đặc biệt, không thể ta không than như xưa Chúa đã than trong vườn Hấp hối: Lạy Cha con xin cho khỏi uống chén này! Nhưng ta cũng phải nhanh nhẹn thêm: Xin theo ý Cha, đừng như ý con muốn 203.

An ủi dường nào! Chúa Giêsu - Đấng mạnh mẽ vô cùng, hiểu thấu đáo những yếu đuối của lòng người, chọt trông thấy chén đắng phải uống cũng đã rùng mình ghê sợ! Hơn nữa, chén đắng ấy lại là chén chính Chúa đã ước ao uống từ lâu xưa!

Cha ơi, số cha đẹp lắm! Cha được Chúa kén chọn và chén đắng Chúa đã uống nay trao lại cha uống! Một Đấng thánh đã nói:

Cái vinh dự trọng đại nhất mà Chúa có thể ban cho một linh hồn, không phải là cho nhiều, một là xin nhiều.

Chúa Giêsu đã biệt đãi cha như một thân tình. Người muốn từ bây giờ cha bắt tay thi hành thiên chức cứu thế bằng đau khổ. Nào Chúa đã chẳng cứu thế gian bằng đau khổ, bằng tử hình là gì?

Nhân đó con rất có lý để nói số cha rất đẹp, xứng đáng số phận một tông đồ mở đạo.

²⁰³ Matt XXVII,39

1896

Chúng ta cùng hoạt động để cứu vãn các linh hồn.

Chúng ta chỉ có chút ngày giờ phiêu lưu chóng vắn này để lo toan việc trọng đại ấy mà minh chứng lòng yêu mến Chúa. Ngày mai sẽ là ngày thiên cổ rồi. Ngày mai Chúa sẽ trả gấp trăm những vui sướng êm dịu mà vì Chúa, chúng ta đã hy sinh.

Chúa thấu suốt nỗi biệt ly đau đớn của cha, cả tấm lòng nhớ nhung của những thân tình trong quý quyến làm cha cực lại thêm cực; nhưng để chuộc tội thiên hạ, chính Chúa Giêsu cũng đã chịu nỗi khổ tâm ấy, Chúa đã từ giã Mẹ yêu dấu, Chúa đã nhìn Mẹ yêu dấu buồn rầu đứng dưới chân thánh giá, lòng đau như gươm sắc thâu qua! Con hy vọng Chúa sẽ an ủi thân mẫu cha nhiều và con cũng xin hứa cầu nguyện nhiều cho cố.

A! Nếu Chúa tỏ cho những thân nhân yêu quý mà cha vì lòng mến Chúa sắp phải giã từ, biết những vinh hiển Chúa dành cho cha, biết có rất nhiều linh hồn sẽ được theo cha về thiên đàng hẳn những thân tình cốt nhục ấy sẽ cảm thấy Chúa đã thưởng mình chút lòng hy sinh sinh ly ấy rồi.

THƯ III

24-2-1896

Con yêu cầu cha hằng ngày đọc kinh này theo ý con một kinh gồm tất cả nguyện vọng lòng con tha thiết:

Lạy Đức Chúa Cha thương xót vô cùng, nhân danh Chúa Giêsu từ ái, nhân danh Mẹ Maria Đồng Trinh và các Thánh, xin Chúa lấy lửa ái Chúa Thánh Thần mà thiêu đốt em con và ban cho em con ơn cảm hoá người đời biết tha thiết yêu mến Chúa.

Giả như mai ngày đây Chúa cất con về, xin cha cũng cứ đọc kinh này hằng ngày vì dù tử quy Thiên hay sinh ký thế, nguyện vọng của con vẫn là một: Yêu mến Chúa và làm mọi người yêu mến Chúa.

THƯ IV

Thưa cha, con tính khi về thiên đàng rồi cũng nhất định không ở nhưng: con sẽ hoạt động cho Hội Thánh và cho linh hồn. Con đinh ninh lời cầu xin đó sẽ được Chúa thẩm nhân.

Nếu bỏ chiến trường mà về, không phải là con về để nghỉ ngơi một mình cho sướng thân đâu. Lâu nay, sự đau khổ đã nên như thiên đàng cho con ở dưới đất. Con không thể thấy dễ chịu với ý nghĩ con có thể phục thuỷ thổ một niềm rặt chỉ có những vui sướng là vui sướng, không một chút ưu phiền trà trộn! Chúa phải biến đổi hẳn tâm hồn con đã, chẳng vậy con chẳng thể chịu nối cuộc vui sướng thiên đàng.

... Cái điều mà con đêm mong ngày đợi là chính phục nhân loại cho Tình ái Chúa, con thú thực rằng nếu ở thiên đàng con không thể tiếp tục mạnh mẽ việc đó, con thích ở lại nơi lưu đày này hơn là về chốn quên thật đời sau.

THU'V

29-4-1897

Anh khả ái...

Thực thế, muốn tìm những linh hồn to lớn, phải đến tìm nơi Dòng Kín: tựu hồ những trinh lâm (forêts vierges) nơi thiên nhiên ương trồng nhiều thứ hoa hương và màu sắc lạ, nhân trần không thể biết tới. Vì tình ái, Chúa muốn giữ muôn hoa đẹp rực rỡ, nở những bông hoa nho nhỏ. Bởi nhã ý ấy mà em - một hoa không màu sắc gì hết đang được đua nở giữa vườn hồng tốt đẹp là các chị em, em tưởng không khi nào có thể đội ơn Chúa cho cùng được.

Xin anh tin lời em nói, đây Chúa không cho anh một người em có linh hồn to lớn đâu, người em của anh chỉ là một linh hồn nhỏ mọn và rất tầm thường. Anh đừng ngờ lòng khiêm nhượng không cho em tế nhận những on Chúa ban. Không đầu, em xác nhận Chúa làm nhiều sự cả thể trong người em, em vẫn vui vẻ ngợi khen Chúa hằng ngày.

Em nhớ kẻ phải yêu mến nhiều là kẻ đã được thứ tha nhiều, cho nên em cố gắng kết tinh cuộc đời em thành một động tác mến.

Em tuyệt nhiên không áy náy vì là một linh hồn nhỏ, trái lại em còn vui thích điều đó là khác. Bởi vậy em dám hy vọng đời em sẽ chóng vắn, chóng vắn chẳng phải vì em đã sẵn sàng. Em nhận thấy nếu Chúa không hoán cải tâm tính em, chẳng đời nào em sẵn sàng được; nhưng Chúa có thể làm việc đó trong giây phút... Sau tất cả những on Chúa đã ban, em còn hy vọng ở lượng hải hà ái ân Chúa cả on hoán cải tâm tình em nữa.

Anh, anh bảo em cầu nguyện cho anh được ơn tử đạo.

Anh! O'n đó, chính em cũng vẫn ước ao và vẫn nài xin Chúa ban, nhưng em chẳng thấy mình xứng đáng chút nào. Ở đây người ta có thể nói như thánh Phaolô:

Chẳng phải bởi việc kẻ kia làm hay công người này chạy, một là bởi ơn Chúa ban.

Em vui mừng thấy Chúa ban cho anh và em cùng một chí hướng, cùng một nguyện vọng.

Anh yêu dấu, chắc bài thơ của em nhan đề "Chiến khí của tôi" đã làm anh phải cười nhiều! Đây một lần nữa, anh sẽ cười khi nghe em kể một mẩu chuyện mơ hồi còn nhó:

Em mơ đi giao chinh ở chốn sa trường... lúc em bắt đầu học sử nước Pháp, những trang sử vẻ vang thuật sự nghiệp cứu quốc của vị Nữ Anh Hùng Jeanne d'Arc làm em say sưa vui thích, em cảm thấy lòng rất hồi hộp ước ao và can đảm muốn bắt chước. Em thấy như Chúa cũng đồ định em phải làm đại sự. Em không nhầm vì tuy không được nghe tiếng trên trời gọi đi giao chiến, nhưng em đã nghe thấy tiếng ở thâm tâm - tiếng vừa êm dịu vừa mãnh liệt của Bạn các kẻ đồng trinh thúc đẩy em đi hoạt động những công cuộc đại thể khác, tung hoành và thu hoạch những thắng lọi vẻ vang hơn, vinh dự hơn và trong thanh lặng của nhà Kín, em nhận thấy thiên chức của em không phải là phong vương trao mũ cho một vị vương tước nào thế gian, cái thiên chức ấy phải là: Tất cả công cuộc cổ võ mãnh liệt một phong trào kính mến Vua Cả trời đất, nhận lý tưởng chinh phục lòng người để lập quốc cho Vua Cả giữa muôn dân muôn nước và muôn đời làm mục tiêu duy nhất cho đời sống.

Anh có thể ngợi khen lòng xót thương hải hà Chúa lắm lắm. Lòng xót thương hải hà ấy đã chiếu giãi tất cả ánh sáng yêu đương nơi mình anh.

Anh thích thánh Augustinô, thánh Madalena, hai linh hồn đã được thứ tha nhiều tội vì đã yêu mến nhiều. Đồng ý với anh, em cũng thích hai vị thánh đó, em thích lòng thống hối các ngài, nhất là thích tình ái sắn sổ của các ngài. Khi em thấy bà Madalena tiến đến gần Chúa trước mặt đông quan khách đang ngồi dự tiệc ở nhà ông Siméon mà ôm chân Chúa, rưới nước mắt lên chan hoà và khóc lóc, em hiểu rằng trái tim bà đã hiểu thấu đáo những nguồn yêu thương vô cùng của trái tim Chúa, bà biết chẳng những Chúa sẵn sàng tha hết mọi tội, sẵn sàng ban những on tình nghĩa, lại sẵn sàng cầm tay dắt bà tới đỉnh chót vớt sự trầm mặc.

A! Anh, em nói thực với anh từ khi em biết lĩnh hội tình ái trái tim Chúa, lòng em không còn vương vấn chút chi lo sợ. Sự nhớ đến những lỗi đã trót phạm càng làm em khiêm nhượng càng làm em không dám cậy sức yếu đuổi mình, nhất là càng làm em thấy rõ rệt lòng thương mênh mông và Tình ái hải của Chúa.

Một khi với tấm lòng tin cẩn thành thực như con thảo người ta cầm ném vào lò lửa ái những tội lỗi trót phạm, có lẽ nào những tội lỗi đó không tiêu tan đi trong giây phút?

Em cũng biết một đại số thánh trót đời những hãm mình phạt xác rất nặng nề, rất lạ lùng để đền bồi tội lỗi mình; nhưng anh nghĩ sao trên Nhà Cha Cả có nhiều thứ bâc chứ? 204.

Chúa Giêsu Đấng phán tỏ tường điều ấy, bỏi vậy em cứ theo lời Chúa đã vạch vẽ cho em đi! Em không để ý đến mình trong bất cứ việc nhỏ nhặt nào và Chúa muốn hoạt động gì nơi mình em, em để mặc Chúa hết, không dè dặt chút nào.

²⁰⁴ Joa XIV,2

THƯ VII

Trong thế gian mọi sự thay đổi, duy chỉ có một sự bền vững: thái độ Vua Cả trời đất đối đãi những bạn thân tình. Từ khi Chúa Cứu Thế dựng cao ngọn cờ thánh giá, hết thảy các binh tướng đều đã nấp bóng thánh giá để giao chinh và thắng trận khải hoàn.

Cha thánh Ven (Vénard) đã nói mấy câu rất hay này: Đời truyền giáo là một đời nặng trĩu những thánh giá. Hạnh phúc thật là chịu đau khổ... Ta phải chết để sống.

Anh, những bước đầu truyền giáo của anh đã được đóng ấn thánh giá, đáng mừng biết bao! Chúa Giêsu muốn thiết lập nước Người cai trị bằng đau khổ, bằng bắt bớ hơn bằng những lời giảng thuyết hùng hồn bóng nhoáng.

Anh nói anh còn là một trẻ thơ chưa biết nói. Vâng cha Mazel đã thụ phong chức linh mục một ngày với anh, cũng không biết nói thế mà Ngài đã hái được tàu lá Dừa!... A! Thánh ý Chúa vượt trên tư tưởng chúng ta dường nào!...

Khi em được tin nhà truyền giáo trẻ trung này mất, mất trước khi đặt chân lên đất mở đạo, em cảm thấy lòng muốn cầu khẩn Ngài, hình như em xem thấy linh hồn Ngài ở trên trời, ngự giữa cơ đội thánh Tử đạo vinh quang chói lọi. Đành rằng trước mắt thế gian, cha không được tung hô hiển hách thánh Tử đạo, nhưng trước nhan thánh Chúa của lễ hy sinh vô danh ấy không kém phần diễm phúc như những hy sinh các thánh tử đạo thật.

Tuy phải tinh ròng lắm, phải thánh thiện lắm mới đáng ra mắt Đấng Cực Thánh, nhưng em thiết nghĩ Đấng Cực Thánh cũng là Đấng Chí Công, phép Công thẳng Chúa làm sợ hãi bao nhiều linh hồn khác thì trái lại, đã nên lẽ vui mừng và hy vọng cho rất nhiều linh hồn. Công bằng chẳng phải là chỉ biết theo phép nghiêm thẳng mà luận phạt tội nhân, còn phải biết nhận xét những thiện chí và tán thưởng sự nhân đức của người ta nữa. Bởi thế em trông cậy Chúa ở phép Công bằng cũng như ở lòng Thương xót.

Chính vì công bằng nên Chúa mới hay chạnh lòng thương ta và xử ngọt ngào, không hay phạt chỉ hay tha thứ. Bởi Chúa biết ta rất yếu đuối,

Chúa nhớ ta chỉ là bùn bụi. Như một người cha yêu dấu con mình thế nào, Chúa cũng yêu thương ta thế ấy ²⁰⁵.

Ôi anh! Nghe những lời đẹp để và an ủi này của thánh vương tiên tri David, ta còn phải nghi ngờ gì sự Chúa sẵn sàng mở cửa thiên đàng cho những người con chỉ vì mến Chúa đã bỏ tất cả: bỏ cha mẹ, bỏ gia quyến, bỏ quê hương để đi mở đạo, giáo huấn thiên hạ biết thờ lạy và mến yêu Chúa, gia dĩ còn muốn tế lễ Chúa cả mạng sống mình nữa!

Chúa Giêsu đã phán rất thật:

Không có cái tình nghĩa nào cao cả hơn cái tình nghĩa của những người vì tương ái mà hy sinh mạng sống.

Có lẽ nào Chúa chịu thua các vị truyền giáo lòng đại lượng?

Có lẽ nào Chúa còn bắt tội những linh hồn đã tận tuy, đã tiêu hao vì lửa ái Chúa phải chịu nung nướng trong lửa luyện ngục nữa?

Không, nghìn lần không.

Những luận điệu này đã bày giãi tâm tưởng em được phần nào và hơn nữa đã nói thay em rồi đấy. Cùng anh, em chỉ thêm lời đơn sơ này: theo thiển ý em nghĩ tất cả các vị truyền giáo đều là thánh Tử Đạo bằng Tâm hồn và bằng Chí hướng, nhiêu hậu không vị nào phải vào Luyện ngục hết.

Đấy thưa anh, đấy là điều em tâm niệm về phép Công bằng Chúa. Đường lối em đi là hoàn toàn tin cẩn, hoàn toàn yêu mến. Em không hiểu lý do nào lại có những linh hồn sợ hãi Đấng xử đãi mình thân như bạn thiết được!

Thính thoảng đọc sách, em thấy tả đường trọn lành tron tru và dốc, trắc trở và gồ ghề, rất nhiều nhiều khê, em cảm thấy choáng váng cả người, em phải vội vã gấp ngay sách thông thái ấy lại kẻo loạn óc, kẻo héo lòng, em phải chạy đến Kinh Thánh.

Đọc Kinh Thánh, em thấy lòng mở ra trong ánh sáng tưng bừng: một lời Chúa phán trong Kinh Thánh đã đủ cởi mở tâm hồn em, em trông thấy những chân trời mới đẹp màu sắc rực rỡ, em nhìn thấy đường trọn lành nhẫn nhụi rất dễ đi, em đã tế nhận rằng muốn nên trọn lành chỉ cần nhận biết mình là không và tự phó mình trong tay Chúa như con thảo. Còn những

_

²⁰⁵ Ps CII,13.14

sách cao kỳ kia em xin nhường các linh hồn to lớn, những trí khôn minh mẫn... Phần em hiểu cũng chẳng xong, huống nữa thi hành.

Em rất vui ở nhỏ mọn, vì Chúa đã phán:

Chỉ những trẻ nhỏ và những ai giống như trẻ nhỏ mới được nhận vào nước thiên đàng ²⁰⁶.

May mắn quá! Nước thiên đàng có nhiều bậc! Nếu thiên đàng chỉ có những bậc thánh đã sống cuộc đời khổ hạnh, đã đi con đường nhân đức gồ ghề như sách tường thuật mà em không thể hiểu đó, chắc chắn không đời nào em vào được thiên đàng!

THƯ VIII

13-7-1897

Anh khải ái,

Với linh hồn đại lượng của anh, còn đáng gì những an ủi nơi khách đày này nữa.

Anh phải sống trước đi cái phúc thường sinh, cái đời sống Quê thật thiên đàng vì Chúa đã phán: Của ngươi ở đầu lòng ngươi ở đấy ²⁰⁷.

Của quý nhất của anh há chẳng phải Chúa Giêsu? Vậy Chúa Giêsu ngự trên trời, lòng anh cũng phải ở trên trời. Đã từ lâu, Chúa quên tất cả những nhầm lỗi của anh, bây giờ đây chỉ còn những nguyện vọng nên trọn lành của anh là nhờ Chúa nhớ luôn luôn trước mắt để vui thoả lòng.

Em xin anh đừng đứng mãi dưới chân Chúa, với sự sốt sắng lúc đầu, anh hãy rướn mình lên tới tay Chúa để Chúa ôm lấy anh, đấy mới là chỗ an vị của anh và, mạnh mẽ hơn những lời anh cương quyết trong các thư, em cương quyết cấm anh không được lên thiên đàng bằng một lối nào khác của em anh.

Em đồng ý với anh; trái tim Chúa Giêsu phải phiền cực nhiều vì những lỗi mọn bạn thân phạm hơn là những tội trọng kẻ thù nghịch phạm. Nhưng anh, em thấy rằng những lỗi mọn đó nếu không xin Chúa tha thứ, lại lấy làm thị thường thì mới bị lời Chúa quở trách này:

-

²⁰⁶ Matth XIX,14

²⁰⁷ Luc XII,34

Những vết thương mà chúng con nhận thấy ở bàn tay Cha là do những bạn thân trong nhà đã làm ra. 208.

Còn như những bạn thân thiết Chúa, thật mỗi khi sai lỗi rồi, liền chạy lại Chúa ngay xin tha thứ, cử chỉ đó còn làm vui Chúa là khác. Người sẽ truyền các thiên thần làm cái việc xưa ông bố đứa con phung phá đã truyền cho các gia nhân mình làm: lấy nhẫn ngọc cho con đeo và dọn tiệc mừng 209.

Ôi anh! Còn rất ít người hiểu thấu lòng Chúa nhân lành và yêu dấu! Dĩ nhiên để hưởng các kho tàng châu báu ấy, phải thật khiêm nhượng nhận biết mình là không; nhưng chính đó lại là điều nhiều linh hồn không muốn nhìn nhận, không muốn thực hành.

THI! IX

1897

Thưa anh...

... điều làm em mong về Quê thật thiên đàng, chính là tiếng Chúa gọi, chính là hy vọng em được đời đời yêu mến Chúa như lòng sở nguyện, chính là cái lý tưởng em sẽ làm cho nhiều linh hồn biết yêu mến Chúa và chúc tụng ngọi khen Chúa đời đời.

Không bao giờ em cầu xin Chúa cho em chết trẻ trung, cầu xin như thế xem ra nót đảm lắm; nhưng từ bé em vẫn để lòng rằng cuộc thi chạy của em trên trường đời cũng vắn.

Em nhận thấy anh và em phải cùng đi một lối để về thiên đàng; lối đau khổ hợp với tình ái. Một khi thuyền em đã xuôi tới bến, em sẽ để kinh nghiệm lại cho anh, kinh nghiệm cầm cự với ba đào xô đẩy của dương thế; cầm cự bằng phương pháp phó thác và bằng tình ái tựa hồ đứa con nít đã hiểu lòng cha yêu dấu trong cơn nguy biến không sợ sệt gì: cứ đinh ninh đã có cha.

A! Ước gì anh hiểu thấu đáo lòng yêu mênh mông bát ngát của Chúa! Ước gì anh biết rõ rệt sự Chúa mong đợi ở anh!

_

²⁰⁸ Zach XIII,6

²⁰⁹ Luc XV,22

Thư vừa rồi anh làm em khoan khoái quá. Em nhận thấy hồn anh đáng là chị hồn em đến bực nào rồi. Linh hồn chúng ta cùng tiến lên với Chúa bằng thang máy tình ái chứ không phải dò từng bước trên thang kinh sơ.

Em chẳng lạ khi thấy tình thân thiết giữa anh với Chúa như có phần khó, không phải một ngày mà người ta đã đi tới chỗ thân thiết được. Em sẽ giúp anh rất nhiều để anh tiến tới mãi trên đường vui sướng ấy một khi em đã trút khỏi xác nặng nề này, em tin chắc thế và chẳng bao lâu nữa anh sẽ nói được như thánh Augustinô: tình ái là khối nặng lôi kéo tôi...

THU'X

26-7-1897

Có lẽ khi anh đọc những thư này, em không còn ở thế gian nữa! Em không biết tương lai; nhưng em có thể quả quyết rằng: Bạn Thánh đã tới đến ngoài cửa... Trừ phép lạ, không còn gì cầm hãm được em ở lại chốn lưu đày này nữa. Nhưng em không nghĩ Chúa làm phép lạ đó vì Chúa chẳng làm gì vô ích bao giờ.

Anh ơi, được chết, em cảm thấy sung sướng quá! Thực em, sung sướng không phải vì chết để được thoát mọi nỗi đau khổ ở đời: đau khổ hợp với tình ái vốn là điều em khát khao nhất ở trong thung lũng nước mắt này; em sung sướng là vì ở trên trời em được ích cho các linh hồn em yêu dấu hơn ở dưới đất.

Chúa Giêsu vẫn xử đãi em như đứa con cưng... Thánh giá Chúa đã dõi theo em từ lúc còn nằm trong nôi, nhưng bằng thánh giá ấy, Chúa đã làm mê mê thích lạ lùng!...

THU'XI

Đến giây phút phải đứng trước toà Chúa phán xét, hơn khi nào hết, em hiểu chỉ có một việc cần thiết: hành động cho Chúa, đừng hành động gì cho mình hay cho tạo vật. Chúa Giêsu muốn được trọn trái tim anh, vì thế anh cần phải chịu đau khổ rất nhiều... và cũng vì thế khi tới giây phút hoan lạc bước vào thiên đàng, linh hồn anh sẽ được tràn ngập biết bao an ủi vui sướng!...

Bây giờ đây em không chết, bây giờ đây em mới bắt đầu sống... và tất cả những gì em không thể nói cùng anh bây giờ, em sẽ liệu cách làm anh hiểu một khi em đã lên nghỉ ngơi trên chốn thanh nhàn cõi thọ!...

Thân ái từ giã Em anh TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU